

Yêu Học Thanh

KỠ MÔN ĐỘN GIÁP DỰ ĐOÁN HỌC

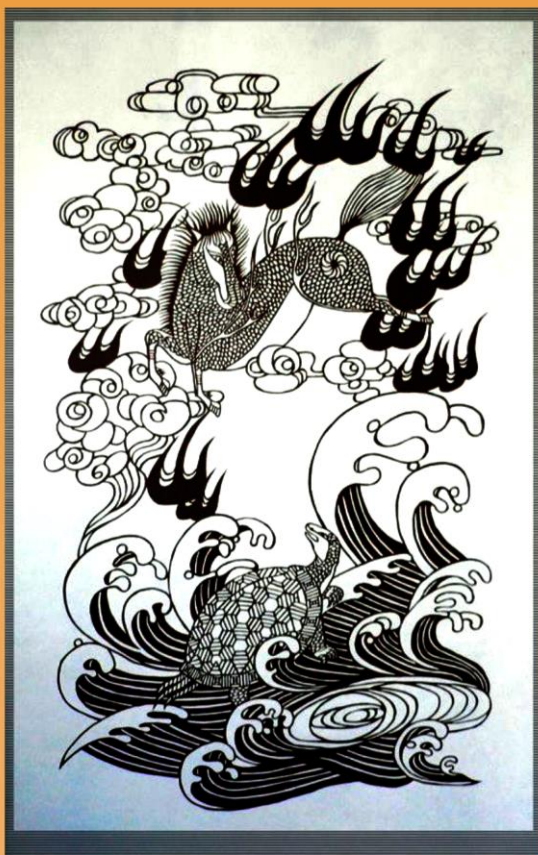
Kỹ thuật ứng dụng hiện đại

學了奇門遁

來人不用問



2006



LAZADA
VN



VNJ2K49F

www.lazada.vn/shop/tuyen-san-phu-ho

Tác giả
YÊU HỌC THANH

Dịch giả
TUYET SON PHI HO

KỲ MÔN ĐỘN GIÁP DỰ ĐOÁN HỌC

(Kỹ thuật ứng dụng hiện đại)

Yêu Học Thanh

Giới thiệu chung

Yêu Học Thanh tiên sinh sinh ra ở Thiên Tân, bên cạnh bờ sông Hải Hà, Trung Quốc, tổ thượng bốn đời đều là những bậc thầy nổi tiếng về phong thủy, dịch học, ông cố là đại sư kỳ môn độn giáp, ông nội là đại sư phong thủy. Những câu chuyện truyền kỳ về họ khi còn sống được lưu truyền khắp nơi. Yêu tiên sinh từ khi còn nhỏ đã chịu sự hun đúc của gia đình, kế thừa phong thủy học, gia truyền kỳ môn độn giáp, chuyên tâm nghiên cứu cùng với những tổng kết thực tiễn, đã sáng tạo nên hệ thống kỹ thuật ứng dụng hiện đại phong thủy và kỳ môn độn giáp truyền thống Trung Quốc.

Yêu Học Thanh tiên sinh khởi xướng tinh thần lấy xưa dùng nay, học là để vận dụng, thích ứng thời đại, thông qua kinh nghiệm thực tiễn và sự tìm tòi không ngừng mười mấy năm của bản thân, đem kỳ môn độn giáp cổ xưa kết hợp một cách hoàn mỹ với khoa học tự nhiên hiện đại, xã hội học, kinh tế học, tâm lý học, mỹ học môi trường cùng với các ngành học khác, thành công đem phép luận toàn thông tin vũ trụ trong phong thủy học truyền thống dung hòa vào trong hoàn cảnh kiến trúc mà thời nay đang ở. Đem lý luận ứng dụng hiện đại của kỳ môn độn giáp và phong thủy áp dụng cho việc chỉ dẫn các ngành nghề trong xã hội hiện đại, kết hợp trường thông tin thống nhất của người, cung cấp cho cá nhân những sách lược nhân sinh và hoàn cảnh sống mang tính siêu việt, toàn diện và hữu dụng; cung cấp cho xí nghiệp và đoàn thể những chỉ dẫn dự đoán xí nghiệp cùng môi trường phong thủy mang tính đa dạng, tính khoa học và tính sáng tạo.

Mấy năm qua, học trò của Yêu tiên sinh có ở khắp nơi, một vài trong số đó đã trở thành những nhân vật kiệt xuất, rất nhiều chính khách nhân vật nổi tiếng ở Trung Quốc vì lời tựa của Yêu tiên sinh mà bày tỏ sự khâm phục, tán dương. Càng có rất nhiều công ty kể cả năm trăm công ty hàng đầu thế giới như công ty Royal Dutch Shell Plc, thông qua chỉ dẫn của Yêu tiên sinh, tiến hành những điều chỉnh và bố trí có lợi, thu được nhiều lợi ích và phát triển chưa từng có trước đây. Cũng bởi vì vô số lần dự đoán thành công được khách hàng gọi là “kỳ tài sách lược, Gia Cát thời hiện đại”, vì vậy để phát huy rạng rỡ sở học cả đời của mình, Yêu tiên sinh đã viết sách lập

thuyết, trong đó có mấy bộ phong thủy và tác phẩm nghiên cứu kỳ môn độn giáp đã được phát hành xuất bản trong và ngoài nước. Kêu gọi mọi người hãy hiểu phong thủy một cách chính xác, vận dụng phong thủy học và kỳ môn độn giáp để chỉ dẫn cho cuộc đời của chính mình, khiến cho người người đều thu về được niềm hạnh phúc lớn nhất.

Kỳ môn độn giáp bắt nguồn từ bày binh bố trận trong chiến tranh thời cổ đại, khảo chứng từ những nhân tố cơ bản của dịch học, nhiều khả năng được tạo ra vào thời Xuân thu Chiến quốc. Kỳ môn độn giáp đem thời không, số lý dung thông lẫn nhau, dựa trên cách thức nhất định và ký hiệu thông tin đem quy luật phát triển phát sinh của tất cả sự vật tổng hợp khái quát thành mô hình tượng số lý, mô phỏng sự tồn tại đặc trưng của sự vật, cùng với mối tương quan giữa chúng, đồng thời có thể dùng nó để dự đoán một cách chính xác toàn bộ quá trình phát triển của sự vật.

Người xưa nói, thiên thể là một vũ trụ lớn, nhân thể là một vũ trụ nhỏ, thiên địa là một thân thể lớn, thân thể là một thiên địa nhỏ, người với tư cách là vũ trụ nhỏ, phải tuân thủ phép tắc vận hành của vũ trụ lớn là thiên thể. Đây là lý giải một cách thông tục nguyên lý và căn cứ dự đoán của kỳ môn độn giáp. Do kỳ môn độn giáp là mô hình phản ánh của vũ trụ lớn, phương pháp dự đoán của nó chính là lấy bất biến ứng vạn biến, tức kết cấu lý luận tương đối (mô hình tượng số lý bất biến) đối ứng với sự vật hiện tượng phức tạp rối ren trong cuộc sống (vạn biến).

Do kỳ môn độn giáp là mô hình số lý khoa học và vô cùng hoàn chỉnh trong các thuật dự đoán cổ đại, xác suất ứng nghiệm trong thực tế khá cao. Cho nên đã trở thành vũ khí cai trị đất nước, dùng binh đánh trận của vua chúa trong lịch sử. Chẳng hạn như Trương Lương thời Hán vận dụng kỳ môn độn giáp để phù trợ Lưu Bang bình Hạng Võ định Tây Hán, Khổng Minh Gia Cát Lượng dùng kỳ môn độn giáp để lấy Tây Xuyên tạo thành thế vững chắc cho Lưu Bị, Vương Mãnh triều Nam Bắc còn có tiếng tăm dùng nửa bộ thiên thư “Kỳ môn độn giáp” định thiên hạ, Lưu Bá Ôn thống nhất giang sơn lại càng là một vị đại sư kỳ môn độn giáp xuất sắc. Thế nên kỳ môn độn giáp khi xưa được gọi là “đế vương chi học”, là vua của chu dịch dự đoán, tính

hoàn chỉnh khi truyền ra ngoài của nó chắc cũng không cần phải nói nữa rồi.

Đem nguyên lý “kỳ môn độn giáp” của người xưa, áp dụng vào xã hội hiện đại, hình thành một bộ hệ thống kỹ thuật ứng dụng hiện đại kỳ môn độn giáp hoàn chỉnh, là kết tinh nghiên cứu cùng thực tiễn mười mấy năm của Yêu tiên sinh, vì vậy cũng đã nhận được sự đồng tình của giới học thuật trong ngoài nước và cả xã hội.

Mục lục

Lời nói đầu

Phần thượng: Kiến thức cơ bản

Chương 1:	Nguồn gốc lịch sử của kỳ môn độn giáp và nguyên lý dự đoán	10
Chương 2:	Ý nghĩa và đặc tính của những ký hiệu dự đoán kỳ môn độn giáp	16
Tiết 1:	Ý nghĩa thông tin và đặc tính của âm dương ngũ hành	16
Tiết 2:	Ý nghĩa thông tin và đặc tính của thiên can	22
Tiết 3:	Ý nghĩa thông tin và đặc tính của địa chi	32
Tiết 4:	Cấu trúc đặc tính của 60 giáp tý	37
Tiết 5:	Quan hệ giữa 12 nguyệt lệnh và 24 tiết khí	40
Tiết 6:	Ý nghĩa thông tin và cấu trúc của hà đồ lạc thư, cửu cung bát quái	42
Tiết 7:	Ký hiệu thông tin chứa trong kỳ môn độn giáp	52
	(1) Ý nghĩa thông tin và đặc tính của chín sao	52
	(2) Ý nghĩa thông tin và đặc tính của tám cửa	60
	(3) Ý nghĩa thông tin và đặc tính của tám thần	67
Chương 3:	Cách bày bố và quy luật lập cục của kỳ môn độn giáp	73
Tiết 1:	Cấu trúc mô hình vốn có của kỳ môn độn giáp	73
	(1) Quan hệ giữa thời thần lục giáp và âm dương 18 cục	73
	(2) Quan hệ giữa 24 tiết khí và âm dương 18 cục	77
	(3) Khởi cục cho 18 cục, cách dùng tam nguyên của can chi ngày	80
	(4) Siêu thần, tiếp khí, trí nhuận và cách sách bổ	82
Tiết 2:	Nguyên lý chuyển động của bốn bàn thiên, địa, nhân và thần	84
Tiết 3:	Các bước khởi cục trong kỳ môn độn giáp	89
	(1) Trình tự khởi cục	89

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

	(2) Cho ví dụ giải thích	90
Chương 4:	Ý tượng thông tin cùng căn cứ dự đoán của kỳ môn độn giáp	94
Tiết 1:	Ý tượng thông tin của mười can khắc ứng	94
Tiết 2:	Ý tượng thông tin của tám cửa khắc ứng	99
Tiết 3:	Ý tượng thông tin của tám cửa, tám thần cùng phối hợp	104
Tiết 4:	Tư duy phán đoán vận dụng các cách cục thường dùng	110
	(1) Cách cát thường dùng	111
	(2) Cách hung thường dùng	113
Chương 5:	Phương pháp luận đoán cơ bản và tư duy dự đoán	118
Chương 6:	Kinh nghiệm vận dụng và phương pháp xác định thời gian ứng nghiệm	121

Phần hạ: Nghiên cứu ứng dụng

Chương 1:	Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán bệnh tật trên người	124
Chương 2:	Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán tình yêu, hôn nhân và gia đình	152
Chương 3:	Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán cầu tài, kinh doanh	176
Chương 4:	Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán khí tượng, thời tiết	206
Chương 5:	Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán người đi lạc mất	212
Chương 6:	Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán tài vật bị mất	220
Chương 7:	Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán xuất ngoại, xuất hành	227
Chương 8:	Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán công việc, sự nghiệp	239
Chương 9:	Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán tố tụng, tòa án	255

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Chương 10:	Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán phong thủy địa lý	264
Chương 11:	Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán tổng hợp vận mệnh	303
Chương 12:	Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán việc linh tinh	341

Lời nói đầu

Học giả người nhà Thanh Kỷ Hiểu Lam trong cuốn “Duyệt vi thảo đường bút ký” của ông ta có nhắc đến một câu chuyện liên quan tới kỳ môn độn giáp, mở đầu tôi nhớ rất rõ: “sách về kỳ môn độn giáp, có ở khắp nơi, nhưng đều không phải là chân truyền, chân truyền chỉ dạy qua miệng, không chép trên giấy mực.”

Gần mấy năm nay, làn sóng dịch học cùng với trong và ngoài nước, đã tạo nên phong trào sôi nổi chưa từng có trước đây, đặc biệt là kỳ môn độn giáp được xưng tụng là “đế vương chi học”, càng làm cho giới nghiên cứu dịch học thêm sùng bái, viết sách lập thuyết tràn lan, tung ra thị trường một cách nhộn nhịp. Lướt qua các sách, cảm giác sinh động mới lạ, tuy nhiên khi đọc đến nội dung, lại làm cho người ta cười ra nước mắt. Nhớ đâu đó có một vị kỳ môn dịch hữu cầm đến một cách cục kỳ môn độn giáp đưa tôi xem thử, nói rằng cách cục này là bạn của tác giả, gọi điện thoại đến nói muốn ghé thăm tác giả, nhưng tác giả không biết bạn mình có ý gì, bèn khởi cục dự đoán, sau đó để tôi phân tích một chút, xem xem bạn của tác giả đang có việc gì? Lúc đó can ngày là mậu, tôi nhìn địa bàn mậu (địa bàn can ngày biểu thị chủ, chính là biểu thị tác giả), ở trên gặp phải thiên bàn tân (thiên bàn biểu thị khách, là người bạn đó), hợp thành cách cục khốn long bị thương tân + mậu, mậu thổ sinh tân kim, mậu là tiền tài là tác giả, sinh tân kim, sinh bạn của tác giả, chắc chắn là người bạn đó gặp khó khăn về tài chính nên đi gặp tác giả để xin mượn tiền, tôi đem lời này giảng cho vị dịch hữu kia nghe, anh ta nghe xong cười. Tôi hỏi anh ta: “đoán sai rồi hả?” Anh ta nói: “anh phân tích hoàn toàn chính xác, mà tác giả lại đoán không ra, chỉ là trong sách nói người bạn kia không lợi đối với ông ta, sau cùng khi người bạn đó đến ghé thăm, ông ta mới viết thêm vào sách là đến mượn tiền.” Sau này, tôi từ đó mượn được cuốn sách xem qua một lượt, cảm thấy không mấy hài lòng (đương nhiên không chỉ có cuốn sách này), không phải khó chịu vì trình độ của tác giả, mà là buồn thay cho hậu học, bỏ ra cả đồng thời gian công sức đi học trong sách, cái học được chẳng qua chỉ là bề ngoài, giả tạo, kết quả chẳng học được gì cả, bản thân cũng chẳng biết vì sao? Bạn xem sách họ viết, tên sách, lời dẫn, lời mở đầu đều khoe bản thân là tiên gia, chính

tông, cái học tổ truyền, hơn nữa còn thêm vào lời giới thiệu trình trọng của danh nhân này kia, đó chính là chính nhi bát kinh lại thành chân kinh, hậu học lại không phải là chuyên gia, nào dám phê phán cái tốt xấu của họ, không biết nào là chân kinh, nào là hàng giả, ghi lên tổ truyền mật thư thì chính là bảo vật, cứ như rằng bản lĩnh bỗng chốc mọc lên trên cả thân người.

Nhìn từ sự phát triển của xã hội hiện đại, tác dụng quan trọng của dịch học thể hiện trên sự chuyển biến và dẫn dắt của kinh tế. Nhưng chỉ có đẩy xe không thôi, không lay động được xe, đẩy xe còn có tác dụng gì nữa chẳng? Nếu như mục đích của viết sách chỉ để vì kiếm tiền, làm ra thứ chấp vá lung tung hoặc mưu cầu danh lợi, chơi trò câu chữ, tỏ ra vẻ danh nhân có địa vị, vậy là đã mất đi ý nghĩa của việc học dịch. Hoặc là những nhà viết sách này nghe theo di huấn của lão tổ tông: “chân kinh không truyền qua giấy.”

Tuy nhiên, tôi cho rằng tác dụng của sách là để truyền bá chứ không phải truyền thụ, truyền bá là khiến cho người ta hiểu rõ và tiếp nhận, truyền thụ là khiến người ta nắm chắc để tiếp tục đi truyền bá, người nắm chắc kiến thức cần làm cho người muốn truyền bá hiểu rõ và tiếp thu, làm như vậy tác dụng của sách mới thật sự có thể phát huy, dựa trên lý luận này có thể rút ra được một kết luận: “nếu bạn muốn giỏi môn học này thì đừng xem sách không thôi, nếu bạn chỉ muốn hiểu môn học này, thì hãy mau chóng mua sách.”

Phía trên chỉ là quan điểm của cá nhân, xem như gia vị mở màn trước khi đọc sách, nhưng hiện tại người ta đang có một lối suy nghĩ sai lầm, cho rằng cứ danh gia đại bút viết sách thì nhất định là tin cậy, chính thống, nhắc đến thuật dự đoán trong giang hồ dân gian, liền khịt mũi khinh bỉ lấy ra một cái mũ đội lên trên đầu bạn, đặt cho cái mũ đó một cái tên gọi là “mê tín phong kiến”.

Tôi cho rằng đem dịch học xưng làm văn hóa huyền bí là không đúng. Một vài dịch học giả trong và ngoài nước có hiểu biết, luôn xem dịch học nằm tại học mà không phải tại thuật, tôi cũng không dám thừa nhận bừa. Tổ tiên chúng ta vô cùng cẩn trọng khi chọn từ tạo chữ, lấy chữ dịch ra mà nói, mặt trời mọc thì mặt trăng lặn, trời trăng luân phiên nhau mà thành dịch, hàm nghĩa của dịch nói một cách đơn giản, chính là biến hóa của nhật nguyệt, nhật nguyệt biến hóa ảnh

hưởng đến thế giới tự nhiên, sự phát triển của nhân loại. Các bậc hiền nhân quan sát lâu dài và tổng kết ra sự biến hóa của nhật nguyệt đem lại cho sự phát triển của xã hội, cuộc sống và sinh sản của loài người ảnh hưởng như thế nào, từ đó đã khái quát tích lũy được một vài quy luật có thể chỉ dẫn hành vi cuộc sống của con người, Khổng Phu Tử đã từng nói “bách tính dùng dịch mà không hiểu dịch”, dịch học không phải là một môn lý luận triết học thuần túy trừu tượng, trống rỗng vô dụng, dựng chuyện bịa đặt, nó là một bộ kinh điển chỉ dẫn hành vi cuộc sống và sự phát triển của xã hội loài người.

Dự tính ban đầu khi viết bộ sách này, chỉ là mong muốn bạn đọc hiểu rõ công dụng chân chính của dịch học, để cho hậu học bước sang đến kỳ môn, mà không phải là quanh quẩn ngoài cửa. Phần lớn lý luận cùng kỹ xảo luận đoán trong sách đều là một vài kinh nghiệm mà bản thân tích lũy được trong nhiều năm liền. Ví dụ như trong phần ứng dụng nghiên cứu là ghi chép lại những dự đoán cho người khác của tôi, nội dung cơ bản giữ được tính chân thực, vì tiện cho hậu học xem hiểu một cách dễ dàng, chỉ đành dùng cách viết thế này, đương nhiên trình độ viết quả thực cũng không cao, hy vọng đồng đạo dịch học phê bình chỉ chính, nhưng nguyện nó là một bộ chân kinh, hậu học có thể lấy từ trong đó đi truyền thụ chứ không chỉ nhất nhất xem để hiểu không thôi.

Xưa có thuyết rằng thái ất rõ thiên đạo, kỳ môn biết địa lý.

Chương 1: Nguồn gốc lịch sử của kỳ môn độn giáp và nguyên lý dự đoán

Kỳ môn độn giáp ra đời từ thời đại nào, khi nào thì được xem như thuật dự đoán? Cho đến nay giới học thuật vẫn chưa có kết luận chắc chắn.

Triệu Phổ thời Tống có soạn “Yên ba điều tẩu ca”, bên trong đề cập tới: “Hoàng Đế Hiên Viên chiến Xi Vưu, tranh giành trung nguyên khổ cực không thôi, bỗng nhiên mơ thấy thiên thần trao cho bùa và thần chú, lập đàn tế lễ thành tâm tu luyện, rồng thần vác bức đồ bay ra khỏi lạc thủy, phượng hoàng sắc sỡ ngậm sách bay trong mây xanh biếc, vì thế lệnh cho Phong Hậu suy diễn thành văn, kỳ môn độn giáp ra đời từ đó.” Học giả xưa nay đều dựa trên câu chuyện này để truy khảo nguồn gốc của kỳ môn độn giáp. Đoạn ca quyết này ý là nói kỳ môn độn giáp lấy được từ trong giấc mơ, khi mà Hoàng Đế đánh Xi Vưu, cách nói này hiển nhiên là không thể tin, nhưng nguồn gốc chắc chắn của kỳ môn độn giáp chính là từ việc bày binh bố trận trong chiến tranh cổ đại. Xem xét từ thời điểm mà âm dương ngũ hành, thiên can, địa chi, hà đồ, lạc thư cùng với cửu cung bát quái hoàn chỉnh mà nói, khả năng kỳ môn độn giáp được phát minh ra từ thời Xuân thu Chiến quốc là rất cao. Vào thời Xuân thu Chiến quốc, ngũ bá tranh hùng, bảy nước hợp lực nhiều năm liền chiến tranh với quy mô lớn một cách không ngừng nghỉ, kỳ môn độn giáp chính là vì nhu cầu thích ứng với bày binh bố trận trong chiến tranh cổ đại, điểm này là mấu chốt quan trọng của việc học kỳ môn độn giáp, cũng chính là nói, ký hiệu trong kỳ môn độn giáp, ban đầu thực ra chỉ là thuật ngũ quân sự để vận dụng, hiểu được ý nghĩa ban đầu của những ký hiệu dự đoán trong kỳ môn độn giáp, việc học tập sẽ trở nên rất nhẹ nhàng.

Tương truyền khi Hoàng Đế sai Phong Hậu sáng lập kỳ môn độn giáp, tổng cộng có 4320 cục, sau này bỏ bớt đi còn 1080 cục, thái công Khương Thượng vì nhu cầu hành quân bố trận mà tiếp tục lược bỏ bớt đi còn 72 cục. Trương Lương thời nhà Hán sau khi được Hoàng Thạch Công truyền thụ, lại tiến hành cải cách thành hiện nay

chúng ta đang sử dụng, âm độn chín cục và dương độn chín cục, tổng cộng hết thấy 18 cục. Trong lịch sử truyền dạy kỳ môn độn giáp, đã cải tiến và hoàn thiện không ngừng, ví dụ như: chín sao thiên bàn trong kỳ môn độn giáp, truyền thuyết kể lại rằng, khi thiên văn học gia Trương Hành nhà Hán vận dụng thuật độn giáp để nghiên cứu vận hành của thiên thể đã hoàn thiện kỳ môn độn giáp, còn tám cửa nhân bàn thì do Gia Cát Lượng Khổng Minh thời Tam quốc dựa trên nhu cầu chiến tranh mà đem bát quái suy diễn thành tám cửa, phân bố ở trong cửu cung bát quái. “Tam quốc diễn nghĩa” còn giới thiệu Gia Cát Lượng tại Ngự Phúc Phố thuộc Di Lăng bày ra thạch trận, phân làm tám cửa khai, hưu, sinh, thương, đỗ, cảnh, tử, kinh, cũng chính là bát trận đồ nổi tiếng gần xa.

Kỳ môn độn giáp có nhiều cách gọi khác nhau tùy từng thời kỳ lịch sử, thời kỳ Chu Tần gọi là âm phù kinh, sau Tam quốc đặt tên là lục giáp, thời Tống lại xưng là độn giáp, thời Minh Thanh cho đến nay thì gọi là kỳ môn độn giáp, kỳ môn độn giáp phân ra làm hai nhánh lớn: một là kỳ môn số lý, một nữa là kỳ môn pháp thuật, kỳ môn số lý chính là thuật dự đoán kỳ môn tiên tiến, phân làm bốn loại niên gia, nguyệt gia, nhật gia và thời gia, dựa trên cách sắp xếp cũng có thể phân thành cách xoay cung và cách phi cung (sách này sẽ giảng kỳ môn thời gia, cách xoay cung). Kỳ môn pháp thuật phần lớn thuộc về đạo giáo, lưu truyền trong dân gian, pha trộn với đạo thuật, vẽ bùa làm phép, cho đến nay vẫn có người kế thừa, đa số là trừ tai họa giải nạn cho người ta, không bằng lòng tiết lộ cho người đời.

Kỳ môn độn giáp đem thời không, số lý dung thông lẫn nhau, phơi bày ra hình thức tồn tại của mọi vật mọi việc một cách đa chiều, nhiều tầng khác nhau, bao hàm cả đặc trưng của sự vật và tính tương quan giữa chúng. Cách cục căn bản của nó phản ánh người và việc, cuộc sống, chế độ xã hội cùng với thiên văn, địa lý nhiều phương diện trong xã hội hiện tại. Kỳ môn độn giáp khởi nguồn từ tư duy cảm tính, vận dụng một cách tổng hợp hình tượng trong quá trình phát triển, khả năng liên tưởng dựa vào loại lấy hình, cùng với tư duy trực quan quan sát vật thể rút ra được tượng. Người xưa cho rằng vũ trụ nằm trong một trạng thái vô cực, phương pháp nhận biết vũ trụ là đem nó vẽ ra một khối xem là thái cực, trái đất là một thái cực của vũ

trụ, Trung Quốc lại là một thái cực nằm trên trái đất. Một cộng đồng, gia đình lại là một thái cực của cái quốc gia này, người cũng là một thái cực trong gia đình, cộng đồng quốc gia này. Lấy nhân thể ra mà nói, một cái khí quan lại là một thái cực trong nhân thể, cũng đạo lý đó, thông qua biến hóa của cái thái cực này cũng có thể phản ánh ra được biến hóa của thái cực lớn trong vũ trụ. Ví dụ như, lá gan trong cơ thể xuất hiện vấn đề, lá gan có thể xem như một thái cực nhỏ đối với cơ thể người, lá gan làm cho cả thân thể khó chịu (thái cực lớn), đây chính là thái cực nhỏ ảnh hưởng đến thái cực lớn, đồng thời thái cực lớn ảnh hưởng đến các thái cực nhỏ khác. Ví dụ, một người đã chết, mặc dù chức năng của một cơ quan nào đó trong cơ thể rất tốt, nhưng do thái cực lớn suy tàn (nhân thể) kéo theo cái thái cực nhỏ này (khí quan) cũng theo đó mà suy tàn, mỗi một thái cực nhỏ cũng sẽ có ảnh hưởng qua lại liên hệ lẫn nhau. Ví dụ, lá gan có vấn đề thì sẽ ảnh hưởng đến máu, máu có vấn đề, tim liền xuất hiện tật bệnh. Trung y học cho rằng một cái tai, một cái bàn chân đều có thể biểu thị cho toàn thân, thông qua sờ ấn châm chích một huyết nào đó của tai hoặc bàn chân thì có thể trị khỏi được những bệnh mang tính toàn thân, đây chính là cách nói thiên nhân hợp nhất vậy. Vạn vật vũ trụ, bất kể là vĩ mô hay vi mô, cái lớn không nằm ngoài, cái nhỏ không nằm trong, mỗi vật một thái cực. Vậy làm sao để nhận biết cái thái cực này (trái đất, quốc gia, nhân thể, mọi vật mọi việc), ta chia thái cực ra làm hai, lúc này sản sinh ra âm dương, tất cả sự vật và hiện tượng vốn đều có hai phương diện âm và dương. Ví dụ ban ngày, ban đêm, lạnh nóng, động tĩnh, to nhỏ, cao thấp, nam nữ, chồng vợ, thắng thua, sống chết, trong ngoài, quý tiện vân vân, tiếp tục đem âm dương chia tiếp, sản sinh ra tứ tượng bát quái, xuân hạ thu đông, bốn phương tám hướng, không gian bốn tầng trời, đất, người, thần, tám phương vị, mà thời không của cái thái cực này dựa vào quy tắc nhất định của vũ trụ mà sản sinh. Kỳ môn độn giáp dựa vào cách thức cửu cung (hình dạng giống chữ “井”), cùng với một số ký hiệu thông tin (thiên can, địa chi, sao cửa, kỳ nghi) đem quy luật phát sinh phát triển của thái cực khái quát một cách tổng hợp thành mô hình tượng, số, lý. Bất cứ sự vật nào (thái cực) đều có thể phản ánh cụ thể thông qua mô hình của kỳ môn độn giáp, mà những phản ánh cụ

thể này thể hiện ra bên ngoài thông qua ký hiệu thông tin (thiên can, địa chi, âm dương ngũ hành, sao cửa kỳ nghi) vốn có trong mô hình tượng số lý kỳ môn độn giáp, xem ảnh diễn biến của mô hình tượng số lý kỳ môn độn giáp:

Vô cực ----- Thái cực ----- Âm dương ----- Tứ tượng ----- Bát quái

Bất cứ một loại sự vật hoặc hiện tượng nào đó, chúng ta đều có thể xem nó như một mô hình tượng số lý kỳ môn độn giáp (thái cực), hình thức tồn tại và biến hóa của nó tuy khác nhau về góc độ, nhưng quá trình biến hóa phát triển sản sinh của nó là giống nhau, tức đều tuân thủ nghiêm túc quy tắc phát triển vận hành của vũ trụ lớn (thái cực lớn) ở dưới một điều kiện ràng buộc. Vì thế, người xưa nói, thiên thể là vũ trụ lớn, nhân thể là vũ trụ nhỏ, thiên địa là thân người lớn, thân người là thiên địa nhỏ, người với tư cách là vũ trụ nhỏ, tất phải tuân thủ phép tắc vận hành của vũ trụ lớn. Đây chính là nguyên lý và chỗ dựa dự đoán của kỳ môn độn giáp, cũng chính là mô hình phản ánh vũ trụ nhỏ của kỳ môn độn giáp, phương pháp dự đoán chính là lấy bất biến ứng vạn biến, tức lấy kết cấu lý luận tương đối đem đi ứng đối với sự vật hiện tượng phức tạp, phong phú, ví như so với một người đi học kỹ thuật lái xe, xe hơi khác nhau, đường đi cũng không giống nhau, nhưng có thể lợi dụng kỹ thuật lái xe tương đồng, lái những chiếc xe hơi khác nhau trên những con đường khác nhau.

Kỳ môn độn giáp đem tất cả thành bại của sự vật quy nạp làm năm nguyên tố lớn, tức là thiên thời, địa lợi, nhân hòa, thần trợ và tổ hợp cách cục, xem ví dụ dưới đây:

Trực phù Thiên phụ Cửa đố Tốn 4	Đằng xà Thiên anh Cửa cảnh Ly 9	Thái âm Thiên nhuế Cửa tử Khôn 2
Cửu thiên Thiên xung Cửa thương Chấn 3	Thiên cầm Trung cung 5	Lục hợp Thiên trụ Cửa kinh Đoài 7

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Cửu địa	Huyền vũ	Bạch hổ
Thiên nhậm	Thiên bồng	Thiên tâm
Cửa sinh	Cửa hưu	Cửa khai
Cấn 8	Khảm 1	Càn 6

Cái gọi là thiên thời chính là chỉ thiên thể chuyển động ảnh hưởng tới tất cả sự vật, bao gồm cả thay đổi gió mưa sét điện của thế giới tự nhiên, ràng buộc của chính sách pháp luật quốc gia, chiến tranh, thiên tai vân vân, đều chỉ thiên thời, kỳ môn độn giáp lấy chín sao đại biểu thiên thời. Chín sao tức là thiên tâm, thiên bồng, thiên nhậm, thiên xung, thiên phụ, thiên anh, thiên cầm, thiên nhuế và thiên trụ. Cái gọi là địa lợi là chỉ hoàn cảnh địa lý xung quanh (như phong thủy) hoàn cảnh sinh thái, từ trường trái đất ảnh hưởng sự vật, kết cấu của núi sông, đường cái, giao thông, khu vực xã hội, kỳ môn độn giáp lấy cửu cung làm địa lợi. Cửu cung tức là càn, khảm, cấn, chấn, tốn, ly, khôn, đoài cùng với trung cung. Cái gọi là nhân hòa, là chỉ quan hệ giữa người với người, khác biệt về chủng tộc nhóm người, luân lý đạo đức, phong tục tập quán vân vân, trong kỳ môn độn giáp, lấy tám cửa đại biểu nhân hòa, tám cửa tức là khai, hưu, sinh, thương, đỗ, cảnh, tử, kinh. Cái gọi là thần trợ, là năng lực tự nhiên thần bí của loài người mang tính chất đối ứng với cửu cung bát quái trong thiên nhân cảm ứng mà người xưa phát hiện ra, ảnh hưởng đến sự phát triển phát sinh của sự vật. Kỳ môn độn giáp lấy tám thần đại biểu thần trợ. Tám thần là chỉ trạch phù (thái âm quý nhân), đằng xà, thái âm, lục hợp, bạch hổ, huyền vũ, cửu địa và cửu thiên. Cái gọi là tổ hợp cách cục, tức là trong quá trình phát triển của sự vật, tồn tại sự biến hóa vi diệu, cách cục tổ hợp tức kết cấu tổ hợp kỳ môn độn giáp thiên, địa, nhân, thần, sao, kỳ, nghi, lấy mười can khắc ứng, tám cửa khắc ứng, tổ hợp sao, cửa, kỳ, nghi để biểu thị.

Kỳ môn độn giáp chính là đem tổ hợp năm loại nguyên tố này, vận dụng ký hiệu thông tin ngôn ngữ biểu thị kết quả quá trình phát triển phát sinh của sự vật ở trong mô hình tượng, số, lý (thái cực), ký hiệu thông tin mà nó sử dụng chính là âm dương ngũ hành, thiên can, địa chi, cửu cung, bát quái cùng với chín sao, tám cửa và tám thần sẵn có. Muốn giỏi phương pháp suy diễn kỳ môn độn giáp cùng kỹ xảo phán đoán, đầu tiên phải làm quen và nắm rõ hàm nghĩa của

Kỳ môn độ giúp dự đoán học
những ký hiệu thông tin ngôn ngữ này.

Chương 2: Ý nghĩa và đặc tính của những ký hiệu dự đoán kỳ môn độn giáp

Tiết 1: Ý nghĩa thông tin và đặc tính của âm dương ngũ hành

Ý nghĩa ban đầu của âm dương có hai cách nói, một là chỉ nhật nguyệt, nhật là thái dương, nguyệt là thái âm, hợp lại xưng là âm dương, một là chỉ hướng lưng của thái dương, một mặt hướng đến thái dương là dương, một mặt lưng hướng đến thái dương là âm. Thuyết âm dương sớm nhất hình thành vào thời nhà Hạ, như sự xuất hiện hào âm hào dương trong bát quái, người xưa quan sát lâu dài sự vật hiện tượng trong thế giới tự nhiên, phát hiện ra bất cứ sự vật hiện tượng nào cũng đều có hai mặt đối lập nhau. Như: động tĩnh, to nhỏ, lạnh nóng, cao thấp, thô mềm, trong ngoài, chẵn lẻ, thắng thua, nam nữ, sống chết vân vân. Người xưa đem tích cực, tiến thủ, sục sôi, cứng rắn làm dương; đem tiêu cực, thoái thủ, cứng nhắc, yếu đuối làm âm. Như động làm dương, tĩnh làm âm; nam làm dương, nữ làm âm; nhẹ làm dương, nặng làm âm; thắng làm dương, thua làm âm; lẻ làm dương, chẵn làm âm; trên ngoài làm dương, dưới trong làm âm vân vân. Lại phát hiện ngoài hai mặt đối lập nhau của âm dương, còn tồn tại hổ căn, tiêu trưởng và chuyển hóa. Hổ căn của âm dương tức là chỗ dựa tồn tại lẫn nhau, là hai mặt đối lập nhau của mọi sự vật hiện tượng vốn đều có liên hệ nội tại qua lại, sự tồn tại qua lại của nó có được dưới tiền đề tồn tại của đối phương. Ví dụ như, không có động, thì sao có tĩnh, không có to, thì cũng không có nhỏ, không có nam thì không có nữ, không có sinh thì không có tử, không có thiện thì không có ác, không có cứng thì không có mềm vân vân. Âm dương tiêu trưởng là chỉ trong quá trình vận động biến hóa của mọi sự vật hiện tượng, bạn mạnh tôi yếu, bạn tăng tôi giảm, này mất đi thì kia sinh ra, như xuân hạ thu đông, đến hết chu kỳ thì lại quay trở về ban đầu, hàn đến thì thử qua, thu hoạch vụ mùa xong, đến đông thì tích trữ. Âm dương chuyển hóa là chỉ hai phía đối lập dưới một điều kiện nào đó, đôi bên tự mình ảnh hưởng thay đổi thuộc tính ban đầu. Ví dụ, thù địch biến thành bạn hữu, từ nhỏ yếu chuyển thành to mạnh, sông nhỏ chuyển thành biển lớn, người xấu biến thành người tốt, người trẻ biến thành người già vân vân.

Đối lập, hổ căn, tiêu trưởng và chuyển hóa của âm dương là quy

luật tất yếu của sự phát triển của sự vật. Nguyên lý dự đoán căn bản của kỳ môn độn giáp, chính là nhận biết và hiểu rõ đối với các loại quy luật đặc tính này. Âm dương xem làm một loại ký hiệu thông tin, quán xuyên từ đầu đến cuối trong mô hình tượng số lý. Ví dụ như, kỳ môn độn giáp đem cách cục dùng sau thời điểm hạ chí gọi là âm độn, sau đông chí thì gọi là dương độn, lại căn cứ âm dương phân cửu cung bát quái thành bàn trong và bàn ngoài, cục âm độn đem cung chín, hai, bảy, sáu gọi là bàn trong, đại biểu quá trình và kết quả mà sự vật hiện tại xảy ra. Đem cung một, tám, ba, bốn gọi là bàn ngoài, đại biểu kết quả và quá trình mà sự vật xảy ra trong tương lai. Cục dương độn thì ngược lại, sao của kỳ nghi khác cũng đều dựa vào đấy mà phân chia (phần sau sẽ giải thích kỹ hơn).

Đặc tính của âm dương cụ thể thể hiện trong ngũ hành, ngũ hành tức kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Hàm nghĩa ban đầu của ngũ hành, là hiểu biết trực quan thuộc tính trạng thái của những vật chất cơ bản từ dưới lên trên, cũng chính là năm loại vật chất không thể khuyết thiếu được dùng hằng ngày trong cuộc sống của con người. Được xem như là ký hiệu thông tin trừu tượng thì về sau này mới có, đem toàn bộ sự vật hiện tượng quy nạp vào năm loại lớn, tức ngũ hành, mà tất cả sự phát triển biến hóa của sự vật hiện tượng (bao gồm cả người) đều là kết quả của tác dụng qua lại và vận động không ngừng của những vật chất mang ngũ hành khác nhau. Những vật chất mang ngũ hành khác nhau này vận động không ngừng tác dụng qua lại đã sinh ra năm loại quan hệ biến hóa như tôi khắc, khắc tôi, tôi sinh, sinh tôi và hòa nhau, năm loại quan hệ biến hóa này là một định luật vĩnh hằng. Ví dụ như:

Tương sinh (tôi sinh, sinh tôi): thủy sinh mộc, mộc sinh hỏa, hỏa sinh thổ, thổ sinh kim, kim sinh thủy.

Tương khắc (khắc tôi, tôi khắc): kim khắc mộc, mộc khắc thổ, thổ khắc thủy, thủy khắc hỏa, hỏa khắc kim.

Hòa nhau (cùng loại): kim kim gặp nhau, thủy thủy gặp nhau, mộc mộc gặp nhau, hỏa hỏa gặp nhau, thổ thổ gặp nhau.

Ngoài ra, do sự thay đổi về mạnh yếu lớn nhỏ của ngũ hành, nên lại xuất hiện hiện tượng phản lại. Ví dụ, khi kim vượng hỏa nhược, kim sẽ khắc hỏa, khi thổ vượng mộc nhược, thổ sẽ khắc mộc, khi

mộc vượng kim nhược, mộc sẽ khắc kim, như kim đi khắc mộc, nhưng đao nhỏ đi chặt cây lớn, cây không những không bị lật, mà ngược lại làm hư hại đao, thủy đi khắc hỏa nhưng khi hỏa vượng, thủy không thể cứu hỏa, ngược lại còn giúp lửa cháy to thêm (thêm vào một lượng nước thích hợp vào trong than đá, lửa sẽ càng mạnh), hỏa có thể khắc kim, nhưng dùng lửa lò đi luyện kim loại cứng chắc, không những không thành, ngược lại còn làm tắt lửa, thổ có thể khắc thủy, nhưng hồng thủy lớn lại có thể xô thùng con đê, mộc có thể khắc thổ, nhưng thổ nhiều thì mộc bị chôn vùi.

Chúng ta đem định luật của ngũ hành này gọi là quan hệ sinh khắc chế hóa của ngũ hành. Sinh khắc chế hóa của ngũ hành, nhân quả trong ngoài của mọi vật mọi hiện tượng, không thể lý giải một cách đơn thuần thành sự tác dụng qua lại giữa năm loại vật chất cụ thể, mà là phải hiểu ngũ hành như năm loại ký hiệu thông tin chưa biết, thông qua quy luật biến hóa của năm loại ký hiệu thông tin này, biết được những thông tin chưa biết.

To nhỏ của năng lượng ngũ hành tùy vào thời gian và những cung khác nhau mà nó rơi vào, sẽ xuất hiện năm loại trạng thái vượng, tương, hưu, tù, tử, khẩu quyết sử dụng là: cái cùng hành là vượng, cái sinh tôi là tương, cái khắc tôi là tử, cái tôi khắc là tù, cái tôi sinh là hưu. Ví dụ: mộc ở vào mùa xuân là vượng (bởi vì mùa xuân hành mộc), mùa hạ là hưu (mùa hạ là hỏa, mộc sinh hỏa, là tôi sinh nên là hưu), mùa thu là tử (mùa thu là kim, kim khắc mộc, khắc tôi là tử), mùa đông là tương (đông là thủy, thủy sinh mộc, sinh tôi là tương). Xem hình sau:

Bảng sinh vượng tử tuyệt của ngũ hành:

	Vượng	Tương	Hưu	Tù	Tử
Xuân	Mộc	Hỏa	Thủy	Kim	Thổ
Hạ	Hỏa	Thổ	Mộc	Thủy	Kim
Thu	Kim	Thủy	Thổ	Hỏa	Mộc
Đông	Thủy	Mộc	Kim	Thổ	Hỏa
Tứ quý	Thổ	Kim	Hỏa	Mộc	Thủy

Từ những tính chất khác nhau của ngũ hành, sinh ra đặc tính cũng khác nhau. Như:

Mộc là cong thẳng, nghĩa là có thể duỗi có thể cong, có đặc tính

sinh sôi nảy nở. Mộc biểu thị người vật thon dài, mắt đẹp lông mày rõ ràng, màu da trắng xanh, đứng ngồi hay dựa vào một bên, nói chuyện lưu loát, thanh điệu cao. Tính tình chủ yếu của mộc là nhân từ, trung hậu, lý trí, có chủ kiến, đưa ra ý kiến một cách lễ độ thận trọng, phóng khoáng. Nghề nghiệp của mộc phần lớn là nghề trồng cây, y dược, giáo dục, in ấn, giấy, sách vở, đồ gỗ, nghề làm vườn, tư pháp, dệt vải, trang sức trang trí vân vân.

Hỏa là nóng lên, hướng lên trên, nghĩa là nóng nực, có tính phát sáng, ấm áp, đặc tính đi lên. Hỏa biểu thị người có diện mạo trên nhọn dưới rộng, nhiều thịt, ấn đường hẹp, lông mày rậm mũi lộ to, đầu nhọn bàn chân to, lưng dày bụng rộng, ưa động ghét tĩnh, màu da đỏ vàng, nói năng nhiều lời. Tính tình của hỏa là sôi nổi, cởi mở khắp nơi, tác phong nghiêm cẩn, có tinh thần hăng hái, tôn trọng người trên yêu kẻ dưới, có sức sáng tạo, mê trang điểm, không sợ gian khổ vân vân. Nghề nghiệp của hỏa phần lớn là hóa trang làm đẹp, trang sức hoặc đèn phát sáng, điện tử điện khí, đồ dễ cháy, trạm xăng dầu, nghề nhiệt độ cao, phòng cháy chữa cháy, nhiếp ảnh vân vân.

Thổ là đồng áng, nghĩa là làm nông gieo trồng, thu hoạch. Thổ vốn có đặc tính nuôi dưỡng, giáo dưỡng. Thổ biểu thị người có mũi nhiều thịt, miệng vuông, đầu tròn mà rộng, màu da trắng vàng, lông mày nhạt không đẹp, âm thanh nặng đục, thích yên tĩnh ghét động, thận trọng khéo léo, cử chỉ chậm chạp, lời nói tri tri. Tính tình của thổ là giữ lời hứa trung nghĩa, lòng dạ rộng mở, độ lượng hiền hòa, kính thần tin phật, kiên trì yên tĩnh. Nghề nghiệp mà thổ biểu thị là trồng cây trên đất, nuôi trồng, khoáng sản, kiến trúc bất động sản, xi măng, đồ đá, mai táng, thiết bị cơ sở, tài liệu kiến trúc vân vân.

Kim là tòng cách, nghĩa là cải cách thay đổi. Kim có đặc tính chém giết trong thanh vắng. Kim biểu thị người có da trắng ngà, khuôn mặt anh tuấn, mặt tròn cằm dưới nhọn, mũi thẳng miệng đều, nói chuyện thánh thót, xương thịt đều đặn, phần nhiều là tóc ngắn, râu ít. Tính tình của kim là quả quyết trượng nghĩa, đa tài đa nghệ, rượu ngon ngâm thơ hay, thông tình đạt lý, coi trọng thanh danh, giỏi giao thiệp, trọng tình cảm, quản lý công việc tốt. Nghề nghiệp của kim là đồ vật thuộc kim loại, tinh luyện kim loại, trang sức kim ngân,

châu báu, tài chính, đức, đồng hồ, sắt thép, ngân hàng, ô tô vân vân.

Thủy là trơn xuống, nghĩa là lưu động ẩm ướt. Thủy có đặc tính hàn lạnh hướng xuống. Thủy biểu thị người có làn da đen, mặt tròn, vai gầy, dáng vẻ mỏng manh, thân thể yếu ớt, lông mày thanh mắt đẹp, mắt to, giọng nói trong veo, ngừng ngắt có nhịp điệu. Tính tình của thủy là to gan, thông minh sáng suốt, tấm lòng rộng rãi, tầm nhìn rộng mở, học thức giỏi giang, đầu óc linh hoạt cơ trí. Nghề nghiệp của thủy đa phần là thủy sản, ăn uống, di chuyển, giới giải trí, ngư nghiệp, thủy lợi, bơi lội, công việc liên quan đến dịch vụ vân vân. Ngũ hành được phân loại như bảng dưới đây:

Ngũ hành	Kim	Mộc	Thủy	Hỏa	Thổ
Bát quái	Càn, Đoài	Chấn, Tốn	Khảm	Ly	Cấn, Khôn
Ngũ quý	Thu	Xuân	Đông	Hạ	Cuối mùa
Ngũ phương	Tây	Đông	Bắc	Nam	Ở giữa
Ngũ sắc	Trắng	Xanh	Đen	Đỏ	Vàng
Ngũ số	4, 9	3, 8	1, 6	2, 7	5, 10
Ngũ quan	Miệng	Lưỡi	Tai	Mắt	Mũi
Ngũ tạng	Phổi	Gan	Thận	Tim	Tì
Ngũ vị	Cay	Chua	Mặn	Đắng	Ngọt
Ngũ thường	Nghĩa	Nhân	Trí	Lễ	Tín

Kỳ môn độn giáp lấy sinh khắc chế hóa của âm dương ngũ hành làm căn cứ chủ yếu để dự đoán phán đoán kết quả. Tất cả ký hiệu thông tin dự đoán của kỳ môn độn giáp đều là dựa trên những đặc tính khác nhau của âm dương ngũ hành để phân chia sắp xếp, cũng chính là nói, nguồn gốc những hàm nghĩa của những ký hiệu thông tin dự đoán đều là xuất phát từ âm dương ngũ hành. Ví dụ như trong mười thiên can:

Giáp là dương mộc; ất là âm mộc; bính là dương hỏa; đinh là âm hỏa; mậu là dương thổ; kỷ là âm thổ; canh là dương kim; tân là âm kim; nhâm là dương thủy; quý là âm thủy.

Kỳ môn độn giáp còn có một cách đặc biệt để phân chia mười thiên can, chủ yếu dùng cho xuất hành, tổ chức sự kiện. Giáp ất bính đinh mậu là dương, kỷ canh tân nhâm quý là âm.

Mười hai địa chi: tý là dương thủy; hợi là âm thủy; dần là dương mộc; mão là âm mộc; ngọ là dương hỏa; tị là âm hỏa; thân là dương

kim; Dậu là âm kim; Thìn Tuất là dương thổ; Sửu Mùi là âm thổ.

Trong bát quái: càn; chấn; khảm; cần là dương. Trong đó càn là kim; chấn là mộc; khảm là thủy; cần là thổ. Khôn; tốn; ly; đoài là âm. Trong đó khôn là thổ; tốn là mộc; ly là hỏa; đoài là kim.

Tám cửa sinh ra từ bát quái, cửa khai là kim; cửa hựu là thủy; cửa sinh là thổ; cửa thương là mộc; cửa đố là mộc; cửa cảnh là hỏa; cửa tử là thổ; cửa kinh là kim.

Cửu cung lấy một làm thủy; hai làm thổ; ba, bốn làm mộc; năm làm thổ; sáu, bảy làm kim; tám làm thổ; chín làm hỏa.

Chín sao thì: bồng, nhậm, xung, phụ là dương. Trong đó thiên bồng là thủy; thiên nhậm là thổ; thiên xung, thiên phụ là mộc. Anh, nhuế, trụ, tâm là âm. Trong đó thiên anh là hỏa; thiên nhuế là thổ; thiên trụ, thiên tâm là kim.

Trong chín sao, lấy thiên cầm làm trường hợp đặc biệt, bởi vì thiên cầm nằm ở trung cung, là ngôi sao trung tính, nhưng kỳ môn độn giáp có cách nói cung năm sẽ gửi tạm vào cung hai khôn, vì vậy trong thực tế dự đoán có thuyết âm dương đồng luận (bởi vì thiên nhuế cùng cung với thiên cầm, thiên nhuế là âm).

Trực phù (thiên ất quý nhân) trong tám thần là thổ; đằng xà là hỏa; thái âm là kim; lục hợp là mộc; bạch hổ là kim; huyền vũ là thủy; cửu địa là thổ; cửu thiên là kim. Bởi vì tám thần đều là vật chất mang tính âm, vì vậy không cần phân ra âm dương, trong dự đoán không được dựa vào thuộc tính ngũ hành để luận sinh khắc chế hóa, chỉ biểu thị hàm nghĩa thông tin của chính nó mà thôi, có vài sách cho phép dùng sinh khắc chế hóa, tôi cho rằng đó là cách nghĩ hết sức chủ quan của tác giả, không có chứng cứ trong thực tế.

Quy luật phân bố âm dương ngũ hành của những ký hiệu thông tin:

Cửa đố Thiên phụ Thìn Tị	Đằng xà Cửa cảnh Thiên anh Ngọ	Cửu địa Cửa tử Thiên nhuế Mùi Thân
--------------------------------	---	---

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Lục hợp Cửa thương Thiên xung Mão	Trực phủ Thiên cầm	Bạch hổ Thái âm Cửa kinh Thiên trụ Dậu
Cửa sinh Thiên nhậm Dần Sửu	Huyền vũ Cửa hưu Thiên bình Tý	Cửu thiên Cửa khai Thiên tâm Hợi Tuất

Sinh khắc chế hóa của âm dương ngũ hành biểu đạt chân lý vĩnh hằng của thế giới tự nhiên, hiểu rõ quy luật sinh khắc chế hóa của âm dương ngũ hành, cũng như chân chính hiểu rõ được kỳ môn độn giáp cho đến cả tinh hoa thực tế của dịch học.

Ở đây liệt kê ra phương pháp phân loại cơ bản trong ký hiệu thông tin dự đoán của âm dương ngũ hành, để tiện cho học giả có một bước đi mở đầu, sau này ở mục sau sẽ giảng giải tường tận hơn.

Tiết 2: Ý nghĩa thông tin và đặc tính của thiên can

Thiên can chiếm một địa vị trọng yếu trong kỳ môn độn giáp, có người còn gọi kỳ môn độn giáp là thiên can học, ý nghĩa ban đầu của thiên can là thân cây, truyền thuyết kể rằng người xưa Hoàng Đế trước khi xây nhà, phần nhiều xây chòi nghỉ ngơi trên thân cây, để tránh sự quấy rối của rắn độc thú dữ. Buổi sớm khi người ta tỉnh dậy làm việc, thông qua thân cây mới có thể nhìn thấy mặt trời trong không trung, một vài dân tộc ít người của Trung Quốc trước thời giải phóng vẫn còn bảo lưu tập tục xây chòi như thế này, dân tộc Thái ở Tây Song Bản Nạp thuộc Vân Nam, Trung Quốc vẫn còn dùng phong cách kiến trúc “nhà sàn” này.

Thiên can xuất hiện sớm nhất ở trong giáp cốt văn, nghe nói ý đồ ban đầu là để ghi chép sự biến đổi hoạt động của mặt trời, mặt trời là nguồn của mọi vật trên trái đất, ảnh hưởng trực tiếp tới mọi kết cấu sinh vật trên trái đất. Thiên can khi được xem là ký hiệu ngôn ngữ thông tin, cơ bản đã thể hiện được đặc tính của âm dương ngũ hành, nhưng nội hàm và diễn biến của nó đã bao trùm được vạn vật vạn sự một cách sâu hơn, rộng hơn.

Giáp là dương mộc, tên là đại lâm mộc, có hình dáng chọc trời, tính chất kiên vững, là vật rường cột. Biểu thị nhân thể dài vuông,

màu da trắng xanh, gân cốt khỏe mạnh, mặt chữ quốc, lông mày rậm tóc đẹp, là thanh khiết, có phần quá tự kiêu, không thể quen với rủi ro tai nạn. Kỳ môn độn giáp gọi giáp là thiên phúc, gọi là quý nhân, biểu thị thủ lĩnh, chủ yếu là người lãnh đạo, nhân vật lớn, tướng soái, giáp luôn ẩn mình dưới lục nghi.

Ất là âm mộc, tên là mộc của hoa cỏ, có vẻ đẹp của trang trí trong nhân gian, tính chất mềm yếu, tình khắp nhân gian. Biểu thị thân hình mảnh khảnh, con trai thì người gù nhỏ bé, da trắng nõn, thịt xương giã, mặt ốm dài. Là người có tính tình dịu hiền, trọng tình nhân từ, thích ăn diện, ỷ vào tình đời. Kỳ môn độn giáp gọi ất là thiên đức, là vua của nhân đức. Biểu thị nhật kỳ, nữ nhân, vợ, giống như người đang trào, tóc, lông mày, lỗ tai, đầu lười, thần kinh trong não, ống dẫn máu, ruột, bờ vai, cánh tay, cái cổ, vai, bắp chân, bàn chân, tay, ngón tay, đồ vật cong. Ất rơi vào cung ly là đầu, ống dẫn máu có bệnh. Là y tá, lá gan, mặt trắng, đồ nghệ thuật, cơ quan sinh dục nam, trẻ con, con giun, râu, tranh, thần kinh, cầu bằng gỗ, cây cối, cửa sổ bằng gỗ, bàn, ghế, tủ giường, dòng sông uốn quanh, rau củ, cà vạt, ống dẫn trứng, thuốc bắc, trung y, bãi cỏ, hoa cỏ, bướm, đồ ăn kiểu rau củ, động vật nhiều chân, hy vọng lớn lên, ca nữ, trái cây, eo, thân thể mềm mại, lá trà vân vân.

Bính là dương hỏa, tên là lửa của mặt trời, có công chiếu sáng trời đất, tính của nó cương liệt uy nghiêm, dũng cảm. Biểu thị trạng thái thân thể sung túc, mặt tròn, ít râu, tóc ngắn, da trong trắng thấy đỏ. Là người có tính tình dũng mãnh cương liệt, làm việc thanh liêm, có thể thành đại tài, nhưng khó kiên trì được lâu. Kỳ môn xưng làm thiên uy, có nghĩa là hùng uy, biểu thị nguyệt kỳ, người có quyền lực, người nam thứ ba trong hôn nhân, bồ của người đàn bà đã có chồng, khách làng chơi, ổ bệnh phù thũng, có chỗ bị viêm, sưng tay, sưng lợi. Biểu thị lửa, mặt trời, bánh, cái hình tròn, màu đỏ, sai trái, sai lầm, đoá hoa màu đỏ, máu, phát sốt, bính thêm quý là con ma men, môi đỏ, máu ở tim, bàn chân, nam nhân, cũng có khi biểu thị nữ nhân, bạn bè bị phát sốt, phát viêm, cửa sổ, chỗ cao, lửa đạn, mặt tròn, lửa trong lò, đồ nướng, bỏng, thiếu nam, hy vọng cương liệt, ruột non, đèn giao thông, gợi dục, mắt kính, dục vọng, tình tình hay nóng nảy, chỗ có ánh sáng, đồ tỏa nhiệt, mắt gấu trúc (ý là chỉ mắt bị sưng),

ngọn lửa, chảy máu mũi, vảy siêu ngắn, năng lượng mặt trời vân vân.

Đinh là âm hỏa, tên là lửa của cây nến, tính chất ôn nhu, có công chiếu rọi mọi nhà, vì người vì bản thân. Biểu thị người đẹp thanh cao, da trắng mịn, tóc nhỏ mà dài, trán rộng cằm nhọn. Là người có tính tình hòa thuận nhưng có tâm kế, quan tâm đến người tình, nhìn rõ gian tà. Kỳ môn gọi đinh là ngọc nữ thái âm, biểu thị tình kỳ, người nữ thứ ba trong hôn nhân, bồ của người nam đã có vợ, kỹ nữ, màu đỏ, hoa, bông tai, lửa, khói, hút thuốc, chiếu sáng, con gái, gọi điện thoại, vật có dạng hình hạt tròn, đinh có hàm nghĩa của bính, đàn ông, roi đánh trẻ nhỏ, quý thêm đinh là quan hệ tình dục, mất, môi đỏ, máu, ống dẫn máu, thẳng, lập tức đạt tới, hy vọng, hy vọng của đinh là tốt nhất (ắt thực hiện một cách quanh co, bính tý thực hiện sai lầm), giày cao gót, tranh, hoa anh đào, nhỏ, nịt ngực, châm cứu, chích thuốc, dao phẫu thuật, răng, nha y, đèn nhang, đốt nhang, cái miệng, có văn hóa, rốn, sản phẩm điện tử, trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ, đốt chích, ngó chăm chăm người khác, chỗ giao nhau của đường cái, ngã ba, chỗ cao, mặt trái xoan, diễn viên, ớt, viên đạn, núi lửa phun trào vân vân.

Mậu là dương thổ, tên là thổ của đại địa sơn xuyên, tính kiêu ngạo chất cứng mà hướng dương, sinh đẻ vạn vật. Biểu thị người có dáng đôn hậu, mặt vuông chữ điền, da trắng vàng, thân thể nhiều thịt, mập mạp. Là người có tính tình quả cảm hào kiệt, cương liệt táo bạo, chất phác hoặc ngu đần ngu si, hành động chậm chạp. Kỳ môn gọi mậu là thiên vũ, thiên môn, biểu thị tư bản, tiền tài, đất đai, mặt, mũi, ngực, sữa, phòng, trường vị, tì, móng, cơ bắp, da (ắt thêm mậu vào cung càn là bàn chân mập mạp) tính cách trung hậu, ngốc, đất, sương mù, khoáng thạch, hòn đá lớn, xi măng, khoáng sản, (cổ trên mái hiên gọi là ắt thêm mậu) đồ sứ, đồ ngọc, xà ngang, phòng, nhà địa chất học, kế toán, công nhân kiến trúc, nhà kiến trúc, tài chính, cơ cấu tài chính, nông trường, tường thành, gò đồi cao, mặt tường, cầu, coi trọng chữ tín, có nguồn tiền, kinh tế tốt vân vân.

Kỷ là âm thổ, là thổ của ruộng vườn, có khả năng chôn cây hòa tan nước, tính ẩm chất mềm, thấp trũng hướng âm. Biểu thị người có dáng gầy yếu, gầy yếu xấu xí, âu sầu, âm thanh hàm hồ nặng đục. Là người có tính tình tĩnh nhiều động ít, dịu dàng im ắng. Kỳ môn gọi kỷ là lục hợp, minh đường, biểu thị mờ mịt, cống ngầm, vùng đất thấp

trứng, thịt nhỏ, có tính chất của mậu, miệng, khuyên tai, đầu óc, trung hậu thành thật, nhiều bạn bè, dục vọng, tâm địa gian xảo, hệ thống tiêu hóa, đầu vú, thân thể, bụng, hậu môn, viện lạc, sân thượng, gần vùng rốn, vóc dáng nhỏ con, đại tiện, dơ bẩn, cái bỏ, rác, mạch nước dưới giếng, địa đạo, phòng xây dưới đất, vườn rau, tháp trứng, bồn địa, cơm, trù tính, thất buộc, đồ ăn, bánh mỳ, bánh ga tô, mụn, rốn, dụng cụ ăn uống, phần mộ, sẹo, sông quanh co, huyền tường, tạp loạn, tì, trái cây, được hoàn vân vân.

Canh là dương kim, tên là kim của kiếm kích, có sức mạnh khỏe xơ xác tiêu điều, tính chất cương cứng. Biểu thị người có dáng ốm dài, cốt cách kiêu tráng, mặt dài da trắng, gân cốt mạnh khỏe. Là người có tính tình nhậy cảm sắc bén, có uy nghiêm, bền gan vững chí, có thể làm người khác khuất phục, chứ không bị khuất phục trước người khác. Kỳ môn gọi canh là thiên ngục, thiên hình, biểu thị kẻ thù, chồng, công an cảnh sát, đường đi, lông, ruột già, xương cốt, phổi, xương bắp đùi, ngăn trở, ngăn chặn, hổ, quân nhân, lương, đánh nhau, dao, vũ khí, phạt, dáng cao hình chữ nhật, sắc bén mạnh mẽ, uy nghiêm, khoang chậu, trạm thu phí, cột sống, cửa khẩu, xã hội đen, tai nạn xe cộ, khối đá, xó nhà, thử thách kỹ thuật, hung dữ vân vân.

Tân là âm kim, tên là kim của trang sức châu ngọc, tính mềm khiết tịnh. Biểu thị người có dáng thon dài vuông vắn, da trắng nõn, mặt dài má lõm, là người có tính tình trung thành thoải mái mềm mỏng, dịu dàng nho nhã tự tôn nhưng hư vinh, ý chí hơi không kiên định. Kỳ môn gọi tân là thiên đình, biểu thị tội nhân hoặc người phạm qua lỗi lầm, sai lầm, cách mạng, biến đổi, thợ rèn, thợ công, màu trắng, viên đá nhỏ, đồng hồ, lổm đổm, dao kéo, sản phẩm điện tử, máy tính, tội phạm, phổi, hệ thống hô hấp, cảnh ngục của trại tạm giam, giới tài chính, sản phẩm ngũ kim, đồ nữ trang, châu báu, tiệm nữ trang, cửa sổ, xương, súng, võ thuật, đường nhỏ, eo, dụng cụ tra tấn, lương thực, đồ dạng hạt, mê hoặc.

Nhâm là dương thủy, tên là thủy của sông biển, sông thông thiên chảy mãi không ngừng, tính mạnh mẽ mà không thu lại, khó mà quay đầu. Biểu thị người có làn da hơi đen, mắt to, đi đường đung đưa, tóc dài lông mày đẹp, là người có tính cách ôn thuận mà âm hiểm,

dũng cảm đa trí, buông thả phóng dục, có thể chung hoạn nạn, nhưng khó chung lúc sướng vui. Kỳ môn gọi nhâm là thiên lao, biểu thị sự vật không ổn định, tù ngục, vật dịch chuyển, nằm trong hình dáng gì thì có hình dáng đó, việc gì cứ suy nghĩ trở về thì là việc tốt, biến động, nước lớn, hệ thống cung cấp nước, máy nước nóng, hồ đồ, thác nước, mê man, tính mềm, thông minh, động mạch, máu, ống dẫn máu, xe chạy, bàng quang, phong lưu, thuyền, bờ biển, bến đò, hải cảng, bờ biển, hải quân, màu đen, mang thai, chỗ giải trí, tập trung đông người, người lái xe, nghề vận chuyển, mây trôi, cánh cửa, nghề nuôi thực vật, đồ hải sản, di chuyển trên nước, các loài cá, trẻ nhỏ, trộm, mất, diễn viên, nghề bưu điện, đường đi, giày, lay động vân vân.

Quý là âm thủy, tên là thủy của mưa móc, tính phát sinh đến tĩnh đến yếu, làm dịu mọi vật. Biểu thị người thấp nhỏ đen xấu, mặt tròn vai gầy, thanh điệu không cao, là người có tính tình âm nhu sợ việc, nhiều thương cảm, không thể tự chủ. Kỳ môn gọi quý là thiên vãng, biểu thị việc có liên quan đến tình dục, lao ngục, nước tiểu, tắm gội, nước giải khát, cà phê, cô ca cô la, nước mắt, khóc, sữa, đi tiểu, nhà vệ sinh (quý thêm tân là bọt nước), cháo, nước bắn, mắt (mắt ngáp nước), sương mù có độ ẩm lớn (mậu thêm quý là tiền tài đều chảy đi mất), đồ tẩy rửa, giày, tóc, các loại dầu, hồ cá, mưa, tử cung, chân, đồ dùng nữ tính, hổ xí, nước mũi, trứng, tóc màu đen, mắt màu đen, khó khăn, tĩnh mạch, máu, rượu (quý thêm kỷ là ma men, dính thêm kỷ kẻ nghiện hút thuốc, ở cung khảm thì con gái đến kỳ kinh nguyệt), sắc tình, thận, hệ thống thần kinh, đồ hóa trang, trẻ nhỏ, tình dịch.

Phân loại các loại tượng cơ bản của mười thiên can:

	Ngũ quý	Ngũ phương	Ngũ vị	Ngũ sắc	Ngũ tạng	Thân thể
Giáp	Xuân	Đông	Chưa	Xanh dương	Túi mật	Đầu
Ất				Xanh lá cây nhật	Gan	Vai
Bính	Hạ	Nam	Đắng	Đỏ tím	Ruột non	Trán
Đinh				Đỏ nhật	Tim	Ngực mắt
Mậu	Tứ quý	Trung ương	Ngọt	Vàng đậm	Vị	Sườn mũi
Kỷ				Vàng nhật	Tì	Bụng mắt
Canh	Thu	Tây	Cay	Trắng	Ruột già	Rốn gân

Kỳ môn đoán giáp dự đoán học

Tân				Trắng nhạt	Phổ	Ngực đùi
Nhâm	Đông	Bắc	Mặn	Đen đậm	Bàng quang	Chân
Quý				Đen nhạt	Thận	Bàn chân

Căn cứ cái lý của ngũ hành, mười thiên can cũng tồn tại quan hệ sinh khắc chế hóa như:

Tương sinh: giáp mộc sinh đinh hỏa, ất mộc sinh bính hỏa, bính hỏa sinh kỷ thổ, đinh hỏa sinh mậu thổ, mậu thổ sinh tân kim, kỷ thổ sinh canh kim, canh kim sinh quý thủy, tân kim sinh nhâm thủy, nhâm thủy sinh ất mộc, quý thủy sinh giáp mộc.

Tương khắc: giáp mộc khắc mậu thổ, ất mộc khắc kỷ thổ, bính hỏa khắc canh kim, đinh hỏa khắc tân kim, mậu thổ khắc nhâm thủy, kỷ thổ khắc quý thủy, canh kim khắc giáp mộc, tân kim khắc ất mộc, nhâm thủy khắc bính hỏa, quý thủy khắc đinh hỏa.

Hợp hóa: giáp kỷ hợp hóa thổ, ất canh hợp hóa kim, bính tân hợp hóa thủy, đinh nhâm hợp hóa mộc, mậu quý hợp hóa hỏa.

Sinh khắc chế hóa của mười thiên can đã thể hiện quá trình đối lập, hỗ căn, tiêu trường chuyển hóa của âm dương. Tương sinh của thiên can đều là âm sinh dương, dương sinh âm. Tương khắc thì dương khắc dương, âm khắc âm. Hợp hóa đều là âm dương hợp hóa, trong đó cái mà thiên can hợp hóa phản ánh ra được, đó là sự tiêu trường và chuyển hóa của sự vật, ví dụ như:

Giáp kỷ hợp hóa thổ, giáp mộc tính nhân từ đứng đầu trong thiên can, kỷ là âm thổ tính yên lặng, có đức sinh sôi vạn vật, vì thế giáp kỷ quả là cái hợp của trung chính, giáp kỷ hợp biểu thị con người kính trọng lẫn nhau, hôn nhân môn đăng hộ đối, xem trọng như khách, gia đình lễ nghĩa nghiêm cẩn. Kỳ môn đoán việc phần nhiều là hợp tác nhiều mặt, coi trọng chữ tín, chính đại quang minh.

Ất canh hợp hóa kim, ất mộc tính mềm nhân từ, canh kim tính kiên cường không chịu khuất phục, vì vậy ất canh tương hợp là cái hợp của nhân nghĩa kết hợp cương nhu, ất canh hợp biểu thị người quả cảm giữ lời hứa, trọng tình nghĩa. Kỳ môn đoán việc phần nhiều là tương trợ cho người khác giới tính với mình, vợ chồng chung sức, có cương có nhu, đoán hôn nhân thì là yêu đương tự do.

Bính tân hợp hóa thủy, bính hỏa tính nóng rực, tân kim tuy mềm mà nhọn, bính tân hợp là cái hợp của quyền uy, bính tân hợp biểu thị

người hình dáng uy nghiêm, làm cho người khác có nhiều sợ hãi. Kỳ môn đoán việc chủ hung ẩn trong cát, có chút nhầm lẫn, đoán hôn nhân phần nhiều có trường bối, người khác hoặc môi giới tác hợp thành hôn.

Đinh nhâm hợp hóa mộc, nhâm thủy tính hàn lạnh, đinh hỏa ám muội không rõ ràng, vì vậy đinh nhâm hợp là cái hợp dâm đảng bừa bãi, đinh nhâm hợp chủ thủy đa tình dễ rung động, làm việc thiếu ý chí, phong lưu háo sắc, thân với tiểu nhân coi thường quân tử, mê uống rượu buông thả dục vọng, làm dơ gia phong. Kỳ môn đoán việc phần lớn là cấu kết làm việc xấu, quan hệ bất chính, đoán hôn nhân là tăng tị với nhau, mưu cầu khoái cảm xác thịt không phải tình cảm thật sự.

Mậu quý hợp hóa hỏa, mậu thổ tính khô, quý thủy tính ẩn nấp, mậu là người chồng già xấu, quý là người vợ lừa xòa, mậu quý hợp hóa là cái hợp của lão âm lão dương, đã không còn tình nghĩa để nói, vì vậy là cái hợp vô tình, mậu quý hóa hợp chủ người bội bạc, thấy lợi là quên nghĩa. Kỳ môn đoán sự phần nhiều chủ bất lực lâu ngày, tranh chấp tiền tài, đoán hôn nhân phần nhiều là vợ chồng vô tình, đôi bên chỉ làm cho có nghĩa vụ của vợ chồng mà thôi.

Sức mạnh to nhỏ của thiên can tức vượng hay suy là lấy tiết lệnh của thời gian và cung và nó rơi vào để biểu thị. Người xưa lấy trường sinh, mộc dục, quan đới, lâm quan, đế vượng, suy, bệnh, tử, mộ, tuyệt, thai, dưỡng để biểu thị vượng suy của thiên can, còn dựa vào đặc tính của âm dương quy định ra quy tắc vận hành của mười thiên can tức là dương thuận âm nghịch, dương sinh âm tử, âm sinh dương tử. Chính là nói giáp, bính, mậu, canh, nhâm năm can dương này vận hành thuận chiều kim đồng hồ; ất, đinh, kỷ, tân, quý năm can âm này vận hành ngược chiều kim đồng hồ. Thời gian và cung rơi vào mà năm can dương trường sinh chính là thời gian và cung rơi vào mà năm can âm tử vong, thời gian và cung rơi vào mà năm can âm trường sinh chính là thời gian và cung rơi vào mà năm can dương tử vong. Mười thiên can vận hành trong các cung của kỳ môn đoán giáp như sau:

(Canh) Tị Thìn	Ất Ngọ	Mùi (Nhâm) Thân
-------------------	-----------	--------------------

Mão (Quý)		(Đinh Kỷ) Dậu
Dần (Bính Mậu) Sửu	Tân Tý	Tuất Hợi (Giáp)

Khẩu quyết: giáp Hợi ất Ngọ bính Mậu dần, canh tị tân tý nhâm tại thân, đinh kỷ tại dậu tìm quý mao.

Giáp là dương mộc trường sinh tại Hợi, mộc dục tại Tý, quan đới tại Sửu, lâm quan tại Dần, đế vượng tại Mão, suy tại Thìn, bệnh tại Tị, tử tại Ngọ (ất mộc trường sinh tại Ngọ), mộ tại Mùi, tuyệt tại Thân, thai tại Dậu, dưỡng tại Tuất.

Ất là âm mộc trường sinh tại Ngọ, mộc dục tại Tị, quan đới tại Thìn, lâm quan tại Mão, đế vượng tại Dần, suy tại Sửu, bệnh tại Tý, tử tại Hợi (giáp mộc trường sinh tại Hợi), mộ tại Tuất, tuyệt tại Dậu, thai tại Thân, dưỡng tại Mùi.

Thiên can dựa trên nguyên tắc hỏa thổ đồng cung, tức bính Mậu là dương hỏa dương thổ, trường sinh tại Dần, mộc dục tại Mão, quan đới tại Thìn, lâm quan tại Tị, đế vượng tại Ngọ, suy tại Mùi, bệnh tại Thân, tử tại Dậu (đinh kỷ trường sinh tại Dậu), mộ tại Tuất, tuyệt tại Hợi, thai tại Tý, dưỡng tại Sửu.

Đinh kỷ là âm hỏa âm thổ, trường sinh tại Dậu, mộc dục tại Thân, quan đới tại Mùi, lâm quan tại Ngọ, đế vượng tại Tị, suy tại Thìn, bệnh tại Mão, tử tại Dần (bính Mậu trường sinh tại Dần), mộ tại Sửu, tuyệt tại Tý, thai tại Hợi, dưỡng tại Tuất.

Canh là dương kim, trường sinh tại Tị, mộc dục tại Ngọ, quan đới tại Mùi, lâm quan tại Thân, đế vượng tại Dậu, suy tại Tuất, bệnh tại Hợi, tử tại Tý (tân trường sinh tại Tý), mộ tại Sửu, tuyệt tại Dần, thai tại Mão, dưỡng tại Thìn.

Tân là âm kim, trường sinh tại Tý, mộc dục tại Hợi, quan đới tại Tuất, lâm quan tại Dậu, đế vượng tại Thân, suy tại Mùi, bệnh tại Ngọ, tử tại Tị (canh trường sinh tại Tị), mộ tại Thìn, tuyệt tại Mão, thai tại Dần, dưỡng tại Sửu.

Nhâm là dương thủy, trường sinh tại Thân, mộc dục tại Dậu, quan đới tại Tuất, lâm quan tại Hợi, đế vượng tại Tý, suy tại Sửu, bệnh tại Dần, tử tại Mão (quý trường sinh tại Mão), mộ tại Thìn, tuyệt tại Tị, thai tại Ngọ, dưỡng tại Mùi.

Quý là âm thủy, trường sinh tại mao, mộc dục tại dần, quan đới tại sửu, lâm quan tại tỵ, đế vượng tại hợi, suy tại tuất, bệnh tại dậu, tử tại thân (nhâm trường sinh tại thân), mộ tại mùi, tuyệt tại ngọ, thai tại tị, dưỡng tại thìn.

Từ phía trên có thể thấy, thìn tuất sửu mùi là tứ mộ, đất dưỡng còn gọi là tứ khổ, có thuyết còn cho rằng vượng là khổ, còn suy là mộ. Tỵ ngọ mao dậu là đất trường sinh của năm can âm, cũng là đất vượng của năm can dương. Dần thân tị hợi là đất trường sinh của năm can dương, cũng là đất đế vượng của năm can âm. Xem hình:

Mười thiên can nhập mộ

Nhâm Tân		Giáp Quý
Canh Kỷ Đinh		Bính Mậu Ất

Cả quá trình từ sinh vượng đến suy tử của mười thiên can là quy luật tất yếu của sự biến hóa phát triển của mọi vật, như trường sinh là nơi khởi đầu của mọi vật, giai đoạn ban đầu, biểu thị cơ hội mới lại đến, vận khí bắt đầu lên cao. Mộc dục là giai đoạn mụ mị yếu ớt, biểu thị sự vật đối mặt với rất nhiều ảnh hưởng từ nhiều phương diện, đoán vận mệnh thì phạm phải đào hoa, có tình cảm bên ngoài. Quan đới là giai đoạn sự vật dần dần hình thành, đoán việc đa phần là quy mô mới bắt đầu, mọi việc đã chuẩn bị xong. Lâm quan là giai đoạn sự vật đã trưởng thành, biểu thị sự nghiệp bắt đầu hưng vượng, phát đạt, có năng lực điều khiển, tương lai lạc quan, là lúc gió xuân được ý. Đế vượng là cột mốc sự vật phát triển đến thời kỳ cường thịnh, biểu thị vận khí đã đạt đến đỉnh điểm, nhưng người già đoán mệnh thì lại có mối lo vượng quá tất phản, dễ có tai nạn ngoài ý muốn ập tới. Suy là lúc sự vật suy lão, giai đoạn thoái hóa, biểu thị lòng tin không đủ, thể lực hết nổi, nhát gan sợ việc. Bệnh là giai đoạn sự vật dễ xuất hiện vấn đề, đoán người đa phần là thân thể không tốt, tinh thần xấu, thân thể yếu nhiều bệnh tật, đoán việc là tai họa ngầm đã tồn tại, vấn đề đã xảy ra. Tử mộ tuyệt là giai đoạn chết chóc, không còn cơ hội sống nữa. Đoán mệnh đa phần rơi vào chỗ sâu, khó mà thoát khỏi, không thể cứu vãn, xui xẻo, thời khắc vận rủi đã đến. Thai, dưỡng là thời gian nghỉ ngơi lại sức, biểu thị không có cơ hội, khó mà hăng hái, phải chờ đợi thời cơ.

Thiên can dùng trong kỳ môn độn giáp có thuyết năm dương trước, năm âm sau. Người xưa cho rằng giờ gặp năm can dương giáp át bính đinh mậu, lợi cho khách không lợi cho chủ, làm việc nên hành động trước. Năm can dương là hỷ thần, dụng thần xuất binh chinh chiến, cầu tài nơi xa, di dời khởi tạo, trăm việc từ đó mà được lợi, nhưng người chạy trốn thì không được. Người xưa nói: “được can dương bay mãi không nghỉ, lợi cho bên khách hành động trước”. Giờ gặp năm can âm tức giờ kỷ canh tân nhâm quý, lợi chủ không lợi khách, làm việc thích hợp hành động sau. Năm can âm là ác thần, làm việc phải để đối phương làm trước mới giành được thắng lợi, không được yết kiến quan quý, hôn lễ, xuất hành, cử hành xây dựng trăm việc, nên lên kế hoạch bí mật, ngồi đó ngư ông đắc lợi, người chạy trốn có thể được. Người xưa nói: “được can âm lợi chủ, ẩn đi không nổi dậy thì được lợi”. Người xưa còn tổng kết được bài ca xuất hành gặp mười thiên can:

Lục giáp xuất hành là cát lợi nhất, kim mã ngọc đường gặp quý nhân.

Gặp phải lục át đi khỏi cửa, quan lại cần tuân thủ phép tắc.

Cưỡi ngựa bắn cung bắn nỏ, nên làm lúc giờ đến lục bính.

Gặp mặt quan viên người giết mổ, chỉ có thể làm lúc chính lục đinh.

Xuất hành nếu gặp mậu, kỷ, có hai người phụ nữ mặc đồ xanh.

Canh, tân, nhâm là xấu nhất, đại hung vô cát gặp tai họa.

Lục quý xuất hành gặp người cưỡi ngựa bắn tên, đa phần gặp người ẩn dật trong núi rừng.

Đoạn ca quyết này đại thể nói đến tình huống ngoại ứng của người xưa khi đi xuất hành, có đôi chút khác biệt với xã hội hiện đại ngày nay đi xuất hành. Bởi vì hoàn cảnh giao thông ngày xưa khác xa giao thông thời nay, một giờ âm ngày xưa trong xã hội hiện đại có thể xảy ra hàng vạn sự việc, nhưng theo kinh nghiệm khảo sát của cá nhân tôi, nếu xuất hành vào giờ canh, đa phần đều gặp chuyện trắc trở, vào giờ tân thì có khả năng gặp phải chuyện liên quan đến tang lễ chết chóc. Còn những giờ khác chưa có kiểm chứng.

Mười thiên can không có cố định trong cửu cung của kỳ môn độn giáp. Chúng phải dựa trên quy tắc sắp xếp nhất định của kỳ môn độn

giáp, luôn vận động xoay chuyển không ngừng dựa vào sự thay đổi của tiết lệnh và thời gian.

Tiết 3: Ý nghĩa thông tin và đặc tính của địa chi

Nhìn từ sự phát triển ngôn ngữ ký hiệu của dịch học, phát minh 12 địa chi có lẽ muộn hơn mười thiên can, sự hình thành 12 địa chi và cảm tinh cũng đến từ kinh nghiệm của việc quan sát lâu ngày tích lũy được đối với thế giới tự nhiên. Người xưa cho rằng, trong sự vận động của những thiên thể, ngoài mặt trời ra thì sao mộc là hành tinh có sức ảnh hưởng lớn đến trái đất, người xưa gọi sao mộc là thái tuế. Sao mộc quay xung quanh mặt trời theo chu kỳ luân hồi 12 năm. Do đó khi mỗi năm nó vận động, từ góc độ khác nhau với mặt trời và trái đất mà hình thành nên 12 loại trường năng lượng khác nhau, ảnh hưởng đến sinh trưởng của 12 loại sinh vật trên trái đất. Mười hai loại động vật này là tỵ chuột, sửu trâu, dần hổ, mão thỏ, thìn rồng, tị rắn, ngọ ngựa, mùi dê, thân khỉ, dậu gà, tuất chó, hợi heo. Theo truyền thuyết, rồng không phải là loài động vật được người xưa tạo ra một cách tùy tiện, mà là thực sự có tồn tại. Một nửa thân của nó ở trên không trung, một nửa thân còn lại ở dưới biển, chẳng qua sau này môi trường trên trái đất không còn thích ứng cho sự sinh tồn của nó, nên đến sau cùng thì tuyệt chủng.

12 địa chi có nguồn gốc từ sự ảnh hưởng của sao mộc quay quanh mặt trời đối với trái đất, hình thành 12 loại trường năng lượng khác nhau, từ đó sản sinh ra các loại quan hệ sinh khắc chế hóa, đây cũng là dịch học miêu tả quy luật thế giới tự nhiên cùng với căn cứ của sự vật và hiện tượng.

12 địa chi theo âm dương phân ra sáu dương tỵ dần thìn ngọ thân tuất; sáu âm sửu mão tị mùi dậu hợi. Dựa vào ngũ hành để phân, dần mão thuộc mộc; thìn tuất sửu mùi thuộc thổ; tị ngọ thuộc hỏa; thân dậu thuộc kim; hợi tỵ thuộc thủy. Căn cứ quan hệ sinh khắc chế hóa của ngũ hành và âm dương ngũ hành của 12 địa chi, hình thành nên sáu loại quan hệ sinh, khắc, xung, hợp, hình và hại.

Tương sinh: dần mao mộc sinh tị ngọ hỏa, tị ngọ hỏa sinh thìn tuất sửu mùi thổ, thìn tuất sửu mùi thổ sinh thân dậu kim, thân dậu kim sinh hợi tỵ thủy, hợi tỵ thủy sinh dần mao mộc.

Tương khắc: dần mao mộc khắc thìn tuất sửu mùi thổ, thìn tuất

sửu mùi thổ khắc Hợi Tý Thủy, Hợi Tý Thủy khắc Tị Ngọ Hỏa, Tị Ngọ Hỏa khắc Thân Dậu Kim, Thân Dậu Kim khắc Dần Mão Mộc.

Tương xung: Tý Ngọ tương xung, Sửu Mùi tương xung, Dần Thân tương xung, Mão Dậu tương xung, Thìn Tuất tương xung, Tị Hợi tương xung. Tương xung làm người ta có suy nghĩ không yên, xuất hành, thay đổi hay tài sản đều hao tổn.

Tương hợp: Tý Sửu hợp Hóa Thổ, Ngọ Mùi hợp Hóa Hỏa, Dần Hợi hợp Hóa Mộc, Mão Tuất hợp Hóa Hỏa, Thìn Dậu hợp Hóa Kim, Tị Thân hợp Hóa Thủy. Tương hợp thì sẽ được nhiều quý nhân giúp đỡ, hôn nhân tốt đẹp.

Tương hình: Tý Mão là hình phạt vô lễ, Dần Tị thân là hình phạt không biết suy nghĩ, Sửu Mùi Tuất là hình phạt ỷ lại thế lực, Thìn Ngọ Dậu Hợi là tự bản thân phạt bản thân mình. Phạt chính bản thân là chỉ thìn thìn, Ngọ Ngọ, Dậu Dậu, Hợi Hợi. Nhưng cũng không hẳn là thìn Ngọ Dậu Hợi đều là phạt bản thân. Tương hình phần nhiều chủ bệnh tật, tổn thương do chịu hình phạt. Trong cách cục kỳ môn độn giáp thấy có hình, đa phần là đại hung.

Tương hình trong kỳ môn độn giáp còn gọi là lục nghị kích hình, mười thiên can rơi vào các cung xuất hiện tương hình, xem bảng:

Nhâm Quý	Tân	Kỷ Quý
Mậu		
Kỷ Canh		

Tương hại: Tý Mùi tương hại, Sửu Ngọ tương hại, Dần Tị tương hại, Mão Thìn tương hại, Thân Hợi tương hại, Dậu Tuất tương hại. Tương hại nghĩa là bị hãm hại, là khắc nhau một cách nghiêm trọng. Phàm bị hại nếu khí vượng không gì chế phục, rất dễ xảy ra đại nạn, nhẹ thì phá tài, nặng thì gây chết người. Còn nếu khí nhược có chế phục nằm vào đất hưu tù, lại có tương xung, đa phần là xuất hành hoặc điều động công tác, thay đổi nghề nghiệp, thay đổi hoàn cảnh, đoán hôn nhân có người thứ ba chen chân vào. Ngoài ra tương hợp của địa chi còn có thuyết tam hợp và tam hội. Tam hợp là chỉ Dần Ngọ Tuất hợp Hóa Hỏa, Hợi Mão Mùi hợp Hóa Mộc, Thân Tý Thìn hợp Hóa Thủy, Tị Dậu Sửu hợp Hóa Kim. Tam hội là chỉ Dần Mão Thìn hội lại phía Đông Mộc, Tị Ngọ Mùi hội lại phía Nam Hỏa, Thân Dậu Tuất hội lại phía Tây Kim, Hợi Tý Sửu hội lại phía Bắc Thủy. 12 địa chi có vị trí cố định

trong chín cung của kỳ môn độn giáp. Kỳ môn độn giáp dùng 12 địa chi biểu thị thời gian, không gian và phương vị. Xem hình:

Đông nam Tháng 4 Tị Tháng 3 Thìn	Nam Tháng 5 Ngọ	Tây nam Tháng 6 Mùi Tháng 7 Thân
Đông Tháng 2 Mão		Tây Tháng 8 Dậu
Đông bắc Tháng 1 Dần Tháng 12 Sửu	Tháng 11 Tý Bắc	Tây bắc Tháng 9 Tuất Tháng 10 Hợi

Trong 12 địa chi, tý ngọ mao dậu là tứ chính. Lần lượt chiếm giữ bốn phương đông tây nam bắc, tức bốn cung khảm chấn ly đoài. Còn lại cứ hai địa chi xếp vào một cung, lần lượt chiếm lấy bốn góc (bốn chiều) cung, tức là bốn cung cần tốn khôn càn.

12 địa chi biểu thị thời gian, cung khảm là năm tháng ngày giờ tý. Cung càn là năm tháng ngày giờ sừu dần, cứ thế tự suy ra. Biểu thị phương vị như tý nằm ở khảm, đại biểu phương bắc, hoặc chỗ có nước. Mùi thân ở cung khôn, đại biểu phía tây nam, hoặc nơi có đất, đồng bằng mệnh mông.

12 địa chi phối với nguyệt kiến, lần lượt là tháng giêng kiến dần, tháng hai kiến mao, tháng ba kiến thìn, tháng tư kiến tị, tháng năm kiến ngọ, tháng sáu kiến mùi, tháng bảy kiến thân, tháng tám kiến dậu, tháng chín kiến tuất, tháng mười kiến hợi, tháng 11 kiến tý, tháng 12 kiến sừu. Thông thường hay đem tháng một (tháng dần) xưng làm chính nguyệt. Khi xưa mỗi năm đều lấy thời gian mà đế vương lên nắm quyền để tính toán lịch cho tháng, như triều Thương đem sừu làm tháng một, triều Chu đem tý làm tháng một, Tần Thủy Hoàng lại đem hợi làm tháng một, triều Hạ đem dần xem như tháng một, cho đến thời Hán Vũ Đế mới khôi phục được cách xếp của thời nhà Hạ, theo đó mà dùng cho đến tận ngày nay. Dần nghĩa là mùa xuân đã đến, người xưa nói: “dầu bính quy dần vạn vật xuân” (cái cán của chòm sao Bắc Đẩu hướng đến vị trí dần thì mùa xuân đã đến). Vì vậy, các triều đại vương triều đem tháng một sau khi đã sửa đổi gọi tên là chính nguyệt, chính có nghĩa là cải chính.

12 địa chi phối hợp với thời giờ:

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Giờ tý: 23:00 – 1:00	Giờ ngọ: 11:00 – 13:00
Giờ sửu: 1:00 – 3:00	Giờ mùi: 13:00 – 15:00
Giờ dần: 3:00 – 5:00	Giờ thân: 15:00 – 17:00
Giờ mão: 5:00 – 7:00	Giờ dậu: 17:00 – 19:00
Giờ thìn: 7:00 – 9:00	Giờ tuất: 19:00 – 21:00
Giờ tị: 9:00 – 11:00	Giờ hợi: 21:00 – 23:00

12 địa chi lấy tý làm đầu, ngũ hành là dương thủy, nằm tại hướng bắc. Chủ bể nước, kênh sông, giếng, vũng nước, đất trũng ẩm thấp, nhà vệ sinh, ống nước ngầm, phòng tắm, lu nước, địa điểm có liên quan đến nước. Nói về người, chủ phụ nữ, bọn trộm cắp, công vụ viên, quân cảnh, thiếu nam, người mặc áo đen. Động vật chủ chim én, con dơi, ốc sên. Thực vật là khoai lang, củ cải nước, lục bình. Nhân thể là bàng quang, niệu đạo, bộ phận sinh dục, tinh dịch, máu, tai, mồ hôi. Trong công việc, gặp cát thần là thông minh, cát tường, gặp hung thần là dâm dật, quỷ quái, máu me.

Sửu là âm thổ, nằm tại phương đông bắc, nơi chốn chủ vườn dâu, cầu, cung điện, lễ đường, mộ phần. Ở người chủ quý nhân, thần phật, xác chết, phụ nữ xấu xí. Động vật là trâu bò, con la. Tính vật là đồ trang sức, châu báu, tủ, ổ khoá, chìa khoá, giày. Nhân thể là ruột, lá lách, tử cung, dương vật, môi, bàn chân trái, da, bắp chân. Trong công việc, gặp cát thần chủ tốt lành, thăng quan tiến chức. Gặp hung thần chủ hình sự tố tụng, tranh chấp, lao ngục, quỷ giả hình người quấy phá dương trạch.

Dần là dương mộc, nằm tại đông bắc, nơi chốn chủ sơn lâm, cầu, vườn hoa, bãi cỏ. Ở người chủ chồng, con rể, quý nhân, lãnh đạo liêm khiết, thanh quan, nhân viên làm việc cho chính phủ. Động vật là hổ, báo, mèo. Tính vật là quần áo, thuốc men, vải vóc, hoa mộc, quan tài, lư hương, văn thư, tài vật. Nhân thể chủ mặt, lông tóc, bàn tay, móng tay, chân trái. Ở việc, gặp cát thần chủ văn thư, tiền tài, thông tin. Gặp hung thần chủ mất tiền, cung phi, bệnh tật, âm thanh từ đồ mộc trong nhà tác quái.

Mão là âm mộc, nằm tại phương đông, nơi chốn chủ cầu, đường đi, đường phố, thuyền ghe. Ở người chủ người làm thủ công nghiệp, anh em, phụ nữ, cô nương, đạo tặc. Động vật là thỏ, dế. Tính vật là giường, cửa sổ, thuyền, xe cộ, cái lược, đồ ăn. Nhân thể là gan, thần

kinh, lông, mười ngón, mắt, ruột già, khuỷu tay. Ở sự việc, cát là xe cộ, thuận lợi bình an. Hung là quan ti, lưới, thuyền xe gặp nguy hiểm, mối hung từ trụ điện, trụ biển báo.

Thìn là dương thổ, nằm tại đông nam, nơi chốn chủ đồi, núi cao, phần mộ, đất trồng lúa mạch, chùa quán. Ở người chủ bác sỹ, người tu hành, ni cô. Động vật là rồng. Tính vật là đồ sứ, thuốc, giấy nhang, lông da. Nhân thể là vai trái, gáy, lưng, lông mi, ruột non ruột già, eo, trực tràng, dạ dày. Ở việc, cát là thuốc chữa bệnh, y thuật tinh xảo. Hung là quan tụng, tranh đấu.

Tị là âm hỏa, nằm ở đông nam, nơi chốn là chỗ náo nhiệt hướng dương, nơi giải trí công cộng, lò gạch, nhà máy hóa chất. Người chủ thiếu nữ, ăn mày, phụ nữ. Động vật là rắn, giun, đom đóm. Tính vật là chữ viết, tranh sách, gạch ngói, đồ sứ, phiếu chứng, tệp tin, hoa quả. Nhân thể là tim, phần mặt, khoang miệng, cổ họng, răng, môi, vai trái, ruột non, hậu môn. Ở việc, cát là văn thư, thông tin, điện thoại, phiếu chứng. Hung là bệnh tật, ác mộng, bệnh về ngực.

Ngọ là dương hỏa, nằm tại nam, nơi chốn chủ sảnh lớn, rạp phim, núi non, nơi giải trí, sông bạc dưới đất. Ở người chủ người cưỡi ngựa, tăng nhân, thiếu phụ, nữ thư ký. Động vật là ngựa, tính vật là điện thoại, thông tin, điện thoại di động, văn chương, truyền hình, tranh sách, cờ quạt. Nhân thể là mắt, trán, lưỡi, rốn. Ở sự việc, là cát thì chủ văn chương, thông tin. Gặp hung thần là hoảng sợ, khẩu thiệt thị phi.

Mùi là âm thổ, nằm ở tây nam, nơi chốn chủ ruộng đất, đại viện, tường, phần mộ, đền dã, lò gạch, nhà bếp. Ở người chủ lão phụ, người chăn dê, thầy cúng thầy mo, quả phụ. Động vật là dê, chim ưng, chim sáo đá. Tính vật là quần áo, viện, đồ uống rượu, thuốc uống, đồ ăn. Nhân thể là cột sống, vai phải, khoang bụng, tay, lưỡi. Ở việc, gặp cát thần là rượu đồ ăn, mở tiệc chiêu đãi. Hung là tang vong, tai họa quan trường, bệnh chứng, gia súc làm hại.

Thân là dương kim, nằm ở tây nam, nơi chốn chủ thần đường, phật đường, nguồn của sông nước, bên phải, đất trồng lúa mạch, xương thép. Ở người chủ con trai, quân nhân, công an, người mang súng, người đi đường, người ác. Động vật là vượn khỉ, sư tử. Tính vật chủ kim ngân, đồ sắt, ô tô, máy bay, đao kiếm, tiền giấy, xe đạp,

xe máy. Nhân thể chủ ruột già, ngực phải, cánh tay phải, xương, phổi, lưng. Ở việc, gặp cát thần là thần phật che chở, xuất hành bình an, có tin lành. Gặp hung thần chủ bệnh tật, phá sản thương đau.

Dậu là âm kim, nằm ở tây, nơi chốn bãi đỗ xe, đất bằng phẳng, đường bằng, đại lộ, đất trơn trượt. Ở người chủ phụ nữ, thiếu nữ, âm quý nhân, người mua rượu. Động vật là gà, bò câu. Tĩnh vật là gương, thủy tinh, kiếm ngọc, châu báu, trang sức, máy giặt, dưa, trái cây, khẩu trang, cột đá. Nhân thể là sườn phải, cánh tay, môi sứt, phổi, xương gò má. Ở việc, gặp cát thần là thanh đàm hòa hợp. Hung thần là ốm đau, ly biệt.

Tuất là dương thổ, nằm ở tây bắc, nơi chốn chủ núi cao, dốc cao, miếu chùa, phần mộ, nhà vệ sinh, lao ngục. Ở người là con trai, nông dân, trưởng lão, người tốt, người tin phật đạo. Động vật là chó, lừa. Tĩnh vật là cái bình, vật chắc rắn, vật không khô, máy biến áp, ngói, đồ sứ, ổ khóa, hộp thuốc, chìa khóa, xương xác chết. Nhân thể là mạng môn, chân phải, đầu gối, đầu, mặt, tim, khoang bụng. Ở việc, gặp cát thần chủ làm việc thuận lợi. Hung thần thì lừa dối không thực, nạn tranh chấp lao ngục.

Hợi là âm thủy, nằm ở tây bắc, nơi chốn chủ biển sông hồ ao, nhà kho, tự viện, sân phơi cao. Ở người chủ trẻ nhỏ, người đuổi heo, người khâu giày, con sâu rượu, phạm nhân. Động vật là heo, các loại cá tôm. Tĩnh vật là mực bút, vải vóc, da lông, cái mũ, vải gai. Ở nhân thể là thận, bàng quang, âm đạo, vật bài tiết, hậu môn, chân phải. Ở việc, gặp cát thần hôn nhân cát lợi. Gặp hung thần chủ sinh đẻ khó, việc tranh giành.

Tiết 4: Cấu trúc đặc tính của 60 giáp tý

Tương truyền, năm 2697 trước công nguyên, vào thời vua Nghiêu tại vị, Hoàng Đế sai Đại Nhiêu lấy can chi biên soạn lịch năm, định năm này là năm mở đầu của Hoàng Đế. Khởi đầu là giáp tý, về sau cứ mỗi 60 năm thì chu kỳ giáp tý lại lặp lại, tục xưng là 60 giáp tý. Từ đó cho về sau, người ta theo đó mà dùng 60 giáp tý để ghi năm, tháng, ngày, giờ. Cũng chính là nói, 60 giáp tý là đơn vị thời gian. Lịch can chi chính là lấy 60 giáp tý làm đơn vị thời gian.

60 giáp tý dùng để ghi chép thời gian, có quy tắc của nó, lục giáp tức là giáp tý, giáp tuất, giáp thân, giáp ngọ, giáp thìn và giáp thân

xem làm đầu của can chi, nhóm thành sáu nhóm can chi, mỗi nhóm can chi có mười tổ hợp can chi. Như sau:

Nhóm một:

Giáp tý, ất Sửu, bính dần, đinh Mão, Mậu Thìn, Kỷ Tỵ, Canh Ngọ, Tân Mùi, Nhâm Thân, Quý Dậu.

Nhóm hai:

Giáp Tuất, ất Hợi, bính Tý, đinh Sửu, Mậu Dần, Kỷ Mão, Canh Thìn, Tân Tỵ, Nhâm Ngọ, Quý Mùi.

Nhóm ba:

Giáp Thân, ất Dậu, bính Tuất, đinh Hợi, Mậu Tý, Kỷ Sửu, Canh Dần, Tân Mão, Nhâm Thìn, Quý Tỵ.

Nhóm bốn:

Giáp Ngọ, ất Mùi, bính Thân, đinh Dậu, Mậu Tuất, Kỷ Hợi, Canh Tý, Tân Sửu, Nhâm Dần, Quý Mão.

Nhóm năm:

Giáp Thìn, ất Tỵ, bính Ngọ, đinh Mùi, Mậu Thân, Kỷ Dậu, Canh Tuất, Tân Hợi, Nhâm Tý, Quý Sửu.

Nhóm sáu:

Giáp Dần, ất Mão, bính Thìn, đinh Tỵ, Mậu Ngọ, Kỷ Mùi, Canh Thân, Tân Dậu, Nhâm Tuất, Quý Hợi.

Ở đây có một quy luật: chính là can dương phối với chi dương, can âm phối với chi âm. Mỗi một thiên can, địa chi đều tổ hợp thành sáu lần. Những can dương khác nhau tức là giáp bính Mậu Canh Nhâm phối hợp với sáu nhóm chi dương tý dần thìn ngọ thân tuất. Giáp lần lượt cùng tý dần thìn ngọ thân tuất tổ hợp tạo thành lục giáp. Bính lần lượt kết hợp với tý dần thìn ngọ thân tuất tạo thành lục bính. Những cái khác cứ vậy mà suy ra. Ất đinh kỷ tân quý sáu nhóm can âm lần lượt cùng sáu nhóm chi âm Sửu Mão Tỵ Mùi Dậu Hợi tổ hợp, ất lần lượt kết hợp với sáu nhóm chi âm Sửu Mão Tỵ Mùi Dậu Hợi làm lục ất. Đinh lần lượt kết hợp với Sửu Mão Tỵ Mùi Dậu Hợi làm lục đinh. Cái khác tự suy ra. Mỗi một tổ hợp can chi, nằm ở đâu đều là thiên can giáp. Vì thế kỳ môn độn giáp đem thiên can giáp xem làm nguyên soái (giáp tý), thủ lĩnh, đại tướng, lần lượt điều khiển các can chi khác vận chuyển. Kỳ môn độn giáp đem mỗi nhóm mười cái can chi xem làm một tuần, tức là mười giờ, sáu nhóm can chi có tổng cộng sáu

tuần, tức là hết thấy 60 giờ. Mà lục giáp là đầu tuần, lần lượt trực ban ở trong các tổ hợp can chi tức trong mười giờ. Kỳ môn độn giáp đem chín sao tương ứng với tuần thủ giáp trong mười giờ gọi tên là sao trực phù. Tám cửa tương ứng gọi là cửa trực sử. Nói chung quy, nghĩa là lãnh đạo trực ca. Mọi việc xảy ra trong bản tuần (có tất cả mười giờ) đều do trực phù, trực sử kiểm soát, định đoạt, vì vậy trực phù trực sử vô cùng quan trọng. Thông tin mà chúng biểu thị luôn là sự việc xảy ra nằm trong tuần (có mười giờ) đó.

60 giáp tý dùng để ghi năm tháng ngày giờ lần lượt có quy tắc không giống nhau. Ghi năm tháng ngày đều có thể tra ngay trong lịch vạn niên. Ví dụ: tra ngày tám tháng tám năm 1997 là ngày giáp dần, tháng kỷ dậu, năm đinh sửu, mà mỗi một giờ trong ngày trên lịch lại không có ghi, do vậy chúng ta phải coi trọng việc giảng giải cách tính giờ theo ngày.

Cách tính giờ theo ngày, người xưa còn gọi là ngũ tử độn nguyên pháp. Vì thế khi 60 giáp tý luân phiên ghi giờ, 12 địa chi nhân năm bằng 60, tức mỗi cái địa chi dùng năm lần. Mỗi ngày bắt đầu từ giờ tý, thì có năm giờ tý có thiên can khác nhau, ca quyết như sau:

Giáp kỷ hoàn gia giáp, ất canh bính tác sơ.

Bính tân tòng mậu khởi, đinh nhâm canh tý cư.

Mậu quý hà phương phát, nhâm tý thị chân đồ.

Ví dụ:

Thiên can ngày là giáp hoặc kỷ, giờ tý là giáp tý, theo đó xếp giáp tý, ất sửu, bính dần, ...

Thiên can ngày là ất hoặc canh, giờ tý là bính tý, theo đó xếp tiếp đinh sửu, mậu dần, kỷ mão, ...

Thiên can ngày là bính hoặc tân, giờ tý là mậu tý, theo đó xếp tiếp kỷ sửu, canh dần, tân mão, ...

Thiên can ngày là đinh hoặc nhâm, giờ tý là canh tý, theo đó xếp tiếp tân sửu, nhâm dần, quý mão, ...

Thiên can ngày là mậu hoặc quý, giờ tý là nhâm tý, theo đó xếp tiếp quý sửu, giáp dần, ất mão, ...

Ví dụ: giờ thìn (7:00 – 9:00) ngày tám tháng tám năm 1997.

Tra lịch ta có ngày tám (giáp dần), tháng tám (kỷ dậu), năm 1997 (đinh sửu), căn cứ ngũ tử độn nguyên, ngày giáp thân thiên can là

giáp, khẩu quyết là giáp kỷ hoàn gia giáp, tức giờ tý là giờ giáp tý, giờ sửu là giờ ất sửu, giờ dần là giờ bính dần giờ mao là giờ đinh mao, giờ thìn là giờ mậu thìn. Tức là:

Giờ thìn (mậu thìn), ngày tám (giáp dần), tháng tám (kỷ dậu), năm 1997 (đinh sửu).

Ghi năm, ghi tháng, trong các sách dịch học đều có giới thiệu. Độc giả có thể xem học trong các sách dịch học khác (do vấn đề độ dài nên tạm dừng tại đây).

60 giáp tý là ký hiệu thông tin lấy thời gian làm đặc trưng chủ yếu. Kỳ môn độn giáp chính là đem thời gian 60 giáp tý móc nối đến không gian của cửu cung bát quái, cấu thành một thể dung nạp thời không (bao hàm thiên nhân địa thần ở bên trong), mô hình tư duy vũ trụ động đa chiều lập thể, lấy thông tin thời gian mà người đến hỏi đoán làm chủ, tiến hành phán đoán tư duy một cách có hệ thống, từ đó đạt được công năng dự đoán vạn việc vạn vật, đạt được mục đích lựa chọn thời không có lợi để tiến hành tìm cát tránh hung.

Tiết 5: Quan hệ giữa 12 nguyệt lệnh và 24 tiết khí

Nguyệt lệnh vô cùng quan trọng trong dự đoán thông tin, nắm giữ vượng suy của sao cửa kỳ nghi trong kỳ môn độn giáp. Nguyệt lệnh lấy 12 địa chi để biểu thị tiết khí của mỗi tháng, một năm có tổng cộng 24 cái tiết khí. Lần lượt là tháng một lập xuân, vũ thủy; tháng hai kinh trập, xuân phân; tháng ba thanh minh, cốc vũ; tháng tư lập hạ, tiểu mãn; tháng năm mang chủng, hạ chí; tháng sáu tiểu thử, đại thử; tháng bảy lập thu, xử thử; tháng tám bạch lộ, thu phân; tháng chín hàn lộ, sương giáng; tháng mười lập đông, tiểu tuyết; tháng 11 đại tuyết, đông chí; tháng 12 tiểu hàn, đại hàn.

24 tiết khí là dựa trên vị trí của mặt trời trên đường hoàng đạo. Trong thực tiễn sinh hoạt sản xuất của người xưa, đem một năm chia ra làm 24 đoạn. Đó là căn cứ trên sự quay quanh mặt trời của trái đất, cứ mỗi lần trái đất tiến lên 15 độ trên quỹ đạo thì được xem là một tiết khí, tương ứng với 15 ngày trên mặt đất. Người xưa vào thời Chu và Xuân thu, dùng thổ khuê để đo bóng mặt trời, đem ngày mà bóng chiếu trên thổ khuê dài nhất trong năm, cũng chính là ngày mà mặt trời di chuyển đến xa nhất về phía nam trên đường đi của nó, gọi ngày này là ngày đông chí. Đem ngày mà bóng chiếu trên thổ khuê

ngắn nhất, cũng chính là ngày mà mặt trời di chuyển đến xa nhất về phía bắc trên đường đi của nó, gọi ngày này là ngày hạ chí. Sau đó đem ngày nằm trong khoảng đông chí đến hạ chí, sao cho bóng trên thổ khuê không dài cũng không ngắn, gọi là ngày xuân phân. Đem ngày nằm trong khoảng hạ chí đến đông chí, sao cho bóng trên thổ khuê không dài không ngắn, gọi là ngày thu phân. Về sau, do nhu cầu sản xuất nông nghiệp, xếp ra bốn tiết khí lập xuân, lập hạ, lập thu, lập đông, đến thời kỳ Tần Hán thì bổ sung vào thành 24 tiết khí. Xem hình:

Lập hạ	Hạ chí	Lập thu
Xuân phân		Thu phân
Lập xuân	Đông chí	Lập đông

Đông nam Tốn 4 Mang chủng Tiểu mãn Lập hạ	Nam Ly 9 Hạ chí Tiểu thử Đại thử	Tây nam Khôn 2 Lập thu Xử thử Bạch lộ
Đông Chấn 3 Cốc vũ Thanh minh Xuân phân		Tây Đoài 7 Thu phân Hàn lộ Sương giáng
Đông bắc Cấn 8 Kinh trập Vũ thủy Lập xuân	Bắc Khảm 1 Đại hàn Tiểu hàn Đông chí	Tây bắc Càn 6 Lập đông Đại tuyết Tiểu tuyết

Kỳ môn độn giáp căn cứ vào quan hệ của thời gian và cửu cung bát quái, mỗi quái mỗi cung đều có ba tiết khí đối ứng, phân bố trong cửu cung bát quái (trừ trung cung ra), vừa đúng $8 \times 3 = 24$ tiết khí, sau đó đem mỗi tiết khí chia ra làm tam nguyên, thượng nguyên năm ngày, trung nguyên năm ngày và hạ nguyên năm ngày, dùng thiên can giáp và kỷ làm ranh giới của tam nguyên. Kỳ môn độn giáp gọi giáp, kỷ là phù đầu.

Kỳ môn độn giáp xem 12 tiết lệnh lập xuân, kinh trập, thanh minh, lập hạ, mang chủng, tiểu thử, lập thu, bạch lộ, hàn lộ, lập đông, đại tuyết, tiểu hàn trong 24 tiết khí là ranh giới của 12 tháng. Ví dụ như ngày mừng ba tháng sáu năm 2000, tra lịch vạn niên mừng ba tháng sáu ở trong tiết khí mang chủng, hạ chí, nên tính là tháng năm. Vì thế nguyệt lệnh là nhâm ngọ, chứ không phải là tháng sáu quý mùi. Mà đến mừng tám tháng sáu, mới vượt qua tiết lệnh tiểu thử, nên nguyệt lệnh lúc này là tháng sáu, tức tháng quý mùi.

Từ tên gọi của 24 tiết khí, có thể nhìn ra được, nó đã bao quát

được hiện tượng tự nhiên thiên văn, khí hậu, nông nghiệp và chu kỳ sinh vật. Như hai phân (xuân phân, thu phân), hai chí (đông chí, hạ chí), bốn lập (lập xuân, lập hạ, lập thu, lập đông), cái phản ánh là sự thay đổi của bốn mùa. Như đại thử, tiểu thử, đại hàn, tiểu hàn phản ánh sự thay đổi của nhiệt độ. Như kinh trập, thanh minh, tiểu mãn, mang chủng phản ánh sự thay đổi của chu kỳ sinh vật, trong đó có cả hiện tượng chu kỳ sinh vật, nông nghiệp, khí hậu, đa phần mang màu sắc địa phương. Bởi vì nước ta vào thời kỳ Tần Hán, nhân khẩu tập trung chủ yếu ở lưu vực Hoàng Hà, một năm có bốn mùa rõ rệt, sự thay đổi khá rõ ràng. Ngoài tiết lệnh ra vẫn có vấn đề số cửu, cửu là ký hiệu của số dương. Đông chí bắt đầu, dương khí dần dần tăng cao, âm khí bắt đầu hạ xuống. Lúc này, hai khí âm dương giao nhau ma sát lẫn nhau, tranh chấp kịch liệt, hai khí âm dương vì tranh lấy vị trí thống trị mà tiến hành chiến đấu chín chín tám mươi một ngày. Dương khí trong lúc ma sát lẫn nhau dần dần chiếm được vị trí thống trị. Vì thế, hai khí âm dương tranh chấp ma sát nhau, khí hậu rơi vào sự bấp bênh thay đổi kịch liệt, thật là tình huống vô cùng bất thường, các loại sinh vật (bao gồm người) rất khó thích nghi, đây chính là thời điểm gây ra nguyên nhân tỉ lệ nhân khẩu cùng các loại sinh vật tử vong cao. Sau khi đến hạ chí, âm khí dần lên ma sát với dương khí, cũng sẽ gây ra tình trạng này. Vì vậy mà nói, sự ra đời của bất cứ sự vật nào, cũng đều trải qua quá trình khó khăn rung chuyển và gian nguy.

Tiết 6: Ý nghĩa thông tin và cấu trúc của hà đồ lạc thư, cửu cung bát quái

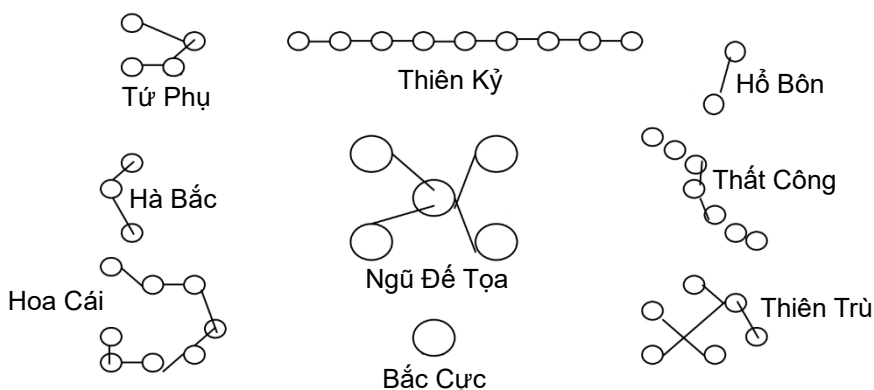
Thời đại sáng tạo ra hà đồ, lạc thư và bát quái khoảng chừng vào thời Phục Hy. Truyền thuyết kể rằng, khi Phục Hy là vua của thiên hạ, một ngày nọ có long mã từ trong Hoàng Hà bay ra vác theo bức đồ, vừa khớp với những tâm đắc của Phục Hy khi nhìn lên thiên văn, nhìn xuống vạn vật vạn tượng dưới địa lý. Họ Phục Hy thông qua hình thức vận dụng ký hiệu để ghi chép lại, đồng thời hà đồ lại là ghi chép về sự ẩn hiện của năm hành tinh lớn kim mộc thủy hỏa thổ. Xem hình:

	Nam	
	Hỏa tinh (2, 7)	

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Đông Mộc tinh (3, 8)	Thổ tinh (5, 10)	Tây Kim tinh (4, 9)
	Bắc Thủy tinh (1, 6)	

Như lấy năm làm ví dụ: thấy sao thủy ở hướng bắc vào hoàng hôn tháng 11, tháng sáu. Thấy sao mộc ở hướng đông vào hoàng hôn tháng ba, tháng tám. Thấy sao hỏa ở hướng nam vào hoàng hôn tháng hai, tháng bảy. Thấy sao kim ở hướng tây vào hoàng hôn tháng tư, tháng chín. Người xưa dùng bài ca để ghi lại như sau: nhất, lục cộng tông; nhị, thất đồng đạo; tam, bát vi bằng; tứ, cửu vi hữu; ngũ, thập đồng đồ. Đây là số ngũ hành của hà đồ, thực tế cũng là quy luật dịch chuyển của thiên thể. Ước chừng vào thời Đại Vũ, có thần quy chở theo bức đồ ngoi khỏi lạc thủy (trong Yên ba điệu tẩu ca có ghi), hình vẽ trên lưng rùa giống hệt như chữ viết, đây chính là lạc thư, nhưng mà theo kiểm chứng của các nhà thiên văn học, cái gọi là lạc thư thực tế chỉ là quan sát của người xưa đối với bầu trời tinh tượng, người xưa trong lúc bầu trời đêm quang đãng, lấy sao Bắc Cực làm tọa độ, lấy ngôi sao sáng nhất nằm ở chín phương hướng mà cán của chòm sao Bắc Đẩu chỉ tới làm dấu mốc, vẽ ra để làm ký hiệu chỉ dẫn người ta phán đoán phương hướng. Sau này lại phát hiện nó còn có tác dụng kiểm hãm và sinh trợ hiện tượng và sự vật trên trái đất, cũng chính là trường năng lượng của nó sản sinh ra ảnh hưởng đối với sự vật trên trái đất. Xem hình:



Trong không trung, một ngôi sao gọi là Bắc Cực ở phương bắc nằm trong chín nhóm sao này, kỳ môn độn giáp lấy thiên bình để

biểu thị. Chín sao ở phía nam gọi là Thiên Kỷ, kỳ môn độn giáp lấy thiên anh để biểu thị. Ba ngôi sao ở phía đông gọi là Hà Bắc, kỳ môn độn giáp lấy thiên xung để biểu thị. Bảy ngôi sao ở phía tây gọi là Thất Công, kỳ môn độn giáp lấy thiên trụ để biểu thị. Bốn ngôi sao ở phía đông nam gọi là Tứ Phụ, kỳ môn độn giáp lấy thiên phụ để biểu thị. Hai ngôi sao ở tây nam gọi là Hổ Bôn, kỳ môn độn giáp lấy thiên nhuế để biểu thị. Tám ngôi sao ở phía đông bắc gọi là Hoa Cái, kỳ môn độn giáp lấy thiên nhậm để biểu thị. Sáu ngôi sao ở tây bắc gọi là Thiên Trù, kỳ môn độn giáp lấy thiên tâm để biểu thị. Ở giữa năm sao gọi là Ngũ Đế Toạ, kỳ môn độn giáp lấy thiên cầm để biểu thị. Cứ như thế này mà tạo ra được chín vị trí không gian khác nhau, kỳ môn độn giáp xưng làm cửu cung, hoặc gọi là địa bàn.

Trải qua các triều đại Hạ, Thương và Chu, dựa trên sức lĩnh hội dịch lý và quan hệ thể dụng của hà lạc, lần lượt cho ra đời “Liên sơn”, “Quy tàng” và “Chu dịch”, ba loại dịch này đều dựa trên nguyên mẫu của hà lạc. Khi xưa thứ tự quẻ, tên quẻ và hình quẻ của ba loại dịch này là khác nhau, nhưng đều có tám quẻ đơn và 64 quẻ trùng, hai loại dịch ở trước đã thất truyền.

Lấy “Chu dịch” mà nói, nó sáng tác vào lúc cuối thời nhà Thương, khi Chu Văn Vương bị bỏ tù ở Dũ Lý. Trong “Chu dịch”, Văn Vương lấy tám quẻ của Phục Hy làm cơ sở, biến hệ thống tiên thiên thành cách dùng hậu thiên, đem đối đãi chi dịch suy rộng thành lưu hành chi dịch, cũng tức là hậu thiên bát quái, xem hình:

Đoài 2 ☲	Càn 1 ☰	Tốn 5 ☴
Ly 3 ☲	Trung 5	Khảm 6 ☵
Chấn 4 ☳	Khôn 8 ☷	Cấn 7 ☶

Tiên thiên bát quái

Tốn 4 ☴	Ly 3 ☲	Khôn 2 ☷
Chấn 3 ☳	Trung 5	Đoài 7 ☲
Cấn 8 ☶	Khảm 1 ☵	Càn 6 ☰

Hậu thiên bát quái

Hậu thiên bát quái là kết quả của tác dụng sản sinh thuộc tính tự nhiên của tiên thiên bát quái. Số sinh thành của hậu thiên bát quái trùng hợp với số trên lạc thư, từ đó hình thành cửu cung bát quái đồ cùng số của nó (bao gồm số ngũ hành của hà đồ) dùng trong kỳ môn độn giáp. Xem hình:

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Số ngũ hành: 3, 8 Số hậu thiên: 4 Số tiên thiên: 5	Số ngũ hành: 2, 7 Số hậu thiên: 9 Số tiên thiên: 3	Số ngũ hành: 5, 10 Số hậu thiên: 2 Số tiên thiên: 8
Số ngũ hành: 3, 8 Số hậu thiên: 3 Số tiên thiên: 4	Số ngũ hành: 5, 10	Số ngũ hành: 4, 9 Số hậu thiên: 7 Số tiên thiên: 2
Số ngũ hành: 5, 10 Số hậu thiên: 8 Số tiên thiên: 7	Số ngũ hành: 1, 6 Số hậu thiên: 1 Số tiên thiên: 6	Số ngũ hành: 4, 9 Số hậu thiên: 6 Số tiên thiên: 1

Số của hà đồ ngũ hành và cửu cung bát quái, chính là nguồn gốc và căn cứ của số trong mô hình vũ trụ tượng số lý của kỳ môn độn giáp. Những số này biểu thị số lượng của hiện tượng và sự vật, rất quan trọng trong dự đoán kỳ môn độn giáp.

Kỳ môn độn giáp lấy cửu cung bát quái xem làm cơ sở của mô hình tư duy toàn thông tin lập thể, vũ trụ thiên nhân hợp nhất. Lạc thư cửu cung biểu thị chín cái phương vị, không gian khác nhau, cũng là căn cứ của địa bàn kỳ môn độn giáp, là nguồn gốc của chín sao. Mà tiên, hậu thiên bát quái thì chủ sinh khắc. Tiên thiên chủ sinh; hậu thiên chủ khắc. Lấy người làm ví dụ, dùng thời khắc người sinh ra đời làm ranh giới, trước khi sinh là tiên thiên, tiên thiên ban cho nhân loại các loại công năng, như trí thông minh, tứ chi có vẹn toàn hay không, tuổi thọ thể trạng, tính tình sở thích vân vân. Lúc vào hậu thiên, thì bị ảnh hưởng chi phối bởi điều kiện khách quan (kỳ môn độn giáp lấy thiên địa, nhân, thần, tổ hợp cách cục biểu thị), rất khó để đạt được tuyệt đối những tài năng mà tiên thiên ban sẵn cho con người. Như sự chi phối bởi những yếu tố tai họa thiên nhiên, chiến tranh, bệnh tật, dinh dưỡng, điều kiện nơi ở, hoàn cảnh làm việc vân vân. Quan hệ sinh khắc của tiên hậu thiên là hình thức biểu hiện chủ yếu của biến hóa, phát triển, phát sinh của mọi vật mọi việc, cũng chính là nói, tiên hậu thiên bát quái bao quát thông tin của mọi vật mọi việc trong kỳ môn độn giáp, nó xem như là một loại tượng để thể hiện.

Ý nghĩa thông tin của bát quái

Một, càn là trời, là thái dương. Chủ thể của vạn vật, tích cực chủ động, gặp chuyện thì vững vàng, không kiêu không nóng nảy, có uy nghiêm, có ý thống soái quyết đoán, vốn có đặc tính cứng mạnh.

Ý tượng: tròn, ban đầu, hướng lên, nguồn gốc, cao vút, nòng cốt, kiêu căng, tinh hoa, kiện toàn, tính sáng tạo, hoạt động, thống soái, khuếch trương, luôn tranh thủ thời gian để làm việc.

Tính tình: cương kiện dũng võ, xem trọng tình nghĩa, động mà ít tĩnh, uy nghiêm rộng lượng, siêng năng chính trực, cao ngạo tự tôn.

Hình thái: sang trọng, tinh xảo hoàn mỹ, lớn, cao, cứng chắc, trơn tròn, vênh váo tự đắc, màu vàng kim.

Thiên thời: trời, băng, mưa đá, hạt tuyết.

Địa lý: hướng tây bắc, kinh đô, thành phố lớn, cao ráo địa thế thuận lợi, quán cơm, di tích nổi tiếng, hội đường lớn, quảng trường, thánh địa, tự viện, nơi ở cao cấp, cao ốc, công xưởng kim loại, cửa hàng linh kiện.

Nhân vật: chủ tịch, tổng thống, nhân vật số một, người lãnh đạo chủ chốt, tổng giám đốc, ông chủ, tổ phụ, cha, nhân vật nổi tiếng, chuyên gia, trưởng xưởng.

Động vật: ngựa, thiên nga, sư tử, voi.

Tĩnh vật: kim ngọc châu báu, bi tròn, mộc quả, đồ dùng hạng sang, tiền, đồng hồ, kim loại hình tròn, mũ, vật phẩm thần phật, trang sức, máy bay, vật cao lớn.

Nhân thể: đầu, phần mặt, chân phải, phổi, xương cốt, bộ phận sinh dục nam, phần ngực.

Thời gian: mùa thu, lúc giao nhau giữa tháng chín, tháng mười. Năm tháng ngày giờ Tuất, Hợi.

Màu sắc: màu đỏ đậm, màu đen, màu vàng kim, màu trắng, màu sắc rực rỡ.

Tên họ, thứ bậc: chữ có bên trái là chữ kim, thứ bậc anh em là lão đại, lão tứ, lão cửu.

Hai, khôn là đất, có công sinh hóa vạn vật. Phát triển ổn định, động tĩnh có thứ tự mà vững vàng, vốn có đặc tính tiềm thức và mềm mại.

Ý tượng: mềm mại, vững vàng, bao dung cô đọng, tiêu cực trầm mặc, do dự, nhu nhược chậm chạp, thấp kém xấu xí, nhẫn nhục chịu đựng, tin tưởng thần phật.

Tính tình: hiền hậu, tình cảm mập mờ, thành thật giữ chữ tín, thấp kém hẹp hòi, tính cách nhiều mặt, cố chấp bảo thủ.

Hình thái: nhu mềm, bình thường, phổ thông, dùng chung, hư ảo, bao dung, cái màu vàng, dạng bột, bằng phẳng, nhiều.

Thiên thời: ngày âm u, sương mù, băng sương.

Địa lý: hướng tây nam, điền dã, nông thôn, đất, nhà dân, chợ quê, cổ hương, cánh đồng, quê quán, căn phòng thấp, phía dưới, tầng thấp.

Nhân vật: mẹ, người đàn bà, nông dân, quần chúng, bất động sản, người kinh doanh nông nghiệp chăn thả gia súc, bà chủ, con gái mập, người bụng to, người trung hậu.

Động vật: trâu bò, trăm loài thú, ngựa cái.

Tĩnh vật: vật vuông mềm, xi măng, ngói, ngũ cốc, vải vóc, bông tơ, vật ở trong đất, đồ ăn, xe lớn, nồi, quần áo, thuốc men.

Nhân thể: bụng, vai phải, tai, dạ dày, cơ bắp, bộ phận sinh dục nữ, ruột, cơ quan tiêu hóa.

Thời gian: tháng sáu tháng bảy âm. Năm tháng ngày giờ thìn tuất Sửu Mùi.

Màu sắc: vàng đậm, đen.

Tên họ, thứ bậc: người có họ liên quan đến thổ, vị trí tám, năm, mười và hai.

Ba, chấn là sét, làm cho vạn vật vận động, dũng cảm tiến lên trên. Vốn có đặc tính chấn động, hăng hái, kinh động.

Ý tượng: hăm hở tiến lên, tích cực vội vàng, làm bậy làm càn, tính gấp xung động, tính động nhiều, thể hiện hưng khởi, ảnh hưởng lớn, mau chóng.

Tính tình: dễ giận nóng nảy, động nhiều tĩnh ít, càn cù ngay thẳng, lòng tự tôn mạnh, tâm phiền ý loạn, bướng bỉnh.

Hình thái: chấn động, kịch liệt, cuồng cuồng, hào nhoáng bên ngoài, có tiếng tăm, dũng cảm, ganh đua, bất ngờ.

Thiên thời: mưa sét, tiếng sét vang dội, động đất, núi lửa phun trào.

Địa lý: hướng đông, rừng cây, thành phố náo nhiệt, đài truyền hình, nơi nhảy múa, cơ quan công an, quân đội, sân bay, chiến tranh, sân vận động, chợ bán thức ăn, bãi đậu xe, câu lạc bộ đêm, tiệm hoa, sân chơi, công viên.

Nhân vật: trưởng nam, thanh niên, con cả, người nổi tiếng,

tướng soái, người lái xe, vận động viên, quân nhân, người lái máy bay, người nói chuyện to tiếng, thẩm phán, nhà hoạt động xã hội.

Động vật: rồng, rắn, các loại sâu bọ, cá chép, ngựa hiền, côn trùng.

Tĩnh vật: trúc, hạt, lau sậy, nhạc cụ, hoa tươi, điện thoại, máy bay, ô tô, xe lửa, pháo chuột, đồng hồ báo thức, món ăn rừng núi, âm hưởng, điện thoại cầm tay, váy, quần.

Nhân thể: chân, gan, tóc, âm thanh, sườn trái.

Thời gian: tháng hai mùa xuân. Năm tháng ngày giờ mao.

Màu sắc: xanh dương, xanh lá cây, màu xanh biếc.

Tên họ, thứ bậc: người có họ liên quan đến mộc, vị trí ba, bốn, tám.

Bốn, tổn là gió, làm vạn vật tiêu tan, nó hiếu động mà chậm, tiến lui không chừng. Vốn có đặc tính thẩm thấu và hoạt động tự do.

Ý tượng: vận động tự do, chảy đi quanh một chỗ, không ổn định, thẩm thấu, bên ba bận rộn, lỗ mãng, trống rỗng, a dua, nền móng không vững.

Tính tình: tiến lui không có kết quả, nhẹ nhàng khiêm tốn, tâm trạng bất định, hư tình giả ý, không có chủ kiến, vượt ngoài thế tục, hào nhoáng bên ngoài, bất định không ngừng, khó mà quyết đoán.

Hình thái: cơ sở kém, ngoài thực trong hư, ngoài mạnh trong yếu, lỗ mãng, bận rộn, chập chờn, thần kỳ.

Thiên thời: gió thổi, bão, gió lốc, gió xoáy.

Địa lý: hướng đông nam, thảo nguyên, chùa miếu lâu gác, chỗ nơi sơn lâm, bưu điện, lối đi nhỏ, hành lang, máy lên xuống, băng chuyền, xưởng thủ công mỹ nghệ, bến đò, cửa hàng, các loại đường ống, thang máy, đường thông gió.

Nhân vật: trưởng nữ, nhân viên kỹ thuật, giáo viên, tăng ni, người tu tiên, thương nhân, ni cô, người xảo quyết, người do dự, văn về lịch sự, người đọc sách, nhân viên thời sự, nhân viên giao tiếp, người thợ khéo léo, người làm nghề tự do.

Động vật: gà, vịt, ngỗng, bướm, chuồn chuồn, rắn, giun, cá hổ, con lươn.

Tĩnh vật: cây cối, đồ mộc, đồ sợi, đồ trúc, diều thuốc, trái cây, dây thừng, thuốc men, xương hơi, thuyền buồm, đồ tuyên truyền, các

loại ngân phiếu, vật phía dưới có miệng.

Nhân thể: đầu, mắt mờ, túi mật, khí quản, thần kinh, vai trái, tai, nguyên khí luyện công.

Thời gian: lúc giao nhau giữa mùa xuân và hạ. Năm tháng ngày giờ thìn, tị.

Màu sắc: xanh đậm, xanh biếc, trắng tinh.

Tên họ, thứ bậc: họ có thảo mộc ở bên trái, vị trí bốn, năm, ba, tám.

Năm, khảm là nước, là tượng lún xuống, biểu thị trạng thái gian nan hiểm trở. Vốn có đặc tính quanh co nhiều thay đổi, không bao giờ dừng nghỉ.

Ý tượng: gấp gáp hiếu động, không theo quy tắc, nhân từ nghĩa khí, u sầu gian khổ, theo đuổi thời thượng, thông minh sáng suốt, ngoài mềm trong cứng, phiêu bạt bất định, ẩn nấp rơi vào hố.

Tính tình: ngoài mềm trong cứng, nước chảy bèo trôi, nhiều mưu kế, nhiều tâm kế, lòng dạ thâm sâu, thích tính toán, gian trá.

Hình thái: khó nhọc, khổ cực, nhẫn nại, mờ ám, chảy, vật không có hình trạng, lạnh lẽo, thay đổi.

Thiên thời: mưa, tuyết, lộ, sương, nước.

Địa lý: phương bắc, sông hồ ao biển, khe nước, suối, giếng, kênh rạch, đất trũng, cống thoát nước, bể cá, quán bar, đội phòng cháy chữa cháy, kỹ viện, phòng gọi đầu, đập chứa nước, tầng hầm.

Nhân vật: trung nam, người trong giang hồ, đạo tặc, kẻ cướp, đồ điểm, bác sỹ, người chạy trốn, nhân vật xã hội đen, người làm thuê, nhà tâm lý học, ma men, tội phạm lừa đảo, kẻ nghiện thuốc.

Động vật: heo, chuột, chim sống dưới nước, các loài cá, động vật trong nước.

Tĩnh vật: chất lỏng, đồ uống, dầu rượu, nước sơn, vật màu đen, dụng cụ ướp lạnh, tàu ngầm, lục bình, bánh xe, thuyền, nước mực, trái cây có chứa hạt.

Nhân thể: thận, bàng quang, hệ thống tiết niệu, hệ thống sinh dục, máu, hệ thống nội tiết, tai, hậu môn.

Thời gian: đông tháng mười một. Năm tháng ngày giờ tỵ.

Màu sắc: màu đen, màu tím.

Tên họ, thứ bậc: họ có bộ thủy ở bên trái, xếp thứ một, sáu.

Sáu, ly là lửa, ngoài mạnh trong yếu, tính của nó hiếu động mà khô. Vốn có đặc tính sáng, đẹp, biến hóa và nhanh chóng thanh thoát.

Ý tượng: quang minh, văn minh, tiến về phía trước, lên trên, tráng lệ tươi đẹp, chói lọi, tỏ ra lỗ mãng, lưu hành, thời thượng, không khan, trống rỗng, trang sức, văn chương, văn học, thông minh giỏi ăn nói.

Tính tình: xem trọng lễ, thích cái đẹp, hóa trang, khiêm tốn hiếu học, có tri thức hiểu biết, dễ kích động, gấp gáp hung bạo, nội tâm trống rỗng.

Hình thái: tươi đẹp, sáng sủa, phát sáng, đẹp, dễ cháy, nổi khùng.

Thiên thời: trời nắng, trời nóng, khô hạn, cầu vồng, ánh sáng, chớp, ráng mây.

Địa lý: hướng nam, nơi hướng về phía mặt trời, rạp chiếu phim, thư viện, xưởng in, xưởng luyện kim loại, đài truyền hình, trạm xe lửa, núi lửa, nhà thờ, đường xá đẹp, trường học, nhà máy điện, biển quảng cáo.

Nhân vật: trung nữ, văn nhân, người bệnh mắt, cán bộ trung tầng, người đẹp, nhà làm đẹp, tác gia, diễn viên, họa sỹ, biên tập, nhân viên kiểm tra kỷ luật, nhân viên tri thức, nhà nghệ thuật, người đa tình, người huyền tưởng.

Động vật: trĩ, rùa, ngọc trai, cua, chim, khổng tước, đom đóm, tắc kè, vỏ côn trùng cứng.

Tĩnh vật: báo chí, sách ảnh, tranh chữ, văn kiện, giấy tờ chứng nhận, điện thoại, quảng cáo, hộp quẹt, điện thoại di động, mô-tơ, nồi, cửa thủy tinh, máy tính, truyền hình, máy photocopy, đồ hóa trang, công cụ hàn đồ điện, sản phẩm điện, điện tử.

Nhân thể: mắt, phần đầu, máu, tim.

Thời gian: mùa hạ, tháng năm âm lịch. Năm tháng ngày giờ ngọ.

Màu sắc: đỏ, đỏ son, tím, màu hoa.

Tên họ, thứ bậc: họ có mang chữ hỏa bên trái, xếp vị trí ba, chín.

Bảy, cần là đất, là núi, là dừng lại, là ngăn trở, gian nan. Vốn có đặc tính ổn định và dừng nghỉ.

Ý tượng: dừng lại, cứng đờ, ổn định, cố thủ, thận trọng, chờ đợi, khôn khó, lờ đờ, thành thực giữ lời hứa, tùy tiện chủ quan, bình tĩnh cố chấp, độc lập ngưng nghỉ.

Tính tình: bảo thủ, cố chấp, thật thà, chứng chắc, thành thật giữ uy tín, cẩn thận chậm chạp, chắc chắn yên tĩnh, nhẫn nhục chịu khó.

Hình thái: cứng rắn, ngoan cố, liên quan đến đi đứng, phát triển xuống dưới, trên cứng dưới mềm, đình chỉ không tiến, tồn tại độc lập, ngừng nghỉ, bảo thủ.

Thiên thời: mây, sương mù, đỉnh núi.

Địa lý: đường núi, đồi núi, phần mộ, vùng núi, sườn núi, đê khảm, phòng nghỉ ngơi, đại lâu, nhà kho, tông miếu đền thờ, khu mỏ, nơi khai thác đá, nhà lao, đồn công an, ngân hàng, hướng đông bắc.

Nhân vật: thiếu nam, người trong núi, trẻ con, nhi đồng, nhân viên xây núi, nhân viên tôn giáo, cảnh vệ, thợ đào mỏ, quý tộc, thẩm phán, dân buôn bất động sản, phạm nhân, người bảo vệ, học sinh, tín đồ.

Động vật: hổ, chó, chuột, cáo, chim hỷ thước, chim gõ kiến, bò sát, động vật có đuôi.

Tính vật: nham thạch, sườn núi, tấm bia đá, hồ đất, bàn, giường, dưa trái cây, vật sống trong cây cối, tạc đá, hòn đá, cửa ngõ, khóa cửa, bậc thềm, chỗ ngồi, bình phong, tường vách.

Nhân thể: mũi, phần lưng, ngón tay, đốt ngón tay, đùi trái, ngón chân, vú, tỉ vị, kết tràng.

Thời gian: lúc giao nhau của đông xuân. Năm tháng ngày giờ Sửu dần.

Màu sắc: vàng, màu cà phê, màu cây cọ, vàng cọ.

Tên họ, thứ bậc: họ có chữ thổ bên trái, xếp vị trí năm, bảy, mười, tám.

Tám, đoàn là đàm lầy, là nói chuyện, thích tính quá khích, động mà chìm xuống, vui quá hóa buồn. Vốn có đặc tính vui vẻ trong ngôn từ.

Ý tượng: lười, cười máng, cãi lộn, hùng biện, diễn giảng, lời lẽ, giải trí, hát ca, thân mật, thích dục, quyến rũ, mở miệng lên trên, ngoài mềm trong kiên cố.

Tính tình: vui vẻ, khẩu thiệt thị phi, a dua nịnh nọt, cời mở, sắc dục, thẩm thiết, ôn hòa, đa sầu đa cảm, trọng tình nghĩa, buồn rầu thềm ăn.

Hình thái: cứng chắc, ngoan cố, có liên quan đến khẩu thiệt, liên

quan đến nói hát, bắt động, màu vàng kim, phát quang phát sáng, đất tiền, trơn tuột, sắc bén.

Thiên thời: thời tiết ướt át, khí áp thấp, hạt sương, âm u mưa liên tục, mưa nhỏ.

Địa lý: hướng tây, ao đầm, cốc hẻm, hồ nước, bể, sân trượt băng, khu vui chơi, giếng, động huyết, quán cà phê, thu mua phế liệu, phòng nhạc, khu giải trí, nhà hát rạp phim, công quan bộ, phòng hội nghị.

Nhân vật: thiếu nữ, người tình của đàn ông đã có vợ, chị gái ngồi trên ghế, ca sỹ, nhân viên trực tổng đài, bé gái, giáo viên, luật sư, người hướng dẫn, phiên dịch, thầy mo, bà mối, thầy phù thủy, hướng dẫn viên du lịch, diễn viên tướng thanh, người có sức hấp dẫn về giới tính, nhân viên bán hàng, nhà âm nhạc.

Động vật: dê, báo, sói, vượn khỉ, chim nước, gà, thỏ, động vật ở trong ao đầm.

Tĩnh vật: kim ngân trang sức, nhạc cụ, vật có miệng, vật phẩm kim loại, vật hư tổn, thùng rác, quả óc chó, cây lựu, đao kiếm, kéo, dao phẫu thuật, hòm thư.

Nhân thể: miệng, lưỡi, răng, yết hầu, phổi, sườn phải, hậu môn.

Thời gian: mùa thu, tháng tám. Năm tháng ngày giờ dậu.

Tên họ, thứ bậc: họ có mang chữ khẩu, chữ kim bên trái, xếp vị trí hai, bảy.

Tiết 7: Ký hiệu thông tin chứa trong kỳ môn độn giáp

Kỳ môn độn giáp chú trọng việc bày ra thông tin đầy đủ của thời không, thiên, địa, nhân, thần, trong đó ba loại ký hiệu thông tin chín sao, tám cửa, tám thần là những ký hiệu thông tin mang tính đại biểu nhất của kỳ môn độn giáp, cũng là những ký hiệu thông tin sẵn có của những môn dịch học kiểu như kỳ môn độn giáp.

(1) Ý nghĩa thông tin và đặc tính của chín sao

Chín sao tức là thiên bình, thiên nhuế, thiên xung, thiên phụ, thiên cầm, thiên tâm, thiên trụ, thiên nhậm, thiên anh, chín sao được suy ra từ cửu cung của lạc thư. Nó cũng có sẵn những đặc tính âm dương ngũ hành của cửu cung bát quái. Xem hình:

Thiên phụ Tồn mộc	Thiên anh Ly hỏa	Thiên nhuế Khôn thổ
----------------------	---------------------	------------------------

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Thiên xung Chấn mộc	Thiên cầm Trung thổ	Thiên trụ Đoài kim
Thiên nhậm Cấn thổ	Thiên bình Khảm thủy	Thiên tâm Càn kim

Thông thường mà nói, thiên tâm, thiên nhậm, thiên cầm và thiên phụ là bốn cát tinh, thiên xung là thứ cát, thiên anh là trung bình, thiên bình, thiên thuế, thiên trụ là hung tinh.

Người xưa có bài ca rằng:

Bình nhậm xung phụ cầm sao dương, anh nhuế trụ tâm âm viết gọn.

Sao phụ cầm tâm là thượng cát, xung nhậm tiểu cát chưa hưởng tận.

Đại hung bình nhuế không dùng được, tiểu hung anh trụ chẳng sáng ngời.

Thiên bình tên gọi gốc là tham lang, bắc đầu thất tinh gọi ngôi sao đó là thủy tinh, dương tinh. Nằm tại phương bắc cung một khảm, khảm thủy đang trong mùa rét đậm, hàn nhất, lạnh nhất, tối nhất, lợi âm hại dương. Người xưa cho rằng nó có liên quan đến hoạt động của đạo tặc, vì thế gọi nó là hung tinh, tặc tinh. Trong kỳ môn độn giáp biểu thị tội phạm cướp bóc, giết người, cũng là sao phá tài, tham dâm háo sắc. Như thiên bình nguyên soái trong “Tây du ký”, to gan làm liều, dám mạo hiểm, thích hành động làm việc âm thầm, cũng biểu thị cho thế lực hung ác, xã hội đen. Nhưng thiên bình lại là sao trí tuệ (thủy chủ thông minh). Ở dưới điều kiện nhất định, thiên bình cũng có thể xem là cát tinh, như đại tướng trấn thủ biên giới, nhà xí nghiệp lớn dám đầu tư mạo hiểm, thương nhân, người làm ăn kinh doanh. Người xưa nói rằng: “phú quý phải cầu trong nguy hiểm”. Thiên bình vốn có đặc tính háo sắc, thông minh, lẳng lơ, to gan làm liều, mang tính chất nước, trong hoàn cảnh nào đó đại biểu cột buồm, nếu là tóc người thì xoắn tung, phòng ở dạng xòe ô, phòng có đầu nhọn, phòng bốn mặt thông gió, phòng đột, phòng gần bờ nước, nơi chốn sắc dục, anh hùng, say rượu, lông mềm như nhung, giếng nước, hành vi thân mật giữa những người khác giới, người thích uống rượu.

Thiên bình vào cung, thích hợp sửa nhà, mua nhà mua sắm, khởi công xây dựng công trình bằng gỗ, những việc khác không lợi,

đặc biệt là buôn bán, xuất hành, như gặp phải cách hung, cửa hung dễ gặp phải đạo tặc hoặc phá tài sinh bệnh. Trong kỳ môn đoán người, là người gan to làm càn, lạnh trí hơn người, da đen, mắt to, đoán việc thì đầu tư mạo hiểm, đồ thủy sản, đồ vật trên biển, buôn lậu ma túy thuốc phiện, ngành giải trí, ngành ăn uống, ngành nuôi trồng, nghề nghiệp không chính đáng.

Thiên nhuế tên gốc là cự môn, là thổ tinh, âm tinh. Bởi vì nó tương ứng với cửa tử trong tám cửa. Người xưa cho rằng nó có liên quan đến bệnh tật, vì vậy gọi là hung tinh, bệnh tinh. Trong kỳ môn độn giáp đại biểu bệnh tật, người mẹ mang thai, sản phụ, học sinh, đệ tử học nghề, bệnh nhân. Tính của nó âm hiểm cay độc, tham lam vô sỉ, mặt cát của nó cũng có, như đoán nghề nghiệp đa phần là bác sĩ, tổ chức y học cứu sống chăm sóc người bị thương, nông dân, quần chúng bình thường, học sinh đang học vân vân.

Thiên nhuế vào cung, thích hợp dạy học, kết nạp bạn bè, cố thủ, không hợp với cưới gả, khẩu thiệt tranh tụng, du lịch đi chơi, tu tạo vân vân. Trong kỳ môn đoán người phần nhiều là trong người có bệnh, tinh thần không tốt, thân thể tổ chất kém, học sinh. Đoán việc là xuất hiện vấn đề, tình hình bệnh tật phát triển xấu đi, chất lượng không đạt, tồn tại thiếu sót vân vân. Ở cung khôn, nó đều có hết mọi thuộc tính thông tin của thổ. Biểu thị có chỗ xảy ra vấn đề, cứ cung nào rơi vào thiên nhuế, thì cung đó xảy ra vấn đề, nữ tính. Vật thể đại biểu viện lạc, thiên tỉnh và bồ tát, bệnh viện, trường học, kết giao bạn bè, hành lang, đình viện, gái quê, bãi đất, lỗi lầm, người bệnh, truyền thụ, đào viên tam kết nghĩa, thần phật lấy nữ tính làm chủ, sách, vật trong đất, lấm tẩm, người mập.

Thiên xung tên gốc là lộc tồn, dương tinh, mộc tinh. Người xưa cho rằng nó có tâm nhân từ, có đức tạo hóa, trợ giúp con người, có liên quan đến hoạt động nhà nông, vì vậy đem nó gọi là cát tinh. Nhưng mức độ cát khá yếu, cho nên lại gọi là thứ cát. Trong kỳ môn đa phần đại biểu cho quân nhân, bộ đội võ cảnh, người mê võ thuật, vận động viên quyền anh, vận động viên điền kinh vân vân. Cũng là thuốc nổ, ngòi nổ, đạn, tính tình nóng nảy, nói chuyện thẳng thắn, đánh vợ, nhà ăn, cây, trụ điện, máy bay, pháo, vật thẳng, đường đi thẳng tắp, người tăng tốc độ, người biết biểu diễn, xung động, người

đanh đá, vũ khí tên lửa, sấm sét, thợ mộc, cua, vận động viên, thổ, linh hoạt, nhún nhảy, võ thuật, quân nhân, súng, võ sĩ.

Thiên xung vào cung, thích hợp cho chọn tướng xuất binh, đánh chuông gõ trống, tranh giành thị trường, phát triển sự nghiệp mới, tin dùng người tài đức, tích cực tuyên dương, chủ động chọn lấy mà hành động. Trong kỳ môn đoán người thông thường là nóng nảy, công việc nhanh chóng, là người sáng khoái, dám đánh dám tiến lên, chơi trội, không ổn trọng, thích xung động. Đoán việc phần nhiều là thiếu cân nhắc, không để ý tới hậu quả, nhất thời xung động, cũng biểu thị có sức mạnh, sức khai thác, làm việc không đồng dài, mạnh mẽ vang dội, có dũng khí, tích cực tiến thủ.

Thiên phụ tên gốc là văn khúc, mộc tinh, dương tinh. Người xưa cho rằng nó là sao văn khúc trên trời, có liên quan đến sự nghiệp văn hóa giáo dục, nên gọi là việc đại cát. Trong kỳ môn đa phần đại biểu các ngành văn hóa giáo dục, bậc thầy, giáo viên, trường học, người có văn hóa. Vì thế người xưa đem đại văn hào xem là văn khúc hạ phàm.

Thiên phụ vào cung, mọi việc đều thích hợp. Cầu tài, kinh doanh, xuất hành, cưới gả, tu tạo đều cát, đặc biệt tốt cho kiểm tra lên lớp, phát triển sự nghiệp văn hóa giáo dục. Trong kỳ môn đa phần đại biểu người nho nhã, khiêm tốn, có tu dưỡng, có văn hóa, có tác phong, nhân từ hiền hậu. Đoán việc đa phần hài hòa, hòa thuận, nhường nhịn lẫn nhau, có phong thái của quân tử, gặp được người cầu học thì sự nghiệp học hành tốt, có thành tựu. Đại biểu nhu nhược, có lòng dạ của người mẹ, tất cả vấn đề bản thân đều tự gánh vác. Thích giúp đỡ người, biết gìn giữ, lòng dạ rộng lớn, bỏ đầu, nuôi dưỡng chăm sóc, đại biểu cây cối, hoa, bãi cỏ, khu cách ly, bảo vệ bạn, quần áo, trung y, thuốc bắc, y tá, bao cao su, thầy giáo, chính trị viên, công việc mang tính phụ trợ, lối đi có cây cối che nắng, rau dưa, trợ giúp, phong độ, nghề làm vườn, giường, hàng rào, trân trọng yêu quý, trường cao đẳng, trái cây, hàng rào tre, gió xoáy, lông tóc, khiêm tốn, vú, phòng, tác dụng phù hộ, ruộng nương vân vân.

Thiên cầm tên gốc là liêm trinh, dương tinh, thổ tinh. Thổ có chức năng sinh đẻ vạn vật, trung cung là nơi nguyên soái trực phủ giáp tý mậu cư ngọ, vì vậy là sao đại cát. Thiên cầm có có tính chất của trung

ương mậu kỷ thổ, bao chứa người việc vạn vật, vốn có tính chất trung hòa bình ổn, bao gom vạn vật vạn sự.

Thiên cầm vào cung, có thể làm mọi việc, không phân bốn mùa, năm tháng ngày giờ nào cũng đều cát. Trong kỳ môn độn giáp đa phần là người trung thành giữ lời hứa, chừng chạc đáng tin cậy, đoán việc đa phần là quý nhân nâng đỡ, ôn hòa, công bằng, nhất phái chính khí.

Thiên tâm tên gốc là vũ khúc, âm tinh, kim tinh. Người xưa cho rằng nó có thể động có thể tĩnh ở cung càn, càn là trời là cha là đầu, có tài lãnh đạo, có năng lực quản lý, là một nhân vật trung tâm của đoàn thể, là cái trung tâm của sự vật, giỏi mưu tính, có liên quan đến chỉ huy quân huy, trị bệnh, tạo hóa vạn vật, vì vậy xưng là cát tinh. Trong kỳ môn đa phần đại biểu lãnh đạo, quản lý chỉ huy nhân viên, bác sỹ, y dược, thuốc tây, trợ lý cố vấn, người chiêm bói tướng số, làm việc kín đáo, có tính sáng tạo, đại biểu tường, bình phong, huyền quan, tăng nhân, thần phật, trời xanh, có tâm kế, có trách nhiệm, dọn nhà, trừ hại an dân, gặp mặt, vĩnh kết đồng tâm. Gặp phải thiên tâm có thể chủ động tiến công, đi thi, trị bệnh, đầu tư chứng khoán, làm ăn kinh doanh, ô tô.

Thiên tâm vào cung, lợi cho cầu tiên xin thuốc, trị bệnh cứu người, xuất hành, cầu tài, tu tạo, cưới gả. Trong kỳ môn đoán người đa phần là thông minh tài giỏi, khôn khéo có trí tuệ, hay bố thí, thích đánh vào tâm kế, nhẫn nại âm nhu. Đoán việc là lên kế hoạch chặt chẽ, tiến lui thoải mái, biện pháp quản lý xác đáng, có thể trị tội cái ác trợ giúp cái thiện.

Thiên trụ tên gốc là phá quân, âm tinh, kim tinh. Người xưa cho rằng nó đang ở lúc kim thu tức sát, thích giết chóc hiếu chiến, có liên quan đến khủng bố quái dị, phá hoại, vì vậy xưng làm hung tinh. Trong kỳ môn đa phần đại biểu kiểm sát trưởng, nhân viên kiểm tra kỷ luật, chức vụ quân cảnh, thầy giáo, luật sư, người làm giải trí, ca sỹ, nhanh miệng thẳng thắn, trụ cột vững chắc, nghề nói chuyện. Môi trường là cái cột, cây, vật dạng hình trụ, vật đứng, đại biểu bắp đùi, biết ăn nói, kim loại, kiến trúc cao lớn, đũa, đá hình trụ, người có thể nói, người làm công tác giáo dục, vật dạng ống, kèn đồng, ca hát, điện thoại, đánh giá sách, tháp, cửa lầu.

Thiên trụ vào cung, không hợp với đi xa, mưu tính kinh doanh, con buôn làm việc không lợi, có khẩu thiệt. Kỳ môn đoán người đa phần khẩu thiệt thị phi, biết ăn nói, thích tranh giành tố tụng. Mặt cát là giỏi hùng biện, đội trời đạp đất, cố gắng xoay chuyển tình thế. Có thể tự mình đảm đương chèo chống, dám chiến đấu với thế lực cũ, hoàn cảnh cũ truyền thống (nghe nói nhật can của Mao Trạch Đông có sao thiên trụ). Đoán việc là có người phá hoại từ bên trong, thị phi xuất hiện, không làm theo truyền thống, bỏ cũ theo mới.

Thiên nhậm tên gốc là tả phụ, dương tinh, thổ tinh. Người xưa cho rằng thổ có thể sản sinh vạn vật, lại gặp lúc mùa xuân vạn vật sinh sôi, vì thế gọi là cát tinh. Trong kỳ môn đa phần đại biểu nông dân, người làm nghề trồng trọt, người lưng còng, sợ vợ, người thành thật, chịu mệt nhọc, không có tài cán. Môi trường đại biểu bãi ruộng, bậc thềm, vật bị giẫm lên, gò núi, sống lâu, người già, ông cụ, đánh đàn, cầu, voi, động tác khom lưng, leo núi (xuống núi là thiên xung), trâu bò, cúi đầu làm việc, lôi kéo, gà tây, rửa tai lắng nghe, người khiêm tốn, người mang nặng.

Thiên nhậm vào cung, thích hợp động viên cấp dưới, giáo hóa quần chúng bộ hạ, thích hợp xuất hành, gặp quý nhân, cưới gả buôn bán bốn mùa đều được, có thể làm trăm sự. Trong kỳ môn đoán người là trung hậu thật thà, nhẫn nhục chịu khó, sợ vợ, người lao lực vất vả. Đoán việc đa phần liên quan đến trồng cây ruộng đất, bất động sản, kinh doanh cầu tài mà gặp thiên nhậm thông thường thu hoạch không lớn. Bởi vì tính ôn hòa nhẫn nhượng từ bi, không thể cầu cơ trục lợi, nên không lợi cho kinh doanh.

Thiên anh tên gốc là hữu bật, dương tinh, hỏa tinh. Người xưa cho rằng nó nằm ở phương nam cung ly, lửa nóng bùng bùng, tính khô dễ cháy nổ, tuy như mặt trời ban trưa, tỏa ra ánh sáng chói lọi, nhưng lại có liên quan đến tai nạn máu me, vì thế nên xem là sao trung tính hoặc ít hung. Trong kỳ môn đa phần biểu thị vật dễ cháy nổ, đồ điện gia đình, sự vật vật phẩm liên quan đến lửa.

Thiên anh vào cung, thích hợp lập kế bày mưu, nhờ bạn bè, không thích hợp cầu tài cầu chức vụ, hôn lễ cưới gả, xuất hành, tu tạo. Trong kỳ môn đoán người đa phần là tính tình nóng nảy, nhưng hiểu lý, nói chuyện to giọng, cổ thô mặt đỏ. Đoán việc đa phần là liên

quan đến máu me, nếu đoán kinh doanh cầu tài đa phần liên quan đến điện tử, ánh lửa, vật dễ cháy, vật có tính phát nổ, đẹp để hào phóng, tính gấp, mặt đỏ, thông tin của hoa, anh hùng, lửa, đánh nhau, chỗ sáng sửa kích thích, vật kích thích, vật lóa mắt, các loài chim, điện khí, pháo hoa, màu sắc nặng, tranh, máu me, hoa, thông tin nhất định làm cho bản thân tốt, hành vi bạo tạc.

Trong kỳ môn có cách nói việc lớn xem sao, bởi vì chín sao đại biểu thiên thời, khí hậu, hoàn cảnh, nhân tố lớn, vì vậy đoán người đoán việc đầu tiên phải chọn lấy chín sao. Đoán người luôn luôn lấy tính chất của chín sao để phán đoán tính tình, cá tính phẩm hạnh.

Vượng suy của chín sao khác với vượng suy của ngũ hành, mười thiên can. Vượng suy của ngũ hành mười thiên can được xác định căn cứ vào mùa trên trái đất, sự thay đổi khác nhau của khí hậu gây ảnh hưởng khác nhau lên vạn vật vạn sự, mà chín sao vốn dĩ không có cái gọi là vượng suy, nó xác định dựa trên quan sát sự ảnh hưởng của chín sao đối với vạn sự vạn vật trên trái đất, cũng chính là quan sát lấy sự thay đổi của chín sao, địa bàn cửu cung, tám cửa cung nguyệt lệnh mà xác định. Trong “Yên ba điệu tẩu ca” có nói:

Yếu thức chín sao phối ngũ hành, danh tùy bát quái khảo hy kinh.

Khảm bồng tinh thủy anh ly hỏa, trung cung khôn cấn thổ vi doanh.

Càn đoài vi kim chấn tổn mộc, vượng tương hưu tù xem trọng khinh.

Dữ ngã đồng hành tức vi tương, ngã sinh chi nguyệt thành vi vượng.

Phế vu phụ mẫu hưu vu tài, tù vu quỷ hê chân bất vọng.

Giả lệnh thủy tức hiệu thiên bồng, tương tại sơ đông dữ trọng đông.

Vượng vu chính nhị hưu tứ ngũ, kỳ dư phỏng thử tự nghiên cùng.

Nói chung vượng suy của chín sao có hai tình huống: một là chỉ trạng thái của lạc cung, tức là quan hệ giữa chín sao với địa bàn cửu cung. Hai là chỉ trạng thái trong nguyệt lệnh, tức là trạng thái trong một khoảng thời gian nhất định của chín sao. Ví dụ như thiên bồng thuộc thủy rơi vào cung khảm, khảm là thủy ngang hòa với thiên bồng,

tức giống như trong bài ca phía trên nói “dữ ngã đồng hành”, tức là tương, cũng chính là trạng thái thứ vượng. Rơi vào cung chấn tốn, thiên bình thủy sinh cung, chấn tốn mộc, tức thủy sinh mộc. Trong bài ca trên có nói “ngã sinh chi nguyệt thành vi vượng” tức thiên bình ở vào trạng thái vượng nhất. Rơi vào càn đoài là kim sinh thủy, tức sinh thiên bình, là trạng thái phé (phé vu phụ mẫu). Rơi vào cấn khôn thổ khắc thủy, là trạng thái tù (tù vu quỷ hê), rơi vào cung ly là thủy khắc hỏa, là trạng thái hưu (vi hưu vu tài). Lại ví dụ như: thiên bình thủy tinh vào tháng Hợi Tý thủy vượng, cùng hành với thiên bình nên đang trạng thái tương (dữ ngã đồng hành tức vi tương). Tháng một, tháng hai là dần mao mộc, tháng đang cấn thiên bình thủy tinh sinh mộc để phát huy tác dụng, nên thiên bình thủy tinh vào tháng một, hai là trạng thái vượng (ngã sinh chi nguyệt thành vi vượng). Tháng bốn năm hỏa vượng, thiên bình thủy tinh khắc hỏa, nhưng cung địa bàn hỏa vượng không cần nó làm cho phát huy tác dụng, (hưu vu tài) nó chỉ đành nghỉ ngơi, tức là trạng thái hưu. Tháng bảy tám kim vượng, sinh thiên bình thủy tinh, cung địa bàn và nguyệt lệnh có sức sinh thủy. Thiên bình chỉ đành làm phé, giống như phé vật không có tác dụng gì cả (phé vu phụ mẫu). Tháng ba, sáu, chín và 12 là Thìn Tuất Sửu Mùi thổ vượng khắc chế thiên bình thủy tinh. Thiên bình thủy tinh bị khắc chế giam cầm (tù vu quỷ hê), đương nhiên phát huy không nổi bất cứ tác dụng cát hung nào. Xem hình:

Thiên bình (Vượng) Tốn mộc	Thiên bình (Hưu) Ly hỏa	Thiên bình (Tù) Khôn thổ
Thiên bình (Vượng) Chấn mộc		Thiên bình (Phé) Đoài kim
Thiên bình (Tù) Cấn thổ	Thiên bình (Tương) Khảm thủy	Thiên bình (Phé) Cấn kim

Bảng vượng suy của chín sao:

	Hợi Tý	Thìn Tuất Sửu Mùi	Dần Mão	Dần Mão	Thân Dậu	Thân Dậu	Thìn Tuất Sửu Mùi	Tị Ngọ	Thìn Tuất Sửu Mùi
	Khâm	Khôn	Chấn	Tốn	Cấn	Đoài	Cấn	Ly	Trung
Bồng	Tương	Tù	Vượng	Vượng	Phế	Phế	Tù	Hưu	Tù
Nhuế	Hưu	Tương	Tù	Tù	Vượng	Vượng	Tương	Phế	Tương
Xung	Phế	Hưu	Tương	Tương	Tù	Tù	Hưu	Vượng	Hưu
Phụ	Phế	Hưu	Tương	Tương	Tù	Tù	Hưu	Vượng	Hưu
Tâm	Vượng	Phế	Hưu	Hưu	Tương	Tương	Phế	Tù	Phế
Trụ	Vượng	Phế	Hưu	Hưu	Tương	Tương	Phế	Tù	Phế
Nhâm	Hưu	Tương	Tù	Tù	Vượng	Vượng	Tương	Phế	Tương
Anh	Tù	Vượng	Phế	Phế	Hưu	Hưu	Vượng	Tương	Vượng
Cầm	Hưu	Tương	Tù	Tù	Vượng	Vượng	Tương	Phế	Tương

Chính là bởi vì vượng suy của chín sao phải xem xét tác dụng của địa bàn cửu cung, vì vậy nó khác với vượng suy của ngũ hành mười thiên can trên mặt đất. Vạn vật ngũ hành trên mặt đất có năm loại trạng thái vượng, tương, hưu, tù và tử, tức là có cả trạng thái nghiêm trọng nhất, bị khắc cho đến chết, còn chín sao lại gọi là vượng tương hưu tù phế, nhiều nhất là chỉ không còn tác dụng, tuyệt đối không thể bị chết đi, bởi vì chín sao vận hành một cách vĩnh hằng không đổi trong vũ trụ. Sự thay đổi của bốn mùa, tiết lệnh trên trái đất không thể làm cho nó rơi vào đất chết được. Trong kỳ môn độn giáp, vượng tương hưu tù phế thông thường lấy cửu cung làm chủ, kiêm thêm xem nguyệt lệnh, cũng chính là nói, lấy trạng thái khi mà chín sao rơi vào cung làm chủ, kế tiếp mới đi tham khảo thêm biến hóa của nguyệt lệnh (vấn đề này vô cùng quan trọng trong lúc dự đoán).

(2) Ý nghĩa thông tin và đặc tính của tám cửa

Tám cửa tức cửa khai, cửa hưu, cửa sinh, cửa thương, cửa đỗ, cửa cảnh, cửa tử, cửa kinh. Tám cửa suy ra từ bát quái, hết vậy nó cũng có một vài thuộc tính giống như bát quái. Đồng thời tám cửa còn biểu thị tám cái phương hướng, tám cái khu vực. Tám cửa còn phản ánh cả sự vật và hiện tượng, quá trình thay đổi từ sinh trưởng đến suy nhược, bốn bàn (thiên, địa, nhân, thần) trong kỳ môn độn

giáp đại biểu nhân hòa, tức việc của người. Bởi vì tất cả môn dự đoán học đều lấy chủ đề con người làm đối tượng để nghiên cứu, cho nên tác dụng của tám cửa là vô cùng quan trọng trong kỳ môn độn giáp, đặc biệt là cửa trực sử (tức cửa trực ban) và cửa mà dụng thần rơi vào, cơ bản phản ánh được hàm nghĩa thông tin của sự vật đang cần dự đoán. Người xưa có bài ca quyết:

Dục cầu thị giá xuất sinh phương, bổ tróc tu kinh tử lộ cường,
Yếu vấn viễn hành khai hộ khứ, hưu môn tối hảo yết quân vương,
Sách trái thương môn đa xứng ý, đồ môn hữu sự khả tiềm tàng,
Bổ tróc kinh môn nghi từ tụng, hiển sách tửu thực xuất cảnh hương.

Kiến quý tham quan tu dụng hưu, cầu tài mệnh lợi bồn sinh lai,
Tị nạn cầu quan khai thương khứ, thương môn sách trái khả tương thời,

Tầm nhân mệnh cổ tu phùng cảnh, điều ngư lạc xạ tử môn cai,
Cầm tắc bổ đạo thương môn hảo, đồ môn tẩu thất bất năng hồi.

Đây chính là nói, nếu như xin đoán về việc làm ăn, giá cả, tài lợi, xem cửa sinh đến cung nào, phương hướng của cung đó là nơi cầu tài, kinh doanh. Ví dụ cửa sinh rơi vào cung càn, cầu tài thì phải hướng về phương tây bắc, sau đó tổng hợp cách cục thần sao để phân rõ ưu khuyết. Còn nếu hỏi về việc chốn cất, ưu khuyết của phong thủy dương trạch, hoặc là phương hướng câu cá, đánh bắt thú, thì phải xem ngay cung mà cửa tử rơi vào. Nếu như đi xa, ra nước ngoài, du lịch, đi công tác xử lý việc công, dụng thần rơi vào cửa khai thì tất cả thuận lợi không một chút trở ngại, nhờ người giúp đỡ, bá kiến lãnh đạo cấp trên, xin gặp quý nhân thì xem ảnh hưởng của cung mà cửa hưu rơi vào đối với dụng thần, như rơi đúng vào dụng thần thì việc cầu có hy vọng. Cửa kinh vào dụng thần hoặc cung sở tại phần nhiều là kinh khủng quái dị, thị phi tố tụng, hướng của cung mà cửa đồ rơi vào là nơi chốn tốt nhất để ẩn trốn lánh nạn, nhưng bất kể cướp lại không hợp. Phương hướng cửa thương thích hợp đòi nợ, đo sức, bắt trộm, đánh bạc, nhưng cửa thương gặp dụng thần cũng dễ xuất hiện việc không cát như tai nạn xe cộ, bị thương. Nếu như uống rượu chơi nhạc, giải trí, tụ tập bạn bè, trao đổi bàn kế hoạch, tốt nhất đi đến phương của cung mà cửa cảnh rơi vào. Đây

chỉ là so sánh chung chung, khi phán đoán cầu trắc cách cục, thì phải nhìn một cách tương đối. Như khi phương vị xuất hành vừa đúng vấp phải cửa tử, cũng không nhất định là phải gây chết người, đa phần là có sự việc không thuận lợi, không vui xảy ra, hoặc làm việc không thành công vân vân, cần tổng hợp nhiều yếu tố lại để phân tích phán đoán.

Tám cửa có vị trí cố định tương ứng với bát quái trong địa bàn cửu cung, như hình sau:

Cửa đỗ Tốn 4	Cửa cảnh Ly 9	Cửa tử Khôn 2
Cửa thương Chấn 3		Cửa kinh Đoài 7
Cửa sinh Cấn 8	Cửa hưu Khảm 1	Cửa khai Càn 6

Cửa khai ở tại cung càn tây bắc, ngũ hành thuộc kim. Càn là cửa trời, lại là khởi đầu của bát quái, càn nạp giáp, nhâm, giáp lại là đầu của thiên can, càn có hơi thủy, là chỗ bắt đầu sinh ra của vạn vật, lại là đất mà giáp mộc trường sinh, có ý nghĩa vạn vật khởi đầu. Người xưa gọi nó là cửa khai, là một cửa đại cát. Trong lịch sử Trung Quốc, hầu như tất cả các vị vua khai quốc đều sáng lập cơ nghiệp từ vị trí cửa khai (cung càn) tây bắc. Khổng Minh Gia Cát Lượng thời Chiến quốc cổ đại, lục xuất Kỳ Sơn, Khương Duy cửu phạt trung nguyên, Mao Trạch Đông thời cận đại lãnh đạo hồng quân hai vạn năm nghìn dặm đường đi đến Diên An, đều là giành lấy vị trí cung càn (vị trí của quân vương) cửa khai.

Cửa khai lợi cho cầu tài tại chỗ, thành lập nơi kinh doanh, xuất hành du lịch, đi thi cử, cưới gả di dời, mua bán công trình kiến trúc, trị bệnh xin chữa bệnh, lễ mừng thưởng công, chinh phạt ác dị, tính toán kế lớn, tổ chức đều thuận lợi, quan tụng được lý, tìm người thì được thấy, lợi cho cầu dân cầu tài, trăm sự toại lòng.

Trong kỳ môn độn giáp, cửa khai đại biểu người công môn, người làm công chức, công ty xí nghiệp, nhà máy hầm mỏ, đơn vị công tác, quan văn, lãnh đạo, người khởi nghiệp, cửa tiệm, cửa hàng bán lẻ, tòa án, thẩm phán, viện kiểm sát, tòa xét xử, xuất hành là máy bay, gia trạch là cổng lối tây bắc, lễ khai giảng, mở tiệc, mở công

xưởng, người nổi tiếng, thành phần tri thức, vạch trần, khởi nghiệp, mở ra tách ra xa, mở máy, mở cửa hàng, mở cửa tiệm, mở công ty, giãn ra, hoa nở, còi mở, trương ra, cảnh sát, lái xe, lái thuyền, khai đao, mở cửa sổ, làm phẫu thuật, mở động, rộng rãi, nước sôi, vui vẻ, triển khai công việc, bắt đầu.

Cửa hưu nằm ở cung khảm chính bắc, ngũ hành thuộc thủy. Cung khảm ở vào mùa lạnh nhất của những tháng mùa đông, vạn vật nghỉ ngơi ngủ đông, khảm thủy là nguồn sinh ra vạn vật. Khảm thủy cũng là khởi điểm của khí dương trở về đầu, cỏ cây gặp phải mà nảy nở, vì thế xưng là cửa hưu cửa cát. Như trong lịch sử, các bậc đế vương đều xây kinh đô ở Bắc Kinh cửa hưu, Trung Quốc sau giải phóng định thủ đô tại Bắc Kinh, chính bắc Trung Quốc là vị trí của cửa hưu không phải là không có lý (Trung Quốc xưa kia trăm lỗ nghìn vết thương, trăm nghiệp cần hưng khởi, cũng cần có lúc nghỉ ngơi lấy lại sức).

Cửa hưu lợi cho cầu kiến lãnh đạo, yết kiến quý nhân, nhờ người hành sự, đi nhậm chức, cưới gả xuất hành, kinh doanh xây dựng, nhưng không lợi cho tiến nhanh, không lợi cho hành hình xét xử.

Trong kỳ môn độn giáp, cửa hưu đại biểu nơi chốn nghỉ ngơi lấy sức, quý nhân, có người giúp đỡ, nhân viên về hưu, người làm công chức, người làm công tác hành chính, người nhàn hạ, làm đẹp, khí cụ làm đẹp, trang sức làm đẹp, dòng người, chỗ đông người, ngủ nghỉ, chạy thử huấn luyện, chải chuốt. Cầu kiến lãnh đạo tốt nhất là chọn chỗ cửa hưu, theo đuổi thời thượng, công việc thanh nhàn, hưu nhàn, yên tĩnh, nghỉ dưỡng, chỗ có nước, xoa bóp, làm quá đi sẽ là lười nhác bỏ không, đẹp đẽ của cửa hưu là chỉnh sửa bên trong, còn của cửa cảnh là tô vẽ bên ngoài, não, dòng sông, vận động trên nước, tử vong, bất động, nơi chốn giải trí, sửa chữa, ban đêm, tiệc âm nhạc, rạp chiếu phim, mặt trăng, xe lửa, truyền gửi, con trai xinh đẹp, chỗ yên tĩnh, trang phục hưu nhàn.

Cửa sinh nằm tại cung坎 đông bắc, ngũ hành thuộc thổ. Cấn là vị trí của dân, người xưa nói “vạn vật hồi xuân bính chỉ dân”, trời mở ra ở tỵ, đất tạo ra ở sửu, người sinh ra ở dân, thời tiết đến đây, tam dương khai thái, vạn vật phục sinh. Vì vậy cửa sinh là cửa may mắn nhất. Trận đánh đầu của chiến dịch Liễu Thâm nằm trong ba

chiến dịch lớn đã gây dựng nên sự ra đời của Trung Quốc mới, mà chiến dịch Liêu Thâm chính là nổ súng từ cửa sinh.

Cửa sinh lợi cho gặp quan cầu quan, cầu tài kinh doanh, cưới gả dờn chỗ, xuất hành du lịch, tu tạo xây nhà, lợi cho phát triển bất động sản, nuôi trồng nông nghiệp, giao dịch ruộng đất. Nhưng không lợi cho mai táng, lo việc ma chay, hỏi việc phong thủy âm trạch. Dụng thần, đoán mệnh rơi vào cửa sinh tiền tài danh vọng đều tốt, tài vận không gò bó. Đại biểu trường sinh, cuộc sống, ý nguyện mãnh liệt được sinh sống, sinh con, mệnh thêm kỷ ở cung đoài hoặc gặp thiên nhuế thêm cửa sinh chính là vú mọc bướu thịt, hàm nghĩa tiền, lợi nhuận, sản xuất, hàm nghĩa động, sức sống tràn trề, nuôi dạy, nơi sinh sống, căn phòng, không gian sống, chỗ có người ở, hy vọng, gia đình mỹ mãn, tài lực thịnh vượng, cần cù, hàm nghĩa núi, sữa tươi.

Trong kỳ môn độn giáp cửa sinh đại biểu người làm ăn, giám đốc, ông chủ, người có tiền, nhân viên tài vụ, kiến trúc phòng ốc, lợi tức lợi nhuận, người đang sống, đất đai ruộng đất, công nghiệp vân vân.

Cửa thương nằm tại cung chấn hướng đông, ngũ hành thuộc mộc. Là cửa hung. Quẻ chấn chủ động, động thì dễ bị thương lại lúc vào xuân phân, cây cối đâm chồi, tinh dịch chảy ra ngoài, khí thoát ra ngoài da, từ đó tạo thành nguyên khí tiết ra ngoài quá độ, vì thế ngoài thịnh nhưng trong lại hư, rất dễ bị thương, nên gọi là cửa thương cửa hung.

Cửa thương thích hợp bắt người, đòi nợ, đánh bạc, đùa giỡn, thu gom tiền bạc hàng hóa, đánh cá vân vân. Nhưng không hợp xuất hành, kinh doanh cầu tài, tu tạo kiến trúc mua bán, cưới gả. Đoán mệnh gặp cửa thương chỉ cầu bình an, giữ cái cũ, xuất hành dễ có tai nạn. Đoán việc đa phần có việc khó đầu tư, nhiều trắc trở, phạm việc cát lợi gặp cửa thương đều không thể thực hiện.

Trong kỳ môn độn giáp cửa thương đại biểu công an bắt cướp, người đòi nợ, đối thủ cạnh tranh, ô tô tàu bè, lái xe, người điều khiển, bộ phận cơ thể bị thương, đập bị thương, thương tâm, đau buồn, thương cảm, thương tai, phù thũng, vật cứng, độ khó, ngăn trở, người khác bị thương, hệ thống công kiểm pháp, quân đội, vết sẹo, săn bắt, thuyền, yêu thích vận động, tai nạn xe cộ, người lái xe (xe

máy), đánh nhau, đánh bạc, thu mua, trêu ghẹo, người đi săn, xe lửa, đấu trâu, vật lộn, gậy gỗ, sọc, động vật dữ hại người, nhạc cụ, chăm chỉ, nhiều động ít tĩnh, dễ gây tổn hại cho đối phương, tính gấp, vũ khí, hung khí, vận động viên, lệnh bắt.

Cửa đố nằm ở cung tốn đông nam, ngũ hành là mộc. Đố có nghĩa là ùn tắc, bởi vì phía đông nam nước ta là biển lớn (khi xưa lấy Tây An làm trung tâm), từ đất liền đi ra biển thì bị ngăn chặn không thông, vì thế gọi là cửa đố.

Cửa đố là cửa tiểu hung cũng là trung bình, thích hợp lánh nạn, bắt cướp, xây đê chống lũ lụt, học tập nghiên cứu kỹ thuật. Cửa đố cũng là cản trở, đình trệ. Đoán mệnh đa phần sự nghiệp có trở ngại, khó khăn trùng trùng.

Trong kỳ môn độn giáp, cửa đố đại biểu công kiểm pháp, bảo vệ trị an, bộ đội người đi lính, quan võ, quân đội, cảnh sát, quân nhân xuất ngũ đổi nghề, học vị mang tính chất bí mật, nhân viên kỹ thuật, người tu luyện, thầy khí công, tăng đạo. Đoán bệnh là trúng gió, tắc động mạch. Đoán người là tính cách hướng nội, không thích nói nhiều. Đoán xuất hành thì tắc nghẽn không thông. Đại biểu ẩn trốn, che giấu, tắc đường, kỹ thuật, nhiệt độ, không thích nói chuyện, không tình nguyện, không đồng ý, công việc mang tính kỹ thuật, công việc công an kiểm pháp, không vui, đập chấn nước, cỏ hoa, võ thuật, người câm, bãi cỏ xanh, đi lại không thông, cặp sách, nguy trang, mặt trời lặn xuống núi (vạn vật dần ẩn vào trong màn đêm), hóa trang làm đẹp, cách ly, mặt nạ, ẩn cư, tuyết phủ kín, tính kỹ thuật, tính học tập, tính ẩn nấp, cảnh sát, tăng đạo, tu luyện, máu, chất béo.

Cửa cảnh nằm ở cung ly hướng nam, ngũ hành thuộc hỏa. Đang vào lúc mùa hạ cảnh sắc làm vui người, lại là lúc mặt trời chói chan khó chịu. Phía nam một năm bốn mùa cỏ cây sum xuê, vì thế người xưa đem cửa nằm tại cung ly hướng nam gọi làm cửa cảnh.

Cửa cảnh đa phần chủ máu me, khẩu thiệt, việc chảy máu, nhưng lại là tiểu cát, thích hợp đưa ra ý kiến kế sách, tuyển dụng nhân tài, thu thập thông tin, truyền thẳng, quảng cáo, điều tra thị trường, khước đại thanh danh, uống rượu ăn chơi, tụ tập bạn bè.

Trong kỳ môn độn giáp, cửa cảnh đại biểu nơi chốn giải trí, khu vực phồn hoa, phim, truyền hình, điện thoại, sản phẩm điện tử, điện

thoại di động, tranh vẽ, sách vở, thẩm mỹ viện, khách sạn, thiết bị truyền gửi, đơn khởi tố, đề thi, đoán người là xinh đẹp thích nói chuyện, có thể hát giỏi nhảy giỏi, người đảm nhiệm văn nghệ. Đoán việc phần nhiều liên quan đến tai nạn máu me và hôn nhân, ăn chơi, liên quan đến lửa, vật phát nhiệt, ánh nắng chiều, cảnh vật, vật dùng mắt nhìn, vật nhìn một cách mãn nhãn, chói mắt, hoa đẹp, tươi đẹp, biện luận, cảnh sắc, diễn kịch, chữ số, tiệm hoa, đạo diễn.

Cửa tử nằm ở cung khôn tây nam, ngũ hành thuộc thổ. Đang lúc mùa thu sắp tới, vạn vật xuân gieo hạt, thu lấy quả, xuân sinh, thu tử, cửa đối lập với cung坎 cửa sinh, nên gọi là cửa tử. Cửa tử là hung môn, không lợi cho việc cát, chỉ thích hợp thất cổ đưa tang, hình sát chinh chiến, bắt thú sát sinh.

Trong kỳ môn độn giáp, cửa tử đại biểu người chết, thi thể, mặt đất, phần mộ, se, thịt chết, ổ khóa, đồ tể, người hành hình, cứu người bị thương vân vân. Đoán bệnh gặp canh đa phần là ung thư, đồ vật mọi thứ bất động, điều khắc nặn tượng, đất, chỗ không ai ở, phật sống, vũ trụ, đạn, đồ dùng chôn cất, con rối, cổ chấp, hà khắc.

Cửa kinh nằm ở cung đoài hướng tây, ngũ hành thuộc kim. Đang vào lúc xuân phân, hàn lộ sương giáng, kim thu hàn lộ tiêu điều, cỏ cây tàn héo, cảnh tượng kinh khủng điêu hiu, đoài lại là trạch, là hư tổn, là khẩu thiệt thị phi, vì thế gọi là cửa kinh.

Cửa kinh chủ tranh tụng, kinh khủng, lo lắng, lưỡng lự, vết cắt, quan phi khẩu thiệt, việc thấp thỏm không yên, thích hợp đấu tụng kiện cáo, bắt trộm cướp, mê hoặc dân chúng, nghi ngờ phục binh, đánh bạc chơi trò chơi, những việc khác không thể làm.

Trong kỳ môn độn giáp, cửa kinh đại biểu kiện tụng khẩu thiệt thị phi quấy rầy, luật sư tố tụng, giáo viên, ca sỹ, ca hát, diễn thuyết, phát thanh viên, âm hưởng, đĩa nhạc, hải hùng khiếp vía, tim đập không đều, việc lo lắng, nói, nhạc cụ, kêu gào, kinh hãi, kêu sợ hãi, đánh nhau giết mình, vật thể phát ra tiếng kêu, đồng hồ, gọi điện thoại, nhân viên giám sát kỹ kiểm, chuyên gia, cục công an, tòa án, nhà thờ, quân cảnh, lạnh lùng hà khắc, kêu la, sói tru, kèn đồng, biện luận, đấu khẩu, ban nhạc.

Tám cửa dựa trên ngũ hành của nó, khi dự đoán thường lấy tình hình của cung rơi vào và ngũ hành sinh khắc vượng tương hưu tù

của cung đó để xác định thời gian ứng nghiệm cát hung, ngoài ra người xưa đem cửa ở tại bản cung bất động gọi là phục ngâm, cửa đến cung đối với nó gọi là phản ngâm. Ngâm chỉ hát thuận giọng, phản ngâm thì chỉ hát ngược giọng. Đem cửa khắc cung gọi là môn bức, cổ ca có nói: cửa cát bị bức, cát không được, cửa hung bị bức, việc càng hung. Thực tế chính là nói, cửa cát khắc cung, việc cát không cát, cửa hung khắc cung, sự việc càng thêm hung. Lại nói: cửa cát bị khắc, cát không được, cửa hung bị khắc, hung không nổi, chính là nói cửa cát nếu bị cung địa bàn khắc chế thì mức độ cát bị giảm yếu đi, còn việc hung thì cũng làm loạn không nổi nữa rồi. Người xưa đem cửa sinh cung gọi là hòa, cung sinh cửa gọi là nghĩa. Cửa và cung tương sinh với nhau đối với cửa cát mà nói, tự nhiên là một việc tốt, nhưng đối với cửa hung nếu bị sinh, càng vượng tương sẽ càng thêm hung. Vì thế không thể cho rằng cứ tương sinh thì sẽ tốt, tương khắc thì sẽ không tốt, nhất định phải căn cứ tình hình thực tế mà phân tích cho cụ thể, đồng thời phải kết hợp thời lệnh, mùa để suy luận vượng tương hưu tù của nó.

(3) Ý nghĩa thông tin và đặc tính của tám thần

Kỳ môn độn giáp dựa theo bát quái cửu cung, tức là hình dạng theo kiểu chữ “井”, đem những yếu tố ảnh hưởng đến loài người vạn sự vạn vật phân ra làm bốn điều kiện bao gồm thiên thời, địa lợi, nhân hòa và thần trợ, cũng được gọi là bốn bản. Chín sao đại biểu thiên bản tức thiên thời, tám cửa đại biểu nhân bản tức nhân hòa, cửu cung đại biểu địa bản tức địa lợi, tám thần đại biểu thần bản tức thần trợ. Tám thần tức trực phù có khi còn gọi là thiên ất quý nhân; đằng xà; thái âm; lục hợp; bạch hổ (phía dưới ẩn câu trần); huyền vũ (phía dưới ẩn chu tước); cửu địa; cửu thiên. Trong kỳ môn độn giáp, tám thần còn gọi là bát tướng, bát trá môn. Tám thần là tám loại năng lượng tự nhiên thần bí có tính chất tương ứng với bát quái cửu cung được người xưa phát hiện ra trong thiên nhân cảm ứng, trong thời hiện đại có người còn gọi là vật chất tối, sóng thông tin vân vân, có ảnh hưởng nhất định đến kết quả, quá trình cùng sự ra đời của vạn vật.

Trực phù là đầu của tám thần, cũng gọi là thiên ất quý nhân. Sách xưa cho hay: “thiên ất ở trước, thái ất ở sau”. Thiên ất chỉ thần

của trực phù, thái âm thái dương thần số, là thần sát cát nhất. Do nó luôn đối ứng với đại tướng trực ban địa bàn và sao đang trực ban thiên bàn, nên mới gọi là trực phù. Khi dự đoán, thông thường đại biểu lãnh đạo, người lãnh đạo trực tiếp, vật quý giá sang trọng, quý nhân trợ giúp, ngành ngân hàng vân vân. Trong “Kỳ môn độn giáp đại toàn” có ghi: “trực phù tiếp nhận thổ ở trung ương, là nơi của quý nhân, có thể nuôi vạn vật, đại tướng ở dưới nó thì được lợi, là người có tính cách thanh cao mà hậu trọng, là tiên phật, là tôn quý, nếu vật là văn chương, kim ngân trang sức, tơ tằm vải vóc, châu báu, cốc, các loại ba ba, khác thường thì là yêu tinh thủy mộc, yêu quái cá có vảy. Về việc, nếu vượng tương thì là may mắn, chiếu thư, tiệc rượu, rượu thịt, hưu tù thì là khóc lóc, u sầu. Là màu trắng vàng, hình của nó vuông vắn, số của nó là số tám.”

Đăng xà là thần lừa dối, vốn có tính chất phương nam hỏa, tính cách dối trá, khẩu thiệt cay độc. Chuyên quản chuyện kinh khủng quái dị, phù hoa không thực. Đoán người thì chủ đạo đức giả không có thành tín, hạng người nhiều nghi ngờ hay rên rỉ hoặc có tín ngưỡng tôn giáo như phật đạo tiên. Đoán bệnh dễ chuyển dời liên tục hoặc có ma quỷ âm tà quấy rối. Trong “Kỳ môn độn giáp đại toàn” có ghi: “đăng xà tiếp nhận hỏa ở phương nam, là thần hư hao, là người nữ giả dối mà xảo trá, là quan lại, là phụ nữ, thất lệnh là người ở chợ, nô tỳ, mẹ mìn, nếu vật là sáng ngời, là xấu xí, là hư tổn tiêu vẹo, là lê hoa, là dây thừng, là rắn, còn về việc là thai sản hôn nhân văn khế tiền hàng, khác thường là quang quái dễ cháy, nghi ngờ, là ác mộng, quấy rối, là các thứ dơ bẩn hôi thối. Màu sắc là trắng đỏ, hình của nó là hư ảo.” Đại biểu ánh lửa, biến qua biến lại, tâm tính bất định, nghi ngờ hỗn loạn, sặc sỡ, rối mắt, thêm mậu thì trang điểm giỏi, trẻ con, mỹ nữ, đồ vật uốn lượn, trường thành, đồ vật quanh quẩn, pháo hoa, khói mù, đồ vật quay qua quay lại, rết, ánh đèn, linh hồn người chết, ác mộng, rỗng, yêu quái, người tinh thần có bệnh, ngựa vằn, đồ vật hư ảo, đường uốn lượn, thân cây, vải bông, hoa văn, dây thừng, quần áo dạng lưới, mạng, đường ven biển, sơn vẽ, dây, sóng điện não, diễn xuất, quán quanh.

Thái âm là thần che chở, vốn có tính chất âm kim phương tây. Tính cách mờ ám ẩn giấu. Phương có thái âm rơi vào có thể lên kế

hoạch bí mật, lánh nạn giấu binh lính, thích hợp làm việc tốt may mắn. Đoán người thì phẩm chất tốt đẹp, chính trực hào phóng, giúp người làm niềm vui, hoặc quá tự tin hoặc quá ích kỷ. Đoán việc có việc phải cân nhắc, buồn rầu. Trong “Kỳ môn độn giáp đại toàn” có ghi: “thái âm tiếp nhận kim ở phương tây, là thần phù hộ, là bảo vệ cát tường, là người chính trực không vụ lợi, là văn nhân, thất lệnh là tỳ thiếp, nếu vật là kim ngân chạm trổ, lông vũ tinh khiết, mưa dầm, đóng băng, chùa, nét bút, về việc nếu vượng tương thì là hôn nhân tốt đẹp thai sản. Hưu tù thì là dâm loạn, do dự, lừa dối, việc xấu xa, khẩu thiệt, chửi rửa, khóc lóc, hẹn nhau bí mật bày mưu hiểm, tư thông, lạc đường. Màu của nó là trắng, thể của nó yếu, số của nó là chín.” Đại biểu ẩn tàng, kín đáo, có trật tự, bộ vị riêng tư, hàm nghĩa khóc lóc, âm thầm, điêu khắc, đồ lót, chỗ không nhìn thấy được, lừa gạt, thiếu nữ, thu hoạch, trang sức, mang thai, âm trạch, dâm loạn, mắng chửi, kim loại, đi lính.

Lục hợp là thần hộ vệ, vốn có tính chất phương đông mộc. Tính cách bình thản cởi mở, thích làm người tốt, nói chuyện hòa giải, thân phận đa phần là hiền tài, bác sỹ, văn nghệ giáo viên vân vân, chuyên quản việc môi giới giao dịch hôn nhân, nơi có lục hợp lợi cho đàm phán, giao dịch, hôn nhân cưới gả. Trong “Kỳ môn độn giáp đại toàn” có ghi: “lục hợp tiếp nhận mộc ở phương đông, là thần hộ vệ, có thể bay vút lên biến hóa, là người hiền hòa vui vẻ, là quý tộc. Thất lệnh thì là kỹ nghệ tinh xảo, thuật sĩ tăng đạo, bác sỹ, về việc nếu vượng tương là tước lộc vinh khánh, hôn nhân hòa hợp, thai sản, hưu tù thì là kỹ nữ, khẩu thiệt, tranh tài, mắc bệnh, nhút nhát, kẻ đồng lõa, cầu đầu hàng, lôi kéo. Màu của nó là vàng, hình của nó là hào quang, số của nó là sáu và bảy.” Đại biểu đông đúc, hợp tác, nhân duyên tốt, từ thiện, trẻ nhỏ, có thể khép lại, hôn nhân, cỏ hoa nhỏ, búp bê, làm công tác chữ viết, thỏ, rừng cây, cỏ hoa, măng, cái thai, hôn, mang thai, thân thiện, quan hệ mẹ con, bắt tay, ôm, trong sạch, rau cải, dù, ảo thuật gia, con cháu, đồ hóa trang, đường trắng, muối.

Bạch hổ (phía dưới ẩn câu trần) là thần hung sát. Vốn có tính chất kim phương tây. Tính cách hiếu chiến hung dữ, chuyên quản việc dấy binh đánh nhau, chém giết chiến đấu, bệnh tật chết chóc, sự cố giao thông vân vân, đoán người tính khí uy hùng, có quyền lực

nhất định, có nghĩa khí, đảm nhiệm công việc kỹ thuật vượt trội. Đoán việc đa phần có liên quan đến công an bắt trộm, phạm tội, bệnh nặng, bất hạnh, đồ tang. Trong “Kỳ môn độn giáp đại toàn” có ghi: “bạch hổ tiếp nhận kim ở phương tây, là thần dũng mãnh, chủ chiến đấu binh qua, là người có tính mạnh mẽ, hùng uy, quan quyền, sứ giả, thị vệ, thất lệnh thì là lính tốt, phụ nữ xấu, thợ thủ công, nông phu, mục đồng, nha sai, người giết mổ, người bệnh, đồ tang, về vật là kim ngân, đao kiếm, tiền tài, rùa, ba ba, thường luồng, thất lệnh thì là sắt mục nát, ngói gạch, lưới, khác thường thì là cuồng phong mưa đá, sét đánh chết vật, về việc là tranh tụng, bệnh tật, tử thương, đi đường ngã bị thương, lưu luyến, đánh rơi. Màu của nó là trắng xanh dương, hình của nó là sắc bén, số của nó là bảy và năm.” Đại biểu kỹ thuật vượt trội, uy nghiêm, mặt màu trắng, tên có họ bạch, mạnh mẽ, xương cốt, ổ khóa, chó sói, nhím, vũ khí, sư tử đá, quân nhân, tất cả những thứ có thể làm con người bị thương, mưa đá, tai nạn xe cộ, bệnh tật, vũ khí sinh học, nữ nhân, cửa khẩu, vật khủng bố, nổ mạnh, đao kiếm, vật chế từ đá, son môi, võ sĩ, tử vong.

Huyền vũ (phía dưới ẩn chu tước) là thần trộm gian trá tham lam, vốn có tính chất thủy phương bắc. Tính cách thích trộm (như vụng trộm), chuyên quản trộm cướp, lánh nạn, chuyện khẩu thiệt, thích trộm đồ lừa gạt, âm mưu quỷ kế lại thích đánh nhau. Đoán người thì thông minh túc trí, giỏi ăn nói hùng biện, nhân tài văn nghệ, nhưng cũng chủ lòng tin không cao, thích nói dối, ngụy tạo không thật vân vân. Trong “Kỳ môn độn giáp đại toàn” có ghi: “huyền vũ tiếp nhận thủy của phương bắc, là thần hình lục gian sàm, là người thông minh nhưng nóng vội xảo biện, văn sĩ, khách say rượu, phụ nữ mang thai. Thất lệnh thì là đào kép, quan soạn sách, đạo tặc, gái điếm, người mua cá, về vật thì là văn chương, ấn tín, sắc lệnh, đồ vật quần áo, cá rần, trứng, nước sốt, rượu, dù, vật có các-bon, khác thường thì là yêu ma quỷ quái, về việc thì là gặp quan cầu xin, thất lệnh thì là khẩu thiệt, huyền vũ gặp lục hợp, vì mang thai mà kiện cáo. Khóc nỉ non, mộng tưởng, xa cách, kinh khủng, mất mát, người chạy trốn, gian tà, sắc dục. Màu của nó là đen đỏ son, tính của nó là khuyết, số của nó là bốn chín.” Đại biểu mơ mơ hồ hồ, huyền học, không rõ ràng, choáng váng, tối đen, khóc lóc, chuột, thông tin háo sắc, diễn viên,

người biết biểu diễn, trời màu đen, ý nghĩa trời, vụng trộm, ám muội, trẻ nhỏ, bóng, cái thai, ma men, người say rượu, ăn xin, mang thai, nhìn trộm, mặc ít, ảnh, đem sự việc mô tả huyền ảo, không hợp thực tế, nói bậy bạ, diễn viên biểu diễn, choáng váng đầu.

Cửu địa là thần kiên cố, vốn có tính chất của khôn thổ. Tính cách nhu thuận đầm ấm, đức hậu, có lúc quá tiêu cực ích kỷ, thiếu lòng cầu tiến, đoán người là bác sỹ, nông dân, phụ nữ già, người xem bói vân vân. Trong “Kỳ môn độn giáp đại toàn” có ghi: “cửu địa là tượng của khôn thổ, mẹ của vạn vật, là thần mờ mịt. Nếu là người thì tính nhu thuận keo kiệt, ảnh hình người, bụng to, người xem bói hành nghề y, phụ nữ già, đạo cô, thôn hương, nông dân, lính coi ngục, nếu vật thì là bò cái, bò con, ngũ cốc, vải vóc, cát đá, mây, phù chú, môi thuốc, vật cũ, nếu việc thì là mơ hồ ưu sầu, bệnh hoạn lao ngục, khóc lóc mờ ám, tử thương, màu của nó là đen, hình của nó là dày có cán, số của nó là tám hai.” Đại biểu ổn định, chỗ trũng, thấp bé, ngoan cố, đi xuống phía dưới, phần bụng, ăn mày, phòng dưới đất u tối, yên ổn.

Cửu thiên là thần uy dũng, vốn có tính chất của càn kim. Tính cách mạnh cứng thích vận động, chí hướng rộng lớn, có lúc mơ tưởng xa vời, không hợp thực tế. Nơi có cửu thiên lợi cho bày binh bố trận, hành quân đánh nhau, xuất hành bằng máy bay. Đoán người thì mạnh mẽ, thân phận là trưởng bối, người làm quan có uy danh. Trong “Kỳ môn độn giáp đại toàn” có ghi: “cửu thiên là tượng của càn kim, là cha, là thần biểu dương, là người mạnh mẽ, là vua cha, là quan chức, là tăng đạo, người già là thủ lĩnh, sườn xương, về vật là ngựa, là kim ngọc đá quý, kiếm, cái kích, đao, dùi gỗ chuông, tiền, gương, nước lạnh, đồng thiết, trái cây, tơ trúc, lung linh sáng chói, hoạt động xoay chuyển, vật có tiếng có chân, về việc là có mưu tính, đánh cờ, đi xa. Màu của nó là trắng đỏ son, hình của nó là tròn nhưng chất cứng, số của nó là một sáu.” Đại biểu không thực tế, chỗ rất cao, lý tưởng, cảnh giới suy nghĩ cao, bầu trời, vật bay trên trời, dễ thương hoạt bát, vũ trụ, chân trời góc bể, máy xay gió, mộng, vỏ sò, nam nhân mạnh mẽ, lâu đài cao vút, trái cây hình tròn, động tác nhảy, nữ tiếp viên hàng không, thiên đường, cao xa lý tưởng.

Thứ tự sắp xếp của tám thần từ trực phù đến cửu thiên, bất luận thuận nghịch, vị trí không đổi, quy luật vận hành của nó là dương

thuận âm nghịch, tức là cứ dương độn thì đi theo chiều kim đồng hồ, còn âm độn thì đi ngược chiều kim đồng hồ, lại còn phân ra hai loại là tám thần thiên bàn và tám thần địa bàn. Vận hành theo thiên bàn chín sao gọi là tám thần thiên bàn, vận hành theo địa bàn lục giáp trực phù gọi là tám thần địa bàn. Mỗi canh giờ, tám thần thiên bàn trực phù sẽ chuyển động một lần theo thiên bàn chín sao. Tám thần địa bàn chuyển động khá chậm, mỗi mười canh giờ, trực phù chuyển động một lần theo tuần thủ lục giáp. Đoán phong thủy cùng với chọn ngày tốt thường dùng tám thần địa bàn, đoán sự việc đoán vận mệnh thường dùng tám thần thiên bàn.

Chương 3: Cách bày bố và quy luật lập cục của kỳ môn độn giáp

Kỳ môn độn giáp bắt nguồn từ hà đồ, lạc thư, âm dương ngũ hành và tiên hậu thiên bát quái. Trên thực tế nó là một môn thời không học, là môn học vấn dạy cho người ta cách thức sử dụng thời không để đạt được thiên thời, địa lợi, nhân hòa và thần trợ một cách hoàn hảo, phát huy tiềm năng lớn nhất của người và sự vật, tạo ra cơ hội, thời gian không gian tốt nhất.

Từ cái tên gọi kỳ môn độn giáp có thể suy ra, nó là do ba bộ phận kỳ, môn và độn giáp tạo thành. Kỳ là chỉ ất bính đĩnh trong mười thiên can. Môn là chỉ tám cửa tức hựu sinh thương đồ cảnh tử kinh khai, tám cái này suy ra được từ bát quái. Độn giáp, giáp là đầu của mười thiên can, là thủ lĩnh, độn có ý nghĩa là ẩn nấp, trốn đi, độn giáp chính là đem giáp xem là thủ lĩnh, ẩn nấp tại trong lục nghị (lục nghị là mậu kỷ canh tân nhâm quý), chỉ huy lục nghị tác chiến, phối hợp với chín sao, tám thần xếp lên cửu cung, cấu thành bốn bàn thiên địa nhân thần của kỳ môn độn giáp. Căn cứ vào biến hóa của cách cục, kỳ nghị, cửa, thần, sao của cục bàn mà chiêm đoán ra được điểm bắt đầu, quá trình và kết quả của tất cả mọi việc trên thế gian. Dựa trên lý luận vốn có của nó, tiến hành điều chỉnh, cải thiện, chỉ đạo cho việc cần dự đoán, khiến nó đạt được hiệu quả.

Kỳ môn độn giáp có âm độn chín cục, dương độn chín cục, tổng cộng có 18 mô hình khung. Dựa vào nguyên tắc sau đông chí dùng dương độn chín cục, sau hạ chí dùng âm độn chín cục, để xác định cục nào cần dùng cho việc cần đoán. Sau đó, dựa trên tiết lệnh mà việc cần đoán nằm vào, tức là thời gian khi mà đoán việc ở trong cái tiết khí nào, đồng thời căn cứ vào tam nguyên thượng trung hạ của can chi ngày, tìm ra cục số cần dùng, tức là phải dùng âm độn cục mấy hay là dùng dương độn cục mấy, tiếp tới dựa vào quy luật vận chuyển của thiên (chín sao), địa (cửu cung), nhân (tám cửa), thần (tám thần) tổng hợp chồng lên nhau, lúc này liền hình thành mô hình dự đoán toàn thông tin tượng số lý vũ trụ của kỳ môn độn giáp.

Tiết 1: Cấu trúc mô hình vốn có của kỳ môn độn giáp

(1) Quan hệ giữa thời thần lục giáp và âm dương 18 cục

18 cục âm dương của kỳ môn độn giáp phân bố ở trong cửu

cung bát quái dựa trên quy luật vốn có của nó, đặc trưng chủ yếu của cửu cung bát quái là ký hiệu thông tin không gian, 60 giáp tý lấy thời gian làm ký hiệu thông tin đặc trưng chủ yếu, kỳ môn độn giáp đem hai cái này tổ hợp lại cùng với nhau một cách ảo diệu, cấu thành mô hình dự đoán lập thể đa chiều bao gồm thiên, địa, nhân, thần ở trong, dung hòa thời gian không gian làm một thể duy nhất.

Lục giáp tức là chỉ giáp tý, giáp tuất, giáp thân, giáp ngọ, giáp thìn, giáp dần, cũng là tuần thủ của 60 giáp tý, nó lần lượt trốn vào trong lục nghi mậu (giáp tý), kỷ (giáp tuất), canh (giáp thân), tân (giáp ngọ), nhâm (giáp thìn), quý (giáp dần). Vì vậy, lục giáp phối hợp với lục nghi còn gọi là giáp tý mậu, giáp tuất kỷ, giáp thân canh, giáp ngọ tân, giáp thìn nhâm, giáp dần quý, quy luật thứ tự giữa chúng là cố định, mãi mãi không đổi. Tức một giáp tý mậu; hai giáp tuất kỷ; ba giáp thân canh; bốn giáp ngọ tân; năm giáp thìn nhâm; sáu giáp dần quý, phối hợp thêm tam kỳ ất, bính, đinh (tam kỳ bày nghịch, lục nghi bày thuận), vừa đúng phân bố đủ ở trong cửu cung. Ví dụ như lấy dương độn cục một và âm độn cục một làm mẫu:

Trường hợp dương độn cục một:

Giáp ngọ tân 4	Ất 9	Giáp tuất kỷ 2
Giáp thân canh 3	Giáp thìn nhâm 5	Đinh 7
Bính 8	Giáp tý mậu 1	Giáp dần quý 6

Trường hợp âm độn cục một:

Đinh 4	Giáp tuất kỷ 9	Ất 2
Bính 3	Giáp dần quý 5	Giáp ngọ tân 7
Giáp thân canh 8	Giáp tý mậu 1	Giáp thìn nhâm 6

Từ trong hai bảng này có thể thấy, cái gọi là độn giáp cục mấy, chính là cung số mà giáp tý mậu nằm vào, bất luận âm độn hay dương độn, nếu giáp tý mậu ở cung ba thì gọi là âm độn cục ba hoặc dương độn cục ba, giáp tý mậu ở cung hai thì gọi là dương độn cục

hai hoặc âm độn cục hai, những cái khác cứ vậy mà suy ra. Trong dương độn, mậu kỷ canh tân nhâm quý đình bính ất xếp thuận theo thứ tự từ cung một đến cung chín mà xếp, ngược lại trong âm độn, mậu kỷ canh tân nhâm quý đình bính ất xếp nghịch theo thứ tự từ cung một đến cung chín, nhưng bất luận xếp thuận hay nghịch, dương độn hay âm độn, vị trí cạnh nhau giữa chúng vĩnh viễn cố định không đổi, như mậu vĩnh viễn kế với kỷ, kỷ vĩnh viễn kế với canh, ..., ất vĩnh viễn kế với mậu. Do vậy rút ra được kết luận sau, cái gọi là dương độn chính là xếp mậu kỷ canh tân nhâm quý đình bính ất từ cung một đến cung chín, cái gọi là âm độn chính là xếp mậu kỷ canh tân nhâm quý đình bính ất từ cung chín đến cung một. Lấy thêm ví dụ cho dương độn cục ba và âm độn cục ba:

Giáp tuất kỷ 4	Đình 9	Ất 2
Giáp tý mậu 3	Giáp thân canh 5	Giáp thìn nhâm 7
Giáp dần quý 8	Bính 1	Giáp ngọ tân 6

1. Dương độn cục ba, sau khi vẽ ra bảng cửu cung, áp dụng quy tắc dương độn xếp thuận, đem giáp tý mậu xếp vào cung ba chấn (giáp tý mậu ở cung ba thì gọi là cục ba), giáp tuất kỷ xếp vào cung bốn tốn, giáp thân canh xếp vào cung năm giữa, giáp ngọ tân xếp vào cung sáu càn, giáp thìn nhâm xếp vào cung bảy đoài, giáp dần quý xếp vào cung tám cần, đình xếp vào cung chín, bính ở cung một và ất ở cung hai, thứ tự của chúng lấy giáp tý mậu làm đầu là 3 – 4 – 5 – 6 – 7 – 8 – 9 – 1 – 2.

Ất 4	Giáp ngọ tân 9	Giáp tuất kỷ 2
Giáp tý mậu 3	Bính 5	Giáp dần quý 7
Giáp thìn nhâm 8	Giáp thân canh 1	Đình 6

2. Âm độn cục ba, sau khi vẽ xong bảng cửu cung, dựa vào quy tắc âm độn xếp nghịch, đem giáp tý mậu xếp vào cung ba chấn, giáp tuất kỷ vào cung hai khôn, giáp thân canh vào cung một, giáp ngọ tân

vào cung chín, giáp thìn nhâm vào cung tám, giáp dần quý vào cung bảy, đinh tại cung sáu, bính tại cung năm, ất tại cung bốn. Thứ tự của chúng lấy giáp tý mậu làm đầu là 3 – 2 – 1 – 9 – 8 – 7 – 6 – 5 – 4.

Từ trên có thể thấy, lục giáp ẩn tại trong lục nghị, kết hợp tiếp với tam kỳ đinh bính ất, dựa trên nguyên tắc thuận nghịch tiến hành vận chuyển trong cửu cung bát quái, tổng cộng đã hình thành nên âm dương 18 loại cách cục, đây chính là 18 loại cách cục địa bàn của kỳ môn độn giáp.

Trên thực tế, kỳ môn độn giáp bắt nguồn từ chiến tranh quân sự thời cổ đại, bản thân mười thiên can biểu thị tướng soái trong quân đội (giáp tý biểu thị nguyên soái, năm giáp còn lại biểu thị năm viên đại tướng), kỳ binh (đinh bính ất) quân đội (lục nghị tức mậu kỷ canh tân nhâm quý), xoay chuyển trong cửu cung bát quái, tiến hành diễn tập, hình thành nên 18 loại trận thức, tức 18 cách cục. Một cái can chi của 60 giáp tý là một canh giờ, tổng cộng có 60 canh giờ, do giáp tý mậu cầm đầu vừa đúng diễn tập xong một trận thức, một cách cục trong cửu cung. Tức là:

Nguyên soái giáp tý chỉ huy mậu (giáp tý), kỷ (giáp tuất), canh (giáp thân), tân (giáp ngọ), nhâm (giáp thìn), quý (giáp dần), đinh, bính, ất diễn tập trong mười canh giờ: giờ giáp tý, giờ ất Sửu, giờ bính dần, giờ đinh Mão, giờ mậu Thìn, giờ kỷ Tị, giờ canh Ngọ, giờ tân Mùi, giờ nhâm Thân, giờ quý Dậu.

Nhị tướng giáp tuất chỉ huy mậu (giáp tý), kỷ (giáp tuất), canh (giáp thân), tân (giáp ngọ), nhâm (giáp thìn), quý (giáp dần), đinh, bính, ất diễn tập trong mười canh giờ: giờ giáp tuất, giờ ất Hợi, giờ bính Tý, giờ đinh Sửu, giờ mậu Dần, giờ kỷ Mão, giờ canh Thìn, giờ tân Tị, giờ nhâm Ngọ, giờ quý Mùi.

Tam tướng giáp thân chỉ huy mậu (giáp tý), kỷ (giáp tuất), canh (giáp thân), tân (giáp ngọ), nhâm (giáp thìn), quý (giáp dần), đinh, bính, ất diễn tập trong mười canh giờ: giờ giáp thân, giờ ất Dậu, giờ bính Tuất, giờ đinh Hợi, giờ mậu Tý, giờ kỷ Sửu, giờ canh Dần, giờ tân Mão, giờ nhâm Thìn, giờ quý Tị.

Tứ tướng giáp ngọ chỉ huy mậu (giáp tý), kỷ (giáp tuất), canh (giáp thân), tân (giáp ngọ), nhâm (giáp thìn), quý (giáp dần), đinh, bính, ất diễn tập trong mười canh giờ: giờ giáp ngọ, giờ ất Mùi, giờ

bính thân, giờ đinh dậu, giờ mậu tuất, giờ kỷ hợi, giờ canh tỵ, giờ tân sửu, giờ nhâm dần, giờ quý Mão.

Ngũ tướng giáp thìn chỉ huy mậu (giáp tỵ), kỷ (giáp tuất), canh (giáp thân), tân (giáp ngọ), nhâm (giáp thìn), quý (giáp dần), đinh, bính, ất diễn tập trong mười canh giờ: giờ giáp thìn, giờ ất tị, giờ bính ngọ, giờ đinh mùi, giờ mậu thân, giờ kỷ dậu, giờ canh tuất, giờ tân hợi, giờ nhâm tỵ, giờ quý sửu.

Lục tướng giáp dần chỉ huy mậu (giáp tỵ), kỷ (giáp tuất), canh (giáp thân), tân (giáp ngọ), nhâm (giáp thìn), quý (giáp dần), đinh, bính, ất diễn tập trong mười canh giờ: giờ giáp dần, giờ ất Mão, giờ bính thìn, giờ đinh tị, giờ mậu ngọ, giờ kỷ mùi, giờ canh thân, giờ tân dậu, giờ nhâm tuất, giờ quý hợi.

Cứ như vậy, mỗi một giáp đại tướng sẽ trực ban mười canh giờ, lục giáp vừa đúng bằng 60 giờ, đồng bộ với cách ghi giờ tuần hoàn 60 giáp tỵ. Vị trí cung và bày xếp của lục giáp và tam kỳ trong 60 canh giờ là cố định không đổi. Ví dụ: giáp tỵ luôn ẩn ở trong mậu vĩnh viễn kề với kỷ, giáp tuất luôn ẩn ở trong kỷ vĩnh viễn kề với canh, giáp thân luôn ẩn ở trong canh vĩnh viễn kề với tân, cứ theo đó mà suy ra.

Do trong 60 canh giờ, vị trí cung mà tam kỳ lục nghi nằm vào là cố định không đổi, vì vậy đã hình thành nên một loại trận thức một loại cách cục, kỳ môn độn giáp gọi là một cục. Một tuần ở đây là chỉ việc lấy mười canh giờ làm một tuần, chứ không phải là mười ngày làm một tuần. Bởi vì kỳ môn thời gia chính là lấy giờ để định.

(2) Quan hệ giữa 24 tiết khí và âm dương 18 cục

Kỳ môn độn giáp đem mười thiên can xem làm tướng soái, kỳ binh, sáu đơn vị quân đội lần lượt xoay thuận xoay nghịch ở trong cửu cung, tiến hành diễn tập, hình thành 18 loại cách cục, lấy mỗi thiên can trong mười thiên can đại biểu một canh giờ, thì 60 giáp tỵ (60 canh giờ) vừa đúng diễn tập xong một loại trận thức. Một canh giờ tương đương với hai tiếng đồng hồ ở hiện tại, một ngày 24 tiếng tức có 12 canh giờ, $60 \div 12 = 5$, vậy nên cứ năm ngày thì diễn tập xong một cục, kỳ môn độn giáp gọi năm ngày này là một nguyên. Một tiết khí có 15 ngày, $15 \div 5 = 3$. Cũng chính là nói, một tiết khí vừa đúng diễn tập được ba cục, kỳ môn độn giáp đem năm ngày đầu gọi là thượng nguyên, năm ngày thứ hai gọi là trung nguyên, năm ngày thứ ba gọi

là hạ nguyên. Một tiết khí có ba cách cục thượng, trung và hạ, một năm có hai mươi bốn tiết khí, $24 \times 3 = 72$ tức một năm có 72 cách cục, cũng chính là nói một năm tổng cộng sử dụng hết 72 cục âm dương độn.

Đã nói qua trong 12 tiết lệnh ở phần trước, kỳ môn độn giáp đem cửu cung bát quái kết hợp một cách tài tình với 24 tiết khí, xem hình:

Mang chủng 639 Tiểu mãn 528 Lập hạ 417	Hạ chí 936 Tiểu thử 825 Đại thử 714	Lập thu 258 Xử thử 147 Bạch lộ 936
Cốc vũ 528 Thanh minh 417 Xuân phân 396		Thu phân 714 Hàn lộ 693 Sương giáng 582
Kinh trập 174 Vũ thủy 963 Lập xuân 852	Đại hàn 396 Tiểu hàn 285 Đông chí 174	Lập đông 693 Tiểu tuyết 582 Đại tuyết 471

Xuân vũ kinh xuân thanh cốc thiên (lập xuân, vũ thủy, kinh trập, xuân phân, thanh minh, cốc vũ), hạ mãn mang hạ thử tương liên (lập hạ, tiểu mãn, mang chủng, hạ chí, tiểu thử, đại thử), thu xử lộ thu hàn sương giáng (lập thu, xử thử, bạch lộ, thu phân, hàn lộ, sương giáng), đông tuyết tuyết đông tiểu đại hàn (lập đông, tiểu tuyết, đại tuyết, đông chí, tiểu hàn, đại hàn), cứ mỗi tháng hai tiết khí không đổi, chênh lệch lớn nhất chỉ một hai ngày, nửa năm đầu đến 21 tháng sáu, nửa năm sau đến 23 tháng tám.

Kỳ môn độn giáp căn cứ nguyên lý đông chí nhất dương sinh, hạ chí nhất âm sinh, tức đông chí dùng dương độn, hạ chí dùng âm độn, điều chỉnh quan hệ giữa cửu cung bát quái đối với thời gian, cung một khảm đối ứng với điểm bắt đầu của tiết đông chí, cung chín ly đối ứng với điểm bắt đầu của tiết hạ chí, hình thành nên bố cục một quái một cung đối ứng với ba tiết khí.

Trong bảng trên, đông chí một, bảy, bốn; tiểu hàn hai, tám, năm; đại hàn ba, chín, sáu; là chỉ 15 ngày bắt đầu từ tiết đông chí, lần lượt dùng dương độn cục một, cục bảy, cục bốn, 15 ngày của tiết tiểu hàn lần lượt dùng dương độn cục hai, cục tám, cục năm, 15 ngày của tiết đại hàn lần lượt dùng dương độn cục ba, cục chín, cục sáu, những cái khác cứ vậy tự suy ra. Bắt đầu từ tiết hạ chí, dùng âm độn, hạ chí

chín, ba, sáu; tiểu thử tám, hai, năm; đại thử bảy, một, bốn; là chỉ 15 ngày sau tiết hạ chí lần lượt dùng âm độn cục chín, cục ba và cục sáu, bắt đầu vào tiết tiểu thử lần lượt dùng âm độn cục tám, cục hai, cục năm, 15 ngày tiết đại thử lần lượt dùng âm độn cục bảy, cục một, cục bốn, cứ vậy mà suy ra. Tam nguyên thượng trung hạ của một tiết khí nào đó tức là trong ba cái năm ngày, lần lượt dùng dương độn cục mấy, âm độn cục mấy là có quy luật và căn cứ nhất định. Như dương độn cung một khảm phương bắc, bắt đầu từ tiết đông chí dùng dương độn cục một, cung tám cần ở đông bắc bắt đầu từ tiết lập xuân, sử dụng dương độn cục tám, cung ba cần ở đông bắc bắt đầu từ xuân phân, sử dụng dương cục ba, cung bốn tồn ở đông nam bắt đầu từ lập hạ, dùng dương cục bốn. Lại như âm độn cung chín ly bắt đầu từ hạ chí, dùng âm cục chín, cung hai khôn ở tây nam bắt đầu từ lập thu, dùng âm cục hai, cung bảy đoài ở tây bắc bắt đầu từ thu phân, dùng âm cục bảy, cung sáu cần ở tây bắc bắt đầu từ lập đông, dùng âm cục sáu. Cũng chính là nói, số vị các cung của bát quái đối ứng với cục số thượng nguyên của tiết khí đầu tiên trong cung đó, khảm cần cần tồn dùng dương độn; ly khôn đoài cần dùng âm độn.

Thứ hai, tiết khí thứ hai, thứ ba lần lượt đối ứng với bốn cung dương khảm cần cần tồn, dựa theo dương độn xếp thuận mà định, tức là thượng nguyên đông chí cung một khảm dùng dương cục một, thượng nguyên tiết khí thứ hai tiểu hàn dùng dương cục hai, thượng nguyên tiết khí thứ ba đại hàn dùng dương cục ba. Ba cung còn lại tự suy ra. (Như trong hình) tiết khí thứ hai, thứ ba lần lượt đối ứng với bốn cung âm ly khôn đoài cần vừa đúng ngược lại, dựa theo âm độn xếp nghịch mà định, tức là thượng nguyên hạ chí cung chín ly dùng âm cục chín, thượng nguyên tiết thứ hai tiểu thử dùng âm cục tám, thượng nguyên tiết thứ ba đại thử dùng âm cục bảy, ba cung còn lại tự suy ra. (Như trong hình) đây chính là quy luật của dương độn cục và âm độn cục mà năm ngày đầu (thượng nguyên) của mỗi tiết khí dùng tới.

Thứ ba, cục dùng cho trung nguyên (năm ngày ở giữa), hạ nguyên (năm ngày cuối cùng) của mỗi tiết khí là do quy luật sáu tuần một cục, tức là sáu mươi canh giờ diễn tập xong một cách cục của kỳ môn độn giáp định đoạt. Cái gọi là cục mấy là do giáp tý mậu nằm

ở cung nào quyết định lấy. Lục giáp lần lượt trực ban mười canh giờ diễn tập xong một cục, chính là lục giáp chiếm giữ sáu cung để diễn tập cho xong một loại cách cục. Nếu giáp tý mậu ở trong cục này chiếm giữ cung một, đến cục tiếp theo nó sẽ chạy đến chiếm giữ cung bảy, bởi vì cung hai, ba, bốn, năm, sáu lần lượt được năm giáp giáp tuất kỷ, giáp thân canh, giáp ngọ tân, giáp thìn nhâm, giáp dần quý chiếm giữ rồi, cục kế tiếp giáp tý mậu phải bắt đầu từ cung bảy chiếm vị trí. Như thế này, ta đi xét giữa cục với cục, thì ở giữa một cách cục đã diễn tập xong và cách cục chuẩn bị diễn tập tiếp vừa đúng cách nhau năm cung vị. Ví dụ thượng nguyên đông chí dùng dương cục một, cục dùng cho trung nguyên phải cách năm cung vị (hai, ba, bốn, năm, sáu) tức dùng dương cục bảy, cục dùng cho hạ nguyên cũng phải cách năm cung vị (tám, chín, một, hai, ba) tức dùng dương cục bốn. Như vậy đã hình thành nên đông chí một, bảy bốn, những cái khác cứ thế mà suy ra. Cho thêm ví dụ nữa, thượng nguyên hạ chí dùng âm cục chín, số cục dùng cho trung nguyên phải đếm ngược đi năm cung (bởi vì âm độn xếp nghịch tức tám, bảy, sáu, năm, bốn), tức là dùng âm cục ba rồi, hạ nguyên cũng phải đếm ngược lại năm cung (hai, một, chín, tám, bảy) tức là dùng âm cục sáu. Như vậy cũng đã hình thành nên hạ chí chín, ba, sáu, những cái khác tự suy ra. Như vậy, một năm 24 tiết khí, tam nguyên thượng trung hạ nên dùng cục mấy chắc cũng đã hiểu rõ rồi.

(3) Khởi cục cho 18 cục, cách dùng tam nguyên của can chi ngày

Sau khi xác định tam nguyên thượng trung hạ của mỗi tiết khí trong 24 tiết khí, còn phải cụ thể xem xem mỗi ngày nên dùng cục mấy. Ở đây cũng có quy luật của nó, đem 60 giáp tý xem làm thông tin của can chi ngày đối ứng với tam nguyên thượng trung hạ, có thể liệt kê ra quy luật cách cục như dưới đây:

Năm ngày thượng nguyên					Năm ngày trung nguyên					Năm ngày hạ nguyên				
1	2	3	4	5	1	2	3	4	5	1	2	3	4	5
Giáp tý	Ât sửu	Bính dần	Đinh mão	Mậu thìn	Kỷ tị	Canh ngọ	Tân mùi	Nhâm thân	Quý dậu	Giáp tuất	Ât hợi	Bính tý	Đinh sửu	Mậu dần
Kỷ mão	Canh thìn	Tân tị	Nhâm ngọ	Quý mùi	Giáp thân	Ât dậu	Bính tuất	Đinh hợi	Mậu tý	Kỷ sửu	Canh dần	Tân mão	Nhâm thìn	Quý tị

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Giáp ngọ	Ât mùi	Bính thân	Đinh dậu	Mậu tuất	Kỷ hợi	Canh tý	Tân sửu	Nhâm dần	Quý mão	Giáp thìn	Ât tị	Bính ngọ	Đinh mùi	Mậu thân
Kỷ dậu	Canh tuất	Tân hợi	Nhâm tý	Quý sửu	Giáp dần	Ât mão	Bính thìn	Đinh tị	Mậu ngọ	Kỷ mùi	Canh thân	Tân dậu	Nhâm tuất	Quý hợi

Từ bảng trên có thể tìm ra hai quy luật như sau:

1. Thiên can của ngày đầu tiên của mỗi một nguyên không phải giáp thì là kỷ, kỳ môn độn giáp đem thiên can ở đầu mỗi nguyên gọi là phù đầu, tức phù đầu không phải giáp thì cũng là kỷ.

2. Địa chi của ngày đầu tiên của thượng nguyên luôn là một trong những chi tý, ngọ, mao, dậu, địa chi của ngày đầu tiên của trung nguyên luôn là một trong những chi dần, thân, tị, hợi, địa chi của ngày đầu tiên của hạ nguyên luôn là một trong những chi thìn, tuất, sửu, mùi. Kỳ môn độn giáp đem tý ngọ mao dậu xưng làm tứ trọng, đem dần thân tị hợi xưng làm tứ mạnh, đem thìn tuất sửu mùi xưng làm tứ quý. Trong thuyết ngũ hành ký sinh 12 cung, tý ngọ mao dậu là đế vượng, dần thân tị hợi là trường sinh, thìn tuất sửu mùi là tứ khổ.

Cũng chính là nói, thiên can ngày phạm là giáp kỷ thì đều là phù đầu, dùng cục gặp phải ngày giáp kỷ thì phải đổi cục. Còn rút cuộc phải dùng đến cục nào trong tam nguyên thượng trung hạ của tiết khí, thì phải xem địa chi của phù đầu mà đoán định. Nếu địa chi phù đầu là tý ngọ mao dậu, thì là ngày đầu tiên của thượng nguyên, tức dùng cục số thượng nguyên của tiết khí hiện tại, nếu địa chi phù đầu là dần thân tị hợi, thì là ngày đầu tiên của trung nguyên, tức dùng cục số trung nguyên của tiết khí hiện tại, nếu địa chi phù đầu là thìn tuất sửu mùi, thì là ngày đầu tiên của hạ nguyên, tức dùng cục số hạ nguyên của tiết khí hiện tại. Nói cách khác, phù đầu thượng nguyên tức là can chi của ngày đầu tiên thượng nguyên đều là giáp tý, giáp ngọ, kỷ mao, kỷ dậu, phù đầu trung nguyên tức là can chi của ngày đầu tiên trung nguyên đều là giáp dần, giáp thân, kỷ tị, kỷ hợi, phù đầu hạ nguyên tức là can chi của ngày đầu tiên hạ nguyên đều là giáp thìn, giáp tuất, kỷ sửu, kỷ mùi.

Khi sử dụng kỳ môn độn giáp khởi cục, bắt luận bạn khởi cục vào ngày nào, nhìn thấy can chi của ngày đó là giáp tý, giáp ngọ, kỷ dậu, kỷ mao thì dùng ngay thượng nguyên trong tiết khí hiện tại, phạm nhìn thấy can chi ngày khởi cục là giáp dần, giáp thân, kỷ tị, kỷ

hợi thì dùng ngay trung nguyên trong tiết khí hiện tại, phạm nhìn thấy can chi ngày khởi cục là giáp thìn, giáp tuất, kỷ sửu, kỷ mùi thì dùng ngay hạ nguyên trong tiết khí hiện tại. Biết quy luật này rồi thì có thể căn cứ can chi của mỗi ngày để xác định ngày đó thuộc nguyên nào trong tam nguyên thượng trung hạ của tiết khí, tiếp tục căn cứ vào tiết khí sẽ biết được ngày đó nên dùng cục mấy của kỳ môn độn giáp. Ví dụ, ngày 28 tháng năm năm 2004 khởi cục, tra lịch vạn niên biết được ngày 28 tháng năm đang ở trong tiết khí tiểu mãn, thượng nguyên của tiết tiểu mãn là năm, trung nguyên là hai, hạ nguyên là tám tức tiểu mãn năm, hai, tám. Ngày 28 là ngày đinh mùi, đếm lùi về sau đến phù đầu (ngày giáp hoặc ngày kỷ) vừa đúng là ngày giáp thìn, căn cứ nguyên tắc thìn, tuất, sửu, mùi dùng hạ nguyên, nên ngày 28 ngày đinh mùi sẽ dùng hạ nguyên tiểu mãn dương độn cục tám. Cho thêm ví dụ, ngày 25 tháng 12 năm 2003 khởi cục, tra lịch vạn niên biết được ngày 25 tháng 12 ở trong tiết khí đông chí, thượng nguyên của đông chí là một, trung nguyên là bảy, hạ nguyên là bốn tức đông chí một, bảy, bốn, ngày 25 là ngày nhâm thân, đếm lùi về sau đến phù đầu (ngày giáp hoặc ngày kỷ) vừa đúng là ngày kỷ tị, căn cứ nguyên tắc dần, thân, tị, Hợi dùng trung nguyên, ngày 25 ngày nhâm thân sẽ dùng trung nguyên đông chí dương độn cục bảy. Còn đối với cách dùng bàn tay để tra phù đầu, xin xem trong tiết các bước khởi cục.

(4) Siêu thần, tiếp khí, trí nhuận và cách sách bỏ

Mỗi cục được dùng trong kỳ môn độn giáp đều là căn cứ vào tam nguyên thượng trung hạ của tiết khí mà xác định, mà tam nguyên của mỗi tiết khí đều là căn cứ vào tiết khí mà xác định. Mỗi tiết khí của kỳ môn độn giáp có 15 ngày lần lượt dùng tam nguyên thượng trung hạ, một năm 24 tiết khí tức $15 \times 24 = 360$ ngày. Tuy nhiên thời gian thực tế một năm từ chu kỳ trái đất vận hành quanh mặt trời lại là 365.2422 ngày. 24 tiết khí thì dựa trên thời gian thực tế của chu kỳ trái đất quay quanh mặt trời, tức mỗi một tiết khí bình quân dài 15.2184 ngày, không phải là đúng 15 ngày chẵn. Thế này, ngày vào mỗi tiết khí chưa chắc đã khớp với can chi ngày phù đầu tức là ngày đầu tiên của thượng nguyên, do vậy đã xuất hiện ra ba trường hợp.

1. Ngày chuyển giao tiết khí vừa đúng khớp với phù đầu thượng

nguyên, tức là can chi ngày chuyển giao tiết khí cũng là giáp tý, giáp ngọ, kỷ mao, kỷ dậu, kỳ môn độn giáp gọi trường hợp này là chính thụ. Nhưng trên thực tế trường hợp này không gặp nhiều.

2. Phù đầu thượng nguyên nằm trước tiết khí, kỳ môn độn giáp gọi trường hợp này là siêu thần. Tức là vượt về trước của thần tiết khí, loại tình huống này khá nhiều, ví dụ như ngày bốn tháng hai năm 2004 chuyển giao tiết lập xuân nên dùng dương độn cục tám (phù đầu là ngày kỷ dậu) nhưng mà can chi ngày đó là quý sửu, không phải là phù đầu kỷ dậu, tức trước khi đến lập xuân, ngày 31 tháng một là phù đầu kỷ dậu, cũng chính là nói, kể từ ngày 31 tháng một đã là thượng nguyên lập xuân rồi, dựa vào nguyên tắc, ta sẽ dùng dương độn cục tám, đây chính là siêu thần, tức phù đầu nằm ở trước tiết khí.

3. Tiết khí ở trước tức thời gian chuyển tiết khí ở trước, còn phù đầu của thượng nguyên lại ở phía sau, trường hợp này gọi là tiếp khí, thông thường sau khi trí nhuận mới xuất hiện trường hợp này. Cái gọi là trí nhuận, chính là kế tiếp ngày cuối cùng của hạ nguyên cái tiết khí này, bắt đầu từ ngày đầu tiên của thượng nguyên, đem tam nguyên thượng trung hạ của tiết khí này lặp lại một lần, lặp 15 ngày, vốn dĩ là siêu thần ngay lập tức lại biến thành tiếp khí, tức là phù đầu của thượng nguyên chạy đến phía sau của tiết khí tiếp theo.

Nhưng trí nhuận cũng có một quy định, chính là khi ở hai tiết khí mang chủng và đại tuyết mới có thể thực hiện trí nhuận. Bởi vì trước hạ chí mang chủng là tiết khí cuối cùng của dương độn, trước đông chí đại tuyết là tiết khí cuối cùng của âm độn. Dùng dương độn bắt đầu từ đông chí, dùng âm độn bắt đầu từ hạ chí, vì để phù đầu và tiết khí có thể đồng bộ hết mức có thể, nên trước khi thay đổi âm dương độn phải điều chỉnh tốt phù đầu, tức là tiết khí và phù đầu đừng có sai lệch đi quá xa. Nếu như trí nhuận ở tiết khí khác thì sẽ dễ khiến cho âm dương độn bị lộn xộn, làm cho thời gian nên dùng dương độn hiểu lầm thành âm độn, hoặc làm cho thời gian nên dùng âm độn hiểu lầm thành dương độn.

Căn cứ nguyên lý vận hành tự nhiên của trái đất, dựa vào sự thống nhất thời không của thiên địa nhân thần, kỳ môn độn giáp sử dụng cục sách bổ khá chuẩn xác cũng là phù hợp với phép tắc vận

hành của vũ trụ. Cách sách bổ vẫn dựa vào tam nguyên thượng trung hạ đưa vào trong một tiết khí, đồng thời vẫn sử dụng can chi ngày giáp tý, giáp ngọ, kỷ mao, kỷ dậu làm phù đầu thượng nguyên, giáp dần, giáp thân, kỷ tị, kỷ hợi làm phù đầu trung nguyên, giáp thìn, giáp tuất, kỷ sửu, kỷ mùi làm phù đầu hạ nguyên. Nhưng do đa số các trường hợp đều không phải là chính thụ, mà là siêu thần, vì vậy sau khi qua thời điểm giao tiết khí dùng thượng nguyên, số ngày hiển nhiên không phải là 5 ngày, đây gọi là sách, trước khi đến tiết khí kế tiếp, dùng hết hạ nguyên xong vẫn còn dư lại mấy ngày, ta có thể bù vào số ngày thượng nguyên bị hụt, đây gọi là bổ. Cũng chính là nói, đa số trường hợp mà nói, sau khi giao tiết dùng phần sau của thượng nguyên, dùng xong hạ nguyên thì lại bù lại cho phần sau này, lập tức xuất hiện cục diện nửa sau thượng nguyên – trung nguyên – hạ nguyên – nửa trước thượng nguyên. Nói một cách khác, chính là dựa vào thời điểm giao tiết khí để đổi cục một cách nghiêm ngặt, nhưng vẫn sử dụng phù đầu của can chi ngày sau khi giao tiết, chẳng hạn như ngày bốn tháng hai năm 2004 chuyển tiết lập xuân, can chi ngày là quý sửu, đếm lui lại đến phù đầu (ngày giáp hoặc ngày kỷ) vừa đúng là ngày kỷ dậu, nhưng ngày kỷ dậu không nằm trong tiết lập xuân, mà vẫn ở trong tiết đại hàn, trường hợp này xác định dùng cục thượng nguyên lập xuân, vẫn dùng phù đầu kỷ dậu này. Căn cứ nguyên tắc phù đầu là tý ngọ mao dậu dùng thượng nguyên, ngày quý sửu ngày bốn tháng hai phải dùng dương độn cục tám (lập xuân tám, năm, hai).

Cách sách bổ vừa đem tam nguyên thượng trung hạ đặt vào trong một tiết khí, lại vừa tuân thủ quy luật tý ngọ mao dậu là thượng nguyên, dần thân tị hợi là trung nguyên, thìn tuất sửu mùi là hạ nguyên trong cách ghi ngày tuần hoàn 60 giáp tý. Chỉ cần một khi đi vào thời điểm giao tiết thì dùng ngay cục số kỳ môn độn giáp của tiết khí đó quy định, thế này sẽ xuất hiện cục diện thượng nguyên bị thiếu – trung nguyên – hạ nguyên – phần bù thượng nguyên, vì vậy gọi là cục sách bổ.

Tiết 2: Nguyên lý chuyển động của bốn bàn thiên, địa, nhân và thần

Quy luật vận chuyển của địa bàn là sự bày bố của tam kỳ lục

ngiht trong cửu cung bát quái căn cứ vào những khoảng thời gian khác nhau. Dựa trên phù đầu của can ngày cùng với tam nguyên thượng trung hạ trong 24 tiết khí mà tiến hành suy diễn ra.

Thiên bản tức chín sao, trong chương trước đã giảng qua, nó là ảnh hưởng của vận động thiên thể đối với trái đất và vạn vật vạn sự trên trái đất. Người xưa phát hiện ra chín loại thiên thể ở chín phương hướng trên bầu trời vừa đúng đối ứng với cửu cung bát quái, hơn nữa nặng lượng mà nó vận động sản sinh ra có ảnh hưởng rất quan trọng đối với vạn vật vạn sự trên trái đất. Từ nội dung ở trước có thể biết được, địa bàn 5 ngày đổi một lần, cũng chính là cách cục của địa bàn trong vòng 5 ngày sẽ không đổi. Mà chín sao trên trời luôn luôn chuyển động. Quy luật vận chuyển của chín sao là một canh giờ đổi một cung vị, chuyển động theo thiên can của giờ (điểm này phải nhớ kỹ lấy) thiên can của giờ ở cung nào, sao trực ban chuyển động đến cung đó, những sao còn lại chuyển động theo kế bên một lượt, nhưng thứ tự là vĩnh viễn không đổi, tức là thiên bồng vĩnh viễn kế với thiên nhậm, thiên nhậm vĩnh viễn kế với thiên xung, thiên xung vĩnh viễn kế với thiên phụ, cứ vậy mà suy ra.

Đầu tiên, căn cứ can chi của giờ dự đoán, tìm ra can chi này nằm trong tuần nào, là tuần giáp tý hay là tuần giáp tuất, giáp thân, giáp ngọ, giáp thìn, giáp dần, ví dụ như giờ hiện tại ở trong tuần giáp tý, thì biết được trong lục giáp lúc này giáp tý mậu đang trực ban, giáp tý mậu chỉ huy trực ban ở cung nào, một trong chín sao trên trời tương ứng với nó, chính là sao trực ban, kỳ môn độn giáp gọi sao trực ban này là trực phù. Ví dụ dự đoán vào giờ ngọ ngày 29 tháng năm năm 2004, đem thời gian đổi thành can chi là giờ mậu ngọ, ngày mậu thân, tháng kỷ tị, năm giáp thân, ngày 29 tức ngày mậu thân tháng năm ở trong tiết tiểu mãn (tiểu mãn năm, hai, tám), từ ngày mậu thân đếm về trước đến ngày phù đầu (ngày giáp hoặc ngày kỷ) vừa đúng gặp ngày giáp thìn, căn cứ nguyên tắc thìn tuất sửu mùi dùng hạ nguyên, nên ngày mậu thân sẽ sử dụng dương độn cục tám. Xem hình:

Giáp dần quý Thiên phụ 4	Giáp tuất kỷ Thiên anh 9	Giáp ngọ tân Thiên nhuế 2
-----------------------------	-----------------------------	------------------------------

Kỳ môn độ độn giáp dự đoán học

Giáp thìn nhâm Thiên xung 3	Đinh Thiên cầm 5	Ất Thiên trụ 7
Giáp tý mậu Thiên nhậm 8	Giáp thân canh Thiên bồng 1	Bính Thiên tâm 6

Bày ra địa bàn xong, tiếp tục tìm ra giờ mậu ngọ nằm ở trong tuần nào, từ giờ mậu ngọ đếm ngược lại đến tuần thủ của lục giáp (đinh tị – bính thìn – ất mão – giáp dần) vừa đúng là tuần giáp dần. Từ địa bàn có thể nhìn ra giáp dần (quý) đang ở cung bốn tốn, thiên phụ ở cung tốn chính là sao trực ban tức sao trực phù trong tuần giáp dần. Quy luật vận chuyển của sao trực phù là dựa theo thiên can của giờ, hiện tại là giờ mậu ngọ, mậu ở tại cung tám cần, cũng chính là nói, sao trực phù thiên phụ và giáp dần quý sẽ bay đến cung tám cần, những sao còn lại mang theo tam kỳ lục nghị của cung dựa theo thứ tự liên kế cố định theo đó đồng thời chuyển động, xem hình (tình huống thiên bàn và địa bàn sau khi chuyển động):

Giáp ngọ tân Giáp dần quý Thiên nhuế 4	Ất Giáp tuất kỷ Thiên trụ 9	Bính Giáp ngọ tân Thiên tâm 2
Giáp tuất kỷ Giáp thìn nhâm Thiên anh 3	Đinh 5	Giáp thân canh Ất Thiên bồng 7
Giáp dần quý Giáp tý mậu Thiên phụ 8	Giáp thìn nhâm Giáp thân canh Thiên xung 1	Giáp tý mậu Bính Thiên nhậm 6

Cái cần phải nói rõ là cung năm giữa trong kỳ môn độ độn giáp bình thường đều gửi ở tại cung hai khôn, cũng chính là nói, chín sao trong cung năm giữa thiên cầm cùng với tam kỳ lục nghị của nó khi chuyển động sẽ chuyển động theo thiên nhuế của cung hai khôn và tam kỳ lục nghị của nó, chỉ khi dự đoán vận mệnh tứ trụ cả đời, mới có cách nói dương độn gửi tại cung tám cần, âm độn gửi tại cung hai khôn. Như dự đoán vào giờ kỷ mùi, sao trực phù thiên phụ cùng với tuần thủ giáp dần quý liên bay đến cung chín ly, cung mà can giờ kỷ nằm tại đó, chín sao thiên bàn còn lại cùng với tam kỳ lục nghị mà nó mang theo, sẽ theo thứ tự mà bày bố, nếu như dự đoán vào giờ canh thân, cũng theo lý đó, sao trực phù thiên phụ cùng tuần thủ giáp dần

quý bay đến cung một khảm, cung mà can giờ canh nằm tại đó, những giờ khác tự suy ra.

Nhân bàn thực tế chính là nói đến tám cửa, tám cửa hưu sinh thương đổ cảnh tử kinh khai. Quy luật chuyển động của nhân bàn tám cửa là di chuyển theo cung vị địa chi của giờ, tức là trên nguyên tắc dương độn đi thuận, âm độn đi nghịch chuyển động theo thứ tự của cửu cung và địa chi giờ, cũng là mỗi một canh giờ sẽ đổi một cung.

Đầu tiên, tìm ra cửa trực ban trong một cục nào đó là cửa nào, kỳ môn độn giáp gọi là cửu trực sử tức là cửa nào trong tám cửa đang trực ban, xác định cửa trực sử bằng cách lấy cửa của cung mà sao trực phù đang tại đó, cũng chính là nói, sao trực ban thiên bàn là ai, cửa cùng trong cung với nó chính là cửa trực sử. Ví dụ: thiên phụ trong cách cục ở bảng trên là sao trực phù thiên bàn, thiên phụ ở cung bốn tốn, cửa trong cung bốn tốn là cửa đổ, vậy cửa đổ chính là cửa trực sử. Vẫn lấy bảng trên làm ví dụ, dự đoán vào giờ ngọ ngày 29 tháng năm năm 2004, can chi là giờ mậu ngọ, ngày mậu thân, tháng kỷ tị, năm giáp thân, dương độn cục tám, sao trực phù là thiên phụ, tuần thủ là tuần giáp dần, sao trực phù ở tại cung bốn tốn, cửa đổ là cửa trực sử. Xem hình:

Giáp dần quý Thiên phụ Cửa đổ	Giáp tuất kỷ Thiên anh Cửa cảnh	Giáp ngọ tân Thiên nhuế Cửa tử
Giáp thìn nhâm Thiên xung Cửa thương	Đinh Thiên cầm	Ất Thiên trụ Cửa kinh
Giáp tý mậu Thiên nhậm Cửa sinh	Giáp thân canh Thiên bồng Cửa hưu	Bính Thiên tâm Cửa khai

Cửa trực sử dựa vào dương thuận âm nghịch, căn cứ thứ tự của địa chi giờ và cửu cung mà chuyển động, ngày 29 tháng năm tức giờ giáp dần ngày mậu thân cửa đổ ở tại cung bốn tốn (tính bắt đầu từ giờ tuần thủ), giờ ất mao cửa đổ bay đến cung năm, giờ bính thìn cửa đổ bay đến cung sáu, giờ đinh tị cửa đổ bay đến cung bảy, giờ mậu ngọ cửa đổ bay đến cung tám, các cửa còn lại theo thứ tự cố

định theo đó mà nối nhau, vị trí kề nhau vĩnh viễn không đổi tức cửa đố luôn kế với cửa cảnh, cửa cảnh luôn kế với cửa tử, cửa tử luôn kế với cửa kinh, cửa kinh luôn kế với cửa khai, còn lại theo đó mà tự suy ra. Xem hình: (cung mà cửa đố bay đến vào giờ mậu ngọ)

Tử/Giáp ngọ tân Nhue/Câm/Giáp dần quý 4	Kinh/Ất Trụ/Giáp tuất kỷ 9	Khai/Bính Tâm/Giáp ngọ tân 2
Cảnh/Giáp tuất kỷ Anh/Giáp thìn nhâm 3	Đinh 5	Hưu/Giáp thân canh Bồng/Ất 7
Đổ/Giáp dần quý Phụ/Giáp tý mậu 8	Thương/Giáp thìn nhâm Xung/Giáp thân canh 1	Sinh/Giáp tý mậu Nhậm/Bính 6

Nếu dự đoán vào giờ kỷ mùi, cửa đố bay đến cung ly chín, giờ canh thân dự đoán cửa đố bay đến cung một, giờ tân dậu dự đoán cửa đố bay đến cung hai, giờ nhâm tuất dự đoán cửa đố bay đến cung ba, giờ quý hợi dự đoán cửa đố lại quay trở lại cung bốn, kỳ môn độn giáp gọi là cửa xảy ra phục ngâm, chính là cửa nằm bất động tại cung của nó, chín sao thiên bàn có lúc cũng xảy ra tình huống này, tức là sao trực ban cũng là sao trực phù nằm bất động ở cung của nó, kỳ môn độn giáp gọi là sao xảy ra phục ngâm. Âm độn cửa trực sử cũng như vậy, chẳng qua cung vị phải đếm ngược lại mà thôi. Như âm độn cửa trực sử ở cung bốn, giờ mậu ngọ dự đoán, tuần thủ giáp dần tại cung bốn, tức giờ dần cửa đố ở cung bốn, giờ mao cửa đố bay đến cung ba, giờ thìn cửa đố bay đến cung hai, giờ tị cửa đố bay đến cung một, giờ ngọ cửa đố bay đến cung chín. Những cửa còn lại dựa vào vị trí kề nhau mà xếp ra, cũng giống hệt như vị trí khi dương độn, vĩnh viễn không đổi. Đây chính là quy luật chuyển động của nhân bàn và phương pháp đẩy chuyển.

Thần bàn lần lượt là trực phù, đằng xà, thái âm, lục hợp, bạch hổ (dưới ẩn câu trần), huyền vũ (dưới ẩn chu tước), cửu địa, cửu thiên. Vị trí kề nhau giữa chúng là cố định, vĩnh viễn không đổi. Trong truyền thống gọi thần bàn là thần sát. Quy luật chuyển động của tám thần khá đơn giản, có hai cách: cách một là thần trực phù nhỏ vĩnh viễn đi theo sao trực phù lớn, dương độn đi thuận, âm độn đi nghịch.

Tức là mỗi một canh giờ, chỉ cần tìm ra cung mà trực phù lớn (sao thiên bàn trực ban) bay đến, đem trực phù nhỏ đưa đến cùng cung với trực phù lớn, bảy thần còn lại dựa theo vị trí kề nhau mà xoay chuyển một lượt là được. Xem hình:

Thái âm Tử/Giáp ngọ tân Nhue/Câm/Giáp dần quý 4	Lục hợp Kinh/Ất Trụ/Giáp tuất kỷ 9	Bạch hổ (câu trần) Khai/Bính Tâm/Giáp ngọ tân 2
Đẳng xà Cánh/Giáp tuất kỷ Anh/Giáp thìn nhâm 3	Đinh 5	Huyền vũ (chu tước) Hưu/Giáp thân canh Bồng Ất 7
Trực phù Đổ/Giáp dần quý Phụ/Giáp tý mậu 8	Cữu thiên Thương/Giáp thìn nhâm Xung/Giáp thân canh 1	Cữu địa Sinh/Giáp tý mậu Nhậm/Bính 6

Vẫn là ví dụ cách cục của giờ ngọ ngày 29 tháng năm năm 2004, trực phù lớn thiên phụ rơi vào cung cần tám, trực phù nhỏ (thiên ất quý nhân) bám theo thiên phụ cũng rơi vào cung cần tám, các thần còn lại lần lượt xếp kế nhau, đẳng xà ở cung ba, thái âm ở cung bốn, lục hợp ở cung chín, bạch hổ ở cung hai, huyền vũ ở cung bảy, cữu địa ở cung sáu, cữu thiên ở cung một. Âm độn thì xếp ngược chiều kim đồng hồ, như khi âm độn cục tám, giả sử trực phù rơi vào cung cần tám, xếp ngược chiều kim đồng hồ, tức là đẳng xà ở cung một, thái âm ở cung sáu, lục hợp ở cung bảy, bạch hổ ở cung hai, huyền vũ ở cung chín, cữu địa ở cung bốn, cữu thiên ở cung ba.

Cách thứ hai là trực phù nhỏ đi theo trực phù địa bàn, mỗi mười canh giờ chuyển động một lần. Thông thường dùng nhiều cho chọn ngày lành giờ tốt, kỳ môn độn giáp phong thủy địa lý.

Tiết 3: Các bước khởi cục trong kỳ môn độn giáp

(1) Trình tự khởi cục

1. Căn cứ lịch vạn niên để tìm ra ngày hỏi việc, tức can chi ngày đang nằm trong tiết khí nào, sau đó căn cứ vào quy luật phù đầu của can chi ngày, địa chi của phù đầu là tý ngọ mao dậu dùng thượng nguyên, dần thân tị hội dùng trung nguyên, thìn tuất sửu mùi dùng

hạ nguyên, xác định ngày đang cần dự đoán việc là nguyên nào thượng, trung hay hạ, từ đó biết được phải dùng đương độn cục mấy hoặc âm độn cục mấy.

2. Căn cứ cách tính giờ theo ngày, tìm ra can chi của giờ hỏi việc và tuần thủ, cách tính giờ theo ngày ở chương trước đã giảng qua, ca quyết như sau:

Giáp kỷ hoàn gia giáp, ất canh bính tác sơ.

Bính tân tòng mậu khởi, đinh nhâm canh tý cư.

Mậu quý hà phương phát, nhâm tý thị chân đồ.

Phương pháp sử dụng bài ca quyết này rất đơn giản, ngày giáp kỷ giờ tý là giáp tý, giờ Sửu là ất Sửu, giờ Dần là bính Dần, cứ vậy suy tiếp. Ngày ất, canh giờ tý là bính tý, giờ Sửu là đinh Sửu, giờ Dần là mậu Dần, cứ vậy suy tiếp. Ngày bính, tân giờ tý là mậu tý, giờ Sửu là kỷ Sửu, giờ Dần là canh Dần, cứ vậy suy tiếp. Ngày đinh, nhâm giờ tý là canh tý, giờ Sửu là tân Sửu, giờ Dần là nhâm Dần, cứ vậy suy tiếp. Ngày mậu, quý giờ tý là nhâm tý, giờ Sửu là quý Sửu, giờ Dần là giáp Dần, cứ vậy suy tiếp.

Sau khi tìm ra giờ hỏi việc, tiếp tục tìm tuần thủ của giờ này, tìm ra xem tuần thủ là giáp nào trong lục giáp (giáp tý, giáp tuất, giáp thân, giáp ngọ, giáp thìn, giáp dần).

3. Căn cứ cung mà tuần thủ ở tại đó tìm ra sao trực phù và cửa trực sử. Chín sao thiên bàn ở trong cung mà lục giáp tuần thủ nằm tại đó chính là sao trực ban tức sao trực phù, cửa trong cung đó chính là cửa trực sử.

4. Căn cứ nguyên tắc sao trực phù theo can giờ, cửa trực sử theo chi giờ xoay chuyển thiên bàn và nhân bàn.

5. Căn cứ nguyên tắc trực phù nhỏ vĩnh viễn bám theo sao trực phù lớn, xoay chuyển thần bàn tức tám thần.

6. Trước khi khởi cục kỳ môn nhất định phải nắm vững tám cửa, cung vị của chín sao và cách xếp của tám thần.

(2) Cho ví dụ giải thích

Giờ ngọ ngày 29 tháng năm năm 2004 có người muốn dự đoán.

1. Căn cứ lịch vạn niên tìm ra can chi của ngày 29 tháng năm năm 2004 là ngày mậu thân, tháng kỷ tị, năm giáp thân, ngày mậu thân ở trong tiết khí tiểu mãn, cục số của tiểu mãn là năm, hai, tám.

Hiện tại biết nên dùng dương độn (đông chí – hạ chí dùng dương độn; hạ chí – đông chí dùng âm độn). Dùng âm hay dương độn cũng biết rồi, nhưng dùng dương độn cục mấy trong cục năm, cục hai, cục tám đây? Đây phải tra phù đầu, xem địa chi phù đầu để xác định. Địa chi của phù đầu là tý ngọ mao dậu dùng thượng nguyên cục năm, địa chi phù đầu là dần thân tị hợi dùng trung nguyên cục hai, địa chi phù đầu là thìn tuất sửu mùi dùng hạ nguyên cục tám.

Cách tra phù đầu là lấy can chi ngày ra tra, đầu tiên đem chi ngày tìm trên tay. Sau đó xem tới can ngày, can ngày có tổng cộng mười cái, tức giáp ất bính đinh mậu; kỷ canh tân nhâm quý. Xem can ngày ở trước kỷ hay sau kỷ, nếu là trước kỷ thì trên bàn tay chỗ chi ngày đặt là giáp, nếu là sau kỷ thì trên bàn tay chỗ chi ngày đặt là kỷ, ngược chiều kim đồng hồ theo chiều thuận thiên can đếm đến can ngày, xem địa chi là gì, đó chính là phù đầu. Địa chi phù đầu là tý ngọ mao dậu dùng thượng nguyên, địa chi phù đầu là dần thân tị hợi dùng trung nguyên, địa chi phù đầu là thìn tuất sửu mùi dùng hạ nguyên. Như khi can ngày là giáp hoặc kỷ, chi ngày trực tiếp chính là phù đầu, không cần phải đi tra nữa.

Ở ví dụ trên, ngày mậu thân can ngày là mậu, trên bàn tay trái tìm ra vị trí của thân, can ngày trước kỷ, căn cứ nguyên tắc trước kỷ đặt giáp, tại vị trí thân đặt vào giáp, ngược chiều kim đồng hồ đếm đến can ngày mậu, vừa đúng gặp được thìn. Vậy phù đầu là thìn. Tiếp tục căn cứ địa chi phù đầu thuộc thìn tuất sửu mùi nên dùng hạ nguyên. Tức dương cục tám.

Cục nào thì khởi mậu từ vị trí cung đó. Xem hình:

Quý 4	Kỷ 9	Tân 2
Nhâm 3	Đinh 5	Ất 7
Mậu 8	Canh 1	Bính 6

2. Căn cứ cách tính giờ theo ngày, tìm ra can chi giờ hỏi việc và tuần thủ, ngày mậu thân dùng ca quyết mậu quý hà phương phát, nhâm tý thị chân đồ, tức ngày mậu giờ tý là giờ nhâm tý, giờ sửu là giờ quý sửu, giờ dần là giờ giáp dần (lục giáp tuần thủ), giờ mao là

giờ ất mão, giờ thìn là giờ bính thìn, giờ tị là giờ đinh tị, giờ ngọ là giờ mậu ngọ. Tuần thủ giáp dần quý tại cung bốn tốn, tức vào giờ mậu ngọ, giáp dần quý sẽ trực ban.

3. Căn cứ vào cung mà tuần thủ rơi vào, tìm ra sao trực phù và cửa trực sử. Chín sao thiên bàn ở trong cung mà lục giáp tuần thủ đi vào chính là sao trực ban tức sao trực phù, cửa trong cung đó là cửa trực sử. Lục giáp tuần thủ là giáp dần quý ở cung bốn tốn, thiên phụ ở cung bốn tốn chính là trực phù tức sao đang trực ban, cửa đối chính là cửa trực sử.

4. Căn cứ sao trực phù theo can giờ, cửa trực sử theo chi giờ xoay chuyển thiên bàn và nhân bàn. Can giờ mậu ở cung tám cần, sao trực phù thiên phụ cùng giáp dần quý của nó liền bay đến cung tám cần, sao khác dựa trên vị trí cố định kề nhau mà sắp xếp, trực sử cửa đối khi ở tuần thủ giáp dần rơi vào cung bốn, giờ mão thì bay đến cung năm, giờ thìn đến cung sáu, giờ tị đến cung bảy, giờ ngọ đến cung tám.

Bảy cửa còn lại cũng dựa vào vị trí cố định kề nhau mà sắp xếp. Tám cửa luôn xếp xoay theo thuận chiều kim đồng hồ (không phân biệt âm dương độn).

Chú thích: khi tuần thủ ở trung cung vẫn bắt đầu từ cung năm để tính cửa.

Tử Tân Đinh Cầm Nhuế Quý	Kinh Ất Trụ Kỷ	Khai Bính Tâm Tân Đinh
Cảnh Kỷ Anh Nhâm	Tân	Hưu Canh Bồng Ất
Đỗ Quý Phụ Mậu	Thương Nhâm Xung Canh	Sinh Mậu Nhậm Bính

5. Căn cứ nguyên tắc trực phù nhỏ luôn luôn bám theo trực phù lớn, xoay chuyển thần bàn tức tám thần. Trực phù lớn tức thiên phụ bay đến cung tám cần, thần trực phù nhỏ cũng sẽ tương ứng bay đến cung tám cần, bảy thần còn lại xoay thuận theo thứ tự cố định kề nhau (dương độn bày thuận chiều kim đồng hồ, âm độn bày nghịch chiều kim đồng hồ). Xem hình:

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Âm Tử Tân Đinh Cầm Nhuế Quý	Hợp Kinh Ất Trụ Kỷ	Bạch Khai Bính Tâm Tân Đinh
Xà Cảnh Kỷ Anh Nhâm	Tân	Huyền Hưu Canh Bồng Ất
Phù Đỗ Quý Phụ Mậu	Thiên Thương Nhâm Xung Canh	Địa Sinh Mậu Nhậm Bính

Như thế này một cách cực kỳ môn độn giáp hoàn chỉnh đã được tạo ra, sau đó dựa vào phương pháp cùng mô hình dự đoán của kỳ môn độn giáp có thể dự đoán bất cứ mọi việc. Tình huống thông thường, vì để tiện cho việc viết, có thể lược bỏ đi tên lục giáp, trực tiếp viết thành mậu kỷ canh tân nhâm quý, khai hưu sinh thương đỗ cảnh tử kinh, phù xà âm hợp bạch huyền địa thiên, tâm bồng nhậm xung phụ anh nhuế trụ. Khởi cục như vậy sẽ trở nên nhanh chóng nhẹ nhàng, đến khi thông thạo rồi, trình độ không ngừng nâng cao, có thể khởi cục ngay trong bàn tay hoặc trong đầu, chỉ cần nghĩ một chút là liền có thể dự đoán cho người khác rồi.

Chương 4: Ý tượng thông tin cùng căn cứ dự đoán của kỳ môn độn giáp

Tiết 1: Ý tượng thông tin của mười can khắc ứng

Mười can can khắc ứng là các loại quan hệ sinh khắc chế hóa được tạo ra sau khi thiên can thiên bàn chồng lên thiên can địa bàn, loại sinh khắc chế hóa này đại biểu một vài thông tin cát hung họa tai nào đó, sản sinh ra một vài ý tượng thông tin nào đó, cung cấp căn cứ dự đoán vận vật vận sự cho kỳ môn độn giáp.

Giáp (mậu) thêm kỳ nghi

Giáp (mậu) thêm giáp (mậu): thanh long phục ngâm, công việc bế tắc, yên lặng cố thủ mới cát.

Mậu thêm ất: thanh long hợp hội, việc cát càng cát, việc hung càng hung.

Mậu thêm bính: thanh long phản thủ, công việc đại cát đại lợi, nhưng nếu gặp mộ bức kích hình, việc cát thành hung.

Mậu thêm đinh: thanh long diệu minh, lợi cho gặp quý nhân cầu danh lợi, gặp mộ bức, sẽ gây ra thị phi.

Mậu thêm kỷ: quý nhân nhập ngục, công tư đều không lợi.

Mậu thêm canh: trực phù phi cung, việc cát không cát, việc hung càng hung.

Mậu thêm tân: thanh long chiết túc, có cửa cát sinh trợ thì còn được, còn gặp cửa hung thì mất tiền, gặp họa, bệnh liên quan đến chân.

Mậu thêm nhâm: thanh long nhập thiên lao, âm dương đều không lợi.

Mậu thêm quý: thanh long hoa cái, cửa cát thì có phúc, cửa hung đa phần phá tài.

Ất thêm kỳ nghi

Ất thêm giáp (mậu): âm hại dương môn, lợi âm hại dương, gặp cửa hung mộ bức, thì phá tài, người bị thương.

Ất thêm ất: nhật kỳ phục ngâm, chỉ thích hợp an phận thủ thường, không lợi gặp quý nhân cầu danh lợi.

Ất thêm bính: kỳ nghi thuận toại, sao cát tăng quan tiến chức, gặp sao hung vợ chồng ly biệt.

Ất thêm đinh: kỳ nghi tương tá, việc văn thư cát, trăm việc đều

có thể làm.

Ất thêm kỷ: nhật kỳ nhập mộ, bị thổ làm cho bị mờ đi, cửa hung thì việc tắt hung.

Ất thêm canh: nhật kỳ bị hình, tranh tụng tài sản, vợ chồng nghi kỵ, vụng trộm.

Ất thêm tân: thanh long đào tẩu, đầy tớ bị bắt cóc, gia súc đều bị thương.

Ất thêm nhâm: nhật kỳ nhập địa, trên dưới lừa dối nhau, tai họa quan trường, thị phi.

Ất thêm quý: nhật kỳ nhập địa vãng, thích hợp ẩn cư tu đạo, ẩn náu tàng hình, trốn tránh tai họa.

Bính thêm kỳ nghi

Bính thêm giáp (mậu): phi điều diệt huyết, mưu tính thâu đoạt, có thể làm việc lớn.

Bính thêm ất: nhật nguyệt bính hành, việc công việc tư đều cát.

Bính thêm bính: nguyệt kỳ bội sự, văn thư bị thúc ép, hư hao thất lạc, hóa đơn chứng từ bị mất không rõ ràng.

Bính thêm đinh: tinh kỳ chu tước, văn thư cát lợi, người thường nên yên tĩnh.

Bính thêm kỷ: hỏa bội nhập hình, tù nhân bị hành hình bằng gậy, văn thư không được, cửa cát thì được cát, cửa hung thì chuyển hung.

Bính thêm canh: huỳnh nhập thái bạch, gia đình phá tài, bị trộm, hao tổn, đánh rơi.

Bính thêm tân: nguyệt kỳ tương hợp, mưu sự thành công, người bệnh không hung.

Bính thêm nhâm: hỏa nhập thiên vãng, là khách thì không lợi, thị phi khá nhiều.

Bính thêm quý: nguyệt kỳ địa vãng, âm nhân hại việc, tai họa khá nhiều.

Đinh thêm kỳ nghi

Đinh thêm mậu (giáp): thanh long chuyển quang, quan nhân lên chức, người thường uy nghiêm, hưng thịnh.

Đinh thêm ất: ngọc nữ sinh kỳ, cách cát nhân độn, quý nhân thăng quan tiến lộc, người thường hôn nhân, tiền bạc hân hoan.

Đinh thêm bính: tinh tùy nguyệt chuyển, quý nhân lên chức,

người thường vui quá hóa buồn.

Đinh thêm đinh: tinh kỳ phục ngâm, văn thư liền tới, việc mừng như ý.

Đinh thêm kỷ: hỏa nhập câu trần, thông gian thù oán, nguyên nhân là do nữ nhân.

Đinh thêm canh: tinh kỳ thụ trở, niên nguyệt nhật thời cách, văn thư bị ngăn trở, người đi tất quay lại.

Đinh thêm tân: chu tước nhập ngục, phạm nhân ra tù, quan nhân mất vị trí.

Đinh thêm nhâm: kỳ nghi tương hợp, quý nhân ra chiếu khai ân, tổ tụng công bằng.

Đinh thêm quý: chu tước đầu giang, văn thư khẩu thiệt, âm tín chìm sâu.

Kỷ thêm kỳ nghi

Kỷ thêm mậu: khuyến ngộ thanh long, cửa cát mưu vọng như ý muốn, cửa hung uống phí cơ mưu.

Kỷ thêm ất: địa hộ phùng tinh, thần mộ không sáng, thích hợp ẩn cư ẩn mình.

Kỷ thêm bính: hỏa bội địa hộ, người nam lấy thù hại nhau, người nữ tất phải dâm ô.

Kỷ thêm đinh: chu tước nhập mộ, văn trạng thừa kiện, trước công sau thắng.

Kỷ thêm kỷ: địa hộ phùng quỷ, người bệnh tất phải chết, trăm sự đều không như ý.

Kỷ thêm canh: hình cách phản danh, thừa kiện hành động trước không lợi, hành động sau mới lợi.

Kỷ thêm tân: du hồn nhập mộ, dễ gặp ma quỷ, tiểu nhân, âm nhân làm chuyện không chính đáng.

Kỷ thêm nhâm: địa võng cao trương, bé gái ranh mãnh, gian tình chém giết.

Kỷ thêm quý: địa hình huyền vũ, người nam bệnh tình nguy cấp, thừa kiện có tai họa lao tù.

Canh thêm kỳ nghi

Canh thêm mậu: thiên ất phục cung, trăm sự toan tính đều hung.

Canh thêm ất: thái bạch phùng tinh, lui cát tiến hung, mưu tính

không lợi.

Canh thêm bính: thái bạch nhập huỳnh, giặc tắt đến, nếu là khách vào thì lợi, là chủ thì phá tài.

Canh thêm đinh: đình đình chi cách, bởi vì che giấu mà gặp tố tụng, cửa cát thì có cứu, cửa hung việc hung.

Canh thêm kỷ: hình cách, kiện cáo bị trọng hình.

Canh thêm canh: thái bạch đồng cung, tai nạn bất ngờ, anh em đánh sét.

Canh thêm tân: bạch hổ can cách, đi xa thì xe gãy ngựa chết.

Canh thêm nhâm: tiểu cách, đi xa lạc đường, tin tức nam nữ đều có trở ngại.

Canh thêm quý: đại cách, người đi đường không đến, tố tụng phá tài, sinh đẻ mẹ con đều bị tổn thương.

Tân thêm kỳ nghi

Tân thêm mậu: khôn long bị thương, tố tụng phá tài, khuất phục an phận, manh động thì sẽ gặp tai ương.

Tân thêm ất: bạch hổ xương cuồng, người chết nhà hư, đi xa nhiều tai ương, bề trên không vui, xe thuyền đều bị thiệt hại.

Tân thêm bính: can hợp bội sự, mê hoặc xuất hiện, cầu mưa thì không mưa, cầu trời nắng thì có hạn, đoán việc thì kiện tụng vì tiền bạc.

Tân thêm đinh: ngục thần đặc kỳ, kinh doanh thu được lợi gấp đôi, tù nhân được đặc xá.

Tân thêm kỷ: nhập ngục tự hình, đầy tớ phản bội chủ, ngục tụng khó giải bày.

Tân thêm canh: bạch hổ xuất lực, lưỡi đao chạm nhau, chủ khách tàn sát lẫn nhau, khiêm nhường lui bước thì ổn, tiến lên thêm nữa thì máu bắn đầy áo quần.

Tân thêm tân: phục ngâm thiên đình, về công thì vứt bỏ về tư thì có thành tựu, tù tụng tự mắc phải tội danh.

Tân thêm nhâm: hung xà nhập ngục, hai nam tranh một nữ, tù tụng không ngừng, người hành động trước sẽ mất lý lẽ.

Tân thêm quý: ngộ nhập thiên vồng, nhật nguyệt không sáng, động một tý là ương bướng.

Nhâm thêm kỳ nghi

Nhâm thêm mậu: tiểu xà hóa long, nam nữ phát đạt, người nữ sinh con.

Nhâm thêm ất: tiểu xà đắc thế, con gái ôn nhu, con trai than vãn, đoán thai sinh con.

Nhâm thêm bính: thủy xà nhập hỏa, hình cấm quan tai, tấp nập không dứt.

Nhâm thêm đinh: can hợp xà hình, dính dáng đến văn thư, quý nhân vội vàng, nam cát nữ hung.

Nhâm thêm kỷ: phản ngâm xà hình, họa lớn sắp đến, thuận thủ khả cát, tố tụng đui lý.

Nhâm thêm canh: thái bạch cầm xà, hình ngục công bằng, phân định rõ chính tà.

Nhâm thêm tân: đằng xà tương triền, người ngoài quấy rầy, việc bên trong loạn, rối ren không yên.

Nhâm thêm nhâm: thiên ngục tự hình, mưu tính không thành, tai họa khởi nguồn từ bên trong, trầm sự phá tài.

Nhâm thêm quý: ấu nữ gian dâm, có việc xấu trong nhà truyền ra ngoài.

Quý thêm kỳ nghi

Quý thêm mậu: thiên ất hội hợp, hôn nhân tài hỷ, người hiền giúp đỡ hợp thành, nếu cửa hung thì có tai họa bức bách thị thi.

Quý thêm ất: hoa cái phùng tinh, quý nhân có bổng lộc, người thường bình an.

Quý thêm bính: hoa cái bội cách, quý tiện đều không lợi.

Quý thêm đinh: đằng xà yêu kiều, văn thư khẩu thiệt tố tụng, hỏa phần khó thoát.

Quý thêm kỷ: hoa cái địa hộ, nam nữ âm tín đều có trở ngại, trốn tránh mới cát.

Quý thêm canh: thái bạch nhập vãng, bạo lực tranh tụng.

Quý thêm tân: vãng cái thiên lao, đoán bệnh đoán kiện tụng, tội chết khó thoát.

Quý thêm nhâm: phục kiến đằng xà, cưới gả lặp lại, gả ở lần sau thì không có con, khó giữ được tuổi tác.

Quý thêm quý: thiên vãng tứ trượng, người đi đường mất bạn, bệnh tật tố tụng đều gặp thương vong.

Tiết 2: Ý tượng thông tin của tám cửa khắc ứng

Cửa khắc ứng là chỉ một loại quan hệ sinh khắc chế hóa nào đó được sinh ra sau khi nhân bàn chuyển động chồng lên tám cửa địa bàn, thiên can lục nghị, cung cấp một vài thông tin cát hung nào đó.

1. Cửa khai thêm tám cửa, kỳ nghị

Cửa khai thêm tám cửa

Khai thêm khai: chủ quý nhân, vật quý giá, tài hỷ, quan vận, sự nghiệp đều tốt.

Khai thêm hưu: chủ gặp quý nhân, tài hỷ, khai trương cửa tiệm, mua bán đại lợi.

Khai thêm sinh: gặp quý nhân, mưu tính dự định được như ý.

Khai thêm thương: chủ việc biến động, thay đổi, di dời, đều không cát.

Khai thêm đố: chủ thất thoát văn án, thư khế, hung nhỏ.

Khai thêm cảnh: gặp quý nhân, vì việc văn thư mà bất lợi.

Khai thêm tử: kiện cáo, lo sợ, việc ác, trước buồn sau vui.

Khai thêm kinh: kiện tụng, việc ngạt nhiên nghị ngờ.

Khai thêm kỳ nghị

Khai thêm giáp: tài danh đều được.

Khai thêm ất: có thể cầu số tiền nhỏ.

Khai thêm bính: quý nhân ẩn thụ.

Khai thêm đinh: tin xa tất đến.

Khai thêm kỷ: sự việc bất định.

Khai thêm canh: tổ tụng đường xá, tính toán không thống nhất.

Khai thêm tân: đường xá âm nhân.

Khai thêm nhâm: đi xa có mất mát.

Khai thêm quý: mất tiền, hung nhỏ.

2. Cửa hưu thêm tám cửa, kỳ nghị

Cửa hưu thêm tám cửa

Hưu thêm hưu: cầu tài, chọn người, gặp quan quý, tu tạo đại lợi.

Hưu thêm sinh: được tài vật của âm nhân, mưu vọng, tuy chậm nhưng cũng cát.

Hưu thêm thương: quan trên có việc mừng, cầu tài không dễ có được, phân chia tài sản, việc biến động cũng không cát.

Hưu thêm đố: chủ phá tài, vật mất khó tìm.

Hưu thêm cảnh: chủ mưu tính những việc như ấn tín văn thư không thành, ngược lại còn chuốc lấy khẩu thiệt.

Hưu thêm tử: chủ việc quan văn ấn không cát, đi xa, việc tăng đạo không cát, đoán bệnh thì hung.

Hưu thêm kinh: chủ hao tài, chuốc lấy việc kinh khủng, bệnh tật, thị phi.

Hưu thêm khai: chủ khai trường cửa tiệm và gặp quý nhân, việc như cầu tài cát lớn.

Cửa hưu thêm kỳ nghi

Hưu thêm giáp (mậu): tài vật hòa hợp.

Hưu thêm ất: mưu cầu nặng, không được; mưu cầu nhẹ, có thể được.

Hưu thêm bính: văn thư hòa hợp vui mừng.

Hưu thêm đinh: trăm việc kiện tụng, nghỉ ngơi.

Hưu thêm kỷ: ám muội không yên.

Hưu thêm canh: văn thư kiện tụng trước kết hợp sau giải tán.

Hưu thêm tân: bệnh tật mau khỏi, vật mất không tìm được.

Hưu thêm nhâm, quý: dính đến tố tụng âm nhân.

3. Cửa sinh thêm tám cửa, kỳ nghi

Cửa sinh thêm tám cửa

Sinh thêm sinh: chủ đi xa, cầu tài, cát.

Sinh thêm thương: chủ bạn thân có biến động, đi đường không cát.

Sinh thêm dĩ: chủ âm mưu, âm nhân tổn tài, không lợi.

Sinh thêm cảnh: chủ âm nhân, thị phi không yên, việc văn thư.

Sinh thêm tử: chủ kiện tụng ruộng nhà, bệnh thì khó cứu.

Sinh thêm kinh: chủ bề trên phá sản, kiện cáo, bệnh lâu khỏi, cát.

Sinh thêm khai: chủ gặp quý nhân, cầu tài thì trúng lớn.

Sinh thêm hưu: chủ chỗ của âm nhân, cầu tài có lợi.

Cửa sinh thêm kỳ nghi

Sinh thêm giáp (mậu): cưới gả, gặp quý nhân, cầu tài đều cát.

Sinh thêm ất: chủ phụ nữ sinh đẻ chậm, cát.

Sinh thêm bính: có hỷ sự về quý nhân, ấn thụ, hôn nhân, thư tín.

Sinh thêm đinh: tố tụng, hôn nhân, tài lợi, xuất hành có lợi lớn.

Sinh thêm kỷ: được quý nhân bảo vệ giúp sức, cát.

Sinh thêm canh: tranh tụng tài sản, hư hao mất mát.

Sinh thêm tân: chủ bệnh sản phụ, sau thì cát.

Sinh thêm nhâm: bỏ mất tài vật, sau thì lấy lại được, dễ bắt được trộm.

Sinh thêm quý: chủ hôn nhân khó thành, việc khác đều cát.

4. Cửa thương thêm tám cửa, kỳ nghi

Cửa thương thêm tám cửa

Thương thêm thương: chủ biến động, đi xa đều chủ bị thương.

Thương thêm đồ: chủ biến động, không nghe được, tố tụng, hình ngục, trăm sự hung.

Thương thêm cảnh: chủ văn thư, ấn tín, khẩu thiệt, rước lấy thị phi.

Thương thêm tử: chủ tố tụng, ấn tín hung, xuất hành đại kỵ, đoán bệnh hung.

Thương thêm kinh: chủ người thân bệnh, lo sợ, mưu tính không lợi, hung.

Thương thêm khai: chủ việc gặp quý nhân, khai trương, lạc đường, biến động không lợi.

Thương thêm hư: chủ nam nhân biến động hoặc nhờ người mưu sự, tài danh đều không lợi.

Thương thêm sinh: chủ bất động sản, nghề trồng trọt biến động.
Cửa thương thêm kỳ nghi

Thương thêm giáp (mậu): chủ thất thoát khó thu hồi lại được.

Thương thêm ất: cầu tài không được, ngược lại còn bị trộm mất tài.

Thương thêm bính: đi đường có tổn thất.

Thương thêm đinh: ấn tín không thật.

Thương thêm kỷ: tiền mất người bệnh.

Thương thêm canh: kiện tụng vào tù bị hành hình bằng gậy.

Thương thêm tân: vợ chồng mang trong lòng giận hờn riêng.

Thương thêm nhâm: dính đến tù ngục, trộm cắp.

Thương thêm quý: vào tù bị oan, có lý lẽ khó mà giải bày.

5. Cửa đồ thêm tám cửa, kỳ nghi

Cửa đồ thêm tám cửa

Đồ thêm đồ: cha mẹ vì bị bệnh, nên ruộng nhà phải bán đi, hung.

Đỗ thêm cảnh: chủ văn thư, ấn tín, cách trở, dương nhân thị phi, bệnh tật.

Đỗ thêm tử: chủ ruộng nhà, văn thư thất lạc, kiện tụng phá sản, hung nhỏ.

Đỗ thêm kinh: chủ trong gia đình có việc lo buồn nghi ngờ, kinh khủng, kiện tụng.

Đỗ thêm khai: chủ gặp quý nhân, quan chức mưu sự, lúc đầu phá sản lúc sau thì cát.

Đỗ thêm hưu: chủ cầu tài được lợi nhỏ.

Đỗ thêm sinh: chủ dương nhân thị phi nhỏ, phá tài, ruộng nhà cầu tài bất lợi.

Đỗ thêm thương: chủ anh em ruộng đất phá tài.

Cửa đỗ thêm kỳ nghi

Cửa đỗ thêm giáp (mậu): chủ mưu sự không dễ thành, cầu tài ở chỗ kín đáo thì được.

Đỗ thêm át: chủ cầu tài vật mờ ám, sau này thì không rõ ràng mà kiện cáo.

Đỗ thêm bính: chủ văn khế rơi mất.

Đỗ thêm đinh: chủ dương nhân kiện tụng vào ngục.

Đỗ thêm kỷ: chủ mưu lợi cho cá nhân, hại người, chuốc thị phi.

Đỗ thêm canh: bởi vì nữ nhân tố tụng mà bị hành hình.

Đỗ thêm tân: chủ đánh bị thương người dẫn đến kiện cáo, dương nhân thị phi, hung.

Đỗ thêm nhâm: chủ việc gian trá trộm cắp, hung.

Đỗ thêm quý: chủ trăm sự đều ngăn trở, người bệnh không ăn.

6. Cửa cảnh thêm tám cửa, kỳ nghi

Cửa cảnh thêm tám cửa

Cảnh thêm cảnh: chủ văn trạng không nhúc nhích, có ý thấy trước, bên trong có dương nhân, thị phi khổ khó.

Cảnh thêm tử: chủ tố tụng, chuyện tranh ruộng nhà, rước phiền phức.

Cảnh thêm kinh: chủ quan tụng, nữ nhân khẩu thiệt nhỏ bệnh tật, hung.

Cảnh thêm khai: quan nhân thăng tiến, việc cầu văn ấn đều cát.

Cảnh thêm hưu: chủ văn thư đánh rơi, tranh tụng không ngừng.

Cảnh thêm sinh: chủ âm nhân sinh sản đại hỷ, cầu tài có lợi, người đi đường cát lớn.

Cảnh thêm thương: chủ họ hàng khẩu thiệt.

Cảnh thêm đổ: chủ thất thoát văn thư, bại tài hậu bình.

Cửa cảnh thêm kỳ nghi

Cảnh thêm giáp (mậu): vì phá sản dẫn đến kiện tụng, đi xa thì cát.

Cảnh thêm ất: việc kiện tụng không thành.

Cảnh thêm bính: văn thư cấp bách, khẩn cấp, không lợi.

Cảnh thêm đinh: chủ vì văn thư, án trạng chuốc lấy thị phi.

Cảnh thêm kỷ: dính đến tố tụng.

Cảnh thêm canh: người kiện tự kiện mình.

Cảnh thêm tân: âm nhân kiện tụng.

Cảnh thêm nhâm: vì đạo tặc mà liên lụy.

Cảnh thêm quý: vì đầy tớ mà bị thương do hành hình.

7. Cửa tử thêm tám cửa, kỳ nghi

Cửa tử thêm tám cửa

Tử thêm tử: chủ việc quan, thời tiết, hung.

Tử thêm kinh: bởi vì việc kiện tụng không kết thúc, nên lo nghĩ sinh bệnh, hung.

Tử thêm khai: gặp quý nhân cầu văn thư, lợi việc án tìn.

Tử thêm hưu: chủ việc cầu tài vật không cát, hướng đến tăng đạo cầu thì cát.

Tử thêm sinh: chủ tang sự, cầu tài thì được, đoán bệnh người chết sống lại.

Tử thêm thương: tố tụng biến động, gặp phải gậy hình, hung.

Tử thêm đổ: phá tài, đàn bà phong tật, bụng sưng.

Tử thêm cảnh: vì chuyện văn tìn, văn khế, tài sản mà gặp quan, lúc đầu tức giận, lúc sau vui mừng, không hung.

Cửa tử thêm kỳ nghi

Tử thêm giáp (mậu): chủ làm tiền giả.

Tử thêm ất: cầu việc không thành.

Tử thêm bính: thông tin lo lắng, nghi ngờ.

Tử thêm đinh: lão dương nhân bệnh tật.

Tử thêm kỷ: chủ liên quan đến bệnh, kiện tụng, hung.

Tử thêm canh: chủ nữ nhân sinh đẻ, mẹ con đều hung.

Tử thêm tân: chủ gặp đạo tặc, thất thoát khó lấy lại được.

Tử thêm nhâm: chủ người kiện tự kiện tự gây ra.

Tử thêm quý: chủ việc cưới gả của phụ nữ, hung.

8. Cửa kinh thêm tám cửa, kỳ nghi

Cửa kinh thêm tám cửa

Kinh thêm kinh: chủ bệnh tật, lo âu, ngạc nhiên nghi ngờ.

Kinh thêm khai: chủ lo lắng nghi ngờ, việc quan kinh khủng, gặp hỷ quý thì không hung.

Kinh thêm hưu: việc cầu tài dẫn đến khẩu thiệt, chậm thì cát.

Kinh thêm sinh: chủ vì phụ nữ sinh đẻ hoặc cầu tài mà sinh ra buồn lo.

Kinh thêm thương: chủ vì bàn bạc âm mưu hại người bị bại lộ, nên dẫn đến kiện tụng, hung.

Kinh thêm đồ: việc thất thoát phá tài, kinh khủng, không hung.

Kinh thêm cảnh: chủ kiện cáo không ngừng, thị phi, bệnh tật, hung.

Kinh thêm tử: vì quái dị trong ruộng nhà mà sinh thị phi, hung.

Cửa kinh thêm kỳ nghi

Kinh thêm giáp (mậu): tổn tài, thư tín bị cách trở.

Kinh thêm ất: mưu tài không được.

Kinh thêm bính: văn thư, ấn tín, kinh khủng.

Kinh thêm đinh: dính đến kiện tụng.

Kinh thêm kỷ: chó dữ cắn người, thành kiện tụng.

Kinh thêm canh: đi đường bị thương, đạo tặc, hung.

Kinh thêm tân: vì nữ nhân mà kiện tụng.

Kinh thêm nhâm: kiện cáo bỏ tù, người bệnh hung lớn.

Kinh thêm quý: chủ bị trộm cướp, vật mất không tìm lại được.

Tiết 3: Ý tượng thông tin của tám cửa, tám thần cùng phối hợp

Người xưa dùng hình thức ca quyết đem tám thần và tám cửa nói rõ ý tượng thông tin được sinh ra sau khi chúng tổ hợp với nhau. Để học giả có cái nhìn hình tượng hơn, tiện cho ghi nhớ, tôi chỉnh lý lại, sau đó phối vào trong tám cửa cửu cung:

1. Trực phù

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Trực phù cửa đồ ngày nắng, Chủ khách đôi bên đều không vui. Đến chỉ vì việc ăn uống rượu thịt, Gặp nhau chưa từng nói lời hay.	Phù cảnh gặp nhau có mây mưa, Mưu tính dựa vào tiểu nhân sắp đặt. Văn chương có thành tựu xuất sắc, Quân tử được gia tước phong hầu.	Phù tử gặp nhau thêm mưa mù, Gió thu hây hẩy đường khó đi. Đến hỏi chỉ vì việc tai họa, Mưu tính bị tiểu nhân ngăn cản.
Trực phù cửa thương tượng quẻ âm, Đường hiểm bất trắc chớ tìm người. Như hỏi nhà ở thì không lợi, Đổi nhà dời đi phải bàn ngay.		Phù kinh gặp nhau khó mà nắng, Thiên bàn gặp anh lợi xuất hành. Kinh động là vì con gái gây ra, Giao dịch thất bại do lỡ lời.
Phù gặp cửa sinh vốn hợp nhau, Hai anh em vui mừng có lộc tài. Văn thư ứng hầu gặp tửu sắc, Lộc mã gặp nhau quyết không đổi.	Phù gặp hưu trưa thấy trời tạnh, Lúc này có tiền tài đến trước cửa. Trai tráng đàn bà đồng đủ cả, Hư tình giả ý phải phân rõ tường.	Trực phù cửa khai xếp vào nhau, Hẹn nhau không thấy có người đến. Bàn chơi mấy chuyện trống rỗng, Bắt trộm cần nhờ thuật sĩ đoán.

2. Đăng xà

Xà gặp đồ chớ bắt trộm, Trộm đã đi xa không thể đuổi theo. Gặp mậu kỷ thì kiện tụng, Không gặp thiên bồng thì không yên.	Xà gặp cảnh thư xa đến, Hỏa quang lo sợ chuyện quan tai. Đi đường gặp người lùn chim tước kêu, Ít thấy việc lành toàn tai ương.	Xà gặp tử bệnh khuôn mặt, Nhà có người trốn chạy ra ngoài. Khói bếp từ lâu đã không thấy, Đồ sắt lúc nào cũng tự phát sinh.
--	---	---

Xà gặp thương gió điên cuồng, Gia đình không yên có xích mích. Âm nhân vào nhà nhiều việc tà, Lòng tham không dứt tiếng xấu vang xa.		Xà gặp kinh việc xấu nhiều, Ngộ kỹ phương tài tẩu tam hợp. Nếu không xảy ra chuyện mờ ám, Đào hoa từ trong dây phong ba.
Xà gặp sinh là tương hình, Người đất tắt sẽ có uy danh. Gặp kỳ mới biết người hiền đến, Gặp anh cắt đứt kiện tụng dấy lên.	Xà gặp hưu ít thấy nằng, Đàn bà có ưu tư thị phi. Hỏi bệnh thì bệnh về mắt, Gần bờ sông khó chạy thoát.	Xà gặp khai lập đàn tế lễ, Lộ ngộ thường thị vọng luận tiên. Nếu không sẽ gặp trò tiểu nhân, Ngày kết oán đêm khó ngủ.

3. Thái âm

Thái âm đồ là ác nhân, Mọi việc khó thành lại chậm trễ. Hành binh khó khăn bị nước chặn, Mang trong lòng vật kim thạch.	Thái âm gặp cảnh chủ tranh chấp, Kiện cáo âm tư khẩu thiệt nhiều. Hình tọng lao ngục nhiều việc buồn, Phong ba trận trận lúc nào ngưng.	Thái âm tử dục mưu tài, Hôn nhân hòa hợp cầu chúc mưu. Tám dặm có thể thấy tam hiệu tử, Kim ngân tiền tài chứa trong lòng.
Thái âm gặp thương ám âm hòa, Con gái ngấm ngầm trộm cắp nhiều. Truy bắt người chạy trốn cũng bỏ không, Trước vui sau lo cuối cùng hết cách.		Thái âm kinh mưa rơi đúng lúc, Tiến binh chinh chiến tất thắng. Đoán việc dân vong mưu kế tốt, Dao hoàn tiền vật sáng trong gương.

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Thái âm gặp sinh giao văn tự, Tiền tài kim ngân có hư hao. Trời mưa gặp chặt cây bên đường, Hành binh thất bại tổn tiền tài.	Thái âm gặp hưu ngày mãi âm u, Gặp trộm cắp lo mất tài sản. Người kẻ bên ăn hiếp giấu chữ viết, Văn sĩ âm mưu sẽ bính xâm.	Thái âm khai người đi xa, Nhà ở bị binh trộm làm loạn. Bầu trời sáng sửa binh có thể tiến, Hung tử long hổ thạch kim hình.
---	---	---

4. Lục hợp

Lục hợp đỗ giao khế ước, Tranh tụng âm tư lục súc chạy. Lập tương gia ưu tam cửu nhật, Cửu địa thiên phục lợi xuất binh.	Lục hợp cảnh trời có sét, Ba người chung sức bắt kẻ trộm. Vật lộng lẫy màu đỏ son, Xuất hành nhiều tai ách không thuận tâm.	Lục hợp tử hòa hợp thân, Tiệc rượu gạo tiền hội tương lân. Mưu cầu mọi việc nhiều vui vẻ, Nhiều thuận ít nghịch thiên thời tốt.
Lục hợp thương phong vũ tạt, Sự cố khởi nguồn từ tây nam. Núi cao trùng điệp có kỳ binh, Tướng phòng hỏa hoạn khách tửu sắc.		Lục hợp gặp kinh đại hạn sinh, Thành tựu quan hệ nhiều giả dối. Trong thành trống phục binh dữ, Phá cổng dời sông phòng bị bắt.
Lục hợp sinh sấm sét không mưa, Thủ chiến thích hợp đất tây nam. Gian nan hiểm trở đều tiêu trừ sạch, Càng hợp lên cầu xây nhà mới.	Lục hợp hưu tìm người khó, Cầu vật tham gia việc cũng thế. Hành binh bị nước chặn hiền nhân đến, Mưu cầu không thành việc không như ý.	Lục hợp khai lỗi điện sinh, Bắt trộm kiện tụng tù cấm thân. Trăm người chặn đường vạn người, Tứ thời hợp thủ không hợp công.

5. Bạch hổ

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Bạch hổ thêm đồ tất tử vong, Lục súc tranh nhau phần đạo tang. Năm dậm gặp người tranh tụng nhau, Mưu cầu cẩn thận chớ nhẹ dạ tin người.	Bạch hổ thêm cảnh chuyện hung hiếu, Quan tai bệnh hoạn nhà khó yên. Chuyện hay lặp lại phòng nữ sắc, Mưu cầu làm việc hợp phương bắc.	Bạch hổ tử chủ đơn độc, Phụ nữ tranh hôn bệnh khó khỏi. Người đi phải phòng trộm đến lấy đồ, Sao tai liên tiếp hoạn nạn tới thân.
Bạch hổ thương tử thương khởi, Nhân khẩu không biết hưu môn kỹ. Quan ti kẻ trộm sát thương hại, Gặp việc nghiêm khắc chớ khoan dung.		Bạch hổ thêm kinh có mây lạ, Hành binh có nguy hiểm không thể tiến. Thương vong bệnh tử việc ưu sầu, Mờ ám không rõ có tai ương.
Bạch hổ gặp sinh chủ sát thương, Đi xa hung tử bệnh chắc chắn vong. Mưu cầu do trời chớ cưỡng cầu, Hành binh hiểm trở phòng hỏa công.	Bạch hổ hưu chủ tranh trượng, Đoán bệnh khó yên kiện tụng dài. Mưu sự cầu quan đều không như ý, Hành binh phòng trá có hư kinh.	Bạch hổ gặp khai quý xuất binh, Việc đi xa hung đi đường khó thoát. Chinh chiến chu phạt có người giúp, Đuổi bắt không xuất doanh.

6. Huyền vũ

Huyền vũ gặp đồ khởi tranh đấu, Ác nhân lời kéo tửu mê thất. Binh xuất kỳ mưu chắc chắn thắng, Kẻ trộm đã ở xa không tin tức.	Huyền vũ cảnh lục súc vong, Quan ti khẩu thiệt phòng kiến thương. Hành binh chinh chiến không hiểm trở, Bắt trộm cướp ở phương đông.	Huyền vũ tử tỉnh phần viện, Hao tài nhiều quỷ thần kinh động. Hành binh khó lui cũng khó tiến, Chủ cát khách hung phải phân rõ.
--	---	--

Huyền vũ thương trộm tắt đến, Cầu việc khó thành tai họa kiện tụng. Hành binh trong núi có mai phục, Con buôn thương lái báo trộm đến.		Huyền vũ kinh trộm đến cửa, Tử vong quan ti quần lấy thân. Hành binh có hiểm trở hưu kinh tiến, Bắt trộm ẩn xa không tìm được.
Huyền vũ sinh luận văn trạng, Quý kẻ thân người nhiều tranh tụng. Chinh chiến chủ cát khách bất lợi, Bắt tóm có kết quả ở phía đông.	Huyền vũ hưu thủ chiến nghỉ ngơi, Trộm quý nhảy giếng sản phụ nguy. Mưu cầu khó thành không hợp tiến, Đào vong đã xa không thể bắt được.	Huyền vũ gặp khai chủ đào vong, Quan ti phân tranh khởi ruộng nhà. Hành binh hiểm trở hợp kiên thủ, Đạo tặc ẩn trốn ở phương chấn.

7. Cửu địa

Cửu địa gặp đồ tiểu nữ buồn, Giếng bếp tiền tài phòng mất mát. Đoán bệnh khó yên sau khó dứt, Đi xa mưu cầu tin tức cầu.	Cửu địa gặp cửa cảnh không kỳ, Hợp ở trong thuyền phá kẻ thù. Công thành danh toại tiếng tăm lớn, Gặp bắt trộm còn ở trong hang.	Cửu địa tử trời trong xanh, Hành binh âm hiểm hỏ chấn đường. Luôn có hiền nhân đến tương trợ, Yếu không theo tâm chủ có thương.
Cửu địa gặp thương có tiệc rượu, Đường đi bốn ba hành trình nối nhau. Bò dê phải phòng nhiều thương tổn, Mão mộc khắc thổ đàn bà khó yên.		Cửu địa kinh phong vân huyền, Chủ tướng biến hóa kỳ đa đoan. Khách tướng sinh nghi việc thấy hung, Kẻ trộm trốn đi bắt thật khó.

Cửu địa sinh gặp thủy tai, Dùng binh tiến lui chớ khinh suất. Triều đình tụng ân hiển vinh diệu, Hiền nhân giúp tôi bắt trộm cướp.	Cửu địa hưu nắng chuyển mưa, Hành binh địa hiểm sơn hòa danh. Gặp thiên sứ ở phương tây bắc, Bắt bớ không lợi chớ khinh địch.	Cửu địa khai mặt trời đỏ, Dùng binh hợp thủy không hợp công. Quân tử hành sự phải tam tư, Mọi người đồng lòng trăm sự thành.
---	--	---

8. Cửu thiên

Cửu thiên đỗ được thiên thời, Dùng binh ngồi thuyền qua sông cát. Trộm biết thuật số khó bắt được, Khách đoán điềm lành trăm sự như ý.	Cửu thiên cửa cảnh chủ thiên thời, Hành binh bắc ngấn trở nam lợi. Chủ tướng thành công khen phong đến, Khách tướng xuất sư pháp chi chế.	Cửu thiên tử gió âm hổi, Mọi việc gặp này cũng là tiểu cát. Hành binh cũng chủ phá được địch, Ghen ghét hiền lương dễ sinh nghi.
Cửu thiên thương trời nắng to, Ngoại thân gặp nhau việc cát nhiều. Bắt kẻ trộm tìm ở phương đông, Tiến lui vinh diệu đập thang mây.		Cửu thiên cửa kinh nhiều nguy nan, Không hợp tiến nhẹ được trợ cát. Bắt bớ nên ở dưới núi tây, Chủ tướng khen phong khách nhiều mưu.
Cửu thiên cửa sinh mưa liên tục, Hành binh hiểm trở xuất khả kích. Trộm chạy có thể bắt ở hướng tây, Mưu cầu mọi việc chớ khinh tâm.	Cửu thiên gặp hưu mây mưa tan, Xuất binh vượt bên có ưu nạn. Thành công lên cấp đến tán thưởng, Trộm chạy người báo nhất định bắt được.	Cửu thiên cửa khai sao tử hợp, Dùng binh thủy hỏa tây bắc cát. Vợ chồng song chí lập giao thông, Chủ tướng hỏa tai khách tị phong.

Tiết 4: Tư duy phán đoán vận dụng các cách cục thường dùng
Sao, thần, cửa và nghi của kỳ môn độn giáp khi chuyển động đã

sản sinh ra hơn nghìn loại tổ hợp cách cục khác nhau trong quy luật nhất định của nó, cung cấp tư duy phán đoán hình tượng cho việc dự đoán vận vật vận việc của kỳ môn, cùng với cả căn cứ suy luận của nó. Sách xưa đem này quy nạp thành hai loại lớn: cách cát và cách hung. Thực tế trong vận dụng thực tiễn, có một vài cách cục không hề cát hay hung, đừng có vừa nhìn thấy cách hung là liền hoang mang lúng túng, nhìn thấy cách cát thì mọi việc đều cát. Tất cả các tổ hợp cách cục kỳ môn độn giáp, khi sử dụng đều là có điều kiện.

(1) Cách cát thường dùng

1. Thanh long phản thủ tức mậu + bính, đoán việc gặp cách cục này đa phần là tượng cát. Thích hợp cho việc nhậm chức, tổ tụng, di dời, cầu tài, kiến tạo vân vân, nhưng gặp mộ, bực, kích hình thì từ cát biến thành hung. Như mậu + bính rơi vào cung càn là nhập mộ, rơi vào cung có môn bực, rơi vào cung ba chấn là kích hình (giáp tý mậu đến cung chấn, xảy ra tý mảo tương hình), lúc này dùng việc không những không cát mà ngược lại còn có tượng hung. Như đoán bệnh gặp cách cục này thì sao bệnh có ý quay trở lại là cách hung, cầu tài thì đại cát có ý tiền tài quay trở lại, nhưng gặp kích hình thì sẽ xuất hiện chỗ khó khăn, tiền tài cũng không dễ mà tới được tay.

2. Phi điều diệt huyết tức bính + mậu, cầu tài, tổ tụng, kiến tạo, hôn nhân trăm sự cát. Nhưng đoán bệnh thì là cách hung, có ý bệnh vào thân thể, đoán xuất hành thì có ý trở về.

3. Tam kỳ đắc sử chính là thiên bàn ất bính đình vào địa bàn cửa trực sử. Kỳ ý nghĩa chính là thần kỳ, kỳ tích. Đoán việc gặp kỳ đa phần có ý phát sinh kỳ tích hoặc có sự xoay chuyển, thêm việc có trực sử bảo vệ thì chẳng có gì phải kiêng kỵ, tự nhiên cát lợi. Thích hợp cầu tài, phong quan, xuất hành, nhậm chức, giao dịch, hợp tác vân vân.

4. Ngọc nữ thủ môn, chính là cung mà cửa trực sử môn bàn rơi vào vừa đúng gặp phải địa bàn đình kỳ. Đình kỳ còn có tên là ngọc nữ, như việc kinh doanh, mưu cầu, tiệc rượu vân vân là cát, nhưng hôn nhân thì có tượng chồng đi theo người khác.

5. Thiên hiển thời cách, chính là lúc mà lục giáp tuần thủ trực ban. Nói cụ thể ra là giờ giáp tý ngày giáp kỷ, giờ giáp thân ngày ất

canh, giờ giáp ngọ ngày bính tân, giờ giáp thìn ngày đinh nhâm, giờ giáp dần ngày mậu quý. Lúc này cách cục kỳ môn phục ngâm, chính là lục giáp ở tại bản cung không động, lục giáp là trực phù, đến địa bàn của mình hiển nhiên sẽ cát.

6. Kỳ nghi tương hợp, chính là chỉ giáp kỷ, ất canh, bính tân, đinh nhâm, mậu quý rơi vào cùng một cung gặp được cửa cát. Thích hợp hợp tác với người khác, việc kiện tụng được hòa giải, đoán hôn nhân có ý nam nữ sống chung với nhau, đoán xuất hành thì có tượng bị vướng lấy chân.

7. Cửu độn chính là chín loại độn: thiên, địa, nhân, phong, vân, long, hổ, thần, quỷ, cụ thể như sau:

Thiên độn: ba cửa cát khai hưu sinh, thiên bản bính kỳ rơi vào đinh kỳ đều là thiên độn. Lợi cho xuất hành, kinh doanh, hôn nhân, cầu quan văn văn. Nếu gặp đằng xà chủ ngờ vực, gặp bạch hổ, huyền vũ chủ tai nạn, bệnh tật, tổn thất tiền tài.

Địa độn: ba cửa cát khai hưu sinh hợp với ất kỳ, địa bản có lục kỷ là địa độn. Lợi cho mai táng, tu tạo kiến trúc, trấn an dân chúng, ẩn nấp văn văn. Nếu gặp đằng xà, thích hợp thực thi kế mề hoặc người khác, gặp thái âm thì có việc ăn uống tiệc rượu, gặp bạch hổ thì đánh nhau thắng lợi, gặp huyền vũ lợi lấy tài vật và dò xét việc xấu xa.

Nhân độn: Thiên bản đinh kỳ, môn bản cửa hưu, thần bản thái âm hợp thành nhân độn. Kinh doanh thì lợi cho hợp tác tuyển dụng nhân tài, giao dịch, hôn nhân văn văn. Gặp đằng xà chủ việc ngủ gặp ác mộng, trúng tà văn văn, gặp bạch hổ kỵ việc ra ngoài ngồi thuyền, gặp huyền vũ chủ đạo tặc ăn cướp. Nếu có thiên phụ, thiên trụ thì sắp mưa, có thiên xung thì trên trời đánh sét, có thiên anh thì xuất hiện tia chớp, người bệnh nguy.

Phong độn: ba cửa cát khai hưu sinh, thiên bản ất kỳ rơi cung bốn tón là phong độn. Thích hợp làm việc đẹp cả đôi bên, thuận nước đẩy thuyền. Lợi xuất hành, di dời.

Vân độn: ba cửa cát khai hưu sinh, ất + tân hợp thành vân độn. Thích hợp cho cầu mưa, gặp bạch hổ chủ có mưa đá, gặp đằng xà chủ khô hạn, gặp phải chuyện không nên cưỡng cầu, âm thầm mưu tính, đối phương sẽ không thể phát hiện.

Long độn: ba cửa cát khai hựu sinh, thiên bàn ất kỳ hoặc lục quý rơi vào cung khảm là long độn. Gặp huyền vũ chủ mưa to thành lũ lụt, phòng gian tế và đạo tặc. Lợi cho việc sửa cầu, đào giếng, như đoán đào giếng, vị trí đó chắc chắn có suối ngọt.

Hổ độn: cửa khai gặp canh rơi vào cung đoài là hổ độn. Đoán phong thủy dương trạch là hổ độn, trong nhà xuất hiện nhân tài công kiếm pháp và quân nhân. Thích hợp cho việc xây dựng, trấn tà đuổi quỷ, xuất hành vân vân.

Thần độn: thiên bàn bính kỳ, môn bàn cửa sinh, thần bàn cữu thiên hợp thành thần độn. Lợi cho việc cầu phật, gặp tiên, cầu nguyện, cúng bái, thỉnh thần.

Quỷ độn: thiên bàn đinh kỳ, môn bàn cửa đố, thần bàn cữu địa hoặc cửa sinh đinh kỳ và cữu địa là quỷ độn. Thích hợp làm việc dò xét thực hư đối phương, thực thi kế phản gián, tung tin nhảm nhí, đối phương không thể phát hiện, dùng cho mưu tính cạnh tranh làm ăn vì lợi mà đáng để học hỏi. Như đoán phong thủy dương trạch thì trong nhà có ma quỷ, thích hợp đi trốn.

(2) Cách hung thường dùng

1. Thanh long đào tẩu tức ất + tân, trăm sự đều hung, xuất binh chủ khách đều bị thương, kinh doanh phá tài, đoán hôn nhân thì ly tán, phía người nữ đề nghị ly hôn trước, xuất hành dễ gặp việc tang tử, đoán công việc thì có tượng thay đổi, đoán người dưới thì phạm lỗi mà rời chức, chỉ có đoán bệnh là đại cát, có tượng bệnh tình chạy đi mất.

2. Bạch hổ xương cuồng tức tân + ất, ra vào có hoảng sợ, đi xa có tai họa, hôn nhân, tu tạo, giao dịch đại hung, đoán hôn nhân phía người nam chủ động đề nghị ly hôn.

3. Chu tước đầu giang tức đinh + quý, dính dáng tới văn thư, âm tín bị chìm sâu, khẩu thiệt quan ti, kinh khủng quái dị, gian trá xảo quyệt, xuất hành đại kỵ, đặc biệt là đi đường thủy hoặc ngồi máy bay, có việc lật thuyền rớt máy bay phát sinh.

4. Đằng xà yêu kiều tức quý + đinh, đoán việc gặp cách này chắc chắn có khẩu thiệt quan ti, lo sợ không yên, đoán bệnh thì bệnh tình càng thêm nặng, hợp tác thì giải thể, ngồi thuyền xe thì có nguy hiểm thuyền lật xe hư, đoán phong thủy gia trạch không yên.

5. Huỳnh nhập thái bạch tức bính + canh trộm cắp rời đi, đoán xuất hành ra nước ngoài chắc chắn đi được, cầu tài chắc chắn lỗ vốn, đoán bệnh đại cát có tượng sao bệnh đi xa, đoán công việc thì phải rời chức hoặc bị điều động.

6. Thái bạch nhập huỳnh tức canh + bính trộm cắp phải đến, đoán bệnh đại hung, bệnh tình thêm nặng. Cầu tài khách đại lợi, chủ tiến tài. Đoán trộm thì trộm đến, chờ người thì người đến.

7. Đại cách tức canh + quý, trăm việc hung, chờ người người không đến, cầu người thì người không có ở đó, kinh doanh phá tài, xuất hành xe hồng ngựa chết, chỉ thích hợp bắt tội phạm.

8. Tiểu cách (di đặng cách) tức canh + nhâm, đoán công việc có tượng biến động, xuất hành có ngăn trở, cầu mưu theo, kinh doanh phá tài, đoán vận thì bốn ba khổ cực không ổn định.

9. Hình cách tức canh + kỷ, đoán quan ti thì chịu hành hình, kinh doanh phá tài, xuất hành bị nhiễm bệnh, làm việc thì bị cách trở khó khăn.

10. Phục cung cách tức canh + mậu, chủ khách bất lợi, hợp tác tranh chấp đấu đá, cầu người thì người không có ở đó, chờ người thì người không đến, xuất hành gặp trộm cướp, xe hồng ngựa bị thương, trăm việc không thuận.

11. Phi cung cách tức mậu + canh, kinh doanh phá tài đổi chỗ, đoán bệnh chuyển viện hoặc bệnh tình thay đổi, xuất hành chắc chắn đi, đoán công việc phải chuyển nghề, đoán hôn nhân không thành phải đổi người.

12. Niên (cũng gọi là tuế cách, hoặc niên cách), nguyệt, nhật, thời cách tức canh + địa bàn năm tháng ngày giờ, đoán việc gặp canh cách thông thường không lợi, cách cách đa phần dùng khi định ứng kỳ, như gặp niên cách thì ứng vào trong năm, gặp thời cách thì ứng vào trong giờ vân vân. Này cảm giác độ chuẩn xác không cao lắm.

13. Lục nghị kích hình tức thiên bàn trực phù rơi vào cung xảy ra tương hình với trực phù, cụ thể như sau:

Thiên bàn: giáp tý mậu rơi vào cung chấn (tý mao tương hình), giáp tuất kỷ rơi vào cung khôn (mùi tuất tương hình), giáp thân canh rơi vào cung cấn (dần thân tương hình), giáp ngọ tân rơi vào cung ly (ngọ ngọ tự hình), giáp thìn nhâm rơi vào cung tốn (thìn thìn tự hình),

giáp dần quý rơi vào cung tốn (dần tị tương hình).

Lục nghi kích hình là cách cục hung nhất, gặp trực phù cũng vô ích, xuất hành gặp tai nạn lớn, phần nhiều liên quan đến bệnh tật hình thương, nếu gặp quý + quý thiên vãng tứ trượng chắc chắn có tai họa lao ngục.

14. Thời can nhập mộ, thiên can của giờ dụng sự rơi vào cung mà nó nhập mộ, ví dụ như:

Giờ bính tuất, can giờ nhập mộ tại cung càn.

Giờ nhâm thìn, can giờ nhập mộ tại cung tốn.

Giờ quý mùi, can giờ nhập mộ tại cung khôn.

Giờ mậu tuất, can giờ nhập mộ tại cung càn.

Giờ kỷ sửu, can giờ nhập mộ tại cung cấn.

Giờ đinh sửu, can giờ nhập mộ tại cung cấn.

Can giờ nhập mộ là tượng việc không thành, không lợi cho cầu tài, xử lý công việc, hôn nhân cưới gả, tu tạo kiến trúc, xuất hành vân vân.

15. Bội cách tức bính + năm, tháng, ngày, giờ hoặc gặp trực phù thiên địa bàn đều là bội cách. Bính là thiên uy, tính cách uy dũng quá hung bạo, dễ mắc lỗi, làm cho mọi việc loạn lên, gặp cách này làm việc cần phải cẩn thận, dễ xuất hiện kẻ phản nghịch.

16. Thiên vãng tứ trượng tức quý + quý, người xưa có bài nói rằng:

Thiên vãng tứ trượng không thể kháng cự,

Làm việc lúc này có tai ương.

Nếu như có kẻ mạnh xuất hiện,

Thân mình liền thấy huyết quang.

Ý nghĩa của bài ca là, gặp phải cách cục này không thể làm việc, làm không những không thành, ngược lại còn có tai ương. Ngoài ra còn có thuyết cung một hai ba bốn là vãng đề, cung sáu bảy tám chín là vãng cao, vãng cao thì có thể dùng được.

17. Giờ ngũ bất ngộ, là chỉ thiên can của giờ làm việc khắc can ngày của ngày đó, hơn nữa phải là can dương khắc can dương, can âm khắc can âm. Từ can ngày bị khắc đếm đến can giờ vừa đúng là vị trí thứ bảy, ở giữa cách nhau năm vị trí, vì vậy gọi là giờ ngũ bất ngộ. Người xưa có bài ca nói rằng:

Ngũ bất ngộ thời nhân tương thệ,
Tồn kỳ nhật nguyệt bất kham quan,
Tông hữu kỳ môn giai bất lợi,
Ngộ sự đa trở đoạn nhân hành.

Phạm khi dự đoán gặp giờ ngũ bất ngộ, việc phần nhiều không thuận, đoán bệnh thì đại hung có điềm tử vong, nhưng không nhất định đều hung, vẫn phải xem thêm tốt xấu của cách cục cùng sao cửa kỳ nghi, nhưng giờ làm việc tốt nhất nên tránh xa giờ ngũ bất ngộ.

18. Phục ngâm, phục ngâm có ba dạng, sao phục ngâm, cửa phục ngâm, cửa và sao đều phục ngâm, phục ngâm chính là sao, cửa nằm bất động ở bản cung, cứ vào giờ lục giáp, sao, cửa đều phục ngâm bất động. Phục ngâm thông thường không hợp cho việc giành lấy chủ động, phải đợi thời cơ mà hành động, thích hợp trì hoãn, cách cục phục ngâm thích hợp thu gom tiền tài, trong đó bổng + bổng, tử + tử, tân + tân là đại hung, phần nhiều gặp phải đạo tặc, mất mát, phá tài, việc người tử thương, thiên hiển thời cách thông thường không hung, ngược lại còn là cát.

19. Phản ngâm, là chỉ chín sao, tám cửa rơi vào cung địa bàn đối xung với nó, cũng có ba loại phản ngâm, cửa phản ngâm, sao phản ngâm và cả cửa sao đều phản ngâm. Phản ngâm không cát, đặc biệt là cửa phản ngâm, đoán vận gặp phản ngâm chủ có chuyện phiền phức dây dưa, phản ngâm lợi khách không lợi chủ, chủ việc có tượng lập đi lập lại, xuất hành gặp phản ngâm thì có tượng quay trở lại, đoán người đi ra ngoài chắc chắn sẽ quay về, đoán hôn nhân không thành, cầu tài gặp phản ngâm thì tốn công một chuyến không thu được gì, ngược lại còn bị hụt tiền. Đoán bệnh mới mắc gặp phản ngâm thì khỏe lại; bệnh lâu gặp phản ngâm thì chết, đoán việc chủ tượng có đầu không có đuôi.

20. Giảng cụ thể về lục giáp không vong: (dùng phép bấm tay, lấy can chi giờ tra không vong)

Tuần giáp tý tuất hợp không vong, tuần giáp tuất thân dậu không vong.

Tuần giáp thân ngọ mùi không vong, tuần giáp ngọ thìn tị không vong.

Tuần giáp thìn dần mao không vong, tuần giáp dần tỵ sửu không vong.

Chú thích: khi khởi cục xem tuần thủ, địa chi tuần thủ đếm ngược đi hai vị trí tức là không vong.

Phạm ngày giờ rơi vào cung không vong đều có ẩn chứa chỗ huyền cơ, can giờ rơi vào cung không vong thì làm việc không thành, sao bệnh rơi vào cung không vong thì bệnh tình là giả không thật, thông thường cung đối xung là nơi của huyền cơ. Đoán vận rơi vào không vong, việc cát giảm đi việc khổ càng khổ, gặp lúc xung không, điền không cát hung sẽ hiện ra.

Chương 5: Phương pháp luận đoán cơ bản và tư duy dự đoán

Phương pháp dự đoán phán đoán của kỳ môn độn giáp là từ quan sát, phân tích tổng hợp một cách đa diện, nhiều góc độ, nhiều lớp, nhưng cũng đừng có loạn xạ mất đầu mối. Thông thường mà nói, khi đoán thời tiết thì lấy chín sao làm chủ, như đoán mưa thì tập trung nhìn vào tình hình ở cung mà thiên hồng, thiên trụ rơi vào, đoán việc của người thì lấy tám cửa làm chủ, như đoán công việc thì tập trung nhìn vào tình hình ở cung mà cửa khai rơi vào, đoán phong thủy địa lý thì tập trung nhìn vào cửa cung, đoán việc của họ hàng thân thuộc thì lấy năm tháng ngày giờ làm chủ, như đoán cho cha mẹ bề trên, lãnh đạo cấp trên thì lấy can năm làm dụng thần, đoán anh chị em, đồng nghiệp bạn bè, bạn hợp tác thì lấy can tháng làm dụng thần, đoán việc của bản thân thì lấy can ngày làm dụng thần, đoán con cái bề dưới, quần chúng cấp dưới thì lấy can giờ làm dụng thần, đoán sự vật thông thường, chủ yếu vẫn là lấy can ngày và can giờ làm cương lĩnh chủ yếu. Can ngày là người cần dự đoán, can giờ là việc đang cần đoán. Xem xem sinh khắc chế hóa của ngũ hành, vượng tương hưu tử của hai cung, từ đó suy đoán ra kết cục cuối cùng. Tư duy dự đoán chủ yếu là nhìn ngang, nhìn dọc, nhìn xa, nhìn gần, nhìn cả bàn, nhìn ngoại ứng, nhìn tình huống đặc thù.

1. Nhìn ngang. Đây là nguyên tắc đoán cục chủ yếu, tức bất luận là thiên can làm dụng thần hay là chín sao, tám cửa, tám thần làm dụng thần, chủ yếu vẫn lấy ngũ hành của cung mà chúng rơi vào để tiến hành so sánh theo hướng ngang. Can ngày khắc can giờ, ý là cung mà can ngày rơi vào khắc cung mà can giờ rơi vào. Như can ngày rơi tại cung chín ly, can giờ rơi vào cung bẩy đoài, tình huống này gọi là can ngày khắc can giờ. Cửa thương khắc can ngày chính là cung mà cửa thương rơi vào khắc cung mà can ngày rơi vào, như cửa thương rơi vào cung tám坎, can ngày rơi vào cung một khảm, tình huống này gọi là cửa thương khắc can ngày. Những tình huống khác cứ theo đó mà suy ra.

Nhìn dọc. Chính là ở trong một cung đi phân tích các yếu tố như tổ hợp cách cục, thiên, địa, nhân, thần. Như vượng tương hưu phế của chín sao thiên bàn, sinh khắc trên thuộc tính ngũ hành của cung địa bàn, như sao thiên xung thuộc mộc, rơi vào cung một khảm, cung

khảm thuộc thủy sinh sao thiên xung, đây gọi là địa bàn sinh thiên bàn, rơi vào cung sáu cần, cung cần thuộc kim khắc sao thiên xung, đây gọi là địa bàn khắc thiên bàn. Quan hệ giữa tám cửa với địa bàn cũng y như vậy, như cửa khai rơi vào cung chín ly là hỏa khắc kim bị chế, rơi vào cung tám cần là kim vào đất mộ khổ, rơi vào cung chấn là môn bức. Còn có quan hệ khắc ứng của mười can, điều kiện sử dụng của cách hung, cách cát, các yếu tố nội bộ như vượng tương hưu tù của thiên địa nhân thần. Tám thần ở mọi tình huống thông thường chủ yếu xem tính chất cát hung tự thân của nó, như bạch hổ chủ việc tang thương hung hiểm, bất luận vượng suy đều có thông tin hung.

3. Nhìn xa, nhìn gần, nhìn trong ngoài, nhìn nhanh chậm. Chỉ xa gần nhanh chậm của địa điểm thời gian mà việc cần dự đoán xảy ra. Dương độn lấy cung một, tám, ba, bốn (chỉ cung dụng thần hoặc cung can giờ) làm gần làm nhanh, lấy cung chín, hai, bảy, sáu làm xa làm chậm. Âm độn thì ngược lại, lấy cung một, tám, ba, bốn làm chậm làm xa, lấy cung chín, hai, bảy, sáu làm gần làm nhanh. Phản ngâm tức nhanh, phục ngâm tức chậm. Nhật cách, thời cách thì nhanh, niên cách, nguyệt cách thì chậm.

4. Nhìn cả bàn, nhìn ngoại ứng, nhìn tình huống đặc thù. Nhìn cả bàn là chỉ, chọn đúng dụng thần rồi, khi phân tích còn phải xem xem phương vị hiện tại của người đến, phương hướng địa điểm xảy ra của sự kiện cần dự đoán cùng với những thông tin liên quan khác. Nhìn ngoại ứng chính là khi dự đoán phải lưu tâm đến tất cả động tĩnh xảy ra xung quanh, giờ tay nhắc chân của người đến đều có thể là một loại thông tin nào đó cung cấp cho việc dự đoán. Như trong một lần, một đứa học sinh của tôi cầm đến một cách cục để tôi phân tích dự đoán tình hình bệnh, lúc đó sao bệnh thiên nhũ rơi vào cung sáu cần, trên gặp bạch hổ và cửa cảnh, là cách cục mậu đinh + quý, đứa học sinh này nói, kết quả dự đoán cho người đó là anh ta mắc phải bệnh về tim hoặc dịch máu phần đầu có vấn đề, lúc sau lại nói là bệnh dạ dày. Nhưng mà đều không đúng, hỏi tôi xem tóm lại là bệnh gì? Tôi xem cách cục nói với nó, người này nhất định bộ vị tim ngực có vấn đề. Nó nói, đúng á, nhưng mà người ta hỏi cụ thể là loại bệnh gì? Lúc đó tôi cũng khó trả lời thiệt, đang phân vân thì nhìn thấy,

khi nó khởi cục vì viết nhầm chữ nên dùng bút xóa xóa đi vài chữ ở cung cần tạo thành vài cái chấm đen nhỏ, vì thế linh cảm động một cái, nói với nó, là bệnh lao hả? Nó thốt lên liên thanh, đúng đúng! Chính là đã mắc bệnh lao.

Nhìn tình huống đặc thù chính là chỉ, khi phán đoán trên lô-gích bình thường phải kết hợp tình hình cụ thể của sự kiện xảy ra. Như khi đoán mất vật tiền, can giờ đến khắc can ngày, là tượng vật không trở lại. Nhưng cả cục gặp phải cục phản ngâm, chính là tượng vật quay trở lại. Còn như đoán bệnh, nếu như bệnh tình đã không còn cách trị, mặc dù sao bệnh hoặc dụng thần rơi ở cung ngoài, chủ chậm chủ xa, nhưng tuổi tác người đoán đã cao, nguy cơ trùng trùng, nên không thể cứ bó buộc phán đoán theo lẽ thường. Tóm lại, chúng ta trong quá trình dự đoán, trừ việc phải nắm rõ đầu mối chính, chọn đúng dụng thần, phân tích chính xác, thứ tự rõ ràng, còn phải linh hoạt đa biến, trí tưởng tượng phong phú, thế này mới có thể nâng cao kỹ xảo phán đoán và trình độ dự đoán thực tế.

Chương 6: Kinh nghiệm vận dụng và phương pháp xác định thời gian ứng nghiệm

Dự đoán thời gian ứng nghiệm của kỳ môn độn giáp trong nhiều sách cổ ghi chép rất chung chung, trong các sách xuất bản ở hiện tại cũng không có phương pháp để tuân theo một cách có hệ thống và hoàn thiện. Trong thực tiễn nhiều năm, tôi mò ra được một bộ phương pháp dự đoán thời gian ứng nghiệm, tôi sẽ chương trình hóa nó, cung cấp cho mọi người tham khảo.

Bước một, đầu tiên phân loại xem việc cần dự đoán là loại việc gì. Bất kể sự việc nào xảy ra đều không thoát khỏi yếu tố thời gian, không gian tức thời không. Việc dự đoán ở trong những điểm thời không khác nhau cũng sẽ khác nhau. Như đoán tình hình thời tiết, thì dùng chín sao trực phù để đi đoán thời gian ứng nghiệm, bởi vì mưa không phải là việc mà người ta có thể nắm rõ, đoán phong thủy địa lý thì dùng địa chi trong cửu cung để đoán thời gian ứng nghiệm, bởi vì cát hung ưu khuyết của phong thủy phải thể hiện trên địa lý. Đoán công việc, thì phải xem tám cửa, cửa trực sử, bởi vì tám cửa đại biểu việc của con người. Đoán vận mệnh cả đời thì lấy năm làm thời gian ứng nghiệm, đoán chuyện trong một năm thì lấy tháng, đoán chuyện trong tháng thì lấy ngày, đoán việc trong một ngày thì lấy giờ. Vì vậy, xác định thời gian ứng nghiệm cũng phải đại khái phân loại sự việc cần dự đoán trước.

Bước hai, xem cả cục xem là phúc ngâm hay phản ngâm, dụng thần rơi ở bàn trong hay bàn ngoài, phản ngâm, bàn trong chủ nhanh thời gian ngắn, phúc ngâm, bàn ngoài chủ chậm thời gian lâu dài. Xa thì đoán năm tháng, gần thì đoán ngày giờ.

Bước ba, kiểm tra trạng thái của cung dụng thần. Ở đây có quy trình kiểm tra được chương trình hóa:

1. Không vong, xem cung dụng thần có không vong không. Nếu dụng thần gặp không vong, bất luận dụng thần có gặp sao mã, hình xung, sinh vượng, mộ tuyệt, canh cách, cửa trực sử hay không thì đều lấy xung không, điền không làm thời gian ứng nghiệm. Lấy thời gian của giờ dự đoán làm điểm căn cứ để tính toán, cung dụng thần là điểm thời gian ứng nghiệm, dựa theo thứ tự sắp xếp địa chi trong bát quái cửu cung, gặp phải thời gian xung không thì lấy thời gian

xung không làm thời gian ứng nghiệm, gặp phải thời gian điền thực thì lấy thời gian điền thực làm thời gian ứng nghiệm. Như ngày mậu tý, tháng kỷ tị, năm giáp thân dự đoán, cung dụng thần ở tại cung hai khôn gặp không, xem hình:

Thìn Tị	Ngọ	Mùi (dụng thần không vong) Thân
Mão		Dậu
Dần Sửu	Tý	Hợi Tuất

Đầu tiên phân loại là việc giờ, việc ngày, việc tháng, việc năm (có lúc không biết xảy ra trong tháng hay là xảy ra trong ngày, trong năm, có thể dùng phương pháp, đoán xa năm tháng, đoán gần ngày giờ), sau đó căn cứ thời gian dự đoán, ngày mậu tý tìm ra cung có tý nằm ở đó, đếm thuận theo địa chi, khi đếm đến cung cần có địa chi sữu dần vừa đúng cấu thành sữu dần xung mùi thân, cung mà dụng thần rơi vào, lúc này có thể đoán thời gian ứng nghiệm vào năm tháng ngày giờ sữu dần. Nếu là ngày quý tị dự đoán, thì từ cung tốn nơi có địa chi tị, đếm thuận theo thứ tự địa chi, đếm đến cung mùi thân của dụng thần vừa đúng điền thực, tức năm tháng ngày giờ mùi thân là thời gian ứng nghiệm.

2. Cung dụng thần ở tình hướng không gặp không vong, mà gặp sao ngựa, bất luận gặp sinh vượng, mộ tuyệt, hình xung, canh cách đều lấy sao ngựa động hoặc xung sao ngựa làm thời gian ứng nghiệm, như cung dụng thần ở cung hai khôn gặp sao ngựa, ngày mậu tý dự đoán, đếm thuận từ địa chi tý đến dần vừa đúng xung cung hai khôn cung có sao ngựa ở đó, lúc này lấy năm tháng ngày giờ dần làm thời gian ứng nghiệm, như ngày quý tị dự đoán, từ cung tốn có tị ở đó đếm đến cung khôn thân vừa đúng gặp sao ngựa, lúc này lấy năm tháng ngày giờ thân làm thời gian ứng nghiệm.

3. Cung dụng thần ở trong tình hướng không gặp sao ngựa, cũng không gặp không vong, mà gặp phải đất mộ khó, nên xung mộ nhập mộ làm thời gian ứng nghiệm. Gặp hình xung thì lấy hợp làm thời gian ứng nghiệm. Gặp hợp thì lấy xung làm ứng nghiệm. Như cửa khai là dụng thần, rơi vào cung tám cần nhập mộ, ngày mậu tý dự đoán, đến năm tháng ngày giờ sữu sẽ ứng nghiệm, hoặc năm tháng ngày giờ mùi xung sữu sẽ ứng nghiệm. Như giáp ngọ tân là dụng

thần ở cung chín ly cấu thành lục nghi kích hình, ngộ hợp với mùi nên năm tháng ngày giờ mùi sẽ ứng nghiệm.

4. Cung dụng thần không rơi vào những tình huống ở trên, thì dựa vào việc cần đoán lấy trường sinh, sinh vượng, mộ tuyệt để xác định thời gian ứng nghiệm, sinh gặp ngày sinh, khắc gặp ngày khắc để đoán lấy.

5. Cửa trực sử rơi vào cung ba chấn, thời gian xảy ra nên định làm ba năm, ba tháng, ba ngày, ba canh giờ. Rơi vào cung hai khôn định làm hai năm, hai tháng, hai mươi ngày hoặc hai ngày, kết hợp thêm cách đoán thời gian ứng nghiệm dựa vào cung mà dụng thần rơi vào, như đoán ra thời gian khớp nhau thì chắc chắn không sai.

6. Còn có vài cách đoán cũng nên tham khảo như, can mà cửa trực sử rơi vào là thời gian ứng nghiệm, địa chi của cung mà dụng thần rơi vào là thời gian ứng nghiệm, thiên can địa bàn của can giờ là thời gian ứng nghiệm.

Ngoài ra còn có cách kết hợp ngoại ứng, tóm lại định trước cả cục chính là một phạm vi lớn, sau đó phân nhỏ, từng bước một sàng lọc, phân rõ chủ thứ, linh hoạt cơ động.

Chương 1: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán bệnh tật trên người

Tác phẩm quý giá của y học nước nhà “Hoàng Đế nội kinh” có ghi: “phù tự cổ thông thiên giả sinh chi bản, bản vu âm dương”, lại ghi: “âm dương giả, thiên địa chi đạo dã, vạn vật chi cương kỷ, biến hóa chi phụ mẫu, sinh sát chi bản thủy, thần minh chi phủ dã, trị bệnh tất cầu vu bản dã”. Ý là nói, âm dương là cương lĩnh của mọi sự vật, là căn nguyên biến hóa của sự vật. Khi cơ thể xuất hiện bệnh tật thương đau, phải xác định nguyên nhân trên cái gốc rễ âm dương này, trong tám cương biện chứng của lý thuyết trung y học cho rằng, hai cương âm và dương là cương lĩnh chung của tám cương. Tất cả chứng bệnh, đều có thể quy nạp thành hai loại lớn âm và dương, vì vậy dự đoán bệnh tật trên người phải phân tích âm dương, cũng chính là trong ngoài, trên dưới, phân tích biện chứng một cách ngọn ngành, để tìm kiếm ra nguyên nhân.

Đầu tiên, dựa trên tính mô phỏng của dịch học tượng số lý, dùng phương pháp so loại lấy tượng, kỳ môn độn giáp lấy cửu cung bát quái để mô phỏng cơ thể người. Ví dụ, bàn trong ngoài đại biểu cho trong cơ thể và ngoài cơ thể, bàn trong là tạng phủ, dịch máu, trong não, thần kinh, nội tiết trong cơ thể vân vân. Bàn ngoài là tứ chi, đầu, lưng, ngực, bụng các bộ phận ngoài cơ thể vân vân, lại lấy cung ly, cung tốn, cung khôn đại biểu phần phía trên, bao gồm đầu, vai, hai tai. Chấn, đoài, cung giữa đại biểu phần ở giữa, bao gồm các bộ phận như ngực, lưng, eo, bụng, sườn. Cung坎, cung khảm, cung càn là phần phía dưới, bao gồm các phần như trái phải, chân, bàn chân, bộ phận sinh dục, bụng. Dựa vào thuộc tính ngũ hành của bát quái, kết hợp bàn trong ngoài của kỳ môn, lấy cung ly đại biểu phần đầu, mắt, phần mặt. Ly là hỏa, chủ tạng tim dịch máu, tim ngực ống dẫn máu, cung khôn đại biểu vùng mé trên bên phải. Khôn là thổ là da thịt, tỳ vị thực quản, tuyến tụy, hệ thống tiêu hóa vân vân. Cung tốn đại biểu vùng mé trên bên trái, là lỗ tai, tóc, vai. Cung tốn là gió chủ cảm mạo, trúng gió, kinh lạc, khí huyết, tổn là mộc là túi mật. Cung chấn đại biểu eo sườn trái, chấn chủ động, là bàn chân, chấn

là mộc chủ gan. Cung đoài đại biểu eo sườn phải, bộ phận ngực, đoài là kim chủ phổi, miệng lưỡi, răng, trong cơ thể là phổi, khí quản. Cấn là bên ngoài cơ thể, đại biểu chân trái, cấn là núi ở trên phần mặt là mũi, cấn là thổ cũng là các bộ phận kết tràng, hệ thống tiêu hóa ruột bao tử. Cung càn ở ngoài cơ thể là chân phải, càn là trời là đầu, đại biểu phần đầu, càn là kim chủ ngực, phổi, tủy sống, gân cốt, ruột già. Cung khảm ở ngoài cơ thể là phần bụng, bộ phận sinh dục, khảm là thủy, ở trong cơ thể là bàng quang, thận, hệ thống nội tiết.

Kế tiếp, sao, cửa, kỳ nghỉ, kết cấu biến hóa của cách cục đều có tượng của riêng nó, mười thiên can đại biểu bộ vị cụ thể của vùng bị nhiễm bệnh, như:

1. Giáp túi mật, ất gan, bính ruột non, đĩnh tim, mậu dạ dày, kỷ lá lách, canh ruột già, tân phổi, nhâm bàng quang, quý thận.

2. Giáp đầu, ất vai, bính trán, đĩnh răng, mậu mũi, kỷ mặt, canh gân, tân sườn, nhâm bắp chân, quý hai chân.

3. Giáp đầu, ất gáy, bính vai, đĩnh ngực, mậu bụng, kỷ bụng, canh hông eo, tân sườn, nhâm vùng bụng, quý tứ chi.

Nói chung, giáp là đầu là phần đầu (bao gồm cả lục giáp trực phù), giáp là mộc, là gan mật, đồng thời lục giáp trực phù cũng có cái riêng của nó, như giáp tý mậu, giáp tuất kỷ thì chủ tý vị; giáp thân canh thì là ruột gân cốt, vết sưng vân vân. Ất chủ gan mật, thực quản, cổ gáy; hình tượng của ất còn đại biểu thần kinh, phần lưng. Ất là nhật kỳ ở cung chấn phương đông; ất là mộc của hoa cỏ, vì vậy cũng đại biểu trung y, thuốc bắc (bởi vì thuốc bắc có nhiều cỏ cây). Căn cứ trạng thái của cung mà ất kỳ rơi vào, sẽ có những tư duy phán đoán khác nhau. Như ất ở cung ly, cung tổn thông thường là cái cổ, thực quản, xương cổ, cung tổn cũng là bộ vị gan mật. Ất ở cung chấn đa phần chủ gan mật, phần chân. Ất ở cung khôn cũng đại biểu thực quản, cung càn thì là cái cổ, xương cổ, ở cung khảm là bộ phận sinh dục nam, ống dẫn trứng của nữ, âm đạo, cũng đại biểu gan mật vân vân. Bính đại biểu trán, vai, lưng, môi (bởi vì môi người màu đỏ), trong cơ thể thì là ruột non. Bính là hỏa của mặt trời, chủ bị bỏng, phỏng, máu me sưng lên, đoán bệnh đa phần chủ bộ phận nhiễm bệnh viêm sưng đỏ, tia máu, vết thương có máu. Như bính rơi vào cung ly đa phần phát sinh các hiện tượng như phần đầu sưng, mắt

có tia máu, rơi cung khảm thì chủ âm đạo, tử cung bị viêm vên vên, nhưng nhất định phải suy xét tổng hợp. Đỉnh là hỏa chủ tim, mắt, răng. Đỉnh là âm hỏa, đỉnh hỏa cũng chủ chứng viêm, nhưng nhẹ hơn so với bính một chút. Lấy hình tượng mà nói, đỉnh là dao phẫu thuật, châm cứu, đoán bệnh gặp đỉnh đa phần chủ tượng khai đao phẫu thuật trị liệu, hoặc châm cứu, đoán bệnh cho người già đa phần chủ tim, đặc biệt rơi vào cung ly đoàn càn, người trẻ thì chủ mắt, tim, những cung khác đa phần chỉ bệnh có phát viêm. Mậu ở ngoài cơ thể thì là da thịt, bệnh về da, mũi, bụng; trong cơ thể thì là hệ thống tiêu hóa ruột dạ dày. Mậu là thổ chủ tượng tăng sinh. Ví dụ, mậu ở cung ly đa phần chủ hệ thống tuần hoàn ở đầu bao gồm thần kinh (gặp quý, đằng xà) bị trở ngại xuất hiện tắc mạch máu não, liệt nửa người; gặp khảm thì chủ tử cung bắt thịt tăng sinh, ống dẫn trứng hoặc ống đái, âm đạo bị trở ngại, tuyến tiền liệt phình to; vào cung giữa, cung chấn đoàn đa phần chủ ruột dạ dày, xương sống thất lưng tăng sinh, lưng sau đau nhức; gặp càn cấn đa phần chủ các vấn đề như hai chân trái phải, tĩnh mạch co giãn, đề lên tuần hoàn dịch máu, gây ra cho hệ thống thần kinh tê tê, đau nhức, kết tràng mé bên trái vên vên. Phụ nữ đoán bệnh gặp nhâm quý rơi vào cung giữa, cung đoàn cung khảm đa phần chủ chức năng cơ quan sinh dục có bệnh, như ống dẫn trứng bị nghẹt tạo thành chứng vô sinh. Kỷ là phần mặt, như gặp nhâm quý đa phần chủ lở loét, mụn nhọt, gặp cung ly đa phần chủ trên đầu có vết loét, mọc cục, trong cơ thể thì chủ vấn đề về lá lách, ngoài cơ thể đại biểu khoang miệng. Canh là ruột già, gân cốt, trong kỳ môn độn giáp canh là thần trở ngại, đại biểu vết sưng, như canh gặp nhâm, quý rơi vào cung ly đa phần chủ tắc động mạch, bứu não, mỡ máu, gặp cung khảm đa phần chủ phần bụng sưng lên, tử cung có bứu thịt, canh gặp cửa tử, cửa thương chủ ung thư, như canh gặp tử, thương rơi vào hai cung càn ly chủ ung thư não, ung thư xương, ung thư máu (gặp nhâm quý). Gặp chấn tốn đa phần chủ ung thư gan, gặp cung cấn thì chủ ung thư kết tràng, cung khôn thì chủ ung thư thực quản, cung đoàn đa phần chủ ung thư phổi, cuống phổi, cung giữa hoặc cung đoàn cũng chủ xương sống thất lưng tăng sinh, cung tốn chủ sưng hoặc ung thư lim-pha, sưng cổ. Tân chủ phần phổi, cuống phổi, phần bụng, tân là kim là xương, như

tân ở cung đoài càn ly đa phần chủ bệnh ở phổi, cuống phổi, gặp cung giữa thì chủ xương sống thắt lưng, gặp mậu kỷ đa phần là gai xương hoặc cột sống tăng sinh, gặp bính đinh đa phần chủ bệnh viêm phổi, cuống phổi phát viêm, lao vãn vãn, bộ vị bị thương thì chủ ngực, phần bụng. Nhâm là thủy chủ dịch máu, động mạch chủ, tim, bàng quang, hệ thống tiết niệu, cũng là mắt, tóc, dưới nách (bởi vì thủy chủ màu đen), như nhâm gặp cung ly đa phần là bệnh tim não, cung càn đa phần là não chân phần đầu, cung khảm thì là bệnh tiết niệu sinh dục, chấn tổn đa phần là tim, gan mật, chân bàn chân, đặc biệt là nhâm rơi vào cung tổn là lục nghi kích hình tất có bị thương ở chân bàn chân, xem hai cung càn cấn cung nào có cửa thương, bạch hổ hoặc cửa cảnh hung cách thì chân bên đó sẽ bị thương. Đặc biệt là con trai, thanh niên, nhâm gặp cung khảm thì chủ bệnh tiểu đường, bàng quang, vấn đề chức năng thận, gặp cung khôn thì là thực quản, lỗ tai, cổ. Quý là thủy chủ thận, tiết niệu, ống dẫn trứng, ống đái, tĩnh mạch, hệ thống thần kinh, phần chân, tứ chi, hệ thống tuần hoàn, thần kinh trung khu, bệnh sinh dục, như gặp cung khảm đoài đa phần chủ bệnh về cơ quan sinh dục tiết niệu, gặp cung ly đa phần chủ thần kinh, xuất huyết não, gặp cung tổn thì chủ chân bị thương (lục nghi kích hình), cung khôn chủ bệnh về da.

Trạng thái cung mà tám cửa rơi vào cũng là yếu tố tham khảo quan trọng khi dự đoán bệnh tật, như cửa khai chủ trị liệu tích cực, thích hợp đến bệnh viện hoặc bên ngoài để trị, không thích hợp ở trong nhà; cửa khai chủ khai đao phẫu thuật trị liệu, cửa khai là kim rơi vào cung cấn nhập mộ, khai đao trị liệu không hay lắm, rơi vào càn đoài cát, rơi vào cung ly thì hung. Cửa khai nếu là bệnh thì đại biểu nhọt phổi, họng lưỡi. Cửa hưu chủ nghỉ ngơi, tĩnh dưỡng, không hợp chạy khắp nơi chữa trị hỏi thuốc. Cửa hưu nếu là bệnh thì chủ tả ly thương hàn. Cửa sinh chủ lành khá tốt, trị liệu có hy vọng, có cơ hội sống, không thể chết được, có ý sống lại từ cõi chết. Cửa sinh là bệnh thì chủ ung độc, mắt bị thương. Cửa thương chủ tai thương, bộ phận bị thương, sưng tấy, co giật, chứng hàn, do tai nạn gây ra, khá là khó trị, buồn rầu quá độ. Cửa đổ chủ cách trở, độ khó trị liệu lớn, không thuận lợi, chứng tắc nghẽn. Cửa cảnh thì là tai nạn máu me, bị thương chảy máu, bệnh xuất máu não, tim, chứng về huyết áp

chóng mặt. Cửa tử chủ đại hung, tử vong, không còn thuốc cứu chữa, trị liệu chùn bước, vết sẹo (phần đã chết), tổ chức thi thể thối rữa, bộ vị cơ bắp hư chết. Cửa kinh chủ hải hùng khiếp vía, hoảng sợ nhịp tim không đều, mạch tay nhầy nhót không yên, mất ngủ, nhiều ác mộng, sợ đến tỉnh giấc, bệnh lao, tình cảnh lo lắng nhưng không thể trị được, đa phần phản ánh tình trạng tâm lý của bệnh nhân.

Cung mà tám thần rơi vào cũng có thể phản ánh các loại thông tin về bệnh tật, ví dụ như: thần bệnh gặp trực phù đa phần được bác sỹ giỏi, bệnh viện tốt, quý nhân, trưởng bối, lãnh đạo giúp đỡ cứu trị, hoàn cảnh trị liệu tốt, hộ lý y tá đều là dạng cao cấp. Đằng xà chủ kinh khủng, bệnh tình thay đổi không chừng, lúc tốt lúc xấu, bệnh quán lầy thân, đêm mơ nhiều, di tinh, thần kinh trung khu có vấn đề, bị vật quái dị ảnh hưởng. Như các loại hồ tiên, hoàng tiên, dã quỷ, xà tinh, sơn sinh, yêu ma nhập xác tạo thành ý thức thần kinh mơ hồ. Tháng tám năm 2005 khi tôi đoán cho một cậu bé, cung mệnh năm của cậu ta gặp thần bệnh thiên nhuế, đằng xà, cửa tử rơi vào cung ly lại bị không vong. Đoán rằng cha của cậu ta đã từng đánh chết rắn trong nhà của mình (can năm cùng cung với mệnh năm của đứa bé), việc này dây dưa qua cả trên người đứa bé, hỏi ra thì đúng là như vậy. Đứa bé đó năm nay chín tuổi, trong nhà biểu hiện rất tốt, nhưng cứ đến trường là hôn mê không tỉnh, ra khỏi trường thì trở lại như người bình thường. Thái âm đại biểu bệnh phổi, xương hư, tượng không còn sức lực, không vực được tinh thần, yếu ớt mất sức. Lục hợp chủ chứng tổng hợp, bệnh nhiều loại, bộ vị khuếch tán, chứng điên dại, nhiều loại bệnh vào thân, biến đổi bệnh. Bạch hổ chủ bệnh hoặc bị thương rất nặng, chủ bị thương ngoài ý muốn, bạch hổ cũng đại biểu bộ phận bị thương, như ngày giờ mệnh năm thần bệnh rơi vào bạch hổ đa phần là xảy ra thương tai bệnh tật hoặc người thân qua đời. Như gặp cửa thương sao ngựa thì chủ do xe cộ gây ra, cửa cảnh thì chủ dao cắt chảy máu hoặc xảy ra trong lúc đi đường, gặp cửa khai thì có khả năng xảy ra tại công xưởng, xí nghiệp, cửa cổng tiệm hàng, gặp cửa tử thì chủ thân thể có lưu lại vết sẹo hoặc khi bị thương có người chết. Bạch hổ rơi vào cung cũng có thể là vị trí bị thương, như bạch hổ rơi vào cung càn có khả năng phần đầu bị thương hoặc bị thương ở chân, cũng có thể là vì cha qua đời mà để

tang. Huyền vũ chủ bệnh khó nói, chẩn đoán không rõ ràng, nguyên nhân bệnh không rõ là gì. Huyền vũ đại biểu choáng váng, hôn mê, bệnh dịch máu. Huyền vũ cũng đại biểu vật quái dị tác quái. Huyền vũ cũng đại biểu nôn mửa, bị thương hoặc chết trên đường. Cữu địa là chứng âm, biểu thị bệnh tình ổn định, không khuếch tán phát triển thêm, nhưng lại có tượng chui xuống đất tử vong, huyết áp tụt thấp, không có sức sống, tượng mê man. Cữu thiên thì chủ chứng dương, huyết áp cao, tượng thăng thiên, chỗ bị bệnh ở phía trên, cữu thiên là hết hồn mất vía, có tượng ngã bị thương từ chỗ cao.

Biến hóa khắc ứng của cách cục, trên dưới thiên địa bàn gặp nhau cũng phản ánh nguyên nhân bệnh, tình hình bệnh. Như thần bệnh thiên nhuế gặp ất + tân, long đào tẩu, bính + canh tặc tất khứ, tuy là cách hung, nhưng phải phân tích tương đối, có thể thấy rằng thần bệnh sắp đi khỏi. Còn như gặp tân + ất hổ xương cuồng, bính + mậu điều diệt huyết, mậu + bính long phản thủ, tuy gặp cách cát, nhưng đối với bệnh thì là tượng bệnh quay lại. Tân + ất hổ xương cuồng, quý + đinh xà yêu kiều, tân + canh bạch hổ xuất lực, bính + quý âm nhân hại sự, canh + bính tặc tất lai, thì nói rõ bệnh tình sắp nặng thêm. Mậu + đinh thanh long chuyển quang, đinh + bính tinh tùy nguyệt chuyển, tân + đinh ngực thần đắc kỳ, báo hiệu bệnh tình sắp chuyển biến tốt. Mậu + canh, canh + mậu thì bệnh tật sắp khuếch tán, phải đổi bệnh viện, cách điều trị, mậu + nhâm thanh long nhập thiên lao, ất + kỷ nhật kỳ nhập mộ, ất + nhâm nhật kỳ nhập địa, đinh + tân chu tước nhập ngực, kỷ + kỷ địa hộ phùng quý, kỷ + tân du hồn nhập mộ, kỷ + nhâm địa võng cao trương, kỷ + quý địa hình huyền vũ, tân + mậu khốn long bị thương, tân + quý thiên lao hoa cái, nhâm + tân đằng xà tương triền, nhâm + nhâm xà nhập địa la, quý + canh thái bạch nhập võng, quý + tân võng cái thiên lao thì chủ bệnh tật dây dưa không khỏi, bệnh tình nặng lên, tượng bệnh lâu không khỏi. Còn kỷ + tân, kỷ + kỷ thì báo trước bệnh cũ không đi, bệnh mới lại đến. Ất + bính kỳ nghi thuận toại, ất + đinh kỳ nghi tương tá, bính + ất nhật nguyệt bính hành, đinh + đinh tinh kỳ nhập thái âm, canh + ất thái bạch phùng tinh, nhâm + ất tiểu xà đắc thế thì nói rõ bệnh tình phát triển theo hướng tốt. Kỷ + mậu khuyến ngộ thanh long, nhâm + mậu tiểu xà hóa long, tân + đinh ngực thần đắc kỳ thì có người giúp đỡ,

có tượng gặp được bác sỹ tốt thuốc hay. Còn đại cách, tiểu cách đều là bệnh tình không ổn định. Địa độn thì chắc chắn chết, quý độn ngũ giả nhân độn cũng là điềm không cát. Tam trá bệnh tình lặp lại không ổn định, ngọc nữ thủ môn bệnh lâu không thể trị khỏi, tam kỳ đắc sử có lợi cho bệnh tình, đặc biệt là đình kỳ, nhật kỳ là thần giải cứu, chu tước đầu giang đình + quý chắc chắn chết. Quý + đình xà yêu kiều, dễ gặp quý quái. Phục can, phi can chẩn đoán không rõ trị không đúng bệnh. Phi cung, phục cung bệnh nhân không yên, người nhà hoảng sợ. Đại cách, tiểu cách, buồn bực tiểu đại tiện không thông. Hình cách, bội cách thì tứ chi bị thương, nhưng năm tháng ngày giờ gặp bội cách thì bệnh mới cũ đều có thể trị. Giờ ngũ bắt ngộ người sắp chết, lục nghi kích hình chủ đại hung. Đặc biệt là giáp thìn nhâm vào cung bốn tốn, giáp dần quý vào cung bốn tốn tất có tứ chi tàn phế, tai nạn chân. Giáp thân canh vào cung tám cần đa phần chủ tai nạn xe cộ. Mậu vào cung chấn, tân vào cung ly, kỷ vào cung khôn thông thường chủ có tai nạn ốm đau. Tam hình như canh + quý vào cung tốn, thông thường đều chủ tai nạn đau bệnh. Thiên võng tứ trượng, võng cái thiên lao, thái bạch nhập võng thì chủ bệnh khó rời đi, người lâm nguy. Bệnh mới gặp không thì sống, bệnh cũ gặp không thì chết. Bệnh mới phản ngâm thì sống, bệnh cũ phản ngâm thì chết. Ngoài ra phản ngâm còn đại biểu bệnh cấp tính, bệnh tình lặp đi lặp lại. Phục ngâm thì là bệnh lâu, bệnh mãn tính. Thời gian mắc bệnh khá dài, khó trị khỏi trong thời gian ngắn.

Trong chín sao, luôn lấy thiên nhuế làm dụng thần khi đoán bệnh, xem cung mà thiên nhuế rơi vào, kết hợp trong ngoài cách cục, kỳ nghi, sao cửa của cung đó để phán đoán các loại bệnh tình, tình trạng bệnh. Thiên nhuế là thổ tức, rơi vào cung ly cần khôn là được sinh trợ, bệnh tình sẽ nghiêm trọng, rơi vào cung ba, bốn thì không thuốc cũng khỏi, rơi vào cung khảm thì bệnh cũ dây dưa. Nguyệt lệnh cũng cực kỳ quan trọng đối với trạng thái bệnh nhân, sự phát triển của bệnh tình, ví dụ như tháng thìn đoán bệnh, thần bệnh thiên nhuế vào cung ba, bốn, tuy vào cung bị khắc, nhưng tháng thìn thổ vượng mộc suy, đoán bệnh gặp hung, hoặc can ngày mệnh năm rơi vào cung nhập đất tử mộ, lấy nguyệt lệnh nằm ở tử tuyệt làm thời gian chết hoặc đại hung không cát, nguyệt lệnh cũng có thể làm ứng kỳ.

Ngoài ra, can giờ cũng đại biểu tình hình bệnh, nguyên nhân bệnh. Cổ ca có ghi: “nhật can vi nhân thời can vi bệnh, nạp can chi tàng y dược chứng, nhân khắc bệnh hề khả khứ sái, bệnh khắc nhân hề ưu hiểm ứng, y năng khắc bệnh thủy khả đầu, bệnh nhược thương nhân vị khả dụng”. Ý là nói, can giờ là bệnh, can ngày là người. Người khắc bệnh thì có hy vọng chuyển biến tốt, bệnh khắc người thì nguy hiểm nặng thêm.

Sao thiên tâm, át kỳ là bác sỹ, thuốc, sao thiên tâm là thuốc tây y, át kỳ là thuốc trung y. Như thiên tâm, át kỳ gặp ba cửa cát khai, hựu, sinh thì chủ tượng thuốc vào, bệnh được giải trừ, gặp tử, kinh, thương, đổ thì chủ thuốc men không như ý muốn, gặp trực phù thì là thuốc cao cấp, bác sỹ nổi tiếng, bệnh viện danh tiếng, trực sử cũng vậy. Gặp đằng xà hoặc huyền vũ thì đa phần là giả tạo không thật, bác sỹ giả thuốc giả, đằng xà cửa tử cũng chủ bà đồng, thầy phù thủy, tiên cô các loại. Huyền vũ đa phần chủ thuốc giả bác sỹ giả, bị mắc lừa. Thiên tâm, át kỳ gặp cửa đổ, bạch hổ thì chủ y thuật hạng nhất, trình độ vững vàng. Gặp thái âm thì chủ bác sỹ tử mị, ân cần chuyên tâm. Gặp cửa khai, đinh kỳ thì chủ dùng phẫu thuật để trị liệu. Nhưng mà bất luận lang băm, thuốc tốt, cứ có thể khắc cung mà sao bệnh rơi vào, thì chữa bệnh có công hiệu. Giả như sao bệnh khắc sao thiên tâm, át kỳ, tuy là thầy giỏi thuốc hay, cũng không thể cứu nổi.

Cổ ca đoán bệnh của kỳ môn độn giáp:

Huyền hệ nhất pháp thiếu nhân tri, vấn nhân niên giáp bệnh tiên tri;

Nam tòng khảm thượng thuận số khởi, nữ hướng ly cung nghịch điểm thôi.

Sở đảo bệnh nhân niên giáp thượng, khán tha nhân bệnh dự tiên tri;

Tý ngọc mao dậu định thị tử, dần thân tị hợi bất khai mi.

Thìn tuất sửu mùi khủng hoặc loạn, thử thị thần tiên bệnh ứng cơ;

Chấn tốn tương thích thủ túc ma, khẩu trung ác khí nhãn sinh hoa.

Thần thiên bảo nguyện lai tương trợ, nhược bất tương đầu khí suyễn gia;

Khôn cần tì thương hung bất khai, tâm trung kết định trệ ngưng
hoài;

Phúc tề đông thống liên yêu thối, âm tà kiến quái hữu phi tai.

Càn đoài đa đầu thống, trầm trầm lục mạch vị;

Lãnh tích bính lãnh khí, kỳ bệnh tại hung tì.

Khảm ly đa ẩu nghịch, cửu trị hào nan y;

Nhân hư thường đạo hãn, ẩm thực tiêm tiêu trừ.

Tóm lại, khi đoán bệnh nhất định phải phân tích tổng hợp nhiều mặt, nhiều góc độ, sử dụng đầy đủ nguyên tắc, phương pháp như trong ngoài tương ứng, liên tưởng từ này sang kia, nghĩ ngoài suy trong, so loại lấy tượng. Như khi đoán bệnh ngoài việc chọn lấy dụng thần, phân tích trạng thái của cung mà thiên nhuế rơi vào ra, còn phải xem sao cửa kỳ nghi của cung ngày giờ rơi vào, biến hóa cách cục trên dưới hai bàn, trạng thái vượng tương hưu tù, đồng thời kiêm thêm các yếu tố như xem mệnh năm của bản thân, phương hướng đang ở hiện tại, ví dụ như đoán cha mẹ, ngoài cung thiên nhuế rơi vào ra, đồng thời phải xem thêm can năm, can giờ, hai cung càn khôn, cung mệnh năm của cha mẹ, vị trí hướng đang ở của cha mẹ, vân vân. Đoán anh chị em, bạn bè thân thì phải xem thêm can tháng, can giờ. Đoán cho em trai còn phải xem thêm cung cấn, đoán chị gái thì xem cung tốn, đoán tiểu bối cùng bé gái phải xem thêm can giờ, vân vân. Nói chung lại, phải linh hoạt cơ động, mới có thể một tên trúng ngay đích.

Còn về vấn đề đoán thời gian ứng nghiệm cũng phải xem tình hình mà định, như đoán cho mình phải xem trạng thái của can ngày, mệnh năm, đầu tiên xem vượng tương hưu tù của nó, có gặp không vong hay không, nếu gặp không, xung thực điền thực làm thời gian ứng nghiệm. Lục nghi kích hình gặp xung thì lấy lúc hợp làm thời điểm ứng nghiệm. Nhập mộ thì lấy xuất mộ xung mộ làm ứng nghiệm. Vào sao ngựa thì gặp sao ngựa xung, sao ngựa động làm thời gian ứng nghiệm. Sao bệnh ở bàn trong chủ ứng nghiệm trong thời gian gần, bàn ngoài thì lâu xa, xa thì đoán năm tháng, gần thì đoán ngày giờ. Phản ngâm thì lấy hợp làm thời gian ứng nghiệm, phục ngâm thì lấy xung làm thời gian ứng nghiệm, lấy trực sử đoán kỳ hạn. Như trực sử gặp cửa sinh rơi vào cung đoài thì chủ số hai, bảy, xa đoán

trong bảy tháng, 200 ngày, gần đoán trong hai tháng, 70 ngày làm thời gian ứng nghiệm, căn cứ cung can ngày, cung mệnh năm cùng với cung dụng thần để xét đoán thời gian ứng nghiệm một cách tổng hợp.

Phân tích ví dụ

Ví dụ 1:

Tháng bốn năm 2001, có hai vị nữ đến đoán bệnh, vị thứ nhất sinh năm 1982 nhâm tuất, vị thứ hai sinh năm đinh sửu, thời gian can chi lúc đó là: giờ canh thân, ngày quý mao, tháng nhâm thìn, năm tân tị. Phù đầu kỷ hợi, dương độn cục một, tuần giáp dần, sao thiên tâm là trực phù rơi vào cung ba, cửa khai là trực sử rơi vào cung ba, hình kỳ môn độn giáp như sau:

Xà Hưu Mậu Bồng Tân	Âm Sinh Bính Nhâm Ất	Hợp Thương Canh Xung Nhâm Kỷ
Phù Khai Quý Tâm Canh	Nhâm	Hổ Đỗ Tân Phụ Đinh
Thiên  O Kinh Đinh Trụ Bính	Địa O Tử Kỷ Nhâm Nhuế Mậu	Vũ Cảnh Ất Anh Quý

Phân tích:

Sao bệnh thiên nhuế rơi cung khảm chủ bệnh dây dưa, lại gặp cửa tử khắc cung, thêm nữa thời lệnh đã vào tháng ba thìn thổ đang vượng, mệnh năm của vị nữ này là nhâm, cùng cung với sao bệnh, cho thấy thực sự đã có bệnh. Khảm chủ chức năng sinh dục tiết niệu, địa bàn nhâm ở cung giữa chủ phần eo bụng, nhâm là bộ vị tử cung, mậu kỷ chỉ phần thịt dư thừa, hơn nữa đối xung gặp bính hỏa chủ chứng viêm, dưới bính gặp ất là thuốc trung y, chắc chắn là đã dùng qua thuốc trung y, cung đối xung phía trên gặp thái âm, chủ bệnh khó nói ra lời, bộ vị vùng kín. Nay ất kỳ nhập mộ ở cung càn, hơn nữa tháng thìn hưu tù, tuy sinh sao bệnh nhưng cũng không có chỗ dùng, sao thiên tâm gặp quý + canh thái bạch nhập vông, thần thuốc bị nguy, lại không khắc sao bệnh, vì vậy đoán cô ta phần bụng tử cung hoặc bộ phận sinh dục có chứng viêm, thuốc tây thuốc trung đã uống

rất nhiều nhưng đều không có tác dụng, bệnh này ở trên người cô ta đã rất lâu rồi (mệnh năm nhâm thiên địa bàn đều cùng cung với sao bệnh). Trước mắt lo lắng muôn phần (địa bàn nhâm gặp sao thiên xung), nghĩ ngợi hại đầu óc (gặp cửa thương), lo lắng tương lai sẽ ảnh hưởng đến hôn nhân (lục hợp gặp canh, lục hợp là hôn nhân, canh là bạn trai). Vị nữ này nói một cách ngại ngùng là bị đau bụng kinh, vô cùng khó chịu thống khổ, đã bị lâu lắm rồi, sợ sau này ảnh hưởng tới sinh sản, tôi thấy sao thiên nhuế tuy vượng tương là tượng hung, nhưng gặp không vong, hơn nữa cách cục là kỷ + mậu khuyến ngộ thanh long, nhâm + mậu tiểu xà đắc thế, đối xung lại có cửa sinh, bính kỳ và ất kỳ, thế nên nói với cô ta, không cần lo lắng, đến tháng ngọ năm sau hoặc tháng 11 tháng tỵ năm nay sẽ chuyển biến tốt, dùng thuốc trung y vẫn sẽ có hiệu quả.

Vị nữ thứ hai dự đoán tập trung xem mệnh năm của cô ta, kiêm xem thêm sao bệnh (bởi vì cùng một thời gian dự đoán). Mệnh năm người này đinh rơi vào cung tám cần nhập mộ không cát, lại gặp không vong, trong cung thấy có cửa kinh chủ lo lắng sợ hãi, địa bàn đinh ở cung đoài, trên gặp bạch hổ chắc chắn có bệnh lớn, mệnh năm đối xung cung khôn là cung chủ việc, cửa thương + canh, canh + kỷ là hình cách, chủ làm phẫu thuật, cửa trực sử là cửa khai chủ khai đao, sao bệnh rơi cung khảm đều chỉ hệ thống sinh dục tiết niệu. Bộ vị chắc là phần bụng trái, cửa thương gặp canh phần nhiều chủ ung thư, năm mệnh và sao bệnh đều gặp không vong, không tức không có gì (tượng làm phẫu thuật cắt bỏ). Vì thế đoán cô ta phần bụng tử cung có bệnh, ước chừng vào năm 1996 mắc bệnh (khảm chủ năm tỵ, năm bính tỵ 96 điền thực), năm 1997 đã làm phẫu thuật cắt bỏ rồi, không biết có đúng không? Cô ta nói, rất đúng, tôi nói là trên tử cung đã mắc khối u, cô ta nói là ung thư tử cung, tháng giêng năm 1997 làm phẫu thuật cắt bỏ, hiện tại rất lo, sợ sống không được mấy năm nữa.

Ví dụ 2:

Tám giờ đúng tối ngày sáu tháng tư năm 2002, một vị dịch hữu gọi điện thoại xin đoán, khi một người bạn ra ngoài cùng con nhỏ của mình đến sân cỏ của công viên gần nhà để thả diều, không cẩn thận té nhào, về sau cứ mãi hôn mê bất tỉnh, không biết tình hình ra sao,

đặc biệt gọi điện thoại nhờ dự đoán, dựa vào thời gian gọi điện thoại khởi cục như sau: giờ giáp tuất, ngày giáp thìn, tháng giáp thìn, năm nhâm ngọ. Dương cục bầy.

Âm Đổ Đinh Phụ Đinh	Hợp Cảnh Canh Anh Canh	Hổ  Tử Nhâm Bính Nhuế Nhâm Bính
Xà Thương Quý Xung Quý	Bính	Vũ Kinh Mậu Trụ Mậu
Phù Sinh Kỷ Nhậm Kỷ	Thiên Hưu Tân Bồng Tân	Địa Khai Ất Tâm Ất

Phân tích:

Đoán bạn bè lấy can tháng nhâm làm dụng thần (tháng giáp thìn nhâm), thiên nhuế là sao bệnh, nhâm và thiên nhuế cùng rơi vào cung khôn, tuy nhâm ở cung khôn là đất trường sinh, nhưng thời lệnh đang vào tháng thìn là tháng mà nhâm thủy nhập mộ, tám cửa chín sao phục ngâm, cho thấy bạn bè người này rất lâu từ trước đã có bệnh rồi, nhâm thủy chủ dịch máu, tim, gặp bính + bính nguyệt kỳ bội sư cách, hỏa vượng, chắc chắn là xuất huyết não đột nhiên tái phát. Sao bệnh gặp không vong, đối xung kỷ + kỷ địa hộ phùng quý, nhâm + nhâm xà nhập địa la đều là tượng nhập địa tử vong. Thiên tâm, ất kỳ vào cung càn đều không khắc sao bệnh, ất kỳ nhập mộ ở cung càn, trên cung khôn gặp bạch hổ cũng chủ điềm đại hung, tóm gọn đoán người này chắc chắn chết. Lúc nào thì ứng nghiệm, hiện dụng thần gặp không vong, lấy xung thực làm thời điểm ứng nghiệm, xa thì năm tháng, gần thì ngày giờ, chắc chắn sẽ chết vào ngày Sửu dần hoặc ngày giờ Sửu dần, sau này anh ta gọi điện thoại qua nói người bạn đó chết vào ngày kế, lúc tờ mờ sáng ba giờ đúng hơn.

Cách cục của ví dụ này khá là đặc trưng, mới đầu nhìn tám cửa chín sao phục ngâm chủ lâu xa, bệnh mãn tính, nhưng bệnh lâu gặp không thì chết, lại gặp tử + tử, trên có bạch hổ sao ngựa đều là tượng đại hung. Mới đầu cũng không dám đoán anh ta chắc chắn chết, nhưng xem kỹ lại nhiều lần, cân nhắc đến kỷ + kỷ địa hộ phùng quý, nhâm + nhâm xà nhập địa la đều là tượng tử vong, vì thế đoán anh

ta tử vong. Thiên tâm, ất kỳ gặp cửa khai chắc chắn từng khai đao làm phẫu thuật, nhưng không tác dụng đành chịu bó tay. Do đó, mỗi khi phán đoán bất cứ cách cục nào cũng đều phân tích cụ thể kết hợp lý lẽ thường tình, thông tin tổng hợp, cân nhắc nhiều lần, mới có thể đạt đến mức chính xác không có sai sót.

Ngoài ra, đoán thời gian ứng nghiệm, đã tham khảo lấy nguyệt lệnh, bởi vì nhâm thủy mộ ở thìn, vì vậy chắc chắn ứng vào trong tháng này, gặp không xung thực, điền không làm thời gian ứng nghiệm, bởi vì thời gian dự đoán là giờ tuất, vì vậy đoán xung thực làm ứng nghiệm (giờ điền không mùi thân đã qua rồi), nhưng suy xét đến ngày thìn tháng thìn nhâm thủy vào mộ ngày, mộ tháng, nếu không thì cũng không chết ngay trong ngày.

Ví dụ 3:

Ngày 22 tháng 10 năm 2001, đệ tử Hải Sinh trở về từ Đường Cô (đi làm ở Đường Cô), sau khi vào cửa ngồi ở hướng tây nam, tôi hỏi cậu ta sao lại về rồi, có chuyện gì à? Cậu ta nói thầy xem thử có chuyện gì, thế nên tôi dựa theo thời gian lúc đó khởi cục, giờ mậu ngọ, ngày mậu ngọ, tháng mậu tuất, năm tân tị. Âm độn cục chín, tuần giáp dần, cách cục như sau:

Xà Thương Đình Xung Quý	Phù Đỗ Quý Phụ Mậu	Thiên  Cảnh Mậu Anh Nhâm Bính
Âm Sinh Kỷ Nhâm Đình	Nhâm	Địa Tử Nhâm Bính Nhuế Canh
Hợp  Hưu Ất Bồng Kỷ	Hổ  Khai Tân Tâm Ất	Vũ Kinh Canh Trụ Tân

Phân tích:

Bởi vì khoảng thời gian trước có người từng làm mai cho nó, nên trước tiên tôi dựa theo đầu mối này để suy xét, nhưng lục hợp chủ hôn nhân, rơi vào cung cần gặp không, chắc không thể nào là chuyện hôn nhân được, ngày giờ đều là mậu rơi vào cung khôn gặp cửa cảnh, thiên anh vượng tương, cửa cảnh chủ máu me, lại có thiên anh vượng tương, mậu + nhâm, tượng thanh long nhập lao, trên gặp cửu

thiên, mệnh năm gặp sao bệnh ở cung đoài có cửa tử, phán đoán tổng hợp là có tượng bị bệnh. Cửa cảnh nêu lên rằng có thể không phải sinh bệnh, mà là xuất hiện tai nạn, cửa thiên chủ rơi từ trên trời, té bị thương, cung đoài mệnh năm gặp cửa địa, từ cửa thiên đến cửa địa, nên đoán là té từ chỗ cao xuống ở công trường, bị thương sườn phải, Hải Sinh nói đang thi công từ khung cầu cao năm mét không cẩn thận bị rơi xuống xà ngang ba mét, ép bị thương xương sườn, phải về nhà nghỉ dưỡng (can ngày gặp sao ngựa, mậu + bính thanh long phản thủ, trên gặp cửa thiên vào bàn trong, tượng trở về nhà), hỏi có gì đáng ngại không, sao bệnh thiên nhuế tuy gặp cửa tử, ất kỳ, thiên tâm gặp không vong không khắc sao bệnh, nhưng sao thiên nhuế gặp bính + canh, tắc tất khứ, hiển nhiên sẽ khỏe lại rất nhanh, ất kỳ, thiên tâm gặp không, chỉ có thể nói rằng không cần uống thuốc trị bệnh, can ngày mậu + bính thanh long phản thủ, tượng trở về, tôi nói với cậu ta chuyện không có gì to tát, không thuốc cũng khỏi, sẽ trở lại công trường nhanh thôi, qua ba ngày là bình phục rồi, có thể quay lại Đường Cô.

Ví dụ 4:

Năm 2001 đang triển khai dự đoán thông tin nghiệp vụ, khi dự đoán cho nữ thanh niên kia, cách cục thể hiện ra trên người cô ta tồn tại bệnh tật, người này sinh năm tân hợi 1971, thời gian: giờ đing dậu, ngày bính dần, tháng giáp ngọ, năm tân tị. Tuần giáp ngọ, âm độn cục chín, cửa khai trực sử, thiên tâm là trực phù, cách cục như sau:

Thiên Hưu Ất Bồng Quý	Địa Sinh Kỷ Nhậm Mậu	Vũ Thương Đing Xung Nhâm Bính
Phù Khai Tân Tâm Đing	Nhâm	Hổ Đổ Quý Phụ Canh
Xà Kinh Canh Trụ Kỷ	Âm Tử Nhâm Bính Nhuế Ất	Hợp  Cảnh Mậu Anh Tân

Phân tích:

Can ngày bính rơi vào cung khảm, gặp sao bệnh thiên nhuế, cửa tử cửa hung, tất chủ thân thể có bệnh, nhâm ở khảm chủ hệ thống

sinh dục tiết niệu, địa bàn nhâm ở cung giữa chủ phần eo, bính hỏa chủ chứng viêm, trên gặp thái âm, chủ chỗ thâm kín, bộ phận khó mở miệng nói được, chung quy đoán cô ta phần eo có chứng viêm, đặc biệt là bộ vị tử cung, âm đạo bị viêm, thiên nhuế rơi vào cung khảm chủ bệnh tật dây dứa, thiên bàn địa bàn của can ngày đều cùng cung với sao bệnh, vì thế đoán bệnh này thời gian không ngắn, bính nhâm gặp ất kỳ, trước mắt đang uống thuốc, khả năng nhiều là thuốc trung y, địa bàn bính trên gặp đỉnh, hơn nữa phía dưới mệnh năm cũng gặp đỉnh, đỉnh là can giờ là bé gái, bệnh này có khả năng là do khi sinh con gây ra. Vị nữ thanh niên này nói, đúng là sau khi sinh con thì vùng eo bị sưng phù, cảm lạnh. Đi bệnh viện kiểm tra thì tử cung bị viêm, âm đạo cũng có chứng viêm, cho đến nay phần eo vẫn phải dùng bông băng lại, trước mắt bác sỹ đề nghị dùng thuốc trung y hiện đại, bây giờ vẫn cứ đang dùng.

Vị nữ này lại hỏi tình hình công việc trước mắt, cửa khai là công việc, gặp tân + đỉnh, trên có trực phù, lại gặp sao thiên tâm. Trực phù là lãnh đạo, đoán là công việc mang tính phục vụ cho lãnh đạo, trực phù cũng là tầng lớp trên, chủ điều kiện làm việc của người này khá tốt, lãnh đạo cũng rất hài lòng, sao thiên tâm chủ năng lực làm việc mạnh mẽ, là người có tâm kế, tính cách thoải mái phóng khoáng, cửa khai gặp đỉnh kỳ, đỉnh chủ văn chương. Vì vậy, đoán là đảm nhiệm công việc liên quan đến chữ viết, người nữ này nói là làm việc ở cục quy hoạch đất đai thành phố Thâm Quyển, xử lý giấy tờ nhà đất ở phòng sản quyền.

Lại hỏi tiếp về công việc của chồng, tình hình các mặt hiện tại, đoán chồng, bính là can ngày, bính tân tương hợp, vậy tân sẽ là chồng, tân gặp cửa khai, có công việc chính thức, trên gặp trực phù vẫn là người phụ trách hoặc lãnh đạo, gặp thiên tâm chủ năng lực mạnh mẽ, thiên tâm đại biểu bác sỹ thuốc men, nhiều khả năng làm việc ở đơn vị chữa bệnh. Người nữ này trả lời là làm việc ở một bệnh viện, hỏi xem có thể đoán ra được làm công việc cụ thể gì ở bệnh viện không? Cửa khai gặp tân kim chủ đồ vật kim loại, đỉnh là dao phẫu thuật, vì vậy đoán chắc là bác sỹ tây y làm công tác phẫu thuật, vị nữ này nói một cách kích động, là bác sỹ ngoại khoa đầu (địa bàn tân gặp cửa cảnh, sao thiên anh đều có liên quan đến máu me), tân

gặp mậu ở trên, mậu chủ tiền tài, vì vậy đoán lương của chồng khá cao, khoảng chừng 6000 tệ mỗi tháng, cô ta trả lời đúng vậy.

Ví dụ 5:

Ví dụ này là phụ nữ xin đoán sức khỏe và các vấn đề khác, thời gian: giờ đing mao, ngày kỷ mùi, tháng giáp thìn, năm nhâm ngọ. Dương độn cục tám, tuần giáp tý, thiên nhậm trực phù, cửa sinh trực sử, cách cục như sau:

Địa 	Thiên	Phù
Khai Bính	Hưu Canh	Sinh Mậu
Tâm Quý	Bồng Kỷ	Nhậm Đing Tân
Vũ		Xà
Kinh Ất		Thương Nhâm
Trụ Nhâm	Đing	Xung Ất
Hổ	Hợp	Âm 
Tử Đing Tân	Cảnh Kỷ	Đổ Quý
Nhuế Mậu	Anh Canh	Phụ Bính

Phân tích:

Sao thiên nhuế gặp cửa tử rơi vào cung cần chủ vượng tương, rơi vào bàn trong chủ bên trong cơ thể, tân kim chủ phổi, đing chủ chứng viêm, cửa tử chủ tổ chức hoại tử, mậu chủ dạ dày, cung cần cũng chủ hệ thống tiêu hóa, vì vậy đoán cô ta phổi có bệnh, nhiều khả năng là bệnh lao (tân gặp cửa tử đa phần là bệnh lao phổi), kết tràng mé trái viêm, trên gặp bạch hổ chủ rất nặng, đing cũng chủ tim, vì vậy đoán tim cô ta không tốt. Người này nói, năm ngoài mắc bệnh lao, đến giờ vẫn chưa khỏi bệnh, đang điều trị, kết tràng có viêm, nhưng trước mắt vẫn chưa phát hiện ra tim có vấn đề. Mệnh năm quý rơi vào cung cần gặp không, đối xung gặp cửa khai, đoán cô ta kinh doanh một cửa hàng phía trước cửa, hiện sao cửa đều phản âm, đoán cô ta làm ăn không ổn định, lúc tốt lúc xấu, gặp sao ngựa bốn ba cực nhọc, người này nói đang kinh doanh một tiệm đồng phục, hiệu quả lúc được lúc không, không ổn định lắm. Hỏi đến tình hình chồng, can ngày kỷ tương hợp với trực phù, mậu ở cung hai khôn, gặp thiên nhậm là người vốn thật thà, gặp cửa sinh chủ tài vận rất tốt, dưới mậu có đing, đing chủ người nữ ngoại tình, vì vậy đoán chồng cô ta vướng vào ngoại tình, mậu + tân thanh long chiết túc,

chắc chắn đã tiêu phá rất nhiều tiền vì người tình kia, sao cửa phản ngâm chủ nhanh chóng sẽ đi qua. Cô ta tuyên rằng chồng mình năm kia quan hệ mờ ám với một cô gái sống ở Hồ Nam, tiêu không ít tiền lên người cô ta, nhưng hai người họ không bao lâu thì đã chia tay rồi.

Ví dụ 6:

Chiều ngày hai tháng mười năm 2001, người phụ trách khu vực nhân giống chó nghiệp vụ của chi đội cảnh sát hình sự phòng công an tỉnh, gọi điện thoại nói một con chó nghiệp vụ (giá 230 nghìn tệ) sau khi sinh, không ăn không uống, sốt cao không giảm, gọi cho sở nghiên cứu chăn nuôi Trung Quốc tư vấn, các chuyên gia nói là do khi sinh để bị thiếu canxi, bổ sung canxi vào, nhưng đã bổ sung mấy ngày liền, không những không khỏe lại, mà ngược lại còn nặng thêm, muốn dự đoán xem là bệnh gì, có hy vọng cứu sống được không, bởi vì giá trị quá cao, nên rất chú trọng, tôi dựa vào thời gian gọi điện thoại khởi một cục xem xem: giờ tân dậu, ngày mậu tuất, tháng đinh dậu, năm tân tị. Dương độn cục bảy, tuần giáp dần, cách cục như sau:

Phù Tử Canh Quý Nhuế Tân	Thiên Kinh Mậu Trụ Bính	Địa Khai Kỷ Tâm Canh Quý
Xà Cảnh Bính Anh Nhâm	Canh	Vũ Hưu Đinh Bồng Mậu
Âm  Đỗ Tân Phụ Ất	Hợp  Thương Nhâm Xung Đinh	Hổ  Sinh Ất Nhậm Kỷ

Phân tích:

Đoán chó nghiệp vụ lấy can giờ làm chó nghiệp vụ, thiên nhuế là sao bệnh, nay thiên nhuế rơi cung bốn tổn gặp quý chủ bệnh về chức năng sinh sản, quý vào cung bốn tổn lục nghi kích hình rất nghiêm trọng, lại gặp cửa tử, nhưng thiên nhuế rơi cung ba, bốn không thuốc cũng khỏi, cửa tử tuy là cửa hung, nhưng vào cung bị khắc chế, địa bàn tân gặp trực phù, chủ con chó nghiệp vụ này quả thực quý giá, tổn là gió, can giờ là chó, gặp sao thiên phụ, tân + ất bạch hổ xương cuồng, thiên phụ là gió thêm cách cục bạch hổ xương

cuồng, là một gợi ý cho đoán bệnh, có liên quan đến gió, nguyên nhân là do sau khi sinh bị trúng gió, tuy sao cửa cách cục đều rất hung hiểm, nhưng nguyệt lệnh vào tháng tám, thiên nhuế bị tiết khí, can giờ là chó gặp không vong, cổ ngữ nói: “bệnh lâu gặp không thì chết, bệnh mới gặp không thì khỏi”. Tuy thiên tâm bị sao bệnh khắc, cho thấy dùng thuốc tây không hữu hiệu, nhưng ất kỳ gặp cửa sinh, sao cát thiên nhậm, trên có bạch hổ xung khắc cung sao bệnh, bạch hổ chủ thuốc trung y vượt trội, bao gồm cả thuốc trung y lợi hại, trung y có hiệu quả, vì vậy để anh ta đến phía tây bắc của Đường Sơn tìm một vị thầy trung y kê vài đơn thuốc theo nguyên nhân bệnh trúng gió sau khi sinh, mới có thể trị khỏi. Khi nào thì chuyển biến tốt? Nay can giờ là chó gặp không vong, dự đoán vào ngày tuất, nên phải điều thực, tức ngày sửu dần sẽ chuyển biến tốt, hơn nữa trực sử cửa tử vào cung bốn chủ số bốn, nói với anh ta, cứ theo phương án đã nói mà làm, sau bốn ngày sẽ khỏe lại. Đến ngày thứ năm, người phụ trách này lại gọi điện thoại nói sau khi đoán xong, trong ngày đã đến thành phố Đường Sơn mời một vị thầy trung y rất nổi tiếng đến chẩn đoán, kết quả chẩn đoán là trúng gió sau khi sinh, pha chế cho nó một vài vị thuốc, đến ngày thứ ba sốt cao đã giảm đi, hơn nữa đã ăn được không ít thứ, đến ngày thứ tư thì đã có thể đủ sức đứng dậy hoạt động.

Ví dụ 7:

Ngày ba tháng ba năm 2001, một vị phụ nữ đến xin đoán, năm mệnh người này là quý tị 1953, thời gian là: giờ quý mùi, ngày ất sửu, tháng tân mao, năm tân tị. Dương độn cục chín, tuần giáp tuất, thiên bình là trực phù, cửa hưu là trực sử, cách cục như sau:

Địa  Đỗ Bính Trụ Nhâm	Thiên Cảnh Đinh Tâm Mậu	Phù  Tử Kỷ Bồng Quý Canh
Vũ Thương Quý Canh Nhuế Tân	Quý	Xà  Kinh Ất Nhậm Bính
Hổ Sinh Mậu Anh Ất	Hợp Hưu Nhâm Phụ Kỷ	Âm Khai Tân Xung Đinh

Phân tích:

Can ngày ất gặp cửa kinh chủ nội tâm có chuyện hoảng sợ lo lắng, gặp không vong, cung đối xung là cung can giờ, mệnh năm quý. Quý gặp sao bệnh thiên nhuế tất có bệnh, trên gặp huyền vũ có bệnh thâm kín, cửa thương gặp canh đa phần chủ khối u. Can giờ mệnh năm đều là quý thủy, thủy chủ chức năng hệ thống sinh sản tiết niệu. Phụ nữ gặp nhâm quý đa phần chủ bàng quang, tử cung có bệnh, thiên nhuế rơi vào cung chấn chủ bộ phận eo, vì vậy có thể loại trừ bộ vị bàng quang, theo lý này mà suy, người này có lẽ có khối u ở tử cung, can ngày ất gặp đặng xà chủ bệnh tật quán lấy thân, địa bàn ất phía trên bạch hổ cũng chủ đau đớn, thế nên tôi nói với cô ta, trước mắt cô lo lắng cho sức khỏe của bản thân đúng không! Người này nói đúng vậy, bản thân rất lo, không biết có phát sinh bất trắc gì không, tôi nói, cô biết mình đã mắc bệnh gì không? Cô ta nói biết, tôi nói là tử cung có khối u đúng không? Cô ta hỏi ngược tôi, sao ông biết hay vậy? Tôi nói, bệnh này của cô thời gian đã lâu rồi, khoảng vào năm 91, 92 đã có rồi (can giờ địa bàn và mệnh năm địa bàn đều ở cung khôn gặp không vong, can giờ và mệnh năm địa bàn đại biểu chuyện quá khứ, tám cửa phục ngâm chủ thời gian dài, cung khôn chủ năm mùi thân). Người này nói, đúng là năm 92 sau khi phát hiện ra đã làm phẫu thuật cắt bỏ, địa bàn quý gặp không vong, ứng với tượng bộ phận eo gặp không (phạm bệnh khối u gặp không chắc chắn có tượng phẫu thuật).

Nay tám cửa phục ngâm chủ ổn định lâu dài, thiên nhuế rơi vào cung ba bị khắc chế, tuy quý + tân, canh + tâm cách hung, nhưng nguyệt lệnh tháng mao, cửa tử bị khắc chế, hung không nổi, tuy thiên tâm, ất kỳ không khắc sao bệnh (ất kỳ gặp không vong, không khắc thiên nhuế), nhưng đại tượng cát lợi, chỉ có thể nói trước mắt không uống thuốc chữa bệnh, vì vậy nói với cô ta, không cần lo, bệnh tình không thể khuếch tán, rất ổn định, yên tâm đi.

Ví dụ 8:

Ví dụ này rất giống ví dụ trên, nhưng kết quả dự đoán lại không giống, này là ví dụ đoán bệnh cho cha khi đi đến một hộ nhà để xem phong thủy vào tháng tư năm 2003, thời gian: giờ quý tị, ngày bính thìn, tháng bính thìn, năm quý mùi. Âm độn cục một, thiên xung trực

phù, cửa thương trực sử, cách cục như sau:

Hổ Đỗ Đinh Trụ Tân	Vũ Cảnh Quý Tâm Ất	Địa Tử Mậu Bồng Nhâm Kỷ
Hợp Thương Nhâm Kỷ Nhuế Canh	Nhâm	Thiên Kinh Bính Nhậm Đinh
Âm Sinh Ất Anh Bính	Xà Hưu Tân Phụ Mậu	Phù Khai Canh Xung Quý

Phân tích:

Đoán cha lấy can năm làm dụng thần, thiên nhuế là sao bệnh, nay sao thiên nhuế rơi vào cung ba mộc bị khắc chế, nhưng thời lệnh đã vào tháng Thìn thiên nhuế vượng hưng, cửa thương thêm canh chủ khối u, đoán là ung thư gan giai đoạn cuối, ất kỳ thiên tâm đều không khắc chế sao bệnh, không thuốc chữa khỏi. Can năm quý gặp không, quý là can âm chủ mẹ, mậu quý hợp hóa, nên mậu cũng đại biểu cha, mậu rơi cung khôn gặp không, gặp cửa tử, trên thấy có cửu địa là tượng chui vào đất, mậu + kỷ, mậu + nhâm đều là đại hung, tượng tử vong. Cung càn cũng có thể đại biểu cha, cung càn gặp canh + quý chủ đại hung, gặp cửa khai chủ làm phẫu thuật, cổ ca nói: “thái bạch vào càn khôn phụ mẫu qua đời”. Đồng thời lục hợp vào sao bệnh chủ khối u đã lan rộng đến ruột (canh), dạ dày (kỷ), dịch máu (nhâm) rồi. Vì vậy, khuyên người nhà đừng tiếp tục trị nữa, chuẩn bị hậu sự đi, lúc nào thì chết? Nay can năm dụng thần quý gặp không vong ở cung ly, chắc chắn vào tháng ngọ hoặc ngày ngọ. Dựa vào tình hình thực tế và lẽ thường tình để phân tích, chắc có lẽ là vào ngày ngọ khá phù hợp tình hình thực tế, tuy tám cửa phục ngâm, nhưng cũng không dám đoán bệnh nhân kéo dài lâu (bởi vì đã lan ra toàn thân), chỉ có thể cho thấy tình trạng bệnh đã có từ lâu, chẳng qua là không phát hiện sớm mà thôi (mệnh năm quý gặp không vong, trên có huyền vũ).

Về sau quả nhiên chết vào giờ mùi ngày ngọ. Hai ví dụ đều là cửa thương gặp canh vào cung ba, tám cửa phục ngâm, nhưng kết quả phán đoán lại không như nhau, chủ yếu có vài nguyên nhân sau:

1. Chỗ khác biệt của nam nữ từ góc độ sinh lý mà nói, người nữ thường sẽ tồn tại bệnh phụ khoa, phần bụng dễ sinh bệnh. Kết cấu sinh lý cũng có chỗ khác nhau, ví dụ như phần eo người nam thường là xương sống thắt lưng tăng sinh, các loại bệnh về thận, mà đoán cho người nữ, đa phần là có vấn đề về chức năng sinh dục, phần bụng tử cung, này chủ yếu do kết cấu sinh lý và sự khác nhau của nghề nghiệp tạo thành.

2. Khác nhau về yếu tố tham khảo, cửa thương gặp canh là thông tin chủ yếu, cho thấy dễ gặp phải dấu hiệu như khối u, nhưng rốt cuộc là khối u gì thì phải xem thêm các yếu tố tham khảo như cung của thương canh, thiên địa bàn của mệnh năm, dụng thần, can giờ. Trong ví dụ bảy, sao thiên nhuế gặp quý. Quý chủ sinh dục, trên gặp huyền vũ chủ bệnh kín, chỗ riêng tư, bộ phận không muốn cho người khác biết, người nữ khó mở miệng, hoặc đa phần có liên quan đến tình dục, mệnh năm quý rơi vào cung chấn là đất trường sinh có tượng giành lấy được sự sống, thời lệnh là tháng mao mộc vượng thổ chết, sao bệnh bị khắc chế, quý vào tháng được trường sinh nên đoán cát, mà trong ví dụ tám, can năm dụng thần quý dưới gặp phải ất, ất chủ gan mật, kỷ chủ tì vị, nhâm chủ dịch máu, trên gặp lục hợp là bệnh tổng hợp, ổ bệnh lan rộng đã không còn cách phục hồi, thời lệnh vào tháng thìn, sao bệnh thiên nhuế vượng tương, mệnh năm quý thủy nhập mộ ở thìn. Quý ở cung ly gặp không, lại đi vào tuyệt địa, cung càn gặp canh + quý cách đại hung. Tháng mà can năm quý nhập mộ làm thời gian ứng nghiệm, nên tắt chết trong tháng hiện tại.

Thông qua hai ví dụ này có thể thấy, trong lý thuyết và vận dụng thực hành tồn tại vấn đề kinh nghiệm vận dụng, mỗi một tượng cục kỳ môn đều là cố định, nhưng sự vật thì luôn biến đổi không ngừng, hiểu rõ nắm bắt được mối liên hệ nội tại giữa cố định và biến hóa, mới là vấn đề mà mỗi lần dự đoán cần đổi diện và suy tính.

Ví dụ 9:

Tối ngày bảy tháng 12 năm 2001, Hải Sinh đến nhà tôi nói rằng ngày mai phải xuất hành, hỏi xem có vấn đề gì không? Dựa vào thời gian xuất hành khởi cục, giờ canh thìn, ngày ất tị, tháng kỷ hợi, năm tân tị. Âm độn cục một, tuần giáp tuất, cửa cảnh trực sử, thiên anh trực phù, cách cục như sau:

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Địa Tử Tân Trụ Đinh	Vũ Kinh Nhâm Tâm Kỷ	Hổ  Khai Mậu Bồng Quý Ất
Thiên Cảnh Ất Quý Nhuế Bính	Quý	Hợp  Hưu Canh Nhậm Tân
Phù  Đỗ Kỷ Anh Canh	Xà Thương Đinh Phụ Mậu	Âm Sinh Bính Xung Nhâm

Phân tích:

Can ngày ất rơi vào cung chấn gặp cửa thiên có tượng xuất hành, chấn chủ phương đông, rơi vào bàn ngoài chủ không phải khu bản địa, chấn chủ số ba, nên xuất hành về hướng đông ba hoặc 13 dặm, theo này mà đoán, chắc là đi thôn Tây Hà, cửa cảnh ứng với việc ăn uống vui vẻ, can giờ canh gặp lục hợp chủ việc hôn nhân. Tóm chung lại đoán cậu ta đi Tây Hà tham gia hôn lễ, cậu ta nói là đi tham gia hôn lễ của chị họ, can giờ canh tuy gặp cửa hưu nhưng có không vong, gặp không thì có chuyện, đối xung làm ứng, cung chấn đối xung gặp cửa cảnh, sao thiên nhuế là tượng có người sinh bệnh, là ai sẽ phát bệnh? Can giờ canh dưới gặp tân, tân là can năm là can âm chủ người nữ trưởng bối, thiên bàn tân nhập mộ gặp cửa tử không cát, cung khôn gặp không trên có bạch hổ cũng không cát, phương hướng đang đi quý + bính, quý hay tiện gặp này đều bất lợi, nhưng thiên nhuế rơi vào cung ba bị khắc chế lại là tháng hợp thủy sinh mộc vượng, vì vậy chắc không nghiêm trọng lắm, nói với cậu ta sau khi đi, trưởng bối nữ trong nhà đặc biệt là mẹ hoặc bà nội dễ có bệnh tật phát tác khi đang trong hôn lễ, chú ý mang theo bên mình thuốc, bởi thiên nhuế ở trên gặp cửa thiên, vì vậy bộ phận bị bệnh chắc là ở nửa người trên.

Sau đó hai ngày, hơn bảy giờ đúng tối, cậu ta lại đến nhà tôi, nói rằng hôm nay quả thật đã xảy ra chuyện lớn, dùng giờ mùi thời gian xảy ra sự việc tiếp tục đoán, xem xem có thể phản ánh ra việc gì không, thời gian là: giờ quý mùi, ngày ất tị, tháng kỷ hợi, năm tân tị. Tuần giáp tuất, âm độn cục một, thiên bồng trực phù, cửa hưu trực sử, cách cục như sau:

Âm 	Xà	Phù 
Đỗ Bính Xung Đinh	Cảnh Đinh Phụ Kỷ	Tử Kỷ Anh Quý Ất
Hợp		Thiên 
Thương Canh Nhậm Bính	Quý	Kinh Quý Ất Nhuế Tân
Hỗ	Vũ	Địa
Sinh Mậu Bồng Canh	Hưu Nhâm Tâm Mậu	Khai Tân Trụ Nhâm

Phân tích:

Ngày giờ cùng cung gặp cửa kinh, chủ có việc kinh khủng xảy ra, sao bệnh đi vào, chủ bệnh tật, ngày giờ gặp tân là can năm, là trường bối. Thiên nhuế rơi vào cung đoài, tân chủ bộ phận phổi, quý chủ khí quản, chắc là vấn đề ở phổi hoặc cuống phổi, trên gặp cửu thiên cũng chủ nửa thân trên có bệnh, ất chủ cổ gáy, chủ giữa cổ họng, tổng hợp phán đoán chắc là bà nội hoặc mẹ của Hải Sinh khi đi xảy ra bệnh ở phần phổi hoặc giữa cuống phổi, nhưng sao bệnh thiên nhuế gặp không, ất + tân thanh long đào tẩu, có ý bệnh tật sẽ rời đi, nên chắc không có vấn đề lớn lắm. Kết quả sự việc là, mẹ và bà nội Hải Sinh cùng nhau đi Tây Hà dự hôn lễ, trong lúc ăn uống, bà nội đột nhiên thở gấp, há mồm thở dốc, mọi người đều rất sợ hãi, kêu xe chở đến bệnh viện, Hải Sinh bày ra cục kỳ môn thấy cách cục sao bệnh thiên nhuế gặp tân + ất, thanh long đào tẩu, chắc không có sao, nói mọi người không cần hoảng hốt, đợi xú sẽ khỏe lại ngay thôi. Kết quả qua được một lúc, bệnh nhân hô hấp cơ bản đã ổn định (nhưng muốn triệt để bình phục phải đến giờ dậu, cung đoài của sao bệnh không vong được điền thực, ất + tân mới phát huy được tác dụng).

Ví dụ thêm:

Trong cùng ngày đó, nhà tôi cũng đã xảy ra một việc, tôi đem cái thớt đặt trên bồn rửa rau, bồn rửa rau treo lên tường, phía dưới là bàn ăn cơm, trên bàn ăn cơm lót một tấm thủy tinh cứng, cái thớt không hiểu vì sao đột nhiên rớt xuống, đập vào tấm thủy tinh, chỉ nghe một âm thanh rất to “ầm”, mảnh vụn thủy tinh bay tán loạn khắp nơi, cũng may không có ai ở nhà bếp, thời gian lúc đó là hơn bảy giờ

đúng, thế nên bày ra cục kỳ môn xem xem kỳ môn độn giáp có thể phản ánh ra được chuyện này không. Thời gian là giờ bính tuất, ngày ất tị, tháng ất hợi, năm tân tị. Tuần giáp thân, âm độn cục một, cửa sinh trực sử, thiên nhậm trực phù, cách cục như sau:

Thiên Tử Bính Xung Đinh	Địa  Kinh Đinh Phụ Kỷ	Vũ  Khai Kỷ Anh Quý Ất
Phù Cảnh Canh Nhậm Bính	Quý	Hổ Hưu Quý Ất Nhuế Tân
Xà Đỗ Mậu Bồng Canh	Âm Thương Nhâm Tâm Mậu	Hợp Sinh Tân Trụ Nhâm

Phân tích:

Can giờ là sự thể, can giờ bính rơi vào cung tốn, tốn là gió chủ tượng động, tốn là mộc, vật của nó là kết cấu gỗ, gặp sao thiên xung, thiên xung có tượng nổ tung, trên gặp cửa thiên là từ chỗ cao rơi xuống dưới mà sinh ra âm thanh giống sét (thiên xung), gặp cửa tử chủ vật phẩm chết đi, cửa tử chủ có ý tổn thất, bính đinh là hỏa chủ thể thủy tinh hoặc đồ làm từ thủy tinh.

Ví dụ 10:

Sáng sớm ngày mười tháng 12 năm 2001, một người bạn gọi điện thoại nói sức khỏe bản thân không tốt, có thể đoán ra anh ta mắc bệnh gì rồi không? Dựa vào thời gian hỏi khởi cục, giờ ất tị, ngày đinh mùi, tháng kỷ hợi, năm tân tị. Âm độn cục một, tuần giáp thìn. Cách cục như sau:

Âm Tử Quý Ất Nhuế Đinh	Xà Kinh Tân Trụ Kỷ	Phù Khai Nhâm Tâm Quý Ất
Hợp  Cảnh Kỷ Anh Bính	Quý	Thiên Hưu Mậu Bồng Tân
Hổ  Đỗ Đinh Phụ Canh	Vũ Thương Bính Xung Mậu	Địa  Sinh Canh Nhậm Nhâm

Phân tích:

Sao bệnh và can giờ ất cùng rơi vào cung tổn, tổn là gió chủ cảm cúm, quý ở cung tổn lục nghi kích hình lại gặp cửa tử, quý + đinh đằng xà yêu kiều, xem ra rất nghiêm trọng, ất là cổ, tổn là cổ họng, đinh chủ chứng viêm. Tổng hợp lại đoán đường hô hấp bị viêm, đinh chủ kim tiêm, quý chủ chất lỏng, ất chủ thuốc, đoán có chích thuốc, uống thuốc, có khả năng trước mắt vẫn đang truyền dịch, nhưng sao thiên nhuế rơi vào cung ba, bốn không thuốc cũng khỏi, thời lệnh vào tháng Hợi thủy sinh mộc vượng, thiên nhuế bị khắc chế, tôi nói với anh ta không cần lo lắng, đối phương lại nói, tôi không hề lo lắng sức khỏe, nghe anh nói thế, tôi xem lại cách cục một chút, lập tức nói với anh ta, anh có phải gây lộn với bạn gái không, tâm trạng không vui, mới gọi điện thoại cho tôi! Anh ta nói: “đúng vậy”. Bởi vì can giờ là ất, là bạn gái (tôi biết anh ta đang có bạn gái), ất đinh tuy là cách cát nhân độn, nhưng quý + đinh đằng xà yêu kiều, khẩu thiệt kiện tụng, hỏa phần cũng chạy không thoát, vì vậy đoán anh ta tranh cãi với bạn gái, ý kiến bất hòa, tâm trạng không vui (gặp cửa tử).

Ví dụ 11:

Ví dụ này là khi đi xem phong thủy tiện tay đoán một chút tình hình sức khỏe của nữ chủ nhân, dương lịch là giờ tị ngày năm tháng chín năm 2001, can chi là: giờ quý tị, ngày tân mùi, tháng bính thân, năm tân tị. Tuần giáp thân, âm độn cục bốn, cửa tử trực sử rơi vào cung khôn, thiên nhuế trực phù rơi vào cung cấn, cách cục như sau:

Địa Đỗ Bính Tâm Mậu	Vũ Cảnh Tân Bồng Nhâm	Hổ Tử Quý Nhậm Ất Canh
Thiên Thương Đinh Trụ Kỷ	Ất	Hợp Kinh Kỷ Xung Đinh
Phù Sinh Ất Canh Nhuế Quý	Xà Hưu Nhâm Anh Tân	Âm  Khai Mậu Phụ Bính

Phân tích:

Sao bệnh thiên nhuế vào cung cấn chủ vượng tương, tháng thân bị tiết khí, tám cửa phục ngâm chủ bệnh mãn tính, canh chủ ruột già,

cung cần chủ kết tràng, phán đoán cô ta có chứng viêm kết tràng mãn tính. Người này trả lời đã được thời gian tám ngày rồi (thiên nhuế rơi vào cung cần chủ số tám). Người này sinh năm ất tị, ất ở cung khôn nhập mộ, gặp cửa tử, cửa tử chủ thần phật, trên có bạch hổ hung thần, quý là hệ thống thần kinh, địa bàn quý gặp sao bệnh thiên nhuế, can ngày rơi vào cung ly lục nghi kích hình, có cửa cảnh, huyền vũ chủ bệnh dịch máu, huyền vũ chủ hôn mê, bệnh đầu choáng váng, lại gặp cung ly chủ phần đầu, vì vậy đoán cô ta cũng có bệnh dịch máu, chứng đau đầu, người này nói rất hay đau đầu, ngã xuống đất hoặc trên giường. Can ngày gặp không, đối xung cung khảm gặp đằng xà, nhâm + tân đằng xà triển nhiều, gặp sao âm thiên anh, căn cứ những thông tin trên, tôi lại nói, cô thường mơ thấy các loài rắn quái bơi trong nước, cô ta nói đúng là thường mơ như thế, hỏi có biện pháp hóa giải không? Tôi nói cho cô ta phương pháp hóa giải, qua khoảng năm ngày, người này gọi điện thoại nói với tôi, từ sau khi nghe theo cách của tôi mà làm, những ngày qua ngược lại còn nghiêm trọng hơn, tinh thần cô ta hoảng hốt lo sợ cực độ, không biết làm sao mới ổn, tôi nói đây là điềm báo tốt, bảo cô ta yên tâm, đừng có sợ, cứ kiên trì làm tiếp. Khoảng nửa tháng trôi qua, cô ta lại gọi điện thoại cho tôi, nói kể từ khi đó, bệnh chẳng còn tái phát nữa, hiện tại sức khỏe rất tốt, công việc cũng rất chi là thuận lợi.

Ví dụ 12:

Ngày 29 tháng tư năm 2003, nước ta khắp nơi liên tục phát hiện người mắc bệnh “SARS”, cả một khu vực được kiểm soát giao thông đi lại, kế hoạch đi ra ngoài cũng phải hủy bỏ, chỉ đành xem sách học tập ở trong nhà, buổi sáng tôi đến một trường học tìm hiệu trưởng xử lý công việc, ông ta hỏi, anh có thể dùng chu dịch đoán ra là bệnh gì không? Tôi nói chắc không có vấn đề gì, ông ta nói nửa đùa nửa thật, nếu anh có thể đoán ra bệnh gì, vậy thì còn cần bệnh viện làm gì nữa? Để tất cả bác sỹ đều đi học chu dịch, thế chẳng phải là ổn hết rồi sao. Tôi nói với ông ta, tiền nhân của chúng ta rất sớm từ mấy nghìn năm trước vốn đã vận dụng nguyên lý của dịch học để trị bệnh, căn nguyên lý luận của trung y, chính là kinh dịch, điều này đã được công nhận. Kinh dịch dự đoán bệnh tật chỉ là từ phương diện vĩ mô của cơ thể người đi tra tìm ra nguyên nhân gây bệnh, thực sự trị bệnh

còn phải dựa vào dụng cụ của khoa học và phương án điều trị. Đương nhiên, với tư cách là bác sỹ, nếu hiểu rõ được dự đoán học cũng sẽ giúp nâng cao trình độ kỹ thuật của họ lên rất nhiều.

Dưới đây tôi đoán một chút bệnh chứng cho ông, kiểm nghiệm tính khoa học của chu dịch, dựa trên thời gian ông ta hỏi: giờ ất tị, ngày nhâm thân, tháng bính thìn, năm quý mùi. Dương độn cục hai, thiên tâm là trực phù rơi vào cung khảm, cửa khai trực sử rơi vào cung đoài, tuần giáp thìn, cách cục như sau:

Hợp Cảnh Kỷ Xung Canh	Hổ Tử Canh Phụ Bính	Vũ Kính Bính Anh Tân Mậu
Âm [○] Đỗ Đinh Nhâm Kỷ		Địa Khai Tân Mậu Nhuế Quý
Xà [○] Thương Ất Bồng Đinh	Phù Sinh Nhâm Tâm Ất	Thiên Hưu Quý Trụ Nhâm

Phân tích:

Sao bệnh thiên nhuế rơi vào cung đoài chủ phần eo, thiên bàn tân ở cung đoài, địa bàn tân ở cung giữa, sao bệnh ở bàn ngoài, chắc không phải là vấn đề ở phần phổi nội tạng. Tân kim chủ vấn đề ở phần eo, xương cốt, mậu là thịt dư ra, theo đó mà đoán, xương phần eo (xương sống thắt lưng tăng sinh) hoặc thịt phần eo lao tổn, dưới mậu tân gặp quý, quý chủ hệ thống thần kinh tĩnh mạch bị sự đè ép của mậu thổ, vì vậy chắc chắn xảy ra máu chảy bị tắc hoặc thần kinh bị chèn ép dẫn đến phần chân xuất hiện vấn đề, can giờ ất ở cung cấn gặp cửa thương, không vong, cấn chủ chân trái gặp thương chủ bị tổn thương, gặp không vong biểu thị chân mất cảm giác (giống như đã không rồi thì y như không có chân), cuối cùng tổng kết đoán ra kết quả, tôi nói với ông ta, ông xương sống thắt lưng tăng sinh, đã chèn ép phần eo, mạch máu hoặc thần kinh, làm cho chân trái bị tê dại đau đớn, giống hệt như mất luôn cảm giác.

Sau khi phân tích xong, hiệu trưởng liền cảm thấy chu dịch quá thật thần kỳ vô cùng, ông ta nói bản thân vừa đến bệnh viện làm siêu âm chụp x-quang trở về, nói hệt như anh nói, mấy thầy ở tại đó cũng

rất sừng sốt, trong đó có một vị nói, hiện tại cả nước ta đang loạn vì dịch “SARS”, anh dùng chu dịch dự đoán xem khu vực chúng ta có khả năng bị nhiễm dịch bệnh không? Khi nào đại dịch mới có thể qua đi? Tôi nói, chúng ta tiếp tục phân tích một chút từ cách cục kỳ môn độn giáp này: đầu tiên sao bệnh thiên nhuế gặp tân rơi vào cung đoài, là tượng của bệnh phổi, sao bệnh rơi ở bàn ngoài (dương độn cung sáu bảy hai chín là bàn ngoài), tức đang trú ở vùng ngoài, can giờ ất tuy rơi vào bàn trong, nhưng gặp không vong, vì vậy phán đoán khu vực của chúng ta không bị nhiễm bệnh. Thứ nữa, sao thiên tâm, ất kỳ là thuốc men, nay sao thiên tâm rơi cung khảm, ất kỳ rơi cung cấn đều không khắc chế sao bệnh thiên nhuế, nguyệt lệnh tháng thìn đang là lúc sao bệnh hung hăng, vì vậy trước mắt vẫn rất nghiêm trọng, không có thuốc đặc hiệu có thể điều trị và dự phòng.

Nhưng sao bệnh thiên nhuế trên gặp cữu địa là có tượng thần bệnh nhập đất bất động, tân + quý ngộ nhập thiên võng, vì vậy đoán ma bệnh nhập võng không cách nào mở rộng, không thể có biến động ác tính lớn, nhưng sao bệnh rơi cung đoài bàn ngoài chủ quốc gia phương tây ngoài nước cũng có khả năng bị nhiễm bệnh (tân + quý ngộ nhập thiên võng cũng có nghĩa là nước ta sẽ cắt đứt nguồn gốc bệnh ở trong nước, không làm cho nó lan truyền ra ngoài quốc tế). Lúc nào thì chuyển biến tốt, nay sao bệnh cùng cung với trực sử chủ số hai, bảy, vì vậy đoán tháng ba, tư, năm đang là lúc hỏa thổ vượng tương thần bệnh hung vượng, đến tháng sáu, bảy sao bệnh bị tiết khí mới có thể chuyển biến tốt.

Hiện tại kết quả vẫn chưa có, viết vào lúc này, xem như để dùng tham khảo học tập.

Những ví dụ ở trên chỉ là vài ví dụ khá điển hình trong thực tiễn dự đoán, không thể hoàn toàn cho thấy được tính chuẩn xác của việc dùng kỳ môn độn giáp đoán bệnh tật trên người, nhưng phản ánh ra được từ những ví dụ phía trên, kỳ môn độn giáp trong lĩnh vực y học dự đoán bệnh tật thật sự làm nên giá trị không thể đong đếm và ý nghĩa đặc biệt trong nghiên cứu.

Chương 2: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán tình yêu, hôn nhân và gia đình

Vận dụng kỳ môn độn giáp dự đoán hôn nhân yêu đương lấy ất kỳ đại biểu bên nữ, canh đại biểu bên nam, bởi vì giáp đứng đầu là chủ soái, sợ nhất là thất sát canh kim khắc sát, mà ất là em gái của giáp, ất canh tương hợp, giáp đem em gái ất gả cho canh làm vợ, sự uy hiếp của canh đối với giáp cũng sẽ được xua tan đi. Lấy bính làm người nam chen chân vào trong hôn nhân, đinh kỳ làm người nữ chen chân vào trong hôn nhân. Bởi vì bính đinh đồng thời khắc sát canh kim, phá hoại tính tương hợp của canh và ất. Bính là dương hỏa đại biểu người nam; đinh là âm hỏa đại biểu người nữ, đinh cũng là ngọc nữ, xã hội hiện đại còn đại biểu gái điếm, vũ nữ, kỹ nữ, em út vân vân. Lấy lục hợp đại biểu hôn nhân, lục hợp đồng thời cũng biểu thị người mai mối. Người đã kết hôn, lấy can tương hợp với dụng thần làm người sánh đôi. Ví dụ như can ngày là người muốn dự đoán, can hợp với can ngày là người sánh đôi. Đoán tình hình hôn nhân của cha mẹ thì lấy can hợp với can năm đại biểu cha hoặc mẹ, đoán tình hình hôn nhân cho anh chị em, bạn bè thì lấy can tương hợp với can tháng đại biểu người bên kia, đoán tình hình hôn nhân của cha vợ mẹ vợ hoặc khi bên nữ hỏi tình hình hôn nhân của cha mẹ chồng, theo kinh nghiệm thực tế của cá nhân tôi, nếu bên nam trực tiếp hỏi tình trạng của cha mẹ vợ thì lấy can năm làm dụng thần, can năm là can âm thì đại biểu mẹ vợ (hoặc mẹ ruột), can năm là can dương thì là cha vợ (hoặc cha ruột), can tương hợp với nó là bên còn lại, bên nữ xin đoán cũng giống như vậy. Nếu đầu tiên hỏi tình hình cha mẹ ruột của mình sau lại hỏi tiếp tình hình của cha mẹ vợ, thì lấy thiên bàn can năm làm dụng thần, can tương hợp là phía còn lại, tiếp đến lấy địa bàn can năm làm cha mẹ vợ, can tương hợp với địa bàn là phía còn lại, bên nữ hỏi cũng giống như vậy. Yếu tố tham khảo thì can năm đại biểu cha mẹ, bên nam đoán hôn nhân, địa bàn can năm đại biểu cha mẹ của mình, thiên bàn can năm đại biểu cha mẹ bên nữ, bên nữ đoán hôn nhân cũng giống như vậy. Can tháng đại biểu anh chị em, bạn bè, bên nam đoán thì địa bàn can tháng là anh chị em của mình, thiên bàn can tháng là anh chị em của bên nữ, bên nữ đoán thì cũng như vậy.

Sao cửa thần kỳ cùng cách cục, trạng thái cung mà ất kỳ rơi vào phản ánh tính cách, cơ thể, quá trình học tập, tướng mạo, nghề nghiệp của bên nữ. Cung của đình cũng như vậy, đại biểu người nữ chen chân.

Sao cửa thần kỳ cùng cách cục, trạng thái cung mà canh rơi vào phản ánh tính cách, cơ thể, quá trình học tập, tướng mạo, nghề nghiệp của bên nam. Cung của bính kỳ cũng như vậy, đại biểu người nam chen chân.

Người đã kết hôn thì xem dụng thần và trạng thái, cách cục, cửa sao thần kỳ của cung có can tương hợp với dụng thần, đại biểu sở thích, thân thể, nghề nghiệp, tính cách của nó, lại lấy mệnh năm hai bên nam nữ làm dụng thần xem như yếu tố tham khảo, tổng hợp phán đoán.

Đoán cha, anh chị em, bạn bè thân, con gái, người dưới xem dụng thần của nó và trạng thái của cung có can tương hợp, tiến hành phán đoán.

Như cung ất canh rơi vào ngang hòa, tương sinh thì hôn nhân có thể thành, tương khắc, tương xung thì không thành, người đã kết hôn thì xem cung dụng thần và cung có can hợp với dụng thần, nếu ngang hòa, tương sinh thì hôn nhân mỹ mãn, nếu tương khắc tương xung thì mâu thuẫn trùng trùng, có tượng sinh ly tử biệt. Như can năm can thág và cung của canh ất tương sinh tương hợp thì chủ cha mẹ anh chị em, bạn bè thân thích ủng hộ hài lòng, tương khắc thì cha mẹ anh chị em, bạn bè quấy nhiễu. Lục hợp là dụng thần của hôn nhân, trạng thái của cung lục hợp rơi vào phản ánh hiện trạng hiện tại của hôn nhân. Lục hợp cũng đại biểu người làm mai, phản ánh tâm thái, tính cách, sở thích của người làm mai. Lục hợp sinh bên nam thì người làm mai thiên về bên nam, sinh bên nữ thì người làm mai thiên về bên nữ.

Tình huống cụ thể khi ất kỳ, canh và dụng thần gặp tám cửa, cửu cung, mười thiên can, chín sao, cách cục như sau, ất kỳ hoặc canh cùng dụng thần gặp cửa khai thì chủ nam nữ hai bên tính cách cởi mở phóng khoáng, là người thành khẩn, hoạt bát hiếu động, thông tình đạt lý, dễ chấp nhận đối phương. Hoặc có công việc chính thức, hoặc đảm nhiệm nghề nghiệp kinh doanh cửa tiệm, xí nghiệp.

Bên nam thì chủ trọng nghĩa khí, động mà ít tĩnh, lòng tự ái cao, chân chính, độ lượng, cần cù.

Dụng thần ất canh gặp cửa hưu chủ nam nữ tính cách mềm yếu, yên tĩnh, giỏi mưu tính, theo đuổi thời thượng, nhiều tâm kế, có chủ kiến, công việc đa phần nhẹ nhàng hoặc nhiều quý nhân dìu dắt, nhân duyên tốt, phong thái tốt.

Dụng thần ất canh gặp cửa sinh thì chủ hôn nhân mỹ mãn có hy vọng, đa phần chủ động cầu hòa, tiền đồ tốt đẹp, kinh tế gia đình tốt, tài lợi vượng, có nhà ở rộng lớn, tính cách ngay thẳng, trung thực, giữ chữ tín. Nghề nghiệp đa phần là người làm ăn kinh doanh.

Dụng thần gặp cửa thương thì chủ người quả đoán, siêng năng, phấn đấu, động nhiều ít tĩnh, có tài cán thẳng thắn, tính gấp, lòng tự tôn cao hoặc hào nhoáng bên ngoài, bướng bỉnh, dễ làm hại đối phương, dễ giận. Nghề nghiệp đa phần liên quan đến kỹ thuật thuyền xe, ví dụ như lái xe ô tô, sửa chữa xe cộ, người có kỹ năng, người từng bị làm hại, tổn thương vì hôn nhân, hôn nhân chịu đựng nhiều đau khổ.

Dụng thần ất canh gặp cửa đố thì chủ hôn nhân trì trệ, bế tắc, không tình nguyện, không vui vẻ, bảo thủ, không thích nói chuyện, không đồng ý, đảm nhiệm công việc liên quan đến kỹ thuật.

Dụng thần ất canh gặp cửa cảnh thì chủ hôn nhân có hy vọng thành công, nhưng nhiều khẩu thiệt thị phi, dung mạo xinh đẹp, thích trang điểm, có tài ăn nói, biết cách nói chuyện, mặt đỏ, lịch sự, đẹp, xử sự khiêm tốn, am hiểu lý lẽ, nghề nghiệp có liên quan đến làm đẹp, làm tóc, trang sức, tranh sách, văn chương, hình ảnh máy tính.

Dụng thần ất canh gặp cửa tử chủ hôn nhân không thành, tính cách thì chủ tuyệt vọng, hướng nội, tư tưởng không rộng mở, thận trọng, bảo thủ, cố chấp chậm chạp, không nghe ý kiến của người khác hoặc tâm trạng không tốt, có việc không thuận lòng. Đa phần có liên quan đến tôn giáo tín ngưỡng tin thờ thần phật hoặc đảm nhiệm nghề nghiệp cứu thương, đồ tể.

Dụng thần ất canh gặp cửa kinh thì nội tâm lo lắng chuyện thành bại của hôn nhân, không thể yên tâm nổi, lo chuyện hôn nhân sẽ xảy ra chuyện ngoài ý muốn, hôn nhân có khẩu thiệt thị phi xảy ra hoặc dẫn đến kiện cáo, tính cách thì chủ nhanh mồm nhanh miệng, âm

thanh trong trẻo vang dội, nhiệt tình rộng rãi, nịnh hót, nguời xu nịnh. Nghề nghiệp thì có liên quan đến miệng, ví dụ như giáo viên, luật sư, ca sỹ, phát thanh viên, hướng dẫn viên du lịch, dẫn chương trình, nhân viên bán hàng, nhân viên nơi giải trí.

Mười thiên can thì chủ yếu phản ánh tính tình của nam nữ. Như ất chủ nguời mềm yếu, mặt dài, eo cong, màu da trắng xanh, nữ nhân thon thả ôn tĩn, giỏi sự đời. Bính thì chủ nam tử uy nghiêm, tính khí lớn, mặt tròn, vôi vàng, mặt màu đỏ, nữ tử chủ tính gấp, mắt không to, trong trắng lộ hồng, có quan hệ bên ngoài hoặc từng cùng nam nhân khác qua lại, quan hệ. Đinh thì chủ con trai mặt trắng nhỏ thanh tú, có văn hóa, từng cùng nguời nữ khác tiếp xúc qua lại hoặc từng tìm qua gái điếm, gái phục vụ hoặc bắt cá hai tay. Nữ tử thì chủ dễ trở thành nguời thứ ba của hôn nhân, tính tình bất định, dễ dàng thay đổi hoặc là gái ngành, gái phục vụ vân vân. Mậu thì biểu thị nguời thật thà, mặt chữ điền, lịch sự, giữ chữ tín, nguời béo hoặc ngó ngắn, thô lỗ, không thông minh, ngu dốt hoặc có tài lợi, kinh tế khá tốt. Kỷ thì chủ vóc dáng nhỏ thấp, xấu xí, tầm thường, mặt vàng lao lực, nhưng dịu dàng im ắng. Canh chủ vóc dáng cao, hình dáng gầy ốm trắng trẻo, mạnh mẽ sắc bén, có uy nghiêm, mặt vuông. Tân thì chủ cao ốm, thể chất yếu, trắng trẻo, sắc da trắng xám, nam tử thì từng phạm lỗi lầm hoặc sai trái hoặc ngồi tù. Nhâm chủ sắc da đen, mắt to, đẹp, mắt hai mí dễ thương, thông minh, nhưng tính tình không chính chuyên. Quý thì chủ mặt tròn, hơi đen, thông minh, nói chuyện chiều lòng nguời, nam tử thì dễ phạm tội.

Chín sao thì đại biểu tính cách “giang sơn dễ đổi, bản tính khó dời” của nguời, bởi vì chín sao cố định bất biến, ví dụ như:

Sao thiên tâm gặp dụng thần hoặc ất canh chủ nguời có tâm kế, có năng lực, nhiều đầu óc, có tinh thần trách nhiệm, trong ngoài giỏi giang, có sự đồng tình, có tài năng quản lý, tướng mạo bình tĩn xinh đẹp, có chút thành tựu.

Sao thiên bồng chủ gan to, thông minh, lòng dạ ác độc, dám mạo hiểm, có trí tuệ, không chịu thua, có chủ kiến, túc trí đa mưu, âm hiểm, gian trá, vóc dáng nhỏ thấp hoặc thân có bệnh thâm kín, da đen.

Sao thiên nhậm thì chủ nguời thật thà thành khẩn, tướng mạo xấu xí, cần cù, lưng gù, bảo thủ cố chấp, mộc mạc chân thật, cần

thận giữ lời hứa.

Sao thiên xung chủ vóc dáng cao to ngay thẳng, tính nóng nảy, quả đoán, âm thanh hùng tráng, thân thể dài ốm, làm việc thuận lợi, không dài dòng, lòng tự ái cao, siêng năng, nhưng dễ giận, buồn rầu, không có tính nhẫn nại, bướng bỉnh, hào nhoáng bên ngoài.

Sao thiên phụ chủ là người văn nhã, có khí chất, lịch sự, hiền hòa, có giáo dưỡng có văn hóa, đối đãi người một cách lễ phép, xinh đẹp hàm súc, ăn nói phi phạm.

Sao thiên anh chủ người tính tình ôn nóng, nhưng hiểu lý lẽ, mặt đỏ, tính khí to, dính lửa là cháy, nhưng thông minh hiểu học, xử sự khiêm tốn, dễ xung động tính vội, nhưng là người xinh đẹp, vóc dáng cao, tóc ngắn, da trong trắng lộ đỏ.

Sao thiên nhuế chủ là người tham lam, tính cách hai tầng, nhu nhược, cố chấp chậm chạp, nhưng đôn hậu nhu thuận, cung kính khiêm nhường; dụng thần, ắt cạnh gặp thiên nhuế đa phần bên nam bên nữ có bệnh tật dính lấy thân hoặc thân thể không tốt, mặt vàng, eo thô, mặt dài tàn nhang.

Sao thiên cầm chủ người trung hậu thành thật, giữ chữ tín, rộng mở đối đãi, hòa nhã, thẳng thắn tiết kiệm, phong thái vĩ đại.

Sao thiên trụ chủ giỏi ăn nói, cao ốm xinh đẹp, âm thanh trong trẻo vang dội, con trai râu thô cứng, thích hát ca nhảy múa, không muốn người khác can dự, trọng tình giảng nghĩa.

Tám thần trong dự đoán hôn nhân vốn phản ánh thông tin nhiều tầng, ví dụ như:

Trực phù gặp dụng thần thì chủ bản thân điều kiện tốt, hoặc làm chức trách lãnh đạo, khí chất cao nhã bất phạm, địa vị thân phận không bình thường, được nhiều quý nhân trợ giúp.

Đằng xà thì chủ biến hóa liên tục, gian trá giả tạo không thật, nhiều thay đổi không chuyên nhất, có ẩn tình, ba lòng hai ý, âm dương quái khí, không thành công, bên trong có giấu diếm bí mật. Nam chủ thân hình như rắn, bên nữ thân thể mảnh khảnh, thanh tú. Nam chủ hạng người giả hoạt không lương thiện, nữ chủ là loại dâm tà không còn trinh.

Thái âm chủ người tâm tư tỉ mỉ ích kỷ, giấu diếm, không muốn cho người khác biết, bí mật làm mối tác hợp, không thích làm âm,

tính tình nhu thuận hướng nội, không thích nói chuyện.

Lục hợp chủ người hòa khí, theo chiều gió, thuận tình, bình hòa hoặc không có chủ kiến.

Lục hợp còn đại biểu lễ vật của hôn nhân, xem lễ vật nặng nhẹ thì xem sao cửa kỳ nghi và tổ hợp cách cục của cung lục hợp.

Bạch hổ thì chủ hôn nhân khó thành, có cách trở, người khác phá hoại, cũng chủ nam nữ hai bên dễ có bệnh tật dính lấy thân. Bạch hổ cũng chủ người trông trắng muốt, như cửa đỏ gặp bạch hổ thì chủ có kỹ năng nghề nghiệp vững chắc.

Huyền vũ thì chủ lừa dối, có sự việc không thật, khẩu thiệt xảo trá, đa phần là hạng người không tốt, nam gặp này thì có chuyện vụng trộm, trộm cắp. Nữ gặp này thì vụng trộm, yêu đương không cố định, con gái mất trinh.

Cửu địa chủ hôn sự ổn định, không có biến hóa lắt léo, cửu địa gặp dụng thần, nam nữ chủ vóc dáng bé nhỏ.

Cửu thiên chủ tự cho là thanh cao, mơ tưởng xa vời, tiêu chuẩn hôn nhân quá cao khó mà thực hiện, cao ngạo, tâm tính bất định, cửu thiên cũng chủ vóc dáng cao to anh tuấn.

Mười thiên can tương hợp chủ tình cảm, quan hệ gia đình và tình hình phát triển sau khi xem hôn, ví dụ như giáp kỷ tương hợp là cái hợp trung chính, cuộc sống vợ chồng hài hòa, ân ái, nhún nhường, trên kính trọng dưới yêu thương, mặc dù xảy ra mâu thuẫn tình cảm nhưng cũng giữ lại cho đối phương bộ mặt, không làm tổn thương nhau, tôn trọng lẫn nhau. Ất canh tương hợp là cái hợp nhân nghĩa, hai bên chú trọng tình cảm, nể mặt, không làm đối phương khó xử, mâu thuẫn dù có lớn đến đâu cũng không bêu xấu trước mọi người, đa phần chú trọng luân lý xã hội, quan hệ anh em, nhân sự, gia đình. Bính tân tương hợp là cái hợp quyền uy, đa phần cha mẹ, trưởng bối, lãnh đạo tác hợp, giữ bộ mặt, nghĩ tới đại cục, sức ảnh hưởng của bên ngoài tạo nên tình cảm chân thực của hai bên, nhưng loại hôn nhân này đa phần đều có thể duy trì. Đinh nhâm hợp là cái hợp bừa bãi, hợp dâm đảng, chú trọng diện mạo hình ảnh bên ngoài, tình cảm xác thịt, đa phần hôn nhân lộn độn, hai bên đến với nhau là từ nhu cầu hoặc thử nghiệm ngắn ngủi về tình cảm, xác thịt, một khi hai bên không đáp ứng đủ cho nhau, thì không muốn kết hôn. Mậu quý hợp

là hợp vô tình, hai bên không có tình cảm thật từ sâu bên trong, chỉ là nghĩa vụ chức trách hoặc hình thức cho có, không chú trọng để ý đến giao lưu thể nghiệm tình cảm, chỉ lo lắng việc nuôi sống gia đình, chăm sóc già trẻ, sau khi kết hôn giao lưu tình cảm quá ít, thiếu vắng ân ái.

Phạm trạng thái phát triển của hôn nhân yêu đương phản ánh trên cách cục, tâm tính của bên nam bên nữ và kết quả hôn nhân, như phúc ngâm hôn nhân lâu dài (cửu địa cũng chủ lâu dài), phản ngâm thì dễ thành dễ bại, tượng hôn nhân lập đi lập lại. Ất canh cùng dụng thần cùng cung tương sinh, ngang hòa thì chủ có thể thành hoặc vợ chồng ân ái, nhưng gặp thần hung cửa hung, cách hung thì chủ phân ly. Ví dụ như ất canh cùng cung gặp cửa tử trên có đằng xà, huyền vũ thì hai bên có ản tình, mang tâm sự riêng, khó mà thành hôn. Ất canh cùng cung thì nam nữ yêu đương có tượng sống chung, ví dụ ất + canh, canh + ất tương hợp thành ngang hòa hoặc ất + ất, canh + canh rơi vào cung giống nhau, đoán yêu đương với nam, gặp canh + đinh, đinh + canh thì chủ phẩm hạnh không đứng đắn, bắt cả hai tay hoặc có người nữ khác chen chân, người đã kết hôn thì chủ quan hệ bên ngoài, có tình cảm với người khác bên ngoài, tìm gái điếm, người đã kết hôn mệnh năm dụng thần và can tương hợp rơi vào đất mộc dục cũng đều có tượng phạm đào hoa, ví dụ như canh rơi vào cung ly, ất rơi vào cung tốn, như dụng thần rơi vào huyền vũ, thiên bồng đoán hôn nhân chủ vụng trộm bên ngoài. Đoán yêu đương với nữ, gặp ất + bính, bính + ất hoặc trên gặp huyền vũ, thiên bồng cũng chủ vụng trộm, ngoại tình hoặc có người nam thừa cơ chiếm lấy. Đoán hôn nhân gặp ất + tân thì nữ trốn nam, bên nữ coi thường bên nam, bên nữ đề xuất chia tay hoặc ly hôn. Tân + ất thì chủ ngược lại, nam chủ động đề xuất chia tay hoặc ly hôn. Như lục hợp gặp đinh + quý thì chủ người làm mai có ý không tốt, mưu toan gây rối, hoặc nghe không được tin ngấm của đối phương. Gặp quý + đinh chủ hôn nhân không thành ngược lại còn bị người ta đùa giỡn, làm loạn một phen, ngọc nữ thủ môn phòng vợ bỏ trốn theo trai. Đinh + ất thì dễ ly hôn hoặc vợ chết thành thân với người khác, đoán hôn nhân gặp canh + quý, canh + nhâm là mệnh cô đơn không vợ không chồng, nếu kết hôn thì chắc chắn có tượng sinh ly tử biệt. Ất + bính gặp sao

cát thì không đáng ngại, nếu gặp sao hung thì vợ chồng có suy nghĩ riêng, xích mích, ly tán. Lục nghị kích hình nam nữ gặp này thì nam nữ dễ có thương tàn, hoặc chuyện bị thương phát sinh. Giờ ngũ bất ngộ, hôn nhân phần nhiều không thuận lợi khó thành. Canh + kỷ, bính + bính nam nữ thô bạo không có giáo dục, cãi nhau một bước cũng không nhường, không chịu thua nhau. Phục can, phi can, nam nữ hai bên mạnh bạo hung hãn, mậu + canh, canh + mậu thì phẩm hạnh không đứng đắn vì tiền mà kiện nhau, mưu toan việc không tốt, phá sản, bính + canh đôi bên có ý riêng mà cả hai đều không thể chấp nhận, canh + bính bên nam chủ động đề xuất hôn ước, con gái đoán hôn nhân thì sẽ có nhiều chàng trai theo đuổi, không cần mai mối cũng tự đến. Lục hợp là hôn nhân, gặp cửa tử chắc chắn có tai nạn hôn nhân, gặp cửa kinh thì có khẩu thiệt kiện tụng không ngừng. Dụng thần, át canh gặp không vong tất có ẩn tình, hôn sự khó thành. Bên nam đoán hôn nhân gặp quý + quý thiên vãng tứ tượng sẽ chịu sự làm phiền của đối phương. Nhâm + tân khó mà thoát khỏi sự quấy rầy của hôn nhân hoặc tiến thoái không được, tân + nhâm bắt cá hai tay. Nữ đoán hôn nhân gặp mậu + bính thì chủ bên nam tôn quý, nam đoán hôn nhân gặp bính + mậu thì chủ bên nữ xinh đẹp, nhà có tiền, giàu nhờ vợ. Thiên độn, nhân độn thì con gái hiền lành, thông minh. Tam trá cách, ngũ giả cách, đối phương hư tình giả ý, có âm mưu khác, không thể lấy nhau, nếu mệnh năm hai bên tương sinh tương hợp, lại gặp cửa cát cách cát thì sau khi kết hôn hạnh phúc mỹ mãn.

Phân tích ví dụ

Ví dụ 1:

Tháng sáu năm 2001, một người bạn ở Mỹ gọi điện thoại vào buổi tối, hỏi vận khí dạo gần đây và tình hình hôn nhân, bởi do thời gian nước Mỹ là sáng mười giờ đúng hơn, mà Trung Quốc là ban đêm giờ tỵ, tức lấy giờ tỵ khởi cục, thời gian: giờ bính tỵ, ngày át sửu, tháng giáp ngọ, năm tân tị. Tuần giáp tuất, âm độn cục chín, người này sinh năm 1951 năm tân mao, cách cục như sau:

Âm	Xà	Phù ○
Tử Tân	Kinh Ất	Khai Kỷ
Tâm Quý	Bồng Mậu	Nhậm Nhâm Bính

Hợp Cảnh Canh Trụ Đỉnh		Thiên Hưu Đỉnh Xung Canh
Hổ 	Vũ	Địa
Đỗ Nhâm Bính Nhuế Kỷ	Thương Mậu Anh Ất	Sinh Quý Phụ Tân

Phân tích:

Đầu tiên xem tình hình hôn nhân của anh ta, chín sao phản ngâm hôn nhân tất có nhiều thay đổi phức tạp, ất canh là vợ chồng, canh ở cung chấn có lục hợp gặp cửa cảnh cũng chủ khẩu thiệt thị phi, canh + đỉnh đỉnh đỉnh chi cách, có chuyện nam nữ tư thông xảy ra, ất canh tuy tương sinh, nhưng dưới canh gặp đỉnh, người nam tất có tình nhân bên ngoài, địa bàn canh đại biểu việc quá khứ, địa bàn canh ở cung đoài gặp không, trên canh gặp đỉnh, cho thấy hai người họ quen nhau từ mùa thu năm 1993 quý dậu, xảy ra yêu đương ngoài hôn nhân, người tình nữ này vóc dáng cao, xinh đẹp (cửu thiên), phóng khoáng cởi mở, giỏi ăn nói (địa bàn đỉnh gặp cửa cảnh, thiên trụ, thiên bàn đỉnh gặp thiên xung), đỉnh rơi vào đoài là bàn trong, người nữ này có khả năng cùng quê với anh ta, chín sao phục ngâm chủ biến hóa liên tục, mối tình này không dài lâu được, hơn nữa đỉnh canh rơi vào cung tương xung nhau, đỉnh khắc canh trên có cửu thiên gặp không, người nữ đó rời bỏ anh ta, chia tay nhau vào mùa xuân năm 1999. Đỉnh gặp không, lấy xung không làm thời gian ứng nghiệm, năm 99 kỷ mao xung cung đoài của đỉnh là lúc ứng nghiệm, can ngày ất gặp sao phá tài thiên bổng, dưới ất có mậu, mậu là tiền tài, ất + mậu lợi âm hại dương, vì vậy đoán anh ta vì người nữ này mà làm cho nhà tan tiền mất, gặp cửa kinh trên có đằng xà, thân vướng vào thị phi kiện tụng, đây mới là kiếp nạn đào hoa thật sự, người này nói, từ lúc quen cô ta (bởi vì cùng quê nên rất thân quen), đã ly hôn với người vợ kết tóc với mình, trong nhà tất cả tài sản đều đưa cho vợ trước, cùng vị nữ đó đến Mỹ định cư, nhưng không bao lâu liền xảy ra mâu thuẫn, đôi bên chỉ trích nhau, cuối cùng chia tay. Hiện tại bản thân vẫn còn độc thân một mình.

Thứ hai, phán đoán vận khí trước mắt, can ngày là người xin đoán, can ngày ất kỳ rơi vào cung ly là đất trường sinh, cho thấy anh

ta vừa mới đứng vững ở nước Mỹ (năm 2000 thẻ xanh mới làm được), gặp cửa kinh chủ nội tâm bất an, trên có đằng xà chủ phải thay đổi, cho thấy hoàn cảnh xã hội Mỹ thay đổi quá nhiều, nay anh ta nơm nớp lo sợ, cả ngày lo lắng tiền đồ của bản thân, dưới ất gặp mâu, mâu là tiền tài, vì thu nhập tiền tài của bản thân mà bất an, hơn nữa khẩu thiệt thị phi nhiều (gặp cửa kinh), mệnh năm tân ở cung tổn nhập mộ gặp cửa tử, vận khí của anh ta rất tệ, tâm trạng không tốt, gặp sao thiên tâm là người có tâm kế, năng lực mạnh, có tài hoa, nhưng tân + quý ngộ nhập thiên vông, động hay dừng đều không thuận, anh ta có sức nhưng không thi triển được, hoàn cảnh nước Mỹ không phù hợp cho anh ta phát triển, lựa chọn phát triển ở Mỹ là sai lầm. Trước mắt bản thân không biết thế nào mới tốt, sa vào tình cảnh tiến thoái lưỡng nan, nước Mỹ ở phía tây Trung Quốc, vì vậy có thể xem biến hóa cách cục, kỳ nghỉ, sao cửa của cung đoàn. Nay cung đoàn gặp cửa hưu gặp không, cho thấy anh ta trước mắt rảnh rang không việc, cửa khai chủ công việc nay ở cung khôn không vong, vì vậy đoán anh ta trước mắt không có việc làm nghỉ ngơi ở nhà. Đinh + canh trên gặp cửa thiên, chủ có tượng về nước, hoặc là muốn thay đổi hoàn cảnh tìm đường phát triển mới. Người này nói, bản thân xin nghỉ việc muốn cân nhắc phát triển lại từ đầu, can giờ chủ sự thể, gặp sao ngựa chủ bồn ba, tìm kiếm cơ hội, nhưng trên có bạch hổ là thần cách trở, vì vậy khó khăn rất lớn, lại gặp cửa đồ chủ bế tắc, bính chủ trước mắt người này có tượng phát bực hoặc căm tức, can giờ gặp sao bệnh thiên nhuế cũng chủ thân thể có bệnh, bính kỷ là tì vị, cần là dạ dày, nhâm là đường ruột, cần là mé trái, vì vậy đoán anh ta sức khỏe không tốt, trước mắt viêm kết tràng nghiêm trọng (bính hỏa chủ chứng viêm), đã lở loét (nhâm là thủy), người này nói nguyên nhân từ chức khác là thân thể mắc chứng viêm kết tràng nghiêm trọng, không thể không ở nhà nghỉ dưỡng được (cửa khai vào cung khôn gặp không đối xung là sự thể, cũng là nguyên nhân của từ chức, mất công việc).

Ví dụ 2:

Ví dụ này là một vị nữ thanh niên gọi điện thoại xin đoán về vận khí của bản thân, bởi vì vấn đề hôn nhân khá điển hình, nên trích luôn vào đây, dựa vào thời gian gọi điện thoại khởi cục, giờ nhâm

thân, ngày kỷ hợi, tháng nhâm thìn, năm tân tị. Dương độn cục một, tuần giáp tý, trực sử cửa hưu vào cung chín, trực phù thiên bồng vào cung hai, người này sinh năm ất tị, cách cục như sau:

Địa Khai Đinh Trụ Tân	Thiên Hưu Quý Tâm Ất	Phù Sinh Mậu Bồng Nhâm Kỷ
Vũ Kinh Nhâm Kỷ Nhuế Canh	Nhâm	Xà Thương Bính Nhậm Đinh
Hổ  Tử Ất Anh Bính	Hợp Cảnh Tân Phụ Mậu	Âm  Đỗ Canh Xung Quý

Phân tích:

Bình thường nếu không hỏi thì không đoán. Lục hào đoán việc cần phải ngưng thần tĩnh tư trong tâm, như vậy mới có thể đoán đúng, kỳ môn độn giáp thì không cần phải suy xét đến những khái niệm ý thức như tập trung tư tưởng, tâm thành linh ứng, chỉ bàn về thời không phương vị, nói cụ thể hơn chính là thời gian hỏi và phương vị của người xin dự đoán không bị làm nhiễu bởi hoàn cảnh và ý thức của người đó. Cái mà bạn nghĩ đến, kỳ môn độn giáp có thể phản ánh ra, cái bạn không muốn người ta biết hoặc không nghĩ đến, kỳ môn độn giáp cũng như thế mà thể hiện ra được một cách rõ ràng, ví dụ này chính là một cách cục điển hình phản ánh thông tin toàn diện. Can ngày can giờ cùng rơi vào cung chấn, vào đất bệnh cho thấy vận khí người này không hề tốt chút nào, gặp cửa kinh khắc cung thì gọi là môn bức, cổ ca có nói: “cửa cát bị bức cát không thành, cửa hung bị bức việc càng hung.” Cửa kinh chủ khẩu thiệt thị phi, nội tâm có việc lo lắng ưu tư, trên gặp huyền vũ, chủ có việc không thể nói cho người khác biết, gặp sao bệnh thiên nhuế thì chủ thân thể có bệnh, thời lệnh vào tháng thìn thổ vượng, bệnh hung, phán đoán người xin dự đoán thân thể có bệnh, nhưng người nữ này nói bản thân không có bệnh, rất khỏe mạnh, cổ ngữ có nói: “quái bất vọng thành”, tôi nhanh trí xem can ngày kỷ dưới có canh, mà canh chủ chồng, đoán lại là nếu người này không có bệnh thì bệnh chứng đang ở trên người của chồng, sao bệnh rơi cung chấn chủ phần eo, nhâm

chủ thận, đoán phần eo của chồng có bệnh, ở thận cũng có vấn đề, thiên bàn canh ở cung càn gặp không lại có canh + quý đại cách, cách hung, càn là chân phải, dưới canh có quý, quý chủ thần kinh, hệ thống tuần hoàn dịch máu, canh là thần ngăn trở, lại gặp cửa đổ chủ thần kinh, tuần hoàn máu không thông bị tắc, canh rơi vào càn gặp không, đối xung cung tổn gặp cửa khai, đỉnh + tân gặp khai chủ khai đao, đỉnh cũng là dao phẫu thuật, vì vậy đoán chân phải của chồng có bệnh, từng khai đao làm qua phẫu thuật, gặp không thì có tượng không có, đoán chân anh ta có lẽ làm qua phẫu thuật cưa cắt, thời gian vào khoảng tháng chín, mười năm 94, 95 (gặp không điền thực là ứng nghiệm). Người nữ này vội vàng trả lời, đúng, thời gian cũng đúng, nói rằng chồng của mình vào năm 94 bởi vì mạch quản chân phải bị viêm nên làm phẫu thuật cắt bỏ, năm 2000 cánh tay trái cũng làm phẫu thuật cắt bỏ (chỗ này đoán không ra), sao bệnh thiên nhuế gặp nhâm, dưới canh thì gặp quý đều chủ thận và chức năng sinh sản cũng đồng thời chịu ảnh hưởng, đoán vợ chồng này chỉ có danh nghĩa vợ chồng, không có thực sự hạnh phúc, người nữ này trả lời đúng vậy. Đoán đến đây, tôi có linh cảm cộng với vấn đề suy luận lô-gích, nếu hai bên đã không còn coi nhau là vợ chồng, mà bên nữ thân thể lại khỏe mạnh, thì phải chuyển ngay sang vấn đề hôn nhân ra xem, suy nghĩ lóe lên, thấy lục hợp gặp cửa cảnh đa phần là hôn nhân vui chơi, tân + mệnh khốn long bị thương chủ về hôn nhân người này gặp phải bối rối, rơi vào thế lưỡng nan. Ất canh là dụng thần vợ chồng, ất cũng là mệnh năm, ất gặp cửa tử chủ vận khí không tốt, dưới ất gặp bính, bính chủ người nam chen chân, gặp sao thiên anh là sao hung, ất + bính kỳ nghi thuận toại, nhưng sao hung thì chủ vợ chồng phản bội ly biệt, cho thấy hai bên đã có mâu thuẫn tranh chấp, tổng lại đoán cô ta và chồng đã không còn tình cảm, hiện tại cùng người nam khác quan hệ mờ ám, thời gian chắc là vào tháng giêng của hai năm 97, 98, năm 98 càng chính xác, bởi vì năm 98 mệnh dần gặp sao ngựa động làm ứng nghiệm, sao ngựa cũng chủ cô ta ở ngoài khi chuyển động dụng phải bính, trên gặp bạch hổ, phát triển của bọn họ hết như mảnh hổ một phát không thu về được. Can ngày gặp huyền vũ chủ vụng trộm, thiên bàn bính rơi vào cung đoài chủ miệng lưỡi, cho thấy người nam này nhanh mồm nhanh miệng, dưới

bính gặp đinh, người nam này không chỉ quan hệ mờ ám với cô ta không thôi, gặp sao thiên nhậm, đằng xà, bên ngoài thì tỏ ra thật thà, nhưng nội tâm xảo trá, đằng xà cũng chủ người này thân hình như rấn nước, sao thiên nhậm chủ có chút gù. Người nữ chứng thực đều chính xác. Đồng thời gặp huyền vũ, cửa kinh chủ yếu lo lắng, sợ hãi người khác biết chuyện. Nhưng thực tế bạn bè ai ai cũng biết rồi. Vì sao vậy? Chỉ vì nhâm là can giờ cũng là can tháng, can tháng là bạn bè cùng can ngày rơi vào cung chấn, chấn cũng chủ rung động. Vậy thì làm sao mà không biết cho được.

Người này lại hỏi bản thân hiện có việc, không biết có làm được không? Người nữ điện thoại từ hướng tây nam gọi đến, cung khôn tây nam gặp cửa sinh trên có trực phù, tôi nói với cô ta, cô muốn làm ăn kinh doanh, tìm bạn bè giúp đỡ (dưới mậu gặp nhâm, nhâm là can tháng bạn bè, mậu là tiền bạc, muốn mượn tiền của bạn bè), thiên bàn nhâm trên gặp huyền vũ, lại có mậu + kỷ, mậu + nhâm, tượng tiền tài vào lao ngục. Bạn bè hứa rất tốt, nhưng thực tế là đang lừa cô, mậu ở cung khôn là số hai, vì vậy cô muốn mượn 20 nghìn tệ làm kinh doanh, là kinh doanh trên nước (gặp sao thiên bổng), nhưng trước mắt cô không còn tiền (mậu + kỷ), kinh doanh không thành, địa bàn nhâm gặp trực phù và mậu, cho thấy có bạn bè làm ở ngân hàng, cô muốn tìm anh ta giúp đỡ. Sau khi đoán xong, người này liên tục nói đoán đúng thật. Nói rằng, cô ta muốn mở một quán đồ uống lạnh, bởi vì vốn không đủ, cô ta lại có một người bạn học làm việc ở ngân hàng, nên muốn mượn anh ta 20 nghìn để đầu tư, xem xem có thể mượn được không. Đoán mượn tiền lấy trực phù là chủ tiền và ngân hàng, trực sử là người đi mượn tiền, nay trực sử tuy sinh trực phù nhưng trực phù gặp mậu + kỷ, mậu + nhâm đều chủ không có tiền để cho mượn, vì vậy nói với cô ta không thể mượn được. Đoán mở tiệm lấy cửa khai làm dụng thần, nay cửa khai vào tháng thìn thổ bị tiết khí lại rơi vào cung tốn là môn bức, đinh + tân chu tước nhập ngục đều chủ tượng không thành, can ngày kỷ + canh hình cách phản danh, gặp sao âm chủ có việc mưu hại, cho thấy người khác toan tính cô ta, đoán cô ta không có tiền nên không thể mở tiệm.

Hỏi đến tình hình của cha, can năm là cha, can năm là can âm là mẹ, rơi cung khảm vào đất trường sinh, trên gặp lục hợp sao cát

thiên phụ, tuy cách cục không tốt, nhưng cung khôn gặp cửa sinh, trên gặp trực phù, trăm tai nghìn họa đều hóa cát bụi, vì vậy đoán mẹ cô ta sức khỏe không có vấn đề gì, tuy địa bàn rơi cung bốn nhập mộ, nhưng có đỉnh kỳ, cửa khai cửa cát cũng không đáng ngại, bính tân hợp, bính là cha, thiên bàn bính gặp đất chết, cửa thương cửa hung, địa bàn bính gặp cửa tử, trên có bạch hổ chủ đại hung, cung càn gặp thái bạch canh, không vong, đoán cha có nạn, sợ là đã không còn sống. Khi nào thì chết? Hiện tám cửa phản ngâm chủ nhanh, chủ gần, can năm là dụng thần, địa bàn can năm tân vào cung tốn nhập mộ, thì lấy năm nhập mộ làm thời gian ứng nghiệm, đoán chết vào tháng ba, tư hoặc tháng chín, mười năm canh thìn. Người này nói hoàn toàn chính xác.

Ví dụ 3:

Một vị nữ đến đây hỏi thăm về tình hình hôn nhân, tiện đoán luôn một chút về vận hạn gần đây. Thời gian: giờ bính thìn, ngày quý mùi, tháng kỷ hợi, năm tân tị. Âm độn cục sáu, tuần giáp dần, người nữ này sinh năm 1978 mậu ngọ, cách cục như sau:

Địa Thương Tân Xung Canh	Vũ Đỗ Canh Phụ Đinh	Hổ Cảnh Đinh Anh Kỷ Nhâm
Thiên Sinh Bính Nhập Tân	Kỷ	Hợp Tử Kỷ Nhâm Nhuế Ất
Phù   Hưu Quý Bồng Bính	Xà  Khai Mậu Tâm Quý	Âm Kinh Ất Trụ Mậu

Phân tích:

Can ngày quý ở cung cấn nằm tại đất đào hoa mộc dục, nhưng thiên bàn trực phù gặp bính là bội cách, dễ mắc sai lầm trong việc hôn nhân, dưới quý gặp bính là con trai, bạn trai vô cùng bình thường, can ngày gặp không tất có ẩn tình, rơi vào đất mộc dục cũng cho thấy đang lúc yêu đương, cung khôn đối xung gặp cửa cảnh chủ khẩu thiệt thị phi, tai nạn máu me, đinh + nhâm là cái hợp dâm đảng, yêu đương không bình thường, đinh + kỷ hỏa nhập câu trần, thù oán gian tư, việc do người nữ. Mệnh năm của người nữ là mậu, ở cung khảm

gặp không, đối xung cung ly canh + đình, canh là bạn trai, đình là người nữ thứ ba, tình nhân, cho thấy bạn trai cô ta không chỉ có mình cô ta là bạn gái, trên gặp huyền vũ chủ vụng trộm, địa bàn canh trên gặp tân, tân chủ phạm lỗi lầm, canh + đình là đình đình chi cách, bởi vì nam nữ thông dâm mà kiện cáo khẩu thiệt, dưới canh là đình, mà đình là người nữ chen chân, tổng hợp lại tình hình, nói với cô ta: trước mắt cô đang yêu đương, nhưng hai người không phải là yêu đương bình thường, đối phương có lẽ là người đã có gia thất, hơn nữa cô còn quen vợ anh ta (địa bàn mệnh năm mậu cùng cung với ất kỳ), mẹ cô kiên quyết phản đối cô qua lại với anh ta, cô rất buồn và tức giận (can năm tân gặp cửa thương khắc cung can ngày), hơn nữa thái độ còn cứng rắn (tân + canh bạch hổ xuất lực, gặp sao thiên xung chủ tức giận bùng bùng), người nữ đó nói, bản thân nhiều năm trước quen được anh ta (bạn trai), nhưng đối phương đã kết hôn, còn có cả con cái, nhưng trước đây không lâu, bên nam hứa sau khi ly hôn vợ sẽ kết hôn với cô ta, nhưng cha mẹ của mình nói gì cũng không đồng ý, vì chuyện này ba mẹ giận đến phát bệnh nặng, hỏi xem lần kết hôn này có thành không? Tôi nhìn lục hợp gặp cửa tử, chủ tai nạn hôn nhân lại có can ngày gặp bội cách, nhất định sẽ gây ra rắc rối, canh tuy sinh cung can ngày, nhưng trên có huyền vũ chủ vụng trộm mà thôi, canh ất tương khắc, mậu quý gặp không, căn bản không có kết cục tốt, thế nên tôi nói với cô ta, mau chóng rời khỏi cuộc hôn nhân sai trái này, bằng không nhất định sẽ vì chuyện này mà sinh thị phi khẩu thiệt, hơn nữa còn gặp tai nạn ngoài ý muốn, người nữ đó tuy gật đầu liên tục, nhưng tôi thấy cô ta có vẻ chưa tin lắm, vì vậy lại nói với cô ta, trước sau tét cô sẽ bỏ trốn cùng người nam đó, nhưng vì sự tình bại lộ nên nhận lấy sự tổn thương ngoài ý muốn, khuyên cô đến khi đó hay là ở trong nhà đừng có bỏ đi cùng nhau, người nữ đó nói liên hồi không phải chứ, làm sao mà nhìn ra được vậy? Bởi vì can ngày quý gặp sao ngựa, chắc chắn vào tháng Sửu dần dần thực sẽ bỏ chạy, dưới quý gặp bính chủ tình nhân, tất bỏ đi cùng tình nhân, gặp không cung khôn đối xung có cửa cảnh, trên có bạch hổ chủ tổn thương khẩu thiệt thị phi, can giờ bính trên gặp cửa thiên chủ tượng cao chạy xa bay, nhưng bạch hổ là thần cách trở, hơn nữa mệnh năm gặp đằng xà, cửa khai chủ vì công việc

vướng thân mà chạy không được, cung đối xung gặp cửa đổ chủ bế tắc, vì vậy đoán cô ta không thành công.

Sau khi qua tết, cô ta cùng mấy người đồng nghiệp lại đến chỗ của tôi, tôi thấy mặt cô ta sưng vù, tinh thần u ám, liền hỏi cô ta, lúc trước đã đoán có ứng nghiệm không, cô ta lặng lẽ nói với tôi (không để người khác biết), sau khi qua tết cô ta đã cùng bạn trai bỏ trốn, nhưng bị cha mẹ hai bên phát hiện, bắt bọn họ trở về, hơn nữa cha mẹ của người bạn trai đó còn ầu ả với người nữ này một trận, đến giờ vẫn chưa khỏi.

Phụ: người nữ này hỏi về tình hình công việc, cửa khai chủ công việc, rơi cung khảm gặp sao thiên tâm chủ y dược, địa bàn mậu trên gặp ất cũng chủ thuốc men, vì vậy đoán cô ta làm việc ở bệnh viện, người nữ này nói, làm việc ở bệnh viện khu Hán Cô. Cửa khai gặp mậu, mậu là tiền tài, đoán cô ta đảm nhiệm công tác tài vụ, cô ta nói làm thu chi ở phòng tài vụ, cửa khai gặp không trên có đằng xà chủ biến động, đoán cô ta công việc có thay đổi, cô ta nói trước đó không lâu, lãnh đạo mở cuộc họp nói điều chỉnh nội bộ công việc, nhưng sẽ không rời khỏi phòng tài vụ.

Ví dụ 4:

Ví dụ này là tổng giám đốc của một khách sạn lớn đoán vận, do có đoán tình hình hôn nhân nên xếp vào đây, thời gian: giờ mậu tuất, ngày tân hợi, tháng nhâm thìn, năm tân tị. Dương độn cục bốn, tuần giáp ngọ, người này sinh 1966 bính ngọ, cách cục kỳ môn như sau:

Phù 	Xà	Âm 
Cảnh Tân	Tử Canh	Kinh Đinh
Trụ Mậu	Tâm Quý	Bồng Kỷ Bính
Thiên		Hợp
Đổ Kỷ Bính		Khai Nhâm
Nhuế Ất	Kỷ	Nhậm Tân
Địa	Vũ	Hổ
Thương Quý	Sinh Mậu	Hưu Ất
Anh Nhâm	Phụ Đinh	Xung Canh

Phân tích:

Đầu tiên phân tích tình hình hôn nhân của anh ta, lục hợp là hôn nhân tuy gặp cửa khai cửa cát, nhưng nhâm + tân đằng xà tương

triền, dù có gặp cửa cát sao cát, cũng không thể yên, lục hợp ở tại cung đoài khắc cung tốn của can ngày, tân lại là can ngày, hôn nhân bị người ta làm phiền, mệnh năm địa bàn bính trên gặp đỉnh, can giờ mậu ở dưới cũng gặp đỉnh, đều phản ánh thông tin ngoại tình, ắt canh là vợ chồng, ắt canh khắc nhau, ắt kỳ nhập mộ trên gặp bạch hổ, ắt + canh nhật kỳ bị hình, bính tương hợp với can ngày tân gặp sao bệnh thiên nhuế, cửu thiên có tượng đi xa, tuy cung của bính và tân ngang hòa, nhưng tân gặp không, nhập mộ, tổng hợp lại đoán hôn nhân của anh ta không thuận, vợ hiện tại không phải vợ đầu, vợ không phải đã chết vì bệnh thì là phân ly, trả lời là năm 1993 đã ly hôn với vợ, quý Dậu (1993) xung khắc địa bàn ắt kỳ. Địa bàn mệnh năm bính ở cung khôn, trên gặp đỉnh kỳ, đoán anh ta trước năm 1992 có ngoại tình, hiện tại anh ta đang cùng một người nữ khác ở bên nhau, đỉnh rơi vào cung khôn, gặp cửa kinh, đoán người nữ này cao 1m72, giỏi ăn nói, người rất thông minh cơ trí (sao thiên bình), da không quá trắng, địa bàn đỉnh ở cung khảm, chắc là người phương bắc, người này nói là người ở khu Đông Khoáng, Đường Sơn. Hiện tại hai người đã sống chung (bính đỉnh cùng cung).

Kế tiếp phân tích vận trình, can ngày rơi vào cung tốn nhập mộ, tân + mậu khốn long bị thương. Mậu là tiền tài, cho thấy người này trước mắt kinh tế rơi vào khó khăn, nhưng can giờ mậu gặp cửa sinh, mậu + đỉnh thanh long chuyển quang, vì vậy khó khăn chỉ tạm thời thôi, hơn nữa mệnh năm bính + ắt nhật nguyệt bính hành gặp cửu thiên chủ tương lai rộng mở, tha hồ phát huy tài năng, địa bàn tân gặp cửa khai, cho thấy khi xưa có công việc chính thức, cửa khai gặp lục hợp, là cùng người khác khởi nghiệp, nhâm + tân đẳng xà tương triền, cho thấy trước mắt nội bộ không thuận, việc bên ngoài quấy rầy, không ổn định, hỏi nghề bản thân đang làm là nghề nghiệp gì (bởi vì trước đó không biết anh ta là ai), cửa khai gặp nhâm chủ thủy rơi vào cung đoài chủ miệng lưỡi, can ngày tân gặp cửa cảnh, chủ nơi vui chơi giải trí, can giờ mậu rơi vào cung khảm, cửa kinh trực sử gặp sao thiên bình, những thông tin này đều phản ánh công việc có liên quan đến nước, vì vậy đoán người này đảm nhiệm ngành vui chơi ăn uống hoặc thủy sản nuôi trồng, người đó nói hiện tại đang kinh doanh khách sạn, đang chuẩn bị làm một cái khu vui chơi nghỉ

dưỡng trên nước với quy mô rất lớn, mậu là tiền tài rơi cung khảm chủ số một, sáu, đoán người này đầu tư vào một triệu sáu trăm nghìn tệ, nhưng người này nói đã đầu tư hết 16 triệu (từ ví dụ này có thể thấy độ chính xác của bất cứ môn dự đoán học nào cũng đều không thể đạt được 100%, chỉ có thể trên vĩ mô cung cấp một tỉ lệ ước chừng), hỏi tiếp có thể thành công, có thu được lợi nhuận không? Giáp tý mậu và cửa sinh cùng cung, được tài chắc chắn rất nhanh, chắc chắn có lợi, mậu + đỉnh là cách cục đại cát, lại sinh cung can ngày và cung mệnh năm, vì vậy nói với anh ta, yên tâm làm đi, nhất định sẽ thành công, năm thứ hai khi gặp lại anh ta, đặc ý gió xuân nói với tôi, khu vui chơi giải trí đó đã xây xong và khai trương, thu được về lợi nhuận rất tốt.

Sau đó lại hỏi đến tình hình cha mẹ anh chị em, can năm là cha mẹ, rơi vào cung tổn nhập mộ, gặp không, đối xung cung càn thái bạch canh kim, trên có bạch hổ, vì vậy đoán chỉ sợ cha đã không còn trên thế gian. Can tháng là anh chị em, dưới nhâm gặp tân, tân là can ngày, vì vậy đoán trong số anh em có người cùng làm việc với anh ta, anh ta đáp, một chị gái, một em gái đều làm việc ở khách sạn, địa bàn nhâm ở cung cấn gặp cửa thương môn bức lại có sao hung, cách hung, đoán trong số anh em của anh ta có người từng bị thương tai nạn xe cộ (cửa thương là xe cộ), anh ta đáp, em trai năm 1992 bị xe ô tô tông chết rồi.

Ví dụ 5:

Là một vị nữ gọi điện thoại xin dự đoán tình hình hôn nhân, thời gian: giờ bính tuất, ngày ất tị, tháng nhâm thìn, năm tân tị. Người nữ sinh năm 1963 quý mao, dương độn cục bẩy, tuần giáp thân, cách cục như sau:

Địa Thương Quý Xung Đinh	Thiên Đỗ Đinh Phụ Canh	Phù  Cảnh Canh Anh Bính Nhâm
Vũ Sinh Kỷ Nhậm Quý	Bính	Xà Tử Bính Nhâm Nhuế Mậu

Hổ	Hợp	Âm
Hưu Tân	Khai Ất	Kinh Mậu
Bồng Kỷ	Tâm Tân	Trụ Ất

Phân tích:

Sau khi xem qua cách cục, trong điện thoại tôi nói với cô ta: hôn nhân của cô rất bất hạnh, vợ chồng hai người không thể bạch đầu đến già, chồng cô chỉ sợ năm 90 canh ngọ hoặc năm 92 nhâm thân xảy ra tai nạn xe cộ, người nữ này vội vàng nói, bị xe tông chết rồi, đây là bởi vì ất canh hợp hóa, canh là chồng, thiên địa bàn đều không, thiên bàn canh gặp cửa cảnh chủ tai nạn máu me, canh + bính bội cách, gặp sao ngựa tai nạn xe cộ tất xảy ra, đối xung trên gặp bạch hổ, tân + kỷ cách hung, kỷ là địa hộ, địa bàn canh gặp không, có cửu thiên, tượng thăng thiên, đối xung ất + tân chắc chắn chủ phân ly. Hỏi trước mắt lại quen một người nam, xem xem có thể kết hợp không? Can giờ bính là người nam đó, bính + mậu, nhâm + mậu đều là cách cát sinh can ngày ất, cho thấy người nam đó nhìn trúng cô ta rồi, chủ động theo đuổi cô ta, hơn nữa bên nam còn có tiền (dưới bính có mậu), cô ta nói đúng vậy, nhưng bính gặp cửa tử, trên có đằng xà chủ hư giả biến hóa, chắc chắn là người nam đó tình cảm không chuyên nhất, giấu núi nhớ nước, ba lòng hai dạ, lại có bính gặp sao bệnh thiên nhuế chủ người này có bệnh, trên gặp đằng xà là loại người gian xảo, can ngày ất + tân long đào tẩu, có tượng nữ trốn nam. Đoán cô ta không tình nguyện kết hợp cùng với người nam đó, người nữ này nói, đã nhìn ra người nam đó tình cảm không chuyên nhất, tâm tính không có thiện ý, nên trong lòng sớm đã ra quyết định chia tay với anh ta.

Ví dụ 6:

Tháng tư năm 2001, một phụ nữ đến xin đoán, nói bản thân có tâm sự, đoán xem có thể thành công không? Dựa vào thời gian hỏi khởi cục, giờ canh thìn, ngày ất mùi, tháng nhâm thìn, năm tân tị. Dương độn cục ba, tuần giáp tuất, người nữ sinh năm 1969 kỷ dậu.

Địa	Thiên	Phù [○]
Kinh Quý	Khai Mậu	Hưu Kỷ
Nhâm Kỷ	Xung Đinh	Phụ Canh Ất

Vũ Tử Bính Bồng Mậu		Xà [○] Sinh Đinh Anh Nhâm
Hổ  Cảnh Tân Tâm Quý	Hợp Đỗ Nhâm Trụ Bính	Âm Thương Canh Ất Nhuế Cầm Tân

Phân tích:

Bởi vì cô ta không nói rõ chuyện gì, thấy ngày giờ cùng cung, ất + tân thanh long đào tẩu chắc chắn có chuyện biến động, ất canh tương hợp chính là đạo vợ chồng lại rơi vào cùng một cung, trực sử cửa đố trên gặp lục hợp chắc chắn có chuyện hôn nhân. Cô muốn rời bỏ chồng, nghĩ trong lòng đã lâu (trên gặp thái âm), nhưng hiện tại khó mà thực hiện (ất kỳ nhập mộ), vì vậy rất hao tâm tổn trí, chồng cô lái xe ở ngoài thường không về nhà (canh gặp cửa thương ất + tân long đào tẩu), người nữ này rất ngạc nhiên, nói đúng là việc này, chồng mình là một lái xe, thường công tác không về, bản thân trước mất thân mật với một người nam, bính là người nam thứ ba, bính rơi vào cung chấn trên có huyền vũ chủ vụng trộm, dưới bính gặp mậu là tiền tài, vì vậy đoán người nam này có tiền, mậu chủ thổ địa lại gặp cửa tử chủ đất đai, đoán anh ta đang làm ăn đất đai bất động sản, gặp thiên bồng chủ người này to gan, làm nghề mạo hiểm. Người nữ này nói đúng là làm bên phát triển đất đai, còn nói, người nam này là bạn thời trung học của mình, bởi vì cha mẹ phản đối, bọn họ không đến được với nhau (can năm tân trên gặp bạch hổ khắc cung khảm có lục hợp và địa bàn bính), không biết sau khi ly hôn chồng có thể kết hôn với anh ta không, tôi thấy mệnh năm người nữ này kỷ rơi vào cung khôn gặp không, đối xung gặp bạch hổ chủ cách trở, tân + quý ngộ nhập thiên vãng, nói cô ta đã chọn sai phương hướng, thiên bàn bính trên gặp huyền vũ, người nam đó chỉ là muốn vụng trộm thôi (bính + mậu phi điều diệt huyết), không hề muốn rời khỏi “ổ chim”. Ngày giờ cùng cung, canh là can giờ đại biểu con cái, chồng tương hợp với ất, cô ta trong lòng không đành lòng bỏ con cái và chồng, vì vậy khuyên cô ta hủy bỏ ý định ly hôn, chung sống thật tốt với chồng, về sau quả nhiên vẫn chưa ly hôn.

Ví dụ 7:

Ví dụ này là một cô gái trẻ tuổi xin đoán chuyện hôn nhân, thời gian: giờ đinh mùi, ngày đinh mao, tháng tân mao, năm tân tị. Dương độn cục chín, tuần giáp thìn, cách cục như sau:

Hổ 	Vũ	Địa
Hưu Đinh	Sinh Kỷ	Thương Ất
Tâm Nhâm	Bồng Mậu	Nhâm Quý Canh
Hợp 		Thiên
Khai Bính		Đỗ Tân
Trụ Tân	Quý	Xung Bính
Âm 	Xà	Phù
Kinh Quý Canh	Tử Mậu	Cảnh Nhâm
Nhuế Ất	Anh Kỷ	Phụ Đinh

Phân tích:

Chín sao phản ngâm, ất canh đối xung, can ngày đinh nhâm hợp, đinh nhâm đối xung, nhâm là chồng, dưới nhâm có đinh, người chồng này chắc chắn ngoại tình, lục hợp gặp không, hôn nhân hữu danh vô thực, đoán cô ta trước mắt đã không thể sống tiếp cùng với chồng. Chồng ở bên ngoài nuôi nhân tình, hơn nữa hiện tại đã sống chung (đinh + nhâm, nhâm + đinh cùng cung tương hợp). Người nữ nói, chồng cùng một người nữ khác sống chung, người nữ đó đã mang thai ép chồng cô ta ly hôn, cửa khai gặp không (cửa khai là tòa án), đoán trước mắt cô ta không hề đến tòa khởi tố, bởi vì đinh là đơn kiện, trên gặp bạch hổ chủ cách trở, tòa án lại gặp không, nên không thụ lý, người nữ nói trước mắt hai bên đều không có khởi tố, xem xem nếu khởi tố có thể thắng kiện không? Xem kiện cáo, lấy trực phù làm nguyên cáo, sao thiên tâm thiên ất là bị cáo, nay trực phù rơi vào cung càn xung khắc cung tốn của thiên ất, lại khắc cung của tòa án cửa khai, vì vậy đoán ai kiện trước thì người đó chắc chắn thắng, nhưng hiện tại chín sao phản ngâm, cửa khai gặp không tất có lặp đi lặp lại, tòa án cũng không thể thụ lý, vì vậy để cô ta giao đơn kiện cho tòa án trước, chờ đến tháng dậu xung thực cửa khai, mới có kết quả.

Cuối cùng bên nữ thắng kiện, bên nam đồng ý sau khi ly hôn, đem phần lớn tài sản chuyển cho bên nữ, con cái đưa về bên nữ, nhưng chi phí nuôi dưỡng do bên nam chi trả.

Ví dụ 8:

Tháng mười năm 2001, có người bạn ghé thăm nhà tôi, sau khi nói chuyện linh tinh vài câu, người này nói hôm nay đến muốn kiểm tra anh, hôm nay tôi có việc tìm anh, nhưng không nói, xem anh có thể đoán ra không, kỳ môn độn giáp không phải luôn nói “học được kỳ môn độn giáp, người đến không cần hỏi” sao, tôi cười rồi nói, đó chỉ là hình dung vậy thôi, không phải 100% đều không cần hỏi, nhưng hôm nay anh đến, tôi có thể thử xem, dựa vào thời gian hỏi chuyện:

Giờ kỷ tị, ngày kỷ dậu, tháng kỷ hợi, năm tân tị. Âm độn cục bốn, tuần giáp tý, bày cách cục như sau:

Thiên Tử Nhâm Anh Mậu	Địa Kính Canh Ất Nhuế Nhâm	Vũ Khai Đinh Trụ Ất Canh
Phù Cảnh Mậu Phụ Kỷ	Ất	Hổ Hưu Bính Tâm Đinh
Xà Đỗ Kỷ Xung Quý	Âm Thương Quý Nhậm Tân	Hợp  Sinh Tân Bồng Bính

Phân tích:

Ngày giờ cùng cung rơi vào cung cấn, trên có đặng xà chủ biến hóa, có việc quần lầy thân, gặp sao thiên xung chủ rất gấp gáp, anh ta nghe xong nói, đúng là tình hình này, nhưng nói không cụ thể gì hết, tôi lại xem kỹ cách cục, thấy cung cấn gặp không, thiên bàn cung cấn gặp tân, tân là can năm chủ cha mẹ, nhưng tôi biết mẹ anh ta đã qua đời, vậy can năm tân đại biểu cha, cấn cũng là cha, trên có lục hợp chủ hôn nhân, bính tân tương hợp, tổng hợp lại tình hình, nói với anh ta, anh đoán hôn sự của cha, cha của anh muốn tìm một người bạn già, hỏi tôi xem có thành công không, có đúng không? Anh ta cười gật gật đầu, anh đoán ra thật rồi, đúng là danh bất hư truyền. Anh ta nói, có người làm mai cho cha tôi, con cái đều rất vui lòng, cha tôi cũng khá vừa ý, nhưng lo là bên nữ tư tưởng bảo thủ, không đồng ý, xem xem có thể thành công không? Đoán cha, tân là cha, bính tân hợp, bính là bên nữ, nay bính tân tuy ngang hòa, nhưng tân gặp không, ất canh cũng là nam nữ hai bên, ất + nhâm nhật kỳ nhập

địa, cửa kinh chủ bên nữ nội tâm bất an, bên nam lo lắng. Canh + nhâm là di đặng cách chủ sự việc không đầu mối, nhưng ất canh cùng cung lại gặp cửa địa chủ lâu dài, tân tuy gặp không, nhưng dưới tân có bính, bính tân tương hợp lại cùng cung, lục hợp gặp cửa sinh chủ có cơ hội sống, vì vậy nói với anh ta, tạm thời không thành. Bên nữ bảo thủ, trong lòng không yên, nhưng có hy vọng, đừng nản lòng, đến tháng ba, tư năm sau xung thực cung càn của can năm tân, khi đó lại đi tìm người, làm công tác bên nữ, chắc chắn có thể thành, sau này quả nhiên làm thông suốt bên nữ, tác hợp được cho hai người già, hiện tại cuộc sống vô cùng hạnh phúc.

Ví dụ 9:

Tháng tư năm 2003, cô Triệu ở Thâm Quyển gọi điện thoại xin dự đoán hôn nhân, bởi vì năm trước hai lần dự đoán hôn nhân cho cô ta đều là hôn nhân thất bại, hai người bạn trai đều bỏ cô ta mà đi sang nước ngoài, kết quả khớp với dự đoán, vì vậy hôm nay cô Triệu lại gọi điện thoại nói mình lại tìm được bạn trai, là người thành phố Quảng Châu, xem xem lần này có thành công không. Người này sinh năm quý sửu, thời gian dự đoán: giờ bính ngọ, ngày nhâm thân, tháng bính thìn, năm quý mùi. Dương cục hai, tuần giáp thìn, cách cục như sau:

Thiên Sinh Quý Trụ Canh	Phù Thương Nhâm Tâm Bính	Xà  Đỗ Ất Bồng Tân Mậu
Địa [○] Hưu Tân Mậu Nhuế Kỷ	Tân	Âm Cánh Đinh Nhậm Quý
Vũ [○] Khai Bính Anh Đinh	Hổ Kinh Canh Phụ Ất	Hợp Tử Kỷ Xung Nhâm

Phân tích:

Can ngày nhâm là cô Triệu, trên gặp trực phù cho thấy cô Triệu vẫn là một lãnh đạo (cô Triệu hiện là giám đốc chi nhánh của một công ty), gặp cửa thương chủ tâm trạng cô Triệu không tốt, sầu não vì chuyện hôn nhân, bởi do tuổi tác đã cao, đối tượng phù hợp với mình càng ngày càng ít đi, dưới nhâm gặp bính, cho thấy cô Triệu đã

tìm không chỉ một người bạn trai, can giờ bính rơi vào cung cần, dưới bính gặp đỉnh trên có huyền vũ, cho thấy người nam hiện tại này của cô ta không phải là người mới yêu lần đầu, là hạng người không lương thiện, cũng là vụng trộm khắp nơi, một tay tình trường lão luyện, cửa khai gặp không, chủ không có việc làm, đối xung cung khôn ất + tân long đào tẩu, cho thấy vợ anh ta bỏ anh ta, dưới bính có đỉnh cho thấy anh ta không chỉ có một người bạn gái, lục hợp gặp cửa tử lại gặp địa bàn nhâm, cho thấy hôn nhân ở quá khứ của cô Triệu đều không thành công, can giờ là sự thể gặp không cũng là tượng không thành công, hơn nữa ất canh là nam nữ hai bên, ất canh rơi vào cung khắc nhau, ất + tân đoán hôn nhân thì nữ chạy trốn nam, cuối cùng chị Triệu cũng không thể cùng người nam này thành đôi.

Chương 3: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán cầu tài, kinh doanh

Từ xưa người ta luôn đem tài và mệnh đề cập song hành nhau, người không tài thì không mệnh, vì vậy tài là nguồn nuôi dưỡng mệnh, sự giàu mạnh của một đất nước cũng lấy kinh tế để thể hiện, cầu tài là một phần quan trọng của cuộc sống con người, “Kỳ môn độn giáp bí kiếp đại toàn” có ghi: “can ngày là người, can giờ là tài, ngày khắc giờ tài không tự, giờ khắc ngày buồn phiền trong lòng.” Cũng chính là nói, ngày giờ là quy tắc chung của dụng thần cầu tài, can ngày là người xin dự đoán, can giờ là tài vật, xem sinh khắc ngang hòa và vượng tương hưu tù của hai cái này để quyết định tài vật được mất. Nhưng đạo của cầu tài muôn vàn điều, sai khác về nghề nghiệp cũng muôn vàn loại, luôn có con đường cầu tài khác nhau, vì vậy kỳ môn độn giáp quy nạp ký hiệu dụng thần cho cầu tài, lấy giáp tý mậu đại biểu số tiền đầu tư, cửa sinh là lợi nhuận lợi tức, trực phù đại biểu ngân hàng, người cho vay, chủ nợ, chủ hàng, trực sử là người mua hàng, lục hợp là người trung gian, người môi giới, can tháng là người cạnh tranh với mình, đối thủ kinh doanh, sao cửa sinh rơi vào là sao tài, ví dụ cửa sinh gặp sao thiên nhậm, sao thiên nhậm tuy là sao cát, nhưng tính tình của nó thật thà bộc trực, người xưa nói, buôn bán mà không gian dối, không biết giờ trò dối trá, thì không thể kiếm được số tiền lớn, vì vậy cửa sinh tuy gặp sao cát thiên nhậm, nhưng chỉ là kiếm được tiền nhỏ mà thôi, còn cửa sinh gặp thiên bồng, tuy thiên bồng là sao hung, nhưng cổ ngữ nói: “phú quý hiểm trung cầu”, tính tình thiên bồng chính là to gan, dám mạo hiểm, vì vậy gặp cửa sinh chắc chắn là tiền cực nhiều, lại lấy trực phù, cửa cảnh làm giá cả thị trường, can giờ, trực sử làm hạng mục kinh doanh, khai hưu sinh làm phương hướng của tài, số của cung cửa sinh là số tiền kiếm được.

Sao, cửa, kỳ nghỉ, cửu cung, tám thần là những ký hiệu thông tin tham khảo cho cầu tài, trong đó sao thiên tâm gặp can ngày chủ năng lực cầu tài của người này mạnh, có phương pháp quản lý, giỏi mưu tính, rành kinh doanh, nội dung cầu tài đa phần là có liên quan đến y dược, tổ chức hoặc kế hoạch. Cung càn đại biểu cầu tài ở phương nam và phương tây bắc, xưởng gia công kim loại, cửa hàng ngũ giao, cửa hàng linh kiện. Số được tài là một (số tiền thiên), sáu

(số hậu thiên), bốn, chín (số hà đồ), giao dịch, cầu lợi đa phần là kim, vật bằng ngọc, châu báu. Trục phù là kinh doanh kim ngân vật phẩm hạng sang, cao cấp, đắt tiền, nổi tiếng, thương hiệu nổi tiếng, chính tông, hàng thật.

Sao thiên hồng gặp can ngày hoặc biểu thị trong thông tin cầu tài, người cầu tài cơ trí, to gan, dám mạo hiểm, làm ăn nguy hiểm hoặc tiền không chính đáng, kiếm tiền phạm pháp, làm sản phẩm nước, nghề nuôi trồng, nghề ăn uống, trung tâm tắm rửa, tiệm đồ uống lạnh, kỹ viện, quán bar vân vân. Cung khảm biểu thị cầu tài ở phương bắc hoặc phương tây, số được tài là một, sáu, đại biểu quán trà, hồ cá, ăn uống, tắm rửa. Cầu lợi đa phần có liên quan đến hàng hóa cá, muối, rượu. Cửa hưu chủ được quý nhân giúp đỡ làm ăn chỉ dẫn con đường làm ăn. Đằng xà là hàng giả, đồ vật không chân thực, kinh doanh không phải là chính đạo, bị lừa vào tròng, giao dịch ba tâm hai ý, vật phẩm đa phần vật cong, vật dài, vật mềm. Ví dụ như dây điện, thước cuộn, dây thừng, ràng buộc, khăn lụa, đai lưng, băng từ vân vân.

Sao thiên nhậm biểu thị trong thông tin cầu tài, người xin đoán thành khẩn, thành thực, bộc trực, không muốn lợi dụng người khác, không dám ra tay làm chuyện lớn, hài lòng với hiện tại, nông dân, kinh doanh đất đai, sản phẩm nông nghiệp, khu mỏ, xưởng đá, kiến trúc đất đai. Cửa sinh chủ làm ăn cầu tài, người mua bán, nghề nuôi trồng, dân phát triển bất động sản vân vân. Cung cấn chủ phương cầu tài ở đông bắc, tây bắc, số được tài là số năm, bảy, tám, mười, đại biểu rừng núi, giao dịch ruộng đất, ví dụ như tạc đá, đồ ngọc, bàn ghế, khu mỏ, khai thác quặng vân vân. Thái âm chủ giao dịch âm thầm, bí mật lập mưu mà thành sự, vật phẩm là chạm trổ, thực vật nhẵn nhụi như đồ ngọc, châu báu, vật phẩm trang sức, vật kín đáo, xấu hổ khó mở lời, vật dụng của con gái vân vân.

Sao thiên xung biểu thị trong thông tin cầu tài, người cầu tài bụng dạ thẳng thắn, không biết quanh co lòng vòng, không dây dưa, thành bại nhanh chóng, vội vã cầu tài, việc cầu tài đa phần là cửa hàng điện khí, tiệm hoa, sân chơi, món ăn quê núi rừng, bánh pháo, đồ vật âm hưởng, xưởng gia công đồ mộc, nhạc cụ, điện thoại, điện thoại di động vân vân. Cung chấn biểu thị phương vị cầu tài đông hoặc đông

bắc, đa phần là thực vật rừng núi, trúc, hàng trà, cầu tài nơi chuyển động vân vân. Số mục cầu tài là số ba, bốn, tám. Cửa thương chủ kinh doanh ô tô, đồ chơi điện, xe thuyền, vận tải, nghề giao thông, khai trương xưởng sửa chữa ô tô, bãi thử xe, bãi đậu xe vân vân. Lục hợp chủ hợp sức cầu tài, công ty đại lý, người trung gian, kinh doanh đa dạng không chỉ có một loại, hoa quả, dưa, vải vóc, vật như rượu thuốc vân vân.

Sao thiên phụ biểu thị trong thông tin cầu tài, người xin đoán là dân buôn tri thức, người có văn hóa, đồ dùng vệ sinh, giáo dục, nhà máy kỹ nghệ, quy hoạch thiết kế, dự án khoa học kỹ thuật, cửa hàng gỗ. Cửa đồ biểu thị giao dịch không thuận lợi, có cách trở hoặc đảm nhiệm khoa học, đồ gỗ, đồ trang sức, trang hoàng, đồ từ mộc, dựa vào khoa học kiếm tiền. Cung tổn chủ phương cầu tài là đông nam hoặc tây nam, số được tài là số ba, bốn, tám, kinh doanh cầu tài đa phần là vật phẩm từ mộc, đồ sợi, các loại dao búa, đồ tuyên truyền, nghề báo chí, khói hương, tem, cổ phiếu, thiết bị nạp khí, bộ phận sửa chữa thiết bị điện khí. Bạch hổ chủ vật to, vật phẩm quan trọng, hung khí, kiếm, đao, súng, đồ dùng thể dục, đồ đồng kim ngân, y dược, vật tang lễ, bạch hổ chủ giao dịch có cách trở, đối thủ mạnh, gặp thiên bồng có khả năng là giao dịch xã hội đen vân vân.

Sao thiên anh thì là sản phẩm điện tử điện khí, ví dụ như đèn điện, truyền hình, âm hưởng, máy ghi hình, ánh đèn, đạo cụ, đồ vật chiếu sáng, củi lửa, hộp quẹt, bếp ga vân vân. Cửa cảnh thì chủ kinh doanh làm đẹp, đồ hóa trang trang sức, nghề quảng cáo, đồ vật truyền tin điện thoại, cửa sổ thủy tinh, các loại hình ảnh, dụng cụ, đồ dùng tài liệu sao chép chữ viết vân vân. Cung ly thì chủ phương cầu tài ở phương nam và phương đông, số được tài là số ba, chín, đại biểu khu bày tranh, phòng triển lãm, rạp phim, lò luyện, nhà máy điện vân vân. Huyền vũ thì chủ giao dịch trúng bẫy bị lừa, hư ảo không thật, hàng giả, hàng tệ hại, cầu tài lừa gạt âm thầm, nghề không chính đáng, phi pháp, ví dụ như trộm cắp, đạo tặc vân vân.

Sao thiên nhuế chủ vật cầu tài là đồ dùng trị bệnh cứu người, cứu chữa người bị thương, vải gấm, xưởng gia công các loại thịt, vật phẩm nông nghiệp, gia cầm gia súc hoặc vật phẩm có vấn đề chất lượng, sản phẩm không đạt chuẩn vân vân. Cửa tử chủ vật cung

phụng thần phật, các loại thịt, đồ từ thịt, xưởng đồ tể, đồ dùng hàng ngày gạo mì, cặp sách, ổ khóa, xe, công cụ vận chuyển vân vân. Cửa tử cũng chủ mộ phần, cầu tài đất ruộng hoặc cầu tài không thành vân vân. Cung khôn là đồ dùng phụ nữ, đồ dùng hàng ngày, phương cầu tài là tây nam, bắc, số cầu tài là số hai, năm, tám, mười. Cửa địa thì chủ giao dịch bình ổn, hợp tác lâu dài, chủ quần áo, đồ trồng cây, vật dụng mai táng, các loại thú vật vân vân.

Sao thiên trụ chủ người cầu tài biết ăn nói, miệng mồm lanh lợi, đồ vật giải trí, làm việc có liên quan đến nói dạy, ví dụ như ca sỹ, thuyết khách, công ty dịch vụ trung gian, nghề nghiệp mang tính giải trí và phá hoại vân vân. Cửa kinh chủ người giao dịch cầu tài nội tâm hoang mang bất an, lo lắng, trong lòng không có nắm chắc, đường cầu tài đa phần có liên quan đến miệng lưỡi nói hát, ví dụ như khách sạn, khu giải trí, quán cà phê, ca sỹ, nghề tài chính, nhân viên kinh doanh, vật phẩm tôn giáo, nhạc cụ, máy phóng đại âm thanh, đồ đao kim loại vân vân. Cung đoài chủ phương cầu tài là tây, đông nam, số được tài là số hai, bảy, là kỹ viện, phòng âm nhạc, phòng truyền hình, trạm thu mua phế liệu, công viên, xưởng sửa chữa, xưởng chế tạo kim loại vân vân.

Mười thiên can là ký hiệu thông tin cầu tài, chủ yếu biểu thị chủng loại cầu tài thuộc tài vật gì, ví dụ như giáp ất mộc việc cầu tài có liên quan đến đồ làm từ mộc, như vật liệu gỗ, đồ gỗ, trang sức bằng gỗ, trồng thực vật, gia công gia cụ, thuốc trung y vân vân. Bính đinh hỏa thì chủ đồ dùng điện khí, đồ làm từ thủy tinh, rượu thuốc lá, bánh pháo, vật phẩm hóa học dầu mỡ vân vân. Mậu kỷ thổ thì liên quan đến đất đai, bất động sản. Canh thì chủ có liên quan đến tinh luyện kim loại, khu mỏ, cầu đường xá. Tân thì chủ có liên quan đến đồ kim ngân trang sức, trang sức kim loại, dụng cụ vân vân. Nhâm quý thì chủ có liên quan đến thủy sản, trồng trọt, ăn uống, giải trí, rượu thuốc lá, vận chuyển biển.

Biến hóa của cách cục phản ánh quá trình và kết quả cuối cùng của cầu tài, ví dụ như cầu tài, giao dịch, mưu cầu kinh doanh gặp mậu + bính thanh long phản thủ, bính + mậu phi điều diệt huyệt, thì chủ được đại lợi, vốn, lợi nhuận dồi dào nhiều vô kể, cầu tài, ngồi không cũng được tài, cầu tài gặp canh + bính, đinh + mậu thanh long

chuyển quang, thì chủ tài không cầu tự đến, mở tiệm làm ăn như gập ngọc nữ thủ môn thì phát tài, đặc biệt là kinh doanh chốn vui chơi, khách sạn, nghề dịch vụ, càng là nhật tiến đầu kim, gập thiên độn thì nên mở rộng thị trường, phát triển ra bên ngoài. Nhân độn thì nhờ vào quan hệ xã hội bạn bè giúp đỡ mà được tài. Địa độn thì nên cầu tài cố định. Văn độn, phong độn thì cố gắng tuyên truyền khuếch trương thanh danh, vận dụng chỗ lợi của quảng cáo. Long độn thì nương dựa vào chợ lớn, xí nghiệp lớn, a dua theo người dẫn đầu, hưởng lợi từ bên trong. Thần độn thì hư hư giả giả, chân chân thực thực, không được để người ta nắm được thời cơ làm ăn. Gập tam trá ngũ giả cách, nên tĩnh tâm thiết kế kế hoạch để cầu tài, làm được lạt mềm buộc chặt, chuyển bại thành thắng. Như gập tam kỳ đắc sử thì nhờ quý nhân giúp đỡ từ bên trong để cầu tài, người trung gian phát huy tác dụng tốt. Nhưng gập tân + át bạch hổ xương cuồng, át + tân thanh long đào tẩu, bính + canh tặc tất khứ, nếu cùng gập phải giáp tý mậu hoặc cửa sinh thì chủ chắc chắn phá tài không còn nghi ngờ gì nữa, không nên đầu tư kiếm tiền. Gập quý + đinh đằng xà yêu kiêu thì chủ mua bán không thành, ngược lại còn xảy ra khẩu thiệt thị phi. Đinh + quý chu tước đầu giang, đối phương hứa hay đến đâu cũng bị chìm dưới biển lớn, không có đầu mối, như cầu tài bán hàng thì bán không được. Gập phục cung, phi cung canh + mậu, mậu + canh đất này không bằng đất nọ, cho thấy nhân tình, xã hội, hoàn cảnh của đất này phức tạp, không lợi cho cầu tài, đổi chỗ mới có thể kinh doanh. Mậu + canh cũng chủ phá tài. Phục can, phi can mình không bằng người ta, cho thấy người cùng hợp tác không phải dạng người hiền lành, sớm tránh xa, hợp tác với người khác. Đại cách canh + quý, tiểu cách canh + nhâm đều chủ thay đổi liên lục, không thể toại nguyện, bôn ba vất vả, khó mà cầu lợi. Hình cách, bội cách sợ xảy ra tai nạn ngoài ý muốn, nên mau chóng thoát thân. Cầu tài gập giờ ngũ bất ngộ, có nhiều sự lặp đi lặp lại không thuận, tổn hao nhiều sức lực, cũng khó mà cầu được lợi. Dụng thần nhập mộ hoặc gập quý + quý thiên vông tứ trượng, dù thấy lợi cũng không thể tới tay. Phản ngâm, phục ngâm chủ lúc tốt lúc xấu, lặp đi lặp lại bất định, phục ngâm thì chủ việc không đầu mối, hoặc cần trọng cầu lợi. Gập không vong mất thấy núi mà đưa tay thì không có gì. Lục nghi kích

hình bởi vì cầu tài mà mang họa vào thân.

Giáp tý mậu và cửa sinh là căn bản của cầu tài, vượng suy của giáp tý mậu và cửa sinh quyết định có được lợi hay không, lợi to hay lợi nhỏ. Như giáp tý mậu và cửa sinh rơi vào không vong, phản ngâm, mộ, đất tuyệt, lại còn gặp cách hung thần hung, không những không được tài, ngược lại còn chuốc họa vào thân, gây ra thị thi. Dựa vào quan hệ của sao mà cửa sinh đi đến và cửa sinh để đoán định được tài ít hay nhiều, sao sinh cửa thì lợi lớn, sao vượng sinh cửa sinh thì càng như ý, cửa sinh hưu tù, sao tài suy bại thì lợi nhỏ bé, cửa sinh vượng tương khắc sao cũng có thể được tài.

Lấy cung vị giáp tý mậu rơi vào làm số tiền đầu tư, ví dụ như, giáp tý mậu vào cung ly, cung ly chủ số ba, chín, vì vậy có thể đã đầu tư ba trăm, ba nghìn, 30 nghìn, 300 triệu hoặc chín trăm, chín nghìn, 90 nghìn, 900 triệu. Lấy cung vị cửa sinh rơi vào làm số tiền lợi nhuận, ví dụ như cửa sinh rơi vào cung khảm chủ số một, sáu, vì vậy có thể đoán một trăm, một nghìn, mười nghìn, 100 triệu hoặc sáu trăm, sáu nghìn, 60 nghìn, 600 triệu. Lấy số của can ngày cùng với số của thiên can cửa sinh nhân nhau làm số tài, hưu tù giảm đi một nửa. Thế nào là hưu tù, thiên bàn can ngày vào trường sinh đến đế vượng là vượng tương, vào suy đến dưỡng là hưu tù. Số của thiên can, giáp kỷ là chín, ất canh là tám, bính tân là bảy, đinh nhâm là sáu, mậu quý là năm, vượng khí tăng gấp đôi, tử tuyệt giảm đi một nửa. Thế nào gọi là vượng khí, can ngày gặp cung lâm quan lộc địa, đế vượng. Thế nào gọi là hưu tù, gặp cung tử mộ tuyệt, ví dụ như can ngày bính rơi vào cung ly là đất đế vượng, số của bính là bảy gặp phải đế vượng nên tăng gấp đôi là 14, thiên can cửa sinh là kỷ, rơi vào cung cấn là đất tử mộ, kỷ là số chín, giảm đi một nửa còn 4.5, lấy bính $14 \times 4.5 = 630$, số được tài có thể là 630 tệ hoặc 6300 tệ, hoặc 63000 tệ vân vân.

Thời gian được tài, giáp tý mậu và cửa sinh cùng rơi vào bàn trong thì gần, nhanh, một trong một ngoài thì chậm, đều ở ngoài thì càng chậm, xa đoán năm tháng, gần thì đoán ngày giờ, giáp tý mậu cùng cung với cửa sinh nhanh được tài, địa chi của cung địa bàn can giờ là thời gian ứng nghiệm, phúc ngâm thì địa chi cung đối xung với cửa sinh là thời gian ứng nghiệm, số của cung mà trực sử rơi vào là

kỳ hạn, ví dụ như cửa trực sử vào cung càn, càn chủ một, sáu có khả năng một tháng, một năm hoặc sáu tháng, sáu ngày, 60 ngày vân vân. Địa chi của cung cửa sinh rơi vào là thời gian ứng nghiệm, ví dụ như cửa sinh gặp canh + bính, ngày hoặc tháng là địa chi của cung nhất định sẽ được tài. Gặp không thì điền thực làm thời gian ứng nghiệm, sao ngựa động là thời gian ứng nghiệm vân vân.

1. Cầu tài đầu tư: cầu tài đầu tư lấy giáp tý mậu làm tiền vốn, xem vượng tương hưu tù của cung nó rơi vào, xem thêm nguyệt lệnh, số của cung vị, đoán khoản đầu tư nhiều hay ít, tiến vốn dư thừa hay thiếu thốn. Ví dụ như rơi vào cung khôn gặp địa bàn kỷ hoặc nhâm, thì không có tiền vốn để đầu tư, giáp tý mậu vào cung càn là nhập mộ khó, lại gặp tháng thìn tuất, cho dù được cửa cát cách cát, tiền vốn cũng không đủ, hoặc tiền vốn không đến được tay. Cửa sinh là lợi nhuận, cung cửa sinh sinh giáp tý mậu chắc chắn được lợi, như gặp cách cát, sao cát, thần cát sinh cung của mậu chắc chắn thu được lợi lớn, ngang hòa thì lợi vừa phải. Cửa sinh và giáp tý mậu khắc nhau lại có cách hung, sao hung, thần hung thì thâm hụt vốn. Nhưng giáp tý mậu sinh cửa sinh thì chủ gia tăng tiền vốn, nhưng vẫn có thể thu lợi. Cửa sinh yếu, bị khắc (chỉ nguyệt lệnh), chắc chắn hao tổn của cải, như gặp cách hung, sao hung, cửa hung sẽ tiêu pha tiền vốn. Ví dụ như cửa sinh là thổ, gặp tháng thìn tuất là vượng tương, tháng hội tý là tù tử, tháng dần mão là bị khắc chế.

2. Cầu tài mở cửa tiệm: đoán công ty, nhà máy hầm mỏ, khách sạn, tiệm cơm, mặt tiền, cửa tiệm vân vân đều lấy can ngày làm người xin đoán, cửa khai là dụng thần, can giờ là sản phẩm, khách hàng, can tháng là người đồng hành, cửa cảnh là giá cả thị trường, can giờ cũng là nhân viên xí nghiệp, xem quan hệ sinh khắc ngang hòa của nó.

Cửa khai gặp sao cát, thần cát, cách cát lại vượng khí đến sinh can ngày là đại cát, ngang hòa là thứ cát, cửa khai tuy sinh trợ can ngày, nhưng gặp phản ngâm, nhập mộ, không vong, chưa mở thì mở không được, đã mở rồi thì ngừng sản xuất hoặc đóng cửa, đi làm có khả năng bị giải tán. Ví dụ như cửa khai vào cung cấn là nhập mộ, can ngày rơi vào cung đoài, tuy hai cái tương sinh, nhưng cũng không thể thành sự, cửa khai gặp thần sao nghi hung, cách hung xung khắc

can ngày, chắc chắn vì mờ tiệm mà phá tài. Cửa khai gặp phải sao, thần, kỳ, nghi, cách cục cũng có thể phản ánh ra tình hình hoạt động kinh doanh quản lý bên trong của xí nghiệp, công ty, cửa tiệm, ví dụ như cửa khai gặp trực phù, chắc chắn được lãnh đạo cấp trên quý nhân giúp đỡ từ bên trong. Gặp đằng xà thì cho thấy lúc tốt lúc xấu, thay đổi liên tục, không ổn định, việc phiền phức dính lấy thân, quản lý lộn xộn. Thái âm thì chủ bí mật lên kế hoạch, quản lý cẩn thận. Lục hợp là hình thức đầu tư cổ phần, đoàn kết, hợp tác, chung sức mở cửa tiệm, nhà máy xí nghiệp vân vân. Bạch hổ chủ gặp phải lực cản, áp lực lớn, kinh doanh có độ khó, có tính nguy hiểm, dễ xảy ra tai nạn ngoài ý muốn. Huyền vũ thì chủ chất lượng sản phẩm làm ra có vấn đề, quản lý nội bộ xí nghiệp hỗn loạn, có người phá rối từ bên trong. Cửu địa chủ bình ổn, lên xuống không lớn, phát triển không nhanh, bảo thủ không bằng lòng mạo hiểm, trì trệ không tiến, phát triển chậm chạp. Cửu thiên thì chủ tiền cảnh rộng mở tha hồ phát huy, thị trường rộng lớn, thanh danh vang xa, nhưng gặp cách hung hoặc cửa khai nhập tử tuyệt, không vong thì biểu hiện của mơ tưởng xa vời, ý nghĩ kỳ lạ, mục tiêu đã định quá xa rời tình hình thực tế, khó mà thực hiện.

Can giờ là sản phẩm, nhân viên xí nghiệp, người làm thuê, khách hàng, sinh trợ cửa khai thì sản phẩm dễ bán có lợi nhuận, khách hàng nhiều, người làm thuê siêng năng, công ty, xí nghiệp có tinh thần trách nhiệm, ngược lại thì làm ăn tiêu điều không người hỏi thăm. Can giờ nhập mộ sản phẩm tồn đọng, không bán được, khách hàng không ghé đến, người làm công không chịu làm. Gặp huyền vũ, đằng xà xung khắc cửa khai hoặc gặp sao bệnh thiên nhuế, thì chủ nhân viên nội bộ công ty xí nghiệp âm thầm phá rối, phá hoại sản xuất, gian lận tư lợi cá nhân, bỏ túi riêng, sản phẩm tồn tại vấn đề chất lượng, đặc biệt gặp huyền vũ chắc chắn là hàng hóa lấy giá thật.

Đồng thời xem thêm can ngày can giờ, can ngày là người, can giờ là công xưởng, xí nghiệp, công ty, cửa tiệm, lấy sinh khắc chế hóa của hai cái để định kết quả.

3. Cầu tài giao dịch: can ngày là mình, là người mua, can giờ là người khác, là người bán, lục hợp là người trung gian giới thiệu, can ngày sinh can giờ, tôi nhận được lợi từ đối phương, can giờ khắc can

ngày đối phương không bán, ngày giờ ngang hòa, hai bên giao dịch công bằng. Lục hợp sinh can ngày thì người trung gian thiên về mình, sinh can giờ thì thiên về người ta, một trong hai can gặp không vong thì giao dịch không thành. Gặp huyền vũ, đằng xà chắc chắn có lập đi lập lại, phản ngâm cũng như vậy. Nhập mộ cũng không thành. Huyền vũ, đằng xà, không vong cũng chủ gian trá lừa đảo, chắc chắn có ẩn tình bên trong.

Trực phù cũng là người mua hàng, là mình, cửa sinh là vật cần mua, cung cửa sinh đại biểu vật cần mua là vật gì, cửa sinh đến sinh trực phù, giá cả phù hợp, có lợi. Trực phù sinh cửa sinh thì đối phương có lợi, mình muốn mua vật này. Phàm mua hàng cần bên bán gặp cửa cát cách cát sinh mình thì có lợi, phàm bán hàng cần bên mua được cửa cát cách cát sinh mình thì có lợi. Ngược lại bất lợi.

4. Cầu tài chung vốn: can ngày là mình, can giờ là người khác, can giờ gặp sao cát, cửa cát, kỳ nghỉ cát sinh can ngày thì có lợi cho mình, can ngày gặp sao cát, cửa cát, kỳ nghỉ cát sinh can giờ thì có lợi cho người khác. Ngang hòa thì công bằng, không có hiềm nghi. Can giờ xung khắc can ngày thì không lợi cho mình, xem thêm cửa sinh sinh mình hay khắc mình để quyết định. Lại lấy địa bàn can ngày là tôi, trên gặp can thiên bản là người khác, tương sinh thì chung vốn có thể thành, tương khắc thì khó thành. Lại lấy địa bàn cửa sinh làm tài chủ, người đầu tư, cung mà thiên bản cửa sinh rơi vào là người cùng chung vốn, hai cung tương khắc cũng không lợi, hai cung tương sinh ngang hòa thì có lợi mỹ mãn.

5. Cầu tài mua hàng: can ngày là bên mua, can giờ là hàng hóa, can giờ gặp sao cát, cửa cát, kỳ nghỉ cát, cách cục cát thì chắc chắn là hàng tốt, ngược lại thì xấu, gặp sao thiên nhuế, đằng xà, huyền vũ chắc chắn là sản phẩm giả mạo hoặc hàng hóa hư thối biến chất, có vấn đề chất lượng, gặp trực phù là quý giá, đắt tiền, hàng thật giá thật.

Nhưng bất luận hàng tốt hàng không tốt, chỉ cần sinh hợp can ngày thì lợi ích về mình, can giờ khắc can ngày hoặc gặp không, nhập mộ thì bất lợi, can ngày sinh can giờ thì chủ động đi mua, ngày khắc giờ cũng có thể mua thành công.

6. Cầu tài bán hàng: can ngày là chủ hàng bên bán, can giờ là hàng hóa, giáp tý mậu là tiền vốn, cửa sinh là lợi nhuận. Can ngày sinh can giờ là người yêu hàng, không đành lòng bán đi, bán không được. Can ngày khắc can giờ, tuy muốn bán sớm, nhưng thủ tục mua bán trì hoãn. Can giờ khắc can ngày, bán rất nhanh. Can giờ sinh can ngày thì là hàng yêu người, không thể bán ra. Bán hàng có lợi không lợi, chỉ cần cung can giờ (hàng hóa) sinh giáp tý mậu hoặc cung cửa sinh thì có lợi, cung can giờ không sinh giáp tý mậu hoặc cửa sinh, hoặc hai cái tương xung tương khắc, can giờ xung khắc can ngày đều là không có lợi hoặc lỗ vốn.

Lại lấy trực phù là bên bán, trực sử là bên mua, trực sử gặp cách cát kỳ môn sinh trực phù hoặc hai cái ngang hòa, có thể bán ra, trực phù sinh trực sử hoặc hai cái tương khắc, thì bán ra ngoài không được.

7. Cầu tài mua bán bất động sản: thông thường lấy cửa sinh làm phòng ốc, chỗ ở, cửa tử làm đất đai, khu đất. Trực phù là người mua nhà hoặc bán nhà, sao, thần, kỳ, nghi, cách cục của cung hai cửa sinh tử phản ánh hoàn cảnh tốt xấu của khu đất phòng ốc, ví dụ như cửa sinh vào cung khảm, nền móng phòng ốc nhà ở có khả năng là hồ nước lớn, xung quanh bể nước bao sát, gặp nhâm quý chủ có dòng sông, gặp canh tân chủ có con đường, gặp cữu thiên có khả năng là kiến trúc cao tầng, gặp đặng xà có khả năng là trong nhà có di vật, gặp thêm sao âm hoặc kỷ thì dưới nền nhà vốn là đất mỡ mả, hoặc cửa sinh gặp cung khôn có đặng xà hoặc kỷ thổ đều có khả năng xung quanh nhà có mộ phần vân vân.

Hai cung sinh tử gặp sao cát, cách cục cát cho thấy đất xây phòng ốc tốt, như sinh cung trực phù có lợi đối với bên mua, sau khi mua phát đạt, ngược lại thì bất lợi, ngang hòa thì chủ bình an, như hai cung sinh tử hưu tù vô lực, lại có thần hung, cách hung thì đất xây phòng ốc không tốt. Xung khắc cung trực phù, thì chủ sau khi mua phá gia bại sản, nếu trực phù sinh cung của hai cửa này, thì chắc chắn bởi vì mua chỗ ở mà phá tài bất lợi.

Lại lấy can ngày làm bên mua hoặc bên bán, cửa sinh làm chỗ ở, cửa tử làm đất xây, xem tình hình sinh khắc của hai cái này, còn có thể lấy can ngày làm bên mua hoặc chủ bán, lấy can giờ làm

phòng ốc hoặc đất xây, dựa vào tình hình sinh khắc của hai này mà định cát hung.

8. Vay hoặc mượn tiền: trực phù là chủ vật hoặc ngân hàng, trực sử là người mượn tiền, người đi vay. Trực phù sinh trực sử hoặc trực sử khắc trực phù thì vay mượn có hy vọng. Trực phù khắc trực sử hoặc trực sử sinh trực phù thì vay mượn bất lợi, trực phù hoặc trực sử có một bên không vong, nhập mộ thì vay mượn không thành.

Lại xem quan hệ sinh khắc của thiên địa tinh bàn của phương hướng cần đi, như thiên bàn động là khách, là người vay mượn. Địa bàn tĩnh là chủ là ngân hàng hoặc chủ vật, sao địa bàn sinh sao thiên bàn thì có thể vay hoặc mượn được, ngang hòa tuy chịu cho vay mượn, nhưng do dự, hai sao tương khắc chủ không thể mượn được ngược lại còn bị xấu hổ. Như can của sao thiên bàn nhập mộ khó ở địa bàn, tuy trên dưới tương sinh, nhưng chủ vật keo kiệt, không chịu cho mượn. Phương hướng cần đi như gặp không vong, thì cho thấy chủ vật không có tiền hoặc người không có ở đó, đi rồi cũng mượn không thành. Phản ngâm thì chủ trên đường có biến hóa lặp đi lặp lại, gặp đăng xà, huyền vũ cũng hư giả không thật.

9. Cho vay: trực phù là ngân hàng, là người cho vay, sao địa bàn mà trực phù bay tới (gọi là thiên át) là người vay mượn, cửa sinh là lợi tức. Trực phù khắc thiên át hoặc thiên át sinh trực phù đều có thể cho vay không nguy hiểm gì, người vay mượn có thể trả được tiền, nhưng thiên át khắc trực phù, trực phù sinh thiên át thì có nguy hiểm, không thể cho người khác vay tiền. Nếu cửa sinh cùng cung với thiên át khắc cung trực phù, tiền đã cho vay đi sẽ có tổn thất mất mát, không thể thu hồi về được, cửa sinh cùng cung thiên át sinh cung trực phù, thì vốn và lãi đều trả đủ, nếu cung thiên át hưu tù vô lực, tuy sinh cung trực phù, nhưng cũng không đủ sức để trả nợ, kết quả cuối cùng là không trả hoặc trả không đủ, trả tri tri.

10. Đòi nợ: trực phù là người chủ nợ, thiên át (sao địa bàn mà trực phù bay đến) là người thiếu nợ, cửa thương là người đi đòi nợ. Cửa thương khắc thiên át, người thiếu nợ sốt ruột. Thiên át khắc cửa thương, sẽ tranh đấu không ngừng. Cửa thương và thiên át cùng sinh trực phù, vốn và lãi trả lại đầy đủ. Cửa thương cùng thiên át cùng khắc trực phù, vốn và lãi không trả. Cửa thương khắc thiên át

sinh trực phù, có thể đòi lại. Cửa thương khắc trực phù sinh thiên ất, không thể đòi lại. Thiên ất vượng tương khắc cửa thương, tuy có tiền, nhưng lại không trả, cho dù trả cũng trả không đủ.

Nếu thiên ất gặp canh tân đến khắc cung trực phù, chắc chắn có chuyện kiện cáo, trực phù khắc thiên ất gặp đinh kỳ hoặc cửa cảnh rơi vào cung bốn (cung bốn cửa đổ chủ cơ quan chấp pháp), cũng có chuyện kiện cáo, giáp tý mậu gặp cửa khai vào bàn trong, trả rất nhanh, thiên ất gặp thiên bồng hoặc huyền vũ lại khắc trực phù, người thiếu nợ mưu đồ không trả.

Phân tích ví dụ

Ví dụ 1:

Mùa xuân năm 2001 nhận được lời mời của bạn bè đi xem phong thủy, một người trong số đó nói rằng mình muốn đem hơn 300 nghìn tệ cho bạn bè bạn họ mượn làm kinh phí, đi xin một ngân hàng của Nhật Bản cho vay 600 triệu đô la (ở Bắc Kinh) để phát triển sản phẩm ngọc quý của Quảng Tây, nhờ tôi đoán xem việc cho mượn có nguy hiểm không? Dựa vào thời gian hỏi khởi cục: giờ canh tý, ngày nhâm ngọ, tháng tân mao, năm tân tị. Tuần giáp ngọ, dương độn cục một, cách cục như sau:

Xà  Kính Ất Anh Tân	Âm Khai Nhâm Kỷ Nhuế Ất	Hợp Hưu Đinh Trụ Nhâm Kỷ
Phù Tử Tân Phụ Canh	Nhâm	Hổ Sinh Quý Tâm Đinh
Thiên  Cảnh Canh Xung Bính	Địa Đỗ Bính Nhậm Mậu	Vũ Thương Mậu Bồng Quý

Phân tích:

Đầu tiên xem tình hình của mượn tiền, trực phù là người xin dự đoán, chủ nhân của tiền, thiên ất là người mượn tiền, là bạn của anh ta, trực phù vào cung chấn tuy khắc cung cấn của thiên ất sao thiên xung, nhưng cửa sinh là lợi tức xung khắc cung trực phù, giáp tý mậu là tiền tài nhập mộ ở cung càn, trên có huyền vũ gặp cửa thương người đòi nợ khắc trực phù, vốn và lãi đều khó trả.

Thứ nữa, can tháng là bạn bè, can tháng tân ở cung ba vào đất tuyệt, cho thấy bạn anh ta đã rơi vào cảnh khốn cùng, trên gặp trực phù, người bạn này có thể là lãnh đạo, gặp cửa tử chủ vận khí không tốt, làm việc không thành, tân + canh bạch hổ xuất lực, không thể cố làm, cố làm thì mất tài, người gặp tai nạn, địa bàn tân ở cung tổn gặp không, nhập mộ, có cửa kinh, trên có đằng xà chủ người bạn này bị quan ti khẩu thiệt quần lấy thân, đối xung cung càn sao thiên bình muốn mạo hiểm, mậu là tiền tài, trên gặp huyền vũ chủ lừa đảo, địa bàn tân trên có ất, ất + tân thanh long đào tẩu, anh ta vì muốn nhanh chóng kiếm tiền mà chạy trốn.

Phương hướng người bạn này muốn xin vay tiền là ở Bắc Kinh, là hướng tây bắc so với người xin dự đoán, hướng tây bắc cung càn mậu nhập mộ, trên gặp huyền vũ chủ lừa gạt giả dối, cho thấy căn bản không có khoản tiền này, ngân hàng Nhật Bản là người Nhật, cung chấn gặp cửa tử cách hung không thể là chuyện tốt được, can giờ cũng là tài vật, nay can giờ canh vào cung cấn, lục nghi kích hình nhập mộ chủ đại hung.

Người bạn này mở công ty làm sản phẩm, lấy cửa khai đại biểu công ty, nay cửa khai vào cung ly vào đất hỏa bị khắc chế, lại gặp sao thiên nhue cho thấy sản phẩm là dược thuốc, địa bàn gặp ất kỳ là thuốc trung y, nhưng cửa sinh là lợi nhuận, mậu là tiền vốn đều không sinh cửa khai, ngược lại còn gặp thần hung, cách hung, nhập mộ hưu tù. Can giờ là sản phẩm nhập mộ lại bị lục nghi kích hình, mở công ty không thành.

Can ngày là người xin đoán, gặp sao bệnh chủ thân thể không tốt, sao bệnh vào cung ly gặp nhâm, kỷ chủ mạch máu não có bệnh, gặp cửa khai chủ khai đao, làm qua phẫu thuật trị liệu. Mệnh năm đinh gặp cửa hưu ở cung khôn, cho thấy trước mắt đã nghỉ hưu, ở nhà nghỉ ngơi, trên có lục hợp, người này muốn làm người môi giới, người trung gian xử lý công việc này.

Căn cứ vào thông tin phía trên, tôi khuyên anh ta đừng đem tiền đi cho người khác mượn, số tiền mà bạn anh đang xin vốn dĩ không có, cho anh ta mượn không những không thu được lợi tức, mà ngay cả tiền gốc cũng sợ là bị lừa lấy mất tiêu, nhưng người này bị ma quỷ ám, chẳng nghe lời khuyên can (can ngày gặp cửa khai là người có

tấm lòng hào phóng), cuối cùng vẫn đem tiền đi cho bạn anh ta mượn (can giờ canh + bính tắc tắt lai), kết quả cho đến hiện tại, ngay cả bóng dáng của bạn anh ta cũng không thấy đâu, gọi điện thoại cho tôi, nói rằng hối hận lúc đầu không nghe lời tôi. Uầy! Giữa trời đất tự sẽ có phép tắc, tuy không hình không bóng, nhưng không đâu là không có, tất cả đều nằm trong định số.

Ví dụ 2:

Người xin đoán cùng người khác hợp tác làm kinh doanh vận tải ô tô, hỏi xem hợp tác có lâu dài được không? Dựa vào thời gian hỏi: giờ canh thìn, ngày ất mao, tháng nhâm thìn, năm tân tị. Dương độn cục hai, tuần giáp tuất, cửa thương trực sử rơi vào cung ly, thiên xung trực phù rơi vào cung tốn, cách cục như sau:

Phù Sinh Kỷ Xung Canh	Xà Thương Canh Phụ Bính	Âm  Đỗ Bính Anh Tân Mậu
Thiên Hưu Đinh Nhâm Kỷ	Tân	Hợp  Cảnh Tân Mậu Nhuế Quý
Địa  Khai Ất Bồng Đinh	Vũ Kinh Nhâm Tâm Ất	Hổ Tử Quý Trụ Nhâm

Phân tích:

Can ngày ất là người xin đoán rơi vào cung cấn, can giờ là người hợp tác canh gặp cửa thương rơi vào cung ly, tuy sinh can ngày người xin dự đoán, nhưng can giờ canh trên có đảng xà chủ ba tâm hai ý, tượng giả dối không thật, can giờ sinh can ngày cho thấy người hợp tác chủ động tìm người xin dự đoán để xin được hợp tác, địa bàn can ngày là người xin đoán trên gặp can thiên bàn nhâm là người hợp tác, tuy sinh địa bàn ất, nhưng gặp huyền vũ đa phần là hư trá không thật, vì vậy đoán người xin đoán và người cùng hợp tác không thể hợp tác cùng nhau lâu dài, cuối cùng sẽ chia ly, ô tô sẽ rơi vào tay của người cùng hợp tác (cửa thương là xe, cùng cung với can giờ canh), nhưng người xin đoán lại không tin, nói quan hệ với người hợp tác rất tốt, không thể nào xảy ra chuyện gì đâu. Qua được hơn một tháng, khi gặp lại được anh ta, anh ta đã rời bỏ người hợp tác

cùng, ô tô định giá 18 nghìn tệ, anh ta chỉ nhận được 3900 tệ, ô tô thuộc về tay người hợp tác một cách rất dễ dàng.

Phụ: ví dụ này dựa vào lô-gích cầu tài chung vốn để suy luận, ngày giờ tương sinh vốn dĩ hợp tác rất vui vẻ, nhưng hai tầng dụng thần đều xuất hiện thần hung đằng xà và huyền vũ, phản ánh thế giới nội tâm người hợp tác, huyền vũ chủ tâm lý thích lợi dụng người ta, đằng xà thì chủ là người nói dối, bất luận biểu hiện ra bên ngoài tốt đến đâu, cũng che đậy không nổi sự giả hoạt, bản chất hiểm ác trong thân tâm.

Ví dụ 3:

Tháng chạp năm 2001, một người bạn đi đòi nợ, trước khi đi xin đoán xem có đòi được không, sau khi xem qua cách cục nói với anh ta, người thiếu nợ đó không có ở nhà, dù có đi cũng không chắc đã đòi tiền được, sau đó quả nhiên người thiếu nợ không có trong nhà, phí công một chuyến, việc này làm thế nào nhìn ra được?

Dựa vào thời gian hỏi khởi cục: giờ canh thân, ngày mậu dần, tháng tân sửu, năm tân tị. Dương độn cục năm, tuần giáp dần, sao thiên bồng là trực phù rơi vào cung đoài, cửa hưu trực sử rơi vào cung đoài.

Vũ Tử Mậu Đinh Nhuế Ất	Địa Kính Canh Trụ Nhâm	Thiên Khai Kỷ Tâm Mậu Đinh
Hổ Cảnh Nhâm Anh Bính	Mậu	Phù Hưu Quý Bồng Canh
Hợp  O Đỗ Ất Phụ Tân	Âm  Thương Bính Xung Quý	Xà Sinh Tân Nhậm Kỷ

Phân tích:

Trực phù là người đòi nợ rơi vào cung đoài, người thiếu nợ sao thiên trụ thiên ất rơi vào cung ly, khắc cung đoài của trực phù, cửa thương người đòi nợ tuy rơi cung khảm xung khắc cung ly của thiên ất, nhưng cửa thương gặp không vô lực, sao có thể đòi được, người thiếu nợ thiên ất sao thiên trụ gặp canh + nhâm di đằng cách, chủ tượng di động ra ngoài, vì vậy đoán người thiếu nợ không ở trong

nhà, sao thiên trụ vào cung ly tù tử, thời lệnh tiến vào tháng sửu là đang lúc phế, vì vậy đoán người thiếu nợ không có tiền, cho dù có ở trong nhà đi nữa, cũng không thể nào trả được.

Ví dụ 4:

Một nhà máy luyện dầu tư doanh mời tôi đi đến đó khảo sát hoàn cảnh địa lý, tiện thể đoán một chút tình hình phát triển của xí nghiệp, dựa vào thời gian hỏi để khởi cục: giờ mậu ngọ, ngày quý Mão, tháng nhâm thìn, năm tân tị. Dương độn cục một, tuần giáp dần, cách cục như sau:

Hợp Thương Canh Xung Tân	Bạch Đỗ Tân Phụ Ất	Vũ  Cảnh Ất Anh Nhâm Kỷ
Âm Sinh Bính Nhậm Canh	Nhâm	Địa Tử Nhâm Kỷ Nhuế Đinh
Xà  Hưu Mậu Bồng Bính	Phù  Khai Quý Tâm Mậu	Thiên Kinh Đinh Trụ Quý

Phân tích:

Người xin đoán quý cùng cửa khai rơi vào cung khảm, dưới có mậu, mậu là tiền vốn, khảm chủ một, sáu, vì vậy đoán đầu tư khoảng 1.6 triệu tệ, người này nói trước mắt vẫn cần đầu tư thêm 800 nghìn tệ, cộng hết vào đạt khoảng 3.4 triệu! Cửa khai gặp không, đoán nhà máy này đình công ngừng sản xuất, gặp không đối xung trên có bạch hổ là thần cách trở, lại có cửa đỗ chủ kỹ thuật, đoán nguyên nhân chính khiến cho nhà máy ngừng hoạt động là xảy ra cửa ải kỹ thuật, độ khó cao, nhân viên kỹ thuật chưa thật sự giỏi (can giờ là nhân viên kỹ thuật gặp không), trước mắt căn bản không thể sản xuất ra sản phẩm đạt tiêu chuẩn, lại không có tiền để đầu tư nữa rồi, người này nói, hiện tại do vấn đề kỹ thuật, đã mời rất nhiều kỹ sư ở Thẩm Dương rồi, nhưng đều giải quyết không được, tài chính thực sự cũng đang kẹt, đây chính là do can giờ là sản phẩm, can giờ mậu tuy gặp cách cát, nhưng gặp không, dưới mậu có bính, bính chủ sản phẩm dầu mỏ, gặp thiên bồng chủ phá tài, trên có đằng xà chủ biến hóa giả tạo, không chân thực, nhân viên kỹ thuật mà anh ta mời đến trình độ

không chân thật.

Cửa cảnh đại biểu giá cả thị trường, gặp cung khôn, tuy cửa cung hòa nghĩa, nhưng cửa cảnh vào tháng thìn là tiết khí, cho thấy thị trường suy thoái, trên có huyền vũ, sao mã cho thấy thị trường bề ngoài thì rất lạc quan, nhưng thực tế thì nhiều giả dối, lên xuống rồi ren bất an, cung cửa cảnh lại khắc cung cửa khai, càng bất lợi đối với nhà máy.

Can năm là bộ phận chủ quản gặp cửa đố là bộ phận kỹ thuật, đối xung với cung cửa khai can ngày, lại gặp hung thần bạch hổ, cho thấy lãnh đạo bộ phận kỹ thuật chủ quản quấy nhiễu nhà máy này, can tháng là đồng hành, can tháng nhâm gặp sao thiên nhuế cửa tử, trên có cữu địa chủ ngưng trệ không tiến, cho thấy những ngày đồng hành cũng không dễ trải qua.

Hoàn cảnh nhà máy, cửa tử là đất đai rơi vào cung đoài bị tiết khí, sao hung thiên nhuế kỷ, sao âm gặp kỷ (kỷ là địa hộ) cho thấy xung quanh nhà máy có mồ mã, kỷ nhâm cùng cung, nhâm chủ sông lớn, rơi cung đoài chủ phía tây của nhà máy có một sông lớn vây quanh, bốn mùa không ngừng chảy, trên có cữu địa chủ địa thế thấp trũng ẩm thấp, âm khí quá nặng, cửa sinh là nhà máy ở cung chấn bị khắc lại có bính + canh tặc tất khứ, cho thấy nhà máy chịu sự kìm hãm của điều kiện địa lý, môn hộ phá tài, cửa khai là cửa lớn gặp không, đoán nhà máy trước mắt không có cửa lớn, khu nhà máy bị phá hoại thậm tệ, trộm cướp hay ghé thăm. Trường nhà máy này chứng thực dự đoán khớp với tình hình thực tế hiện tại, nhà máy hiện tại mới xây được một nửa thì đình công, nguyên nhân là tài chính chưa đủ, kỹ thuật tệ hại, sản phẩm chính thức không sản xuất ra được, không biết như thế nào mới tốt.

Ví dụ 5:

Một vị ở thành phố Quảng Châu xin đoán về làm ăn môi giới, xem xem có thành công không? Dựa vào thời gian hỏi khởi cục, giờ tân tị, ngày canh thân, tháng giáp ngọ, năm tân tị. Âm độn cục sáu, tuần giáp tuất, cách cục như sau:

Thiên Thương Ất Trụ Canh	Địa Đỗ Mậu Tâm Đinh	Vũ Cảnh Quý Bồng Kỷ Nhâm
--------------------------------	---------------------------	--------------------------------

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Phù Sinh Kỷ Nhâm Nhuế Tân	Kỷ	Hổ Tử Bính Nhậm Ất
Xà Hưu Đinh Anh Bính	Âm Khai Canh Phụ Quý	Hợp Kinh Tân Xung Mậu

Phân tích:

Đoán làm ăn môi giới nên lấy lục hợp làm dụng thần, nay lục hợp rơi vào cung càn cửa kinh chủ lo lắng, tâm lý không vững, tân + mậu khốn long bị thương, chủ tượng sự việc bị khốn khó không thành, gặp sao thiên xung chủ người xin dự đoán rất vội vàng, nhưng can ngày can giờ là đối tượng giao dịch, can ngày canh rơi vào cung khảm tuy được can giờ tân ở cung càn sinh, nhưng hai cung đều gặp cách cục đại hung, can giờ là sự thể gặp cửa kinh cửa hung, tân + mậu cách cục khốn long bị thương. Tổng hợp lại đoán rằng giao dịch môi giới này không thành, về sau quả nhiên như dự đoán.

Ví dụ 6:

Giám đốc công ty con của một công ty y dược thành phố gọi điện thoại cho tôi mời tôi đi xem tòa nhà cũ của công ty bách hóa, chuẩn bị mua về, mở rộng hạng mục kinh doanh, trước khi đi dùng kỳ môn độn giáp đoán tình hình một chút, thời gian: giờ kỷ mao, ngày ất hợi, tháng bính ngọ, năm nhâm ngọ. Tuần giáp tuất, âm độn cục sáu, cách cục như sau:

Âm Cảnh Canh Phụ Canh	Xà Tử Đinh Anh Đinh	Phù Kinh Kỷ Nhâm Nhuế Kỷ Nhâm
Hợp Đỗ Tân Xung Tân	Kỷ	Thiên Khai Ất Trụ Ất
Hổ Thương Bính Nhậm Bính	Vũ Sinh Quý Bồng Quý	Địa Hưu Mậu Tâm Mậu

Phân tích:

Tòa nhà cũ cần mua này đã hư hỏng quá chừng, mưa dột kinh khủng, phải tốn nhiều tiền để tu sửa (bởi vì cửa sinh là tòa nhà cũ

gặp sao thủy thiên hồng, lại có quý + quý thiên hồng tứ trường, quý cũng là nước mưa rơi vào cung khảm cũng chủ nước, sao có thể không mưa đột được, cửa sinh gặp thiên hồng sao phá tài, sao có thể không tốn tiền phá tài để sửa chữa được, trên có huyền vũ bên trong hư hại rất nghiêm trọng).

Vị trí đất xây khá tốt (cửa tử chủ đất đai rơi cung ly được sinh, gặp cách cát tương trợ, nhưng khắc cung đoài của can ngày ất thì không cát).

Ai mua thì người đó phá tài chịu tổn thất (trực phù là người mua nhà, cửa sinh là nhà, cửa sinh gặp thần hung, cách hung chắc chắn chất lượng tệ hại, hơn nữa hai cái còn khắc nhau).

Mở công ty tất hợp tác cùng người khác, kinh doanh không lý tưởng, cửa khai vào không vong đối xung gặp lục hợp chủ hợp tác, cửa khai gặp không chắc chắn sẽ ngừng kinh doanh, can giờ tỵ sinh cửa khai (can giờ là khách hàng), nhưng hai cái đều không, can giờ không, chủ không có khách hàng, cửa khai gặp can giờ ất kỳ có sao thiên nhue chắc chắn kinh doanh thua lỗ.

Việc này chắc chắn được lãnh đạo ủng hộ và giúp sức từ bên trong, nhưng tài chính hiện tại khó mà triển khai (can giờ trên gặp trực phù gặp thái tuế sinh trợ cửa khai, mệnh là tài chính tiền vốn rơi vào cung càn nhập mộ, phục ngâm chủ tài chính nhiều nhất chỉ khoảng 600 nghìn – 1.2 triệu).

Việc này trước mắt khó mà thực hiện, người thu mua hy vọng vào dự án này quá cao, sợ khó đạt được mục đích đưa ra (chín sao phục ngâm chủ chậm dài, can ngày ất trên có cửu thiên, nhưng can ngày, cửa khai đều không).

Sau này kiểm chứng nội dung dự đoán đều khớp với thực tế, đến bây giờ công ty này tuy đã vận hành và khai trương, nhưng rất hay ngừng kinh doanh, nghỉ giữa chừng, không lý tưởng.

Ví dụ 7:

Sáng ngày 26 tháng sáu năm 2002, nhận lời mời đến “công ty sửa chữa Santana” xem phong thủy, giám đốc công ty này muốn xin dự đoán tình hình phát triển của xí nghiệp và vận khí của mình thế nào?

Căn cứ thời gian hỏi khởi cục, giờ tân tị, ngày ất sửu, tháng bính

ngọ, năm nhâm ngọ. Âm độn cục chín, tuần giáp tuất, thiên nhậm là trực phù, vào cung cần, cửa sinh là trực sử vào cung khảm, người này sinh năm 1962 nhâm dần, cách cục như sau:

Hổ Cảnh Nhâm Bính Nhướn Quý	Hợp Tử Canh Trụ Mậu	Âm  Kính Tân Tâm Nhâm Bính
Vũ Đỗ Mậu Anh Đinh	Nhâm	Xà  Khai Ất Bồng Canh
Địa Thương Quý Phụ Kỷ	Thiên Sinh Đinh Xung Ất	Phù  Hưu Kỷ Nhậm Tân

Phân tích:

Công ty ngừng kinh doanh, lỗ vốn, trước mắt tổ tụng khẩu thiệt thị phi không ngừng, không có khách hàng lui tới, giám đốc lập tức trả lời, hoàn toàn chính xác!

Cửa khai vào cung đoài gặp không chắc chắn ngừng kinh doanh, gặp thiên bồng sao phá tài, ất + canh cách hung chắc chắn thua lỗ, trên có đằng xà phiền phức quá nhiều, can giờ gặp cửa kính, tân + nhâm hai nam tranh một nữ tụng ngục không ngừng nghỉ, chủ kiện cáo khẩu thiệt thị phi, can giờ gặp không thì không có khách lai vãng tới.

Vì kiện tụng thị phi, mà xuất hiện tranh đấu, bản thân tai nạn không ngừng, chân trái, phần eo có thể bị thương, hơn nữa còn sưng viêm, vẫn chưa hết bệnh, nguyên nhân bị thương có liên quan đến bạn bè, bạn bè tàn sát lẫn nhau, giám đốc lại lập tức đáp “hoàn toàn chính xác”, đồng thời nói đùa rằng, anh cứ xem tôi là giám khảo, kiểm tra trình độ của anh một chút.

Mệnh năm nhâm rơi vào cung tổn lục nghi kích hình chủ tai nạn, nhâm chủ phần chân, cửa thương đại biểu bộ phận bị thương, cửa thương vào cung cần nên là chân trái, nhâm quý cũng chủ bộ vị thận eo, vì vậy phần eo cũng bị tổn thương, cửa cảnh cũng chủ tai nạn máu me, tranh tụng khẩu thiệt, trên có bạch hổ chủ thương tai, gặp sao bệnh thiên nhướn đều phản ánh tượng thương tật ở trong người, bính là can thán, bính nhâm tương khắc, can thán là bạn bè, vì vậy

có tranh tụng khẩu thiệt với bạn bè (cửa cảnh gọi ý), lại có binh + quý âm nhân hại sự, chắc chắn là do bạn bè tàn sát nhau tranh tụng mà tạo thành, binh là chứng viêm, vì vậy hiện tại rất nặng (bạch hổ) có sưng tấy, vị giám đốc này giới thiệu rằng bản thân vào tháng ba âm lịch bị bạn (chủ nợ) ép trả nợ, từ lâu hai nhảy xuống nền xi măng, té làm chân trái và eo bị thương, ảnh hưởng đến chức năng thận, hiện tại vẫn chưa khỏi hẳn.

Gia đình hiện tại rạn nứt, đã ly hôn, nguyên nhân ly hôn là bản thân ở ngoài ăn chơi với gái điếm, giám đốc nói, bài kiểm tra của anh đậu rồi.

Đầu tiên lục hợp gặp cửa tử chắc chắn có tai họa hôn nhân, lại có can ngày ất canh tương khắc, ất gặp không, đối xung mậu dưới gặp đinh, đinh là gái điếm, trên gặp huyền vũ chủ vụng trộm, thiên bàn đinh gặp cửa sinh, cửa sinh chủ trong nhà, dẫn gái về nhà, nhâm là mệnh năm, nhâm + quý chủ ấu nữ gian dâm, chắc chắn chủ người này háo sắc, dưới nhâm là quý, quý cũng là tình dục, địa bàn đinh trên có mậu, mậu là tiền tài, anh ta tiêu không ít tiền lên người cô gái này.

Người này vào năm 97 có thể có tai họa lao ngục, cha có lẽ chết vào năm canh thìn, người này nói năm 97 đình sưu bị người ta tố cáo tạm giam 37 ngày, năm canh thìn cha chết do xuất huyết não.

Mệnh năm nhâm dưới gặp quý nhập mộ, lục nghi kích hình, quý là thiên võng, địa bàn nhâm trên có tân, tân là phạm nhân, gặp cửa kinh không vong, đối xung gặp cửa thương khắc cung, quý + kỷ, hoa cái địa hộ, quý là thiên võng chủ lao ngục, tân kim phạm nhân nhập mộ vào cung cần sưu thổ, vì vậy đoán năm đình sưu 97, nhâm cũng là can năm là can dương là cha nhập mộ, gặp lục nghi kích hình, trên có bạch hổ, cửa cảnh gặp sao bệnh thiên nhuế, thời lệnh tháng ngộ vào lúc hỏa vượng tương thổ hung, cung càn kỷ + tân cách hung du hồn nhập mộ, vì vậy đoán cha vào năm canh thìn nhập mộ có tai nạn lớn.

Can tháng của người này gặp cửa khai, ba cửa cát vào ba cung một sáu bảy, đoán anh ta năm 93 – 96 thuận lợi, sự nghiệp hưng vượng, sau năm 97 đến nay suy sụp lận đận, năm 2000 canh thìn rơi vào cảnh khốn khó, quan phi khẩu thiệt không ngừng, hiện tại đang

ở vào thế trốn chạy khắp nơi để trốn nợ.

Ví dụ 8:

Tháng sáu năm 2002, một bà chủ họ Lưu mời tôi đi xem phong thủy của một khách sạn, khách sạn đó là tòa nhà hai tầng. Tọa vị hướng hợi xây vào vận bầy, cửa lớn mở trên trung tuyến, độc giả hiểu huyền không phong thủy học đều biết vận bầy sơn tị hướng hợi phạm vào thượng sơn hạ thủy chủ phá tài hại người, nhưng không thể hại người được (bởi vì là cơ cấu thương nghiệp, chỉ có thể nói không giữ được người), phá tài đã được định trước ở tiên thiên, thế nên tôi nói với bà chủ Lưu, khách sạn này nhiều lần đổi chủ, kinh doanh do quá thảm hại mà rút đi, đúng không? Bà chủ Lưu nói đúng vậy, bởi vì tiền thuê phòng rẻ, nên muốn thuê, bản thân tự xem thử xem có ổn không? Tôi lại dùng kỳ môn độn giáp đoán một chút, nói với bà ta không ổn, bà ta hỏi vậy nguyên nhân là gì? Sẽ có kết quả ra sao? Tôi xem một chút cách cục kỳ môn nói với bà ta, thứ nhất không có khách, làm đồ ăn cũng không ổn, thứ hai bà muốn dùng em út để lôi kéo khách, nhưng em út không đến chỗ này, bởi vì bọn họ kiếm không ra tiền, cho dù có đến cũng nhanh chóng rời khỏi, thứ ba vốn của bà triển khai rất khó khăn, ăn cơm thông thường sẽ không trả tiền mặt, thứ tư bà kinh doanh khoảng hai tháng, sẽ sập tiệm, thứ năm bà nhận thầu cái khách sạn này còn có cả người khác tham dự, có thể là bạn trai của bà, hơn nữa ông ta còn đầu tư vốn. Bà chủ Lưu nói, quá đúng luôn, chính là tình hình này, hiện tại chính phủ quản lý các ngành dịch vụ khá nói lỏng, bản thân muốn tìm em út để lôi kéo khách, bạn trai của bản thân cũng muốn đầu tư cùng bà ta làm (bà chủ Lưu đã ly hôn). Bà ta nói bản thân đã giao hơn phân nửa tiền đặt cọc, nhưng tôi vẫn kiên quyết khuyên bà ta không nên thuê mượn khách sạn này, bà chủ Lưu nói, có thể hóa giải không? Tôi nói, có nhưng sẽ không có thay đổi quá lớn. Bà chủ Lưu nói, vậy tôi cũng muốn thử xem đã, đạn đã lên nòng, không thể không bắn được. Qua được vài tháng, tôi cùng bạn dạo qua khách sạn này, nhìn ra được từ sớm người đã đi phòng đã trống, cửa lớn đóng kín mít, trên cửa còn viết mấy chữ lớn: “nơi này cho thuê, giá cả rẻ hời.”

Dưới đây chúng ta phân tích một chút cách cục kỳ môn, thời gian là giờ tân dậu, ngày mậu tý, tháng đinh mùi, năm nhâm ngọ, âm độn

cục hai, tuần giáp dần, trực phủ sao thiên tâm rơi vào cung tám cần, trực sử cửa khai cùng cung, cách cục như sau:

Địa Sinh Tân Nhậm Bính	Vũ Thương Ất Xung Canh	Hổ Đỗ Bính Phụ Đinh Mậu
Thiên Hưu Kỷ Bồng Ất	Đinh	Hợp Cảnh Canh Anh Nhâm
Phủ  Khai Quý Tâm Tân	Xà  Kinh Nhâm Trụ Kỷ	Âm  Tử Đinh Mậu Nhuế Quý

Phân tích:

Vì sao nói trước đó nhiều lần đổi chủ kinh doanh đều rất thảm hại mà rút lui, phá tài lỗ vốn?

Can tháng là người cạnh tranh đồng hành, nay can tháng đình vào cung càn, gặp cửa tử chủ không cát, mậu + quý thanh long hoa cái gặp cửa hung thì chuốc tai họa việc không thuận, đình + quý chu tước đầu giang, mậu là tiền tài, có tượng tiền tài rơi xuống sông không trở lại, lại gặp sao ngựa, đồng hành cưỡi ngựa xách theo tiền tài (mậu) mà đến, nhưng lại té ngựa tổn tài mà bỏ đi, mậu ở cung càn là nhập mộ, tiền tài sao có thể lấy lại được, hơn nữa đầu tư, mậu và cửa sinh xung khắc lẫn nhau, không cách nào có lợi nhuận được.

Vì sao nói không có khách, đồ ăn cũng không ổn?

Can giờ là khách, can giờ tân tuy gặp cửa sinh, nhưng nhập mộ lại khắc cửa khai, khách không bằng lòng đến, can giờ lại là đồ ăn, đồ ăn nhập mộ, trên có cửu địa chủ chất lượng thấp, không đạt đẳng cấp, gặp sao thiên nhậm là khí thổ, kỹ thuật tay nghề làm đồ ăn quá lỗi thời, ai mà ăn chứ.

Vì sao nói bà ta muốn chiêu mộ em út, để thu hút khách tới?

Can ngày mậu cùng cung với đình, đình là gái điểm, cửa khai gặp quý, quý chủ tình dục, dưới quý có tân, tân là là can giờ, bính tân tương hợp ở cung tốn, tân chủ phạm tội, bính chủ người nam, tình phu, khách chơi gái hợp với tân, tổng hợp tượng này, bà ta chắc chắn dẫn đình (gái điểm) đến tiến hành dịch vụ (bính tân tương hợp) tình dục (quý), tân là can ngày là khách hàng, nhưng đình + quý, chu

tước đầu giang, em út không muốn đến, đỉnh mậu cùng cung, mậu là tiền tài nhập mộ, em út lấy không được tiền (mậu nhập mộ) có sao ngựa chủ bay đi mất, giữ không được.

Vì sao nói tiền vốn triển khai khó khăn, ăn cơm không trả tiền mặt?

Mậu là tiền vốn vào cung càn nhập mộ, đỉnh + quý, chu tước đầu giang, âm tín chìm sâu, tượng tiền tài không trở về, cửa sinh là lợi nhuận, ở cung tốn gặp can giờ tân, tân nhập mộ, khách không bằng lòng đưa tiền mặt, lại khắc cửa khai, lợi nhuận có tượng khó mà thu về được.

Vì sao nói còn có người khác tham dự, có thể là bạn trai bà ta chăng?

Cửa khai là khách sạn gặp không chắc chắn có huyền cơ, đối xung cung khôn, gặp bính + đỉnh, bính + mậu, mậu là địa bàn can ngày, bà chủ Lưu mậu trên có bính, đồng thời là tình phu, bạn trai, dưới bính gặp mậu, mậu là tiền tài tiền vốn, bính + mậu phi điều diệt huyết, có tượng tiền vào cửa khai.

Vì sao đoán bà ta mở không thành, cho dù có mở, khoảng hai tháng nữa cũng sẽ đóng cửa?

Cửa khai gặp không lại nhập mộ, nếu mở rồi thì ngừng kinh doanh, sắp mở thì mở không được, cửa khai lại là cửa trực sử, cửa trực sử định kỳ hạn, cửa khai vào cung tám cần, nên đoán là kỳ hạn 80 ngày, khoảng hơn hai tháng, lại có cửa khai gặp không, đối xung điền thực làm thời gian ứng nghiệm, nay là tháng mùi, tháng sau là tháng thân, hai tháng này vừa đúng xung thực nên là thời gian ứng nghiệm.

Ngày giờ đối xung làm việc không thành, can giờ nhập mộ, can ngày nhập mộ, ngày gặp cửa tử chủ làm việc không thành, những tượng này đều phản ánh mở tiệm không thành, chắc chắn sẽ có lỗ vốn mất tiền.

Ví dụ 9:

Tháng sáu năm 2001, đang trong lúc dự đoán, một chàng trai (sinh năm 1972 nhâm tý), vào cửa xin dự đoán làm một vụ kinh doanh, xem xem có thể thành công không? Tôi dựa vào thời gian lúc đó khởi cục, giờ quý mùi, ngày canh thân, tháng giáp ngọ, năm tân tị. Âm độn

cục sáu, tuần giáp tuất, cách cục như sau:

Vũ 	Hổ	Hợp 
Đỗ Quý Bồng Canh	Cảnh Bính Nhậm Đinh	Tử Tân Xung Kỷ Nhâm
Địa Thương Mậu Tâm Tân	Kỷ	Âm 
Thiên Sinh Ất Trụ Bính	Phù Hưu Kỷ Nhâm Nhuế Quý	Xà Khai Đinh Anh Mậu

Phân tích:

Xem xong cục tượng kỳ môn, tôi nói với cậu ta, “lời tôi nói, hơi khó nghe, nếu cậu chịu được, thì tôi có thể nói.” Cậu ta vội vàng nói, mau nói đi, nói gì tôi cũng đều có thể chấp nhận, tôi nói với cậu ta, vụ làm ăn cậu làm này không phải là làm ăn hợp pháp, cái cậu làm là mua bán phạm pháp, mua bán này là từ trên biển đưa vào, hơn nữa bản thân cậu cũng cần những thứ này để duy trì bệnh trên người, hiện tại thân thể cậu có bệnh, bệnh này có lẽ là do vật phẩm cậu đang kinh doanh gây ra, những vật phẩm này vô cùng đắt tiền. Những thứ này nếu như làm cậu sinh bệnh không thoát khỏi nó được, vậy có thể khẳng định đây không phải là vật phẩm buôn lậu tầm thường, có lẽ có liên quan đến thuốc đúng không, cậu ta trầm ngâm không nói gì, qua một hồi lâu, cậu ta mới mở miệng, ông có thể đoán ra là thứ gì không? Tôi nói, trong lòng cậu chắc đã rõ cái tôi chỉ là gì rồi? Ma túy! Tôi bổ sung thêm một câu, cậu ta sợ đến nỗi đứng cả lên, vội vã ra lệnh tôi không được nói nữa, tôi dùng tay chỉ vào cậu ta nói, cậu đừng sợ, ngồi xuống ngồi xuống, cậu chẳng phải là “đại ca”, chỉ là tiểu lâu la, chẳng qua muốn buôn bán một vài thứ mà bản thân đang dùng mà thôi. Cậu ta nói, đại sư như ông đúng thật là có con mắt tinh tường, người ta nói với tôi, trên người ông có công năng, tôi còn không dám tin, qua lần kiểm tra này, đúng thật bị ông dọa cho sợ muốn chết, tôi cười thảm, loại người này không cần giải thích quá nhiều với họ, tôi lại nói với cậu ta, tôi không những có thể nhìn ra việc này của cậu, chuyện quá khứ cũng có thể nhìn ra được, tháng ba, tư năm nay đã bị bắt qua một lần vì tội buôn bán ma túy. Bởi vì cậu có

người, kẻ đứng sau mạnh, nên chỉ phạt cậu 30 nghìn tệ, liền thả ra. Sau khi cậu ta nghe, thốt lên tiếng thở dài, đúng là bị ông nhìn ra cả rồi, tôi mặc kệ anh ta, nói tiếp, ở trong đó cậu còn bị đánh, bị thương, đến nay vết thương trên chân của cậu vẫn chưa khỏi. Nhưng vết thương không phải là vấn đề to tát, vấn đề to tát là ở thận của cậu, cơ quan sinh dục tồn tại bệnh hoạn nghiêm trọng, cậu ta nói, đúng vậy! Do chơi ma túy gây ra, vô sinh rồi. Tôi liền khuyên cậu ta, cậu còn rất trẻ, muốn sống thì đừng dính đến những thứ đó, thử vào, nhất thời khoái lạc, hối hận cả đời. Hơn nữa, nếu cậu không dừng tay, lần này cứ đi làm loại làm ăn đó, nhất định sẽ bị bắt, xử cậu tù chung thân, xem cậu làm thế nào. Chàng trai trẻ vội vàng buông tay nói, nhất định không đi nữa. Sau đó, vội vã chạy mất, về sau không còn gặp lại cậu ta thêm lần nào nữa.

Vì sao đoán cái cậu ta làm ăn không chân chính, buôn lậu từ trên biển qua đây? Đoán làm ăn can giờ và trực sử đại biểu hạng mục kinh doanh, hiện can giờ quý ở cung tổn gặp thiên bình sao hung đạo tặc, trên có huyền vũ là thần trộm cắp. Phạm đoán làm ăn gặp huyền vũ chắc chắn không phải là mua bán hợp pháp, hướng hồ lại gặp cả sao hung hiểm thiên bình, cửa đổ chủ cơ quan tư pháp, quý ở cung tổn lục nghị kích hình, vì cầu tài mà chuốc họa vào thân. Can giờ là quý chủ thủy thiên bình là thầy nước, can giờ quý ở cung tổn chủ cầu tài ở phương đông nam, mà đông nam của Thâm Quyển là biển lớn, vì vậy đoán buôn lậu trên biển qua đây, trực sử cửa tử vào cung khôn, gặp tân, tân chủ phạm tội, vụ làm ăn này chắc chắn có liên quan đến phạm tội, phạm pháp, tân + kỷ nhập ngục tự hình, tổng hợp thông tin này mà đoán ra.

Vì sao đoán là ma túy, người này không phải là đại ca xã hội đen? Bởi vì can giờ quý tương sinh với mệnh năm nhâm của người này, địa bàn can giờ quý lại gặp mệnh năm của người này, mệnh năm nhâm lại gặp sao bệnh, cho thấy người này thân thể có bệnh, nguyên nhân bệnh có liên quan đến can giờ quý, mệnh năm nhâm và can giờ địa bàn quý cùng cung sinh thiên bàn quý, cho thấy người này chủ động cần tới quý (ma túy), mà can giờ quý đã phản ánh là vật phẩm phi pháp, tạo thành thân thể có bệnh còn phải ỷ lại vật phẩm buôn lậu, không phải ma túy ra thì còn là gì nữa. Mệnh năm người này tuy

trên có trực phù, nhưng gặp cửa hưu không thể làm việc, có ý chỉ nghỉ ngơi, dưỡng sức, can ngày canh gặp không, không được thái tuế đến sinh, can năm tân là người đứng đầu, can tháng tân là chân tay vây cánh đều không vong, trên vừa không có người cầm đầu, bên cạnh cũng không có đồng đảng, cậu ta sao mà làm đại ca được chứ.

Đoán vật phẩm buôn lậu này đắt tiền là do địa bàn quý trên có trực phù chủ quý giá, cửa tử trực sử gặp thái tuế tân.

Vì sao đoán cậu ta tháng ba, tư bị bắt vì buôn lậu, có người đứng sau, bị đánh, sau khi phạt tiền thì thả ra ngoài? Can giờ quý ở cung tổn chủ sự, cung tổn chủ tháng thìn tị, hiện là tháng ngọ, quý lực nghi kích hình lại cùng với canh hợp thành dần tị thân tam hình. Cổ ngữ nói: “lực nghi kích hình, vì cầu tài mà chuốc họa vào thân.” Quý + canh thái bạch nhập võng bạo lực tranh tụng, cung tổn là cơ quan chấp pháp, địa bàn canh đại biểu việc quá khứ của người xin đoán, địa bàn canh gặp thiên võng, cửa đổ chủ cơ quan tư pháp, canh là can ngày là người xin dự đoán vào nhằm cung tổn thiên võng cơ quan tư pháp, không bị bắt mới lạ? Thiên bàn can ngày canh ở cung đoài gặp không, đối xung cung chấn gặp cửa thương, lại có mậu + tân thanh long chiết thủ, đều có tượng bị thương, giờ quý gặp kích hình đều chủ thương tai, quý chủ chân, cửa thương là bộ phận bị thương, sườn trái, chấn cũng là chân, mậu + tân thanh long chiết túc, tổng hợp lại, chắc là chân hoặc sườn trái có thương tích, mậu cũng là tiền tài, ở cung chấn chủ số ba, mậu + tân, vì vậy đoán phải chi ra số tiền 30 nghìn tệ, mệnh năm trên gặp trực phù lại gặp cửa hưu đều chủ tượng được quý nhân trợ giúp.

Vì sao nói tiếp tục đi buôn bán chắc chắn sẽ bị bắt kết tội? Can giờ là vật phẩm, rơi vào cung tổn khu vực mà cơ quan chấp pháp cai quản, lại trông coi lấy cửa đổ. Cơ quan tư pháp, dưới quý gặp canh, canh chủ công an cảnh sát, cậu ta đến nơi đó để lấy quý, sớm muộn cũng bị thiên võng trùm lên, cậu ta còn chạy được nữa không? Ủây! Nhưng cũng mong cậu nhóc này sẽ nghe lời tôi khuyên dạy.

Ví dụ 10:

Tháng bảy năm 2001 cùng một người bạn đi đến một nhà máy xử lý công việc, đến được chỗ đó, bởi vì việc không liên quan đến tôi, nên không muốn xuống xe, nhưng người bạn nhất quyết lôi tôi xuống,

nói người bạn này của anh ta là ông chủ lớn, giới thiệu cho tôi làm quen, tôi cùng anh ta đến phòng trường xưởng, người bạn giới thiệu tôi cho người bạn đó của anh ta, đồng thời nói trình độ phong thủy và dự đoán của tôi rất cao, muốn tôi xem tài vận tương lai xí nghiệp cho người bạn của anh ta, tôi sắp nói, thì người bạn đó của anh ta đã mở miệng nói trước, những cái này có tác dụng gì không? Tôi từ trước tới giờ không tin mấy thứ bâng môn tà đạo này, sự phát triển của xí nghiệp phải dựa vào mấy thứ này, đúng là buồn cười. Tôi nghe anh ta nói như thế, bèn nói với anh ta, anh là người thông minh, tốt nhất đừng tin những thứ này, bạn của tôi cảm thấy rất khó xử, trùng hợp vợ người bạn đó của anh ta tiến vào nghe được, liền quát quát lấy đòi xem, bạn của anh ta cũng cảm thấy nói chuyện hơi quá đáng, lại nói phụ họa thêm, nếu đã đến rồi thì đừng đi, tối nay tôi mời hai người ăn cơm, bây giờ anh cứ tùy tiện đoán xem, coi như tôi chấp nhận một lần vậy. Tôi biết người này giàu có nên tính tình thô lỗ, ngạo mạn bất tuân, không coi ai ra gì, vốn đã không muốn nhiều lời với anh ta, nhưng vì bộ mặt của người bạn, nên muốn cho anh ta thấy “cái thứ này” liệu có thể chỉ ra điểm yếu của anh ta, thế là khởi cục xem một chút cho anh ta, kết hợp xem phong thủy của nhà máy anh ta, liền nói với anh ta, hiện tại tình trạng kinh doanh không ra hồn, anh còn vui như thế à (tôi nói với anh ta không chút khách sáo), cái phân xưởng ở giữa nhà máy này của anh đã ngừng sản xuất rồi, nguyên nhân chủ yếu là không sản xuất ra được sản phẩm đạt chuẩn, thiết bị còn bị lỗi, mà cái phân xưởng phía đông bắc, thường xảy ra sự cố tai nạn lao động, vì vậy, anh thường bị phá tài do công nhân xảy ra tai nạn! Anh căn bản không tìm ra lỗi, còn đi cười nhạo những thứ mà tôi học, tôi thấy anh quá nực cười rồi đấy. Nói xong tôi cảm thấy vô cùng thoải mái, nói chung nói ra một tràng ác ý, khiến nét mặt anh ta bắt đầu khó chịu, anh ta há mồm hỏi lại tôi, nhưng tôi lại nói, anh khoan hãy nói, tôi còn chưa nói xong đâu, tôi xem tiếp cục tượng kỳ môn rồi nói, anh tháng ba, tư năm nay phá mất một khoản tiền lớn, nhưng đối với anh thì không lớn lắm, chỉ có 400 nghìn thôi! Tôi nói một cách châm chọc, số tiền này là phá ở hướng đông nam, anh còn khởi tổ dẫn theo nhân viên chấp pháp công kiểm pháp đi đòi nợ, nhưng chứng cứ không lợi đối với anh nên chẳng có kết quả, lúc này

vợ anh ta vội vàng cướp lời mà nói, anh nói đúng quá, tôi thấy vợ anh ta đứng tại hướng tây mé bên phải, tức cung đoài, trong cung gặp ất kỳ, dưới ất gặp mậu, mậu là tiền tài, bèn nói với cô ta, cô làm kế toán ở nhà máy này đúng không? Cô ta kinh ngạc nói, sao anh biết hay vậy. Tôi nói, cái biết còn nhiều lắm. Lúc này chồng cô ta chen miệng vào, thật không ngờ thứ này lại thần kỳ đến thế, thế là anh ta giải thích về tình hình trước mắt của anh ta, phân xưởng ở trung gian của bọn họ mới đưa vào sản xuất gần đây, nhưng từ lúc sản xuất đến nay, thiết bị cơ khí cứ xuất hiện lỗi, sản xuất không được sản phẩm hợp quy cách, bức quá nên đã ngừng sản xuất. Phân xưởng ở góc đông bắc, vào năm 2000 có một công nhân bị cuộn mất ngón tay, bồi thường cho người ta hơn 40 nghìn tệ. Tháng ba, tư năm nay một lô hàng ở Sơn Đông bị lừa, giá trị hơn 400 nghìn tệ. Bởi vì thủ tục không đầy đủ, đến nay khởi tố được mấy tháng rồi nhưng vẫn không có tin tức. Tiếp đó lại nói với anh ta một vài tình hình nữa, đến tối dẫn lại ăn một bữa cơm của tên tiểu tử này, tiêu hết hơn nghìn tệ. Về sau, anh ta thường gọi điện thoại mời tôi đi giúp anh ta ra quyết sách, đúng là không đánh không quen nhau. Giờ tôi phân tích một chút cách cục kỳ môn: giờ kỷ dậu, ngày nhâm tuất, tháng bính thân, năm tân tị. Tuần giáp thìn, âm độn cục bầy, thiên xung trực phù rơi vào cung sáu, cửa thương trực sử rơi vào cung bảy, cách cục như sau:

Hổ Khai Mậu Trụ Tân	Hợp Hưu Kỷ Tâm Bính	Âm Sinh Đinh Bồng Canh Quý
Vũ  Kinh Canh Quý Nhướ Nhâm	Canh	Xà Thương Ất Nhậm Mậu
Địa  Tử Bính Anh Ất	Thiên Cảnh Tân Phụ Đinh	Phù  Đỗ Nhâm Xung Kỷ

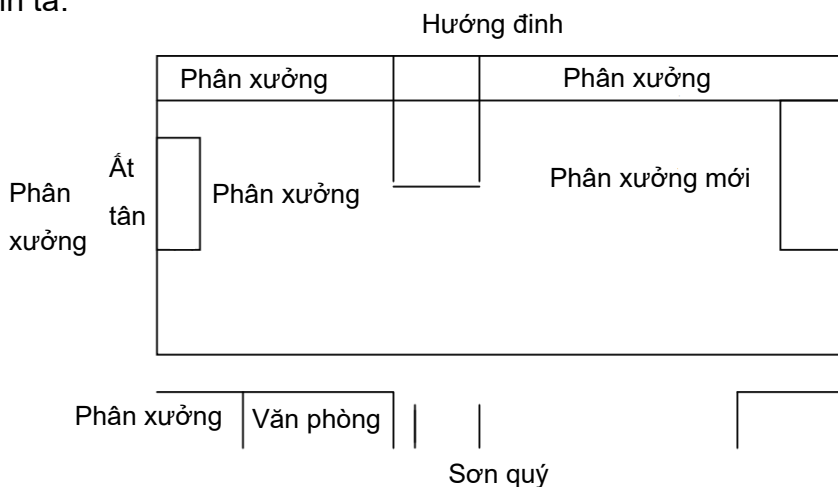
Phân tích:

Cửa khai trên gặp bạch hổ có mậu + tân thanh long chiết túc, sao có thể không phá sản hại người cho được, can ngày nhâm gặp cửa đỗ, sự nghiệp bế tắc, nhâm + kỷ chủ quan tọng thua kiện, lại gặp

cửa đổ là cơ quan chấp pháp, chắc chắn là chuyện kiện cáo nhau, can giờ kỷ trên có lục hợp chủ nhân chứng vật chứng lại cùng cung với thiên ất bị cáo, khắc cung càn trực phù, can giờ nguyên cáo, cho thấy thủ tục hợp đồng chứng cứ vật cứ đều bất lợi đối với anh ta. Sau đó, anh ta lại kiểm tra tôi, hỏi về tình hình cha mẹ, can năm tân gặp đinh kỳ sao cát thiên phụ, đoán mẹ anh ta vô sự, bính hợp tân, bính là cha, rơi vào cung cấn gặp cửa tử trên có cửu địa lại gặp không, đoán cha anh ta đã không còn trên trái đất, anh ta nói đúng vậy.

Phụ:

Vẽ thêm bản đồ mặt phẳng của khu xưởng xí nghiệp, khu xưởng này tọa quý hướng đinh, xây vào vận bảy, như hình dưới. Dịch hữu yêu thích phong thủy có thể luận đoán thử, tình hình khu xưởng của anh ta.



Chương 4: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán khí tượng, thời tiết

Hiện nay khoa học khí tượng đã đi vào khắp các ngõ ngách, ra ngoài, du lịch, việc đầu tiên cần làm là phải xem xét sự thay đổi của thời tiết. Mở ra-đi-ô, truyền hình, lúc nào cũng có thể biết được thông tin thay đổi của thời tiết. Kỳ môn độn giáp đoán sự thay đổi của thời tiết, dường như không có nhiều ý nghĩa đối với xã hội hiện đại. Nhưng thông tin khí tượng mà truyền hình phát sóng hiện tại chỉ là những chỉ dẫn trong thời gian ngắn, diện tích bao phủ lớn, khó mà chính xác đến từng khu vực nhỏ của mỗi người, đặc biệt là khi vận dụng lựa chọn trước ngày làm việc, người ta không thể nào biết chính xác được. Lựa chọn ngày kết hôn, phải chọn ngày sau nửa năm, nhưng không thể nào biết được tình hình thời tiết của ngày đó từ trong thông tin quảng bá, nếu dùng kỳ môn độn giáp dự đoán sự thay đổi thời tiết của ngày kết hôn đó, thì lại rất dễ. Chỉ cần biết cách cục kỳ môn của ngày đó, liền có thể dự đoán trước tình hình thời tiết. Vì vậy, hiểu rõ kỹ thuật dự đoán thời tiết của kỳ môn độn giáp, vẫn có giá trị sử dụng nhất định ở xã hội hiện đại.

Trong sách cổ kỳ môn độn giáp đã có ghi chép rất nhiều đoạn văn kinh nghiệm có liên quan đến dự đoán thiên thời, hơn nữa tỉ lệ ứng nghiệm rất cao, quy nạp lại được một số phương diện sau:

1. Đoán mưa. Đoán liệu có mưa không, lấy sao thiên trụ đại biểu thầy mưa, sao thiên bồng đại biểu thần nước, bắt kể một trong hai sao thiên trụ và thiên bồng gặp nhâm quý, bay đến cung một ba sáu bảy thì đều chủ có mưa, gặp nhâm chủ mưa to, gặp quý chủ mưa nhỏ. Thiên trụ và thiên bồng gặp nhâm quý vào cung chấn gọi là long đăng lôi môn, chủ mưa có sấm chớp. Gặp đăng xà và đỉnh kỳ chủ tia chớp. Thiên trụ và thiên bồng gặp cửa thương, nhâm quý cũng chủ mưa có sấm chớp. Nếu như đồng thời sao thiên anh (thần lửa) và sao thiên phụ (phong bá) rơi vào cung có can thiên bàn khắc can địa bàn chắc chắn chủ gió mưa giao nhau. Gần trục phù chủ mưa nhanh, xa thì chủ chậm. Nếu thiên trụ và thiên bồng không có nhâm quý vào bất cứ cung nào cũng không có mưa. Thiên bồng và thiên trụ tuy không có nhâm quý, nhưng đại cục phản ngâm hoặc gặp cách cục đặc biệt canh + bính cũng sẽ có mưa. Nếu gặp cách cục hổ xương

cuồng, xà yêu kiều, long phản thủ cũng chủ mưa, đến rất nhanh. Phản ngâm chủ nhanh cũng chủ ngừng nhanh, phục ngâm chủ lâu cũng chủ mưa lâu ngừng. Thiên bình hoặc thiên trụ có nhâm quý vào cung khôn chủ mây dày đặc không mưa. Chỗ này rất đúng. Tháng ba năm 2003, tôi dời mộ cho một nhà nọ, một ngày trước đó mưa lớn cả ngày, cho đến tối vẫn chưa dừng, hơn nữa dự báo thời tiết trên truyền hình nói ngày mai vẫn có mưa nhỏ đến mưa vừa, bởi vì ngày mai phải di dời mộ đi, chủ nhân rất lo lắng, sợ mưa to quá thì không làm được. Tôi dựa vào giờ thìn ngày mai khởi cục xem thử, vừa hay sao thiên bình có nhâm + mậu rơi vào cung khôn, liền nói với ông ta, ông yên tâm, ngày mai không có mưa, nhiều lắm cũng chỉ âm u. Người ở ngay đó đều cười nói, khoác lác vừa thôi ông, còn dám thi đấu với cả đài truyền hình nữa. Tôi nói, vậy ngày mai xem kết quả rồi biết. Ngày thứ hai từ sáng sớm đến giữa trưa, quả nhiên thật sự có mây mù không mưa, chiều còn thấy mặt trời. Ba anh em nhà bọn họ là những người không tin vào phong thủy nhất (ba anh em nhà họ làm lãnh đạo ở cục tài chính) cũng bội phục sát đất.

2. Đoán tuyết, xem hai sao thiên tâm, thiên trụ. Hai sao có nhâm quý, bay đến hai cung càn, đoài chủ tuyết, nếu không thì không tuyết. Lúc nào thì rơi, lấy can thiên bàn của hai cung định thời gian ứng nghiệm.

3. Đoán sấm sét, thiên xung là trực phù, cửa thương ở cung càn, cung tốn hoặc gặp đằng xà chủ sấm sét.

4. Đoán gió, xem sao thiên phụ rơi vào cung nào, thì gió thổi hướng đó. Lớn nhỏ của gió, phải căn cứ tình huống tổ hợp của kỳ nghi sao cửa mà định. Ví dụ như sao thiên phụ rơi vào cung tốn là gió đông nam, gặp cách cục tân + át hổ xương cuồng chắc chắn là gió to, chủ cấp ba, bốn, tám, gặp bính + mậu điều diệt huyết chắc chắn là không có gió. Gặp đằng xà, huyền vũ gió lúc to lúc nhỏ.

5. Đoán tăng giảm của mực nước sông, xem thiên bình, cửa hưu là dụng thần. Thiên bình, cửa hưu gặp canh cách thì tràn lan ngập lụt, như có nhâm quý gặp đằng xà thì chủ đại hồng thủy sắp đến, nhanh chóng tị nạn. Thiên bình, cửa hưu rơi vào cung hai, năm, tám thì nước lũ lập tức rút hoặc không dâng cao. Nhưng thiên bình, cửa hưu gặp canh cách mà không có nhâm và đằng xà, nước tuy

dâng nhưng không đến mức nguy hại vỡ đề.

Phân tích ví dụ

Ví dụ 1:

Bốn giờ 25 phút ngày 15 tháng bảy năm 2001 khi nghỉ ngơi trong nhà bị một trận gió lớn thổi tỉnh, thấy phương đông bắc có một mảng mây đen nổi lên. Bởi khu vực này đã nửa năm hạn hán không mưa, vì vậy lập tức khởi cục xem một chút liệu có mưa không. Giờ nhâm thân, ngày giáp thân, tháng đinh mùi, năm nhâm ngọ, tuần giáp tý. Âm độn cục hai, trực sử cửa tử rơi vào cung ba, trực phù sao thiên nhuế rơi vào cung bảy, cách cục như sau:

Hợp Kinh Ất Xung Bính	Âm Khai Bính Phụ Canh	Xà Hưu Canh Anh Đinh Mậu
Hỗ Tử Tân Trụ Ất	Đinh	Phù Sinh Đinh Mậu Nhuế Nhâm
Vũ  Cảnh Kỷ Bồng Tân	Địa Đỗ Quý Tâm Kỷ	Thiên  Thương Nhâm Trụ Quý

Phân tích:

Thiên bồng không có nhâm quý thì không xem, thiên trụ có nhâm quý rơi vào cung càn chủ mưa, trong cung gặp cửa thương chủ mưa to, nhưng cung càn gặp không, đối xung gặp cửa kinh có lục hợp không biết là ý gì, tóm lại chắc chắn có mưa không nghi ngờ gì nữa, nhưng trên gặp cửa thiên chủ tạnh, đoán sẽ không mưa quá lâu, trực sử cửa tử rơi vào cung chấn chủ số ba, nên đoán mưa không thể quá 30 phút. Thiên trụ gần với trực phù chủ nhanh, nên lập tức mưa liền, vừa đoán xong, tiếng sét đùng đùng mưa dội xuống tầm tã, thỉnh thoảng còn có mưa đá rơi xuống (cửa thương chủ khối rắn). Nhưng mưa đến năm giờ mười phút thì liền ngưng, mặt trời ló dạng, hướng đông nam còn xuất hiện cầu vồng, từ lúc bắt đầu mưa đến khi ngưng vừa đúng 30 phút.

Phụ:

Về sau tra cứu tài liệu có liên quan, cửa kinh chủ mưa đá, chính là đối xung gặp sao thiên xung, cửa khai đằng xà trong kỳ môn độn

giáp là cầu vòng, vừa hay gặp phải thiên địa bàn can ngày.

Ví dụ 2:

Ngày một tháng tám năm 2002 đang vào ngày lễ thành lập quân đội, tôi nghiên cứu thảo luận kỳ môn độn giáp cùng một vài vị dịch hữu, đột nhiên một tiếng sét vang lên, khu vực này của chúng tôi rất hay có sét đánh nhưng không mưa, có vị dịch hữu liền nói, chúng ta dùng kỳ môn độn giáp đoán một chút xem liệu có mưa không? Thế là dựa vào thời gian lúc đó khởi cục: giờ bính thân, ngày tân sửu, tháng đinh mùi, năm nhâm ngọ. Tuần giáp ngọ, âm độn cục một, cách cục như sau:

Thiên [○] Cảnh Nhâm Tâm Đinh	Địa Tử Mậu Bồng Kỷ	Vũ Kinh Canh Nhậm Quý Ất
Phù Đỗ Tân Trụ Bính	Quý	Hổ Khai Bính Xung Tân
Xà  Thương Quý Ất Nhướn Canh	Âm Sinh Kỷ Anh Mậu	Hợp Hưu Đinh Phụ Nhâm

Phân tích:

Sau khi khởi cục xong, mấy vị dịch hữu tranh nhau phân tích đoán trước, sao thiên bồng, sao thiên trụ đều không có nhâm quý chủ không mưa. Sao thiên trụ rơi vào cung chấn, có sét đánh nhưng không mưa, nhưng sau khi tôi phân tích kỹ hơn nữa, nói với bọn họ, chín sao phản ngâm, sao thiên trụ tuy không mang theo nhâm quý, nhưng cung chấn thiên địa bàn bính tân hợp hóa thủy, lại có thầy mưa thiên trụ xem như thần chuyển hóa, có lẽ là mưa hơn nữa rất nhanh (phản ngâm chủ nhanh). Kết quả, vừa đoán xong mưa lớn liền kéo đến, sấm chớp ầm ầm, qua hơn nửa canh giờ thì hết mưa. Cách cục này nếu như không có bính tân hợp hóa, thì cũng không dám đoán là có mưa.

Ví dụ 3:

Giờ bính thìn, ngày mậu thân, tháng kỷ hợi, năm tân tị. Âm độn cục một, cách cục như sau:

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Thiên Kinh Tân Trụ Đỉnh	Địa Khai Nhâm Tâm Kỷ	Vũ Hưu Mậu Bồng Quý Ất
Phù Tử Quý Ất Nhuế Bính	Quý	Hổ Sinh Canh Trụ Tân
Xà [○] Cảnh Kỷ Anh Canh	Âm [○] Đỗ Đỉnh Phụ Mậu	Hợp Thương Bính Xung Nhâm

Phân tích:

Ví dụ này là đang lúc xem tiết mục dự báo thời tiết trên truyền hình, dự báo ngày mai nơi này có tuyết vừa, thế là khởi cục để nghiệm chứng, đoán tuyết rơi lấy hai sao thiên tâm, thiên trụ để phán đoán, sao thiên trụ không mang nhâm quý vớt bỏ không xem, thiên tâm tuy gặp nhâm nhưng không rơi vào hai cung càn, đoài chủ không tuyết. Ngày thứ hai, quả nhiên chỉ âm u không có tuyết rơi.

Ví dụ 4:

Giữa trưa ngày bảy tháng sáu năm 2004, khi tôi đang chỉnh sửa chương kỳ môn dự đoán thời tiết, cảm thấy thời tiết oi bức, tiện thể khởi cục đoán một chút, xem xem thời tiết thế nào, sau khi khởi cục xong vừa xem, ôi chao, hôm nay có mưa, còn là mưa to nữa, lập tức mưa ngay, sẽ không trễ quá giờ Ngọ. Thế là đi ra ngoài nhìn một chút thời tiết, vẫn rất tạnh ráo, không có một dấu vết mưa nào. Về tới trong phòng, bắt đầu ăn cơm trưa, khi sắp ăn cơm xong, nghe được một tiếng sấm vang lên từ bên ngoài, tiếp đó trời mưa lớn như trút nước.

Cách cục như sau: giờ bính ngọ, ngày đỉnh tị, tháng canh ngọ, năm giáp thân. Dương độn cục ba, thiên trụ trực phù, cửa kinh trực sử.

Hợp Tử Quý Nhậm Ất	Hổ Kinh Mậu Xung Đỉnh	Vũ Khai Kỷ Phụ Canh Ất
Âm [○] Cảnh Bính Bồng Mậu	Canh	Địa Hưu Đỉnh Anh Nhâm

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Xà Đỗ Tân Tâm Quý	○	Phù Thương Nhâm Trụ Bính	Thiên Sinh Canh Ất Nhuế Tân
-------------------------	---	--------------------------------	-----------------------------------

Phân tích:

Sao thiên trụ là trực phù gặp giáp thìn nhâm rơi vào cung một khảm, chắc chắn có mưa, nhâm chủ mưa to, cửa thương chủ mưa có sấm chớp, dưới nhâm gặp bính, hiện tại vừa đúng giờ bính ngọ, giờ ngọ lại xung cung khảm, chắc chắn giờ ngọ mưa.

Dự đoán thời tiết trong hoạt động thực tiễn hàng ngày khá linh hoạt dễ nghiên cứu và vận dụng trong thực tế, vì vậy ở đây chỉ liệt kê ra bốn ví dụ khá điển hình thêm cả phân tích, bạn bè dịch đạo có thể khởi cục quan trắc mọi lúc trong cuộc sống thường nhật, nghiệm chứng tính chuẩn xác của dự đoán kỳ môn độn giáp, ngoài ra cần nhắc nhở mọi người, khu vực sinh sống khác nhau, kết quả và mức độ dự đoán cũng không giống, cùng một cách cục, như sao thiên trụ gặp quý đoán tình hình thời tiết phương nam có khả năng mưa vừa, đoán tình hình thời tiết phương bắc có khả năng mưa nhỏ. Tóm lại, phải linh hoạt hiểu rõ thực tế nhiều, mới có thể không ngừng nâng cao trình độ dự đoán.

Chương 5: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán người đi lạc mất

Phương pháp dự đoán người đi lạc mất có hai loại tình huống: một là lấy thời gian đi mất dự đoán tình hình đi mất, lấy thời gian đi mất khởi cục, lấy can ngày làm dụng thần, xem thêm mệnh năm của người đi. Hai là dựa vào thời gian dự đoán mà không phải là thời gian đi mất để khởi cục dự đoán, tình huống này phải lấy quan hệ lục thân để lấy dụng thần, ví dụ như cha mẹ đoán con cái đi đâu mất thì lấy can giờ làm dụng thần, con cái dự đoán cha mẹ đi đâu mất thì lấy can năm làm dụng thần, đồng thời xem thêm mệnh năm của người đi lạc mất.

Phương hướng dự đoán người đi lạc mất thông thường lấy cung lục hợp phán đoán phương hướng ban đầu người đó đi, như lục hợp vào cung ly, người này có khả năng bắt đầu đi từ hướng nam, rơi vào cung đoài có khả năng đi về hướng tây, có một lần tôi đưa con gái đi ghé thăm nhà một vị dịch hữu, lúc sắp về thì không thấy con gái đâu cả, mọi người bèn chia nhau đi tìm. Tôi dựa vào thời gian lúc đó khởi cục kỳ môn xem một chút, thấy lục hợp rơi vào cung chấn bàn trong, liền nói với mọi người, con đang ở phía đông, đi chưa xa, cách xa không quá 30 mét, chúng ta đi xem xem, cách hai nhà từ phía đông nhà dịch hữu chính là ngõ hẻm, đến ngõ hẻm xem, thì thấy con gái đang chơi đùa cùng mấy đứa con nít. Chính là nói, nếu như người đi vừa mất tích, lấy lục hợp xác định phương hướng đi mất khá chuẩn xác. Nếu người đi mất tích rất lâu rồi, ở giữa cung trực phù, trực sử đều có thể là điểm đặt chân đến, nhưng cuối cùng phương vị tìm về được hay tử vong vẫn là vị trí cung mệnh năm và dụng thần. Nếu người đi cố ý chạy trốn, thì phải xem cung của cửa ngõ. Chín sao tám cửa phản ngâm hoặc dụng thần gặp không vong, thì cung đối xung là phương hướng đi. Nhưng cũng phải phân tích cụ thể, có lần đoán người đi lạc mất, tôi thấy dụng thần mậu ở cung cần gặp không, có cách cục mậu + bính thanh long phản thủ, liền nói với người xin dự đoán, không cần lo lắng, người này đi về hướng tây nam, trước năm giờ sẽ quay về. Nhưng sau đó, người xin đoán gọi điện thoại thông báo, người này trở về trước năm giờ, nhưng người này đi về hướng đông bắc, ví dụ này nhắc nhở rằng, nhất định phải phân tích kỹ cách

cục, tình huống đặc thù rất nhiều, đừng để bị chê cười.

Đồng thời lấy bàn trong ngoài định lạc mất xa gần, dương độn một, tám, ba, bốn là trong, là gần, là gần khu vực bản địa. Cung chín, hai, bảy, sáu là xa, là khu vực ngoài, tỉnh ngoài. Âm độn thì ngược lại. Nếu như gặp phải phản ngâm, người đi vừa đi mất, không cần đi tìm, tự sẽ về. Đi mất thời gian đã lâu, sắp tới sẽ trở về. Gặp phải cục phục ngâm, người đi vừa mới lạc mất thì không đi nổi, chỉ ở gần đó. Đi mất thời gian đã lâu thì sẽ không trở lại.

Người đi ở ngoài an nguy cát hung chủ yếu xem thiên địa nhân thần cùng tình hình tổ hợp cách cục của cung dụng thần, tổng hợp phán đoán, nếu như dụng thần vượng tương, cửa cát tổ hợp kỳ nghi tốt đẹp thì bình an vô sự, nếu dụng thần gặp tử mộ hưu tù lại còn có thần hung cách hung thì là đại hung.

Người đi lạc mất liệu có thể tìm được hoặc tự mình trở về, chủ yếu xem quan hệ của can ngày và can giờ, còn có quan hệ sự kiện và người xin đoán, quan hệ người và người đi lạc mất, ví dụ như người xin đoán là cha mẹ, đoán tình hình con cái đi mất, ngoài phải xem quan hệ sinh khắc ngang hòa của can ngày can giờ, còn phải phân tích quan hệ sinh khắc ngang hòa của cung mệnh năm và cung phụ mẫu. Can giờ sinh can ngày, dụng thần sinh hòa người thân đều là thông tin chủ động trở về và có thể tìm ra được, như ngày giờ cùng cung tuy gặp không vong cũng có thể tìm được, điều kiện khác như can ngày khắc can giờ, can giờ khắc can ngày đều không dễ trở về.

Dụng thần vượng tương gặp khai hưu sinh đố không dễ tìm được nhưng người thì không sao, cho thấy người đi ở ngoài có thể tồn tại. Gặp cửa cảnh sẽ có tin tức truyền về, tử cảnh thương dễ tìm, cho thấy người đi ở ngoài không cách nào sinh tồn.

Những cách cục đặc thù này, cho dù can giờ hoặc dụng thần không sinh can ngày và người thân, cũng dễ trở lại và tìm được. Như dụng thần gặp mậu + bính long phản thủ, canh + bính tặc tắt lai hoặc gặp canh cách (canh + năm tháng ngày giờ), đều là tượng dễ quay trở về. Có cách cục cho dù dụng thần sinh hòa can ngày cũng không dễ trở về, như long đào tẩu ất + tân, tặc tắt khứ bính + canh, canh + quý, canh + nhâm di đặng cách hoặc dụng thần gặp sao ngựa vân vân. Người đi ở ngoài có thư tín gửi về không, xem tình hình cung

cửa cảnh, cửa cảnh gặp đỉnh + quý chu tước đầu giang, kỷ + nhâm nhật kỳ nhập địa, hoặc gặp đằng xà, huyền vũ, cửu địa đều chủ không có tin tức, âm tín khó thu. Dụng thần gặp cửu địa, thái âm có khả năng người ẩn núp không dễ tìm được. Gặp cửu thiên là tượng cao chạy xa bay. Gặp huyền vũ, bị người ta lừa gạt, bị trúng bẫy lừa đảo. Gặp đằng xà bị người ta truy hỏi níu giữ giam giữ. Gặp trực phù, lục hợp cho thấy ở ngoài gặp phải quý nhân giúp đỡ, bình an vô sự. Dụng thần gặp phi can, phục can người đi không muốn trở về. Phi cung, phục cung chắc chắn là đất khách quê người. Hình cách, bội cách thì dễ có tai nạn thương tật. Lục nghi kích hình lại nhập mộ chủ đại hung, diêm tử vong. Quý + quý thiên vãng tứ trượng, người vừa đi thì đi không xa, thời gian lạc mất rất dài thì không dễ tìm về được.

Thời gian người đi trở về hoặc phát hiện tìm ra được có vài kiểu đoán:

1. Dụng thần tuần không thì điền thực, xung thực làm thời gian trở về.

2. Dụng thần gặp sao ngựa thì năm tháng ngày giờ gặp sao ngựa hoặc năm tháng ngày giờ xung sao ngựa làm thời gian ứng nghiệm.

3. Dụng thần gặp lục nghi kích hình hoặc gặp xung thì lúc hợp dụng thần là lúc ứng nghiệm. Gặp hợp thì lấy xung làm ứng nghiệm.

4. Canh cách định thời gian ứng nghiệm, gặp niên cách thì trong vòng một năm quay lại, nguyệt cách thì trong tháng quay lại, nhật cách thì trong ngày đó quay lại, thời cách thì có khả năng trong giờ hiện tại sẽ trở về. Dụng thần gặp phải tình hướng nào thì dùng cách xác định thời gian ứng nghiệm của loại tình hướng đó.

Phân tích ví dụ

Ví dụ 1:

Giờ tị ngày hai tháng tư năm 2001, có một cặp vợ chồng trung niên đến xin đoán, nói một cách gấp gáp, con nhà mình cùng hai đứa nhỏ khác để lại trong nhà một bức thư, nói là đi ra bên ngoài sinh sống rồi, không bao giờ trở về nữa. Người trong nhà đều hoảng loạn, ba đứa trẻ trên người không có mang theo bao nhiêu tiền, gặp phải người xấu thì phải làm sao? Hỏi phải tìm ở đâu, có bắt trắc gì không, bởi vì đứa trẻ vừa đi mất, tôi dựa vào thời gian lúc đó khởi cục xem

một chút, thời gian là: giờ tân tị, ngày ất mùi, tháng nhâm thìn, năm tân tị. Dương độn cục ba, tuần giáp tuất, cách cục như sau:

Hổ Sinh Tân Tâm Kỷ	Vũ Thương Bính Bồng Đinh	Địa Đỗ Quý Nhậm Canh Ất
Hợp Hưu Nhâm Đỗ Mậu	Canh	Thiên Cảnh Mậu Xung Nhâm
Âm Khai Ất Canh Nhuế Quý	Xà Kinh Đinh Anh Bính	Phù  Tử Kỷ Phụ Tân

Phân tích:

Bởi vì thời gian xin đoán là thời gian đi mất, nên lấy can ngày làm dụng thần, xem thêm mệnh năm của ba đứa trẻ, đầu tiên thấy chín sao phản ngâm người chắc chắn trở về, nay can ngày rơi vào cung tám cần trên có thái âm chủ mưu đồ bí mật, lên kế hoạch, tôi nói với họ, ba đứa trẻ này từ lâu đã âm thầm lên kế hoạch sẵn rồi mới bỏ đi, cặp vợ chồng đó vội vàng nói, đúng vậy, trong thư chúng nó cũng viết như thế. Gặp cửa khai, tôi nói, bọn trẻ đi ra ngoài để đi làm, nhưng sẽ không tìm được công việc (can ngày gặp cửa khai chủ công việc, rơi vào cung tám cần là nhập mộ, không thể tìm được công việc), người nam nói, ba đứa đó là bạn học, sau khi tốt nghiệp trung học luôn muốn ra ngoài xông pha thế giới, tìm công việc. Lấy ra lá thư từ trong túi đưa tôi đọc. Lại tiếp tục nói, còn nhỏ lắm, thiệt không yên tâm, không cho ra ngoài là liền âm thầm bàn bạc, một mình chạy đi mất tiêu.

Can ngày ất kỷ rơi vào đất đế vượng lại có cửa cát, thần cát nên sẽ không có chuyện. Cung cần là hướng đông bắc, cần chủ số tám, can ngày lại rơi vào bàn trong chủ khu vực bản địa, tổng lại đoán, ba đứa trẻ này không thể đi xa được, chắc đã đi về hướng đông bắc cách nhà 80 dặm đường.

Khi nào có tin tức, nay chín sao phản ngâm chủ nhanh, chủ gần, can giờ tân nhập mộ gặp không, đối xung gặp sao ngựa, chắc chắn là lúc xung không mộ, gặp sao ngựa sẽ trở về, trực sử cửa đỗ là kỳ hạn rơi cung hai khôn chủ số hai, chắc chắn trong vòng hai ngày sẽ

trở về. Tổng hợp đoán, hôm nay ất mùi, sau hai ngày nữa là ngày tuất hội chắc chắn trở về. Nói hai người họ không cần đi tìm, cặp vợ chồng bán tín bán nghi, tôi lại an ủi mấy câu thì để hai người họ đi. Đến giờ tị của ngày tuất, người nam lại đến nhà nói với tôi, ba đứa nhỏ mới vừa trở về, ở ngoài hai ngày tìm việc nhưng tìm không được, tiền trên người cũng tiêu sạch rồi, nên chỉ đành nhắm mắt bất chấp mà về nhà.

(Dịch giả: ví dụ này tác giả an không vong theo ngày, ngày ất mùi không vong tại thìn, tị)

Ví dụ 2:

Không giờ mười phút trong đêm ngày 21 tháng tư năm 2001, tôi bị một cú điện thoại làm tỉnh giấc, người gọi là một người bạn cũ, trong điện thoại nói một cách nôn nóng, con cái nhà mình hơn chín giờ tối đi ra ngoài tới giờ vẫn chưa về. Người trong nhà đi tìm khắp nơi nhưng không thấy tung tích, gấp quá chẳng còn cách nào, mới đêm khuya thế này gọi cho tôi. Tôi dựa vào thời gian gọi điện thoại khởi cục xem một chút, giờ giáp tý, ngày giáp dần, tháng nhâm thìn, năm tân tị. Dương độn cục hai, tuần giáp tý, cách cục như sau:

Địa Đỗ Canh Phụ Canh	Thiên Cảnh Bính Anh Bính	Phù Tử Tân Mậu Nhuế Tân Mậu
Vũ Thương Kỷ Xung Kỷ	Tân	Xà Kinh Quý Trụ Quý
Hổ  Sinh Đinh Nhậm Đinh	Hợp Hưu Ất Bồng Ất	Âm  Khai Nhâm Tâm Nhâm

Phân tích:

Đầu tiên đại cục phục ngâm, cho thấy đứa trẻ vẫn chưa đi xa, can giờ mậu là đứa trẻ, dưới mậu gặp mậu, cho thấy không phải là một đứa, có thể là ở cùng với đứa khác. Can giờ tuy gặp cửa tử, nhưng trên có trực phù, nghìn tai vạn họa đều hóa thành bụi, vì vậy đoán đứa trẻ không có vấn đề gì lớn, bảo họ yên tâm đi.

Lục hợp là phương hướng mới đi, lục hợp ở cung khảm nên trước tiên đi về hướng bắc, mệnh năm là kỷ ở cung chấn có khả năng

đã đi đến phía đông, nhưng cuối cùng, do can giờ rơi vào cung khôn, tức tìm được ở hướng tây nam, cung khôn phía trên có trực phù nên có người trông coi, sẽ không xảy ra chuyện, lúc nào thì về? Đại cục phục ngâm thì lấy xung làm thời gian ứng nghiệm, can giờ mậu ở cung khôn, đối xung cung cấn, giờ sửu dần xung khắc cung can giờ chắt chắt có thể tìm được, tôi đem tình hình dự đoán nói cho anh ta, yêu cầu anh ta đi đến hướng tây nam, nhà bạn học của đứa trẻ tìm thử xem, giờ sửu dần có thể có tin tức, anh ta theo lời tôi nói đi làm, hơn bảy giờ đúng sáng ngày thứ hai, anh ta lại gọi điện thoại nói đứa trẻ đã tìm được vào giờ sửu ở phương tây nam, tình hình là như thế này, con nhà anh ta sau khi bỏ học đến phía bắc đi tìm một đứa bạn, hai đứa nó lại đi đến phía đông tìm bạn học ở một nhà khác, ba đứa lại đến phía tây nam nhà một bạn học khác nữa để chơi, chơi mệt rồi ngủ ở trong nhà đứa bạn học đó, phụ huynh của đứa trẻ có công chuyện ra ngoài, lúc về thì phát hiện vài đứa trẻ đã ngủ thiếp đi, khi vừa muốn gọi điện thoại thì bạn của tôi liền tìm được trong nhà.

Ví dụ 3:

Hơn bốn giờ đúng sáng ngày 20 tháng bảy năm 2002, có người gõ cửa, mở cửa thấy bà hai hàng xóm đứng trước cửa, nói hôm kia em dâu của mình cãi lộn với chồng tức giận bỏ nhà mà đi, đến nay chưa về, trong nhà rất nóng ruột, sợ xảy ra chuyện gì, bảo tôi đoán xem, xem có thể trở về hoặc tìm được không, tôi dựa vào thời gian hỏi, giờ giáp dần, ngày mậu tý, tháng đinh mùi, năm nhâm ngọ. Âm độn cục hai, tuần giáp dần khởi cục, cách cục như sau:

Phụ: bởi vì không phải là thời gian người đi lạc mất, nên khi lấy dụng thần, không lấy can ngày là người đi.

Hổ Đỗ Bính Phụ Bính	Hợp Cảnh Canh Anh Canh	Âm  Tử Đinh Mậu Nhưế Đinh Mậu
Vũ Thương Ất Xung Ất	Đinh	Xà Kinh Nhâm Trụ Nhâm
Địa  Sinh Tân Nhậm Tân	Thiên  Hưu Kỷ Bồng Kỷ	Phù Khai Quý Tâm Quý

Phân tích:

Chị dâu đoán em dâu lấy can tháng làm dụng thần, nay can tháng đinh kỳ gặp sao ngựa vào cung khôn, có tượng rời đi, nhưng đại cục phục ngâm can tháng lại ở bàn trong, vì vậy người này sẽ không đi quá xa (bởi vì thời gian mới hai ba ngày, phục ngâm đi không nổi, giả như người đi mất 30 ngày hoặc hai ba tháng gặp phải phục ngâm thì khó về), lục hợp ở cung ly, cho thấy người này ra khỏi nhà men theo đường lớn phía nam mà đi, tiếp đó hướng đến cung khôn tây nam (can tháng rơi vào cung khôn chủ tây nam) gặp cửa tử dễ tìm, dưới đinh là đinh, lại có can ngày mậu, đinh là can tháng là bạn bè, đinh mậu cùng cung cho thấy người này có thể ở chỗ người quen của người xin dự đoán, trên có thái âm chủ ẩn nấp, đinh + đinh là cách cát lại gặp sao cát thiên cầm, chắc là không sao, cung khôn tây nam chủ số hai, năm, vì vậy đoán người này có lẽ ẩn nấp trong nhà bà con nội trong phạm vi 5 – 15 dặm.

Lúc nào tìm được, can tháng gặp sao ngựa, sao ngựa động làm thời gian ứng nghiệm, hôm nay là ngày mậu tý vừa đúng mệnh năm người này kỷ rơi vào cung khảm gặp không, đối xung lục hợp gặp cửa cảnh, cửa cảnh chủ tin tức, lại có canh + canh gặp cửa cảnh, canh là chồng gặp chiến cách, cửa cảnh chủ khẩu thiệt thị phi, chắc chắn là xảy ra chiến tranh với chồng nên mới rời bỏ nhà đi. Kỷ gặp cữu thiên, giờ ngọ hôm nay xung không lại gặp cửa cảnh chắc chắn có tin tức, giờ mùi thân sao ngựa động, có lẽ sẽ về. Tôi đem tình hình nói cho bà ta, bảo bà ta mau sai người đến hướng tây nam tìm nhà bà con trong vòng 15 dặm, nhất định sẽ tìm được. Buổi chiều nghe người khác nói, em dâu người này đã về rồi. Nói là mình đi đến nhà một người bà con ở phương tây nam, người bà con đó cố ý giữ cô ta ở lại trong nhà, để cho chồng nóng ruột, xem xem chồng cô ta phản ứng ra sao, nhưng đến giờ ngọ sợ người nhà lo lắng, nên mới gọi điện thoại báo cho chồng cô ta, giờ mùi chồng người này đưa cô ta về nhà.

Đoán người đi lạc mất đa số tình huống người đi mất, thời gian mất tích khá ngắn, tuy gặp cách hung, cửa hung, thần hung cùng tổ hợp cách cục hung, đều không thể nhìn nhận cứng nhắc. Ví dụ như người đi vừa đi hoặc mất tích, như gặp phục ngâm thì không phải là

khó về mà là đi không được, như gặp bạch hổ hoặc sao bệnh không nhất định người này ở ngoài bị bệnh, có khả năng là mang bệnh mà đi. Tóm lại, nhất định phải linh hoạt sử dụng, kết hợp tình hình cụ thể của người xin đoán và người đi mất, theo tình lý mà đoán, đừng có suy luận mù quáng máy móc. Bởi vì hoàn cảnh sống của con người trong đại ngàn thế giới, hoàn cảnh xã hội có sự khác biệt của riêng nó, nguyên nhân bên trong của sự tình xảy ra cũng không tương đồng. Cục tượng kỳ môn độn giáp phải kết hợp qua lại với tình lý thực tế xin dự đoán, mới có thể phán đoán đến độ tinh xác.

Chương 6: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán tài vật bị mất

Đoán tài vật rơi mất, tình huống thông thường lấy can ngày làm chủ mất, can giờ làm tài vật bị mất, kiêm thêm xem cửa trực sử, lấy tình hình cung can giờ tổng hợp phán đoán vật mất là vật gì. Ví dụ như, can giờ rơi vào cung càn, có khả năng là bảo vật kim loại, đồ ngọc, vật phẩm kim loại hình tròn đồng thiết, con ngựa, xe cộ vân vân. Cung khảm là thạch anh, châu báu, mực bút, đồ nữ trang, heo vân vân. Cung cấn thì là ngọc thạch, trâu bò, chó, các loài mèo. Chấn là xe, thuyền, đồ mộc, con lừa vân vân. Cung tốn là tơ lụa, vải vóc, vật có màu sắc. Cung ly là thư viện, sổ tay, tranh sách, ấn tín, văn hóa vân vân. Cung khôn là xe, trâu bò, dê cừu, vật phát ra tiếng. Cung đoài là kim ngân trang sức, gà, chim bay, vật phẩm có miệng. Gặp trực phù là vật phẩm cao sang đắt tiền. Đằng xà là vật nhỏ dài mềm dẻo, như dây thừng, dây thắt lưng, dây điện, khăn lụa, cà-vạt vân vân. Thái âm là vật phẩm của người nữ, văn thư, vật chạm trổ, vật có lông vũ, vật có hoa văn. Lục hợp chủ vật ăn uống, văn thư, vải vóc, trái cây. Bạch hổ chủ vật cứng, mèo, vật hư hỏng, đồ sắt, đao súng, vật kim ngân đồng thiết, trang sức vân vân. Huyền vũ là chìa khóa, tranh, quần áo, châu báu. Cữu địa chủ vật cũ, vật làm nông, thú vật. Cữu thiên chủ chim bay, ấn tín, công cụ sắc bén, vật có âm thanh. Can giờ gặp giáp ất là đồ từ mộc, vật trang trí. Bính đinh là vật dễ cháy, vật mang lửa, đồ điện tử, điện thoại di động, điện thoại. Mậu chủ tiền mặt, tiền tài, kỷ chủ vật kín đáo, vật phẩm sinh ra từ đất. Canh tân là vật phẩm kim loại, trang sức. Nhâm quý là đồ uống lạnh, vật trong nước, vật nhỏ dài mềm dẻo. Can giờ gặp cửa cảnh có khả năng là máy tính, truyền hình, máy chụp hình vân vân, gặp cửa đố có khả năng là công cụ, gặp sao thiên tâm có khả năng là vật phẩm y dược, gặp sao thiên xung có khả năng là ngòi nổ, thuốc nổ vân vân. Tóm lại dựa vào các loại tượng của cữu cung để tổng hợp phán đoán.

Tình huống thông thường, can ngày giờ cùng cung cho dù gặp không vong, tài vật cũng không dễ mất đi được. Can giờ sinh can ngày có thể tìm được, các trường hợp khác không dễ tìm được, như gặp phải phản ngâm cũng chủ dễ tìm, gặp phục ngâm thì khó tìm, can giờ gặp không vong, đất mộ, tuyệt cũng khó tìm về. Như cách

cục tổ hợp thành tượng cát cũng có thể tìm được, như can giờ gặp cách cục mậu + bính thanh long phản thủ, bính + mậu phi điều diệt huyết, canh + bính tắc tắt lai, đinh + canh người đi chắc chắn trở về. Can giờ không sinh can ngày, cũng có khả năng tìm được. Nhưng gặp bính + canh tắc tắt khứ, ất + tân thanh long đào tẩu, ất + kỷ nhật kỷ nhập mộ, quý + quý thiên vông tứ trường, nhâm + nhâm xà nhập địa la, tân + quý, quý + tân, can giờ khắc can ngày cũng khó tìm về được. Can ngày cùng cung với can giờ ở bàn trong, tài vật ở gần hoặc trong nhà. Ngày giờ đều ở bàn ngoài, thì tài vật rơi mất ở bên ngoài hoặc chỗ xa. Gặp cửa thiên chỗ cao, chỗ xa. Gặp cửa địa thì là chỗ thấp. Cửa cảnh chủ mất trên đường đi, canh cũng là trên đường đi. Cửa cung chủ phương hướng rơi mất. Như can giờ vào cung chấn, có khả năng là hướng đông, phòng ngủ, nhà phía đông. Gặp nhâm quý chủ kẻ nước, nhà máy nước, chỗ dưới đường nước. Can ngày ở bàn trong, can giờ ở bàn ngoài, thì chủ đánh mất ở bên ngoài. Can giờ ở bàn trong, can ngày ở bàn ngoài thì chủ đánh mất ở trong nhà. Can giờ trên có huyền vũ hoặc gặp thiên bồng, tài vật có khả năng bị người trộm đi hoặc bản thân tự quên. Cung can giờ bị cung huyền vũ hoặc thiên bồng khắc, cũng có khả năng là bị trộm lấy đi. Huyền vũ gặp sao dương là người nam, gặp sao âm là người nữ, vượng tương hữu khí thì thanh niên to khỏe, hưu tù vô khí thì người già cả.

Định thời gian ứng nghiệm (thời gian tìm được), thông thường lấy ngày mà can giờ sinh can ngày làm thời gian ứng nghiệm. Ngày giờ cùng cung gặp không thì ngày điền không làm ứng, hoặc dựa theo canh cách mà đoán, ngày dương xem can dưới canh, ngày âm xem can trên canh (canh cách thông thường ngày giờ gặp canh khá chuẩn). Nếu nhập mộ khổ, lấy ngày xung ra làm ứng, tuần không thì điền thực làm ứng, gặp sao ngựa thì lấy ngày xung sao ngựa làm ứng vân vân.

Phân tích ví dụ

Ví dụ 1:

Ngày 18 tháng năm năm 2001 đi hội ngộ một người bạn. Sau khi gặp mặt, người bạn này liền nói, bản thân làm mất một vật, không biết dùng kỳ môn độn giáp liệu có thể đoán ra là vật gì không, có thể

tìm lại được không? Tôi biết người bạn đó đang kiểm tra trình độ dự đoán của tôi, ngay lúc đó khởi cục trên tay xem một chút, nói với anh ta, vật anh mất là đồ điện tử điện khí, có thể là vật dụng gửi tin kiểu như máy BB, điện thoại di động. Đối phương lập tức trả lời là máy BB, tôi nói là rơi vào nước rồi, hình như là trong đường ống dẫn nước, đối phương nói, khi tắm làm rơi trong cống thoát nước rồi. Dưới đây phân tích một chút tình hình của cách cục này, giờ quý tị, ngày tân tị, tháng quý tị, năm tân tị. Dương độn cục bốn, tuần giáp thân, cách cục như sau:

Thiên Đỗ Tân Trụ Mậu	Phù [○] Cảnh Canh Tâm Quý	Xà [○] Tử Đinh Bồng Kỷ Bính
Địa Thương Kỷ Bính Nhuế Ất	Kỷ	Âm Kính Nhâm Nhậm Tân
Vũ Sinh Quý Anh Nhâm	Hổ Hưu Mậu Phụ Đinh	Hợp  Khai Ất Xung Canh

Phân tích:

Can giờ là vật đánh mất, can giờ quý rơi vào cung cần gặp sao thiên anh, sao thiên anh chủ sản phẩm điện tử, rốt cuộc là vật gì, tôi lại xem một chút cung địa bàn quý và cung không vong, bởi vì cung không vong đại biểu tượng vật không có, hiện địa bàn quý gặp không vong, trong cung gặp cửa cảnh, cửa cảnh chủ hình ảnh (màn hình máy BB), vật truyền tin, âm tín, cung khôn lại gặp đinh kỷ chủ sản phẩm điện tử. Tổng hợp tình hình này, đoán là vật phẩm kiểu như máy BB, điện thoại, đồ dùng trao đổi thông tin. Can giờ quý dưới gặp nhâm đều là thủy, nhâm quý đều chủ tượng đường ống, nên là cống thoát nước, trước mắt tám cửa phục ngâm lại gặp thời cách (can giờ quý trên gặp canh) nên sẽ tìm được trong canh giờ, nhưng canh cách gặp không, không thành cách, hơn nữa can ngày nhập mộ khắc can giờ, can ngày tân + mậu khôn long bị thương, rõ ràng tượng phá tài (mậu là tiền tài), vì vậy không tìm lại được.

Ví dụ 2:

Ví dụ này là vợ của một người bạn gọi điện thoại đến, nói bản

thân đánh mất một vật, hỏi xem có thể tìm được không, lúc đó tôi đang dự đoán cho người khác, tiện thể xem một chút cách cục, nói với cô ta, vật cô làm mất là kim ngân trang sức, mất tại nương nước hoặc cạnh bụi rậm phía đông nhà. Cô ta vội vàng nói là bông tai vàng rơi trong bụi rậm phía đông nhà mình, không biết có thể tìm ra không? Tôi nói tìm không được. Cô ta nói, thôi được rồi, cũng không phải đáng giá lắm. Cách cục này khi đó chỉ ghi chép lại được ngày giờ, giờ tân mùi, ngày kỷ tị, dương độn cục bảy, tuần giáp tý, cách cục như sau:

Hợp 	Hổ	Vũ
Cảnh Kỷ Nhậm Đinh	Tử Quý Xung Canh	Kinh Đinh Phụ Bính Nhâm
Âm Đỗ Tân Bồng Quý	Bính	Địa Khai Canh Anh Mậu
Xà Thương Ất Tâm Kỷ	Phù Sinh Mậu Trụ Tân	Thiên  Hưu Bính Nhâm Nhuế Ất

Phân tích:

Can giờ là vật đánh mất, can giờ là tân là kim loại trang sức rơi vào cung chấn lại gặp cửa đố trên gặp thái âm chủ rơi ở chỗ tối (thái âm) của bụi cây (cửa đố, cung chấn), gặp sao thiên bồng chủ phá tài, tân + quý, ngộ nhập thiên vãng, tượng không thể tìm được.

Ví dụ 3:

Giờ thìn ngày 21 tháng tám năm 2001, một người đến từ Phong Nam xin dự đoán, sau khi ngồi xuống, một vị nữ trẻ tuổi liền nói ý đồ mục đích đến, nói rằng em trai họ của mình mấy ngày trước đến nhà cô ta, lái đến một chiếc xe ô tô màu đỏ, sau khi để ở nhà cô ta nói sau hai ngày sẽ đến lấy, nhưng người đã đi mấy ngày liền không thấy tung tích, cô ta gọi điện thoại cho nhà em trai họ, nhưng người nhà nói cậu ta căn bản không có mua xe, cô ta sợ chết người, không biết lái lịch cái xe này, cho nên bảo tôi dự đoán xem liệu có đúng em trai họ mua không, dựa vào thời gian hỏi khởi cục: giờ nhâm thìn, ngày bính thìn, tháng bính thân, năm tân tị. Dương độn cục năm, tuần giáp thân (em trai họ này sinh năm 1979 kỷ mùi).

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Vũ Thương Mậu Tân Nhuế Kỷ	Hổ Đỗ Bính Trụ Quý	Hợp Cảnh Ất Tâm Mậu Tân
Địa Sinh Quý Anh Canh	Mậu	Âm Tử Nhâm Bồng Bính
Thiên  Hưu Kỷ Phụ Đinh	Phù Khai Canh Xung Nhâm	Xà Kinh Đinh Nhậm Kỷ

Phân tích:

Cửa thương là xe cộ trên gập huyền vũ chắc chắn là trộm cắp mà có, can tháng là em trai họ, rơi vào cung ly gập bạch hổ, cửa đỗ cho thấy cơ quan công an trước mắt vẫn chưa phát hiện ra cậu ta, nhưng dưới bính có quý, quý là thiên võng, lại gập cửa đỗ, bạch hổ (chủ công an cảnh sát) đợi lúc xung thực điền thực sẽ bị bắt, địa bàn bính gập bội cách chủ hành vi không bình thường, mắc sai lầm, gập thiên bồng sao đạo tặc, trên bính gập nhâm là can giờ là người hợp tác, trên có thái âm chắc chắn là bàn tính đã lâu, can tháng thiên địa bàn gập nhâm quý (nhâm là thiên lao, quý là thiên võng), cho thấy người em trai họ này khi xưa có tai họa lao ngục, hiện can tháng không vong đối xung gập cửa khai canh + nhâm di đặng cách, mệnh năm kỷ trên gập cửu thiên, sao ngựa chắc chắn đã chạy đến nơi rất xa về phía đông bắc (ba tỉnh miền đông bắc, mệnh năm kỷ ở bàn ngoài), người này nói, em trai họ vài năm nước cũng bị kết tội vì đi ăn cắp xe, hiện tại người nhà đều hoài nghi xe này là do ăn trộm mà có, nhưng đưa em trai này nó không biết phương biết hướng, không biết thế nào là tốt thế nào là xấu, tôi đi báo án đây, để tránh rước họa vào thân.

Ví dụ 4:

Con trai của một người bạn vừa mua một chiếc xe máy mới, để ở dưới tòa nhà mình, sau khi ăn cơm tối, chuẩn bị đi làm ca tối, đột nhiên phát hiện xe không thấy đâu nữa, người nhà đi tìm cả nửa ngày, cũng không có kết quả gì, cuối cùng gọi điện thoại cho tôi, bảo tôi dự đoán xem có thể tìm lại được không? Dựa vào thời gian hỏi khởi cục. Giờ canh tuất, ngày nhâm thân, tháng bính ngọ, năm nhâm ngọ. Âm

độn cục ba, tuần giáp thìn, cách cục như sau:

Vũ Khai Tân Anh Ất	Hổ Hưu Bính Kỷ Nhuế Tân	Hợp Sinh Quý Trụ Bính Kỷ
Địa [○] Kinh Ất Phụ Mậu	Bính	Âm Thương Đinh Tâm Quý
Thiên [○] Tử Mậu Xung Nhâm	Phù Cảnh Nhâm Nhậm Canh	Xà Đỗ Canh Bồng Đinh

Phân tích:

Mới xem cục này can giờ sinh can ngày có tượng tìm được, nhưng tôi thấy cửa thương là xe cộ gặp đinh + quý, cách chu tước đầu gian, chắc chắn là âm tín hoàn toàn không có. Can giờ gặp thiên bồng sao đạo tặc, chắc chắn là bị người trộm mất, can giờ lại ở bàn trong, kẻ trộm là người bản địa, huyền vũ gặp tân khẳng định là kẻ phạm tội nhiều lần, từng ngồi tù, can giờ gặp đằng xà, chủ mưu bàn tính rất lâu rồi mới ra tay, tổng hợp lại đoán xe máy sẽ không tìm được, về sau thời gian đã qua hơn một năm rồi nhưng vẫn không tìm thấy.

Ví dụ 5:

Đây là một ví dụ đoán sai, viết ở đây cung cấp cho mọi người tham khảo nghiên cứu. Tháng năm năm 2002, một người bạn gọi điện thoại đến nói xe đạp của bản thân để dưới lầu, không được bao lâu liền không thấy đâu nữa, hỏi xem có thể tìm được không, bởi vì lúc đó vội vàng ra ngoài, thuận tay khởi cách cục thì thấy cửa sao phục ngâm, lại vừa mới mất, liền nói với anh ta, mất không được đâu, chỉ ở gần đâu đó thôi, anh tìm thử xem, sẽ tìm được. Kết quả sau một năm khi gặp lại anh ta, nhắc đến chuyện này, anh ta nói xe đạp không tìm ra được, sau đó tôi đi tra lại ghi chép dự đoán lúc trước, bèn lục ra phân tích kỹ lại xem xem, thời gian: giờ giáp thìn, ngày đinh mao, tháng bính ngọ, năm nhâm ngọ. Âm độn cục chín, tuần giáp thìn, cách cục như sau:

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Âm Đỗ Quý Phụ Quý	Xà Cảnh Mậu Anh Mậu	Phù Tử Nhâm Bính Nhuế Nhâm Bính
Hợp  Thương Đinh Xung Đinh	Nhâm	Thiên Kinh Canh Trụ Canh
Hổ   Sinh Kỷ Nhậm Kỷ	Vũ Hưu Ất Bồng Ất	Địa Khai Tân Tâm Tân

Phân tích:

Tuy đại cục phục ngâm chủ bất động, nhưng ngày giờ tương khắc, can giờ lại gặp cửa tử, nhâm + nhâm xà nhập địa la tượng mất tích, cửa thương là xe đạp gặp không vong, chủ tìm không thấy. Cung đối xung canh + canh chiến cách, gặp cửa thiên, tượng cao chạy xa bay, từ quan hệ ngày giờ và tổ hợp cách cục đoán không tìm được.

Chương 7: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán xuất ngoại, xuất hành

Trong thuật xem tướng truyền thống Trung Quốc, có rất nhiều ghi chép về dấu hiệu đường vân đi xa xuất ngoại, như tướng mặt gặp đường vân dịch mã chủ tòng quân hoặc xuất ngoại đi xa, trong tướng tay, người có “đường máy bay” nhất định đã từng đi du lịch qua máy bay hoặc xuất ngoại vân vân, tuy nhiên người đến chỗ tôi xin đoán xuất ngoại đa phần không có “đường máy bay” nhưng họ cũng vẫn xuất ngoại du lịch, học tập hoặc làm lao động, truy xét nguyên nhân, tôi cho rằng là do kết quả của phát triển xã hội. Đi theo sự phát triển mãnh liệt của thông tin, giao thông hiện đại, thế giới đã biến thành một thôn trái đất, xuất ngoại đã không phải là chuyện hiếm gặp, từ cổ chí kim, xuất hành chiếm một địa vị vô cùng quan trọng trong hoạt động của đời người. Mỗi người chúng ta đều không rời khỏi được xuất hành, ví dụ như, đi làm, ghé thăm bà con, bạn bè, du lịch nghỉ lễ, bàn bạc kinh doanh mua bán, hành vi cuộc sống thường ngày đều có liên quan đến xuất hành. Chúng ta không thể cứ mỗi lần xuất hành đều cần phải dự đoán chiêm bốc, ví dụ như, qua đường, đi vệ sinh, đi mua đồ ăn, đi làm tan ca đều phải xem thời gian, thì quá là buồn cười. Nhưng hoạt động xuất hành quan trọng vẫn phải dự đoán trước để xu cát tị hung, ví dụ như ra nước ngoài, du lịch hành trình dài, đến nhà bà con bạn bè, công tác xử lý công việc vân vân. Như thế này có thể làm cho chúng ta tránh được những tổn thất không đáng có, giảm thiểu hung hiểm.

Về dự đoán xuất hành, trong sách cổ có bài ca: “nhật nguyên vi nhân thời nguyên địa, nhân nguyên khắc địa khứ hướng lợi, thời nguyên như nhược khắc nhân nguyên, sở vãng chi phương đa bất tề ... tối kỵ tiết không dữ hình cung, tiến thoái liệt thiết phương lánh nghị.” Cũng chính là nói, can ngày là người xin đoán, can giờ đại biểu nơi muốn xuất hành, can ngày khắc can giờ thì nơi cần đi đến vô hại, như can giờ khắc can ngày chỗ cần đi đến đa phần có bất lợi. Như can giờ gặp không vong, ngày, giờ gặp kích hình, nhập mộ thì việc xuất hành đại hung. Tình huống thông thường, xuất hành lấy can ngày làm người xuất hành (xem thêm mệnh năm người đi), xem đi phương vị nào, nếu phương cần đi đến gặp tổ hợp cách cục, sao,

cửa kỳ nghi tốt đến sinh can ngày hoặc mệnh năm, thì sau khi đi an toàn thuận lợi, như ngang hòa với can ngày tuy không gặp sao cửa kỳ nghi cát, nhưng không có tổ hợp đại hung thì cũng là cát lợi, can ngày khắc phương cần đến cũng có thể xuất hành, nhưng phương xuất hành bất luận gặp sao cửa kỳ nghi tổ hợp cát hay hung, khắc can ngày hoặc mệnh năm thì đều không thuận hoặc đại hung. Nếu phương cần đi là đất can giờ không vong hoặc can ngày nhập mộ thì không lợi. Can ngày hoặc mệnh năm hình hại, không vong, phương vị xuất hành cũng không lợi. Phương cần đi gặp cửa hung, cách hung, thần hung thì nhất định phải chú ý, ví dụ như phương vị xuất hành nếu như là vị trí cung tổn phương đông nam, trong cung gặp cửa kinh hoặc cửa tử, có huyền vũ hoặc bạch hổ gặp quý + tân hoặc quý + quý cách cục thể này chắc chắn có tai nạn xảy ra. Một vài tổ hợp cách cục cũng không lợi cho xuất hành, ví dụ như ngày, giờ gặp quý + đinh đàng xà yêu kiều, chủ có khẩu thiệt thị phi phát sinh, gặp đinh + quý chu tước đầu giang thì đừng đi đường dài, đặc biệt là ngồi thuyền xuất hành có nguy hiểm chìm thuyền. Ngồi thuyền xuất hành gặp cách cục quý + đinh giữa đường dễ nổi sóng gió làm lật thuyền, như ngồi xe xuất hành gặp cách cục canh + bính thì dễ gặp đạo tặc, gặp bính + canh thì dễ đụng phải tai nạn hỏa hoạn. Gặp thiên bồng, huyền vũ có khả năng bị cướp hoặc rơi mất tài vật. Giờ ngũ bát ngộ xuất hành phần nhiều có việc không thuận phát sinh. Lục nghi kích hình chỉ sợ có thương tai không thể xuất hành. Quý + quý thiên vồng tứ trượng, xuất hành gặp này bạn đi cùng li tán, như gặp kích hình dễ có tai họa lao ngục. Phản ngâm, phục ngâm đều không như ý. Hình cách sợ có chuyện thương tích đánh nhau. Bội cách dễ xảy ra chuyện lộn xộn, chuốc họa vào thân. Đại cách, tiểu cách nên phòng vấn đề xe thuyền. Phục can, phi can trên đường chỉ sợ có biến cố. Phục cung, phi cung dừng chân phải tăng cường cẩn thận.

Như xuất hành ngồi xe, lấy cung cửa cảnh là đường đi, cửa thương là xe cộ. Ngồi thuyền thì lấy cung cửa hưu là đường biển, cửa thương là thuyền ghe. Ngồi máy bay xuất hành, lấy cữu thiên làm đường hàng không của máy bay, cửa khai là máy bay. Xem tổ hợp kỳ nghi và sao cửa của các cung đó, phán đoán đường đi, mục đích, tình hình cùng lợi hại cát hung của xuất hành.

Thời gian xuất phát, thông thường lấy ngày giờ rơi vào bàn trong là nhanh là gần, rơi vào bàn ngoài là xa, một trong một ngoài cũng chủ chậm, là xa. Thông thường lấy can địa bàn của cung cửa khai làm thời gian xuất phát cụ thể. Số của cung cửa trực sử định nhật kỳ, cung can giờ gặp sao ngựa hoặc cừu thiên cũng có thể phán đoán thời gian xuất hành, có một vài cách cục cũng có thể phán đoán thời gian xuất hành, như can giờ hoặc can ngày gặp bính + canh tặc tất khứ, gặp không thì xung thực, điền thực chắc chắn xuất hành, như gặp cung khôn thì có khả năng năm tháng ngày giờ mùi thân xuất hành. Gặp cung khảm thì năm tháng ngày giờ tý xuất hành vân vân.

Chưa khởi hành đoán thời gian trở về khi ra ngoài: thông thường lấy cung can ngày của ngày xuất hành dưới gặp can địa bàn, can địa bàn đó là lúc trở về, ví dụ như ngày xuất hành là ngày tân, gặp tân + bính thì ngày bính có khả năng là ngày trở về.

Dự đoán ngày về của người đi: thông thường lấy dụng thần sinh hợp can ngày thì quay trở về, dụng thần gặp sao ngựa thì xung sao ngựa là lúc trở về. Dụng thần gặp mậu + bính thanh long phản thủ, bính + mậu phi điều diệt huyết, canh + bính tặc tất lai đều cho biết trước người đi sắp về. Gặp cừu độn cùng nhật kỳ tương hợp, cho thấy sắp về đến nhà. Quý + đinh đẳng xà yêu kiều, người đi gặp tai nạn trên đường. Gặp sao bệnh thiên nhuế chủ bị bệnh ở ngoài. Tam trá, ngũ giả gặp bạch hổ, đẳng xà cửa cảnh, đinh kỳ chắc chắn có thư tín, điện thoại đến. Đinh + quý âm tín không thấy đâu. Phi can, phục can không muốn quay về. Phục cung, phi cung cũng không về. Đại cách, tiểu cách hành trình có trì hoãn. Giờ ngũ bắt ngộ, người không về. Quý + quý thiên võng tứ trượng cũng không về. Phản ngâm chủ về, phục ngâm không về.

Thời gian ứng nghiệm quay về, thông thường lấy canh cách phán đoán. Ngày âm can trên canh là lúc quay về, ngày dương can dưới canh là lúc quay về. Gặp canh + năm tháng ngày giờ quay về, không gặp cách thì không về. Ất canh hợp hoặc canh kim nhập mộ, không vong thì không xem là cách, chủ không về. Người đi xa ở ngoài nghìn dặm lấy thiên bồng làm dụng thần, người đi trong vòng một nghìn dặm trở lại lấy thiên nhuế làm dụng thần. Như can giờ gặp thiên bồng hoặc thiên nhuế thì có thể quay về, can giờ là thời gian

quay về, như dụng thần gặp tam kỳ lục nghị vừa đúng là can năm của người đi thì sắp về rồi. Gặp sao thần cửa nghị (chỉ mệnh năm) hung thì có trở ngại không về.

Phân tích ví dụ

Ví dụ 1:

Tháng giêng năm 2001 lái xe đi tỉnh ngoại cùng một người bạn để xử lý công chuyện, sáng sớm thức dậy trước khi xuất hành khởi một cách cục xem một chút xuất hành liệu có thuận lợi không? Thời gian: giờ nhâm thìn, ngày bính ngọ, tháng canh dần, năm tân tị. Dương độn cục hai, tuần giáp thân, cách cục như sau:

Hổ Cảnh Nhâm Tâm Canh	Vũ Tử Ất Bồng Bính	Địa Kính Đinh Nhậm Tân Mậu
Hợp Đỗ Quý Đỗ Kỷ		Thiên Khai Kỷ Xung Quý
Âm  Thương Tân Mậu Nhuế Đinh	Xà Sinh Bính Anh Ất	Phù Hưu Canh Phụ Nhâm

Phân tích:

Thời gian trùng hợp là giờ ngũ bắt ngọ, chín sao phản ngâm, phương cần đi cung ly gặp không vong chủ làm việc không thành. Ngồi xe lấy cửa thương làm xe cộ, cửa cảnh làm đường xá, nay cửa thương vào cung cần môn bức, lại gặp sao bệnh thiên nhuế, cho thấy xe của người bạn có vấn đề, cửa thương ở cung cần, lấy cừu cung mô phỏng ô tô, vị trí cung cần là bánh xe bên trái phía sau xe, cửa thương gặp tân + đinh, tân là kim loại, đinh là tượng cây đinh, phán đoán bánh xe trái ở đằng sau dễ bị kim loại đâm chích hoặc bị đinh đâm thủng. Cửa cảnh là đường đi, rơi vào cung tổn chủ trạng thái bất ổn định, trên có bạch hổ cách trở, bạch hổ còn là cảnh sát giao thông, can giờ nhâm rơi vào cung tổn lục nghị kích hình cũng chủ tượng xuất hành đại hung. Tôi đem tình hình dự đoán nói cho người bạn, khuyên anh ta khoan hãy đi, nhưng anh ta lại nói, người xuất hành vào giờ thìn hôm nay nhiều như vậy, không lẽ đều xảy ra chuyện à, chúng ta cẩn thận một chút, chuẩn bị trước lốp xe, mang

thêm một cái vào, chuẩn bị đầy đủ cả chẳng lẽ cũng xảy ra chuyện được sao? Hơn nữa thời gian bên đó sắp xếp gấp quá, việc không đợi người, mau đi thôi. Bất đắc dĩ, chỉ đành cùng anh ta lên đường. Kết quả xe đi được chưa tới 20 km liền nghe thấy tiếng nổ phát ra từ bánh xe trái phía sau, lúc này là tám giờ 34 phút, chúng tôi lập tức xuống xe kiểm tra, quả nhiên là bị một cây đinh to đâm thủng vỏ ruột xe rồi, người bạn nói đùa, anh đúng là thần thông, thế nên chúng tôi đổi lốp xe khác rồi tiếp tục hành trình, khoảng chừng lúc tới gần cầu Hoàng Hà thuộc địa phận Hà Nam, phía trước xảy ra tai nạn giao thông, đường đi bị chặn đứng, lại còn có sương mù, cảnh sát giao thông điều tiết qua lại một cách bận rộn, qua tầm hơn hai tiếng đồng hồ mới thông đường, sau cùng đến được đích, thì nhân viên xử lý lại không có ở đó, chờ thiệt lâu mà không thấy đâu, chỉ đành tay không mà về. Người bạn lần này đã thật sự bội phục sự thần kỳ của dự đoán dịch học, sau này mỗi lần xuất hành anh ta đều để tôi dự đoán trước một chút.

Ví dụ 2:

Tối ngày 25 tháng hai năm 2001 một nữ thanh niên đến xin dự đoán tình hình của em trai, nói em trai một mình xuất ngoại đã rất lâu rồi không có âm tín, không biết có thể trở về không? Dựa vào thời gian hỏi khởi cục: giờ giáp tuất, ngày kỷ mùi, tháng tân mao, năm tân tị. Dương độn cục ba, tuần giáp tuất, mệnh năm của em trai này là đinh mao, cách cục như sau:

Phù Đỗ Kỷ Phụ Kỷ	Xà Cảnh Đinh Anh Đinh	Âm [○] Tử Canh Ất Nhue Canh Ất
Thiên Thương Mậu Xung Mậu	Canh	Hợp [○] Kinh Nhâm Trụ Nhâm
Địa Sinh Quý Nhậm Quý	Vũ Hưu Bính Bồng Bính	Hổ Khai Tân Tâm Tân

Phân tích:

Đoán anh em lấy can tháng làm dụng thần, can tháng tân ở cung sáu càn dưới có tân, tân chủ tội phạm, tôi nói, em trai cô phạm sai

lầm bị bắt rồi, đúng vậy, cô ta trả lời, tân lại là can năm cha mẹ, tôi tiếp tục nói, em trai cô đi ra ngoài có liên quan đến cha mẹ cô, đúng vậy, cãi nhau một trận với cha mẹ tôi liền bỏ ra đi, cô ta lại trả lời. Hiện, đại cục sao cửa phục ngâm chủ khó về, dưới tân gặp tân, tân là can tháng là bạn bè đồng bọn, tôi lại nói với cô ta, cô yên tâm, cậu ta đang ở cùng với bạn bè đồng bọn, rất vui vẻ (cửa khai) sẽ không có chuyện, em trai cô bản chất không xấu (gặp sao thiên tâm), chỉ là đám bạn của cậu ta không ổn, làm xấu đi cậu ta, cậu ta hiện tại bị người ta giữ lại rồi (mệnh năm đinh gặp đằng xà) không có vấn đề gì lớn, đừng lo lắng cho cậu ta, trong thời gian ngắn sẽ không trở về (gặp cửa khai cửa cát ngược lại không về, can giờ không gặp thiên nhuế, thiên bồng chủ không về, phục ngâm không về, dụng thần không gặp can năm người đi, nên không về, canh gặp không vong, lại không gặp cách nên không về). Vậy cậu ta khi nào thì về? Tôi thấy can tháng ở bàn ngoài, nhưng ngày giờ cùng cung ở bàn trong lại gặp trực sử cửa đổ, bèn nói với cô ta, ít thì sau 40 ngày, nhiều thì sau bốn tháng mới có thể quay về, thực tế thời gian quay về là bốn tháng (sau này đã kiểm chứng).

Ví dụ 3:

Tháng tư năm 2001, một người phụ nữ thanh niên đến xin đoán vận khí, hỏi tài vận cô ta thế nào, sau khi xem qua cách cục, tôi nói với cô ta, cô muốn xuất hành, nói một cách chính xác có lẽ là ra nước ngoài, cô ta lập tức phản ứng nói, đúng đúng! Tôi muốn đến Nhật Bản du lịch. Tôi nói du lịch là thứ yếu thôi, chủ yếu là muốn đến Nhật Bản đi làm, đúng không? Cô ta cười nói đúng vậy. Tôi nói với cô ta, sức khỏe cô không tốt, từng làm phẫu thuật, trước mắt tim và mắt đều có vấn đề, chưa đợi tôi nói xong, cô ta vội vàng chen lời nói, quá đúng luôn. Tim tôi luôn không tốt, mắt cũng có bệnh, vậy tôi có thể đi được không? Tôi nói, trước mắt thị thực xuất ngoại của cô vẫn chưa làm xong, sao mà đi được! Cô ta nói, đến chuyện này mà anh cũng biết. Tôi nói với cô ta, cô đi Nhật Bản không tốt lắm, công việc không dễ tìm, thủ tục không hợp pháp, đến đó rồi cũng bị cảnh sát phát hiện cho về lại, cuối cùng làm cho tiền, việc đều mất (hiện tại đã có công việc), tôi khuyên cô hay là đừng đi, nhưng cô ta lại kiên quyết nói để mình thử xem, hỏi khi nào có thể đi được. Tôi nói với cô ta, nếu nhất

quyết đi, nên vào tháng sáu, bầy âm lịch, khi đó thị thực làm xong, cô có thể đi. Về sau, cô ta thật sự đã ra nước ngoài, nhưng qua thời gian hơn một năm, cô ta lại đến chỗ tôi, tôi nói, chẳng phải cô xuất ngoại rồi sao? Cô ta gượng cười nói, để anh đoán trúng rồi, đến Nhật Bản không được một năm, cảnh sát liền phát hiện ra thủ tục có vấn đề, phạt hết 20 nghìn nhân dân tệ, đem tôi trả về nước. Dưới đây chúng ta phân tích một chút cách cục này. Giờ đinh tị, ngày quý mao, tháng nhâm thìn, năm tân tị. Tuần giáp dần, người này sinh năm nhâm dần, cách cục như sau:

Vũ Kính Ất Anh Tân	Địa Khai Nhâm Kỷ Nhuế Ất	Thiên Hưu Đinh Trụ Nhâm Kỷ
Hổ Tử Tân Phụ Canh	Nhâm	Phù Sinh Quý Tâm Đinh
Hợp  Cảnh Canh Xung Bính	Âm  Đỗ Bính Nhậm Mậu	Xà  Thương Mậu Bồng Quý

Phân tích:

Vì sao nói người nữ này muốn ra nước ngoài? Can giờ gặp cửa thiên tượng chuyển động, ngày giờ đều rơi bàn ngoài, cửa thiên chủ xuất hành, bàn ngoài chủ phương xa, nước ngoài, trực sử cửa khai cùng cung với mệnh năm người nữ này, cửa khai cũng chủ đi xa.

Vì sao nói đi nước ngoài để làm việc? Đây chủ yếu là mệnh năm nhâm cùng cung với cửa khai trực sử, cửa khai chủ công việc, đến nước ngoài làm việc, nếu đã có tượng ra nước ngoài, năm mệnh gặp cửa khai là liền nghĩ tới công việc.

Vì sao đoán người này có bệnh, từng khai đao làm phẫu thuật? Mệnh năm gặp sao bệnh thiên nhuế, rơi cung ly vượng tương chủ đại hung, lại gặp cửa khai chủ khai đao, can ngày quý dưới gặp đinh, đinh là dao phẫu thuật, nhâm chủ động mạch tạng tim, đinh là mắt, tổng hợp mà đoán.

Vì sao đoán thị thực ra nước ngoài vẫn chưa làm, hiện tại không đi được? Ra nước ngoài du lịch lấy lục hợp làm hộ chiếu thị thực, nay lục hợp rơi vào cung cần gặp không, báo hiệu hộ chiếu thị thực

không có, đến tháng sáu, bảy âm lịch tháng mùi thân xung thực cung cần không vong, lục hợp gặp canh + bính tặc tắt lại, chắc chắn có thể làm thành, hơn nữa tháng mùi thân, can giờ gặp cữu thiên là thời gian ứng nghiệm xuất ngoại, vì vậy nói với cô ta tháng sáu, bảy có thể đi.

Vì sao nói ra nước ngoài đến Nhật Bản không tốt, đến đó sẽ bị phát hiện làm việc không hợp pháp? Nhật Bản ở phía đông cung chấn, trong cung gặp cửa tử là đất chết gặp nguy, lại là đất chết của mệnh năm chủ không cát, trên có bạch hổ là cách trở, bạch hổ cũng là cảnh sát, tân chủ tội phạm, canh là cảnh sát, tân + canh bạch hổ xuất lục không thể cưỡng cầu, cưỡng cầu thì máu bắn đầy quần áo, tân là tội nhân phạm lỗi, cô ta đến Nhật Bản chắc chắn sẽ phạm lỗi lầm, bạch hổ mới đi bắt cô ta. Vì vậy, mới không thể cưỡng cầu, tự mình đi Nhật Bản làm việc, bản thân đã không hợp pháp, cô ta xuất hành lại là thị thực du lịch, không phải là xuất khẩu lao động, hiển nhiên sẽ gặp phải phiền phức.

Ví dụ 4:

Ngày mười tháng chín năm 2001, một người bạn gọi điện thoại đến nói, sắp đến Nga khảo sát học tập, hỏi xuất hành an toàn không? Dựa vào thời gian hỏi khởi cục: giờ tân mao, ngày bính tý, tháng bính thân, năm tân tị. Âm độn cục sáu, tuần giáp thân, cách cục như sau:

Thiên Khai Đinh Anh Canh	Địa Hưu Kỷ Nhâm Nhuế Đinh	Vũ Sinh Ất Trụ Kỷ Nhâm
Phù Kinh Canh Phụ Tân	Kỷ	Hổ Thương Mậu Tâm Ất
Xà Tử Tân Xung Bính	Âm Cảnh Bính Nhậm Quý	Hợp Đỗ Quý Bồng Mậu

Phân tích:

Nga nằm ở phía bắc nước ta, gặp cửa cảnh sao thiên nhậm, cũng là đất thai dưỡng của can ngày bính, trên gặp thần cát thái âm, vì vậy phương hướng cần đi vấn đề không lớn, nhưng can giờ tân gặp cửa tử chủ không cát, gặp đặng xà chủ biến hóa lặp đi lặp lại,

cửa khai là máy bay, cửa thiên là đường hàng không, rơi cung tổn gặp đỉnh + canh văn thư cách trở người đi chắc chắn về, tám cửa phản ngâm, chủ sự việc có tượng lập đi lập lại, vì vậy đoán anh ta vì chuyện văn thư thủ tục mà tạm không thể tiến về phía trước, nhưng phương xuất hành không có trở ngại với anh ta. Thời gian xuất hành, can địa bàn của cung cửa khai là thời gian cụ thể xuất phát, nay địa bàn cửa khai gặp canh, chắc chắn đi vào ngày giờ canh, vừa hay canh gặp thời cách, chắc chắn đi trong giờ này, hiện tại là giờ tân mao, tôi hỏi anh ta, có phải sắp đi rồi không, anh ta nói mua vé máy bay chín giờ hôm nay, ngắt điện thoại là đi liền, bởi vì phải đến Bắc Kinh bằng máy bay, tôi nói hôm nay chỉ sợ anh đi không được, phải muộn mất vài ngày, sau khi đến Bắc Kinh anh ta lại gọi điện thoại cho tôi, nói người của đơn vị tổ chức không đến đủ, thủ tục cũng chưa hoàn toàn làm xong, phải chờ ở Bắc Kinh vài ngày.

Sau khi từ Nga trở về, anh ta lại gọi điện thoại nói việc xuất hành đều thuận lợi, đến đó không xảy ra bất cứ chuyện gì, chỉ là lưu lại Bắc Kinh vài ngày, cụ thể ngày nào đi, anh ta cũng quên luôn rồi.

Ví dụ 5:

Tháng ba năm 2002, cùng bạn đi Bắc Kinh ký kết một bản hợp đồng công trình, trước khi đi khởi cục xem một chút, thời gian: giờ mậu thìn, ngày kỷ sửu, tháng quý mao, năm nhâm ngọ. Dương độn cục sáu, tuần giáp tý, cách cục như sau:

Hỗ Thương Bính Phụ Bính	Vũ Đỗ Tân Anh Tân	Địa Cảnh Ất Quý Nhuế Ất Quý
Hợp Sinh Đinh Xung Đinh	Ất	Thiên Tử Kỷ Trụ Kỷ
Âm  Hưu Canh Nhậm Canh	Xà Khai Nhâm Bồng Nhâm	Phù  Kinh Mậu Tâm Mậu

Phân tích:

Xuất hành đi Bắc Kinh, phương vị tây bắc, cùng cung với can giờ mậu gặp không chắc chắn có chuyện, mậu ở cung càn là nhập mộ lại gặp không, tuy ngày giờ ngang hòa, cũng khó như ý nguyện,

huống hồ can ngày kỷ gặp cửa tử chủ làm việc không thành, kỷ + kỷ địa hộ phùng quý, tạm không mưu tính, cung đối xung với can giờ, cung tổn gặp cửa thương, bính + bính là nguyệt kỳ bội sư chủ hóa đơn chứng phiếu rơi mất không rõ ràng, bạch hổ chủ cảnh sát, tổng hợp tình hình này, tôi nói với người bạn, giấy tờ xe phải mang đủ, hợp đồng văn kiện đừng để quên, chuyến này sẽ không thuận lợi, trên đường có khả năng đụng phải cảnh sát kiểm tra giấy tờ, anh ta nói giấy tờ chứng nhận mang đầy đủ rồi, hợp đồng ký không được cũng phải đi một chuyến, bởi vì bàn xong với người ta rồi, không đi sẽ mất danh dự, thế là chúng tôi đi đường cao tốc một mạch đến Lang Phường, kết quả đi giữa đường, người bạn đột nhiên nhớ ra một bản hợp đồng quan trọng của Lang Phường quên mang rồi, hết cách nên chúng tôi chỉ đành không đi, đi thẳng tới Bắc Kinh, kết quả hai bên tuy bàn bạc rất thành công, nhưng lãnh đạo chủ quản đối phương không có ở đó, hợp đồng vẫn chưa thể ký, lúc trở về, vừa tới đường vành đai bốn Bắc Kinh, liền đụng phải cảnh sát tuần kiểm tra giấy thông hành nhập thành, nhưng chúng tôi không kịp làm cái đó, vị cảnh sát đó rất thấu tình đạt lý, sau khi nói rõ tình hình thì thả đi. Trên đường đi về, một chiếc xe taxi Hạ Lợi màu đỏ băng ngang qua ngược chiều, xem chút tông phải, dọa chúng tôi một phen hú vía, cũng may không có tông phải, này có lẽ là liên quan đến can giờ gặp cửa kinh trên có trực phù.

Ví dụ 6:

Tháng mười năm 2002, một người xin dự đoán gọi điện thoại đến nói mình sắp ra nước ngoài đi làm, giấy tờ hợp pháp, đã mua vé máy bay thứ bảy ngày mốt, đi Pa-ri của nước Pháp, hỏi xuất hành thuận lợi an toàn không?

Giờ đinh Dậu, ngày tân mùi, tháng canh tuất, năm nhâm ngọ. Tuần giáp ngọ, âm độn cục tám.

Âm Đỗ Nhâm Phụ Nhâm	Xà Cảnh Ất Anh Ất	Phù Tử Tân Đinh Nhuế Tân Đinh
Hợp Thương Quý Xung Quý	Tân	Thiên Kinh Kỷ Trụ Kỷ

Hổ	Vũ	Địa 
Sinh Mậu	Hưu Bính	Khai Canh
Nhậm Mậu	Bồng Bính	Tâm Canh

Phân tích:

Đại cục phục ngâm là tượng bất động, ngày giờ cùng cung lại gặp cửa tử, chủ việc không thành, cửa khai là máy bay, rơi cung cản gặp cửa địa, có tượng không thể bay, cửa khai gặp canh chủ cách trở, canh là can tháng, canh + canh chiến cách, từ chỗ này đoán ra đồng nghiệp có xung đột thay đổi, canh là chồng tượng cách trở, sau khi xem cục này xong, tôi nói với cô ta, lần đi này sợ xuất hành không thuận, cô ta vội vàng hỏi nguyên nhân ở đâu. Tôi dựa vào cục tượng này nói với cô ta, thứ nhất người đồng hành không đi cùng với cô ta hoặc sẽ xảy ra xung đột, thứ hai chồng có khả năng ngăn cản cô ta đi, thứ ba lần đi cầu tài này gian khổ không như ý (giáp tý mậu cùng cung với cửa sinh gặp bạch hổ vừa ngang hòa với ngày giờ, lại tương xung với ngày giờ, can giờ gặp cửa tử chủ việc không thành). Nhưng cô ta nói với tôi, vé máy bay đều đã mua rồi, sáng thứ bảy không thể không đi được. Tôi nói, cô tự lo liệu lấy đi. Sáng chủ nhật, tôi lại nhận được điện thoại của cô ta, nói cô ta không có đi, nguyên nhân là bạn đi cùng vốn dĩ nói là cùng nhau đi, nhưng đột nhiên lại đổi chủ ý đi trước một bước rồi, sau khi cô ta đến Pa-ri lại phải trung chuyển máy bay, thêm nữa hai vợ chồng họ đã cãi nhau một trận, kết quả vẫn không đi được (do sốt cao không hạ, chắc là do nguyên nhân từ chỗ sao bệnh).

Ví dụ 7:

Chiều ngày 23 tháng năm năm 2003, một người quen cũ gọi điện thoại đến, nói có một người bạn thân muốn đến Nhật Bản du lịch và thăm bà con, hỏi xuất hành an toàn không? Lúc đó tôi đang dự đoán cho người khác, tiện thể xem một chút cách cục trong tay, nói với anh ta, bạn của anh vừa làm phẫu thuật cắt khối u, vẫn chưa hồi phục hết bệnh, cô ta sao mà đi được chứ? Hay là ở nhà dưỡng bệnh đi đã quan trọng hơn, chỉ nghe điện thoại một tiếng ai da, bạn của cô ta bên cạnh nói với cô ta, tôi chưa hề gặp qua ông ta, sao ông ta biết tôi làm phẫu thuật cắt khối u nhỉ, không lẽ nào ông ta có công năng kỳ dị. Thời gian: giờ bính thân, ngày bính thân, tháng đinh tị, năm quý

mùi. Dương độn cục năm, tuần giáp ngọ, cách cục như sau:

Xà [○] Cảnh Bính Xung Ất	Âm Tử Ất Phụ Nhâm	Hợp Kinh Nhâm Anh Mậu Đinh
Phù Đỗ Tân Nhậm Bính	Mậu	Hỗ Khai Mậu Đinh Nhuế Canh
Thiên [☯] Thương Quý Bồng Tân	Địa Sinh Kỷ Tâm Quý	Vũ Hưu Canh Trụ Kỷ

Phân tích:

Đinh là can tháng là bạn bè, đinh gặp sao bệnh thiên nhuế, thân thể có bệnh. Ở cung đoài chủ bệnh phổi, mậu là thịt dư, canh là ung thư tức khối u. Cửa khai gặp đinh chủ khai đao phẫu thuật, đinh cũng chủ là đao.

Cơ hội thực tiễn dự đoán xuất hành xuất ngoại rất nhiều, chúng ta bình thường khi xuất hành, có thể khởi cục trước phân tích, sau đó đối chiếu kết quả những sự việc xảy ra sau khi xuất hành, sau đó tiến hành kiểm nghiệm. Như vậy sẽ hình thành nên một thói quen, nhờ đó mà trình độ dự đoán sẽ không ngừng được nâng cao.

Chương 8: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán công việc, sự nghiệp

Phạm công việc lên chức, điều động, cầu chức, tranh cử, tốt nghiệp đều lấy cửa khai làm công việc hoặc đơn vị (không kể quốc hữu hay tư hữu). Can ngày là người xin đoán, can giờ đại biểu cấp dưới, công nhân, người dưới trướng. Can tháng đại biểu đồng nghiệp. Can năm đại biểu lãnh đạo cấp trên, ông chủ, chủ tịch, trực phù là người lãnh đạo trực tiếp, chủ quản.

Đầu tiên phải phân đoán điều kiện và vận khí của chính người xin đoán, phương pháp là thiên thời, địa lợi, nhân hòa, thần trợ và tổ hợp cách cục. Thiên thời là nói vượng tương hưu tù phế của chín sao, thiên thời chỉ chính sách lớn của đất nước, quy định yêu cầu cụ thể của sát hạch lên chức, cầu chức liệu có phù hợp với bản thân. Địa lợi là chỉ trạng thái cung của can ngày người xin đoán, cũng chính là vượng tương hưu tù. Bản thân có thích ứng được với hoàn cảnh của đơn vị cầu chức không (bao gồm các nhân tố như hoàn cảnh địa lý, hoàn cảnh quản lý nội bộ đơn vị cầu chức vân vân). Nhân hòa là chỉ trạng thái cùng cát hung của tám cửa, cũng bao gồm lấy quan hệ giữa người với người, cấp trên dưới, quan hệ giữa các đồng nghiệp liệu có hòa thuận, liệu có được tiếp thu hoặc tiếp thu. Thần trợ chỉ vận khí bản thân, bao gồm có quý nhân tương trợ hay không và có người âm thầm giở trò vân vân. Tổ hợp cách cục chỉ sự biến hóa phát triển của tình thế có lợi cho bản thân không. Ví dụ như can ngày (người xin đoán) gặp chín sao vượng tương, cho thấy có điều kiện và chính sách phù hợp với nhu cầu của bản thân, gặp ba cửa cát khai hưu sinh, lại được can tháng tương sinh thì nhân duyên của bản thân tốt, có người ủng hộ, gặp trực phù hoặc thái âm thì có quý nhân âm thầm giúp đỡ. Can ngày ở đất đế vượng, sự nghiệp sắp tiến nhanh, vận khí đạt đến đỉnh cao, điều kiện bản thân tốt đẹp. Gặp mậu + bính thanh long phản thủ cho thấy việc đang cầu đã bắt đầu manh nha, kết quả tốt đang vẫy tay với bạn.

Cầu chức thành công hay không cuối cùng phải xét đoán quan hệ giữa cửa khai và người xin đoán (bao gồm can ngày và mệnh năm), đồng thời tham khảo các nhân tố như can năm, can tháng, can giờ. Can ngày, mệnh năm và điều kiện bản thân tốt, lại được cửa

khai tương sinh, chắc chắn thuận buồm xuôi gió như ý muốn. Can ngày khắc cửa khai, thông qua cố gắng chủ quan cũng có thể thành công như ý, nếu điều kiện bản thân không tốt, lại bị cửa khai xung khắc, chắc chắn không cầu được gì.

Kinh nghiệm người xưa, cửa khai khắc dụng thần, chắc chắn xuống chức điều động. Phục ngâm chủ bình ổn, không dễ có mưu cầu. Phản ngâm thì chủ thuyên chuyển công tác. Không vong chắc chắn cách chức. Nhập mộ thì mất công việc, dễ bị ông chủ sa thải. Ví dụ như cửa khai vào cung cần khắc can ngày, can năm khắc can ngày; lãnh đạo không thích; trực phù đến khắc thì lãnh đạo trực tiếp không vừa lòng; can tháng đến khắc thì đồng nghiệp vạch tội; can giờ đến khắc thì công nhân, người cấp dưới không phục.

Can ngày gặp trực phù thì cấp trên đề bạt; can năm sinh can ngày lãnh đạo yêu mến; can tháng tương sinh ngang hòa với can ngày, thì đồng nghiệp đối xử hòa thuận; can giờ đến sinh can ngày thì quần chúng, người dưới ủng hộ.

Cửa khai là sao quan, chín sao là nhân phẩm. “Kỳ môn độn giáp linh cầm kinh” có ghi: “thiên phụ văn nhĩ thiên nhậm từ. Thiên cầm trung hậu, chính thiên tâm, lệ phong dẫn bằng xung đáo xứ, anh tinh hôn liệt. Nhuế tham dâm, gian ngục. Thiên trụ bổng đại ác, cửu tinh phi bố thị tinh minh.” Cũng chính là nói, cửa khai gặp thiên phụ là người nho nhã, có tu dưỡng. Gặp thiên nhậm chủ thành khẩn hiền lành. Gặp thiên tâm chủ chính trực vô tư. Thiên cầm chủ trung hậu nhân nghĩa. Thiên xung chủ mạnh mẽ vang dội. Thiên anh tàn bạo. Thiên nhuế chủ thâm độc hung ác. Thiên trụ chủ gian xảo lừa bịp. Thiên bổng hung ác độc địa. Gặp huyền vũ chủ nội bộ đơn vị có tiểu nhân làm loạn, gây ra thị phi kiện cáo. Gặp đằng xà phiền phức nhiều, không cách nào thoát khỏi. Cửa khai gặp cửu thiên có tượng thăng chức điều động. Gặp cửu địa ổn định lâu dài. Gặp lục hợp mọi việc suôn sẻ được người khen ngợi. Cửa khai gặp thanh long phản thủ, tiền đồ quang minh, có tượng lên đường thăng chức. Phi điều diệt huyết, quan vận lâu dài, lương hậu đãi, đãi ngộ không tệ. Ngọc nữ thủ môn hoàn cảnh nhậm chức cực tốt như ý. Tam kỳ đắc sử, quan vận hanh thông, trên dưới vui vẻ. Được cửu độn lên đường thăng chức. Bạch hổ xương cuồng tương lai bất lợi, thanh long đào tẩu khó

mà gánh vác bị ép từ chức. Đẳng xà yêu kiều công việc phạm phải khẩu thiệt, dễ xảy ra kiện tụng. Chu tước đầu giang, muốn cầu chức âm tín mù mịt. Ngộ nhập thiên võng (quý + quý), gặp cảnh khốn khó, khó mà thoát ra được. Khốn long bị thương (tân + mậu) vì vấn đề kinh tế mà muốn kiện nhau. Phi can phục can khó mà làm lâu hoặc bị chỉ trích mà chịu phạt. Phục cung phi cung ngồi lâu không yên. Bính + canh chắc chắn bị sa thải hoặc từ chức. Canh + bính đề phòng sau khi lên chức nhiều tai họa ập đến. Gặp bội cách dễ mắc sai lầm gây ra tai họa. Gặp hình cách thì không hòa thuận với đồng nghiệp nhiều bất lợi. Giờ ngũ bất ngộ không thể cầu quan, cầu chức, cầu thì không thuận. Lục nghi kích hình, thiên võng tứ trượng cầu chức chắc chắn có tổn thương.

Cửa khai can ngày vào bàn trong thì cầu chức ở khu bản địa hoặc thăng điều ở đơn vị hiện tại; rơi bàn ngoài thì ra bên ngoài để phát triển hoặc rời khỏi đơn vị hiện tại. Cửa khai can ngày vào bàn trong chủ nhanh chủ gần; rơi bàn ngoài thì ngược lại.

Quân đội quân quan và binh sĩ chuyển nghề hoặc xuất ngũ, lấy cửa đổ làm công việc hoặc đơn vị, can ngày là người xuất ngũ, cửa đổ sinh can ngày, bộ đội cần, lãnh đạo có ý mời ở lại, không cho phép chuyển nghề. Tương khắc hoặc ngang hòa thì cho phép xuất ngũ. Can ngày gặp ất + tân hoặc bính + canh gặp cữu thiên thì chắc chắn xuất ngũ. Như can ngày gặp canh + bính, mậu + bính, bính + mậu thì không thể xuất ngũ. Can ngày gặp quý + đinh, đinh + quý, quý + quý, quý + tân, tân + mậu, mậu + tân thì có thể có tổ tụng dính lấy thân, muốn xuất ngũ cũng xuất không được. Như gặp đại cách canh + quý, hoặc đinh + quý thì có khả năng bị cách chức đuổi ra.

Phân tích ví dụ

Ví dụ 1:

Tháng ba năm 2001, một người bạn đã lâu không gặp đột nhiên tới trước cửa, nói đùa rằng, lão đệ anh đoán cho tôi xem có việc gì mà phải tìm anh, lúc đó trùng hợp vừa mới khởi cục đoán cho người khác, tiện mắt xem một chút cách cục, nói với anh ta, anh không muốn làm ở đơn vị nữa rồi, muốn mưu cầu chức vụ cao hơn, đúng không? Anh ta ai da một tiếng nói, đúng là để anh đoán trúng rồi, tôi tiếp tục nói, thực tế đơn vị anh sắp đi xuống rồi, công ty vỡ nợ, ngay

cả giám đốc mấy người cũng sắp bỏ chạy rồi, anh ta sau khi nghe xong, nghiêm túc nói, việc này là thật sao, nhưng mà vẫn chưa công bố, tôi nói, anh trước mắt có chút mâu thuẫn nhỏ với lãnh đạo, lãnh đạo của anh trước mắt kiện cáo dính lấy thân, anh ta cũng muốn rời khỏi thể hỗn loạn của công ty, rút lui chạy lấy người, công ty các anh đã hữu danh vô thực rồi. Anh ta lại nói, anh xem xem tiền lương công ty nợ tôi có thể hoàn trả không? Tôi nói không thể, công ty các anh căn bản không còn tiền để chi trả cho anh nữa rồi. Trước mắt công ty còn nợ lương anh khoảng mười nghìn tệ. Anh ta nói đúng vậy. Tôi lại nói, tuy hiện tại không trả được cho anh, nhưng cuối cùng anh vẫn sẽ lấy lại, đừng lo lắng. Anh ta lại hỏi, anh xem trước mắt tôi còn phải chú ý việc gì nữa không? Tôi nhìn cách cục rồi nói với anh ta, vào tháng ba, tư anh xuất hành phải chú ý, sẽ có tai nạn giao thông, nhưng không có nguy hiểm đến tính mạng. Anh ta nói, vậy hai tháng này tôi không đi ra ngoài vậy, về sau vào tháng tư lái xe tông vào một chiếc xe, lúc đó anh ta đã uống rất nhiều rượu, nhưng mà cũng may đối phương thắng phanh kịp thời, chỉ thương tổn ngoài da thịt, nằm ở bệnh viện vài ngày là khỏi, đến tháng tám công ty phá sản, lương nợ anh ta cũng không cách nào thanh toán. Dưới đây dựa vào thời gian lúc hỏi: giờ đinh mùi, ngày đinh mão, tháng tân mão, năm tân tị. Tuần giáp Thìn, khởi cục như sau:

Hổ Hưu Đinh Tâm Nhâm	 Vũ Sinh Kỷ Bồng Mậu	Địa Thương Ất Nhậm Quý Canh
Hợp Khai Bính Trụ Tân	 Quý	Thiên Đỗ Tân Xung Bính
Âm Kinh Quý Canh Nhuế Ất	 Xà Tử Mậu Anh Kỷ	Phù Cảnh Nhâm Phụ Đinh

Phân tích:

Ngày giờ cùng cung gặp sao ngựa là tượng động, cửa khai gặp không, đối xung gặp cửa thiên chủ công việc có tượng biến động, vì vậy đoán mặt công việc sắp biến động, cửa khai gặp không, cho thấy công việc không cần anh ta nữa rồi, nhưng cũng không phải anh ta

sắp từ chức.

Cửa khai địa bàn gặp tân là can năm đại biểu lãnh đạo đơn vị, đối xung thiên bàn lại gặp tân trên có cửu thiên, tượng cao chạy xa bay, vì vậy đoán giám đốc anh ta cũng sắp bỏ chạy rồi.

Cửa khai là công ty gặp không chủ ngừng sản xuất, chín sao phản ngâm, lúc tốt lúc xấu, tượng không ổn định, lung lay sắp sụp đổ, có thể không phá sản được sao?

Mậu là tiền tài rơi cung khảm gặp cửa tử mậu + kỷ quý nhân nhập ngục, có tượng tiền tài nhập lao ngục không ra được, lại gặp đằng xà chủ hư giả, sao có thể có tiền phát lương cho anh ta được. Mậu là tiền tài rơi cung khảm, khảm chủ một, sáu, vì vậy đoán công ty nợ anh ta khoảng mười nghìn tệ.

Ngày giờ cùng cung gặp sao ngựa, trên có bạch hổ thần hung, bạch hổ chủ hung thương, sao ngựa chủ xe cộ, vì vậy đoán có tai nạn xe cộ, ngày giờ rơi vào đất để vượng lại gặp cửa hưu cửa cát, sao cát thiên tâm, nên đoán anh ta không bị nguy hại đến tính mạng.

Tháng tám công ty phá sản là do cửa khai gặp không, tháng Dậu đối xung nên là lúc ứng nghiệm.

Ví dụ 2:

Tháng mười năm 2001, một người bạn gọi điện thoại đến nói, muốn đưa bạn anh ta đến chỗ tôi để dự đoán, bỏ xuống điện thoại, dựa vào thời gian, khởi cục xem trước xem thế nào.

Giờ bính thân, ngày tân dậu, tháng mậu tuất, năm tân tị. Âm độn cục hai, tuần giáp ngọ, cách cục như sau:

Phù [○] Tử Tân Nhậm Bính	Thiên Kinh Ất Xung Canh	Địa Khai Bính Phụ Đinh Mậu
Xà Cảnh Kỷ Bồng Ất	Đinh	Vũ Hưu Canh Anh Nhâm
Âm [☷] Đỗ Quý Tâm Tân	Hợp Thương Nhâm Trụ Kỷ	Hổ Sinh Đinh Mậu Nhuế Quý

Vừa xem xong cách cục kỳ môn thì người bạn đó đã tới, sao nhanh thế? Tôi nói với người bạn. Sau đó giới thiệu bạn của anh ta

là một vị nữ, da dễ trắng mịn, mặt tựa đào hoa, tôi nói với vị nữ này, muốn đoán chuyện công việc đúng không? Cô ta nói: “đúng vậy, lãnh đạo đơn vị chúng tôi tuyên bố phải đổi đi, anh xem có ảnh hưởng đến tôi không, tôi còn có thể tiếp tục làm ở đơn vị không.” Tôi cười nói với cô ta, lãnh đạo của cô rất chiều cô, quan hệ không bình thường, mặt cô ta liền đỏ lên. Tôi lại nói với cô ta, cô yên tâm, công việc của cô sẽ không có biến động, đãi ngộ và lương cũng sẽ không đổi, lương của cô cũng xem như là tốt nhất ở đơn vị các người rồi. Cô ta nói hàm hồ rằng cũng tạm tạm. Tôi lại tiếp tục nói với cô ta, lãnh đạo của cô có khả năng biến động, nhưng không ảnh hưởng đến cô, nửa năm sau của cô rất thuận lợi, phương diện kinh tế cũng rất tốt, chỉ là hiện tại tâm trạng không tốt lắm. Việc cô làm rất có năng lực, nhấn nhac chịu khó, quan hệ tốt với lãnh đạo, anh ta rất quan tâm cô, nhưng các đồng nghiệp khác thì bất mãn đối với cô, chủ yếu là ghen tỵ cô, nói xấu sau lưng cô. Việc mà lãnh đạo cô hứa để cô làm trước mắt vẫn chưa làm, chắc là vấn đề về phương diện tiền tài. Vì vậy tâm trạng cô không tốt, lại lo lắng cho công việc, phải như này không? Cô ta vội vàng trả lời, đúng đúng! Lãnh đạo đơn vị nhất trí cho rằng tôi làm việc cần cù có thành tích, đáng được khen thưởng kinh tế, nhưng miệng cứ hay nói, một chút hành động cũng không có, phải kịp thời đổi lãnh đạo, tôi thật sự rất bất an, lúc sau tôi lại an ủi cô ta mấy câu. Sau nửa năm, cô ta lại đến chỗ tôi, trông càng chói lọi hơn, đào hoa như cũ, vào nhà bèn nói, anh đoán thật chuẩn, công việc của tôi thật sự không có thay đổi, lãnh đạo cũ đổi rồi, lãnh đạo mới nhậm chức đối với tôi không tệ, lương và đãi ngộ điều chỉnh cho tôi rất nhiều, hết sức thuận lợi.

Phân tích:

Can ngày là người xin đoán gặp không chắc chắn có huyền cơ, cung càn đối xung đỉnh + quý chu tước đầu giang chắc chắn có chuyện tin tức không thực, lại có mậu đỉnh cùng cung gặp cửa sinh chủ chuyện tiền tài, can giờ bính gặp cửa khai, cửa khai chủ công việc, chắc chắn là vì chuyện công việc mà đến, nhưng trên gặp cửu địa chủ lâu dài, cửu địa cũng chủ bình ổn, cửa khai gặp bính + mậu phi điều diệt huyết, bính + đỉnh tinh kỳ chu tước đều là cách cát có tượng lên, không xuống. Can ngày tân dưới gặp bính, bính là tình

phu, thiên bàn bính lại gặp cửa khai, tân cũng là can năm là lãnh đạo, vì vậy đoán người này có quan hệ không bình thường với lãnh đạo đơn vị, có chuyện mờ ám. Can năm tân gặp không chủ không có, địa bàn tân gặp sao ngựa chủ biến động, cho thấy lãnh đạo có tượng biến động. Người này xin dự đoán vào tháng chín, bản cung đang có cửa sinh và giáp tý mậu là tiền, tượng được tài, nửa năm còn lại gặp ba cửa cát khai hưu sinh chắc chắn mãn nguyện như ý. Cửa khai gặp sao thiên phụ văn nhã nhân từ. Can ngày gặp sao thiên nhậm, nhậm nhục chịu khó, địa bàn tân gặp sao thiên tâm, năng lực tốt, có tâm kế. Can tháng mậu xung khắc can ngày tân chắc chắn đồng nghiệp có tiểu nhân. Nhưng tân là thái tuế, lại gặp trực phù, mậu ở cung càn tuy có bạch hổ nhưng nhập đất mộ khổ cũng sẽ hết cách.

Ví dụ 3:

Chiều một ngày tháng bảy năm 2002, đang ngủ trưa thì bị một cú điện thoại làm tỉnh giấc, nghe điện thoại, là một người bạn, trong điện thoại tám chuyện vài câu, liền chuyển sang trọng tâm vấn đề. Anh ta nói, gần đây tâm trạng không tốt rất phiền muộn, nên đặc biệt gọi cho anh, hỏi xem có phải sắp có chuyện gì xảy ra không? Tôi nói, anh chờ mười phút rồi gọi điện thoại lại qua đây nhé, tôi khởi cục xem giúp anh. Thời gian: giờ đinh mùi, ngày đinh hợi, tháng đinh mùi, năm nhâm ngọ. Âm độn cục hai, tuần giáp thìn, trực phù sao thiên trụ rơi vào cung hai khôn, trực sử cửa kinh rơi vào cung bốn tốn, cách cục như sau:

Âm 	Xà	Phù
Kinh Canh	Khai Đinh Mậu	Hưu Nhâm
Anh Bính	Nhuế Canh	Trụ Đinh Mậu
Hợp 		Thiên
Tử Bính		Sinh Quý
Phụ Ất	Đinh	Tâm Nhâm
Hổ 	Vũ	Địa
Cảnh Ất	Đổ Tân	Thương Kỷ
Xung Tân	Nhậm Kỷ	Bồng Quý

Phân tích:

Cách cục này, tháng ngày giờ đều là đinh rơi vào cung chín ly vừa đúng gặp phục can, phi cung cách. Sách cổ có nói: “phi can,

phục can khó mà ngồi lâu, phi cung, phục cung ngồi không yên.” Trên gặp đằng xà chủ biến hóa, gặp cửa khai chủ công việc, tổng hợp đoán chắc chắn là công việc sắp biến động, vừa thấy điện thoại reo lên, bắt máy nói với anh ta, trước mắt anh có một vài chuyện sắp xảy ra, chủ yếu là công việc sắp thay đổi, mà thay đổi không chỉ có một mình anh, đồng nghiệp cấp dưới anh cũng sắp thay đổi, giống như nội bộ hệ thống đơn vị các anh có đại điều động (này là do can tháng là đồng nghiệp, can giờ là cấp dưới rơi cùng cung cùng một cách cục, nhiều người biến động như thế, không phải là đại điều động thì là gì nữa). Anh ta nói, cũng có thể, nhưng trước mắt vẫn chưa công bố. Tôi nói với anh ta, anh thừa cơ trước khi đơn vị chưa công bố việc điều động, tìm lãnh đạo thâm nhập trước một chút, có lẽ sẽ có lợi cho anh, anh có người đứng sau mạnh (này là do địa bàn đình gặp cửa hưu chủ quý nhân tương trợ lại có trực phù thiên ất quý nhân, gặp nhâm, nhâm là thái tuế, cho thấy phía sau anh ta có người chống đỡ hơn nữa rất mạnh), anh ta lại nói, anh xem xem có thể thăng lên một bậc không? Tôi nói với anh ta, không có khả năng đó, nhưng lần điều động này vẫn là có lợi cho anh, hy vọng anh nắm bắt lấy cơ hội tốt này (này là do cửa khai rơi vào cung ly bị khắc chế chủ không cát, gặp đằng xà chủ hư giả, ngày không được cách cát).

Anh ta lại nói, anh xem khi nào có thể điều được? Tôi nói với anh ta, có lẽ sau nửa tháng thì có tin tức, nhưng chính thức điều động là vào ngày đinh hoặc ngày mậu của tháng bảy (này là do cửa trực sử rơi vào cung tốn chủ số bốn đoán khoảng 14 ngày gần nửa tháng, lại gặp cách cục canh + bính tắc tắt lai, cửa khai lúc này không vượng, chờ đến tháng bảy thân kim được lệnh, cửa khai vào vượng mới có thể điều được, can ngày là ngày âm, can trên canh là đinh mậu, vì vậy đoán vào ngày đinh, ngày mậu tháng bảy điều được).

Vào một ngày tháng bảy, anh ta gọi điện thoại nói với tôi, công việc đã điều đi, hiện tại đã nhậm chức rồi, hỏi xem liệu có thăng thêm bậc nữa không? Tôi nói, đã dự đoán rồi anh còn hỏi, trong điện thoại anh ta cười rồi nói, đúng như anh dự liệu, chỉ là điều động chứ không có thăng chức.

Ví dụ 4:

Tối ngày 21 tháng bảy năm 2002, nghe điện thoại của một người

xin dự đoán, nói là bạn học của bạn giới thiệu qua đây, để tôi dự đoán cho cô ta vận khí đạo gần đây, tôi dựa vào thời gian gọi điện thoại khởi cục.

Thời gian: giờ đinh Hợi, ngày canh dần, tháng đinh mùi, năm nhâm ngọ. Âm độn cục năm, tuần giáp thân, sao thiên xung là trực phù rơi cung tám cần, cửa thương là trực sử rơi cung chín ly, cách cục như sau:

Địa 	Vũ 	Hổ 
Sinh Quý Anh Kỷ	Thương Mậu Tân Nhuế Quý	Đỗ Bính Trụ Mậu Tân
Thiên Hưu Kỷ Phụ Canh	Mậu	Hợp Cảnh Ất Tâm Bính
Phù Khai Canh Xung Đinh	Xà Kính Đinh Nhậm Nhâm	Âm Tử Nhâm Bồng Ất

Phân tích:

Can ngày canh rơi cung tám cần trên có trực phù, cho thấy cô ta là một chủ quản đơn vị, cô ta nói là chủ quản của một công ty! Canh gặp sao thiên xung là người nhanh nhẹn dễ chịu, hiệu quả làm việc cao, có tính cách mạnh dạn, khai phá. Cô ta nói: OK! Nhưng cửa khai nhập mộ, canh cũng nhập mộ lục nghị kích hình, sách xưa có nói: “lục nghị kích hình chủ thương tai”, canh dưới gặp đinh, đinh là can tháng, can giờ, đinh hỏa khắc canh kim, dựa vào tượng này nói với cô ta, công việc của cô dạo gần đây sẽ có biến động, bất lợi với cô, nguyên nhân chủ yếu đến từ đồng nghiệp và cấp dưới của cô, bọn họ sẽ tố cáo cô với ông chủ, bất mãn với cô, đặc biệt có một người nữ đồng nghiệp có quan hệ mờ ám không bình thường với ông chủ cô, cô phải cẩn thận, cô ta nói, đúng đó! Một người đồng nghiệp của tôi là nhân tình của ông chủ, ông chủ tôi là người Hà Lan, cô ta cứ nói xấu tôi mãi, nhưng sẽ không ảnh hưởng công việc tôi được, tôi làm rất tốt, ông chủ cũng rất tán thưởng tôi. Cửa khai địa bàn gặp đinh, can giờ cũng là đinh, đinh lại là can tháng đồng nghiệp, thiên bàn đinh dưới gặp nhâm, nhâm là can năm là ông chủ, đinh nhâm tương hợp là cái hợp dâm đặng, đinh hỏa khắc canh kim, người đồng

ngiệp nữ này ỷ vào quan hệ bất chính với ông chủ, sao không quấy rối sau lưng cô cho được? Cửa khai nhập mộ mất công việc. Tôi vẫn kiên trì nói với cô ta, tháng bảy cô nhất định phải cẩn thận bị sa thải, nhưng cô ta cứ nói không thể nào. Tôi nói, nghề của cô liên quan đến máy tính, cô ta nói đúng vậy, tôi làm bên mạng (can giờ đình chủ máy tính, lại có cửa khai gặp địa bàn đình), tôi hỏi cô nhiều tuổi rồi? Cô ta nói sinh năm 62, mệnh năm nhâm gặp sao hung thiên bồng, cửa tử cửa hung chủ không cát, nhâm rơi vào cung càn là trời, cửa tử chủ thần phạt, tôi nói, cô tin Phật giáo hả? Cô ta nói: “tôi là đệ tử Phật môn.” Tôi nói đùa rằng, vậy cô hãy cầu Phật, Bồ Tát phù hộ cho cô đi.

Tháng bảy, cô ta lại gọi điện thoại, lão sư quả thật bị anh nói trúng rồi, ngôn từ rất đáng thương, tình nhân của ông chủ tố cáo tôi, tôi tranh cãi với ông chủ một trận, nên bỏ việc không làm nữa, hiện tại tôi phải thế nào đây?

Ví dụ 5:

Sau khi qua tết năm 2001, đi xem phong thủy cho một công ty, đang trong thời gian ăn cơm trưa, bên cạnh có một chàng trai ngồi đó, vừa rót trà cho tôi vừa hỏi, lão sư thầy đoán tình hình công việc cho tôi nhé! Tôi nói, được thôi! Chờ xúu ăn cơm xong đã, tôi giúp cậu xem một chút. Ăn xong cơm đến phòng khách, dựa vào thời gian cậu ta hỏi khởi cục:

Giờ mậu ngọ, ngày quý mùi, tháng tân mao, năm tân tị. Dương độn cục ba, tuần giáp dần, sao thiên nhậm là trực phù rơi cung ba chấn, cửa sinh là trực sử cùng cung với trực phù, người này sinh 1972 năm nhâm tỵ.

Xà Thương Mậu Xung Kỷ	Âm Đỗ Kỷ Phụ Đình	Hợp  Cảnh Đình Anh Canh Ất
Phù Sinh Quý Nhậm Mậu	Canh	Hổ Tử Canh Ất Nhuế Nhâm
Thiên  Hưu Bính Bồng Quý	Địa  Khai Tân Tâm Bính	Huyền Kinh Nhâm Trụ Tân

Phân tích:

Đây là một chàng trai rất giỏi hoạt lại giỏi ăn nói (mệnh năm nhâm trên có huyền vũ gặp sao thiên trụ), can ngày quý trên gặp trực phù là lãnh đạo, làm việc có tính phục vụ, can giờ mậu gặp cửa thương chủ xe cộ. Địa bàn quý gặp không, đối xung gặp sao ngựa, tôi nói với cậu ta, cậu làm lái xe cho lãnh đạo của cậu hả! Cậu ta nói, đúng vậy. Tôi lại nói, biểu hiện trước mặt lãnh đạo của cậu không tệ, có vẻ nhấn nhục cần cù (can ngày quý cùng cung với trực phù lại gặp sao thiên nhậm), việc gì cũng xông lên làm trước, xử lý ổn thỏa cho lãnh đạo (can giờ gặp sao thiên xung, trên gặp đằng xà mọi việc đều thuận lợi), trước mắt trong lòng cậu rất lo lắng một chuyện (mệnh năm gặp cửa kinh), cậu ta nói đúng vậy, thầy có thể nhìn ra chuyện gì không? Tôi nói, lãnh đạo các cậu sắp điều đi rồi, cậu cũng muốn cùng đi với anh ta, dính anh ta đã lâu, lại sợ anh ta không mang cậu đi. Cậu ta rất ngạc nhiên, liên tục xoa tay bảo tôi nói nhỏ xíu, nói chuyện này vẫn chưa công khai, không ai biết cả, sợ tiết lộ phong thanh. Cậu ta lại hỏi, thầy xem tôi có thể đi cùng anh ta không? Tôi thấy cửa khai gặp không, điều động công việc, cửa khai lại gặp can năm tân, chắc chắn lãnh đạo phải điều đi. Mệnh năm nhâm dưới gặp tân, nhâm + tân đằng xà tương triền chắc chắn là dính lấy lãnh đạo cùng đi. Tôi nói với cậu ta, có thể cùng lãnh đạo điều động. Cậu ta nói, cùng nhau điều động có lợi cho tôi không? Can ngày quý dưới gặp mậu, gặp cửa sinh, sao lại không có lợi được chứ? Tôi nói, cậu đi cùng anh ta, lương cao, thu nhập cao, anh ta cũng rất thích cậu (can năm tân sinh can ngày quý, lại cùng cung với trực phù), cùng nhau điều động không chỉ có mình cậu đâu (tân cũng là can tháng đồng nghiệp), cậu ta nói, cũng có thể, cấp trên bảo lãnh đạo chúng tôi thành lập công ty mới, anh ấy phải mang qua một ít người, cậu ta lại hỏi, thầy xem khi nào có thể đi? Năm tháng ngày giờ đều rơi vào bàn trong chủ nhanh chủ gần, khai gặp không đối xung làm ứng nghiệm, nhưng hôm nay là ngày mùi, hôm qua là ngày ngọ, tôi nói với cậu ta, việc này hôm qua đã có kết quả rồi, cậu ta cười cười gật đầu, đúng là một đứa trẻ xảo quyết gian trá.

Ví dụ 6:

Sáng ngày 17 tháng 11 năm 2002, đi xem phong thủy cho người

ta, một người bạn của chủ nhân bàn đến vấn đề nhân sinh cùng tôi, hỏi tôi nhân sinh là gì? Tôi cảm thấy chủ đề này quá rộng, không dễ dùng một câu để nói, lại không muốn bàn luận đi xa quá nhiều, nghĩ ngợi xong tôi nói với anh ta: “nhân sinh dùng bốn chữ để khái quát: phần đầu, tín ngưỡng, vì tín ngưỡng mà phần đầu”, anh ta lại hỏi tôi, có phải chăng vận mệnh bị tín ngưỡng thay đổi? Tôi nói: “vấn đề này hỏi hay lắm”, vậy phải xem xem tín ngưỡng của anh là gì đã? Anh ta nói, tôi trước giờ không tin vào mấy trò đoán mệnh này của các anh, cũng không có ai thật sự đoán chuẩn cho tôi, anh nói nó là một môn khoa học, vậy lấy gì để chứng minh đây? Tôi cười rồi nói, thì lấy anh ra để chứng minh đi. Anh ta nói, anh có thể đoán ra công việc ngày xưa của tôi không? Đã xảy ra những chuyện gì không? Tôi nói, thử xem đã. Thế là dựa vào thời gian lúc đó khởi cục. Giờ tân mùi, ngày kỷ sửu, tháng tân hợi, năm nhâm ngọ. Âm độn cục ba, tuần giáp tý, sao thiên xung trực phù rơi cung chín, cửa thương trực sử rơi cung hai, cách cục như sau:

Xà 	Phù	Thiên
Hưu Nhâm	Sinh Mậu	Thương Ất
Nhậm Ất	Xung Tân	Phụ Bính Kỷ
Âm	Bính	Địa
Khai Canh		Đỗ Tân
Bồng Mậu		Anh Quý
Hợp	Hổ	Vũ 
Kinh Đinh	Tử Quý	Cảnh Bính Kỷ
Tâm Nhâm	Trụ Canh	Nhuế Đinh

Phân tích:

Cửa khai là công việc rơi cung ba chấn, cách cục canh + mậu, mậu là tiền tài, tôi nói với anh ta, anh làm công việc kế toán tài chính, người này cười lớn nói, tôi sớm đã biết mấy thứ này của các anh không đúng, đoán không ra được, tôi vừa nghe được trong lòng vô cùng buồn, tiếp tục xem kỹ lại một chút, cửa khai gặp canh chủ kẻ thù, nghề nghiệp sao lại là kẻ thù, canh cũng đại biểu công an cảnh sát, cung chấn cũng đại biểu cảnh sát, anh ta đoán công việc khi xưa, địa bàn can ngày là chuyện quá khứ, địa bàn can ngày gặp cửa thương, cửa thương biểu thị nhân viên công an, tổng hợp các yếu tố

phía trên, tôi lại nói với anh ta, anh khi xưa làm việc ở cơ quan công an, là một cảnh sát, anh ta sừng sốt, nói đúng lắm! Nhưng lại nói, anh đoán mò hử. Tôi nói tiếp, anh từng ngồi tù, chắc là khoảng năm 90 (can giờ tân là tội phạm, dưới gặp quý là thiên lao chủ tai họa lao ngục, địa bàn can giờ tân ở cung chín ly, là chuyện xảy ra vào năm 90 năm canh ngọ), nguyên nhân là lỡ tay làm bị thương người khác (địa bàn kỹ gặp cửa thương), lần này anh ta cúi đầu, không nói lời nào, tôi lại nói tiếp, trước mắt anh vào vận đào hoa, tháng ba, tư năm nay ở chung với một nữ nhân, người nữ này mắt to, vóc dáng không cao, thân hình ốm yếu, biết ăn nói, nhưng hai người không bao lâu thì xảy ra cãi lộn, hiện tại đã cùng vợ đưa nhau ra cả tòa, tôi nói xong hỏi anh ta, không biết lần này tôi đoán mò có đúng không? Anh ta lúng túng nói, anh thật sự đoán ra cả rồi.

Sau khi anh ta đi, bạn của anh ta cùng tôi nói sự tình của anh ta, anh ta là cảnh sát, năm 90 vì lỡ tay làm người ta bị thương dẫn đến tử vong mà đi tù hai năm, sau khi ra tù tự mình mở một khách sạn, khoảng tháng ba năm nay quen biết được một cô gái trẻ tuổi ở vùng ngoài, nhưng mà không lâu thì bị vợ phát hiện, thế là lòi hết nhau ra tòa, hiện tại vẫn chưa có kết quả.

Ví dụ này, lúc đó tôi không phân tích kỹ, nên mới dẫn đến phán đoán sai lầm, bị người ta chế nhạo, trên thực tế từ cửa khai gặp canh, địa bàn kỹ gặp cửa thương, đã có thể mạnh mẽ trực tiếp đoán anh là một cảnh sát.

Ví dụ 7:

Tháng bảy năm 2003, công tác bầu cử ở nông thôn vừa mới bắt đầu, thì có ba vị tranh cử từ những địa khu khác nhau tìm đến cửa, xin đoán về tình hình tranh cử, thời gian hỏi của người xin đoán thứ nhất là: giờ kỷ Dậu, ngày đình hợi, tháng kỷ mùi, năm quý mùi. Âm độn cục hai, cách cục như sau:

Vũ Cảnh Tân Nhậm Bính	Hổ Tử Ất Xung Canh	Hợp Kính Bính Phụ Đinh Mậu
Địa Đỗ Kỷ Bồng Ất	Đình	Âm Khai Canh Anh Nhâm

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Thiên [○] Thương Quý Tâm Tân	Phù Sinh Nhâm Trụ Kỷ	Xà Hưu Đinh Mậu Nhuế Quý
---	----------------------------	--------------------------------

Phân tích:

Can ngày là người xin đoán rơi vào cung càn gặp đinh + quý, cách cục chu tước đầu gian chủ tranh cử không thành.

Can ngày trên gặp đằng xà chủ tượng hư trá không thật.

Cửa khai là cương vị công tác, gặp canh + nhâm là di đẳng cách, bấp bênh không yên, không thể nắm giữ được, cũng chủ tranh cử không thành.

Can giờ là sự thể gặp không, tượng không thành, đối xung gặp canh + nhâm di đẳng cách chủ không thành.

Ngày giờ tương khắc chủ không thành.

Tổng hợp năm yếu tố không lợi phía trên, tôi đoán người này tranh cử không thành công, tình hình thực tế là vào vòng dân chủ thứ nhất tuyển chọn người ứng cử, anh ta liền bị đào thải ra khỏi cuộc chơi rồi.

Người xin dự đoán thứ hai là bạn bè xin đoán (đ đoán qua gọi điện thoại), tranh cử chức thôn trưởng, hỏi xem có thể trúng cử được không, thời gian xin đoán: giờ tân mao, ngày bính thân, tháng kỷ mùi, năm quý mùi. Âm độn cục tám, cách cục như sau:

Âm [○] Sinh Đinh Tân Nhuế Nhâm	Xà [○] Thương Kỷ Trụ Ất	Phù [○] Đỗ Canh Tâm Đinh Tân
Hợp Hưu Ất Anh Quý	Tân	Thiên Cảnh Bính Bồng Kỷ
Hổ Khai Nhâm Phụ Mậu	Vũ Kinh Quý Xung Bính	Địa Tử Mậu Nhậm Canh

Phân tích:

Bởi vì người xin đoán là bạn bè, khi dự đoán, bạn của anh ta ở cạnh điện thoại, vì vậy lấy can ngày là bạn của người xin đoán, mệnh năm của bạn người này là nhâm, đang vào cung cửa khai, nhâm + mậu cách cục tiểu xà hóa long, cửa khai là cương vị công tác, sinh

trợ cung can ngày bính, cửa cảnh là phiếu bầu cùng cung với can ngày bính, cho thấy phiếu bầu có lợi cho người tranh cử. Địa bàn mệnh năm nhâm trên gặp đinh, đinh là cũng là phiếu bầu cùng cung với can giờ. Tôi hỏi một chút mệnh năm của đối thủ tranh cử, người này nói không biết, chỉ biết đối thủ tranh cử sống tại phía tây, bạn của anh ta ở phía đông. Tôi lại xem một chút cung chấn (đông) và cung đoài (tây). Trong cung chấn trên gặp lục hợp cũng chủ phiếu bầu, lại gặp cửa hưu, ất gặp quý là thái tuế, thái tuế là lãnh đạo. Cho thấy lãnh đạo cấp trên giúp đỡ ủng hộ, mà cung đoài tuy gặp cửa cảnh (cho thấy cũng có một phần phiếu bầu), nhưng gặp bính + kỷ cách hung, trên gặp cửu thiên chủ lơ lửng không cố định, gặp sao hung thiên bồng, so sánh qua lại vẫn thấy phía đông có ưu thế hơn. Tổng hợp những nhân tố phía trên, tôi nói với anh ta, bạn của anh có thể trúng cử, số phiếu bầu có lẽ trên 370 phiếu (tổng phiếu 690), con số này là do thấy can ngày gặp cảnh ở cung bầy đoài, tổng hợp mà đoán ra.

Kết quả thực tế là ngày hôm xin đoán, bắt đầu bầu cử vào buổi sáng, lúc bắt đầu, số phiếu của đối thủ tranh cử vượt qua anh ta rất nhiều, nhưng đến trưa khi sắp kết thúc, số phiếu của anh ta bỗng chốc tăng vọt, cuối cùng thắng cử với số phiếu 367.

Người đoán thứ ba cũng là tranh cử thôn trưởng, xem xem có thể thắng cử không, nghe bản thân anh ta nói, khi dân chủ lần thứ nhất tuyển chọn người ứng cử, anh ta đứng đầu bảng với ưu thế áp đảo, hơn nữa lãnh đạo cấp trên nhất trí để anh ta làm thôn trưởng một đợt. Lần này là đợt bầu cử cuối cùng, tổng cộng có hai người ứng cử, đối thủ tranh cử là chủ nhiệm bảo vệ trị an của đợt trước. Trước mắt thấy được ưu thế của anh ta khá lớn, nhưng rốt cuộc ai có thể tranh cử thành công, vẫn là xem xem những gì thể hiện trong cách cục kỳ môn độn giáp.

Thời gian: giờ kỷ mùi, ngày mậu tuất, tháng kỷ mùi, năm quý mùi. Âm độn cục bầy, tuần giáp dần, cách cục như sau:

Hổ	Hợp	Âm
Sinh Ất	Thương Nhâm	Đỗ Tân
Nhậm Tân	Xung Bính	Phụ Canh Quý

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Vũ Hưu Đinh Bồng Nhâm		Xà Cảnh Bính Anh Mậu
Địa [○] Khai Kỷ Tâm Ất	Thiên [○] Kính Mậu Trụ Đinh	Phù Tử Canh Quý Nhuế Kỷ

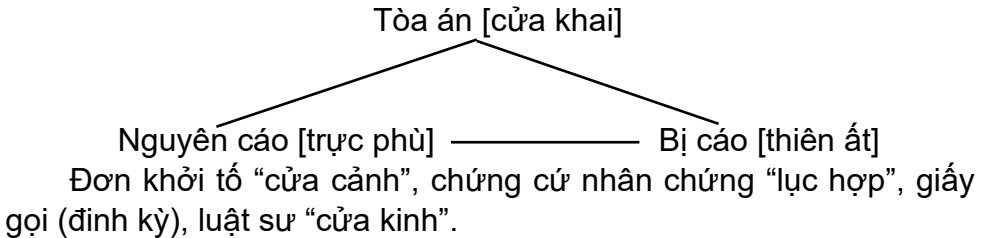
Phân tích:

Can ngày là người xin đoán, cửa khai là cương vị công tác (chức vị trưởng thôn), hiện tại cửa khai rơi cung tám cần nhập đất mộ khó khắc cung khảm của can ngày mậu. Can tháng là đối thủ cạnh tranh, can tháng kỷ cùng cung với cửa khai khắc cung can ngày, can giờ là quần chúng bỏ phiếu, rất rõ ràng, tình hình cách cục kỳ môn phản ánh ra không hề có lợi cho anh ta như những gì anh ta nói. Kết quả bầu cử sẽ không lạc quan. Tôi nói, anh hay là lo liệu cho tình hình xấu đi! Anh ta nói, không thể nào, bí thư chi bộ và trấn trưởng đã nói chuyện với ông ta rồi, hiện tại chỉ là làm cho có hình thức vậy thôi. Tôi nói với anh ta, hay là chờ có kết quả rồi hãy nói, nhưng tôi biết anh ta sẽ không bỏ cuộc đâu.

Qua vài ngày, khi có kết quả, anh ta bị đối thủ tranh cử đào thải. Nhưng lại được chọn làm ủy viên ủy hội thôn. Khi gặp lại anh ta, anh ta cười cười gật đầu nói, đúng thật như anh dự đoán rồi.

Chương 9: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán tố tụng, tòa án

Dự đoán tố tụng kiện cáo, đầu tiên phải làm rõ quan hệ giữa ba đối tượng tòa án, nguyên cáo, bị cáo cùng với nội dung, điều kiện liên quan đến ký hiệu dụng thần sử dụng trong kỳ môn độn giáp như nhân chứng, chứng cứ, đơn kiện, giấy gọi, luật sư vân vân. Kết quả thắng bại của tố tụng kiện cáo phải xem sinh khắc chế hóa và vượng tương hưu tù của nó. Xem hình:



Nguyên cáo tức trực phù rơi vào cung vượng tương được cửa, thần, cách cục cát xung khắc cung của bị cáo thiên ất (sao địa bàn của cung mà trực phù rơi vào), thì nguyên cáo thắng. Bị cáo tức thiên ất rơi vào cung vượng tương được cửa, thần, cách cục cát xung khắc cung của nguyên cáo tức trực phù, thì bị cáo thắng. Nếu hai cung ngang hòa hoặc tương sinh, thì có thể hòa giải. Trực phù sinh thiên ất, nguyên cáo chủ động cầu hòa, thiên ất sinh trực phù, bị cáo chủ động cầu hòa. Nguyên cáo tức trực phù tuy xung khắc bị cáo, nhưng không gặp cung vượng tương, lại không được cửa, thần, cách cục cát, thì cũng không thể như ý nguyện được. Nếu thiên ất tuy là xung khắc trực phù, nhưng không gặp cung vượng tương, lại không được cửa, thần, cách cục cát, thì cũng không thể thắng kiện. Cũng lấy trực phù làm nguyên cáo, lấy sao địa bàn của cung mà trực phù rơi vào làm bị cáo. Nếu sao thiên bàn khắc sao địa bàn thì nguyên cáo thắng. Sao địa bàn khắc sao thiên bàn thì bị cáo thắng. Hai cái ngang hòa hoặc tương sinh thì có thể hòa giải.

Cửa khai sinh nguyên cáo, tòa án nghiêng về phía nguyên cáo, cửa khai sinh bị cáo, thì tòa án nghiêng về phía bị cáo. Cửa khai đồng thời sinh, khắc, ngang hòa với nguyên cáo, bị cáo thì phán quyết công tâm. Cửa khai nhập mộ (cửa khai vào cung tám cần), báo trước tòa án hồ đồ, xử không rõ ràng. Cửa khai rơi vào cung gặp không

vong, tòa án có thể sẽ không xét xử, cửa khai gặp phục ngâm thì nhất thời khó mà có kết quả, thời gian xét xử kéo dài. Cửa khai gặp phản ngâm thì phải đổi tòa án để xét xử.

Cửa cảnh là đơn khởi tố, như vướng tương lại gặp sao, thần, cách cục cát, không bị cửa khai xung khắc, chắc chắn là ngôn từ thành khẩn, tòa án nhất định sẽ thụ lý; nếu bị cửa khai xung khắc, thì không thụ lý. Cửa cảnh gặp không, lại có đằng xà hoặc huyền vũ, chắc chắn việc khởi tố có chỗ giả tạo không thật. Lục hợp là chứng cứ nhân chứng, sinh hòa trực phù, chứng cứ nhân chứng có lợi đối với nguyên cáo, sinh hòa thiên ất thì có lợi đối với bị cáo, xung khắc trực phù thì bất lợi đối với nguyên cáo, xung khắc thiên ất thì bất lợi đối với bị cáo. Lục hợp gặp không, chứng cứ không đủ hoặc không có nhân chứng, chứng cứ. Cung lục hợp bị cửa khai xung khắc, tòa án không chấp nhận nhân chứng, chứng cứ. Cửa kinh là luật sư, sinh hòa bên nào thì có lợi cho bên đó, như cửa kinh sinh hòa trực phù xung khắc cửa khai, thiên ất, thì nên nhờ luật sư sẽ có lợi cho nguyên cáo, như cửa kinh sinh hòa thiên ất xung khắc cửa khai và trực phù, thì bị cáo nên nhờ luật sư sẽ có lợi.

Dự đoán tố tụng hình sự, thì lấy giáp ngọ tân làm tội phạm, giáp ngọ tân gặp nhâm, quý, chắc chắn có tai họa lao ngục. Như tân + nhâm, tân + quý hoặc nhâm + tân, quý + tân. Nếu giáp ngọ tân gặp lục nghi kích hình thì xử tội càng nặng, trên có bạch hổ hoặc gặp cửa thương, cửa đố thì có khả năng bị cơ quan công kiểm giam cầm. Trên gặp đằng xà thì có khả năng là tội phạm lừa bịp, trên gặp huyền vũ hoặc thiên bồng thì là ăn cướp, trộm cắp, lục nghi kích hình gặp cửa thương, cửa cảnh trên có bạch hổ, thì có khả năng là đánh nhau, ẩu đả, dưới tân gặp mậu thì có khả năng vì tiền mà gây họa, trên gặp lục hợp hoặc cùng cung với can thái, thì có khả năng có đồng bọn tham dự hoặc bị người ta sai khiến, gặp cửa khai thì tòa án đã xét xử, nhưng trên gặp trực phù hoặc gặp cửa hưu được thái tuế tương sinh, chắc chắn được quý nhân giúp đỡ. Gặp phục ngâm thì thời gian bắt giữ dài, phản ngâm thì phản phản phục phục cũng được phóng thích, gặp không vong cũng chủ sẽ không bỏ tù.

Nếu bản thân người phạm tội hoặc người thân dự đoán, thì lấy can ngày hoặc dựa theo quan hệ lục thân để lấy dụng thần, như dụng

thần rơi vào cung, dưới gặp tân, nhâm, quý chủ bị bỏ tù, ngày xung khắc nhâm quý có thể ra ngoài. Có một vài cách cục đặc thù cũng có tượng lao ngục, như nhâm + kỷ phản ngâm xà hình, kỷ + nhâm địa vồng cao trương, ất + kỷ nhật kỳ nhập mộ, quý + canh thái bạch nhập vồng, đinh + quý chu tước đầu giang.

Có vài cách cục phản ánh quá trình và kết quả của tố tụng kiện cáo. Như mậu + bính thanh long phản thủ, bất lợi cho nguyên cáo, bính + mậu phi điều diệt huyết không tốt đối với bị cáo. Bạch hổ xương cuồng tân + ất, thanh long đào tẩu ất + tân thì xét xử bất công, gặp cửu độn đứt lót có thể giành thắng lợi. Tam trá, ngũ giả đi cửa sau nhờ đỡ quyền quý nhất định sẽ có tác dụng tốt. Ngọc nữ thủ môn sẽ gặp phải tiểu nhân âm hiểm mưu hại từ bên trong. Giờ ngũ bất ngộ xét xử bất công, có lý lại thành vô lý. Phản ngâm lặp đi lặp lại khó yên, phục ngâm kéo dài vô thời hạn.

Phân tích ví dụ

Ví dụ 1:

Tháng ba năm 2001, một vị nữ trẻ tuổi đến nói muốn đoán vận khí, lúc đó cô ta ngồi ở hướng khôn tây nam, tôi thấy trong cung khôn, trên gặp lục hợp, lại có cách cục đinh + ất, đinh + canh, sách xưa có nói: “đinh ất đồng cung, lánh tục tương thân”. Lại có đinh gặp canh, canh là chồng, đinh là người nữ thứ ba, lục hợp đại biểu chuyện hôn nhân. Thế nên tôi nói với cô ta, hôm nay cô đến chủ yếu là xem chuyện hôn nhân, chồng cô có tình nhân ở bên ngoài, muốn ly hôn cưới người khác, cô ta nói, quá đúng! Chồng tôi trốn sau lưng tôi có tình nhân bên ngoài, hơn nữa người nữ đó còn mang thai (cô ta nói hoàn toàn đúng, cung khôn là sản phụ, trên có lục hợp là thai nhi), hiện tại tôi đã kiện ra tòa rồi, anh xem xem lần kiện này kết thúc, kết quả sẽ như thế nào? Dưới đây chúng ta phân tích một chút cách cục lúc đó. Thời gian: giờ mậu ngọ, ngày quý mùi, tháng tân Mão, năm tân tị. Tuần giáp dần, dương độn cục ba, cách cục như sau:

Xà	Âm	Hợp
Thương Mậu	Đỗ Kỷ	Cảnh Đinh
Xung Kỷ	Phụ Đinh	Anh Canh Ất

Phù Sinh Quý Nhậm Mậu		Hổ Tử Canh Ất Nhuế Nhâm
Thiên [○] Hưu Bính Bồng Quý	Địa [○] Khai Tân Tâm Bính	Vũ Kinh Nhâm Trụ Tân

Phân tích:

Đoán kiện tụng lấy trực phù làm nguyên cáo, thiên ất làm bị cáo. Nay trực phù sao thiên nhậm rơi vào cung ba chấn, bị cáo thiên ất sao thiên xung rơi vào cung bốn tốn, hai cung ngang hòa, có ý hòa giải. Cửa khai là tòa án, rơi vào cung một khảm sinh nguyên cáo và bị cáo, nhưng gặp không vong, sách cổ có nói: “cửa khai gặp không, tòa án hồ đồ, không thụ lý”. Tổng hợp lại đoán, hai bên sẽ thỏa thuận ly hôn. Bị cáo thiên ất sao thiên xung gặp mậu + kỷ cách cục quý nhân nhập ngục, mậu là tiền tài rơi vào cung bốn tốn, chắc chắn sẽ vì chuyện này mà phá tài 40 – 80 nghìn tệ. Trên gặp đằng xà là người thích nói dối, ba tâm hai ý, gặp cửa thương và sao thiên xung, bị cáo trước mắt lo lắng tiêu tụy, hao tâm tổn trí. Nguyên cáo gặp cửa sinh, dưới quý gặp mậu, chắc chắn vì chuyện này mà được tài.

Cô ta lại hỏi, hai bên có khả năng làm lành không? Ất canh là vợ chồng tuy cùng rơi vào cung đoài, nhưng canh gặp cửa tử, canh + nhâm di đằng cách. Mậu quý hợp hóa, mậu cũng là chồng, trên gặp đằng xà chủ hư trá không thật, chắc chắn là khăng khăng một mực muốn ly hôn, vì vậy tôi nói với cô ta, khả năng làm lành không cao. Khi nào sẽ có kết quả? Nay cửa khai gặp không, chắc chắn đến lúc tháng ngọ xung thực cửa khai, tòa án mới có thể thụ lý.

Kết quả, tháng ngọ dưới sự hòa giải của tòa án, hai bên đạt được thỏa thuận, bị cáo bồi thường cho nguyên cáo 80 nghìn, con cái do bên nữ nuôi nấng, bên nam mỗi tháng chu cấp sinh hoạt phí. Phiên tòa vừa kết thúc, bên nam liền kết hôn với người nữ trẻ tuổi đó.

Ví dụ 2:

Trưa ngày 14 tháng chín năm 2001, một người gọi điện thoại từ Ngọc Lâm (Quảng Tây) xin dự đoán, đoán vận khí hiện tại cho chú của mình, vị chú này sinh năm 1952 năm nhâm tuất. Dựa vào thời

gian lúc hỏi: giờ nhâm ngọ, ngày canh thìn, tháng đinh dậu, năm tân tị. Tuần giáp tuất, âm độn cục chín, cách cục như sau:

Âm Hưu Tân Tâm Quý	Xà Sinh Ất Bồng Mậu	Phù [○] Thương Kỷ Nhậm Nhâm Bính
Hợp Khai Canh Trụ Đinh	Nhâm	Thiên [○] Đỗ Đinh Xung Canh
Hổ Kinh Nhâm Bính Nhuế Kỷ	Vũ Tử Mậu Anh Ất	Địa Cảnh Quý Phụ Tân

Phân tích:

Đoán vận khí của chú, lấy can năm làm dụng thần, can năm tân ở cung bốn tốn nhập mộ không cát, tân + quý ngọ nhập thiên vống, động chỉ quai trượng. Địa bàn tân ở cung càn gặp quý + tân cách cục vống cái thiên lao. Tân chủ tội phạm, quý chủ lao ngục. Mệnh năm nhâm ở cung tám cần trên có bạch hổ gặp cửa kinh, nhâm + kỷ phản ngâm xà hình, chủ quan tụng thua kiện, đại họa sắp đến. Cửa kinh chủ khẩu thiệt kiện tụng, bạch hổ đại biểu công an cảnh sát. Tổng hợp tình hình phía trên, đoán chú của người này gặp phải tố tụng, bị cơ quan công kiểm tạm giữ hình sự rồi. Người này nói, đúng vậy! Chú của mình là một cảnh sát, trước mắt bị viện kiểm sát mời gọi bắt giữ rồi (mệnh năm trên có bạch hổ, địa bàn mệnh năm nhâm gặp cửa thương, bạch hổ đều chỉ nhân viên công an), cửa đỗ đại biểu viện kiểm sát rơi vào cung đoài gặp không, trong cung gặp can tháng đinh kỳ, cung đối xung trên có lục hợp, đại biểu chứng cứ nhân chứng, can tháng đại biểu đồng nghiệp, bạn bè, dựa vào đây phân tích, nói với anh ta, chú của anh bị đồng nghiệp hoặc bạn bè tố cáo, viện kiểm sát đã nắm trong tay tội chứng của anh ta (lục hợp gặp cửa khai, cửa khai đại biểu tòa, viện kiểm sát), người này vội vàng nói, quá đúng luôn! Hỏi xem lúc nào có tin tức? Dụng thần can năm tân dưới gặp quý là ngọ nhập thiên vống, tân lại nhập mộ, chờ lúc xung mộ, xung vống thì có kết quả, hôm nay là canh thìn đến ngày tuất hợp có lẽ sẽ có kết quả. Kết quả sau cùng không biết được, do người này không gọi điện thoại thông báo lại cho tôi.

Ví dụ 3:

Tháng tám năm 2002, một vị nam trung niên đến xin dự đoán kiện tụng, anh ta là bị cáo sợ mình thua kiện, thời gian hỏi là: giờ quý Dậu, ngày kỷ Dậu, tháng Mậu thân, năm nhâm Ngọ. Tuần giáp tý, âm độn cục hai, cách cục như sau:

Hổ Đỗ Tân Nhậm Bính	Hợp Cảnh Ất Xung Canh	Âm Tử Bính Phụ Mậu Đinh
Vũ Thương Kỷ Bồng Ất	Đinh	Xà Kính Canh Anh Nhâm
Địa Sinh Quý Tâm Tân	Thiên Hưu Nhâm Trụ Kỷ	Phù  O Khai Mậu Đinh Nhuế Quý

Phân tích:

Bị cáo sao thiên tâm ở cung tám cần gặp cửa sinh, trên gặp cửa địa chủ bình ổn, tuy cách cục quý + tâm không tốt, nhưng gặp cửa sinh cũng không việc gì, thời lệnh vào tháng bảy sao thiên tâm vượng tương. Nguyên cáo trực phù sao thiên nhuế ở cung càn cùng cung với cửa khai, nhưng gặp không vong lại có cách cục đinh + quý chu tước đầu giang, từ những thông tin này, tôi nói, anh không cần lo lắng, tòa trước mắt vẫn chưa thụ lý vụ án này (cửa khai là tòa án gặp không vong), đại cục phục ngâm, nhất thời khó có kết quả, đinh + quý chu tước đầu giang âm tín khó nhận được. Cửa cảnh là đơn tố cáo, lục hợp là chứng cứ nhân chứng, hai cái cùng rơi vào cung chín ly sinh cung tám cần của bị cáo, khắc cung sáu càn của nguyên cáo. Cho thấy đơn khởi tố sẽ không được tòa thụ lý, nhân chứng, chứng cứ có lợi cho bị cáo. Tôi đem tình hình này nói cho anh ta, để ta đừng lo nghĩ nữa, đối phương là kiểu sấm to mưa nhỏ, cuối cùng tốt nhất hai nhà ngồi xuống bàn bạc giải quyết. Can ngày kỷ gặp cửa thương, trực phù lại gặp sao ngựa. Tôi nói với anh ta, có phải anh lái xe tông đối phương bị thương rồi không, anh ta nói, là con trai lái xe tông bị thương đối phương, đúng là thiên cơ, bị cáo sao thiên tâm vừa đúng cùng cung với can giờ quý, dưới quý gặp tân, cho thấy trách nhiệm lỗi lầm thuộc về con trai anh ta. Cuối cùng nguyên cáo tuy đao to búa

lớn nói rằng đã tố cáo đối phương, nhưng mãi mà không thấy tòa gửi giấy gọi, trận kiện cáo này cho đến bây giờ vẫn không có giải quyết.

Ví dụ 4:

Sáng ngày 25 tháng ba năm 2003, một vị lãnh đạo đến xin đoán vận khí, thời gian xin đoán: giờ bính thìn, ngày mậu tuất, tháng đinh tị, năm quý mùi. Dương độn cục năm, tuần giáp dần, cách cục như sau:

Xà Sinh Tân Nhậm Ất	Âm Thương Bính Xung Nhâm	Hợp Đỗ Ất Phụ Mậu Đinh
Phù Hưu Quý Bồng Bính	Mậu	Hổ Cảnh Nhâm Anh Canh
Thiên [○] Khai Kỷ Tâm Tân	Địa [○] Kính Canh Trụ Quý	Vũ Tử Mậu Đinh Nhuế Kỷ

Phân tích:

Người này đoán vận khí, đầu tiên bảm theo can giờ và can ngày để phân tích, can ngày nhập mộ không cát, gặp sao bệnh thiên nhue chủ có bệnh, gặp cửa tử đình kỳ chủ khai đao làm phẫu thuật, cửa tử đại biểu vết sẹo, rơi vào cung sáu càn, cung càn đại biểu ruột già, phần đầu, bụng phía phải. Đinh đại biểu tim, mậu đại biểu dạ dày. Tổng hợp lại đoán, người này bụng bên phải có vết sẹo, chắc là tạo thành do phẫu thuật, người này nói năm trước làm phẫu thuật ruột thừa, phần đầu, tim của người này cũng có vấn đề. Trả lời nói, tim có bệnh, cao huyết áp.

Can ngày mậu trên gặp huyền vũ chủ khẩu thiệt thị phi, phạm tiểu nhân, gặp cửa tử chủ tâm trạng không tốt, đinh + kỷ hỏa nhập câu trần, chuyện gian tư thù oán, mậu + kỷ quý nhân nhập ngục. Can giờ bính + nhâm khách bất lợi, thị phi nhiều, trên gặp thái âm chủ chuyện thầm kín, gặp cửa thương hao tâm tổn trí, gặp sao thiên xung lo lắng tiêu tụy, nội tâm cấp thiết. Tổng hợp lại đoán anh ta trước mắt có vài chuyện thù oán với người khác, làm phiền anh ta về phương diện tiền tài kinh tế (can ngày mậu cùng cung với đình, mậu là tiền tài), mậu kỷ cũng là đất đai, có khả năng có liên quan đến đất đai.

Anh ta nói, quá đúng! Cấp dưới của anh ta có một người phạm pháp, bị anh ta tố cáo vào tù, người đó sau khi ra tù oán hận trong lòng, nghe nói nắm rõ được một số hành vi tham ô trong việc phê duyệt đất đai của anh ta, vì vậy tố cáo anh ta đến tòa. Anh ta lại nói tiếp, tôi theo chính sách mà làm việc, vốn dĩ không có tham ô (có thể sao, can ngày gặp mậu là tiền tài, trên gặp huyền vũ nhất định không phải là thứ tốt lành gì, rất rõ ràng là một tội phạm tham ô lớn), nếu đã là kiện nhau, anh ta đương nhiên là bị cáo rồi. Cửa khai là tòa án, rơi cung tám cần gặp không, tòa trước mắt chắc chắn sẽ không thụ lý. Nguyên cáo trực phù rơi vào cung chấn sinh cung ly của sao thiên xung bị cáo, cho thấy nguyên cáo sẽ chủ động hòa giải với bị cáo. Dựa vào những thông tin này, tôi nói với anh ta, không cần kích động, nhẫn nại chờ đợi, nguyên cáo sẽ tìm người trung gian tìm anh xoa dịu chuyện này (can ngày mậu cùng cung với can tháng đinh). Kết quả, tòa vẫn không thụ lý vụ án này, hai bên bèn giải quyết chuyện này dưới sự hòa giải của người trung gian (đều không phải là thứ tốt đẹp gì).

Ví dụ 5:

Tháng bảy năm 2003, một người phụ nữ trung niên bản địa đến xin đoán vận khí của chồng, chồng sinh năm giáp ngọ, thời gian xin đoán là: giờ mậu ngọ, ngày quý sửu, tháng canh thân, năm quý mùi. Tuần giáp dần, âm độn cục hai, cách cục như sau:

Âm Tử Đinh Mậu Nhuế Bính	Xà Kinh Nhâm Trụ Canh	Phù Khai Quý Tâm Đinh Mậu
Hợp Cảnh Canh Anh Ất	Đinh	Thiên Hưu Kỷ Bồng Nhâm
Hổ [○] Đỗ Bính Phụ Tân	Vũ [○] Thương Ất Xung Kỷ	Địa Sinh Tân Nhậm Quý

Phân tích:

Đoán vận khí của chồng lấy can tương hợp với can ngày quý là mậu làm chồng, xem thêm mệnh năm giáp ngọ tân. Phàm là vợ chồng mậu quý tương hợp, đều không có cảm tình gì với nhau. Hai

cung mậu quý tương khắc lại có lục hợp cửa cảnh, hôn nhân đùa giỡn. Tôi xem cách cục rồi nói với cô ta, các người cãi nhau cả đời, vận khí hiện tại của chồng cô không tốt (mậu gặp cửa tử), công việc có khẩu thiệt thị phi, hơn nữa đã phá tài, khoảng 1400 tệ (mậu gặp cửa tử rơi vào cung bốn tổn, địa bàn mậu gặp cửa khai, cửa khai đại biểu công việc, quý + đinh đằng xà yêu kiều, kiện tụng khẩu thiệt hỏa phần cũng thoát không khỏi), nguyên nhân là chồng cô rơi vào bẫy của người khác, do bản thân sai sót mà tạo thành. Cô ta nói, là chuyện thế này, chồng khi làm việc bị người ta mời đi uống rượu, kết quả trong nhà máy mất đồ, nhà máy trưởng lấy đi lương tháng đó của ông ấy 1400 tệ, ông ấy đánh nhau với nhà máy trưởng, trước mắt không còn đi làm nữa, chuẩn bị đến tòa kiện cáo. Lần này cô ta đến chủ yếu hỏi xem kiện tụng có thể thắng không?

Nguyên cáo trực phù sao thiên tâm cùng cung với tòa án cửa khai rơi vào cung khôn, bị cáo sao thiên nhuế ở cung tổn khắc chế, cho thấy nhà máy không hề sợ ông ta, cửa cảnh và lục hợp cùng rơi vào cung chấn khắc cung khôn của nguyên cáo, cho thấy nhân chứng, chứng cứ không lợi cho ông ta, vì vậy tôi khuyên cô ta đừng đi kiện, chịu thiệt thòi chút rồi cho qua luôn đi.

Cuối cùng cô ta nghe lời của tôi, không có đi kiện cáo vụ này nữa.

Chương 10: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán phong thủy địa lý

Phong thủy địa lý là một cách gọi thông tục, người cổ đại gọi là thuật kham dư. “Từ hải” đem hai chữ này giải thích là “thiên địa tổng danh dã”. Người ta hay quen gọi nó là âm dương trạch, đem phần mộ của người chết gọi là âm trạch, nhà ở của người sống gọi là dương trạch. Tòa nhà cao lầu, xưởng mỏ, chỗ buôn bán trong xã hội hiện đại đều thuộc về phạm trù dương trạch.

Nhánh phái của phong thủy học đa dạng phức tạp, sai khác rất lớn, hiện tại chủ yếu phân thành hai phái lớn: phái hình thế, phái lí khí. Phái hình thế chủ yếu lấy hình dạng của địa lý làm cơ sở, lấy long sa huyệt hướng thủy làm nòng cốt để phán đoán ưu khuyết của hoàn cảnh địa lý. Đại diện chủ yếu có cầm long điểm huyệt của phong thủy dương công, kim tọa ngọc quan vân vân. Căn cứ lí luận chủ yếu của phái lí khí là kết hợp âm dương ngũ hành, bát quái, chín sao của kinh dịch. Lấy thời gian làm chủ đạo, tam nguyên cửu vận đoán cát hung. Đại diện chủ yếu có phái bát trạch, phái huyền không, quẻ thái dịch vân vân.

Hạt nhân của phong thủy học chủ yếu là nói về khí, sự ra đời của khí chủ yếu là kết quả tác dụng của gió và nước. Nước là suối nguồn của sinh mệnh, khí là lương thực để sinh mệnh được kéo dài. Người xưa cho rằng khí cũng được phân ra làm âm dương ngũ hành. Khí là dương, từ gió mà khởi, khí là âm từ nước mà đi. Mà hình thái của gió và nước lại phải dựa vào sự thay đổi sản sinh, điều kiện địa hình như sơn mạch, dòng sông, đường đi, vật thể kiến trúc (bao gồm phòng ốc, cao lầu, cầu vân vân), cũng chính là nói, các điều kiện địa hình như sơn mạch, dòng sông, đường đi, vật thể kiến trúc là những yếu tố chính ảnh hưởng đến sự biến hóa của phong thủy. Mà sự biến hóa của phong thủy lại trực tiếp ảnh hưởng đến khí, sản sinh ra các loại cát hung, tốt xấu. Người là do âm dương của trời đất sinh ra, bản thân cũng bẩm thụ khí âm dương, luôn phải hài hòa không xung đột, bội nghịch với khí của trời đất. Như vậy mới an khang thuận lợi, hưng vượng tốt đẹp. Ngược lại, nếu như phải chịu ảnh hưởng của trường khí không tốt, thì bệnh tật sẽ bám lấy thân, tai nạn không ngừng. Cái tinh vi thì khó biết, cái lộ rõ ra thì dễ thấy. Khí là thứ vô hình, nhưng

những điều kiện như vật thể kiến trúc, dòng sông, sơn xuyên cái sản sinh ra khí thì lại hữu hình. Phong thủy học chính là thông qua vận dụng các phương pháp đo đạc (hình thể pháp, lí khí pháp) để phán đoán ra các nhân tố (sơn mạch, dòng sông, đường đi, cầu, vật thể kiến trúc cùng bên trong của nó như trang trí, kết cấu, bố cục vân vân) sản sinh hoặc ảnh hưởng đến thay đổi ưu khuyết cát hung của khí. Mà những thay đổi này thêm bước nữa ảnh hưởng đến những mặt nào đó của con người, như sức khỏe, hôn nhân gia đình, sự nghiệp vân vân. Nói thêm một bước nữa, phong thủy là nghiên cứu quan hệ qua lại giữa người và hoàn cảnh phong thủy mà người đó sử dụng tức nhân tố nhỏ sản sinh cát hung của khí, quan hệ qua lại giữa hoàn cảnh phong thủy mà người đó sử dụng và hoàn cảnh lớn tức những nhân tố lớn sản sinh cát hung của khí. Nói một cách cụ thể, sử dụng hoàn cảnh phong thủy chính là tình hình nội bộ của âm dương trạch, vật thể kiến trúc, cuộc đất, nơi buôn bán kinh doanh vân vân, bao gồm sơn hướng, kết cấu nội bộ, bố cục. Như lắp đặt cửa trong dương trạch, vị trí phòng ngủ, bày biện vật cá nhân trong nhà, vị trí nhà bếp, vạn vật có linh, những cái này đều ảnh hưởng đến các nhân tố mà khí sản sinh ra. Hoàn cảnh lớn là chỉ hoàn cảnh xung quanh bên ngoài hoàn cảnh đang sử dụng. Như một công trình, mặt đất, chợ trong một khu vực to lớn, các phương diện không gian xung quanh vị trí mà nó đặt ở đó, có những sơn mạch, dòng sông, đường đi, cầu cùng vật thể kiến trúc khác nào vân vân. Còn có một vài thể khí không thấy được, ảnh hưởng của sức mạnh vật chất thần bí. Quan hệ giữa ba cái này mới là điểm cốt yếu cần phải nghiên cứu của phong thủy học hiện đại. Bất luận là phái phong thủy nào, trên thực tế đều là một dạng mô hình nhận biết lý giải quan hệ giữa ba cái này. Phái hình thể thông qua quan sát đo đạc, sử dụng những điều kiện hữu hình của hoàn cảnh phong thủy để hiểu rõ ảnh hưởng cát hung ưu khuyết của khí đối với con người. Phái lí khí là vận dụng phân tích dịch lý, thông qua mổ xẻ một vài ký hiệu thông tin trong hoàn cảnh đang dùng để xác định một vài ảnh hưởng cát hung ưu khuyết tạo ra đối với khí trong điều kiện hữu hình. Hai cái có quan hệ bổ sung trong ngoài lẫn nhau.

Xưa có thuyết “thái ất rõ đạo trời, kỳ môn hiểu địa lý”, kỳ môn

độn giáp với tư cách là thuật dự đoán, từ một góc độ khác vận dụng mô hình nhận biết khác nhau để mổ xẻ phong thủy học. Đó là sự bổ sung và hoàn thiện cho phong thủy học, vận dụng kỳ môn độn giáp dự đoán phong thủy có thể phối hợp nghiệm chứng xem xem có khớp với kết quả của việc khảo sát địa lý, có thể hỗ trợ quyết sách, cung cấp tư duy giải quyết đối với những điều chỉnh của phong thủy. Đồng thời có thể phân tích ra những trường khí mang tính phá hoại đang sản sinh trong âm dương trạch từ trên cách cục kỳ môn độn giáp.

(1) Ký hiệu dụng thần và loại tượng thông tin đặc thù trong kỳ môn độn giáp dự đoán hoàn cảnh địa lý

Gia Cát vĩ hầu Thiên Kim Quyết có ghi: “can ngày là người can giờ là trạch, người trạch tương sinh nhiều lợi ích, nếu người khắc trạch có thể ở, nếu trạch làm hại người thì không ở được.” Chính là nói, can ngày đại biểu người sử dụng hoàn cảnh địa lý, can giờ đại biểu trạng thái hoàn cảnh địa lý hiện tại. Nếu can giờ sinh can ngày cho dù sao cửa thần cách cục mà can giờ gặp phải không tốt, thì cũng chỉ cho thấy điều kiện phong thủy hoàn cảnh địa lý tệ, trường khí sản sinh ra trên tổng thể không có ảnh hưởng xấu đối với người, chẳng qua mức độ cát khá nhỏ mà thôi. Nếu ngày giờ ngang hòa cho thấy người và trường khí của hoàn cảnh địa lý đang dùng khá hài hòa, sao cửa thần cách cục mà ngày giờ gặp không tốt, cho thấy hoàn cảnh địa lý này tiềm ẩn nguy cơ, tai họa ngầm. Can ngày khắc can giờ, cư trú cũng không có vấn đề gì, can ngày sinh can giờ cho thấy người đầu tư nhiều tiền tài, tinh lực cho hoàn cảnh địa lý đang sử dụng, tiết tài khí, tinh lực. Can giờ khắc can ngày cho thấy phong thủy của hoàn cảnh địa lý này không lợi cho người, người không thích ứng với trường khí phong thủy này, cho dù sao cửa kỳ nghi cách cục gặp phải có tốt cách mấy, thì cũng sẽ tạo thành ảnh hưởng không tốt đối với người sử dụng. Rốt cuộc là bất lợi ở phương diện nào, thì phải phân tích tổng hợp. Ngoài ra, giáp tý mậu và cửa sinh là ký hiệu thông tin đặc thù của dương trạch; cửa tử và kỷ là ký hiệu thông tin đặc thù của âm trạch. Cửa tử cũng đại biểu mặt đất, trạng thái của địa khí. Mệnh năm của người dự đoán cũng là dụng thần, yếu tố tham khảo xem thêm. Quan hệ qua lại giữa can ngày và hai cái này cũng là căn cứ chủ yếu phán đoán ưu khuyết phong thủy

hoàn cảnh địa lý. Ví dụ như cung cửa sinh bị khắc chế lại gặp thần hung như bạch hổ, huyền vũ, cách hung, như kích hình, hình cách, bộ cách vân vân khắc hại can ngày thì bất lợi đối với người. Sao địa bàn của cung cửa tử là người chết, sao thiên bàn là người sống. Nếu sao thiên địa bàn gặp thần cát, cách cát tương sinh hoặc ngang hòa, cung cửa tử lại tương sinh hoặc ngang hòa với cung can ngày, thì cho biết trước yên ổn phát đạt. Nếu cung cửa tử có thiên địa bàn tương khắc lại xung khắc cung can ngày, thì có chuyện hung hiểm xảy ra. Đây chính là tổng cương của kỳ môn độn giáp dự đoán hoàn cảnh phong thủy địa lý. Dưới đây lần lượt bàn luận loại tượng thông tin và kinh nghiệm vận dụng trong dự đoán phong thủy của sao, cửa, thần, kỳ nghi và cách cục.

1. Loại tượng thông tin của mười thiên can trong dự đoán phong thủy.

Giáp (thông thường chỉ lục giáp tuần thủ, như giáp tý mậu, giáp thân canh vân vân) đại biểu trụ xà ngang trong phòng ốc, đòn dông, gia cụ cao to, vật kiện như xi măng, xà ngang trong kiến trúc hiện đại. Thông thường mà nói, đều không có tác dụng tốt đối với người sử dụng, chỉ cần không sản sinh trường khí không tốt đối với người là được. Như can giờ gặp lục giáp có cửa thần sao cách cục hung, xung khắc can ngày thì có khả năng trụ xà ngang, gia cụ cao to trong nhà sản sinh trường khí không tốt tạo thành uy hiếp đối với người. Rất nhiều xi măng, xà ngang trong kiến trúc hiện đại có ảnh hưởng đến thể khí của người. Ví dụ như giáp + ất có bạch hổ gặp cửa hung, ất là can ngày có khả năng là vị trí của bàn làm việc, giường chiếu ở phía dưới của xà ngang tạo thành uy hiếp đối với người sử dụng. Khi có vài nhà dự đoán hỏi việc xà ngang, xi măng, trụ và gia cụ trong vật thể kiến trúc hoặc trong nhà có hay không ảnh hưởng đến bản thân, thì có thể phân tích trạng thái và quan hệ của cung can ngày và cung can giáp, theo đó mà trả lời.

Ất đại biểu đòn tay, giường chiếu, cửa sổ, gia cụ thấp nhỏ, bàn cơm. Như ất gặp trực phù vượng tương thì là giường sang trọng quý giá, gặp canh, tân có khả năng là giường kim loại, gặp trực sử là giường cũ, gặp trực sử hoặc cửa khai, thiên xung thì vị trí của giường xung với cửa hoặc cửa sổ. Như xung khắc can ngày thì lưu động của

không khí tạo thành sự khó chịu đối với nhân thể, bình thường mà nói, tốc độ lưu động không khí trong phòng phải đồng bộ với tốc độ của mạch đập nhân thể, người mới có cảm giác thoải mái. Tốc độ thấp hơn mạch đập thì sẽ cảm thấy ngột thở, xuất hiện khí bí ngực tắc, uể oải không phấn chấn, tốc độ cao hơn mạch đập thì sẽ chóng mặt, dễ gây ra bệnh tật thương phong cảm mạo, trúng gió, chức năng mất thăng bằng. Gặp ất + tân, cửa kinh thì giường có tiếng vang ngủ không thật hoặc thường hay di chuyển. Ất + bính, ất + mậu thì phòng ốc của người miền bắc sinh sống có khả năng là giường lò. Ất + nhâm, ất + quý dưới giường ẩm ướt hoặc có đường ống nước (có lần xem phong thủy cho người ta, chủ nhân hỏi tôi dưới giường có đồ vật, tôi xem trạng thái của cung can ất trên gặp trực phủ, gặp cửa cảnh, ất + quý, nên nói với anh ta, “là rọu quý hả”, anh ta trờng mắt nói to một cách đặc biệt: “sao anh biết được?”). Ất gặp ngày giờ, cửa tử, đằng xà thì ngủ trên giường này sẽ thường gặp ác mộng quái dị. Ất cũng là hoa cỏ gặp can giờ hoặc cửa sinh, hoa cỏ xung quanh nơi ở xanh tươi.

Bính đại biểu đồ nhà bếp, lửa sáng, ống khói, đèn sáng. “Dương trạch tam yếu” đem nhà bếp xem như là yếu tố chủ yếu để bình đoán tốt xấu của chỗ ở. Có câu “âm thực nam nữ, nhân sinh đại kế”, bếp trong chỗ ở xuất hiện vấn đề, thì sẽ ảnh hưởng sức khỏe kiện khang của người. Bếp không thể suy, hưu tù nhập mộ, cũng không thể quá vượng. Như can giờ hoặc cửa sinh gặp tổ hợp ký hiệu thông tin bính + bính, cửa thiên, cửa cảnh, sao thiên nhuế, sao thiên xung, bạch hổ đến xung khắc can ngày hoặc mệnh năm, thì dễ xảy ra hỏa hoạn, đồ ăn trúng độc, vết bỏng, phỏng vân vân. Bính hưu tù nhập mộ gặp cửa tử, đồ nhà bếp không thường dùng, bếp lạnh vắng, gặp sao bệnh thiên nhuế đồ ăn làm ra dễ gây ra bệnh tật, bính + đinh, bính + nhâm quý gặp ký hiệu thông tin cửa thương, cửa tử, sao ngựa, ống dẫn khí than, khí ga hoặc đường cung cấp nước dễ rò ra ngoài. Bính gặp cửa trực sử, cửa khai có bạch hổ, sao thiên nhuế xung khắc cung can ngày hoặc cung mệnh năm, có thể có ống khói, bếp của nhà người khác hướng vào cửa lớn sản sinh sát khí không tốt. Ất gặp can ngày hoặc mệnh năm bị sao thần cửa cách hung của nó xung khắc, thì có khả năng bên ngoài chỗ ở có ống khói hướng về giường hoặc

cửa sổ. Bính + đinh, cửa thiên gặp cửa sinh, ánh sáng của chỗ ở tốt, đầy đủ ánh mặt trời. Bính + kỷ nhập tử mộ có thái âm, gặp cửa sinh, ánh sáng u ám, tầm nhìn không tốt.

Đinh đại biểu sản phẩm điện tử, điện thoại, đèn bàn, ngã ba, ngã tư, hương hỏa cung phụng vân vân. Đinh + át bên cạnh cửa sổ hoặc giường có khả năng đặt các vật phẩm như điện thoại, đèn bàn, sản phẩm điện tử. Đinh + quý, đinh + nhâm đại biểu phích nước nóng, phòng tắm, tháp nước. Cửa sinh gặp đinh, cạnh chỗ ở có ngã ba, ngã tư. Đinh + mậu là đèn đường, đinh rơi vào vượng địa gặp cửa tử có đặng xà, thái âm trong nhà cung phụng thần phật và bài vị tổ tiên, hương hỏa khá vượng, sinh hòa can ngày hoặc cung mệnh năm thì được thần phận hoặc tổ tiên phù hộ. Rơi vào đất tử mộ suy tuyệt, hương hỏa không vượng hoặc không có cung phụng.

Mậu đại biểu đất cao, gò đồi cao, phòng ốc, cây lớn, tường viện, cầu, ngói, cột điện, đất xóp, vật qua nung nấu, đồ dùng để đựng như nồi, bát, vại vân vân. Can giờ hoặc cửa sinh gặp mậu đa phần là công trình cao lớn hoặc địa thế phòng ốc khá cao, trong sân có cây lớn hoặc trong nhà có xi măng xà ngang, cạnh nơi ở có cột điện, cầu vân vân. Mậu + canh tân đa phần là cột điện, mậu + nhâm quý gặp thiên bồng đa phần là cầu, rơi vào cung cửa trục sử có khả năng cửa nhà hướng về phía cầu, dòng sông. Mậu + bính, mậu + đinh, mậu + canh gặp tổ hợp thông tin cửa cảnh, cửa khai, cửa kinh, sao thiên anh, sao thiên nhuế, trên có bạch hổ thì có khả năng là máy biến áp, trạm biến thế, tháp phát sóng, khu vực bức xạ từ trường khá lớn, xung khắc can ngày hoặc mệnh năm thì tạo thành uy hiếp đối với người (phạm khu vực có bức xạ điện từ trường đều không lợi cho con người), mậu vào đất tử mộ tuyệt, kích hình, không vong hoặc có bạch hổ, huyền vũ chủ tường viện hư hoại không toàn vẹn, có cửa thiên lại gặp đất vượng tương thì tường viện cao lớn, có đặng xà chủ không ngay ngắn uốn lượn, có cửa địa tường viện thấp bé, có lục hợp thì có cùng một tường viện với người khác, gặp cửa cảnh trên tường có tranh, vật trang trí, gặp cửa khai có khả năng là tường hàng rào, cửa thương thì bị hư tổn, cửa dĩ thì cách âm, gặp sao thiên tâm thì trong sân có tường bình phong.

Kỷ đại biểu công ngầm, địa hộ, âm trạch, mặt đất, thiên tỉnh,

phần mộ, vườn rau, vườn hoa quả vân vân. Chỗ ở nông thôn đa phần đều có những phòng ốc phụ trợ, thiên tỉnh, viện lạc, sân vườn, vườn rau hoa quả. Phong thủy cổ đại rất coi trọng ưu khuyết của thiên tỉnh, thiên tỉnh là nơi tàng phong tụ khí. Lấy một ví dụ, dịch học nghiên cứu “thiên nhân hợp nhất”, thiên tỉnh có thể ví như túi áo của trang phục, trên thân thể một người không có túi áo, bạn nói anh ta có rất nhiều tiền trên người, ai mà tin được chứ. Thiên tỉnh không thể quá nhỏ hẹp, nhỏ hẹp thì khí không thể lưu lại, cũng không thể quá to rộng, to rộng thì khí không tụ được, thiên tỉnh cũng không thể ẩm ướt tối tăm, nếu không, chắc chắn sẽ được tiền dơ bẩn bất nghĩa. Trong thành phố, đa phần không có viện lạc, nhưng cũng có thiên tỉnh giả, khoảng trống giữa lầu phòng xem là thiên tỉnh lớn, sân thượng thì là thiên tỉnh nhỏ, xem thiên tỉnh lớn của một tòa lầu phòng chính là xem xem khoảng cách xa gần liệu có thích hợp, vuông tròn liệu có đặc thể, phối hợp có tinh tế không, thì có thể nhìn ra nguyên cả tòa lầu phòng liệu có hài hòa, cũng có thể cho thấy tình hình kinh tế của nhà ở, có một số khu vực, khoảng cách các lầu nhỏ hẹp, dồn ép hoặc u ám chìm sâu, trước lầu chảy đầy nước dơ, rác có ở khắp nơi, chỗ như thế này đa phần đều là khu dân cư nghèo, chính là bởi vì thiên tỉnh lớn xuất hiện vấn đề. Hoàn cảnh lớn ảnh hưởng hoàn cảnh nhỏ, phong thủy của hoàn cảnh lớn không tốt, hoàn cảnh nhỏ rất khó sửa đổi. Có một vài người chỉ xem trọng điều kiện phong thủy của nhà mình, mà bỏ qua mất hoàn cảnh phong thủy lớn, đi tìm nhiều đại sư phong thủy điều tiết nhưng vẫn không có tác dụng. Thiên tỉnh nhỏ chính là sân thượng, sân thượng u ám không ngay ngắn, rác vật cũ bỏ lung tung trên sân thượng, đa phần đều không thể có quá nhiều dành dụm về kinh tế.

Kỳ môn độn giáp đoán tốt xấu của thiên tỉnh nhà ở, thì phải xem tình hình tổ hợp của sao cửa kỳ nghi của cung mà kỳ rơi vào, kỳ rơi vào đất vượng lại gặp sao cửa kỳ nghi cát chắc chắn trường khí thiên tỉnh tốt đẹp, khí tụ thì tiền được tích trữ. Kỳ + kỳ, kỳ + tân gặp thái âm, huyền vũ thiên tỉnh nhỏ bé âm thấp. Kỳ + mậu gặp cữu thiên chắc chắn bao la rộng lớn dồi dào ánh mặt trời. Gặp lục hợp, trực phù tàng phong tụ khí, kết cấu nghiêm cẩn. Như ất kỳ vượng tương hoa cỏ mọc lên, có đặng xà thì thiên tỉnh không ngay ngắn. Bạch hổ

chủ to rộng, cửa địa chủ thấp bé. Gặp canh, tân chủ không phẳng, sản sinh khí thể có hại. Kỷ đại biểu phần mộ, địa hộ, đoán dương trạch, can giờ hoặc cửa sinh gặp kỷ lại gặp được sao âm, thái âm thì có khả năng phía dưới dương trạch có phần mộ hoặc cống ngầm.

Canh đại biểu đường đi, lối đi nhỏ, đường sắt, nóc nhà, vương mắc, vật thể kiến trúc kim loại lớn, can giờ hoặc cửa sinh gặp canh gần phòng ốc có đường lớn. Cửa trực sử gặp canh, thì trước cửa là đường lớn, gặp thêm canh + tân thì đường gồ ghề không phẳng. Canh ở cung nào, phương đó sẽ có đường lớn, đường đi là nhân tố trong hoàn cảnh lớn ở ngoài dương trạch, cấu thành ảnh hưởng chủ yếu đối với dương trạch. Có ảnh hưởng hay không, chủ yếu xem quan hệ của canh và can giờ, cửa sinh và cửa trực sử. Ví dụ như can giờ, cửa sinh gặp canh lại còn có huyền vũ, đường xá gần phòng ốc thường có trộm cắp ghé đến, nếu gặp cửa trực sử thì kẻ trộm xông vào nhà bạn từ con đường này.

Tân đại biểu kho lương, cửa sổ, bồn chậu bát nôi, cột điện, góc tường sản sinh khí thể có hại, đường nhỏ, hài cốt người chết vân vân. Trong gia đình hiện đại, đa phần không dự trữ quá nhiều lương thực, một lần xem phong thủy cho nhà kia, trong nhà tồn trữ rất nhiều gạo, tùy ý xem một chút cách cục, cửa sinh tân + quý trên có huyền vũ, tôi nói với chủ nhân, gạo nhà anh biến chất rồi, sinh ra rất nhiều côn trùng nhỏ, mau đi xử lý. Mở bao gạo ra quả nhiên có rất nhiều côn trùng nhỏ. Đa số kiến trúc hiện đại đều đã sử dụng hợp kim nhôm hoặc cửa sổ thép thay thế cho cửa sổ gỗ. Can giờ hoặc cửa sinh gặp tân có vài tình hình để phán đoán, một là góc tường có hại hướng vào cửa hoặc cửa sổ, hai là cột điện hoặc đường nhỏ hướng vào cửa hoặc cửa sổ, tân có đằng xà thì đường uốn lượn, ba là dưới phòng ốc có hài cốt người chết. Can giờ, cửa sinh gặp tân đa phần dương trạch đều có vấn đề, bởi vì tân đại biểu lối làm trong kỳ môn độn giáp.

Nhâm đại biểu cánh cửa, giếng, hệ thống nước trong nhà, sông lớn, đường nhỏ, các loài rắn. Can giờ, cửa sinh gặp nhâm thì có khả năng sống ở bờ sông hoặc gần đó. Nhâm là hệ thống cung cấp nước trong nhà, gặp nhâm + đinh hợp thì không thông suốt, nhâm + canh thì hệ thống nước trong nhà không thông suốt, có tượng bị tắc nghẽn.

Nhâm + kỷ là dòng chảy ngầm, sông dưới đất hoặc dưới công trình từng là dòng sông. Nhâm + mậu trên sông có đập lớn, cầu.

Quý đại biểu cống thoát nước, nước bẩn, nước cống ngầm, nhà vệ sinh, nước không sạch sẽ. Can giờ hoặc cửa sinh gặp quý đa phần phòng ốc ẩm ướt không khô ráo hoặc dưới đất có đường ống chất thải. Thông thường sẽ ảnh hưởng đến da hoặc dịch máu của người, hệ thống tiết niệu. Như can giờ hoặc cửa sinh gặp quý và sao bệnh thiên nhuế, thì dễ dẫn đến bệnh tật như phía trên, nguyên nhân có thể liên quan đến quý. Một lần đi xem chỗ ở cho người ta, người này ở lâu một, cách cục lúc đó là can giờ gặp sao bệnh thiên nhuế quý + kỷ, tôi nói với anh ta, dưới nhà này của anh có cống thoát nước, anh ta nói đúng vậy, nhưng sẽ có ảnh hưởng gì? Tôi nói, sẽ có ảnh hưởng đến hệ thống sinh dục tiết niệu và da của người. Anh sống lâu thế chắc đã có vấn đề rồi. Anh ta vội vàng nói, ai da, đúng rồi! Hiện tại mé trong chân của tôi bị mẩn ngứa một mảng lớn, ảnh hưởng đến chức năng sinh dục, đi khắp nơi điều trị nhưng không có hiệu quả. Tôi nói với anh ta phương pháp cải thiện, sau khi qua hai tháng, gọi điện thoại cho tôi nói, phần bị bệnh đã hoàn toàn khỏi.

2. Ý tượng thông tin của tám cửa trong dự đoán phong thủy.

Cửa là cán của họa phúc, cửa cũng giống như miệng và mũi của người, miệng và mũi có vấn đề, thân thể có tốt cách mấy cũng không gắng sức nổi được bao lâu. Vượng suy độ mở của cửa là nhân tố cực kỳ quan trọng để nhận định ưu khuyết của tòa kiến trúc. Tám cửa trong kỳ môn độn giáp đại biểu việc của người, cửa có vấn đề người sẽ có vấn đề. Trong dự đoán kỳ môn, can giờ gặp tám cửa biểu thị một chuyện gì đó sẽ xảy ra như thế nào trong công trình, nhà ở, cái nó đại biểu là một loại ý tượng thông tin, chứ không phải chỉ cát hung tốt xấu của công trình, nhà ở (tình hướng đặc thù cửa trực sử cùng cung với can giờ thì đoán khác). Mà cửa trực sử thì chuyên chỉ vị trí, hướng mở của cửa công trình, chỗ ở, các loại tình hình cát hung ưu khuyết của cửa. Điểm này nhất định phải phân rõ.

Cửa khai gặp can giờ dụng thần vượng tương, kiến trúc dương trạch khí thể hiển ngang, địa thế cao vút, người sống trong nhà đa phần là người nổi tiếng trong xã hội, lãnh đạo xí nghiệp, có nghề nghiệp chính thức, đơn vị công tác hoặc bản thân có sự nghiệp phát

triển. Rơi vào đất hưu tù tử tuyệt, thì trong nhà đa phần có người làm việc phổ thông, công nhân. Nhà cửa đa phần ở lân cận chợ, vỉa hè, nhà máy. Nếu là trực sử thì là càn trạch, cửa đường ở tây bắc. Có lúc cửa khai cũng đại biểu vị trí của cửa lớn.

Cửa hưu vượng tương gặp dụng thần, không khí dương trạch trong lành yên ắng, cách xa phiền não tạp loạn, trong nhà đa phần xuất hiện người làm quan vinh hiển, hiền nhân ẩn sĩ. Rơi vào đất hưu tù tử tuyệt thì trong nhà đa phần xuất hiện người chơi cờ lêu lổng. Nhà phần lớn nằm tại đất trũng, dòng sông, gần chỗ tắm rửa nước uống. Nếu là trực sử thì là khảm trạch, cửa đường ở chính bắc.

Cửa sinh vượng tương gặp can giờ đa phần là nhà mới, chỗ mới. Nguồn tài tốt, người sống trong nhà sức khỏe dồi dào, sự nghiệp hưng vượng phát đạt, đa phần là người làm ăn kinh doanh. Rơi vào đất tử mộ hưu tù thì phòng ốc lụi bại, không có cơ hội sống. Gần nhà đa phần có vùng núi, gò đất, cao đài, cầu, đê điều, phòng ốc, tông miếu, khu mỏ, ngân hàng, ngục giam. Nếu là trực sử thì là cấn trạch, cửa đường đông bắc.

Cửa thương gặp can giờ rơi vào đất vượng, nhà đa phần có người quân cảnh võ chức hoặc vận động viên, người lái xe, trong sân nhà có cây lớn, xe cộ, gần đó có nhà máy, bãi đậu xe, phòng múa hát, phố xá hoặc sân nhà từng là chiến trường. Tử mộ hưu tù thì phòng ốc hư hại, đa phần có người thương tật ngoài ý muốn. Nếu là trực sử thì là chấn trạch, cửa đường ở chính đông.

Cửa thổ gặp can giờ rơi vào đất vượng, nhà ở ngay ngắn, ngõ ra vào nghiêm cẩn. Hưu tù tử mộ thì không có cơ hội sống. Trong nhà phần nhiều có người làm kỹ nghệ, nhân tài võ chức, tin ngưỡng đạo. Gần đó đa phần có bưu điện, lối đi, hành lang, trúc, cơ quan công kiểm pháp.

Cửa cảnh gặp can giờ vào đất vượng, đa phần là sửa sang hoa lệ, chỗ ở có dáng vẻ hiện đại nhiều, nếu tổ hợp cách cục không tốt thì đa phần là chỗ ồn ào. Trong nhà có nhân tài biểu diễn nghệ thuật, sinh gái thì xinh đẹp hoạt bát, sinh trai thì hơi giống con gái. Gần đó phần nhiều có danh thắng cổ tích, tháp quảng cáo, chợ phiên, rạp phim, tháp truyền sóng, nhà máy tinh luyện kim loại, thư viện mỹ thuật, đài truyền hình, chỗ náo nhiệt. Nếu gặp bạch hổ xung khắc can ngày

hoặc mệnh năm, trong nhà sẽ có tai nạn máu me, nếu là trực sử thì là ly trạch, cửa đường ở chính nam.

Cửa tử đa phần chỗ ở xây trên khu đất thấp trũng rộng, cửa tử bất luận vượng tương hưu tù đều không lợi, cửa tử chủ trong nhà hoặc trường khí của bộ vị hiện tại có vấn đề. Can giờ gặp cửa tử đa phần chủ phòng ốc không có cơ hội sống, trong nhà có người tin thần bái phạt. Gần đó đa phần có giếng bỏ hoang, điểm rác, đống đồ lộn xộn, phần mộ, miếu hư. Nếu gặp bạch hổ xung khắc can ngày, trong nhà xuất hiện chuyện tử vong. Nếu là trực sử thì là khôn trạch, cửa đường ở tây nam.

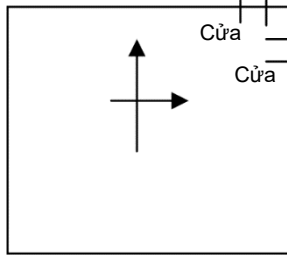
Cửa kinh cũng là cửa hung không lợi, sinh trợ nhà chủ vô sự. Trong nhà đa phần có giáo viên, luật sư, phù thủy, bác sỹ nha khoa, gần đó đa phần là bể nước, chỗ giải trí, phòng âm nhạc, giếng, hang động. Gặp can giờ khắc can ngày đa phần có khẩu thiệt, hoảng sợ, chuyện kiện cáo xảy ra, gia trạch bất an, dễ xuất hiện âm thanh lạ. Nếu là trực sử thì là đoài trạch, cửa và đường đi ở chính tây.

Tám cửa khi dự đoán phong thủy phần nhiều thể hiện tình hình nhân sự xảy ra của chỗ ở, cũng chính là nói, can giờ là dụng thần gặp phải tám cửa đại biểu sự tình xảy ra khi xưa hoặc hiện tại của nhà ở. Cửa sinh xem làm ký hiệu dụng thần đắc thủ của dự đoán phong thủy dương trạch và can giờ xem làm ký hiệu dụng thần của phong thủy là có sự khác nhau. Can giờ đại biểu tình hình hiện tại hoặc trước kia của phong thủy, cũng chính là nói can giờ thể hiện ưu khuyết của phong thủy trong khoảng thời gian. Còn cửa sinh thì đại biểu nhân tố chính thể của chỗ ở, không phải là tình hình phong thủy mang tính giai đoạn, thuộc một giai đoạn nào đó. Cũng chính là nói, cửa sinh khảo sát ưu khuyết chính thể của chỗ ở trong hoàn cảnh lớn, vốn có tính cố định tương đối, không thể điều tiết. Như can giờ có thể xem làm một tòa công trình, một căn phòng, một cái gia cụ, cũng có thể xem thành hoàn cảnh xung quanh bên ngoài phòng ốc, mà cửa sinh thì chỉ có thể xem như là sự so sánh của một nơi ở và hoàn cảnh lớn phỏng theo cửu cung bát quái, cùng với các nhân tố suy vượng, ưu khuyết tổ hợp cách cục của cung mà nó rơi vào, bình đoán cát hung ưu khuyết của phong thủy chỗ ở một cách chính thể.

Cửa trực sử khi dự đoán hoàn cảnh phong thủy, thông thường

mà nói, đại biểu cho hướng cửa, vị trí cửa cùng các loại tình hình cát hung ưu khuyết của nơi ở. Hướng cửa và vị trí cửa không giống nhau, hướng cửa là chỉ cửa hướng về phía nào để mở, còn vị trí cửa là chỉ cửa của nhà ở nằm tại phương vị nào của nhà ở, xem hình:

Nam



Hai cửa này đồng thời mở ở vị trí cung khôn tây nam, nhưng cửa thì một cái hướng nam, một cái hướng tây. Vị trí cửa tương đồng, hướng cửa khác nhau cát hung sẽ khác nhau. Trên hình, như mở cửa nam vừa đúng đối diện là ống khói của nhà người khác, đường lớn, cầu hoặc có vật thể hung sát bắn rọi thì tự nhiên sẽ không tốt, nếu vị trí cửa vẫn là vị trí khôn, hướng về tây để mở cửa thì sẽ tránh né được những nhân tố bất lợi này.

Phong thủy vốn có tính sai khác khu vực rất lớn, này chủ yếu là do sự khác nhau của hoàn cảnh địa lý mà tạo thành (vì vậy đã sản sinh ra rất nhiều nhánh phái khác nhau). Do khu vực của dự đoán phong thủy khác nhau, nên tình hình vị trí cửa, hướng cửa mà cửa trực sử đại biểu cũng sẽ khác nhau, như cửa trực sử là cửa cảnh rơi vào cung坎, một trường hợp là cửa ở cung坎 phương đông bắc, một trường hợp nữa là cửa ở cung离 phương nam, còn có một trường hợp nữa là, không thể phản ánh vị trí của cửa mà chỉ phản ánh tình hình ưu khuyết cát hung của việc bố trí cửa. Ba trường hợp này chủ yếu là do khu vực địa lý cần dự đoán phong thủy khác nhau mà tạo thành. Như ở miền nam phần lớn khi dự đoán cho tỉnh khu thì cửa trực sử căn bản sẽ xuất hiện hai trường hợp ở trước, nhưng đến Thiên Tân hoặc Đường Sơn thì kiến trúc đa phần là kiểu cách kiến trúc chữ nhất tọa bắc hướng nam, xem hình:

Nam

Cửa	Cửa	Cửa	Cửa	Cửa

Cách cục kiến trúc giống như thế này, cửa trực sử sẽ không thể phản ánh ra được hướng cửa, vị trí cửa của nơi ở, bởi vì tất cả hướng cửa và vị trí cửa đều là y như nhau, nhưng hướng cửa, vị trí cửa y như nhau không nhất định tình hình ưu khuyết cát hung sẽ như nhau. Vì vậy ở kỳ môn độn giáp (bao gồm tất cả thuật dự đoán), khi dự đoán phong thủy nhất định phải hiểu rõ phong cách kiến trúc nơi ở, tình hình cơ bản hoàn cảnh địa lý cấu thành của nơi đó trước đã. Phán đoán hướng cửa cũng có vài dạng, cửa trực sử rơi vào bản cung phục ngâm, vị trí cửa và hướng cửa giống nhau. Cửa trực sử phản ngâm thì vị trí cửa, hướng cửa tương phản nhau. Lấy cửa khai để định hướng cửa. Lấy cung địa bàn can giờ định hướng cửa. Cấu tạo khác nhau, điều kiện sử dụng tham khảo cũng không như nhau. Cái cần phải chú ý là, hướng cửa và sơn hướng là hai khai niệm khác nhau, không được lẫn lộn. Có một vài chỗ ở, sơn hướng và hướng cửa tương đồng như trên hình, nhưng cũng có một vài chỗ ở thì không tương đồng.

Ưu khuyết cát hung của cửa trực sử là nhân tố quan trọng nhất để bình đoán tốt xấu của chỗ ở, có lúc cách cục can giờ tổ hợp rất tốt, phong thủy của toàn bộ nơi ở không tệ, nhưng cửa trực sử xuất hiện tượng hung, cho thấy phòng ốc tồn tại tai họa ngầm ngấm, đến lúc vào cung trực sử làm thời gian ứng nghiệm, hung sự có khả năng sẽ xảy ra. Cửa trực sử rơi vào đất vượng thêm được thần cát, sao cát, tổ hợp cách cát thì cửa khí vượng, người bình an sự nghiệp hưng vượng. Cửa trực sử rơi vào đất hưu tù tử mộ, thì cửa nơi ở nát tả tơi. Cửa trực sử gặp tân và sao thiên nhuế thì cửa lớn của chỗ ở có vấn đề, gặp sao thiên bồng thêm cách hung, như tân + mậu, mậu + tân, mậu + kỷ, mậu + nhâm, canh + bính, bính + canh là cửa phá

tài, gặp trực phù, lục hợp là cửa mới, khí tiến vào là khí cát. Cửa thiên chủ cửa lâu cao to có khí thế, cửa địa chủ thấp bé, thái âm chủ ánh sáng không tốt nhưng không vấn đề gì, bạch hổ chủ rộng to dễ xảy ra chuyện tang tóc hung thương, trong cửa có bạch hổ cho thấy trước cửa có sát khí xuất hiện, huyền vũ chủ trong cửa có trộm cắp ra vào, gặp đằng xà, muốn đi vào cửa phải rẽ quẹo, gặp mậu + canh, canh + mậu, ất + tân, canh + nhâm hoặc gặp sao ngựa có cửa thiên, thì cửa lớn có sửa đổi. Cùng cung với can tháng có khả năng dùng chung cửa lớn với hàng xóm, gặp canh + canh, canh + tân trước cửa có đường lớn, gặp canh + nhâm, quý trước cửa có dòng sông, gặp bính, đinh thì có khả năng cửa lớn hướng vào ống khói. Cửa trực sử cùng cung với can giờ hoặc cửa sinh thì có khả năng là phòng ốc cũ, lâu cũ. Cửa trực sử cùng cung với trực phù, can giờ thì có khả năng là chỗ ở có hai tầng mới và cũ.

3. Ý tượng thông tin của tám thần trong dự đoán phong thủy.

Tám thần đại biểu trường khí và vật chất thần bí, theo một vài cơ quan chuyên môn nước ngoài nghiên cứu chứng thực, trong tất cả vật thể kiến trúc đều tồn tại các loại thông tin vật chất kỳ dị mà chúng ta không thấy được, không sờ được, ví dụ nhỏ như một con thần lằn, con chuột trong nhà, cũng đều liên tục phát tán vào không gian thông tin tồn tại của chúng. Thông tin năng lượng trường khí mà người ta không cảm giác được cũng liên tục ảnh hưởng đến mọi người trong nhà.

Trực phù đại biểu nhà mới, sơn hướng của vật kiến trúc, trường năng lượng cát. Cửa sinh hoặc can giờ gặp trực phù đa phần là nhà mới, thiên địa bàn trong cung trực phù là sơn hướng của chỗ ở, như cung trực phù gặp quý + đinh thì có khả năng là sơn quý hướng đinh hoặc đinh quý sơn hướng, gặp ất + tân thì có khả năng là ất tân sơn hướng hoặc tân ất sơn hướng, gặp bính + nhâm thì có khả năng là bính nhâm sơn hướng hoặc nhâm bính sơn hướng, cách cục gặp địa chi tương xung như giáp thìn nhâm + giáp tuất kỷ cấu thành thìn tuất tương xung thì có khả năng sơn hướng là kiêm hướng không phải chính hướng. Trực phù gặp phản ngâm hoặc không vong thì có khả năng vị trí của sơn hướng vừa đúng là phương hướng ngược lại. Gặp lục nghi kích hình sơn hướng bị xéo, sơn và hướng không nhất

trí, gặp môn bức sơn hướng có hiện tượng sai vị trí.

Đằng xà chủ vật kiến trúc hoặc trong phòng ốc có chuyện kỳ quái, khác thường, như tinh linh, xà tiên, hồ ly vân vân. Cửa sinh hoặc can giờ gặp đằng xà trong nhà đa phần có chuyện quái dị xảy ra. Gặp đỉnh kỳ, cửa tử trong nhà chắc chắn có cung phụng hương hỏa báỉ thần, rơi vào cung nào thì ở phương đó. Đằng xà cũng đại biểu vật cong uốn lượn, đằng xà gặp canh, tân gặp cửa trực sử đa phần trước cửa, đường xá uốn lượn không phẳng.

Thái âm đại biểu kho lương thực, đồ ngọc, đồ dùng báỉ thần, người giúp việc trong nhà vân vân. Cửa sinh hoặc can giờ gặp thái âm chỗ ở thấp bé, ánh sáng không đủ hoặc trong nhà có người đầy tớ. Gặp kỷ thì có khả năng trong nhà có phần mộ, thông tin kiểu quái dị xuất hiện.

Lục hợp đại biểu tàng phong tụ khí, trường khí ổn định, lối đi nghiêm cẩn, trong nhà có chuyện hôn nhân. Gặp cách cát, cửa cát thì gia đình hòa thuận vui vẻ. Gặp cách hung cửa hung thì ảnh hưởng hôn nhân gia đình.

Bạch hổ đại biểu vật thể hoặc sát khí thấy được, bạch hổ vào vật thể nào thì vật thể đó sẽ sản sinh sát khí, như cửa trực sử gặp bạch hổ, cửa lớn sẽ có vấn đề. Canh là đường đi gặp bạch hổ thì đường đi có sát khí, bính là dụng cụ bếp, ống khói gặp bạch hổ thì sẽ xuất hiện sát khí, xung khắc hoặc gặp can ngày, mệnh năm, cửa trực sử, can giờ, cửa sinh đều sẽ xảy ra tai nạn hung thương.

Huyền vũ đại biểu sát khí không nhìn thấy được, huyền vũ vào vật thể nào thì phương đó sẽ sản sinh sát khí không nhìn thấy được, xung khắc hoặc gặp can ngày, mệnh năm, cửa trực sử, cửa sinh thì sẽ xảy ra chuyện trộm cắp, khẩu thiệt thị phi, tiểu nhân hãm hại.

Cửu địa đại biểu phòng ốc thấp bé, lầu phòng thấp tầng, phòng tối trong nhà, nhà kho, tầng hầm, đa số kiến trúc hiện đại đều có tầng hầm. Cửu địa cũng chủ kiến trúc nơi ở lâu đời, hoặc đã sống trong khoảng thời gian dài.

Cửu thiên đại biểu minh đường, viện lạc, chỗ ở cao tầng, lầu phòng thì đại biểu đất trống trước lầu. Cửa sinh can giờ gặp cửu thiên thì nơi ở cao lớn có khí thế. Cửu thiên gặp canh thì viện lạc hẹp nhỏ. Gặp cửa thương, thiên phụ, thiên xung trong vườn có cây cối

hoa cỏ. Gặp thiên cầm, thiên nhuế trong vườn có khả năng chăn nuôi gia cầm. Gặp giáp tuất kỷ rơi vào đất vượng thì có khả năng nuôi loài chó. Một lần đi xem phong thủy cho người ta, đi được nửa đường, trong đầu nghĩ đến cách cục lúc đó, cửa sinh vừa đúng gặp kỷ + kỷ trên gặp cửu thiên, linh cảm ập đến, tôi nói với chủ nhân, nhà anh còn nuôi cả chó, không chỉ một con. Anh ta nói, đúng vậy, là hai con chó.

4. Ý tượng thông tin của chín sao trong dự đoán phong thủy.

Sao thiên bình đại biểu phòng ốc, cái đình, viện thần, trung nam vân vân.

Sao thiên nhậm đại biểu thiếu nam, đạo sỹ, đường đi.

Sao thiên xung đại biểu trưởng nam, người môi giới, cửa sổ, quan tài, cây lớn.

Sao thiên phụ đại biểu trưởng nữ, hòa thượng, ni cô, cái đình, cái giỏ, hoa cỏ.

Sao thiên anh đại biểu trung nữ, nhà trên.

Sao thiên nhuế đại biểu lão niên thân thuộc, đường đi, giếng nước, sân, giấy, vải, người bệnh.

Sao thiên cầm đại biểu dì, đường tắt.

Sao thiên trụ đại biểu thiếu nữ, cửa ngõ, chú ruột, nhà vệ sinh, cửa lầu.

Sao thiên tâm đại biểu tường viện, bình phong.

Chín sao và chín sao trực phù cũng là hai khái niệm khác nhau, chín sao trực phù đại biểu trường khí lớn, hoàn cảnh lớn, xu thế lớn của nguyên cả phòng ốc chỗ ở. Chín sao gặp cung cửa sinh hoặc can giờ đại biểu một loại ý tượng thông tin nào đó của phòng ốc chỗ ở. Như cửa sinh hoặc can giờ gặp sao thiên nhuế biểu thị một phương diện nào đó của chỗ ở có vấn đề. Gặp sao thiên bình, dưới chỗ ở hoặc gần đó là hồ nước hoặc vũng nước. Gặp sao thiên phụ, sao thiên xung trong nhà có cây cối hoa cỏ. Gặp sao thiên anh gần chỗ ở có khả năng có lò gạch, nhà máy luyện kim loại. Gặp sao thiên trụ, chỗ ở hoặc gần đó có chỗ hư hại. Gặp sao thiên tâm hoàn cảnh đa phần tao nhã yên tĩnh. Chín sao là trực phù bất luận có hay không quan hệ sinh khắc với can giờ, cửa sinh, can ngày hoặc mệnh năm, thì đều sẽ ảnh hưởng đến phương hướng phát triển, sở thích tín

ngưỡng, sai biệt tính cách của người trong chỗ ở. Như:

Sao thiên bình là trực phù vượng tương gặp cách cát, cửa cát thì trong nhà đa phần có người thông minh cơ trí, dám nghĩ dám làm, lợi cho đường học làm quan, phần nhiều đảm nhiệm nghề có tính nguy hiểm, nếu rơi vào đất hưu tù tử phế đa phần là hạng người to gan làm bậy, gian xảo giả dối, đa phần là kẻ trộm cướp, dễ gặp chuyện hung hiểm đạo tặc phá tài, tửu sắc gây tai họa, lưu lạc yểu vong.

Sao thiên nhậm là trực phù vượng tương đắc địa, trong nhà đa phần có người thành thật lương thiện, giản dị hiền hậu, lợi xây dựng sự nghiệp, mạnh sản xuất, ruộng vườn dồi dào, đa phần có nhân tài thiết kế kiến trúc hoặc kỹ sư nông dân, gặp đất tử phế thì nghèo khổ tầm thường, mưu cầu trở ngại, đa phần là nông dân hoặc người lao động thể lực.

Sao thiên xung là trực phù gặp đất vượng tương, trong nhà đa phần có nhân vật ngay thẳng phóng khoáng, mạnh mẽ vang dội. Cũng có nhân tài thể thao hoặc người làm nghề võ, quân nhân. Gặp đất tử phế thì dễ chuốc lấy kiện tụng tố tụng, tai nạn xe cộ, anh em đánh nhau bị thương, người lỗ mãng hiếu động.

Sao thiên phụ là trực phù rơi vào đất vượng, người trong nhà đa phần tao nhã có phong độ, có văn hóa giáo dưỡng, tôn giáo tín ngưỡng, nhân tài giáo dục văn hóa, khoa học kỹ thuật. Gặp đất tử phế đa phần là phần tử tri thức thanh bình, tầm thường yếu đuối, thân thể yếu nhiều bệnh, loại người do dự thiếu quyết đoán.

Sao thiên anh là trực phù rơi vào đất vượng, người trong nhà đa phần có khí phách, có phong độ, ăn nói không tầm thường, thanh danh vang xa, nhân tài sự nghiệp khoa học kỹ thuật, văn hóa. Gặp đất tử phế đa phần là hạng người tham bạo dốt nát, hung ác vô thường, tính dữ dễ nóng. Dễ xảy ra cháy hỏa hoạn, kiện tụng, bệnh tim não mất.

Sao thiên nhuế là trực phù rơi vào đất vượng, người trong nhà đa phần truyền đạo kết bạn, dựng ruộng hưng nhà, phụ nữ nắm quyền. Gặp đất tử phế thì tính ác độc tài, hạng người có lòng tham không đáy. Bệnh tật trong nhà mọc lên, đời đời không ngừng.

Sao thiên cầm là trực phù rơi vào đất vượng là đại gia tộc, trong

nhà đa phần có người làm quan nắm quyền, là người phẩm chất đoan chính, trung chính vô tư. Nếu gặp đất tử phế, đa phần hữu danh vô thực, có tài khó phát huy.

Sao thiên trụ là trực phù rơi vào đất vượng, trong nhà đa phần có hạng người trụ cột vững vàng, dám nói dám làm, trùm một phương, đa phần có nhân tài giới nghệ thuật diễn xuất hoặc người hùng biện diễn thuyết. Gặp đất tử phế, thì là phụ tá lên kế hoạch bày mưu hoặc người nói hát.

Sao thiên tâm là trực phù rơi vào đất vượng, người trong nhà đa phần tài hoa hơn người, có được dân được, chân tài thực học, nhân tài các phương diện y học, bói toán, chiêm tinh. Gặp đất tử phế, quan trường thị phi, khắc vợ hại con, dễ mắc bệnh đầu ngực, người siêng năng có tay nghề.

Vượng suy của chín sao trực phù là căn cứ để nhận định tầng thứ quý tiện cát hung của một tòa nhà, trực phù là sao cát lại vượng tương đắc địa chắc chắn là nhà có nhân tài xuất hiện, nguồn tài rộng mở. Trực phù hưu tử tử phế lại có cách hung, cửa hung là ngũ giả chắc chắn là nhà tai ương không ngừng, phá tài kinh khủng.

5. Ý tượng thông tin của cửu cung trong dự đoán phong thủy.

Cửu cung đại biểu cát hung suy vượng của trường khí dưới đất, mới cũ ngoại quan của phòng ốc, tình hình bố cục kết cấu của chỗ ở. Vượng suy của cửu cung là dùng tiết lệnh để tính toán. Ngoài ra cũng phải kết hợp tổ hợp cách cục để phán đoán tổng hợp.

Cung một khảm ở tháng thân Dậu Hợi Tý dự đoán là được lệnh, nhà ở tuy lộn xộn nhưng thích thú, chính thể hài hòa, tháng khác thì thất lệnh nhà ở cao thấp không đều, hình dáng không thẳng.

Cung hai khôn ở tháng Thìn Tuất Sửu Mùi Tị Ngọ được lệnh, nền móng nhà rộng lớn bao la, lầu phòng rộng rãi, thất lệnh thì thấp nhỏ sụp lún, xung quanh nhiều chất thải.

Cung ba chấn ở tháng Hợi Tý Dần Mão là được lệnh, nhà ở cao to có khí thế, đa phần là cao lầu đại viện. Thất lệnh thì sân nhỏ nhà thấp.

Cung bốn tốn ở tháng Hợi Tý Dần Mão là được lệnh, chỗ ở bày trí hoa lệ, phong cách nho nhã, thất lệnh thì đa phần là bấp bênh không ổn định, nơi đổ nát thê lương.

Cung năm giữa vượng vào cuối tứ quý, nhà ở đa phần là bằng phẳng đoan chính, khí thế rộng lớn, nơi thẳng đều. Thất lệnh là niên đại lâu đời.

Cung sáu căn ở tháng thìn tuất Sửu mùi thân Dậu là được lệnh, nhà ở đa phần trang nhã yên tĩnh, thất lệnh thì vách tường bong tróc, xà đòn mục nát.

Cung bảy đoài ở tháng thìn tuất Sửu mùi thân Dậu là được lệnh, nhà ở có tranh vẽ điêu khắc, tứ viện chính tề chặt chẽ, trụ cột san sát nhau, thất lệnh thì khuyết lõm nứt mẻ, sụp xuống thùng dột.

Cung tám căn ở tháng thìn tuất Sửu mùi tị Ngọ thì được lệnh, nhà ở đa phần đều bốn vách gọn gàng, trang nghiêm, thất lệnh thì sụp lõm.

Cung chín ly ở tháng dần Mão tị Ngọ thì được lệnh, nhà ở có kiến trúc độc đáo mới lạ, thất lệnh thì bình thường.

6. Ý tượng thông tin của tổ hợp cách cục trong dự đoán phong thủy.

Tổ hợp cách cục phản ánh vấn đề đang phát sinh ở hiện tại của phong thủy nhà ở, đồng thời cũng cung cấp những phương pháp cải thiện điều lý nào đó, như can giờ hoặc cửa sinh gặp Mậu + Bính Thanh Long phản thủ, cho biết trước nhà ở khí vũ hiên ngang, tài quan sinh vượng. Như Bính + Mậu nhà ở có tranh vẽ điêu khắc, tàng phong tụ khí, là nhà ẩn quan tụ tài. Ngọc nữ thủ môn trong nhà sạch sẽ, hoàn cảnh tốt, điều kiện vệ sinh tốt. Gặp thiên độn đất nhà ở cao lớn, địa độn kiên cố vững chắc, nhân độn hòa hợp êm ấm, phong độn thoáng gió tốt đẹp, vận độn tầm nhìn rộng mở, long độn thân tâm thoải mái, hổ độn trang nghiêm túc mục, thần độn khí vũ bất phàm, quỷ độn gia trạch không yên (trong nhà ở có ma quỷ xuất hiện). Thanh Long đào tẩu át + Tân phòng ốc hoặc tường viện có chỗ hư hại, Tân + Ất Bạch Hổ xương cuồng có sát khí xuất hiện sắp hại người, Quý + Đinh Đẳng Xà yêu kiều nhà bếp có vấn đề, cần phải cải thiện. Đinh + Quý trong nhà ở có ma quỷ làm loạn. Phục can, phi can gia trạch không thuận, dưới đất chỉ sợ có cỏ mộ dẫn đến tai ương. Phục cung, phi cung có tiểu nhân đồ kị hãm hại mà gặp tai họa. Đại cách Canh + Quý, tiểu cách Canh + Nhâm chỗ ở gặp này chắc chắn có sát khí có hại xuất hiện bắn chiếu phòng ốc dẫn đến bất lợi. Hình cách, bội cách trong

nhà có quan tai thương tật xuất hiện. Canh + bính đạo tặc quái di thường xuất hiện. Bính + canh phải phòng việc hỏa hoạn, phá tài. Lục nghi kích hình chắc chắn có tai họa bị thương. Giờ ngũ bất ngộ sự nghiệp không thuận gặp cách trở mọi chỗ. Quý + quý thiên vông tứ trượng phòng ốc mưa dột rách nát. Tam kỳ nhập mộ tối tăm không ánh sáng. Gặp bạch hổ trong gia trạch chắc chắn xuất hiện người bệnh tật hình thương. Đằng xà thì trong nhà đa phần kinh sợ quái dị, nếu gặp sao thiên bồng gặp trực sử có canh + canh chắc chắn có tổn hại, thị phi nhỏ, hoảng sợ, động kinh, khổ cực do dự. Huyền vũ gặp sao thiên nhậm có kẻ trộm, tà đạo làm điều ác. Lục hợp gặp sao thiên trụ trong nhà con cái không dễ dạy. Thái âm gặp sao thiên anh, cửa cảnh người giúp việc làm loạn có ý đồ riêng. Cửu địa gặp canh tân gặp hai cửa kinh thương có hình hại mà chịu tổn thất trong âm thầm. Cửu thiên gặp bính đinh thêm ất canh tương khắc, tổn hại hôn nhân không thuận có người quả phụ, ở giá. Huyền vũ gặp nhâm quý phải phòng tiểu nhân hãm hại. Canh tân gặp bạch hổ rơi vào cung đoàn cang hung hiểm kỳ quái, gặp lục tân nhất định có chỗ trầy, tì vết.

(2) Phương pháp cụ thể cùng tư duy phán đoán của kỳ môn độn giáp dự đoán hoàn cảnh phong thủy

Nhánh phái của phong thủy học phức tạp, bài xích lẫn nhau, bất luận nhà nào phái nào đều lầy long thủ tự cư. Tôi cho rằng sự xuất hiện của các nhánh phái là một hiện tượng khu vực địa lý và lịch sử bình thường, bất luận nhà nào phái nào đều không thể bao hàm luôn cả một chỉnh thể phong thủy học. Dùng phong thủy của một nhà một phái để thống lĩnh nguyên cả phong thủy học là điều đáng buồn cười và thiếu hiểu biết, giống như nhân loại trong diễn dịch của trường hà lịch sử, xuất hiện rất nhiều dân tộc. Phong thủy của mỗi một nhánh phái đều có tính khu vực tương đối của nó, cũng chính là nói bất luận phong thủy của phái nào thì đều là đối tượng sử dụng của một khu vực địa lý nào đó. Bạn muốn nhất thể hóa toàn cầu theo mô hình phương tây giống như nước Mỹ, khẳng định là không được, bởi vì họ không suy xét đến sai khác về chủng tộc và khu vực. Như cầm long điểm huyết của dương công đến đồng bằng rộng lớn thì hết như hổ xuống đồng bằng vậy, mà huyền không phi tinh không cách nào phát huy tác dụng trên một vài nhóm kiến trúc đặc biệt ở miền bắc,

chơi huyền không thì coi thường tam hợp gia, dùng thái dịch thì thấy huyền không kỳ quặc, dương dương tự đắc, rồi tung lộn xộn, công kích lẫn nhau. Nhiều năm về trước, tôi vừa học được sử dụng huyền không phi tinh, cho rằng phái phong thủy này xem như đứng đầu, không gì sánh kịp, dùng rất tuyệt diệu tâm đắc, gật gù đắc ý. Một lần có một vị tiên sinh phong thủy hành tẩu giang hồ ở An Huy, đến nhà tôi xem phong thủy cho tôi, tôi hỏi ông ta dùng phong thủy của phái nào? Ông ta nói dùng âm dương qua đường, cửu cung kết hợp bát quái, tôi hỏi có chuẩn không? Ông ta nói, thử xem thì biết, thế là đem ngọn nguồn lai lịch của nhà tôi ra nói một cách rõ ràng chi tiết, tôi rất kinh ngạc, tiên sinh nói rất thành khẩn, tôi học không được bao nhiêu năm, xem cũng không bao nhiêu sách, nói thật với anh, đều rất sơ sài. Từ đó, tôi mới ngộ ra là câu nói chân kinh không truyền qua giấy đúng là có đạo lý.

Nói những lời vô dụng này xem như câu chuyện mở đầu, trở lại với vấn đề chính. Phía trước đã giảng bất luận phái phong thủy nào đều làm rõ ba cái quan hệ, chính là quan hệ giữa người và đối tượng sử dụng tức chỗ ở, quan hệ giữa chỗ ở và hoàn cảnh lớn tại đó, quan hệ giữa người, chỗ ở và hoàn cảnh lớn. Chỗ ở là công cụ thực dụng của người, người lại sử dụng cái công cụ chỗ ở này trong hoàn cảnh lớn. Lấy một ví dụ, chỗ ở là chiếc thuyền, hoàn cảnh lớn chính là biển, người điều khiển thuyền chạy trên biển, muốn suy xét các nhân tố như biến hóa thời tiết trên biển, độ sâu của nước biển, dòng nước ngầm trong biển vân vân, đồng thời còn muốn suy xét tốt xấu chất lượng thuyền, thuyền này liệu có thích ứng các loại điều kiện ở vùng biển này, người liệu có năng lực lái thuyền này. Kỳ môn độn giáp dùng can ngày, mệnh năm đại biểu người lái thuyền, vượng suy sao cửa kỳ nghi cùng với các loại tổ hợp cách cục của cung mà nó rơi vào biểu thị trạng thái năng lực của người lái thuyền. Dùng cửa sinh, can giờ, cửu cung mô phỏng thuyền, vượng suy, sao cửa kỳ nghi cùng các loại tổ hợp cách cục của cung mà nó rơi vào biểu thị hiện trạng và tốt xấu chất lượng thuyền. Dùng cửu cung mô phỏng biển lớn, các loại tổ hợp kỳ nghi sao cửa trong mỗi cung vị biểu thị các loại nhân tố hoàn cảnh xuất hiện ở những phương vị khác nhau trên biển. Đây chỉ là lấy ví dụ mang tính hình tượng. Nói cụ thể hơn:

Đầu tiên, phân tích hoàn cảnh phong thủy đang dùng, tức các nhân tố điều kiện tự nhiên của chỗ ở. Cách phán đoán ưu khuyết của điều kiện tự thân của chỗ ở:

1. Cung vị mà can giờ, cửa sinh rơi vào liệu có được lệnh. Như can giờ, cửa sinh rơi vào cung chín ly ở tháng tị ngọ, lúc này cung chín ly được lệnh. Cửa cung mà can giờ, cửa sinh rơi vào, có thể ví như bến cảng để thuyền cập bờ.

2. Vượng suy của cung mà can giờ, cửa sinh rơi vào, sao cửa kỳ nghỉ và tổ hợp cách cục liệu có tốt đẹp.

3. Trạng thái của cung cửa trực sử cùng với sao thần cửa nghỉ tổ hợp cách cục liệu có tốt đẹp.

4. Vị trí sắp xếp của đồ dùng bếp, nhà bếp liệu có hợp lý. Bính kỳ đại biểu đồ dùng bếp, lửa đốt, nhâm thủy là hệ thống nước để uống, tân là nồi bát bồn chậu, phân tích tổng hợp ưu khuyết của các loại nhân tố.

5. Trạng thái cát hung của vị trí mà phòng ngủ tọa lạc. Can ngày, mệnh năm, ất kỳ đại biểu phòng ngủ, xem tình hình cung mà nó rơi vào để phán đoán ưu khuyết của nó.

6. Trạng thái cát hung của vị trí viện lạc, thiên tỉnh. Cửa thiên, sao thiên nhuế đại biểu viện lạc, kỷ đại biểu thiên tỉnh, xem tình hình cung mà nó rơi vào để phán đoán ưu khuyết của nó.

Sau khi khởi cục kỳ môn độn giáp xong, đầu tiên lấy bảng cửu cung phỏng theo toàn bộ chỗ ở. Như cửa đổ là cửa trực sử, rơi vào cung chín ly thì có khả năng cửa lớn của nhà ở nằm tại phương nam hoặc phương nam đông. Can ngày, mệnh năm, ất kỳ rơi vào cung hai khôn thì có khả năng phòng ngủ ở tại phương tây nam. Bính, nhâm rơi vào cung tám cần thì có khả năng nhà bếp bố trí ở phương đông bắc (nhâm là hệ thống nước, chỗ có nước đa phần là nhà bếp). Cung của quý có khả năng là phòng tắm, nhà vệ sinh. Lục hợp là phòng khách, cung mà lục hợp rơi vào đa phần là vị trí của phòng khách. Lấy lục nghỉ của cung trực phù tra cứu tình hình sơn hướng của cả chỗ ở.

Tiếp tới, phân tích tình hình ưu khuyết của hoàn cảnh lớn nơi mà nhà ở xây lên, hoàn cảnh lớn này nói cho cụ thể chính là khu dân cư, một vị trí nào đó của khu, vị trí nào của thôn xóm mà nhà ở xây

lên. Nguyên cả khu vực vị trí sản sinh ra ảnh hưởng cát hung đối với nhà ở.

1. Trục phù phán đoán tình hình ưu khuyết chính thể khu vực của hoàn cảnh lớn. Trục phù rơi vào cung gặp đất vượng tương, phối hợp thêm cửa thần tổ hợp cách cục cát, thì nguyên cả hoàn cảnh lớn tốt, ngược lại thì không tốt.

2. Lấy cửa cung kỳ môn mô phỏng nguyên cả hoàn cảnh lớn, đem can giờ, cửa sinh di động đến cung giữa để quan sát tám cung khác, tức tình hình của tám mặt, nhưng can giờ, cửa sinh vẫn dựa trên các yếu tố vượng suy, ngũ hành, âm dương vốn có trong cung, xem hình:

Cung ban đầu của cửa sinh, can giờ	Ly	Khôn
Chấn	Cửa sinh, can giờ	Đoài
Cấn	Khảm	Càn

Can giờ, cửa sinh rơi vào cung bốn tổn thì có khả năng nhà ở nằm tại phía đông nam của thôn hoặc phía đông nam của thành phố, phía đông nam của khu, rơi vào bàn trong nên gần với trung tâm thôn, trung tâm khu vực, thành phố, rơi vào bàn ngoài thì có khả năng nằm tại rìa thôn, rìa khu vực, thành phố, những cái khác theo đó mà suy ra. Cung chấn đại biểu tình hình hàng xóm ở phía đông, cung ly đại biểu tình hình nhà đối diện, cung đoài đại biểu tình hình hàng xóm ở mé phía tây, cứ vậy mà suy. Như cung đoài gặp huyền vũ có cách cục canh + bính, thì có khả năng nhà hàng xóm phía tây thường có trộm ghé đến hoặc người nhà người ta có hành vi trộm cắp. Như cung khôn gặp không vong gặp cửa tử thì phía tây nam nhà ở có khả năng là một hố to, vùng đất trũng. Gặp cửa tử có khả năng là phần mộ. Gặp nhâm quý thì có khả năng là dòng sông, bể nước. Gặp canh,

cửa cảnh, bạch hổ thì có khả năng là đường cái.

3. Đem can giờ, can ngày, cửa sinh và mệnh năm đồng thời di chuyển đến cung giữa (nhưng tính chất của cung mà nó rơi vào không đổi), kiểm tra trong tám cung khác, cung nào xuất hiện những nhân tố không lợi và có lợi đối với người, nhà ở. Như người và nhà ở cung tổn, trong cung cần có bạch hổ, cửa cảnh, tổ hợp cách cục canh + bính xung khắc người hoặc nhà của cung tổn, thì có khả năng phía tây bắc có đường xá, thiết bị điện tử xung khắc người hoặc nhà tạo thành tai nạn hại người. Cung khôn gặp cửa tử, huyền vũ, tổ hợp cách cục lục nghi kích hình thì có khả năng cung khôn tây nam có trường khí bất lợi tồn tại, nơi này có người sinh sống sẽ tạo thành các dạng nguy hại.

Cuối cùng, phân tích toàn bộ quan hệ hơn thiệt giữa ba cái người, nhà và hoàn cảnh lớn. Khi chúng ta dùng kỳ môn độn giáp dự đoán hoàn cảnh địa lý nhất định phải nắm rõ cương lĩnh chủ yếu, bình đoán một hoàn cảnh phong thủy nhà ở tốt, phải tuân theo nguyên tắc nhà sinh người, một vài trường khí, hình sát không tốt nào đó trong hoàn cảnh lớn, không thể xung khắc hoặc ảnh hưởng đến người và nhà, đạt được nguyên tắc này xem như là hoàn cảnh phong thủy nhà ở tốt. Còn về việc tốt đến mức nào thì phải phân tích toàn diện tình hình tổ hợp của các loại cách cục. Có lúc, một vài cách cục là can giờ hoặc cửa sinh sinh can ngày và mệnh năm tức nhà sinh người, nhưng một vài nhân tố bất lợi trong hoàn cảnh lớn ảnh hưởng đến nhà và người thì sẽ vẫn xảy ra tai họa như thường. Như can ngày hoặc mệnh năm ở cung tổn, can giờ hoặc cửa sinh ở cung cần, hình thành cục diện người khắc trạch, vốn dĩ không có chuyện gì, nhưng cung sáu cần gặp bạch hổ, cách hung xung khắc can ngày hoặc mệnh năm, cũng chính là nói phương tây bắc trong hoàn cảnh lớn có hình sát uy hiếp can ngày người, như vậy cũng sẽ xảy ra tai họa. Nếu vi phạm nguyên tắc này, thì cho thấy hoàn cảnh phong thủy của nhà cần dự đoán tồn tại vấn đề về mặt phong thủy, còn về tồn tại vấn đề ở đâu thì phải từng bước một dựa vào tiêu chuẩn phán đoán của kỳ môn độn giáp dự đoán phong thủy để phân tích kiểm tra. Cuối cùng dựa trên dự đoán và kết quả điều tra hiện trường tiến hành đưa ra phương án điều lý giải quyết cho ngôi nhà.

Phân tích ví dụ

Ví dụ 1:

Sáng ngày 26 tháng tư năm 2004, nhận lời mời đi xem phong thủy, nghe người đến nói, cần phải xem là một viện lạc lớn, chuẩn bị mua về để làm xưởng gia công cây bông vải, xem xem phong thủy thế nào, nhờ tôi tham mưu một chút, trước khi đi muốn dùng kỳ môn độn giáp nghiệm chứng một chút phong thủy thế nào, thế là dựa vào thời gian trước khi xuất hành khởi cục xem một chút. Thời gian: giờ tân tị, ngày ất hợi, tháng mậu thìn, năm giáp thân. Dương độn cục tám, sao thiên anh là trực phù, cách cục như sau:

Địa Sinh Nhâm Xung Quý	Thiên Thương Quý Phụ Kỷ	Phù [○] Đỗ Kỷ Anh Đinh Tân
Vũ Hưu Mậu Nhậm Nhâm	Đinh	Xà [○] Cảnh Đinh Tân Nhuế Ất
Hổ Khai Canh Bồng Mậu	Hợp Kính Bính Tâm Canh	Âm Tử Ất Trụ Bính

Phân tích:

Đầu tiên xem thử cả tòa kiến trúc này là tọa hướng nào, lấy can mà trực phù gặp phải làm tọa hướng, nay trực phù rơi vào cung hai, trong cung thiên bàn kỷ không xem, địa bàn gặp hai can tân đinh, nên tọa hướng có hai khả năng, một là đinh quý hướng hoặc quý đinh hướng, một loại là tân ất hướng hoặc ất tân hướng. Lúc đó tôi suy xét can giờ là tân rơi vào cung đoài, liền phán đoán tòa kiến trúc này là tọa tân hướng ất tức sơn đông hướng tây (đến hiện trường dùng la bàn đo đạc chứng minh phán đoán của tôi là chính xác). Trực phù sao thiên anh rơi vào đất không vong không cát chủ hoàn cảnh lớn không lợi, tồn tại vấn đề. Nếu hoàn cảnh lớn đã có vấn đề, chúng ta hãy khảo sát một chút các loại tình hình của hoàn cảnh lớn xung quanh cả tòa kiến trúc này, xem thử chỗ nào xảy ra vấn đề.

Dùng cửa cung bát quái mô phỏng hoàn cảnh lớn của vật kiến trúc, đem can giờ và cửa sinh di chuyển đến cung giữa, phân tích xung quanh tình hình của tám cung vị, bắt đầu từ ký hiệu đặc thù của

dương trạch cửa sinh, hiện cửa sinh ở cung tốn bị khắc chế không cát, trong cung gặp nhâm + quý đều cho thấy phía đông nam của vật kiến trúc có nước, nhâm chủ nước lớn, sao thiên xung chủ thể nước lớn có dòng nước xiết, nhìn xuống dưới cung chấn gặp cửa hưu cũng chủ nước, địa bàn nhâm thủy cũng là nước lớn, thiên bàn giáp tý mậu, sao thiên nhậm đều đại biểu có vật kiến trúc. Xem phía dưới nữa, cung cần gặp sao thiên bình là nước, thiên bàn canh đại biểu đường đi biểu thị trên nước có đường đi, địa bàn giáp tý mậu là đất xộp, giáp tý mậu chắc chắn đại biểu cầu, bạch hổ đại biểu đường đi rộng lớn, cửa khai đại biểu gần đó có nhà máy, cửa hàng. Xem thêm cung khảm địa bàn gặp canh chủ đường đi, lục hợp là chỗ hợp lại của nhiều nhánh đường.

Tổng kết tình hình trong cung một, tám, ba, bốn, có thể liên tưởng ra từ phương đông nam (cung tốn có nhâm) đi qua đông (cung chấn có nhâm) lại đến phương đông bắc (cung cần gặp sao thiên bình) có một dòng sông lớn, khi đi qua phương đông cung chấn, cạnh dòng sông đó có vật kiến trúc, hơn nữa là kiến trúc hư hại (cung chấn gặp sao thiên nhậm giáp tý mậu là vật thể kiến trúc, mậu ở cung chấn lục nghi kích hình chủ tổn hại, huyền vũ chủ chất lượng không tốt), đến phương đông bắc đã xây một cây cầu, đường đi phía trên luôn thông với phương bắc, từ phương bắc phân ra làm nhiều nhánh đường (trong cung cần gặp sao thiên bình chủ nước, nước ở tầng thấp nhất, hướng lên trên gặp mậu là đất xộp là kiến trúc nhân tạo, trên mậu là canh là đường đi, phía trên nữa là bạch hổ chủ rộng lớn, canh của cung cần và canh của cung khảm kết hợp lại cho thấy đường đi thuận theo cầu từ phía bắc chạy đến, gặp lục hợp đại biểu có chỗ giao nhau), cũng chính là nói phía đông của tòa kiến trúc này có một dòng sông lớn, chảy từ phương đông nam qua đây rồi chảy hướng về phía đông bắc, trên sông có một đường lớn, phương đông bắc xây một cây cầu, đường lớn đi qua cầu rồi đến phương bắc phân thành nhiều nhánh đường.

Vậy thì con sông này và đường lớn rất cuộc ảnh hưởng tốt xấu gì đến tòa kiến trúc này?

Đầu tiên phân tích cát hung của sông, cửa sinh ở cung bốn tốn, cho thấy con sông này có ảnh hưởng đến tòa kiến trúc này. Trong

cung gặp cữu địa cho thấy nước sông rất sâu, nhâm + quý cách cục không tốt, nhâm ở cung tổn nhập đất khô, cho thấy nguồn nước đến từ phương đông nam, nhâm ở cung tổn tự hình, lục nghị kích hình biểu thị nước có sát khí không cát, sẽ cấu thành uy hiếp đối với vật kiến trúc. Xem thêm nước trong cung chấn, gặp mậu + nhâm cách hung phá tài, trên gặp huyền vũ cũng chủ nước có vấn đề, cho thấy đây là một dòng nước phá tài. Xem tiếp nước của cung cần, sao thiên bình gặp bạch hổ gặp canh + mậu cách hung, phía trước đã giảng qua, bạch hổ là sát khí hữu hình, nước gặp bạch hổ chắc chắn nước hung mang theo sát khí. Tổng hợp tình hình phía trên, phán đoán con sông lớn phía đông vật kiến trúc ảnh hưởng đến tài khí của tòa kiến trúc này, là dòng sông phá tài. “Kim tỏa ngọc quan” có giảng chấn tổn có nước là nước hung, phương chấn có nước là tam bích câu đường pha, nhà đó nhất định gặp phá, nước cần nếu giao hợp, huynh đệ thời mục nộ, lưu thần thông tổn địa, cung phi dĩ thứ qua. Chính là nói, trong tòa vật kiến trúc này, việc làm ăn kinh doanh không thể hợp tác cùng người khác, nếu hợp tác thì sẽ tức giận oán thù. Nếu mở bán bar, nơi giải trí thì còn tạm được (thật trùng hợp cuối cùng hiểu được tòa kiến trúc này trước kia chính là một quán bar sàn nhảy), thông qua vô số lần nghiệm chứng, “Kim tỏa ngọc quan” có mối tương quan chặt chẽ với kỳ môn độn giáp, dùng hai cái nghiệm chứng qua lại, kết quả hoàn toàn thống nhất ăn khớp nhau. Thật ra trong lịch sử truyền thụ “Kim tỏa ngọc quan” trước giờ đều xem kỳ môn độn giáp là công cụ có tính chuẩn xác để nghiệm chứng phong thủy, chẳng qua là đến cận đại do các loại nguyên nhân, như tổ chức văn hóa của người truyền dạy, mới đi đem hai cái này phân tách ra. Xem tiếp đường đi và cầu, cung cần thiên bàn canh là lục nghị kích hình, trên lại gặp bạch hổ, hiển nhiên con đường này sẽ sản sinh sát khí ảnh hưởng đến tòa kiến trúc này, cầu gặp bạch hổ là sát khí hữu hình. “Kim tỏa ngọc quan” có giảng, cần vị sa hoàn toàn, hung hiện tại tam nguyên, hình vi đồ bất chính, thị phi đa triền miên. Cầu là cát bột xuất hiện ở cung cần hiển nhiên không cát. Cuối cùng, tổng kết con đường này và cây cầu cũng sẽ sản sinh ảnh hưởng không lợi đối với kiến trúc.

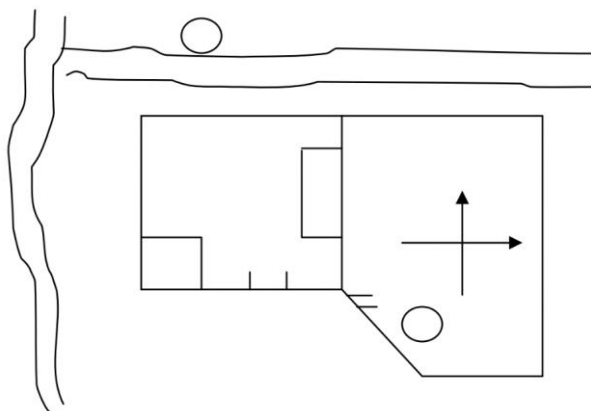
Tiếp theo, phân tích tình hình của cung chín ly, trong cung gặp quý + kỷ đại biểu công ngầm đường thoát nước, trên gặp cữu thiên

là vật kiến trúc cao, cung hai khôn và cung bầy đoàn gặp không vong không thể sử dụng hoặc có chỗ thiếu hụt, can giờ là phòng ốc rơi vào cung đoàn gặp không, biểu thị hai kiểu hàm nghĩa, một là biểu thị trong vật kiến trúc không có người sinh sống hoặc không ai sử dụng, hai là trường khí của vật kiến trúc suy kiệt không thể dùng, hai loại tình huống này đều có thể tồn tại. Can giờ gặp cửa cảnh là nơi náo nhiệt, cửa cảnh và tân đình kỳ rơi vào cung đoàn có mấy loại ý tượng, một loại là cửa cảnh, đình đại biểu điện tử, thiết bị truyền tin, tân là trụ điện, theo lý này mà đoán, gần đó có thiết bị truyền tin điện tử, ví dụ như tháp thông tấn, vật thể kiến trúc cao, cung ly gặp cửu thiên nên ở phía nam. Một loại là cửa cảnh đại biểu nơi chốn vui chơi giải trí, đình đại biểu chị gái, em út, tân chủ phạm lỗi lầm, có khả năng là nơi giải trí quán bar (điều tra thực tế chứng thực hai loại tình huống đều tồn tại). Cung sáu càn gặp sao thiên trụ, bính kỳ, thiên trụ đại biểu cửa lầu, bính đại biểu ống khói, chỗ này nhất định có cửa lầu và ống khói. Cung càn lại gặp cửa tử đại biểu trường khí bạc nhược, lại có ống khói cửa lầu hung sát xuất hiện hiển nhiên không cát.

Tiếp đến tình hình bên trong vật kiến trúc, cửa sinh gặp cửu địa chủ thấp lùn, gặp nhâm quý chủ ẩm ướt. Can giờ gặp không không người ở, gặp sao thiên nhuế chủ hư xấu không thể tả. Can ngày gặp thái âm chủ lên kế hoạch, cho thấy người này bàn tính trong thời gian rất lâu rồi, gặp cửa tử chủ do dự không quyết định, bính hỏa chủ gấp gáp.

Cuối cùng tổng hợp phân tích, can giờ gặp không vong trường khí suy kiệt bất lợi, gặp không là không đến tay, hoàn cảnh lớn bất lợi, can ngày gặp cửa tử chủ làm việc không thành, can giờ gặp không, giao dịch mua bán bất thành.

Tôi đem kết quả dự đoán ở nhà viết trong máy vi tính xách tay mang tới hiện trường trắc địa, kết quả và dự đoán hầu như không sai chút nào, hình dưới là ảnh mặt phẳng của vật kiến trúc này:



Ví dụ 2:

Sáng tinh mơ ngày 27 tháng tư năm 2004, còn chưa thức dậy thì bị tiếng gọi cửa làm giật mình tỉnh giấc, mở cửa đi vào ba người lạ, một vị trung niên thân hình cao to nói với tôi, đại sư còn nhận ra tôi không? Hai năm trước tôi mời anh đến nhà tôi xem nhà, anh xem rất chuẩn, hôm nay tôi mang đến một người bạn, muốn nhờ anh xem phong thủy, tôi chẳng kịp ăn sáng gì cả đã theo bọn họ đến nhà người bạn của anh ta, bởi vì vội vội vàng vàng nên quên mất mang la bàn, sau khi đến nhà anh ta liền khởi cục trên máy tính xách tay xem một chút. Thời gian là: giờ quý Mão, ngày đinh Sửu, tháng Mậu Thìn, năm giáp thân. Dương độn cục tám, sao thiên nhuế là trực phù, cách cục như sau:

Phù  O Đỗ Tân Đinh Nhuế Quý	Xà Cảnh Ất Trụ Kỷ	Âm Tử Bính Tâm Tân Đinh
Thiên Thương Kỷ Anh Nhâm	Đinh	Hợp Kinh Canh Bồng Ất
Địa Sinh Quý Phụ Mậu	Vũ Hưu Nhâm Xung Canh	Hổ Khai Mậu Nhậm Bính

Phân tích:

Đầu tiên xác định tọa hướng của nơi ở, trực phù rơi vào cung tốn thiên bàn định địa bàn là quý chắc chắn là sơn quý hướng đinh.

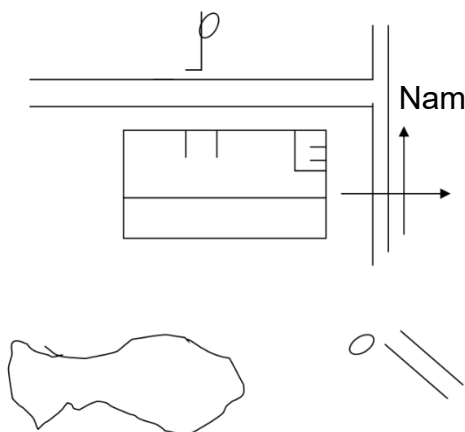
Trực phù gặp không hoàn cảnh lớn chắc chắn có vấn đề, bởi vì là nhà để ở nên chúng ta xem một chút tình hình cửa lớn trước, hiện trực sử cửa tử rơi tại cung khôn, trên gặp thái âm chủ cửa lớn u ám nhỏ bé, bính tân hợp là cửa ngõ khép kín, bính là ống khói, tân là góc tường có hại, trụ điện, đinh là ngã ba, từ này đoán định cái cửa lớn này hướng vào góc tường, ống khói, kề với ngã ba đường (thông qua tra hỏi chứng thực hoàn toàn phù hợp).

Việc bố trí của cánh cửa này có vấn đề, vị trí cửa chắc là ở tây nam thiên nam một chút (trực sử là cửa tử rơi vào bản cung lại có đinh), trước cửa có đường nhỏ (cung tổn gặp tân, cung ly gặp cửa cảnh, cung khôn gặp tân, ba cung nối nhau là đường xá, vì tân là đường nhỏ nên không to rộng). Góc tây nam là ngã ba (cửa trực sử vào cung khôn gặp đinh), cung đoài gặp canh chủ đường xá, hai bên là đường lớn, gặp lục hợp sẽ có chỗ hội tụ của đường. Cung càn tây bắc gặp bạch hổ chắc chắn có sát khí hữu hình xuất hiện, trong cung có sao thiên nhậm, giáp tý mậu chắc chắn là kiến trúc do người xây nên, gặp bính hỏa, cửa khai đa phần là khu bức xạ điện từ, bạch hổ cũng đại biểu đường đi gặp mậu là đường xi măng. Cung càn gặp hung sát vừa đúng xung khắc cung can ngày, chỗ ở này chắc chắn sẽ xuất hiện sự kiện người bị thương.

Tiếp theo xem tới cung khảm, trong cung gặp nhâm chắc chắn có hồ nước, gặp huyền vũ có sát khí vô hình ảnh hưởng đến chỗ ở, gặp canh chủ đối diện có vật kiến trúc. Cung cấn có cửa sinh biểu thị phương đông bắc có phòng ốc, gặp quý nối nhau với cung khảm, cho thấy hai phương hướng này có một cái ao nước to.

Cuối cùng, phân tích tình hình ưu khuyết cát hung của chỗ ở này, thứ nhất, cửa lớn của chỗ ở bị góc tường có hại, ống khói xung bắn bất lợi. Thứ hai, phương tây bắc có điện từ hung sát phát xạ trực tiếp cấu thành uy hiếp cho người, hiện tại thời lệnh là tháng mậu thìn cung tổn không vong đang là lúc bạc nhược nhất, trực phù sao thiên nhuế gặp không lại rơi vào đất tù, chủ trong nhà có người bị bệnh bị thương. Can ngày đinh rơi vào đất đế vượng, bản thân người đó không có vấn đề gì quá lớn, đinh dưới gặp quý là can giờ, là con cái, ở vào cung tổn lục nghị kích hình, lại gặp hai cách cục đại hung đinh + quý, tân + quý, từ này phán đoán con cái người này xuất hiện vấn

đề. Can giờ quý rơi vào cung cần chắc là con trai, hỏi đến mệnh năm của con trai, người này nói là 28 tuổi sinh năm đinh tị, mệnh năm vừa hay ở cung bốn tốn, sách cổ có nói: “trực phù gặp không mệnh năm khó giữ”, gặp sao ngựa lục nghi kích hình cách hung, có lẽ là tai nạn xe cộ. Địa bàn đình ở cung khôn gặp cửa tử có thái âm. Tổng hợp phán đoán, tôi nói với người này, nơi ở này không tốt, con trai anh có lẽ xảy ra tai nạn xe, bị thương vào phần đầu, chân phải, sợ rằng có nguy hiểm đến tính mạng, chưa chờ tôi nói hết câu, nước mắt người này đã rơi xuống, vừa khóc vừa nói, con trai của mình năm ngày trước bị xe tông chết rồi, đúng là bị thương ở phần đầu và chân phải. Thật là thiên cơ, hôm nay là ngày mậu thìn, năm ngày trước vừa đúng là ngày tuất cung cần cung bạch hổ nằm tại đó, trực sử cửa tử rơi vào cung khôn chủ số hai, năm, chắc cũng là số này. Cửa thương gặp cửu thiên lại gặp giáp tuất kỷ + giáp thìn nhâm, thìn tuất tương xung, cửu thiên chủ đi xa, cửa thương là xe cộ, dựa vào này phán đoán, tôi nói, tài xế lái xe bỏ trốn rồi. Người này nói đúng vậy. Nhưng mà bạch hổ, canh khắc cửa thương sẽ tìm được người gây ra họa và chiếc xe. Người này nói đã tìm được rồi. Can ngày rơi vào cung tốn lại gặp cửa đố, tôi nói bồi thường có phiền phức, làm không ổn sẽ phải kiện tụng ra tòa. Người này nói số tiền bồi thường mà bộ giao thông phán quyết quá ít, đối phương hiện tại một xu cũng không đưa, đã tiêu hết 60, 70 nghìn tệ rồi, chúng tôi chỉ đành khởi tố. Dưới đây chính là ảnh mặt phẳng của nơi ở này.



Ví dụ 3:

Tháng năm năm 2004, một người bạn tìm đến tôi, muốn tôi cùng anh ta đi chọn một khu đất, anh ta muốn mở rộng nhà máy đang có. Chúng tôi cùng lái xe đến hiện trường tiến hành khảo sát thực địa, khu đất này nhìn từ góc độ phong thủy thì không lý tưởng, lúc đó vì muốn nghiệm chứng một chút liệu kỳ môn và phong thủy có ăn khớp với nhau không, ngay lại hiện trường khởi một cách cục kỳ môn xem thử. Thời gian là: giờ đinh tị, ngày mậu thân, tháng kỷ tị, năm giáp thân. Dương độn cục tám, sao thiên phụ là trực phù, cách cục như sau:

Địa Hưu Mậu Nhậm Quý	Thiên Sinh Nhâm Xung Kỷ	Phù Thương Quý Phụ Đinh Tân
Vũ Khai Canh Bồng Nhâm	Đinh	Xà Đỗ Kỷ Anh Ất
Hổ  Kinh Bính Tâm Mậu	Hợp  Tử Ất Trụ Canh	Âm  Cảnh Đinh Tân Nhuế Bính

Phân tích:

Đoán ưu khuyết của khu đất nên lấy can giờ và cửa tử làm dụng thần, đầu tiên thấy can giờ đinh rơi vào cung càn gặp sao bệnh thiên nhuế, cho thấy khu đất này có khuyết điểm, đinh và tân cùng cung cũng cho thấy có vấn đề, hơn nữa cung can giờ xung khắc cung tốn của can ngày, can giờ phía trên gặp thái âm lại có tân, dưới khu đất này có hài cốt của người chết. Gặp cửa cảnh chủ đường đi, cho thấy hài cốt ở dưới đường, rơi vào cung càn là phần mộ của trường bối, đinh + bính tinh tùy nguyệt chuyển, cho thấy niên đại rất lâu, gặp sao ngựa phần mộ có tượng dùi chố. Tân + bính một phần hài cốt chưa dùi đi, vẫn còn lưu lại trong đất, chỉ ít còn có hài cốt của ba phần mộ nữa nằm tại đây.

Xem tiếp cửa tử rơi vào cung khảm gặp thủy không cát, cho thấy khu đất này trước kia là một hồ nước hoặc một hố to, cửa tử gặp không biểu thị địa khí không vượng là suy nhược, trong cung có cách cục ất + canh, canh là can năm là trường bối, chỗ này có vợ chồng

trường bối chôn chung, trên gặp lục hợp không phải là một ngôi mộ, gặp không thì không thể dùng, can giờ lại xung khắc can ngày.

Sau này chúng tôi hiểu rõ được tình hình của khu đất này, tình hình khớp với dự đoán. Khu đất này trước kia là một hồ nước lớn, phía tây có một con đường lớn, cạnh đường có một bãi mồi, chính phủ vì muốn kêu gọi đầu tư, nên đã san bằng hồ nước, đem mộ phần dời đi nơi khác.

Ví dụ 4:

Tháng sáu năm 2004, một lần vài vị dịch hữu tìm đến chỗ tôi để giao lưu kinh nghiệm dự đoán kỳ môn, chúng tôi đang bàn đến cao trào, thì bên ngoài tiến vào hai người nữ thanh niên, chưa chờ tôi mở miệng thì một người nữ khá ốm yếu trong số đó đã mở miệng nói, chúng tôi là người ở tỉnh An Huy chuyên xem tướng cho người khác, thấy chỗ này đông người, nên đi vào. Một vị dịch hữu nói, cô xem cho tôi trước đi. Vị nữ xem tướng này nói một cách không hề khách khí, vị đại ca này trước mắt vận khí xấu, anh em nhiều, năm người em, anh xếp ở đầu, sinh được một nam một nữ, nam ở trước, nữ ở sau. Tôi thăm bội phục công phu xem tướng của người ta thật không tệ. Người nữ xem tướng đó thấy tôi ngồi trên vị trí chính, liền nói với tôi, vị đại ca này anh em có hai, người xếp ở cuối cùng, một đứa con gái, tôi nói, cô xem rất tốt, chúng ta đều học dịch, cũng xem như là đồng môn rồi. Cô ta sau khi nghe xong nói, các anh học cái gì cơ, tôi nói chúng tôi đang nghiên cứu kỳ môn độn giáp. Cô ta nói, nghe nói kỳ môn độn giáp rất thần kỳ, nhưng chưa thấy qua bao giờ, nên chẳng biết có lợi hại như thế không. Hôm nay kiểm tra một chút vậy. Tôi nói đùa rằng, cô xem tướng nhất định xem được cho mình, tôi không xem, cô cũng biết một vài tình hình của cô. Cô ta nói, thật sao? Vậy anh mau xem cho tôi đi. Tôi nhìn qua một lượt cách cục bày ra lúc đó rồi nói với cô ta, đầu tiên hôn nhân của cô không tốt, bề ngoài thì phu thê ân ái, nhưng trên thực tế nguy cơ tứ phía, cô sinh năm nào? Năm tân hợi, cô ta nói. Tôi nói tiếp, hai người xa lìa nhau, mỗi người một phương. Chồng cô chân từng bị thương, năm 97 anh ta ngoại tình, lúc đó cô không hề biết. Hai năm trước cô cũng quen được một người nam, hiện tại còn bí mật ăn ở với nhau. Cô ta nói, anh nói đều đúng, tôi có thể nhìn ra được cát hung phong thủy nhà anh từ

trên mặt của anh. Tôi nói, tôi không cần xem mặt của cô cũng có thể biết phong thủy nhà cô thế nào. Cô ta nói, thật sự thần kỳ vậy sao. Tôi xem cách cục rồi nói với cô ta, nhà cô tọa bắc hướng nam là tị ngọ hướng, cửa lớn đặt tại phương tây nam, cửa mở hướng về nam, trước cửa là một con đường nhỏ kèm theo rãnh thoát nước, phương tây bắc của nhà là một mương nước kéo dài một mạch đến mặt sau của nhà. Nhà cô là nhà cũ, sinh sống chắc đã 12 năm rồi. Ai da, anh quả thật có thể xem ra được! Cô ta có phần kinh ngạc. Tôi tiếp tục nói, nhà cô đặt cửa lớn có vấn đề, trước cửa đối diện với cửa sổ nhà người ta, cửa lầu xây vô cùng cao to, nhưng trong sân thì thấp bé ẩm ướt, nước trong sân chạy ra ngoài từ trước cửa, hai bên còn xây hai cái cột cửa, nhà này của cô không tích trữ tài, còn thường xuyên có người bị thương. Lần này cô ta càng kinh kỳ hơn nữa, liên tục hỏi tôi, anh thật sự xem ra cả rồi! Anh xem người bị thương sẽ là ai? Tôi nói, con cái của cô, cậu ta thường bị thương ở chân, cô ta nói, đúng vậy, hiện tại vết thương trên chân của đứa bé vẫn chưa khỏi. Tôi nói, cô có hai đứa con một nam một nữ, lớn là con gái, nhỏ là con trai, cái tôi nói đến là con trai bị thương. Cô ta nói, thật sự đúng vậy, môn này lại còn có thể nhìn ra tình hình của con cái tôi (trên thực tế, cô ta có hai đứa con một nam một nữ là do tôi kết hợp cả tướng mặt của cô ta để đoán ra). Tôi nhất định phải bái anh làm thầy, chăm chỉ học thật giỏi kỳ môn độn giáp.

Dưới đây chính là cách cục kỳ môn độn giáp tôi dự đoán cho cô ta khi đó. Thời gian: giờ kỷ tị, ngày giáp tý, tháng canh ngọ, năm giáp thân. Dương độn cục sáu, cách cục như sau:

Vũ Tử Tân Anh Bính	Địa Kinh Ất Quý Nhuế Tân	Thiên Khai Kỷ Trụ Ất Quý
Hổ Cảnh Bính Phụ Đinh	Ất	Phù Hưu Mậu Tâm Kỷ
Hợp Đỗ Đinh Xung Canh	Âm Thương Canh Nhậm Nhâm	Xà  O Sinh Nhâm Bồng Mậu

Phân tích:

Vì sao nói hôn nhân cô ta không tốt, chồng cô ta ngoại tình?

Ất canh tương xung, ất ở cung ly gặp ất + tân thanh long đào tẩu, đoán hôn nhân có tượng nữ trốn tránh nam. Ất dưới gặp tân chủ phạm lỗi lầm trong hôn nhân, canh ở cung khảm gặp canh + nhâm di đặng cách xung khắc cung của ất kỳ, địa bàn canh gặp đinh có lục hợp chủ chồng có tình nhân bên ngoài, hơn nữa còn giữ bí mật, mệnh năm người nữ tân dưới gặp bính có huyền vũ chủ vụng trộm.

Vì sao nói chỗ ở là tý ngọ hướng, cửa lớn ở phương tây nam, trước cửa có một con đường nhỏ kèm theo rãnh thoát nước?

Trực phù rơi vào cung bầy đoàn thiên bàn giáp tý mậu chắc chắn là tý ngọ hướng, trực sử cửa khai rơi vào cung khôn, cửa ở phương tây nam, hai cung tổn ly gặp tân chủ đường nhỏ, hai cung ly khôn gặp quý chủ rãnh thoát nước, trong cửa trực sử kỷ và quý, nước được tổng ra ngoài từ cống ngầm trong cửa.

Vì sao nói sân nhà cô ta thấp bé ẩm thấp, cửa lớn xung với cửa sổ nhà người ta, hai bên có trụ?

Cửu thiên đại biểu sân, kỷ là thiên tỉnh, cửu thiên gặp kỷ + quý sân chắc chắn thấp ẩm ướt, thiên trụ là cửa lầu gặp cửu thiên chủ cao lớn có khí thế, sao thiên trụ cũng đại biểu trụ rơi vào cung khôn gặp cửa trực sử, biểu thị trước cửa có hai cây trụ, trong cửa trực sử có ất, ất là cửa sổ, cho thấy trong cửa có cửa sổ.

Vì sao nói nhà cô ta là nhà cũ đã sống được 12 năm rồi?

Can giờ là nhà ở gặp cửa trực sử là nhà cũ, rơi vào cung khôn chủ số hai, kết hợp tuổi tác của cô ta đoán sinh sống đã 12 năm rồi.

Vì sao nói sau nhà cô ta là hồ nước lớn?

Cung khảm gặp nhâm là nước lớn, cung càn gặp nhâm lại có thiên bình, hai cung nối nhau chắc chắn là một hồ nước lớn, hơn nữa hồ nước này hiện lên hình dáng hồ lô cong uốn lượn (nghĩa rộng của gặp sao ngựa, gặp đằng xà chủ cong uốn lượn), cái thế nước này bồi dưỡng cô ta có bản lĩnh xem tướng (đây là hình pháp trong phong thủy).

Vì sao nói cửa nhà cô ta không tốt sẽ làm bị thương người?

Cửa trực sử đại biểu cửa lớn rơi vào cung khôn gặp lục nghi kích hình chủ cửa không chính méo mó, gặp lục nghi kích hình chắc chắn có chuyện thương tật xảy ra, can giờ cùng cung với cửa trực

sử chắc chắn là tiểu bối con cái gặp họa, là con trai bị thương, do can ngày khác tính với can giờ.

Ví dụ 5:

Tháng sáu năm 2004 nhận lời mời của người ta đi xem phong thủy, trên đường đi tôi khởi cách cục trên tay, xem tình hình chỗ ở nhà này trên kỳ môn, chủ nhân thấy tôi bầm bầm tính tính gì đó liền hỏi đang làm gì thế? Tôi nói đang xem tình hình phong thủy nhà cô. Cô ta nói, nghe người ta nói, anh không cần đi đến nhà, cũng có thể biết tình hình trong nhà của họ. Tôi nói, khoa trương quá rồi, nhưng mà từ trên này quả thực có thể nhìn ra một vài tình hình của nhà cô, cô chịu nghe, thì tôi nói cho cô nghe, xem xem có đúng không?

Cửa lớn nhà cô nằm tại phương đông nam, cửa lâu không cao, cửa cũng không rộng rãi, còn xung với cửa sổ nhà người ta, dưới cửa chính là rãnh thoát nước, cái cửa lâu này có chút vận vẹo không chính, trước cửa là đường lớn phương hướng đông tây, đúng không? Cô ta nói, đúng.

Nhà cô chỗ ở có vài vấn đề, góc tây bắc của nhà rất lâu về trước từng là một ngôi mộ, nhưng cách nhà này của cô hơi xa một chút, khoảng ngoài 16 mét. Cô ta nói, nghe bà nội tôi nói là có mồ mả trên phương hướng đó, bởi vì xây nhà dùng máy ủi đất ủi đi hết rồi, khắp nơi đều có quan tài lộ ra, người ta cũng không để ý chi.

Ngôi nhà này là tọa bắc hướng nam sơn quý hướng đinh, chỗ ở đếm từ đông là nhà thứ tám, hàng xóm phía tây của chỗ ở không ai ở. Quá đúng rồi, nhà chúng tôi ở nhà thứ tám của dãy nhà, con trai của nhà kế bên công tác ở Thiên Tân, từ lâu đã dọn đi rồi. Cô ta trả lời.

Cửa lớn này của cô muốn sửa rồi, không muốn để ở chỗ ban đầu nữa. Cô ta nói, lần này mời anh đi chính là muốn xem xem đặt cửa ở đâu thì tốt.

Cô sống chung với ba mẹ chồng! Cô ta nói, vâng.

Cửa lớn này của cô bắt buộc phải sửa, nếu không thì liên tục có người bệnh, cô và chồng cô đều có bệnh, hơn nữa người trong ngôi nhà này sẽ phạm pháp hầu tòa, có tai họa lao ngục, đặc biệt là chồng cô, không bị bệnh thì xảy ra quan tai. Cô ta sững sờ một lát, không bao lâu nhẹ nhàng nói với tôi, chồng tôi năm trước vừa phóng thích

từ nhà tù ra ngoài, hiện tại nghỉ ngơi trong nhà, mắc ung thư tử, bản thân cô ta có bệnh loét dạ dày nhiều năm.

Sau khi đến nhà cô ta, chúng tôi hai bên lần lượt nghiệm chứng kết quả thông tin hiển thị trên cách cục kỳ môn, hoàn toàn trùng khớp, tôi đã giúp cô ta làm cuộc điều chỉnh tương ứng. Dưới đây chính là cách cục kỳ môn dự đoán phong thủy cho nhà cô ta. Thời gian là: giờ quý mùi, ngày canh ngọ, tháng, canh ngọ, năm giáp thân. Dương độn cục ba, sao thiên phụ là trực phù, cách cục như sau:

Âm 	Hợp	Hỗ 
Đỗ Canh Ất Nhuế Kỷ	Cảnh Nhâm Trụ Đinh	Tử Tân Tâm Canh Ất
Xà Thương Đinh Anh Mậu		Vũ 
	Canh	Kinh Bính Bồng Nhâm
Phù Sinh Kỷ Phụ Quý	Thiên Hưu Mậu Xung Bính	Địa Khai Quý Nhậm Tân

Phân tích:

Trực sử cửa đỗ nằm tại bản cung bất động, cửa lớn chắc ở tại phương đông nam. Trên gặp thái âm chủ thấp nhỏ, kỷ là cổng ngầm ở trong cửa trực sử. Canh + kỷ là hình cách gặp sao bệnh thiên nhuế chủ có khuyết điểm, hình cách là tượng vụn vẹo. Ất đại biểu cửa sổ trong cửa trực sử có cửa sổ. Canh trong cung tốn và canh trong cung khôn nói lại chính là đường lớn. Gặp cách cục cửa đỗ, ất + kỷ, cửa hiển nhiên không rộng rãi.

Can giờ quý dưới gặp tân có cữu địa, tân chủ hài cốt, cữu địa chủ lâu dài, tổ hợp cách cục này dưới đất có tượng tân (hài cốt). Can giờ rơi vào bản ngoài nên nằm phía ngoài của chỗ ở, rơi vào cung càn là phương tây bắc, cự ly số một, sáu.

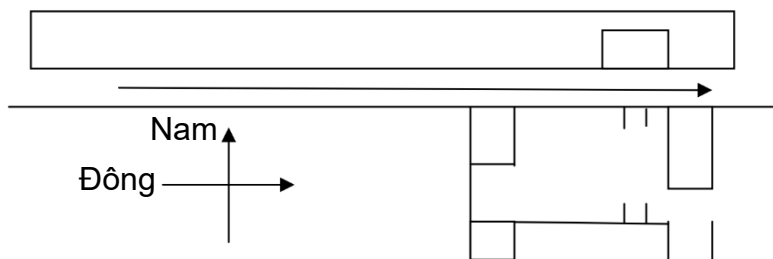
Trực phù rơi vào cung, dưới gặp địa bàn quý, là sơn quý hướng đình. Cửa sinh rơi vào cung cấn là số tám, cấn là phương đông bắc nên là nhà thứ tám tính về phía đông. Cung đoài là hàng xóm phía tây, gặp không thì không có ai, tương xung là hướng đi.

Cửa trực sử gặp sao ngựa, cửa lớn có tượng sửa đổi.

Can ngày, can năm, can tháng cùng cung, ất canh hòa nhau, có

tượng ghép nhà sống chung.

Cửa trực sử gặp sao bệnh thiên nhuế lại gặp hình cách, năm tháng ngày cùng cung, canh là chồng rơi vào cung tổn gặp cửa đồ chủ dính lúu đến công kiểm pháp, hình cách là chuyện quan tòa hình pháp, can giờ là phòng ốc gặp cách cục quý + tân là tai họa lao tù, xung khắc can ngày chồng phạm pháp ngồi tù, bản thân có bệnh, đều do vị trí lắp đặt cửa lớn không tốt. Dưới đây chính là ảnh mặt phẳng của nhà cô ta.



Ví dụ 6:

Sáng ngày mười tháng một năm 2003, một vị phụ nữ trung niên đến, nói là muốn mời tôi đi xem phong thủy nhà cô ta, bởi vì lúc đó trong nhà có khách nên không đi được, tôi nói với cô ta, khoan hãy đến nhà cô, ở tại đây dùng kỳ môn dự đoán một chút, xem xem có vấn đề gì, thế là dựa vào thời gian lúc đó khởi cách cục xem một chút, thời gian là: giờ đinh tị, ngày quý mùi, tháng quý sửu, năm nhâm ngọ. Dương độn cục hai, sao thiên trụ là trực phù, cách cục như sau:

Âm Sinh Ất Bồng Canh	Hợp Thương Đinh Nhậm Bính	Hỗ Đỗ Kỷ Xung Tân Mậu
Xà Hưu Nhâm Tâm Kỷ	Tân	Vũ Cảnh Canh Phụ Quý
Phù [○] Khai Quý Trụ Đinh	Thiên [○] Kính Tân Mậu Nhuế Ất	Địa Tử Bính Anh Nhâm

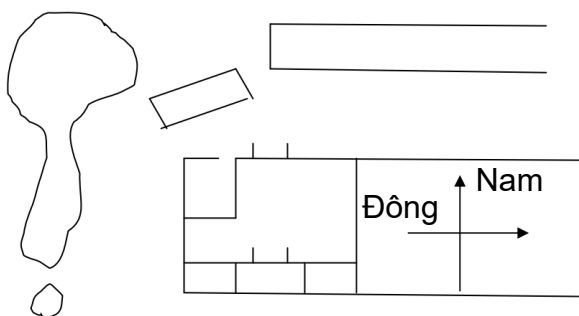
Phân tích:

Đầu tiên xem tọa hướng của chỗ ở, trực phù gặp quý + đinh nhất

đỉnh là tọa nam hướng bắc tọa quý hướng đỉnh. Trục phù gặp không, hoàn cảnh lớn có vấn đề, cung tổn gặp sao thiên bình, cung chấn gặp nhâm có đặng xà, cung cần có quý, ba cung này nối lại với nhau chính là một con sông, nhưng con sông này uốn lượn tại cung chấn (có đặng xà), con đường nước này ở phương đông bắc không cát, dễ làm tổn hại phụ nữ. Cung cần quý + đỉnh gặp cửa khai chắc chắn có thác nước. Trục sử cửa kinh ở cung khảm gặp không, can giờ đỉnh ở cung ly, cửa lớn có thể ở cung ly, cửa trục sử gặp không cửa lớn có vấn đề, trong cung gặp mậu và tân chắc chắn có góc tường của vật thể kiến trúc xung khắc cửa lớn, cửa trục sử gặp sao bệnh tân + ất bạch hổ xương cuồng chủ có người bệnh trong nhà, can ngày quý tuy gặp trục phù nhưng gặp không, đối xung gặp bạch hổ nên có chuyện bệnh tật. Can giờ gặp đỉnh, can ngày gặp cửa khai chủ tượng khai đao làm phẫu thuật.

Tôi đem kết quả dự đoán nói cho cô ta, cô ta gật đầu thừa nhận, nói bản thân vừa mới làm xong phẫu thuật phân bụng, người ta nói nhà cô ta có vấn đề, vì vậy muốn mời tôi qua đó xem xem.

Qua vài ngày, tôi nhận lời mời đến nhà cô ta, khảo sát phong thủy nhà ở cho cô ta, hoàn toàn trùng khớp với kết quả dự đoán khi trước. Tôi giúp cô ta điều chỉnh tương ứng, đến bây giờ nhà cô ta rất yên bình, không còn xảy ra chuyện lớn gì nữa, đồng thời thường gọi điện thoại nói với tôi tình hình thời gian gần đây. Dưới đây là ảnh mặt phẳng nhà ở của cô ta.



Chương 11: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán tổng hợp vận mệnh

Sách xưa giảng rằng: “cái vận nhân bẩm thiên địa, mệnh thuộc âm dương, tức đản tịch cát hung, các hữu định số ...”. Cũng chính là nói, tốt và xấu của một mệnh vận, khí vận của tiên hậu thiên là quan trọng nhất. Tốt và xấu của khí vận, từ phương diện lớn lao mà nói, có hai nhân tố: một là định số tiên thiên của người, cái gọi là định số tiên thiên, tức những tố chất tiên thiên được hợp thành từ những nhân tố tự nhiên như gien di truyền từ tổ tiên, cha mẹ và không gian, thời gian sinh ra đời, ví dụ như chiều cao, trí thông minh, tính cách, giới tính, tuổi thọ vân vân. Những nhân tố này trên một mức độ lớn, không thể sửa đổi dựa vào nỗ lực của người ở hậu thiên. Nếu một người sinh ra đời thân thể tàn tật, đầu óc kém thông minh, bất luận anh ta nỗ lực như thế nào đi nữa, cũng không thể trở thành một vận động viên ưu tú, nhà khoa học. Như một người sinh ra đời là con gái, bất luận cô ta có bao nhiêu khí chất, tướng mạo, thậm chí mọc râu của con trai đi nữa, cô ta vẫn phải sinh con đẻ cái như bình thường, hành xử theo quyền lợi vốn có của phái nữ. Như từ trong bát tự của một người, có thể tìm ra được tình hình của cha mẹ, anh chị em và bản thân năm nào có chuyện cát lên chức, năm nào có chuyện nguy ghé thăm, nếu những nhân tố này không phải đã định ở tiên thiên, thì làm sao có thể từ trong thời gian sinh ra mà biết được chứ. Hai là chỉ biến số của hậu thiên, cái gọi là hậu thiên biến số, tức những nhân tố biến hóa cách cục, nhân hòa, địa lợi, thiên thời trong kỳ môn độn giáp. Thiên thời là chỉ các nhân tố thời gian, chính sách, nhân sinh kỳ ngộ. Như có người tố chất tiên thiên rất tốt, nhưng trời xui quẻ khiến, vận trình hậu thiên mãi không gặp được cơ hội để cho họ phát huy tài năng, từ đó tài năng bị mai một cho đến già. Có người tố chất mọi mặt có vẻ không ổn, nhưng lại có sở trường đặc biệt ở một phương diện nào đó, thêm vào hậu thiên gặp được cơ hội tốt để họ phát huy tài hoa, từ đó trở thành nhân vật đình đám. Như cách cục bát tự của một người rất tốt, có thể là giàu có một phương, nhưng người này sinh ra ở thời kỳ Tần Hán, bất luận anh ta giàu đến cỡ nào, anh ta muốn đi máy bay, xem truyền hình, nghe nhạc cũng là chuyện không thể nào, bởi vì sự khác nhau của thiên thời, lịch trình cuộc đời

gặp phải cũng sẽ không tương đồng. Như một người mệnh cách rất xấu, có lẽ là mệnh ăn mày, nhưng anh ta sống ở những quốc gia phát triển như Mỹ, Nhật, anh ta sinh ra đã đi ăn xin, đồ ăn mà anh ta xin được cũng là bánh mì, bia và xúc xích mà chắc chắn sẽ không giống như ăn xin ở Afghanistan, đi ăn rau dại, uống nước bẩn, đây chính là địa lợi, cũng chính sự khác nhau của hoàn cảnh sống dẫn đến điều kiện sinh tồn cũng không như nhau. Lại như một người tinh lực dồi dào, sự nghiệp thịnh vượng, có tài năng lãnh đạo rất tốt, nhưng quan hệ nhân tế rất tệ, không coi ai ra gì, tâm cao khí ngạo, bất luận anh nỗ lực thế nào đi nữa để tranh giành vị trí lãnh đạo, nhưng quần chúng, đồng nghiệp không bầu cho anh ta, lãnh đạo không đề bạt anh ta, anh ta cũng chỉ hao tổn tâm cơ mà thôi. Đây chính là nói, kỹ năng xử lý nhân hòa khác nhau sẽ sản sinh kết quả trái ngược, cái gọi là thần trợ, như vật chất thần bí của tự nhiên, ảnh hưởng đối với người rất lớn. Phật ngữ giảng rằng, bỏ đồ đao xuống, lập tức thành Phật. Đây chính là nói, một người dù có tội ác tày trời, cũng sẽ bị ảnh hưởng của Phật lực làm thay đổi tính ác.

Kỳ môn độn giáp dự đoán thời cơ khí vận đời người, chủ yếu lấy ảnh hưởng của các nhân tố tổng hợp định số tiên thiên và biến số hậu thiên của người, kết hợp với các phương diện thiên địa nhân thần để tiến hành suy đoán, nhằm để đề cao sở trường tránh đi sở đoản, điều chỉnh chính mình, từ đó đạt được mục đích xu cát tị hung.

Người xưa đem kinh nghiệm dự đoán khí vận đời người quy nạp thành một bài văn vần, tôi chỉnh lý và giải thích như sau:

Kỳ pháp tiên minh đối cửu lữ nhất, tế tầm tiết khí siêu thần (đầu tiên phải làm quen với vị trí của cửu cung bát quái, hiện tại chúng ta sử dụng là cách khởi cục sách bổ, không tồn tại vấn đề siêu thần tiếp khí nữa), bát môn phối hợp cửu cung, cửu cung yếu đối tam kỳ, niên nguyệt nhật thời yếu vượng tương, bát môn cửu cung tu thôi di (ý là nói phải hiểu rõ phương pháp khởi cục của kỳ môn độn giáp, quy luật chuyển động của tám cửa, tam kỳ, sao, thần, năm tháng ngày giờ là dụng thần chủ yếu có tính cương lĩnh, không gặp phải hưu tù, phải vượng tương thì mới cát). Ly cung đầu diện, cần cần lưỡng túc, kiên nhĩ tại vu khôn tổn, chấn đoài tả hữu hung khâm, khảm vi âm thận, trung vi tâm phúc (này là nói, cửu cung bát quái so sánh đại khái với

thân thể người, như cung chín ly đại biểu phần đầu hoặc phần mặt của người, cung sáu càn và cung tám cấn đại biểu hai chân và hai bàn chân của người, cung hai khôn và cung bốn tốn đại biểu vai trái phải là hai tai của người, cung ba chấn và cung bảy đoài đại biểu hai tay và sườn bụng hai bên trái phải của người, cung khảm là âm thận và cơ quan sinh dục nam nữ, hệ thống bàng quang, cung giữa đại biểu tim, phần bụng và phần eo của người).

Niên can phụ mẫu, nguyệt can huynh đệ tỷ muội, nhật can bản thân, thời can nhi nữ, thôi cập thê thiếp, dẫn khấn ắt đình chi lạc cung, nhược vấn phu quân diện thủ, canh bính kỷ can định bất di (chỗ này chủ yếu nói đến chọn lựa dụng thần, như đoán cha mẹ phải nhìn can năm cùng với can tương hợp, ví dụ như can năm là quý là can âm, đại biểu mẹ, mậu quý hợp hóa, mậu đại biểu cha. Một cách xem khác, can năm gặp sao âm là mẹ, gặp sao dương là cha. Ví dụ như, can năm là quý gặp sao thiên bình thì quý là cha, mậu là mẹ. Còn một cách nữa là người xin đoán hỏi cha trước thì can năm là cha, can tương hợp là mẹ. Ngoài ra, còn phải xem hai cung càn khôn, càn là cha, khôn là mẹ. Các phương pháp ở trên phải sử dụng linh hoạt. Xem tình hình của anh chị em, thì phải phân tích vị trí của can tháng, như người xin đoán muốn hỏi tình hình của chị dâu và anh rể, như hỏi trước thì lấy can tháng làm dụng thần, còn nếu hỏi tình hình anh chị em trước, sau lại hỏi đến tình hình anh rể, chị dâu, thì lấy can tương hợp với can tháng làm dụng thần, xem thêm mệnh năm của người cần hỏi. Nếu muốn dự đoán tình hình của vợ hoặc tình nhân thì phải xem cung của ắt kỳ và cung của đình kỳ, ắt kỳ đại biểu vợ chính thất, bạn gái, người yêu. Đình đại biểu người nữ thứ ba chen chân, tình phụ, gái điểm, em út vân vân. Như khi một người nữ hỏi đoán tình hình của chồng hoặc tình nhân của mình, phải xem trạng thái cung của canh và bính, canh đại biểu chồng, bạn trai. Bính đại biểu tình nhân của mình, trai bao mà nữ nhân nuôi, người nam thứ ba chen chân vào trong hôn nhân, đồng thời còn phải xem thêm can tương hợp với can ngày. Ví dụ như một người nữ đoán tình hình của chồng, trừ việc xem canh ra, còn phải đồng thời xem can tương tượng với can ngày. Can ngày là đình, đình nhâm hợp thì nhâm cũng đại biểu là chồng người đó, cũng có thể thông qua trạng thái cung

mệnh năm của hai bên, phân tích sinh khắc ngang hòa của nó. Muốn hiểu rõ tình hình của con cái, tiểu bối, thì phải xem cung can giờ, đồng thời như người xin đoán muốn đoán tình hình công việc hoặc xã hội, thì lấy can năm làm lãnh đạo cấp trên, trưởng bối, lấy trực phủ làm người lãnh đạo trực tiếp, trực sử làm chức vụ phó, can tháng làm đồng nghiệp, đồng môn, người cạnh tranh, bạn bè, lấy can giờ làm cấp dưới, quần chúng, nhân vật nhỏ, bị mình quản lý điều khiển). Yếu tương tế kỳ cường nhược, tức năng quyết kỳ vinh khố (nếu như có thể phân rõ vượng tương hưu tù của cung vị, tức tình hình của các nhân tố thiên địa nhân thần thì có thể phán đoán ra vinh khố tốt xấu của tương lai người xin đoán). Vượng tương đắc kỳ, thả phú thả quý, tử tù mộ tuyệt, cực bản cực tiện (nếu dụng thần vượng tương, lại gặp sao cửa kỳ nghi cát và cách cát, hiển nhiên là mệnh phú quý, còn ngược lại chắc chắn là nghèo rớt mùng tơi, mệnh bản tiện).

Cách cục yếu phân khinh trọng, mệnh vận nghiệm kỳ đắc thất (cách cục phải xem xem là cách cát hay cách hung, dùng thần có đắc địa không). Vị bố cục tiên khán cô hư vượng tương, tức khai khẩu tất biện thiên địa thừa thời (cô là chỉ cung không vong, hư là chỉ cung đối xung với không vong, vượng suy là chỉ dụng thần dựa vào 12 cung ký sinh để phân tích, hai là lấy nguyệt lệnh làm cương lĩnh để phân tích. Khi mở miệng dự đoán cần phải phân rõ trạng thái cơ bản của thiên địa nhân thần cùng cách cục). Thái bạch nhập càn khôn, phụ mẫu tảo luân một, nhược lâm huynh đệ cung vị, thủ túc cánh thị thù địch (thái bạch là chỉ canh trong mười thiên can, nếu đoán vận khí, canh rơi vào cung càn, bất luận thiên địa bản, đều cho thấy được cha người này đã qua đời từ sớm, canh rơi vào thiên bản độ chính xác càng cao. Tương tự, canh rơi vào cung khôn, bất luận thiên địa bản, đều cho biết được mẹ người này mất sớm. Nếu canh rơi vào trong cung vị của anh em can tháng, thì giữa anh em có mâu thuẫn không hòa thuận, xa lánh lẫn nhau, thậm chí sẽ trở thành kẻ thù). Nhật kỳ bị hình, trang sinh giai thán, thời can phùng chi, đặng thông vô nhi (đoạn này vẫn là giảng đến thái bạch canh kim, như ất là vợ, gặp phải cách cục ất + canh hoặc canh + ất thì không lợi cho vợ, nhẹ thì sức khỏe không tốt, nặng thì sinh ly tử biệt, hôn nhân xảy ra bị kịch, vợ chết quá sớm. Nếu canh rơi vào cung can giờ thì sẽ sản sinh

uy hiếp đối với con cái, nhẹ thì con cái sức khỏe không tốt, nặng thì không có hậu đại, sản nghiệp không người kế tục).

Sinh môn sản nghiệp, yếu đắc tam kỳ (cửa sinh ở trong kỳ môn độn giáp đại biểu sản nghiệp, tài vận, nếu xem tài vận của một người ra sao, đầu tiên phải xem vị trí cung cửa sinh, có gặp tam kỳ cách cát không).

Thành bại phân vu nội ngoại, sinh khắc quyết kỳ đắc thất (thành bại sự nghiệp của một người, phải phân tích từ bàn trong ngoài của cách cục kỳ môn, phải trên quan hệ sinh khắc chế hóa của can ngày mà đi suy đoán). Sinh môn thái bạch phùng xung hãm, bồi tổ ly hương chi khách. Bị xung khắc, thụ tận tổ phụ cựu viên (nếu cửa sinh cùng cung với canh, xung khắc cung can ngày, người này chắc chắn rời bỏ quê tổ ra ngoài tìm đường mưu sinh. Bởi vì cửa sinh đại biểu sản nghiệp, tài vận, nơi sinh ra, tổ nghiệp, canh đại biểu thân cách trở, nếu đồng thời xung khắc can ngày, hiển nhiên giữ không nổi tổ nghiệp, đi xa làm ăn, đến quê hương người khác cầu phát triển). Sinh tại ngoại nhi thân tại nội, tất thiên cư nhi phát phú. Thân tại ngoại nhi sinh tại nội, tung hữu tổ nghiệp dĩ nan lưu, thân sinh câu tại nội, an hưởng bộc mã chi phúc. Thân sinh câu tại ngoại, viễn phương sáng nghiệp chi nhân (cửa sinh ở bàn ngoài mà can ngày ở bàn trong, biểu thị tài vận, sự nghiệp ở tha phương bên ngoài thậm chí là nước ngoài, vì vậy buộc phải dời chỗ ở hoặc ra bên ngoài để khởi nghiệp phát triển sự nghiệp mới có thể thành tựu. Nếu can ngày rơi vào bàn ngoài mà cửa sinh rơi vào bàn trong, thì cho thấy trong nhà cho dù có tổ nghiệp cần anh ta kế thừa, anh ta cũng sẽ không giữ lại. Nếu hai cung can ngày và cửa sinh đều ở bàn trong, tốt nhất ở trong nhà giữ sản nghiệp, bởi vì có tổ nghiệp có thể kế thừa, lại có sự che chở của mẹ, tổ phụ, hiển nhiên phú quý có tiền đồ an nhiên hưởng phúc, ra vào có xe, trong nhà có người hầu kẻ ở. Nếu can ngày và cửa sinh đều rơi vào bàn ngoài, thì hiển nhiên không thể ở trong nhà, nhất định sẽ đến tha hương hoặc nước ngoài phát triển. Loại người này, đều là trong nhà tiểu nhân nhiều, ra ngoài quý nhân nhiều, vì vậy tốt nhất xuất ngoại để mưu cầu phát triển).

Nhật trực cô, thời chi hư, thiếu niên vô y. Thời chi cô, nhật lạc hư, lão hậu quan độc (nếu can ngày nằm ở cung không vong, can

giờ nằm ở cung đối xung với không vong. Thì cho thấy người này lúc còn thiếu niên không nhận được sự che chở của ba mẹ, không chỗ nương tựa. Nếu can giờ rơi vào cung không vong, can ngày rơi vào cung đối xung với không vong, thì đến già không ai phụng dưỡng không có con cái chăm sóc). Mệnh bị xung khắc, khát thực đạo lộ, nhật lâm tuyệt địa, nan thích sầu mi (chỗ này là chỉ can nằm trong tứ trụ, can năm bị cửa sinh, can ngày và can giờ xung khắc, sẽ phiêu bạt khắp nơi, ăn xin dọc đường. Nếu can ngày rơi vào đất mộ tuyệt, thì không ngừng buồn phiền, có khả năng cả đời cực khổ khổ đốn).

Tài quan sinh vượng, cái ẩn phi điều diệt huyết. Ngao đầu độc lập, tất đắc thanh long phản thủ (phi điều diệt huyết là chỉ cách cục bính + mậu, can ngày gặp cách cục này, ngày nào đó chắc chắn tài quan đều vượng, vinh hoa hiển diệu. Thanh long phản thủ là chỉ cách cục mậu + bính, can ngày gặp cách cục này, ngày nào đó chắc chắn cao trung cao đẳng học phủ, có tên đầu bảng). Thiên phụ vượng tương đắc kỳ môn, văn minh hàn uyển (can ngày gặp sao thiên phụ, nếu vượng tương, lại có tam kỳ, cửa cát phụ trợ, chắc chắn là học trò giỏi, thích hợp nhậm chức ở các ngành giáo dục khoa học kỹ thuật văn hóa nhất. Sự nghiệp hiển nhiên sẽ có thành tựu, có danh tiếng). Thiên xung vượng tương đắc kỳ nghi, uy trấn biên quan (can ngày gặp sao thiên xung vượng tương, lại có tam kỳ cách cát, nên tòng quân nhập ngũ, sẽ trở thành lãnh đạo quân đội, quan võ). Thiên cầm vị trấn trung cung, đắc kỳ môn, bách quan nguyên thủ (nếu can ngày gặp sao thiên cầm, có thêm tam kỳ cách cát, người này có khả năng sẽ trở thành tổng thống của đất nước, chủ tịch, thủ tướng, kém nhất cũng là một người giỏi giang trong đơn vị). Anh tinh hữu bật hợp cát cách, đỉnh đỉnh nguyên huân (can ngày gặp sao thiên anh, vượng tương được cửa cát kỳ nghi, là rường cột của quốc gia, công thần khai quốc). Thiên trụ hợp thức trực ngôn gián nghị. Thiên tâm nhập viên y dược tối lương (người có can ngày gặp sao thiên trụ, dám nói dám làm, thích hợp làm kỹ kiểm nhất, giám sát và chính trị, công tác đại hội đại biểu. Người gặp sao thiên tâm, thích hợp đảm nhiệm bác sỹ hoặc làm việc ở ngành vệ sinh nhất, lại vốn có tài năng lãnh đạo). Nhậm vi tả phụ, ti nông chi chức (can ngày gặp sao thiên nhậm, thông thường thích hợp làm công việc về nông lâm thủy lợi). Thiên nhuế

bất khả đắc địa, phùng kỳ môn tào đồng chi lưu (sao thiên nhuế tính tham lam, độc địa, can ngày gặp sao này rơi vào mộ tuyệt hưu tù thì không sao cả, nếu vượng tương lại gặp kỳ môn cách cát, thì sẽ tạo thành người quyền cao chức trọng, nhưng sẽ giống như những kẻ gian hùng như Tào Tháo,董卓). Bồng tinh vị trấn bắc viên, đắc kỳ môn ban quân chi tặc (sao thiên bồng tính to gan làm bậy, thông minh xảo trá, nhưng có lúc khó tránh thông minh quá bị thông minh làm hại, như can ngày gặp sao này, hưu phế thì không sao, vượng tương lại gặp cách cát sẽ dễ gia nhập vào giới xã hội đen, trở thành thủ lĩnh trộm cướp).

Khai môn hữu kỳ, ứng thị văn chức. Thương môn đắc lệnh, định hệ hổ thần. Sinh môn đắc kỳ, thạch sùng phú túc. Cảnh môn hợp cục, đan thiên văn minh. Kinh môn nhập thức, hảo biện chi nhân. Hưu môn hợp kỳ, lễ tân thủ trưởng. Đổ môn đắc địa, bảo mật quân cảnh. Tử môn đắc kỳ, chức tại ti hình (đoạn này chủ yếu nói về việc người mà tám cửa biểu thị lấy, như cửa khai đại biểu công việc văn chức. Cửa thương đại biểu quan võ, xã hội hiện tại đại biểu nghề dạng như công an, tư pháp, quân cảnh. Cửa sinh là tài vận, gặp can ngày chắc chắn là giàu có như phú ông bá hộ thời triều Nam Bắc. Cửa cảnh gặp can ngày, người này nhất định có thành tựu ở sự nghiệp văn hóa, nghề nghiệp thích hợp là làm tác gia, họa sỹ hoặc đảm nhiệm công tác khoa học giáo dục. Nếu cửa kinh gặp can ngày, chắc chắn là người giỏi ăn nói, giỏi tranh biện, bởi vì cửa kinh chủ miệng chủ lưỡi, thích hợp làm công tác ngoại giao, hoặc giáo viên, luật sư, ca sỹ, nhà diễn thuyết, nghề dựa vào miệng kiếm sống. Cửa hưu chủ lễ nghi, gặp can ngày đối xử nho nhã lịch sự với người khác, thích hợp làm thư ký, chủ nhiệm văn phòng, lãnh đạo của bộ phận hậu cần, tiếp đón khách. Cửa đổ đại biểu công an cảnh sát, cơ cấu bảo mật. Can ngày gặp cửa đổ, thì sẽ trở thành cảnh sát, quân nhân hoặc làm việc ở cơ quan bí mật. Nếu can ngày gặp cửa tử, lại vượng tương được kỳ môn cách cát, thì sẽ trở thành người nắm trong tay quyền sống chết của người khác, như tòa án, viện kiểm sát, cục tư pháp, nhà lao, quan viên cục lao động cải tạo hoặc bệnh viện cứu mạng trị thương vân vân).

Phân bố bát môn, tinh thần kỳ nghi. Hợp cục giả, hào phú hào

quý. Thất cục giả, hạ đẳng bình nhân (trong dự đoán kỳ môn, tốt xấu được mất của tổ hợp sao thần kỳ nghi, có tác dụng mang tính then chốt đối với vinh nhục của can ngày dụng thần. Tám cửa cùng sao thần kỳ nghi tổ hợp được tốt thì sẽ trở thành thành viên của xã hội thượng tầng. Ngược lại, can ngày thất cục, thất lệnh lại không được sao cửa kỳ nghi cát, thần cát, thì sẽ trở thành bách tính thường dân của trung hạ tầng). Khai môn, tâm tinh giai thị kim. Sảo hữu khí, y bốc tinh tướng. Nhược trực tử tù, thủ nghệ tân cần (can ngày gặp cửa khai, sao thiên tâm, nếu không rơi vào đất hưu tù hữu khí, thì sẽ trở thành bác sỹ, người tinh tướng chiêm bốc và nhân sỹ thuộc giới tôn giáo. Bởi vì cửa khai, sao thiên tâm ở tại cung càn, càn là trời, vì vậy có liên quan đến tinh tướng, lại có lợi cho cầu tiên cầu thuốc. Nhưng cửa khai, sao thiên tâm ở vào trạng thái tử mộ tuyệt, thì sẽ trở thành nghệ nhân siêng năng, nhưng người gặp sao thiên tâm, chắc chắn là người khéo tay). Hưu môn, thiên bồng đồng thị thủy, binh biện dịch lại. Trực tử tù, quân tốt tặc nhân (cửa hưu, sao thiên bồng ngũ hành đều thuộc thủy, nếu không vượng lắm, nhưng chỉ cần hơi có khí, như cửa hưu rơi vào trạng thái suy bệnh dưỡng, thiên bồng rơi vào cung cấn khôn, thời lệnh là tháng Hợi Tý, có chút khí như thế này, thì có khả năng trở thành cán bộ nhỏ trong quân đội, như đội trưởng, lớp trưởng, văn thư, nhân viên truyền tin. Nhưng mà, cửa hưu, sao thiên bồng đều nằm ở trạng thái tử mộ tuyệt, thì có khả năng sẽ trở thành binh sỹ bình thường hoặc suy đồi đi làm kẻ trộm cắp). Sinh môn, thiên nhậm thị thổ túc, đắc địa giả, điền địa phú túc. Nhược thất thời, dung công canh vân (cửa sinh, sao thiên nhậm đều thuộc thổ, như cùng cung với can ngày, lại vượng tương được kỳ, thông thường mà nói, tài phú đều dựa vào đất mà có được, đều là giai cấp địa chủ. Nếu vào trạng thái tử mộ tuyệt, vậy thì sẽ trở thành người làm công, người lao động sức lực). Thương môn, thiên xung giai vi thủy, xảo hữu khí, binh dịch chi thủ. Trực tử mộ, mã hậu tương bồn (cửa thương, sao thiên xung ngũ hành đều thuộc mộc, cho dù không ở vào đất vượng tương, nhưng rơi vào trạng thái suy bệnh dưỡng, cũng sẽ trở thành chức vị trung đội trưởng, đại đội trưởng, quan nhỏ. Nếu ở vào trạng thái tử mộ tuyệt thì tốt nhất đừng đi lính, bởi vì không có tương lai tốt đẹp, chỉ có thể làm một tên binh sỹ

tâm thường, đi theo đuôi người ta). Đổ môn, thiên phụ diệp thị mộc, sảo hữu khí, nãi thị hàn nho. Trục mộ tuyệt, tăng đạo sơn lâm (cửa đổ, sao thiên phụ đều thuộc mộc. Nếu nằm tại trạng thái suy bệnh thai dưỡng, thông thường sẽ là một vị văn nhân thanh bản, người có sao thiên phụ vào mệnh là người nho nhã, có tài năng thi ca, chính là một tài tử. Nhưng nếu ở tại đất hưu tù mộ tuyệt, thì có suy nghĩ cách xa hồng trần quy ẩn rừng núi, xuất gia làm tăng làm đạo). Cảnh môn, thiên anh vi hỏa tức, sảo hữu khí, hàng hàng uy liệt chi biểu, toàn thất cực, dã luyện lao lục chi nhân (cửa cảnh, sao thiên anh ngũ hành đều thuộc hỏa, vượng tương có khí, thì sự nghiệp oanh oanh liệt liệt, sẽ có thành tựu trong sự nghiệp văn hóa khoa học kỹ thuật hoặc liên quan đến lửa, biểu hiện trên người thì có phong độ có khí phách. Nhưng ở đất tử tù, thì chỉ có thể là một tên luyện kim loại khổ cực. Như công nhân luyện kim, công nhân nhà máy luyện thép vãn vãn). Tử môn, thiên nhuế câu thị thổ, sảo hữu khí, triệu ngụy gia trưởng. Trục mộ không, cô khổ cùng nhân (cửa tử, thiên nhuế ngũ hành đều thuộc thổ, nếu không rơi vào đất suy tử mộ tuyệt, chắc chắn sẽ trở thành người trưởng nhà của hai họ lớn Triệu, Ngụy thời xưa, sở hữu đất đai trang viên rộng lớn, cũng chính là dựa vào đất phát tài. Nhưng rơi vào đất tử mộ tuyệt, thì chỉ có thể trở thành nông dân khổ cực, người làm ruộng). Cửa kinh, thiên trụ đồng thuộc kim, sảo hữu khí, mộ tân giáo thụ. Nhược thất lệnh, thuyết xướng vu chúc chi nhân (cửa kinh, sao thiên trụ ngũ hành là kim, cùng rơi vào cung đoài, đoài là miệng lưỡi, cửa kinh đại biểu luật sư, giảng viên, nghề nghiệp liên quan đến miệng, vượng tương được lệnh thì sẽ trở thành luật sư, giáo viên, giáo sư vãn vãn. Như gặp tử tù mộ tuyệt thì sẽ trở thành người nói hát, như ca sỹ chạy sô ở các con đường hoặc khách sạn trong xã hội hiện đại, thầy cúng vu bà giải nạn trị bệnh trong giang hồ dân gian, tiên sinh đoán mệnh).

Bát môn biện biệt vượng tương, tái luận cửu tinh (đoạn này chủ yếu nói vượng tương hưu tù của chín sao và ý tượng mà nó biểu thị). Thiên bồng thừa thời, biên cương chi tướng, thất địa lợi, quân tức tặc nhân (sao thiên bồng gặp can ngày lại vượng tương được tổ hợp cửa thần nghi cát, thì sẽ trở thành tướng quân đóng giữ biên cương. Nếu không được tổ hợp cát, lại ở vào trạng thái tù phế thì sẽ trở thành

binh sỹ tầm thường, thậm chí suy đồi làm kẻ cướp bóc). Thiên nhậm đắc địa, điền địa bộc mã chi phúc, thụ khắc, nông phổ tân khổ chi nhân (can ngày vượng tương lại gặp sao thiên nhậm đắc địa, chắc chắn là khởi nghiệp từ ruộng đất, có nhà cửa ruộng đất lớn, người hầu kẻ ở, ra vào có xe. Nếu can ngày không đắc địa, sao thiên nhậm lại ở vào trạng thái tù phế, chắc chắn sẽ trở thành nông dân cực khổ lao碌, người lao động tay chân của hạ tầng xã hội). Thiên xung hữu khí giả võ quý, bồi thời giả xa thuyền giang hồ trực lưu (sao thiên xung đại biểu võ sỹ, vượng tương thì sẽ trở thành người có quyền thế trong quân đội, nếu ở trạng thái tù phế, thì sẽ đảm nhiệm công việc như tài xế lái xe ô tô, người lái thuyền). Thiên phụ vi văn xương, đắc khí giả, văn nhã sĩ quan. Thất địa lợi, tăng đạo họa công (can ngày gặp sao thiên phụ lại được địa lợi, thích hợp đảm đương công tác giáo dục văn chức nhất. Bất luận làm quan gì đều có khí chất nho nhã, có phong độ. Nhưng ở vào trạng thái tù phế, thì có suy nghĩ tránh xa thế tục, ẩn trốn núi rừng, xuất gia làm tăng làm đạo, hoặc họa sỹ lấy vẽ tranh, bán tranh làm kế sinh nhai). Thiên anh hỏa ti nam ly, thừa quyền giả tất chủ văn minh, bồi thời giả, tham bạo hôn dung (sao thiên anh thuộc hỏa, nằm ở cung ly. Như can ngày gặp sao này lại vượng tương, hiển nhiên đối xử với mọi người lịch sự, có thành tựu sự nghiệp khoa học kỹ thuật văn hóa. Nếu ở đất tù phế, người này chắc chắn tham lam hung bạo dốt nát, khiến người ta chán ghét). Thiên nhuế bản thị hắc tinh, đắc thiên thời, tính ác bá đạo, thất thiên thời, mục lệ dung công (sao thiên nhuế tên gọi ban đầu là sao cự môn nhị hắc, nếu can ngày gặp sao này lại vượng tương được kỳ, thì người ngang ngược tham lam ác độc, nhưng ở vào đất suy, can ngày thất cực thì chỉ có thể trở thành người thay người ta chăn dê thả bò hoặc làm công cho người khác, ham muốn cái nhỏ mọn). Thất xích thiên trụ vị trần tây viên, hữu khí giả, thiết biện đương thế, bị xung khắc, ưu kỹ nhạc công (thiên trụ tên gốc là sao phá quân thất xích, nằm ở cung đoài, nếu can ngày gặp sao này, lại gặp cực vượng tương, chắc chắn lấy tài ăn nói thành danh, như luật sư, giảng viên, nhà ngoại giao, người ca hát, nhà diễn thuyết vân vân. Nhưng vào đất hưu phế, thì sẽ trở thành ca sỹ nghiệp dư, thổi kéo đàn hát ngoài đầu đường xó chợ). Thiên tâm nguyên thị lục bạch, đắc địa giả, tài

hoa quốc trụ, nhược không mộ, cửu lưu tương tâm (sao thiên tâm tên gốc là sao vũ khúc lục bạch, người có sao thiên tâm vào mệnh, là người biết co biết duỗi, nhìn xa trông rộng, trong lòng có chí lớn, có tài năng quản lý đất nước, sẽ trở thành trụ cột của quốc gia. Nhưng sao thiên tâm vào trạng thái tù phế, lại gặp không, can ngày lại vào đất mộ tuyệt, thì chỉ có thể làm người xem bói, lang trung giang hồ trị bệnh).

Thanh long phản thủ ngao đầu độc lập. Phi điều diệt huyết, phú quý thành danh (đoạn này chủ yếu nói đến ảnh hưởng của cách cục đối với mệnh vận, thanh long phản thủ là chỉ mộ + bính, can ngày gặp cách cục này, lại gặp được sao cửa thần cát thì thi đậu cao đẳng học phủ, vượt trội hơn người, sự nghiệp học tập tên đề đầu bảng. Phi điều diệt huyết là chỉ cách cục bính + mộ, gặp cách này cả đời phú quý danh vọng, dễ như trở bàn tay). Thanh long chuyển quang, áp trưởng huyện lệnh. Mộ gia đình kỳ, phú quý vinh diệu (thanh long chuyển quang là chỉ mộ + đình, áp trưởng huyện lệnh chính là quan lại cấp một như trấn trưởng, thôn trưởng, huyện trưởng trong xã hội hiện nay. Như can ngày cách cục gặp mộ + đình, phối hợp thêm cửa sao thần cát thì cả đời phú quý vinh diệu). Bạch hổ xương cuồng, hung ngoan chi bối, thanh long đào tẩu, nọa nhược chi nhân, canh chủ nhân thê thành bại, nhi thư đà bối đà thân (bạch hổ xương cuồng là chỉ cách cục tân + ất, phạm gặp cách cục này, đều là hạng người không tốt, người có mặt ác tâm dữ. Thanh long đào tẩu ất + tân, người nam gặp cách cục này chắc chắn tính cách yếu mềm, nhát gan sợ việc, bản thân không có chủ trương, dựa vào vợ chèo chống gia đình, hơn nữa người thấp lùn gù, người có tướng mạo xấu xí khó coi). Chu tước đầu giang, đao bút thư lại, đằng xà yêu kiều, độc tâm tiểu nhân. Thất thời giả mục mang nhi hối, thừa khí giả hỏa phần thương thân (chu tước đầu giang đình + quý chủ khẩu thiệt kiện tụng, nghề nghiệp đang làm cũng có liên hệ với quan phi, trong xã hội hiện đại chỉ công việc tòa án, thẩm phán, điều giải viên. Đằng xà yêu kiều là chỉ cách cục quý + đình, can ngày gặp cách cục này chắc chắn là tiểu nhân tâm địa ác độc. Hai cách cục này bất luận vượng tương hưu tù đều không phải chuyện tốt, như đình + quý rơi vào đất tử mộ tuyệt, thì có bệnh về mắt, đình chủ mắt, ví dụ như cận thị, tán quang,

bệnh tăng nhãn áp, đục thủy tinh thể, thậm chí trở thành người mù, nguyên nhân là đỉnh gặp nước bị khắc chế dẫn đến, quý + đỉnh nếu rơi vào đất tử mộ tuyệt, thì sẽ nặng tai điếc tai, ảnh hưởng thính giác, nếu hai cách cục này rơi vào trạng thái vượng tương, thì có khả năng xảy ra tai nạn lửa, tai nạn về nước). Thái bạch nhập huỳnh giả, tiến, chủ tiên bản hậu phú. Huỳnh nhập thái bạch giả, thoái, chủ gia nghiệp tiêu điều (thái bạch nhập huỳnh là chỉ canh + bính, can ngày nếu gặp cách cục này, thì phải chọn lấy tâm thái tích cực chủ động đi khởi nghiệp, khuếch trương sự nghiệp, như vậy sẽ nắm bắt được thời cơ, từng bước, từ nghèo khổ đi lên giàu sang. Nếu can ngày gặp cách cục bính + canh, chắc chắn gia nghiệp sẽ tiêu điều, phá tài sa đọa. Vì vậy, càng nên tích cực nỗ lực, sáng tạo thời cơ, mà không phải là gặp sao hay vậy, trầm luân suy bại đi). Canh gia mậu, mậu gia canh đa thành đa bại, thử địa bất tỷ tha địa. Phi can, phục can thử nhân bất tỷ tha nhân (tất cả mâu thuẫn trong kỳ môn độn giáp đều tập trung trên giáp và canh, hiện tại giáp gặp phải canh, hiển nhiên sẽ xuất hiện tranh đấu kịch liệt, bởi vì giáp tý mậu đại biểu tiền tài, kinh tế của một người xuất hiện trắc trở, sẽ ảnh hưởng đến sự nghiệp, vì để né tránh cục diện tranh đấu này, tốt nhất nên tránh xa đối thủ, đổi chỗ, hoàn cảnh để kinh doanh khởi nghiệp. Phi can chỉ can ngày + canh, phục can chỉ canh + can ngày. Canh là thần cách trở, can ngày đại biểu người dự đoán, nếu đoán chuyện hợp tác, chắc chắn bị cản trở từ đối phương canh, vì vậy nói, đối phương là khắc tinh, cần phải đổi đi mới được). Thái bạch đồng cung, huỳnh đệ lô công, thái bạch phùng tinh, thê thất thường bệnh, tinh phùng thái bạch, duy bạc sửu thanh (can ngày thiên địa bàn đều là canh tức cách cục canh + canh, hiển nhiên sẽ xuất hiện chủ khách đấu nhau, song canh tương chiến, bất luận hợp tác, hôn nhân, sự nghiệp, quan hệ thân bằng hảo hữu, đều sẽ xuất hiện tranh đấu lẫn nhau, công kích qua lại. Thái bạch phùng tinh là chỉ canh + ất, ất + canh hai cách cục này, bởi vì ất bị canh khắc chế, ất đại biểu vợ, chắc chắn sẽ thường có bệnh. Tinh phùng thái bạch chỉ cách cục canh + đinh, đinh + canh. Bởi vì đinh đại biểu người nữ thứ ba trong hôn nhân, canh đại biểu chồng, hiện tại chồng và người nữ thứ ba ở cùng nhau, hiển nhiên sẽ dẫn đến tranh chấp gia đình, tạo thành tiếng tăm không tốt cho hôn nhân). Đại

cách giả bình tích tứ hải, tiểu cách giả tạm thời thanh bản (đại cách là chỉ canh + quý, tiểu cách là chỉ canh + nhâm, nếu can ngày hoặc mệnh năm gặp phải cách cục này, bởi vì giáp thân canh và giáp dần quý là dần thân tương xung, tạo thành chập chờn bất an, chắc chắn cả đời sẽ phiêu bạt bất định, tứ hải là nhà. Tiểu cách cũng là di đặng cách, chủ biến động bất an, tâm trạng thấp thỏm, không yên tâm khởi nghiệp, không có tinh thần kiên trì bền bỉ, người ta thường nói tài đến tài đi, chính là chỉ loại người này). Niên nguyệt nhật thời tứ cách, tức lục thân nhi thôi khứ, khán thị hòa cung trắc nghiệm, nhi vi bội lệ vô lễ tương tòng, thôi cập phụ mẫu huynh đệ thê tử hiền phủ, khả dĩ tường minh (trong kỳ môn độn giáp, can năm đại biểu cha mẹ, can tháng đại biểu anh chị em, can ngày đại biểu bản thân, can giờ đại biểu con cái, nếu can nào gặp phải canh, lục thân đó sẽ gặp phải ảnh hưởng, từ đó có thể phán đoán tình hình của cha mẹ, anh chị em, vợ, con cái).

Tân vi thiên ngục, nhâm vi địa lao, chủ đề hạ chi phẩm, canh chủ ước uất nan thân (trong kỳ môn độn giáp, giáp ngọ tân đại biểu tội phạm, phạm lỗi lầm, tai họa lao ngục. Nhâm là địa lao, nếu can ngày gặp phải tân hoặc nhâm, gặp thêm tổ hợp hung, như can ngày thêm tân hoặc nhâm, hoặc là cách cục tân + nhâm, nhâm + tân, thì sẽ có tai họa lao ngục xảy ra, một đời bị kiềm chế, rất khó ngẩng đầu làm người). Quý vi thiên vãng, tu khán cao đề, cao giả hóa vi hoa cái, khả thôi quý cách, đề giả thiên vãng triền thân, tịch tịch cô bản (quý là thiên vãng, nếu rơi vào cung sáu bảy tám chín, cho dù là cách cục quý + quý, gặp thêm sao cửa thần cát, cũng có thể sẽ trở thành nhân vật quyền quý của xã hội thượng lưu. Bởi vì quý là thiên vãng, cũng gọi là hoa cái, truyền rằng hoa cái là tản cái trên đầu của ngọc hoàng đại đế, tượng trưng cho cao quý, nhưng gặp cách cục này là người thanh cao kiêu ngạo. Nếu quý rơi vào cung một hai ba bốn, ở vào trạng thái tử mộ tuyệt, hiển nhiên cả đời sẽ thất bại, yên lặng không nghe, trở thành người nghèo bơ vơ, thường dân bách tính hạ đẳng). Thư kỵ ngọc nữ thủ môn, thê tùy nhân hành, ất đình thê thiếp, khán thị thùy thân thùy sơ. Ất kỳ nhập mộ, thê bất sinh tử, đình ất đồng cung, lánh tục tương thân. Ất kỳ tại thượng, thê thiếp hòa hài, đình tại ất thượng, thiếp hạnh phu tâm (ngọc nữ thủ môn là chỉ cung cửa

trực sử rơi vào vừa đúng gặp địa bàn đình kỳ, nếu là yêu đương hôn nhân vừa mới bắt đầu, biểu thị bên nữ trung trinh không đổi, nhưng xuất hiện trong cách cục đoán cả đời, thì sẽ xảy ra chuyện vợ mình tư thông cùng người khác, trốn theo trai, trong kỳ môn độn giáp, ắt đại biểu vợ, đình đại biểu tình nhân, nếu ắt rơi vào cung sáu càn hoặc cung hai khôn nhập đất mộ khổ, thì vợ có khả năng vô sinh, không sinh được con, không làm vui lòng chồng. Nếu đình kỳ và ắt kỳ cùng cung, thì cho thấy người này sẽ ly hôn tái giá, lấy thêm vợ. Hoặc ở bên ngoài chơi gái, nuôi tình nhân, em út, nhưng nếu ắt ở trên thiên bàn, vợ có khả năng sẽ khoan nhượng chồng, nếu đình ở trên thiên bàn thì hoa nhà không thơm, hoa bên ngoài thơm, chồng thiên về tình nhân không yêu vợ).

Chư cách kỵ lạc không vong, cát giả giảm xương nhi khô canh khổ. Nhược lâm mộ tuyệt chi địa, vô cáo cùng dân. Bát môn thôi lai tối phạm phản ngâm, phục ngâm diệc thị hung thần. Ngũ hành phối hợp tứ lý, thủ dụng tại hồ nhất tâm. Dư bất tận ngôn đồng chi giả thức chi (tổng kết toàn văn can ngày và can năm bất luận gặp cách cát hay cách hung đều bất lợi, cách cát sẽ giảm lực mà cách hung càng hung. Can ngày gặp đất mộ tuyệt lại gặp không vong, người này cả đời không có tiền đồ và thành tựu, chỉ có thể trở thành một bách tính khốn khổ bị người ta lạnh nhạt, không ai giúp đỡ. Nếu trong kỳ môn xuất hiện hiện tượng tám cửa phản ngâm, thì cho thấy người này cả đời bấp bênh, đại thành đại bại, hoặc làm việc thay đổi thất thường, đầu voi đuôi chuột, ba tâm hai ý, có đầu không có đuôi. Nếu là phục ngâm thì gan nhỏ sợ việc, cẩn thận, khúm núm, làm việc không dứt khoát, do dự không dám quyết. Cách cục phối hợp được tốt thì người chín chắn, suy nghĩ kỹ càng, đa mưu túc trí, bất lộ thanh sắc. Tóm lại, lý luận phải kết hợp thực tế, lĩnh hội kỹ lưỡng, thông hiểu đạo lý).

Từ trong nội dung bài văn vắn phía trên, chúng ta tổng kết ra một quy luật thế này, can ngày, can năm làm chủ làm trung tâm, sao cửa thần nghi và cửu cung làm khách làm điều kiện. Quan hệ giữa chủ khách là chủ phục tùng khách, cũng chính là nói khách quan (sao thần cửa nghi và cửu cung) đưa cho chủ quan (can ngày và can năm) điều kiện gì, can ngày can năm cần dự đoán tức người xin đoán sẽ

xuất hiện kết quả như thế nào. Nếu cần xin đoán là tình hình cha mẹ, anh chị em, con cái thì lấy năm tháng ngày làm chủ làm trung tâm, tương tự lấy sao thần cửa nghi và cửa cung làm khách làm điều kiện khách quan, tiến hành phân tích giữa chủ và khách. Nói một cách cụ thể, chín sao đại biểu thiên thời, tức hoàn cảnh lớn không gian sinh tồn, như quốc gia, khu vực. Nếu can ngày và mệnh năm gặp sao nằm ở đất vượng tương, cho thấy đất nước hoặc hoàn cảnh lớn mà anh ta ra đời, sinh tồn rất tốt, có lợi cho sự phát triển của anh ta, đồng thời chín sao cũng đại biểu cá tính của người. Ví dụ như, can ngày gặp sao thiên bồng thì cho thấy người này gan to làm bậy, có tính thần mạo hiểm, như đoán việc thì có liên quan đến phá tài, mạo hiểm đầu cơ, tính chất xã hội đen. Vì vậy, “Kỳ môn chiêm sự” có ghi: “phàm cổ cát hung giả, thủ trọng cửu tinh, dĩ cửu tinh thị thiên bàn, cát hung do thiên định dã. Phàm xuất hành xu tị giả, thủ trọng bát môn, dĩ bát môn vi nhân bàn, cát hung tự do thủ cố dã. Phàm tạo táng thiên di giả, thủ trọng cửu cung, dĩ cửu cung vi địa bàn, thiên di đẳng sự giai do địa khởi dã.” Ý là muốn nói, chín sao là thiên bàn, cát hung là do thiên mệnh quyết định lấy, tám cửa là nhân bàn, cát hung là do bản thân mỗi người chiêu lấy, cửu cung là địa bàn, những việc như tu tạo chôn cất, di dời do địa bàn mà sinh thành. Vì vậy, hiểu rõ quan hệ sinh khắc giữa sao cửa cung, lấy thêm tám thần làm sức mạnh tự nhiên, kết hợp cung rơi vào, thời lệnh, tốt xấu của cách cục, thông qua sinh khắc chế hóa của ngũ hành, đoán ra cát hung họa phúc của nó, kết quả của sự tình cũng sẽ hiển hiện ra bên ngoài.

Nếu đoán vận khí và cơ hội gần đây của một người, có thể thông qua cách cục kỳ môn của thời gian xin đoán tiến hành phân tích, lấy can ngày làm dụng thần, kết hợp cung của mệnh năm, phương vị của người đến và phương pháp báo số, báo giờ để tổng hợp phán đoán. Sau khi bày ra một cách cục kỳ môn độn giáp, thật giống như trạng thái vô cực hỗn độn, phân biệt không ra đầu mối. Lúc này cần phải tìm ra cho được một dòng thông tin đầu mối chính, tương đối mãnh liệt, tức điểm thái cực trong tượng cục kỳ môn độn giáp, cũng chính là trong trạng thái vô cực này. Một người xin đoán bất luận trên người có bao nhiêu vấn đề xảy ra, nhưng nhìn chung có phân ra làm to nhỏ, nặng nhẹ, hoãn gấp, chính phụ, đầu mối chính này tức điểm

thái cực phản ánh lên trên cách cục kỳ môn độn giáp, chính là can ngày, mệnh năm, dụng thần, can giờ, cửa trực sử, cung không vong, phương vị của người đến ngồi vào. Can ngày, mệnh năm đại biểu bản thân người xin đoán, tốt xấu của thiên địa nhân thần tức sao cửa thần nghi và tổ hợp cách cục gặp phải trực tiếp phản ánh cát hung tốt xấu của người xin dự đoán. Can giờ, dụng thần đại biểu sự thể, trực tiếp phản ánh sự tình và tình hình cụ thể xảy ra đối với người xin đoán. Cửa trực sử là nòng cốt của sự thể, đại biểu nội dung cơ bản cần hỏi của người xin đoán. Ví dụ như trong một cách cục kỳ môn cửa kinh làm cửa trực sử, trong thời gian này việc của người xin đoán luôn có liên quan đến khẩu thiệt, kiện tụng, thị phi, sự tình hoảng sợ vân vân. Như cửa trực sử là cửa thương thì có liên quan đến sự tình như thương tai, tai nạn xe cộ, hao tổn tâm trí. Cung không vong, phương vị sở tại của người đến thông thường ẩn chứa những sự tình mà người xin đoán không muốn công khai, đặc biệt là can ngày, mệnh năm, can giờ gặp cung không vong, đều cho thấy được người xin đoán có vấn đề xảy ra, thông thường đều là vấn đề đã xảy ra hoặc đang xảy ra. Vì vậy, bất luận sự tình của người xin đoán muốn dự đoán có bí mật đến đâu, đều không thể thoát khỏi manh mối chính này. Cái nữa là liên hệ hướng ngang, một người bất luận xảy ra vấn đề phức tạp cỡ nào, đều không thể ra khỏi mấy loại nội dung như gia đình, xã hội, hôn nhân, công tác sự nghiệp, bệnh tật, tài sản kinh tế. Tục ngữ có câu: “quan hỏi hình, phú hỏi tai, bách tính dân nghèo hỏi phát tài.” Câu nói này nói rõ một cách sâu sắc tâm lý dự đoán của các tầng lớp người khác nhau. Nói một cách bao quát, dự đoán tổng hợp vận khí chính là quan hệ của điểm và mặt, điểm chính là vấn đề chủ yếu xảy ra ở hiện tại của người xin đoán. Thông qua manh mối chính phản ánh nhân tố cụ thể như can ngày, mệnh năm, cửa trực sử, can giờ, cung không vong, phương vị sở tại của người đến, dựa vào ý tượng của sao thần cửa nghi trong cách cục kỳ môn phán đoán ý đến, kết hợp vượng tương hưu tù, sinh khắc chế hóa của ngũ hành suy đoán ra kết quả cuối cùng của việc cần dự đoán. Mặt là dự đoán những nhân tố thông tin liên đới với manh mối chính. Ví dụ như trong cung can ngày và mệnh năm đồng thời xuất hiện can năm, đây chính là một thông tin gợi ý, sự tình cần dự đoán có lẽ có liên quan đến cha

mẹ, lãnh đạo, cấp trên, trường bối. Nếu cùng cung với can tháng thì có khả năng có liên quan đến anh chị em, bạn bè, đồng nghiệp, đồng hành, đối thủ cạnh tranh. Nếu cùng cung với can giờ thì có lẽ là có liên quan đến con cái, tiểu bối, cấp dưới. Gặp sao thiên bồng có khả năng có chuyện phá tài xảy ra, gặp sao thiên nhuê chủ thân thể có bệnh, thiên phụ đại biểu người này có khả năng làm việc đảm nhiệm giáo dục văn hóa, thiên tâm đại biểu người này có tâm kế, có năng lực, sao thiên nhậm người này là người thật thà có khả năng là một nông dân, gặp sao thiên trụ có tài ăn nói không tệ, người này ăn nói khéo léo, gặp sao thiên anh tính khí nóng gắt, đụng chút là cháy. Gặp cửa tử thì chủ khí vận không tốt, tâm trạng không vui, gặp cửa cảnh thì chủ tai nạn máu me, chuyện hỏa hoạn, âm tín, văn thư, ăn uống giải trí. Trên gặp huyền vũ sắp có chuyện khẩu thiệt thị phi hoặc phá tài. Gặp đằng xà người này tâm khẩu bất nhất, hư trá giả hoạt hoặc có chuyện phiền dính lấy thân. Gặp trực phù có khả năng có lãnh đạo hoặc có quý nhân giúp đỡ. Lục hợp chủ quan hệ nhân tế rất tốt, có nhân duyên, hiền hòa. Bạch hổ chủ hung thương tang lễ và bệnh tật dính lấy thân, sự nghiệp có cách trở. Cửu địa chủ bình ổn không có khởi sắc gì lớn. Cửu thiên, sao ngựa đại biểu người này thường đi đây đi đó. Tóm lại, phải mạnh dạn vận dụng thông tin chứa trong ký hiệu sao cửa kỳ nghi, lựa chọn hợp lý, thấu hiểu đạo lý.

Có lúc người xin đoán không chỉ có một người đến, hoặc đi theo bạn hoặc thành nhóm bốn năm người, hoặc có lúc thông tin mà can ngày, mệnh năm dụng thần phản ánh không mạnh, lúc này có thể để người đến báo con số, tốt nhất báo số có hai chữ số, chia đi cho chín, bởi vì nếu báo số đơn rất nhiều người về mặt tâm lý thích những số cát lợi như sáu, tám, dễ lặp lại. Có thể để người đến báo số nằm giữa 10 – 100, chia cho chín rồi lấy số dư, dư số mấy thì xem sao cửa thần kỳ tổ hợp cách cục của cung vị đó, để tiến hành suy đoán. Ví dụ như người đến báo số 39, chia cho chín, còn dư là ba tức cung chấn, thì xem tình huống tổ hợp cách cục của cung ba chấn. Còn có một loại phương pháp là để người đến ngẫu nhiên báo một giờ của ngày đó, ví dụ như ngày dự đoán là ngày canh ngọ, người đến báo giờ thân, căn cứ phép tính giờ theo ngày, giờ thân là giờ giáp thân, có thể dựa vào cách cục của giờ giáp thân, ngày canh ngọ để suy đoán

cho người đó. Phương pháp này được dùng nhiều khi có nhiều người cùng đến xin dự đoán.

Tóm lại, phải làm được nội ngoại tương ứng, cùng loại thì đi theo với nhau, từ này suy ra kia, nghĩ ở ngoài dò ở trong, phương pháp và nguyên tắc phán đoán phân tích lấy tượng so loại. Tiếp đến đem lý thuyết học được và những tâm đắc khi thực hành kết hợp lại với nhau, không ngừng kiểm nghiệm và giác ngộ, chắc chắn sẽ có tiến bộ vượt bậc.

Phân tích ví dụ

Ví dụ 1:

Một buổi trưa của tháng 11 năm 2001, một người trẻ tuổi đến. Muốn dự đoán vận khí dạo gần đây như thế nào, dựa vào thời gian lúc đến khởi cục: giờ mậu ngọ, ngày quý mùi, tháng kỷ hợi, năm tân tị. Âm độn cục sáu, tuần giáp dần, cách cục như sau:

Hỗ Cảnh Đinh Anh Canh	Hợp Tử Kỷ Nhâm Nhuế Đinh	Âm  Kinh Ất Trụ Kỷ Nhâm
Vũ Đỗ Canh Phụ Tân	Kỷ	Xà Khai Mậu Tâm Ất
Địa  Thương Tân Xung Bính	Thiên  Sinh Bính Nhậm Quý	Phù Hưu Quý Bồng Mậu

Phân tích:

Người đến ngồi đối diện tôi không nói lời nào, tôi hỏi anh nhiều tuổi rồi? “Sinh năm tân hợi.” Anh ta trả lời.

Tôi cười nói với anh ta, “anh cũng học kinh dịch hả?” Anh ta nói “không phải, tôi thường để người khác đoán vận khí, đều nói là tôi sinh năm tân hợi, mà sao anh không hỏi tôi muốn đoán việc gì?”

Tôi nói, tôi không có thói quen đó, hướng hồ anh nói đoán vận khí, tôi sẽ từng bước từng bước giảng, anh nghe thấy đúng thì gật đầu, sai thì lắc đầu.

Tôi tiếp tục nói, anh hiện tại vận khí không tệ, có quý nhân giúp đỡ anh (can ngày quý rơi vào đất để vượng, trên có trực phù gặp cửa hưu), anh ta gật gật đầu.

Anh không thiếu tiền, nhưng năm nay lại phá tài, là vào tháng ba, tư (dưới quý gặp mậu, mậu là tiền tài, nhưng mậu gặp sao phá tài thiên bồng lại là đất mậu nhập mộ. Hiện tại là tháng mười âm lịch, quý đang rơi vào cung càn, đối xung là cung tốn đại biểu tháng ba, tư), anh ta lại gặt đầu.

Là do vợ anh mà phá tài, vợ anh không phải ly hôn với anh thì là đã chết (thứ nhất, can ngày quý dưới gặp mậu, mậu quý hóa hợp, mậu là vợ cũng là tiền tài, nay nhập mộ ở cung càn không cát, lại gặp sao phá tài. Thứ hai, địa bàn quý ở cung khảm gặp không, đối xung cung ly lục hợp gặp cửa tử, chắc chắn có tai họa hôn nhân, gặp sao bệnh thiên nhuế gợi ý có khả năng liên quan đến bệnh tật. Thứ ba, thiên bàn ất kỳ ở khôn nhập mộ, lại gặp hai cách cục ất + nhâm nhật kỳ nhập địa, ất + kỷ nhật kỳ nhập mộ, đều ám chỉ tượng vợ nhập phần mộ, lại gặp thái âm, có tượng đến âm phủ).

Lần này anh ta tỏ ra có chút kích động, anh nói đúng lắm, vợ tôi chết rồi, có thể xem được cô ấy chết thế nào không?

Tôi nói mắc bệnh mà chết, là bệnh trên đầu. Anh ta nói là bệnh chết, nhưng không phải bệnh trên đầu.

Tôi lại phân tích kỹ lưỡng cách cục một chút, mậu là vợ, thiên bàn mậu trên gặp đằng xà, tôi linh cơ nhất động, nói với anh ta, vợ anh có khả năng có bệnh về thần kinh hoặc là tâm thần.

Anh ta nói đúng, vợ tôi bị tâm thần, thần kinh không bình thường, đi xe đến công viên uống nhầm thuốc trừ sâu, trúng độc mà chết. Người nhà khi phát hiện ra thì chết ở bờ sông (ất kỳ dưới gặp nhâm, lại có cửa tử gặp nhâm), nhà mẹ đẻ cô ấy kéo người đến làm loạn một trận, tốn hết 60, 70 nghìn tệ mới xong chuyện. Anh ta lại nói, tôi đã tìm rất nhiều tiên sinh rồi, đều không đoán đúng, anh tiếp tục xem xem mồ mả nhà tôi có vấn đề gì không?

Tôi xem một chút tổ hợp cách cục cửa tử cung ly, nói với anh ta, mồ mả nhà anh ở phía nam nhà ở (cửa sinh ở cung khảm, cửa tử ở cung ly), mồ mả nhà anh không tốt, người hay bị bệnh (cửa tử gặp sao bệnh thiên nhuế, lại khắc cung càn cung can ngày rơi vào), trước mộ là một con sông lớn, thể nước quá lớn (cửa tử gặp nhâm, hiện tại thời lệnh lại đến tháng Hợi tháng mười, đang là lúc nhâm thủy phát vượng), mà phần mộ lại ở vào đất trũng, tổng cộng có ba ngôi mộ,

phía đông nam còn có một trụ điện xung xạ (kỷ là địa hộ chủ đất trũng, kỷ lại là mộ, rơi vào cung chín ly chủ số ba, chín, dưới kỷ có đình, đình là trụ điện, thiên bàn đình ở cung tốn chủ phương đông nam lại gặp bạch hổ chủ sát khí). Có một con đường lớn cũng là từ phương đông nam đến, con đường lớn này bất lợi cho mồ mả nhà anh, sẽ có tai nạn xe cộ, thương tai, tai nạn máu me xuất hiện (canh, cửa cảnh là đường đi, nay cùng rơi vào cung tốn có bạch hổ gặp đình, bạch hổ là sát khí, lấy đình làm vật dẫn ảnh hưởng cung cửa tử).

Sau khi tôi nói xong, anh ta vội vàng trả lời, đúng đúng đúng, quá đúng luôn! Phía chính nam nhà tôi là sông, mồ mả ở dưới sông, con đề chính là từ đông nam kéo qua đây, phía trên có một con đường, đông nam là trụ điện cao áp, người nhà tôi xảy ra rất nhiều sự cố tai nạn. Anh tiếp tục xem xem dương trạch nhà tôi thế nào?

Đoán dương trạch tối kỵ gặp không, nay cửa sinh rơi vào cung khảm gặp không, là tượng phòng ốc tán khí vô lực, khảm là thủy, cửa sinh rơi vào cung khảm là nhà xây trong nước, gặp không đối xung lại gặp nhâm thủy. Dựa theo tượng này nói với anh ta, nền móng nhà anh hóa ra là một vũng nước lớn, hiện tại phía trước còn có nước (cửa sinh gặp quý thủy đối xung cung ly là nam gặp nhâm thủy), cửa sinh gặp không chắc chắn có chuyện, đối xung gặp cửa tử sao bệnh thiên nhuế, trong nhà dễ có người bị bệnh, trên gặp lục hợp có cửa tử trong nhà dễ xảy ra tai nạn hôn nhân, mệnh là vợ, ở cung đoài là đất chết, vợ chắc chắn là chết ở phòng phía tây nhà anh. Sau khi tôi nói hết tình hình phía trên, anh ta nói, anh giống như thấy được hết, không sai, trước khi vợ tôi chết thì sống ở phòng phía tây, sau khi chết cũng bỏ vào phòng phía tây. Ngày mai nhất định mời anh đến nhà tôi xem phong thủy. Ngày thứ hai qua đi, quả đúng như dự đoán, phía đông nam và tây nam nhà anh ta đều là sông nước, theo lý luận trong “Kim tỏa ngọc quan” anh ta xếp thứ cả, tiên thiên vị và hậu thiên vị của vợ đều không có, sao mà không chết cho được.

Cuối cùng anh ta lại nói, bản thân còn có thể tìm đối tượng được không, tôi thấy dưới quý gặp mệnh, mệnh quý hợp hóa, địa bàn canh trên có đình, can giờ lại là mệnh + ất, cách cát thanh long hòa hội. Thế nên nói với anh ta, trong tháng này anh có thể tìm được đối tượng (quý ở cung càn là tháng tuất hội, nay đang gặp tháng hội, mệnh quý

hợp hóa). Anh ta nói, anh đúng là thần tiên sống, hình như cái gì cũng đều nhìn ra được. Hiện tại đã có người làm mai cho tôi, anh xem có thành không? Tôi nói không thành vấn đề. Về sau quả nhiên hai người nhất kiến chung tình, không quá hai tháng thì liền vội vàng tìm đến tôi để chọn ngày lành tháng tốt kết hôn.

Ví dụ 2:

Trưa ngày ba tháng ba năm 2001, tôi đang chỉnh lý bút kí dự đoán, một vị phụ nữ trung niên đến, tinh thần rất bất an, ngồi xuống liền nói bản thân sinh năm 1953, muốn đoán tình hình trước mắt, tôi dựa vào thời gian hỏi khởi cục: giờ quý mùi, ngày át Sửu, tháng tân Mão, năm tân tị. Dương độn cục chín, tuần giáp tuất, trực phù sao thiên bình, trực sử cửa hưu, cách cục như sau:

Địa  Đỗ Bính Trụ Nhâm	Thiên Cảnh Đinh Tâm Mậu	Phù  Tử Kỷ Bồng Quý Canh
Vũ Thương Quý Canh Nhuế Tân	Quý	Xà  Kính Ất Nhâm Bính
Hổ Sinh Mậu Anh Ất	Hợp Hưu Nhâm Phụ Kỷ	Âm Khai Tân Xung Đinh

Phân tích:

Tôi thấy người đến rất hoảng loạn, chắc chắn là lo lắng chuyện kinh khủng, quả nhiên, can ngày át rơi vào cung bầy đoàn gặp cửa kinh, trên gặp đằng xà chủ thị phi dính vào chân, gặp không chắc chắn có chuyện, đối xung cung cán gặp sao bệnh thiên nhuế thân thể chắc chắn có chứng bệnh, trong cung chấn cửa thương gặp canh chủ khối u, quý tức can giờ cũng là mệnh năm, quý cũng đại biểu tử cung, bộ phận sinh dục, trên gặp huyền vũ chủ chỗ thầm kín khó nói. Quý là can giờ cũng đại biểu con cái tiểu bối, trên gặp huyền vũ chủ khẩu thiệt thị phi, gặp cửa thương sao bệnh có tượng bị bệnh bị thương, dưới quý gặp tân, tân chủ tội phạm, phạm lỗi lầm, quý + tân, canh + tân đều là cách hung, có tượng lao ngục. Tổng hợp hai ý tượng lớn này, tôi nói với cô ta, cô đến có hai chuyện muốn hỏi, thứ nhất, cô muốn hỏi tình hình sức khỏe, tử cung của cô có vấn đề, có

lẽ là mắc phải khối u, thời gian đã rất lâu rồi (tám cửa phục ngâm), chắc từ 1991 đến 1992 mắc bệnh trong khoảng thời gian này (địa bàn mệnh năm ở cung khôn, năm mà mệnh năm nhập mộ làm thời gian ứng nghiệm, trực sử cửa hưu là thời gian ứng nghiệm, rơi vào cung khảm chủ số một, sáu, khoảng sáu – mười năm). Tôi nghĩ, chắc cô đã biết. Sau khi cô ta nghe được lập tức trả lời đúng vậy! Tôi chính là muốn hỏi xem tôi còn sống được bao lâu, năm 1991 tôi bị nhọt tử cung, sau khi phát hiện đã làm phẫu thuật cắt bỏ rồi. Tôi cười nói với cô ta, phẫu thuật cô làm rất thành công, trước mắt không có nguy hiểm đến tính mạng, cô yên tâm đi nhé (sao bệnh vào cung chấn không thuốc cũng khỏi, hơn nữa thời lệnh lại vào tháng mao cung chấn mộc vượng khắc chế sao bệnh), thứ hai, cô còn lo lắng một chuyện, chuyện liên quan đến con cái hoặc tiểu bối. Cũng liên quan đến tai họa thương tật, nhưng tai họa thương tật này là tự bản thân phạm lỗi làm gây ra, ngoài ra còn có khẩu thiệt kiện tụng dính lấy thân. Cô ta nói, anh nói rất đúng! Tôi có một người cháu họ, vì chuyện quan hệ mờ ám với vợ người ta, bị phát hiện đánh cho bị thương, vợ của cậu ta cũng muốn ly hôn với cậu ta, hiện tại tôi rất lo hai người họ ly hôn, bởi vì bọn họ mượn của tôi một khoản tiền, rất lâu rồi cũng không trả, nếu hai người họ ly hôn, tôi biết đòi ai. Cửa thương là người đòi nợ, trực phù là chủ nợ, thiên ất sao thiên nhuế là người thiếu nợ. Nay cửa thương, thiên ất cùng cung gặp huyền vũ đến khắc cung hai khôn của trực phù, người thiếu nợ không muốn trả. Địa bàn mậu là số tiền đã mượn, nay địa bàn mậu ở cung ly, chủ số ba, chín, tôi hỏi cô ta, cháu họ của cô mượn của cô 30 nghìn. Cô ta nói đúng vậy. Tôi nói, số tiền này không dễ đòi, hiện tại cô cũng không còn lòng tin nữa rồi (trực phù là chủ nợ gặp cung không vong), khoản tiền này của cô cho cậu ta mượn rất lâu rồi (tám cửa phục ngâm), chắc là trong thời gian năm 91, 92 (địa bàn quý và trực phù cùng rơi vào cung khôn gặp không), cậu ta đi làm ăn lỗ vốn, lỗ khoảng 80 nghìn (địa bàn quý gặp không đối xung gặp cửa sinh giáp tý mậu, nhưng quý gặp cửa tử lại gặp sao phá tài thiên bồng, giáp tý mậu là tiền tài rơi vào cung坎 chủ số tám), thiên bàn quý dưới gặp tân, tân là năm tháng, thiên bàn tân lại gặp cửa khai, cửa khai lại biểu thị đơn vị công tác, tân đại biểu lãnh đạo đồng nghiệp. Từ những ý tượng này, tôi lại

nói với cô ta, cháu họ cô cùng đồng nghiệp của đơn vị hợp tác làm ăn thua lỗ. Sau khi cô ta nghe được, nói gấp gáp rằng, đều đúng cả, cậu ta đem 80 nghìn đưa cho đồng nghiệp của cậu ta, kết quả đồng nghiệp của cậu ta đem tiền thua sạch. Cậu ta giờ đang trốn nợ khắp nơi, không có chỗ ở cố định.

Anh xem cậu ta có thể ly hôn không? Tôi nói, vợ cậu ta ở ngoài cũng không an phận, sau lưng cậu ta làm chuyện mờ ám. Nhưng mà bọn họ không thể ly hôn được, cô yên tâm nhé (lục hợp gập cửa hươu). Cô ta nói, anh nói rất đúng, vợ cậu ta bên ngoài bị nói bóng nói gió, tuy to mồm mạnh miệng làm loạn lên đòi ly hôn, nhưng chỉ là có sấm mà không có mưa. Nói thật tình, khoản tiền này giống như anh nói đó, tôi không còn ôm chút hy vọng nào nữa rồi. Hôm nay sau khi anh đoán cho tôi, tâm trạng đã ổn định lên rất nhiều.

Ví dụ 3:

Tháng bảy năm 2003, một người bạn đến chỗ tôi, đem theo một cô gái trẻ tuổi, nói là bạn bè làm ăn của cô ta, muốn đoán vận khí gần đây của cô ta như thế nào? Tôi thấy ấn đường cô ta có màu xám tro, hai cung năm và thọ xuất hiện màu xám xanh, chắc chắn là phạm phải khẩu thiệt quan ti, sơn căn và gian môn hiện rõ, nổi bật lên khí xanh, về hôn nhân cũng có tai nạn trùng trùng. Khởi cục xem thì quả nhiên như vậy.

Giờ canh Thìn, ngày canh Tuất, tháng kỷ mùi, năm quý mùi. Tuần giáp Tuất, âm độn cục bảy, thiên tâm là trực phù, cửa khai là trực sử, mệnh năm là bính thìn. Cách cục như sau:

Âm Kinh Canh Quý Nhuế Tân	Xà Khai Mậu Trụ Bính	Phù  Hươu Kỷ Tâm Canh Quý
Hợp Tử Bính Anh Nhâm	Canh	Thiên  Sinh Đinh Bồng Mậu
Hổ  Cảnh Tân Phụ Ất	Vũ Đỗ Nhâm Xung Đinh	Địa Thương Ất Nhậm Kỷ

Phân tích:

Tôi xem qua cách cục nói với cô ta, trước mắt cô gặp phải tố

tụng, hơn nữa còn là tổ tụng hình sự, tháng tư, năm của năm nay, cô có một lần ngồi tù (can ngày canh và quý ở cung tổn cấu thành dần tị thân tam hình, quý ở cung tổn lại là lục nghi kích hình, quý + tân vớng cái thiên lao chắc chắn bị bắt. Thời lệnh tháng mùi, cửa kinh vượng tương khắc cung môn bức, chắc chắn là một cuộc kiện cáo lớn. Ngày giờ cùng cung, rơi vào cung tổn chủ tháng thìn tị).

Cô ta không nói gì, tôi tiếp tục nói, đúng là phúc đến thì ít, mà họa đến thì dồn dập, năm nay hôn nhân của cô cũng xuất hiện vấn đề, năm nay cô sẽ có một cuộc biến động hôn nhân (mệnh năm bính ở cung cần trên có lục hợp gặp cửa tử chắc chắn là tai họa hôn nhân).

Cô ta vẫn không mở miệng nói chuyện, tôi lại nói tiếp vậy, năm nay đối với cô mà nói phiền muộn rất nhiều, mẹ cô sẽ bị bệnh, hơn nữa rất nghiêm trọng, có lẽ là tắc mạch máu não hoặc bệnh dạng trúng gió, bản thân cô cũng sẽ có một trận bệnh đường ruột rất nghiêm trọng hoặc tinh thần bị kích động sợ hãi (quý là can năm cùng cung với ngày giờ, can năm là cha mẹ, quý là can âm lại rơi vào cung tổn chủ người nữ, lục nghi kích hình lại gặp sao bệnh thiên nhuế, cung tổn đại biểu trúng gió, quý là dịch máu gặp canh chủ ngăn trở, canh cũng là ruột già, theo tình lý mà đoán ra bệnh của mẹ và con).

Lần này cô ta cười rồi, mở miệng nói, anh xem thêm tình hình của em gái tôi? Tôi xem qua cách cục, tiếp tục nói với cô ta, em gái cô năm nay phải đi xa, không phải đi phương đông bắc thì chính là đi phương tây bắc, chắc là đi ra nước ngoài (can tháng kỷ đại biểu em gái, ở cung khôn gặp không, đối xung gặp sao ngựa ở bàn ngoài, tân + ất bạch hổ xương cuồng cũng là tượng động, cung cần đại biểu phương đông bắc, thiên bàn kỷ gặp không, không thể đi phương tây nam, địa bàn kỷ ở cung cần đại biểu phương tây bắc, sao ngựa ở bàn ngoài đại biểu nước ngoài, hơn nữa ngày giờ đều rơi vào bàn ngoài).

Cô ta nói, em gái tôi năm nay đi châu Âu du học, anh xem nó có thể đi được không? Tôi nói đi không được (sao ngựa gặp bạch hổ chủ cách trở, dưới kỷ có canh cũng chủ cách trở, cửa khai là máy bay gặp cách cục mậu + bính thanh long phản thủ chắc chắn không thể cất cánh).

Nguyên nhân vì sao? Cô ta hỏi.

Chủ yếu là thị thực không làm được (lục hợp là thị thực gặp cửa tử chắc chắn sẽ không xin được, kỷ rơi vào cung gặp không cũng là tượng không xin được).

Anh xem tài vận năm nay của tôi thế nào? Cô ta lại hỏi.

Nửa năm đầu cô phá tài ít nhất 30 nghìn, có thể là vì chuyện kiện tụng. Năm sau sẽ không ngừng được tài (mệnh năm địa bàn bính trên gặp mậu, mậu là tiền tài, nhưng giáp tý mậu ở cung ly đối xung với địa chi của cung ly, tý ngộ tương xung, gặp xung thì tán, cung ly chủ số ba, chín. Ngày giờ ở bàn ngoài chủ lâu xa, mậu ở cung ly là trước tháng sáu, vì vậy đoán nửa năm đầu, nhưng mậu + bính thanh long phản thủ là tượng tiền tài mất rồi có lại. Lại có ba cửa cát khai hưu sinh đều rơi vào bàn trong chủ nửa năm sau).

Cô ta không trả lời lại hỏi, anh xem tôi làm nghề gì?

Tôi thấy cửa khai gặp mậu và sao thiên trụ, bèn nói với cô ta là làm tài chính hoặc công việc có liên quan đến miệng. Cô ta nói, không đúng. Tôi thấy cửa khai gặp bính, bính là biên lai, chứng từ, mậu là tiền tài. Bèn nói với cô ta, cô làm công việc kế toán hoặc tài liệu chữ viết. Cô ta nói vẫn không đúng. Lần này tôi đúng thật bó tay luôn rồi. Bỗng nhiên thấy mệnh năm bính trên gặp lục hợp, lục hợp đại biểu người trung gian, môi giới. Tôi nói với cô ta, không lẽ cô làm dịch vụ môi giới? Cô ta cười nói, đúng. Anh xem như là người đoán chuẩn nhất mà tôi từng gặp qua. Phía trên anh nói đều đúng. Tháng ba, tư năm nay tôi bị người ta vu cáo lừa gạt, bị phòng hình sự trình sát bắt lại một khoảng thời gian, giao nộp 30 nghìn tiền bảo lãnh, mới được thả cho ra, bị thêm một trận bệnh. Mẹ tôi có bệnh đã rất lâu rồi. Năm nay tôi vốn dĩ sắp kết hôn, giấy kết hôn đều đã làm xong rồi, chồng chưa cưới là một quân nhân (ắt canh hợp, ắt gặp cửa thương), nhưng chỉ vì một chuyện nhỏ mà xích mích, lại đi làm đơn ly hôn, thật là họa vô đơn chí. Còn về chuyện em gái tôi, vẫn chưa có kết quả, nhưng giấy tờ là tôi đích thân đi làm, tôi nghĩ sẽ không xảy ra chuyện gì đâu. Tôi nói, có kết quả cô điện thoại cho tôi nhé. Qua hơn một tháng, cô ta thật sự gọi điện thoại qua nói, đúng là bị anh đoán trúng rồi, em gái tôi không có đi, thị thực không được duyệt, chỉ đành chờ năm sau tính tiếp. Vừa giống như anh nói, hiện tại tài vận của tôi khá tốt, thật tình cảm ơn anh nhiều lắm.

Ví dụ 4:

Sáng sớm một ngày tháng ba năm 2002, một cặp vợ chồng trung niên đến dự đoán, trong tay cầm một tờ giấy, đưa cho tôi, tôi nhận lấy xem thử, trên đó viết rằng nam sinh năm 1960 (năm canh tý), con trai sinh năm 1980 (năm canh thân), rất rõ ràng người đến thường để người khác dự đoán vận khí, tôi nói với họ, hôm nay tôi dùng kỳ môn độn giáp đoán cho anh, không đoán bát tự, tôi dựa vào thời gian người đến khởi cục: giờ kỷ mao, ngày canh dần, tháng quý mao, năm nhâm ngọ. Tuần giáp tuất, cách cục như sau:

Vũ Khai Bính Phụ Bính	Địa Hưu Tân Anh Tân	Thiên ○ Sinh Quý Ất Nhuế Quý Ất
Hổ Kinh Đinh Xung Đinh	Ất	Phù ○ Thương Kỷ Trụ Kỷ
Hợp Tử Canh Nhâm Canh	Âm Cảnh Nhâm Bồng Nhâm	Xà Đỗ Mậu Tâm Mậu

Phân tích:

Can ngày canh rơi vào đất mộ tuyệt chủ không cát, trên gặp lục hợp gặp cửa tử chắc chắn có tai họa hôn nhân, không thể nào là đôi vợ chồng này muốn ly hôn, canh lại là mệnh năm của con trai anh ta, can giờ gặp không chắc chắn có chuyện. Thế nên tôi nói với đôi vợ chồng này, con trai anh tìm đối tượng xuất hiện vấn đề, đã chia tay với bạn gái cũ. Người đến rất kinh ngạc nói, chúng tôi đúng là hỏi về chuyện này, anh xem còn có mối nào tốt nữa không? Tôi nói, không còn (lục hợp gặp cửa tử, ất canh đối xung), con trai anh không đồng ý, trong lòng có người con gái khác (mệnh năm canh gặp cửa tử, can giờ kỷ đối xung gặp đinh), chúng tôi cũng có dự cảm như vậy, đôi vợ chồng này nói.

Tôi xem cách cục rồi nói với hai người họ, đứa con này của anh năm nay phải cẩn thận, sẽ có chuyện thương tai xảy ra, bộ phận bị thương là trên chân trái, do xe cộ gây ra, thời gian vào khoảng tháng tư âm lịch (can giờ là con trai, nay can giờ kỷ gặp không chắc chắn có chuyện, kỷ gặp cửa thương chủ tai nạn thương tích, tuy trên có

trực phù, nhưng trực phù gặp không, mệnh năm khó giữ, đối xung cung chấn đại biểu phần chân, trên có bạch hổ cũng chủ tai nạn bị thương, mệnh năm canh nhập mộ gặp lục nghi kích hình, hình thì lúc hợp sẽ là thời gian ứng nghiệm, giáp thân canh kết hợp với tị, chắc chắn vào tháng tị, chấn là phía trái, canh ở cung cần chủ chân trái), về sau điện thoại hồi đáp con trai quả nhiên vào tháng tư âm lịch, trong lúc đi làm, bị té vì đi xe mô tô, làm chân trái bị thương, sau này lại bị nước thép làm bỏng phần mặt (bởi vì kỷ là mặt mũi, lúc đó không đoán ra được).

Người nữ lại hỏi, chúng tôi mở một cửa hàng tạp hóa, anh xem lợi nhuận thế nào? Tôi nói, không tốt không xấu, chỉ đủ duy trì mà thôi (chín sao phục ngâm, không có khởi sắc nhiều, cửa khai môn bức không lý tưởng, can giờ gặp không lại khắc cửa khai không có khách hàng, cửa khai lại khắc can ngày, gặp sao ngựa chủ bất an), cô ta trả lời, đúng là tình hình này rồi. Tôi thấy cửa khai trên có huyền vũ, lại gặp cách cục bính + bính, huyền vũ chủ trộm cắp, ý tượng của cách cục này chủ mất đồ, nên nói với bọn họ, tháng ba, tư năm nay các người phải chú ý, trong cửa hàng sẽ xảy ra chuyện trộm cắp mất đồ, hy vọng các người cẩn thận một chút. Về sau quả nhiên vào giữa tháng tư, bị người ta trộm mất màng ni lông mỏng trị giá 3600 tệ.

Anh xem thêm xem chúng tôi còn có chuyện gì cần phải chú ý nữa không? Người nữ đó lại hỏi.

Tôi xem kỹ cách cục, phát hiện can tháng quý gặp không, can tháng đại biểu anh chị em, gặp không, chắc chắn có chuyện, đối xung cung cần gặp cửa tử lại lục nghi kích hình, quý và ất kỳ cùng cung, có lẽ đại biểu tình hình anh chị em của bên nữ, quý ở cung khôn nhập đất mộ, thời lệnh lại là tháng hưu tù, gặp sao bệnh thiên nhuê, quý gặp sao âm thiên nhuê thuộc phái nữ, cung khôn cũng đại biểu người nữ, chắc chắn là chị em bên nữ có người mắc bệnh hoặc có người tử vong, can giờ gặp không đối xung trên có bạch hổ cũng chủ tang tóc. Tôi đem tình hình này nói cho cô ta, cô ta lặng lẽ nói, chị cô ta đã qua đời vì bệnh ba ngày trước rồi.

Ví dụ 5:

Chiều một ngày tháng năm năm 2001, hai người phụ nữ trung niên đến, tôi có quen một người trong đó, thường đến chỗ tôi đoán

vận khí, sau khi ngồi xuống cô ta giới thiệu nói, anh đoán cho cô ấy đi, cô ấy là một người bà con của tôi. Người phụ nữ đó vội vàng nói, lần này tôi chủ yếu là xem tình hình gia đình anh trai tôi. Anh ấy không có đến vậy đoán được không? Tôi nói được. Tôi dựa vào thời gian người đến hỏi khởi cục: giờ canh thân, ngày mậu thìn, tháng quý tị, năm tân tị. Tuần giáp dần, đương độn cục năm, cách cục như sau:

Vũ Tử Mậu Đinh Nhuế Ất	Địa Kính Canh Trụ Nhâm	Thiên Khai Kỷ Tâm Mậu Đinh
Hổ Cảnh Nhâm Anh Bính	Mậu	Phù Hưu Quý Bồng Canh
Hợp [○] Đỗ Ất Phụ Tân	Âm [○] Thương Bính Xung Quý	Xà Sinh Tân Nhậm Kỷ

Phân tích:

Người đến nói xem tình hình gia đình cho anh trai, nếu đã là tình hình gia đình, tôi thấy xếp ở đầu vẫn là vấn đề hôn nhân. Dựa trên mạch suy nghĩ này, tôi xem một chút tình hình trong cung của ất canh và can tháng quý cùng với can mậu tương hợp trước. Đầu tiên, ất đại biểu chị dâu của cô ta, thiên bàn ất gặp không, trên gặp lục hợp chủ hôn nhân, nay đều gặp không chắc chắn có chuyện, ất + tân thanh long đào tẩu, hôn nhân chắc chắn có chuyện biến động xảy ra. Nguyên nhân đến từ bên nữ (ất + tân đoán hôn nhân nữ chạy trốn nam), địa bàn ất ở cung tổn gặp cửa tử, sao bệnh thiên nhuế, cho thấy chị dâu của cô ta có bệnh hoặc tử vong. Nhưng không thể khẳng định chắc chắn được. Thứ nữa, xem thêm cặp dụng thần quý mậu này, quý là can tháng là anh trai cô ta, mậu là chị dâu, nay mậu ở cung tổn gặp cửa tử sao bệnh thiên nhuế, cũng cho thấy có thông tin chị dâu cô ta có bệnh hoặc chết. Tổng hợp hai thông tin này, tôi nói với cô ta, nhà anh trai cô xảy ra chuyện lớn, chị dâu cô không phải ly hôn với anh trai cô thì vì bệnh mà chết, tôi thấy khả năng bị bệnh mà chết lớn hơn. Bệnh này nằm ở vú, gan mật và tim. Hơn nữa còn từng làm phẫu thuật, nhưng không có tác dụng, không trị được còn lưu lại vết sẹo lớn, tôi thấy chắc là mắc ung thư rồi (mậu là gò đồi cao, trên

thân người chỉ có vú lồi ra, mật ở cung tổn gặp đỉnh ất, đại biểu tim và gan mật, đỉnh là dao phẫu thuật có tượng làm phẫu thuật, nhưng gặp cửa tử phẫu thuật không như ý muốn, cửa tử đại biểu bộ phận hoại tử chủ vết sẹo, địa bàn mật ở cung khôn gặp cửa khai cũng đại biểu khai đao, suy đoán bệnh ung thư là căn cứ vào ý tượng cửa tử gặp mật), người đến sau khi nghe được, nói với tôi rất kích động, anh đoán quá đúng. Chị dâu tôi sau tết đã chết vì bệnh rồi. Bệnh cô ấy mắc là ung thư vú, làm phẫu thuật không chỉ có một lần, phí điều trị tổn hết hơn 200 nghìn tệ.

Tôi xem kỹ cách cục, thấy bên cạnh mật là đỉnh, đỉnh là người thứ ba lại có ất đỉnh cùng cung, căn cứ ý tượng này, tôi nói, anh cô gần đây lại tìm đối tượng, chuẩn bị kết hôn có phải không? Cô ta nói phải. Can giờ canh là thần cách trở, tình huống thông thường, đoán việc gặp canh đa phần có khó khăn cản trở, nay canh là can giờ đại biểu con cái, rơi vào cung ly khắc cung bầy đoàn của can tháng quý, căn cứ ý tượng này, tôi nói, con cái của anh ta hình như không đồng ý chuyện hôn sự. Cô ta nói đúng vậy. Bọn nhỏ cho rằng mẹ vừa qua đời, cha vội vàng tìm bạn đời mới, từ trên tư tưởng không thể chấp nhận được. Trên thực tế, là người nữ đó chủ động theo đuổi anh tôi. Quý ở cung đoàn trên có trực phù gặp cửa hưu, tôi nói, anh cô từng làm lãnh đạo, hiện tại nghỉ hưu rồi. Cô ta nói, là làm nhà máy trưởng của một công xưởng, đã về hưu rồi.

Anh đoán thật tốt, cô ta nói. Anh xem thêm cho chồng tôi đi. Tôi hỏi, chồng cô năm nay bao nhiêu tuổi? Sinh năm 1964. Mệnh năm chồng cô ta giáp thìn nhâm ở cung chấn gặp cửa cảnh trên có bạch hổ, đều chủ tai nạn máu me, cửa cảnh cũng chủ đường đi, nhâm + bính lại là cách hung, theo ý tượng này, tôi nói với cô ta, chồng cô xảy ra tai nạn xe cộ trên đường đi, chân và chi dưới bị thương rất nghiêm trọng. Thời gian là vào năm 99 hoặc năm 96 (cung chấn đại biểu phần chân, cửa thương đại biểu bộ phận bị thương, cửa thương ở cung khảm là chi dưới), cô ta nói, năm 96 chồng khi làm kinh doanh vận chuyển xảy ra tai nạn xe, hiện tại đã tàn tật. Địa bàn nhâm trên gặp canh, canh là can giờ đại biểu con cái, tôi nói, đồng thời xảy ra chuyện còn có cả con cái cô, cô ta nói, đúng. Con tôi ở trên xe, đụng bị thương chân. Cả việc này cũng nhìn ra được, cô ta rất sửng sốt.

Ví dụ 6:

Một ngày tháng sáu năm 2002, một đứa học sinh của tôi đến nhà tôi, cầm đến một cách cục kỳ môn độn giáp, nói là khi cậu ta dự đoán cho người ta có rất nhiều chỗ không đúng, có chỗ không đoán ra được, cách cục kỳ môn này quá nhạt nhẽo, không có thông tin gì nổi bật lên cả, để tôi phân tích một chút. Thời gian là: giờ giáp ngọ, ngày bính ngọ, tháng bính ngọ, năm nhâm ngọ. Tuần giáp ngọ, dương độn cục chín, cách cục như sau:

Xà [○] Đỗ Nhâm Phụ Nhâm	Âm Cảnh Mậu Anh Mậu	Hợp Tử Quý Canh Nhuế Quý Canh
Phù Thương Tân Xung Tân	Quý	Hổ Kinh Bính Trụ Bính
Thiên Sinh Ất Nhậm Ất	Địa Hưu Kỷ Bồng Kỷ	Vũ Khai Đinh Tâm Đinh

Phân tích:

Tôi xem cách cục này, nói với cậu ta, người xưa giảng rằng: “quái bất vọng thành” tương tự vậy, trên một cách cục kỳ môn cũng chứa đựng thông tin khổng lồ một cách chuẩn xác, mấu chốt là khả năng nhận biết và kỹ thuật phán đoán của cậu như thế nào. Ví dụ như cách cục kỳ môn này, can ngày bính gặp cửa kinh, thì cho thấy trước mắt có kiện tụng thị phi, dưới bính gặp bính, bính lại là can tháng, đại biểu anh chị em hoặc bạn bè ngang vai vế, trận khẩu thiệt thị phi này có khả năng liên quan đến bạn bè hoặc anh chị em bà con, cùng trang lứa với anh ta, học sinh trả lời rằng, không sai. Anh ta hiện tại đúng là tình hình này.

Thầy xem xem năm trước vận khí anh ta thế nào? Tôi nói, xem tình hình của năm trước, chúng ta có thể xem tổ hợp cách cục của cung tổn và cung mà can năm của năm trước rơi vào, đầu tiên xem tổ hợp cách cục cung tổn. Trong cung tổn trên gặp đằng xà chủ thị phi quần lấy thân, trong cung gặp cửa đỗ chủ bế tắc không thông, nhâm + nhâm xà nhập địa la cũng chủ thị phi dính lấy thân, cho thấy vận khí năm trước của anh ta không ra gì, cung tổn gặp không, thêm

tổ hợp cách cục không tốt, chắc chắn có chuyện không hay xảy ra, đối xung cửa khai chủ công việc sự nghiệp hoặc phương diện kinh doanh, trên có huyền vũ chủ lừa đảo, phá tài, khẩu thiệt thị phi. Bởi vì gặp cửa khai nên chắc chắn là xảy ra trong sự nghiệp công việc. Thứ nữa, can năm của năm trước tân ở cung chấn, gặp cửa thương chủ thương tâm, chuyện làm hao tổn tâm trí, tân chủ phạm lỗi lầm, tân + tân phục ngâm thiên đình, tưng ngực tự mắc phải tội danh. Tổng hợp hai dòng ý tượng thông tin lớn này, đưa ra được một kết luận thế này, chính là vận khí năm trước của anh ta không tốt, trong sự nghiệp công việc, bởi vì sơ sót hoặc sai lầm bản thân mắc phải mà gây ra chuyện khẩu thiệt kiện cáo phá tài. Thầy nói không sai chút nào cả, học sinh nói, năm trước anh ta hợp tác cùng một người bà con nuôi tôm nước ngọt, kiếm được hơn một trăm nghìn thì bị người bà con này cả vốn lẫn lời đem đi cao chạy xa bay, anh ta tố cáo đến tòa, nhưng tòa tìm không được bị cáo, không cách nào thụ lý, giờ nghĩ lại anh ta chỉ có thể trách bản thân mình quá sơ suất.

Thầy xem tiếp xem anh ta còn có chuyện gì nữa không? Tôi tiếp tục nói, người này chắc đã từng ly hôn. Học sinh nói, đúng vậy! Thầy làm sao mà nhìn ra được hay thế? Tôi nói, cậu xem can ngày là bính, can giờ là tân, ngày giờ tương hợp gợi ý thông tin hôn nhân, ngày giờ (bính tân) tuy tương hợp, nhưng cung của hai cái lại tương xung tương khắc, lại có ất canh cũng rơi vào vị trí tương xung, canh gặp không vong trên có lục hợp gặp cửa tử chắc chắn là tai họa hôn nhân. *(Dịch giả: học sinh an nhằm không vong, giờ giáp ngọ, không vong ở thìn tị)*

Thầy xem thêm xem vận khí năm nay của anh ta thế nào? Tôi tiếp tục nói, ngoài chuyện năm nay anh ta sẽ xảy ra khẩu thiệt kiện tụng như lúc đầu đã nói ra, còn có con cái của anh ta cũng sẽ xảy ra vấn đề, là tai nạn xe cộ hoặc vấn đề thương tai, có lẽ bản thân họ không có vấn đề gì lớn, nhưng lại làm bị thương người khác. Học sinh lần này càng kinh ngạc hơn, nói rằng, con trai anh ta trước đó không lâu đánh người ta bị thương, bị người ta kiện, bồi thường tiền viện phí, thuốc men 3000 tệ. Việc này làm sao mà nhìn ra được? Tôi giải thích cho cậu ta, cậu xem can giờ tân đại biểu con cái, dưới tân lại gặp tân, trên thời gian chỉ có can giờ là tân, nếu tân trên thiên bàn

đại biểu sự thể, thì tân của địa bàn đại biểu con cái, tân chủ phạm tội, phạm lỗi lầm, cửa thương chủ chuyện làm bị thương, thương tai, trên có trục phù, tân lại chủ phạm lỗi lầm, có lẽ là cậu ta phạm lỗi mà tạo thành chuyện người khác bị thương. Can tháng bính đại biểu người khác, trên gặp bạch hổ chủ thương tai, cửa kinh chủ hoảng sợ bị kinh sợ. Tổng hợp thông tin phía trên mà phán đoán, rút ra được kết luận như thế này.

Học sinh cảm thán nói, thầy vừa cho em vào học tiết thực hành rồi đó.

Ví dụ 7:

Sáng ngày 18 tháng bảy năm 2002, ghé thăm nhà của một vị dịch hữu, vị dịch hữu này của tôi là một cao thủ lục hào, nhà anh ta đến vài tay dự đoán, anh ta thấy tôi đến liền vội vàng cầm ra một quẻ đưa tôi xem, đồng thời chỉ vào một người nữ trẻ tuổi nói, này là quẻ cô ta gieo đó, anh cho đôi lời phân tích xem, tôi cười nói với anh ta, anh đang kiểm tra tôi hả. Anh ta vội vàng nói, không phải không phải, tôi muốn đối chứng một chút. Quẻ tôi đang xem là trạch phong đại quá của thiên phong cấu, tôi bèn nói với vị nữ kia rằng, quẻ mà cô gieo này là hỏi chuyện hôn nhân, không thành. Vị nữ kia gật đầu. Chuyện là như vậy đó, dịch hữu mở miệng nói, cô ta vừa hủy hôn. Tôi muốn để anh dùng kỳ môn độn giáp nghiệm chứng một chút, tôi nói, được. Thế là dựa vào thời gian gieo quẻ khởi cục: giờ bính ngọ, ngày đinh hợi, tháng đinh mùi, năm nhâm ngọ. Tuần giáp thìn, âm độn cục hai, người nữ sinh năm 1982 năm nhâm tuất, cách cục như sau:

Phù Cảnh Nhâm Trụ Bính	Thiên Tử Quý Tâm Canh	Địa Kinh Kỷ Bồng Đinh Mậu
Xà [○] Đỗ Đinh Mậu Nhuế Ất	Đinh	Vũ Khai Tân Nhậm Nhâm
Âm [○] Thương Canh Anh Tân	Hợp Sinh Bính Phụ Kỷ	Hổ Hưu Ất Xung Quý

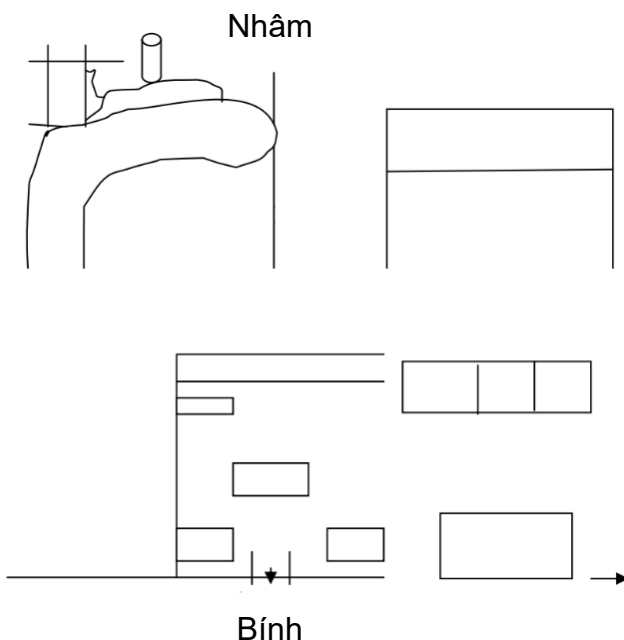
Phân tích:

Nhìn vào cách cục kỳ môn tôi nói với người nữ đó, lần này cô hủy hôn đã là lần thứ ba rồi, có đúng không (can ngày đinh ất cùng cung, cung chấn chủ số ba), cô gái gật đầu, cười ngại ngùng. Cô sẽ nhanh chóng tìm được đối tượng, lần này có thể thành. Cô ta nói, thật không? (can giờ trên gặp lục hợp có cửa sinh), nguyên nhân mỗi lần hủy hôn phần nhiều do cô, cô luôn ba tâm hai ý, chọn trước chọn sau, vừa muốn điều kiện kinh tế tốt vừa muốn có kỹ thuật, này sao mà thập toàn thập mỹ được. Cô ta lại gật đầu, biểu thị đồng ý (can ngày trên gặp đàng xà chủ biến hóa, đinh cùng cung với mậu, mậu là tiền tài lại gặp cửa đổ, cửa đổ đại biểu kỹ thuật), cô gái nói, có thể đoán chuyện nhà tôi không? Nhìn cách cục tôi nói, cha cô vào năm 1993 có tai họa máu me lớn, trên đầu, trên chân, phần ngực đều bị thương (can năm nhâm là cha, ở cung tốn nhập mộ lại lục nghị kích hình, hình thì lấy hợp làm thời gian ứng nghiệm, giáp thìn hợp với dậu, nên vào năm 1993 năm dậu, cung tốn gặp cửa cảnh chủ tai nạn máu me, cung càn cũng đại biểu cha, trên gặp thần hung bạch hổ trực khắc cung tốn can năm, nhâm là chân, cung càn đại biểu phần đầu, chân phải, phần ngực). Người nữ đó liên tục gật đầu nói, cha của mình từng bị một tòa kiến trúc sụp đổ đè xuống dưới, làm gãy xương bảy chỗ trên cơ thể, xém chút là mất mạng rồi, thời gian cụ thể không nhớ rõ, chắc là bảy, tám năm gì rồi. Tôi tiếp tục nói, lần này cô hủy hôn đã xảy ra bất hòa rất lớn với bên nam, là do tiền tài (can ngày đinh gặp không, đinh cùng cung với mậu, đối xung trên gặp huyền vũ chủ khẩu thiệt thị phi, tân + nhâm hung xà nhập ngực, hai nam tranh một nữ, tụng ngực không ngừng). Cô ta gật gật đầu, không có trả lời gì.

Dịch hữu của tôi sau khi nghe xong, luôn miệng ca ngợi kỳ môn độn giáp thật sự thần kỳ, so với lục hào, đoán sự việc cụ thể hơn, rõ ràng hơn, phạm vi suy đoán rộng, sau này tôi nhất định cùng anh học kỳ môn độn giáp.

Ví dụ 8:

Sáng ngày 21 tháng sáu năm 2003, tôi đi chọn nghĩa địa cho người ta, hoàn cảnh địa lý của cả khu nghĩa địa như hình sau:



Tòa nghĩa địa này là sơn nhâm hướng bính, đứng tại trung tâm của nghĩa địa nhìn hướng về bốn phía, phía đông là một nhà xưởng cao lớn trắng xám, phía tây là một con mương sâu vài mét hướng sang bắc ôm lấy nghĩa địa. Đối diện là một lò gạch bỏ hoang nằm vào chỗ giáp giới của hội nhâm. Phía trên còn dựng một cái ống khói cao lớn.

Đầu tiên, tôi chọn trúng khu D, nếu lấy khu D làm trung tâm, tứ chính phương (đông tây nam bắc) đang là đông sa tây thủy, nam thủy bắc sơn, tứ ngung phương cũng phù hợp với yêu cầu của phong thủy. Tôi kiến nghị chủ hộ lựa chọn khu D, nhưng người phụ trách nghĩa địa nói, khu D là đất nhất trong cả khu nghĩa địa, một miếng đất mộ cần 120 nghìn tệ. Rẻ nhất là hai khu A, B, bởi vì lý do giá cả, nên chủ hộ chỉ đành để tôi chọn một miếng đất mộ ở khu A.

Trên đường trở về, chủ hộ muốn tôi dự đoán vận khí cho anh ta, đồng thời giới thiệu những việc xảy ra trong quá khứ cho tôi, tôi nói với anh ta, anh khoan hãy nói chuyện quá khứ, để tôi đoán cho anh trước xem sao, xem xem có thể đoán ra không. Thế là tôi dựa vào thời gian hồi khởi cục: giờ tân tị, ngày ất sửu, tháng mậu ngọ, năm

quý mùi. Dương độn cục sáu, tuần giáp Tuất, người sinh năm Mậu thân năm 1968, cách cục như sau:

Thiên Cảnh Ất Quý Nhuế Bính	Phù Tử Kỷ Trụ Tân	Xà [○] Kinh Mậu Tâm Ất Quý
Địa Đỗ Tân Anh Đinh	Ất	Âm [○] Khai Nhâm Bồng Kỷ
Vũ Thương Bính Phụ Canh	Hổ Sinh Đinh Xung Nhâm	Hợp Hưu Canh Nhậm Mậu

Phân tích:

Can ngày ất ở cung tổn gặp sao bệnh thiên nhuế, đầu tiên từ mạnh mối bệnh phân tích, tôi thấy người này mặt mày hồng hào, ánh đường vàng chói, ánh mắt tỏa sáng, không giống người có bệnh. Lại phân tích kỹ thêm cung tổn, thấy quý cùng cung với ất, quý ở cung tổn lục nghi kích hình lại gặp cửa cảnh rơi vào cung tổn vượng tương, cửa cảnh đại biểu tai nạn máu me, lục nghi kích hình tai nạn bị thương, rơi vào bàn trong chủ chuyện quá khứ. Địa bàn ất ở cung khôn gặp không vong, đối xung cung cấn gặp cửa thương chủ chuyện thương tai. Căn cứ ý tượng này, tôi nói, trước kia anh từng xảy ra tai nạn xe cộ, là vào trước sau tết năm 1998, người này trả lời đúng không sai, nhưng mà vào tháng bảy, tám năm 98 (gặp không lấy điền thực làm thời gian ứng nghiệm). Phần chân, cánh tay, cổ của anh đều bị thương (quý là chân dưới, ất là cổ, cung tổn là cánh tay trái), anh ta nói đúng vậy, lúc đó tôi lái xe đi chợ đêm ăn đồ ăn khuya, không cẩn thận tông phải người ta, lúc đó chết một người, cổ của tôi bị đâm thủng một vết lớn, cánh tay và chân đều gãy xương.

Trên xe còn chở theo một người nữ, không phải là vợ anh (can giờ tân là sự thể, tân chủ có lỗi làm sơ suất, tân dưới gặp đinh, đinh là em út, tình nhân). Anh ta cười rồi nói, một người bạn gái cũng ở trên xe, cô ấy chỉ bị thương nhẹ.

Trước kia anh từng đi lính, cũng từng làm qua công tác bảo vệ, công an, tôi nói (địa bàn ất gặp không đối xung gặp cửa thương, cửa khai là công việc gặp không đối xung gặp cửa đỗ). Đúng vậy, sau khi

tôi xuất ngũ, được điều đến ngân hàng Trung Quốc làm công việc bảo vệ.

Trước sau tết năm nay hoặc tháng bảy, tám của năm trước, anh gặp phải kiện cáo cũng có tai họa lao ngục, là vấn đề kinh tế. Nhưng mà anh gặp được một vị quý nhân giúp anh, vì vậy không xảy ra chuyện lớn (mệnh năm mậu gặp cửa kinh gặp không đối xung gặp huyền vũ, chủ kiện tụng thị phi, mậu dưới gặp quý, quý là thiên võng, can ngày ất cũng cùng cung với quý, lại rơi vào cung tốn, cung tốn đại biểu cơ quan chấp pháp, đồng thời địa bàn ất trên gặp mậu, mậu tiền tài cùng cung với cửa kinh chắc chắn là vì tiền tài mà xảy ra kiện tụng thị phi, quý lại là can năm thái tuế, cùng cung tương sinh với can ngày ất chắc chắn được thái tuế tương trợ, can giờ tân là tội phạm, nhưng dưới gặp đỉnh, đỉnh là thần giải cứu).

Sau khi anh ta nghe được, kích động nói với tôi, ai da! Anh nói đúng quá rồi. Vào khoảng tháng bảy, tám của năm trước, tôi vì nợ người ta tiền, bị kiện đến tòa, nói tôi lừa đảo và báo cảnh sát, tôi bị giam giữ trong trại tạm giam hơn một tháng, cũng may một người bạn của tôi thay tôi giao nộp tiền bảo lãnh, mới thả cho tôi ra ngoài, về sau lại gặp phải ông chủ của xưởng thép lớn, nên xin vào chỗ đó làm.

Tôi nói, anh bắt đầu từ năm 93 luôn rất tốt, nhưng đến sau năm 97 thì liền không ổn, vận khí trượt dốc, cho đến hiện tại. Nhưng năm nay vận khí cũng có tăng trở lại, từ sau khi qua tết, anh bên ba bên ngoài, chắc là đi về phương tây bắc.

Anh ta nói, năm 93 tôi làm chủ nhiệm văn phòng ngân hàng Trung Quốc, luôn thuận lợi đắc ý. Sau khi xảy ra tai nạn xe cộ, tôi đã từ chức, xuống biển kinh doanh, kết quả rồi tinh rồi mù, bị người ta kiện lên tòa. Năm trước như rơi vào hố sâu, gạo mì trong nhà cũng trở thành vấn đề. Đúng là phong hồ lộ chuyển, tôi gặp phải ông chủ xưởng thép, ông ta để tôi đi Sơn Tây chạy cung ứng, hiện tại vẫn đang ở Sơn Tây, trước mắt nhìn chung cũng không tệ.

Ví dụ 9:

Tháng bảy năm 2003, trong một lần tụ tập bạn bè, gặp phải một bạn học nữ thời trung học, trò chuyện rất vui vẻ, cô ta hỏi tôi đang làm nghề gì, tôi nói đùa chơi rằng, đang coi bói cho người ta. Cô ta

cũng nói đùa rằng, anh đang làm hoạt động mê tín, cần phải cẩn thận nhé. Tôi nói, cô tin mệnh vận không? Cô ta với thái độ kiên quyết nói, tôi không tin ba trò tào lao đó, tôi khuyên anh cũng đừng tin. Tôi nói, hay là để tôi đoán vận khí cho cô, xem chuẩn không. Cô ta nói, nếu anh đoán đúng, chi phí cho lần tụ tập này tôi bao hết. Tôi nghe người ta nói cô ta phát tài, đúng là tiền nhiều thì tính tình cục mịch. Tôi nói được, để tôi đoán thử xem. Tôi dựa vào thời gian lúc đó khởi cục: giờ nhâm thân, ngày giáp ngọ, tháng kỷ mùi, năm quý mùi. Âm độn cục tám, tuần giáp tý, sao thiên nhậm là trực phù, cửa sinh là trực sử, cách cục như sau:

Phù Hưu Mậu Nhâm Nhâm	Thiên Sinh Quý Xung Ất	Địa Thương Nhâm Phụ Tân Đinh
Xà Khai Bính Bồng Quý	Tân	Vũ Đỗ Ất Anh Kỷ
Âm Kinh Canh Tâm Mậu	Hợp Tử Kỷ Trụ Bính	Hổ [○] Cảnh Tân Đinh Nhuế Canh

Phân tích:

Tôi nhìn cách cục, đầu tiên, tôi đoán cô vào tháng ba, tư năm nay tốn một mớ tiền, chắc là khoảng giữa 4000 tệ đến 14000 tệ, là do bệnh mà phá tài. Không phải cô có bệnh thì chính là chồng cô có bệnh, vị trí bệnh chắc là tim ngực hoặc phần đầu, khả năng phần tim ngực lớn hơn một chút, có lẽ là phần phổi có chứng viêm (can ngày tân gặp không, đối xung cung tốn gặp cách cục mậu + nhâm chủ phá tài, nguyên nhân gì mà phá tài? Can ngày tân gặp sao bệnh thiên nhuế trên có bạch hổ đều là thông tin mắc bệnh, tân đại biểu bản thân người xin đoán, dưới tân gặp canh, canh là chồng, cung càn đại biểu đầu hoặc bộ vị tim ngực, tân là phổi, đinh là chứng viêm, bởi vì tân và đinh cùng trên thiên bàn, vì vậy, khả năng phổi có chứng viêm cũng cao, số phá tài là cung tốn chủ số bốn). Cô ta cười gật đầu nói, anh tiếp tục nói xem. Oai, tôi thở dài một hơi tiếp tục nói, nhắc đến chồng cô, vậy nói chuyện gia đình cô. Chỉ sợ người chồng này của cô không phải là chồng đầu của cô, bởi vì hôn nhân của cô không

may mắn, có lẽ từng ly hôn, nếu không thì hiện tại sắp muốn ly hôn, đúng không.

(Dịch giả: tới đây tác giả không viết nữa, nên không biết nội dung còn lại là gì)

Chương 12: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán việc linh tinh

(1) Con gái giáo sư Lý có tâm sự gì

Trưa ngày 21 tháng hai năm 2004, vì chuyện công việc nên đi đến học viện ngành mở tìm giáo sư Lý, trùng hợp con gái ông ấy ở trong phòng thí nghiệm nói giáo sư Lý ra ngoài xử lý công việc, một lát nữa sẽ về. Để tôi đợi ông ta một hồi đồng thời nói, nghe ba tôi nói thầy học dịch học, xem như thầy thần thông rồi, tôi vốn cho rằng nó mê tín, thầy nói xem dịch học có mê tín không? Tôi cười nói với cô ta, hôm nay nghiệm chứng một chút xem dịch học có mê tín hay không ngay trên bản thân cô luôn đi (con gái của giáo sư Lý là nghiên cứu sinh thạc sỹ, nếu nói lý thuyết không thôi, sợ cô ta không chịu nghe). Thế là dựa vào thời gian lúc đó khởi ra cách cục xem một chút: giờ quý mùi, ngày canh ngọ, tháng bính dần, năm giáp thân. Dương độn cục sáu, tuần giáp tuất, cách cục như sau:

Địa Đỗ Tân Anh Bính	Thiên Cảnh Quý Ất Nhuế Tân	Phù ○ Tử Kỷ Trụ Ất Quý
Vũ Thương Bính Phụ Đinh	Ất	Xà ○ Kinh Mậu Tâm Kỷ
Hổ Sinh Đinh Xung Canh	Hợp Hưu Canh Nhậm Nhâm	Âm Khai Nhâm Bồng Mậu

Phân tích:

Tôi hỏi cô ta, cô sinh năm nào? Năm 1978, cô ta nói. Tôi nhìn cách cục rồi cười nói với cô ta, khoảng năm giờ tối trước đó bốn ngày, cô cãi nhau với một cậu nam thanh niên, đúng không? Cô ta nói, để tôi nhớ lại xem, đúng đó!

Tôi nói tiếp, cậu ta chắc là bạn trai của cô. Cô ta có chút ngại ngùng, nhưng vẫn thừa nhận, năm giờ đúng tối trước đó bốn ngày hẹn hò với bạn trai, không biết thế nào mà hai người xảy ra tranh cãi, cuối cùng không vui vẻ gì nên đi về, đến bây giờ vẫn không có liên hệ. Cô ta lại hỏi tôi, năm nay tôi thi lên tiến sỹ, thầy xem xem có ổn không? Không ổn, tôi nói. Thành tích các môn của tôi đều không ổn

hả? Không phải, chủ yếu là những nội dung văn khoa như tiếng Anh, chính trị, thi không tốt. Nhưng mà không sao, trường có người âm thầm giúp đỡ, cuối cùng cũng sẽ đậu thôi. Ai da! Đúng là có chuyện như vậy, ngay việc này thầy cũng nhìn ra cả rồi. Cô ta trùng to mắt, thật là có chút không tin tưởng.

Thầy xem mẹ tôi đi? Bà ấy cứ vương vís lấy tôi không buông tha. Mẹ cô trên eo có bệnh, năm 98 còn từng làm phẫu thuật, đúng không? Đúng vậy, ngay cả việc này cũng xem ra được, thầy không phải là luyện khí công đấy chứ. Tôi cười giải thích với cô ta, nghe ba cô nói cô học ngành máy tính, cái bảng tôi vẽ này cũng giống như hình ảnh trên máy tính, những ký hiệu trong bảng lưu trữ một lượng thông tin lớn, tôi chẳng qua chỉ đem một vài thông tin nào đó mà những ký hiệu này biểu thị giải thích rõ ra mà thôi. Máy tính cũng tương tự, lưu trữ một vài thông tin nào đó chúng ta cần thiết, nhưng đó là thông tin đã biết mà con người lưu vào bên trong, còn cái bảng này là thông tin tiên thiên được lưu trữ trong vũ trụ, nó có thể giúp chúng ta nắm bắt được một vài thông tin mà cô muốn biết ở tương lai, cũng có thể làm cho chúng ta hiểu rõ hơn một vài thông tin xảy ra trong quá khứ.

Thầy có thể giảng rõ ràng chi tiết hơn vì sao thầy nhìn ra được tôi và bạn trai cãi nhau không? Cũng như vì sao nhìn ra được tiếng Anh của tôi không tốt, bệnh của mẹ tôi làm sao mà nhìn ra được?

Tôi nói, việc này liên quan đến kiến thức chuyên ngành, chờ có cơ hội cô có thể học thử thì sẽ biết ngay ấy mà.

(2) Đoán vận cho nữ đạo sĩ

Sáng sớm ngày 23 tháng hai năm 2004, một ông chủ làm bên bất động sản gọi điện thoại qua, chờ một lát sẽ cho xe đến đón tôi đi gặp một người bạn đến từ Thẩm Dương, dập điện thoại xe đã tới ngay trước cửa nhà tôi, chúng tôi đến một khách sạn lớn, người bạn đã chờ ở đó lâu rồi, tôi gặp được là một người xuất gia nữ ăn mặc như đạo sĩ, ngồi bên cạnh người bạn, sau khi giới thiệu xong, vị nữ đạo sĩ đó liền vội vàng gieo quẻ cho bạn của tôi, quẻ gieo được là thiên sơn độn biến thiên lôi vô vọng, nữ đạo sĩ nhìn quái tượng phân tích vận thế trước mắt cho người bạn, tôi ngồi gần đó cũng lặng lẽ khởi cục trên tay xem xem trình độ của vị nữ đạo sĩ đó rốt cuộc ra sao. Thời gian là: giờ giáp thìn, ngày nhâm thân, tháng bính dần, năm

giáp thân. Dương độn cục sáu, cách cục như sau:

Hợp Đỗ Bính Phụ Bính	Hổ Cảnh Tân Anh Tân	Vũ Tử Ất Quý Nhuế Ất Quý
Âm  Thương Đinh Xung Đinh	Ất	Địa Kinh Kỷ Trụ Kỷ
Xà   Sinh Canh Nhâm Canh	Phù Hưu Nhâm Bồng Nhâm	Thiên Khai Mậu Tâm Mậu

Phân tích:

Cô ta ngồi ở phương tây nam cung khôn, gặp cửa tử cho thấy cô ta kính thần tin Phật, là nhân sĩ tôn giáo. Nhưng trong cung gặp sao bệnh thiên nhuế lại có huyền vũ, cho thấy trình độ dự đoán của cô ta không ra hồn gì.

Qua một lúc, sau khi xem xong cho người bạn, người bạn giới thiệu cho cô ta tôi cũng là dân dịch học, nữ đạo sĩ hỏi, anh học môn gì. Tôi nói, học kỳ môn độn giáp. Cô ta nói, nghe nói kỳ môn độn giáp rất lợi hại, nhưng chưa từng thấy qua. Cô ta vừa nói dứt lời, tôi bèn nói với cô ta:

Thứ nhất, sức khỏe cô không tốt, hiện tại có bệnh, nhưng bệnh này cũng đã lâu rồi, chắc là vào năm 98 mắc bệnh, bệnh ở phần bụng, là vấn đề của hệ thống tiết niệu. Ngoài ra, cuống họng của cô cũng không tốt, có chứng lở loét (tám cửa chín sao phục ngâm chủ bệnh thời gian dài, năm 98 mậu dần xung cung của sao bệnh, quý là chức năng sinh dục tiết niệu, ất là cổ họng, quý là lở loét).

Thứ hai, hôn nhân của cô bất hạnh dẫn tới việc xuất gia, cô và chồng không phải sinh ly thì là tử biệt (ất canh đối xung, ất kỳ nhập mộ lại gặp lục nghi kích hình, đinh nhâm hợp, đinh là chồng ở cung chấn gặp không, đối xung gặp cách cục kỷ + kỷ địa hộ phùng quý).

Thứ ba, gần đây cô muốn làm kinh doanh có tính đầu cơ, có người giúp đỡ, nhưng trước mắt có một vài thị phi khải thiết (cung khôn gặp huyền vũ, cung can ngày gặp sao thiên bồng, trên gặp trực phù gặp cửa hưu).

Thứ tư, năm nay đối với cô mà nói, phương tây nam là tử địa,

cô không cầu được tài ở nơi này, hay là đi về phương tây bắc đi (chỗ này của chúng tôi là phương tây nam của Thảm Dương, cung khôn gặp cửa tử quý + quý, cầu tài vô ích).

Cô ta rất kinh ngạc hỏi tôi, đây chính là kỳ môn độn giáp? Tôi không nói anh cũng có thể đoán ra, tôi chắc phải học xem sao. Anh nói đều đúng, vào năm 98 tôi làm phẫu thuật lớn cho phần bụng, nguy hiểm xém chút mất mạng. Chồng tôi xảy ra tai nạn xe cộ chết rồi, tôi liền bán sư xuất gia luôn. Hiện tại tôi đang giúp người ta đầu tư cổ phiếu, sư phụ tôi cũng nói năm nay tôi đừng đến phương tây nam.

Tôi biết trình độ cô ta tầm thường bưng bít kiếm cơm mà thôi, nhưng suy cho cùng đều là người trong đạo, tôi cũng không muốn đập vỡ bát cơm của người ta, khen cô ta ít câu vậy, ăn cơm cùng nhau thì trở về nhà.

(3) Tiểu cô nương muốn kiểm tra tôi

Một ngày tháng ba năm 2004, vài vị khách đến dự đoán, ríu ra ríu rít, xì xào bàn tán ở phòng khách, tôi nghe lảng máng bọn họ nói, nghe đâu ông ta thần kỳ lắm đó, chúng ta thử kiểm tra ông ta, xem có bản lĩnh thật sự không. Bởi vì trường hợp này gặp qua nhiều rồi, tôi cũng chẳng để tâm làm gì. Một lát sau, mấy người bọn họ đến phòng khách nhỏ, một tiểu cô nương trong đó, bộ dạng khoảng tầm 23 tuổi, ngồi phía trước bên trái của tôi nói, xem cho tôi trước đi. Tôi nói, cô muốn xem gì? Cô ta nói, ông nói xem, tôi muốn xem việc gì? Mấy người họ đều cười cả lên, tôi cũng cười cười nói với cô ta, vậy được, tôi đoán thử xem, thế là dựa vào thời gian lúc đó khởi cục. Thời gian là: giờ đinh tị, ngày quý tị, tháng đinh Mão, năm giáp thân. Dương độn cục sáu, cách cục như sau:

Hợp	Hỗ	Vũ
Tử Canh	Kinh Đinh	Khai Nhâm
Tâm Mậu	Bồng Quý	Nhâm Kỷ Bính
Âm		Địa
Cảnh Tân		Hưu Ất
Trụ Ất	Kỷ	Xung Tân

Xà ○	Phù ○	Thiên 
Đỗ Kỷ Bính	Thương Quý	Sinh Mậu
Nhuế Nhâm	Anh Đinh	Phụ Canh

Phân tích:

Xem cách cục tôi nói với tiểu cô nương: hiện tại cô có chuyện phiền phức (chín sao phản ngâm chủ phiền phức), vốn dĩ tháng ba, tư của năm nay cô phải kết hôn, nhưng xảy ra tranh chấp lễ vật ăn hỏi với bên nam, nên gây ra mâu thuẫn (lục hợp gặp cửa tử chắc chắn có tai họa hôn nhân, canh dưới gặp mậu là tiền tài, ất canh tương khắc, ất + tân, ất là bên nữ gặp tân chủ phạm lỗi lầm, phạm vào mậu tiền tài, can ngày quý + đinh quan ti khẩu thiệt hỏa phản cũng trốn không thoát, đối xung gặp cửa kinh chủ khẩu thiệt gặp bạch hổ chủ tức giận, sao thiên bình chủ phá tài, can ngày gặp cửa thương chủ chuyện thương tâm, ngồi ở cung tổn gặp lục hợp, chắc chắn là hôn nhân thương tâm).

Người nhà bà con của cô cũng làm rối lên, xem ra còn phải thưa kiện ra tòa (can giờ đinh cũng là can tháng, gặp bạch hổ có cửa kinh cùng cung với can ngày, can tháng là bạn bè bà con, can giờ gặp cửa kinh có đinh + quý chắc chắn có kiện cáo thị phi).

Cuộc hôn nhân này của cô sợ rằng không có kết quả, cuối cùng nhà bên nam còn phải thưa kiện đòi sính lễ (ngày giờ đối xung, ất canh tương khắc, lục hợp gặp cửa tử, can giờ gặp sao thiên bình chắc chắn phá tài).

Tôi không ngắt đầu, nói luôn một mạch. Nhìn tiểu cô nương, vẻ mặt nơm nớp, nói thì thảo rằng, vậy phải làm sao, làm sao giờ?

Tôi nói, sính lễ mà cô cần quá nhiều lại còn đòi có nhà, người ta chấp nhận không nổi, cô lại không để ý, chỉ nghe chủ ý vợ vắn của bạn bè, bà con, tôi thấy bên nam khá tốt, nhưng hiện tại không dễ thu xếp, thái độ của cô quá cương quyết, ngay cả bà mối cũng mặc kệ, cô việc gì phải tự làm khổ mình chứ (mậu và cửa sinh cùng cung, mậu là tiền tài, cửa sinh là phòng ốc cùng cung với canh, can ngày gặp không chủ trong lòng không chú ý, canh gặp sao thiên tâm nhân phẩm không xấu).

(4) Lão thái thái khi nào qua đời

Lão Lý dịch hữu cảm đến một cách cục kỳ môn độn giáp đã khởi

xong đưa cho tôi xem, nói là lão thái thái nhà kế bên sắp không ổn rồi, tôi qua trong lúc rảnh rồi khởi cục xem một chút, nhưng đoán không đúng, hôm nay qua đây nhờ anh xem xem lúc nào qua đời. Thời gian là: giờ đinh Dậu, ngày bính thìn, tháng kỷ tị, năm giáp thân. Dương độn cục ba, cách cục như sau:

Thiên Kính Nhâm Trụ Kỷ	Phù Khai Tân Tâm Đinh	Xà Hưu Bính Bồng Canh Ất
Địa Tử Canh Ất Nhuế Mậu	Canh	Âm Sinh Quý Nhậm Nhâm
Vũ Cảnh Đinh Anh Quý	Hổ Đỗ Kỷ Phụ Bính	Hợp  Thương Mậu Xung Tân

Phân tích:

Đầu tiên tôi xem một chút tình hình bệnh của lão thái thái này, sao thiên nhuế vào tháng tị đang là lúc vượng tương, trên gặp cửa địa chủ lâu dài, cho thấy bệnh mắc trong thời gian đã lâu, sao thiên nhuế ở cung chấn gặp cửa tử và canh chủ ung thư, ất kỷ là cổ, mậu là dạ dày, trên dạ dày gặp canh biểu thị phía trên dạ dày bị lấp kín, từ đây phán đoán lão thái thái bị ung thư thực quản, không thể ăn uống. Lão Lý nói đúng là tình hình này, mệnh năm của lão thái thái là mậu, địa bàn mậu vừa đúng ở cung chấn, cũng cho thấy bệnh mắc ở quá khứ. Mậu ở cung càn là nhập mộ lại gặp sao ngựa, lão thái thái cưỡi ngựa chạy vào trong mộ phần, khi nào đến được mộ? Khi sao ngựa bị xung cũng là lúc mệnh năm được xung mộ, người sẽ chết. Lúc nào thì xung mộ xung sao ngựa, chắc chắn là giờ thìn ngày thìn. Nhưng hôm qua là ngày thìn rồi người vẫn không chết, hôm nay là ngày đinh tị cũng xung cung càn, lão Lý đoán hôm nay sợ là sắp chết rồi, tôi nói không thể, anh ta hỏi vì sao? Tôi nói, cửa trực sử định kỳ hạn, nay trực sử cửa khai rơi vào cung ly chủ số ba, chín, ngày dương xem can dưới canh là mậu, hôm nay là ngày đinh tị, anh dự đoán vào hôm qua ngày bính thìn, ngày mai vừa đúng là ngày thứ ba ngày mậu ngọ, mệnh năm mậu vào ngày ngọ là gặp đế vượng, già sợ đế vượng, tôi thấy ngày mai ngày mậu ngọ, giờ thìn xung sao

ngựa, xung mộ có lẽ sẽ chết. Đến lúc đó anh gọi điện thoại cho tôi nghiệm chứng một chút.

Tám giờ sáng hơn ngày thứ hai, lão Lý gọi điện thoại đến nói, lão thái thái đã qua đời vào khoảng bảy giờ 30 phút.

(5) Lão Ngụy dịch hữu lại kiểm tra tôi

Sáng sớm ngày 25 tháng sáu năm 2003, dịch hữu Ngụy Bảo Nhân đến chỗ tôi, lão Ngụy học bát tự cùng với một vị sư phụ xem mệnh bị mù ở địa phương, trình độ dự đoán rất cao, đồng thời cũng là người yêu thích kỳ môn, chúng tôi thường giao lưu cùng nhau, anh ta thường đem đến một vài ví dụ muốn tôi đoán, lần này anh ta lại cầm đến một cách cục kỳ môn độn giáp nói với tôi, tối ngày 23 tháng sáu người bạn gọi điện thoại qua hỏi tình hình bệnh của mẹ mình thế nào, là bệnh gì? Tôi nói đùa với anh ta, lại kiểm tra tôi rồi. Anh ta nói, cứ xem như là kiểm tra đi cũng được. Tôi nói, xem sao đã. Thời gian là: giờ canh tuất, ngày đinh mao, tháng mậu ngọ, năm quý mùi. Âm độn cục chín, tuần giáp thìn, sao thiên nhuế là trực phủ, cách cục như sau:

Hợp Khai Đinh Xung Quý	Âm Hưu Quý Phụ Mậu	Xà  Sinh Mậu Anh Nhâm Bính
Hổ  Kính Kỷ Nhậm Đinh	Nhâm	Phù Thương Nhâm Bính Nhuế Canh
Vũ  Tử Ất Bồng Kỷ	Địa Cảnh Tân Tâm Ất	Thiên Đỗ Canh Trụ Tân

Phân tích:

Xem xong cách cục, tôi nói với anh ta, mẹ của bạn anh mắc ung thư phổi chuyển thành ung thư lim-pha (canh gặp cửa thương rơi vào đoàn chủ ung thư phổi, bính + canh tặc tất khứ có tượng chuyển dời, nhâm là lim-pha). Anh ta nói, đúng.

Tôi tiếp tục nói, hôm qua mẹ anh ta đã qua đời rồi. Lão Ngụy cười nói với tôi, hôm nay tôi đi tham gia tang lễ của mẹ anh ta rồi đây, đi qua chỗ anh tiện thể kiểm tra anh thử. Vẫn là bị anh đoán trúng rồi. Anh nói xem, sao lại đoán mẹ anh ta đã qua đời vào hôm qua. Tôi

nói, anh xem tám cửa phản ngâm chủ nhanh chủ gần, bệnh lâu gặp phản ngâm chắc chắn chết, thời gian dự đoán là giờ tuất ngày đinh mao, hôm qua là ngày mậu thìn, can năm quý thủy vào hôm qua vừa đúng nhập mộ, địa bàn quý lại rơi vào đất mộ gặp đinh + quý cách cục chu tước đầu giang, chắc chắn chết không nghi ngờ gì nữa. Anh ta nói, cửa trực sử định kỳ hạn nhưng cửa trực sử rơi vào cung tám cần, nên là tám ngày, tôi nói tuần giáp thìn cung cần không vong, cửa trực sử lười biếng không đi làm. Anh ta cười ha ha.

(6) Con cái phạm lỗi không biết sửa lỗi, đáng thương cho nỗi lòng của cha mẹ trong thiên hạ

Hơn bảy giờ đúng tối ngày 27 tháng tư năm 2003, hai cha con đến, người cha muốn dự đoán tình hình gần đây cho con trai, tôi dựa vào thời gian lúc đó khởi cục xem thử, thời gian là: giờ bính tuất, ngày canh ngọ, tháng bính thìn, năm quý mùi. Dương độn cục hai, tuần giáp thân, sao thiên phụ là trực phù, cách cục như sau:

Thiên Khai Kỷ Xung Canh	Phù Hưu Canh Phụ Bính	Xà Sinh Bính Anh Tân Mậu
Địa Kính Đinh Nhậm Kỷ	Tân	Âm Thương Tân Mậu Nhuế Quý
Vũ Tử Ất Bồng Đinh	Hổ Cảnh Nhâm Tâm Ất	Hợp Đổ Quý Trụ Nhâm

Phân tích:

Xem cách cục, tôi nhất thời không cách nào mở miệng, tôi ra hiệu anh ta đem con ra ngoài xe chờ một lát. Anh ta hiểu ý của tôi, bèn đưa đứa trẻ ra bên ngoài rồi quay trở lại hỏi, thầy nhìn ra được chuyện gì cứ nói thẳng đừng ngại.

Tôi nói, đứa trẻ này của anh phạm lỗi làm ở trường, đã trộm tiền của người ta, chỉ sợ không thể học ở trường nữa rồi (can giờ gặp không chắc chắn có chuyện, can giờ bính dưới gặp tân chủ phạm lỗi, dưới bính có mậu, mậu là tiền tài, cung đối xung gặp huyền vũ có sao đạo tặc thiên bồng, bính cũng là can tháng đại biểu bạn học, địa bàn bính gặp canh + bính tặc tất lai, chắc chắn là đã trộm tiền của

bạn học). Anh ta gặt đầu một cách xấu hổ.

Người ta đã báo án, đưa con này của anh còn bị bắt đến đồn công an. Anh chi tiền bảo lãnh ra ngoài rồi (tân là tội phạm, dưới gập quý là thiên võng chủ có tai họa lao ngục, tân mậu cùng cung, mậu là tiền tài, cửa thương đại biểu công an cảnh sát, ở đây là chỉ đồn công an). Anh ta lại gặt đầu. Tôi nói, đứa trẻ này của anh để làm đường lạc lối, phải giáo dục thật nghiêm, không được cưng chiều nó nữa. Anh ta nói, đứa trẻ trộm 150 tệ của bạn học ở trường, nhà trường đã báo án, dân cảnh của đồn công an ngay lúc đó lục soát ra tiền trên người nó, liền đem nó đưa đến đồn công an, nó khai nhận hết rồi. Sau này cha của nó đóng 2000 tệ tiền bảo lãnh, mới thả nó ra ngoài. Vì chuyện này, phía nhà trường đã xóa tên nó. Anh ta lại hỏi đứa trẻ tiếp tục đi học thì liệu có thi đậu đại học không? Đúng là đáng thương cho tấm lòng của cha mẹ trong thiên hạ, thời gian đoán việc là giờ ngũ bắt ngộ, can giờ bính lại gặp không, can năm quý gặp cửa đổ, cửa lớn của trường đóng chặt, dưới bính gặp mậu nhưng mậu gặp không, cho dù có muốn dùng tiền để lên lớp thì trong nhà cũng chẳng có tiền.

(7) Con trai phải uống thuốc, người cha sợ đến mức vội vàng chạy

Trưa ngày 19 tháng một năm 2003, một người quen đem theo một vị nam trung niên người mặc quần áo màu xanh lá cây đến, nói là một người bà con của anh ta, để tôi đoán vận cho anh ta, người đó nhúu mày nhăn trán, vừa nhìn là biết gặp phải chuyện buồn bực rồi, tôi dựa vào thời gian lúc đó khởi cục xem sao, người đến sinh năm ất tị, thời gian là: giờ bính ngộ, ngày nhâm thìn, tháng quý sửu, năm nhâm ngộ. Dương độn cục năm, cách cục như sau:

Xà Thương Mậu Đinh Nhuế Ất	Âm Đỗ Canh Trụ Nhâm	Hợp Cảnh Kỷ Tâm Mậu Đinh
Phù Sinh Nhâm Anh Bính	Mậu	Hổ Tử Quý Bồng Canh

Thiên Hưu Ất Phụ Tân	○	Địa Khai Bính Xung Quý	Vũ Kinh Tân Nhâm Kỷ
----------------------------	---	------------------------------	---------------------------

Phân tích:

Xem cách cục tôi nói với anh ta, trong lòng anh đang bức, này là cãi nhau với người khác (can ngày gặp sao thiên anh bính kỳ hỏa khí lớn, bính đại biểu có chuyện gây rối, gặp không đối xung gặp bạch hổ chủ đánh nhau, quý + canh chủ chuyện tranh tụng). Anh ta ồm một tiếng, xem như trả lời.

Anh chạy đến nhà bà con tránh sự tình, tìm đối sách (mệnh năm gặp cửa thiên lại gặp ất + tân cách cục long đào tẩu, gặp không đối xung gặp sao ngựa, địa bàn nhâm gặp cửa đố có thái âm chủ trốn tránh, lên kế hoạch, nghĩ biện pháp). Người bà con của anh ta cười gật đầu.

Là cãi nhau với con trai hả! Đứa con này của anh không học tốt ra ngoài gây họa, cẩn thận phạm pháp bị bắt (can ngày nhâm dưới gặp bính, bính là can giờ là con cái, địa bàn bính ở cung chấn, thiên bàn bính ở cung khảm đều đại biểu con trai. Dưới bính gặp quý là thiên võng, phi can quý ở cung đoài gặp sao thiên bình chủ không học tốt, gặp bạch hổ chủ đầu đá, canh bạch hổ là công an cảnh sát, quý + canh thái bạch nhập võng có tượng phạm pháp bị bắt).

Lần này anh ta có chút kích động mở miệng nói, tiên sinh anh đoán thật chuẩn, con trai tôi không học tốt, đánh nhau với một đám du côn vất vưởng, kết quả bị đồn cảnh sát bắt lại, phạt 3000 tệ thì được thả ra, tôi nói nó có mấy câu, có nhất thiết phải uống thuốc tự sát không chứ, vợ tôi đuổi nó ra khỏi nhà, đến nhà bà con của tôi nán lại ít hôm, chờ sau khi sự tình yên ổn thì hãy trở về. Anh nghĩ biện pháp cho tôi đi, giờ nên làm sao đây? Tôi bất đắc dĩ cười gượng, an ủi nó mấy câu, trong lòng có nhớ tới tên khốn kiếp đó, thì đều là do hai người cưng chiều sinh hư cả, trách được ai giờ.

(8) Lại bị kiểm tra nữa rồi

Sáng ngày 23 tháng năm năm 2003, nhận được cuộc điện thoại tự mình giới thiệu rằng, là một người yêu thích kỳ môn độn giáp, thông qua giới thiệu của một vị dịch hữu khác, nói kỳ môn độn giáp của tôi rất lợi hại, phải đến chỗ tôi học cùng tôi, nhưng chỉ nghe nói

không thôi thì không ổn lắm, cần phải kiểm tra công phu thật sự của tôi. Tôi cười nói với anh ta, nào có công phu gì đâu, kinh nghiệm dự đoán thì có đôi chút, chúng ta có thể giao lưu nghiên cứu chung. Anh ta nói, được! Tôi ở đây có một cách cực kỳ môn độn giáp, anh giúp tôi phân tích một chút, người xin đoán sinh năm mậu ngọ, anh xem xem anh ta xảy ra chuyện gì rồi? Tôi nói, được, chúng ta phân tích chung đi. Thời gian là: giờ nhâm nhin, ngày bính thân, tháng đinh tị, năm quý mùi. Dương độn cực năm.

Thiên Thương Mậu Đinh Nhướ Ất	Phù ○ Đỗ Canh Trụ Nhâm	Xà ○ Cánh Kỷ Tâm Mậu Đinh
Địa Sinh Nhâm Anh Bính	Mậu	Âm Tử Quý Bồng Canh
Vũ  Hưu Ất Phụ Tân	Hổ Khai Bính Xung Quý	Hợp Kinh Tân Nhậm Kỷ

Phân tích:

Tôi nhanh chóng khởi cách cực ra trên giấy, phân tích kỹ lưỡng, giờ ngũ bắt ngọ chắc chắn xảy ra việc không hài lòng, can ngày bính gặp bạch hổ chủ việc hung thương, mệnh năm ở cung tổn gặp sao bệnh thiên nhướ, cửa thương chủ tai nạn xe cộ, cữu thiên chủ xuất hành, can ngày bính gặp cửa khai, tổng hợp lại đoán, tôi nói với anh ta, người này xảy ra tai nạn xe đúng không? Anh ta nói, đúng! Tôi nói tiếp, bản thân anh ta không có chuyện gì to tát, cũng chỉ bị thương nhẹ trên chân và cánh tay trái, anh ta lái xe tông phải người ta, nhưng không phải là lỗi của anh ta. Anh ta lại nói, đúng. Tôi nói, người bị đụng phải là một cô gái, vấn đề cũng không lớn, nhưng sẽ tổn thương đến da thịt, có vết thương, xương vẫn không sao, băng bó một chút là ổn ngay. Anh ta nói, anh nói quá đúng luôn, người này là một người bạn của tôi, lái xe ra ngoài không cẩn thận tông phải một cô gái, đến bệnh viện kiểm tra chỉ là trầy cánh tay, có một vết thương, nhưng không ảnh hưởng đến xương cốt, băng bó tý là khỏi, lúc đó anh ta gọi điện thoại cho tôi muốn tôi qua đó giúp đỡ, tôi không biết là chuyện gì, bèn khởi cực xem thử, nhưng phân tích không ra đường

ra ngõ gì cả, anh giảng cho tôi nghe xem, vì sao anh ta tông phải người khác? (lần này nói chuyện khách sáo rồi), tôi nói được, tôi phân tích cho anh ta như sau:

Thứ nhất, mệnh năm mậu rơi vào cung gặp hai cách cục mậu + ất, đinh + ất, bản thân người đó chắc không có vấn đề gì to tát.

Thứ hai, mệnh năm gặp cửa thương cho thấy anh ta biết lái xe, can ngày bính gặp cửa khai, có tượng lái xe, gặp sao thiên xung có tượng va chạm, bính + quý âm nhân hại sự, tai họa xuất hiện dồn dập (âm nhân chỉ con gái), lại có mệnh năm mậu cùng cung với đinh rơi vào cung tổn đại biểu con gái, đinh đại biểu thiếu nữ, dưới đinh là ất, phi can dưới ất gặp tân, lại gặp huyền vũ, cho thấy là sai lầm của người nữ.

Thứ ba, cửa thương sao thiên nhuế đại biểu vị trí bị thương, rơi cung tổn là cánh tay trái, trong cung gặp mậu là tổ chức da thịt, đinh là vết thương, gặp mậu + ất thanh long hòa hội, có tượng khép lại, thêm với gặp cách cát vấn đề không lớn, ất có ý băng bó. Anh ta nghe xong luôn miệng nói, quá tuyệt, tôi nhất định học hỏi anh nhiều hơn. Thời gian không lâu sau đó, anh ta tìm đến tôi, để tham gia “đội ngũ dịch học” của tôi.

(9) Thời gian chôn cất sai, gây ra họa lớn

Một vị kỳ môn dịch hữu cảm đến một cách cục kỳ môn đã khởi xong, nói là thời gian chôn cất, hỏi tôi chôn cất vào thời gian này sẽ có chuyện gì xảy ra, tôi xem cách cục rồi phân tích, chôn vào thời gian này sẽ xuất hiện chuyện quái dị, người cầm vòng hoa đưa tang là một người què chân tuổi tác đã cao, chỉ sợ sẽ có chuyện phá tài, người bị thương. Dịch hữu nói, một chiếc xe công nông đi theo trên đường chôn cất trở về tông chết một bé gái năm tuổi ngay tại đó, tang gia bồi thường cho người ta 50 nghìn tệ mới xong chuyện. Thời gian là: giờ quý mùi, ngày ất mùi, tháng đinh tị, năm quý mùi. Dương độn cục năm, sao thiên tâm là trực phù, cách cục như sau:

Hợp 	Hổ	Vũ 
Đỗ Bính	Cảnh Ất	Tử Nhâm
Xung Ất	Phụ Nhâm	Anh Mậu Đinh

Âm Thương Tân Nhậm Bính		Địa [○] Kinh Mậu Đinh Nhuế Canh
Xà Sinh Quý Bồng Tân	Phù Hưu Kỷ Tâm Quý	Thiên Khai Canh Trụ Kỷ

Phân tích:

Tám cửa phục ngâm chủ phá tài không thuận, có chuyện phiền phức xảy ra, cửa tử gặp không nhà bại người chết, đối xung gặp can giờ quý + tân có chuyện lỗi lầm xảy ra, phi can tân ở cung chấn gặp cửa thương chủ việc thương tai, thương + bính chủ trên đường có tổn thất, can giờ gặp đàng xà chủ chuyện quái dị, sao thiên tâm trực phù trực vào giờ mùi có người mất chân gánh hoa xuất hiện, can giờ gặp sao thiên bồng chủ phá tài.

(10) Vợ sắp chạy theo người ta

Ngày 23 tháng sáu năm 2004, đang trong lúc ăn cơm trưa, một người bạn đã lâu không liên lạc đột nhiên gọi điện thoại đến. Hai bên khách sáo vài câu, anh ta liền nói, nghe người ta nói rằng anh hiện tại đang nghiên cứu chu dịch, dạo này tôi xảy ra không ít chuyện, anh giúp tôi xem thử đi. Tôi nói được, sau mười phút anh gọi lại nhé, dập điện thoại, tôi bèn khởi cục trên giấy xem một chút, vẫn chưa tới mười phút, anh ta liền vội vàng gọi điện thoại lại hỏi, thế nào rồi? Anh xem ra được chuyện gì rồi! Nhìn cách cục tôi nói với anh ta, ại da! Hiện tại anh có không ít chuyện không vừa lòng, sao còn trẻ thế mà đã bất lực rồi. Anh ta nói, bất lực gì chứ? Tôi nói, chức năng tình dục này của anh có bệnh, ảnh hưởng đến sinh hoạt vợ chồng. Anh ta thở dài không nói tiếng nào. Tôi tiếp tục nói, quan hệ vợ chồng anh hữu danh vô thực, phải cẩn thận vợ anh hồng hạnh xuất tường (ngoại tình). Bởi vì trước mắt anh đã phát hiện, tôi nói thật với anh, vợ anh sắp thay lòng đổi dạ rồi, người nam có quan hệ mờ ám với cô ấy, anh quen biết, hơn nữa không phải là người hợp tác thì là bạn bè, tuy hiện tại việc này chưa công khai, nhưng giữa hai người sắp có một trận khẩu thiệt lớn xảy ra. Người bạn mở miệng nói, tôi cũng không giấu anh, hai năm nay, thận và bộ phận sinh dục mắc bệnh, không có khả năng sinh hoạt tình dục. Tôi hợp tác với người bạn, nhận của tôi 200 mẫu

đất để trồng lúa nước và cây bông vải, thường xuyên qua lại, tôi phát hiện ra vợ tôi và anh ta hành động bí hiểm, ánh mắt không bình thường, có vài lần tôi phát hiện bọn họ có một số hành vi không bình thường, tôi trở về chất vấn cô ta, cô ta cũng không trả lời và giải thích, hiện tại mâu thuẫn với người bạn hợp tác này ngày càng lớn, làm lớn chuyện đòi tách ra, nhưng trước mắt vẫn chưa công khai vạch mặt, anh ra chủ ý giúp tôi, tôi phải làm sao đây? Tôi nói, theo tôi thấy, tốt nhất anh đừng làm loạn đến mức mọi người đều biết, thế này có lợi cho anh, anh thử tìm trường bối trong nhà khuyên nhủ vợ anh, làm như này có lẽ hiệu nghiệm. Anh chắc chắn không thể tiếp tục cùng người bạn đó hợp tác nữa rồi, thế này cũng tốt, cơ hội vợ anh ở cùng với hần ít, từ từ sẽ quên lãng đi, nhưng anh cũng phải tăng cường điều trị bệnh đi, đây là căn nguyên của sự tình. Tốt nhất anh nên dùng thử thuốc trung y, có thể trị khỏi bệnh này của anh. Anh ta nói, được, tôi nghe anh vậy, lập tức làm ngay.

Dưới đây chúng ta cùng nhau phân tích một chút cách cục, thời gian là: giờ tân mùi, ngày giáp tuất, tháng canh ngọ, năm giáp thân. Âm độn cục sáu, sao thiên tâm là trực phù, cách cục như sau:

Thiên  Sinh Quý Bồng Canh	Địa Thương Bính Nhậm Đinh	Vũ Đỗ Tân Xung Kỷ Nhâm
Phù Hưu Mậu Tâm Tân	Kỷ	Hổ Cảnh Canh Phụ Ất
Xà Khai Ất Trụ Bính	Âm Kính Kỷ Nhâm Nhuế Quý	Hợp  Tử Đinh Anh Mậu

Phân tích:

Làm sao nhìn ra thân thể anh ta có bệnh, lại là bệnh tật chức năng sinh dục?

Can ngày kỷ ở cung một khảm gặp sao thiên nhuế chủ thân thể có bệnh, trên gặp thái âm biểu thị vị trí thâm kín không nhìn thấy được, nhâm quý đều đại biểu thận và chức năng sinh dục, cung khảm cũng là vị trí sinh sản, kỷ + quý nam nữ bệnh tật suy tàn, có tai họa từ ngục kiện tụng, cũng cho thấy anh ta mắc bệnh.

Sao lại nói vợ anh ta hồng hạnh xuất tường, có quan hệ mờ ám với người khác, hơn nữa có lẽ là người quen.

Can giờ tân + nhâm hai nam tranh một nữ, tụng ngục không ngừng. Ất là vợ rơi vào cung cần là đất đế vương, cho thấy vợ tính lực dồi dào, gặp cửa khai và sao thiên trụ, cho thấy tính cách của cô ta phóng khoáng giỏi ăn nói, dưới ất gặp bính, bính là người nam chen chân, gặp đặng xà chủ trong lòng cô ta xảy ra biến hóa, kỷ là can ngày, trực phù giáp tý mậu là vợ anh ta, mậu ở cung chấn lục nghi hình, biểu thị đối đầu với anh ta, dưới mậu gặp tân cho thấy cô ta phạm sai lầm, mậu ở cung chấn là đất mộc đục, biểu thị vợ anh ta phạm vận đào hoa. Can ngày kỷ dưới gặp quý, phi can quý ở cung chấn dưới gặp canh, canh là can tháng là bạn bè, hợp canh cửa sinh có lẽ là bạn trên phương diện làm ăn (địa bàn ất ở cung bẩy, trên gặp canh, canh là can tháng, là đồng môn, bạn bè).

Vì sao nói quan hệ vợ chồng anh ta hữu danh vô thực?

Lục hợp gặp cửa tử gặp không, lục hợp là hôn nhân, gặp không chắc chắn là hôn nhân không thực. Ất canh tuy tương sinh, nhưng ất gặp đặng xà chủ hư tình giả ý, giáp tý mậu gặp lục nghi hình chủ làm mình làm mẩy.

Vì sao nói chuyện này chưa công khai phải tìm trường bối hòa giải?

Can giờ gặp cửa đổ chủ bí mật, tân + kỷ nô bộc phản bội chủ có nỗi khổ khó giải bày, cho thấy bạn anh ta phản bội anh ta, anh là có nỗi khổ nhưng không nói ra được. Canh là can năm, ất sinh can năm canh, canh lại khắc giáp tý mậu, vì vậy bảo anh ta tìm trường bối giải quyết chuyện này.

(11) Bị khiếp sợ là do nữ quỷ dính lấy thân

Sáng ngày 13 tháng sáu năm 2004, vài người xin dự đoán đến, có một người phụ nữ trung niên trong số đó, gương mặt tiêu tụy, ngồi phía trước bên trái của tôi, người bạn bên cạnh nói với tôi, chúng tôi vừa trở về từ bệnh viện, trên đường nghe nói thầy biết dự đoán, đoán chuyện rất chuẩn, nên ghé qua xem xem, thầy xem cho cô ấy trước, tôi nói được, thế là dựa vào thời gian lúc đó khởi cục, giờ bính tuất, ngày quý hợi, tháng canh ngọ, năm giáp thân. Dương độn cục chín, sao thiên nhue là trực phù rơi vào cung đoài, cách cục như sau:

Vũ Thương Tân Xung Nhâm	Địa Đỗ Nhâm Phụ Mậu	Thiên Cảnh Mậu Anh Quý Canh
Hổ Sinh Ất Nhâm Tân	Quý	Phù Tử Canh Quý Nhuế Bính
Hợp Hưu Kỷ Bồng Ất	Âm Khai Đinh Tâm Kỷ	Xà Kinh Bính Trụ Đinh

Phân tích:

Tôi vừa phân tích cách cục vừa nói, mấy người nếu đã từ bệnh viện đến đây, vậy thì nói về tình hình sức khỏe trước, người cô có một vài vấn đề (can ngày quý gặp sao bệnh thiên nhuế, canh + bính tắc tắt lai là tượng bệnh tật chắc chắn đến), nhưng cũng không có gì to tát, đừng lo lắng (trên gặp trực phù). Người bạn nói, chúng tôi tiến hành kiểm tra toàn diện ở bệnh viện, nhưng không nhìn ra được là bệnh gì, thầy xem thử cô ấy mắc bệnh gì? Tôi vừa trả lời vừa tiếp tục phân tích.

Can giờ là sự thể, trên gặp đằng xà chủ quái dị chuyện không đầu, lại gặp cửa kinh chủ tượng kinh khủng bị dọa cho sợ. Can giờ rơi vào cung càn, càn là nơi của thần Phật tụ tập, xem thêm can ngày gặp cửa tử cũng chủ có liên quan đến quỷ quái thần Phật người chết, can ngày quý cùng cung với canh, canh là anh chị em, thân bằng hảo hữu, hợp thành cách cục canh + bính tắc tắt lai, canh gặp cửa tử là thân bằng hảo hữu chết đi tất đến, canh rơi vào bàn ngoài có lẽ không phải là thân thuộc trong nhà, canh và cửa tử rơi vào cung đoài là người nữ đã chết, sao thiên nhuế rơi vào cung vượng tương chắc chắn là người nữ trẻ tuổi, gặp sao bệnh thiên nhuế chắc chắn vì bệnh mà chết, đoài là phương tây chắc chắn có người nữ đã chết ở hướng tây của nhà ở làm loạn, suy luận tiếp có lẽ là hàng xóm phía tây (cách hai nhà) có người nữ chết, hơn nữa người này khá thân với người nữ đã chết này (canh sinh can ngày quý), sau khi chết quần lấy cô ta.

Dựa vào tượng này, tôi nói với cô ta, buổi tối có phải cô hay gặp ác mộng, mơ thấy một người nữ, cô ta nói đúng vậy. Là người nữ hàng xóm ở phía tây của các người đúng không, đã chết hai tháng

rồi. Cô ta nói đúng vậy! Khi còn sống tôi với cô ta rất thân, không biết vì sao cứ hay gặp ác mộng quấy rầy tôi. Tôi nói, là chết vì bệnh, mắc ung thư tử cung hoặc ung thư tuyến sữa. Cô ta ai da một tiếng nói, sao cái gì thầy cũng biết thế! Tôi tiếp tục nói, bệnh này của cô vấn đề không lớn, tôi dạy cô một cách, sau khi trở về cứ theo thời gian tôi nói mà làm, nhất định sẽ khỏe lại.

Qua một khoảng thời gian, cô ta gọi điện thoại cho tôi, nói đã thử làm theo cách của thầy, quả đúng là khỏe rồi, không còn gặp ác mộng nữa, thật tình cảm ơn thầy nhiều.

(12) Con gái nhà hàng xóm có tâm sự gì

Một ngày tháng năm năm 2004, tôi vừa về tới nhà, thấy con gái nhà hàng xóm làm khách trong nhà. Người hàng xóm này vừa dọn đến ở không lâu, tôi không hề biết tình hình nhà cô ta. Sau khi hàn huyên đôi lời, cô ta nói, nghe người khác nói, thầy nghiên cứu kinh dịch, có thể xem cho tôi không, gần đây tôi có chút chuyện, không biết xử lý thế nào. Tôi nói, được thôi! Cô khoan hãy nói ra là chuyện gì, để tôi xem trước, tôi vừa nói vừa nhanh chóng khởi cục trên tay, không ngừng phân tích trong đầu.

Dựa trên ý tượng thông tin, tôi nói với cô ta, ừm! Cô muốn xem chuyện điều động công tác đúng không? Ai da! Vẫn là để thầy nói trúng rồi, cô ta cười nói. Muốn đi Bắc Kinh làm việc? Cô ta kinh ngạc hơn, ngay cả chuyện này cũng có thể nhìn ra được sao. Tôi muốn đi Bắc Kinh phát triển, hiện tại đang nghe ngóng tin tức, thầy xem xem có thể thành không? Tôi nói, sợ là không thành rồi, cô phải nhẫn nại chờ thêm một khoảng thời gian, đến sau tháng mười năm nay mới lại có cơ hội. Còn gì nữa không, thầy xem kỹ hơn cho tôi đi, cô ta tiếp tục hỏi. Trong đầu phân tích cách cục, tôi nói với cô ta, thân thể cô có bệnh, chỉ sợ là thời gian đã lâu rồi, có lẽ vào năm 1991 (năm tân mùi), hơn nữa còn làm phẫu thuật, rất nghiêm trọng chắc là phần bụng, thân thể lưu lại vết sẹo rất to. Cô ta kinh ngạc hơn, đúng vậy! Vào năm 1991, phần bụng của tôi có ung thư lành tính, làm phẫu thuật cắt bỏ rồi. Thầy nói tiếp xem, tôi nói, tiếp tới nói đến chuyện tình cảm của cô đi. Trước mắt vợ chồng cô bề ngoài thì rất hòa thuận, nhưng trên thực tế cô đã có “bạn bè khác giới tính”, cậu ta không phải người bản địa, là bạn học khi xưa. Chuyện này đã công khai

được một nửa, nhưng cô sẽ không ly hôn, công việc của chồng cô chắc là công vụ viên. Lần này cô ta không còn lời gì để nói nữa, chỉ nói thì thào rằng, đều là chuyện quá khứ cả rồi. Gần đây tôi còn có một chuyện, muốn làm một ngành nghề mới, thầy xem có thể thành không? Tôi nói, nghề cô đang muốn làm có liên quan đến y dược trị bệnh, nhưng không phải thuốc tây cũng không phải thuốc trung y, hình như có liên quan đến kim loại, tương lai của nghề này không hề lạc quan, tôi thấy sẽ không có phát triển gì lớn lao, nhưng cô có thể thử xem sao. Cô ta nói, tôi muốn làm đại lý phân phối sản phẩm trị liệu bằng từ, loại sản phẩm này có thể trị trăm loại bệnh như cao huyết áp, bệnh xương cổ, bệnh tim vãn vãn, theo phân tích của dân chuyên ngành, thị trường trong tương lai rất rộng mở. Tôi nói, cô thử xem thì biết thôi.

Qua một khoảng thời gian, cô ta lại đến chỗ của tôi, nhắc đến chuyện làm đại lý, nói một cách rất chán nản, tôi mất một khoảng thời gian đi mở rộng thị trường, nhưng người ta không biết được tác dụng của nó, sản phẩm bán không nổi, tôi cũng chỉ đành bỏ không.

Dưới đây phân tích một chút cách cục này, thời gian là: giờ đĩnh Dậu, ngày bính ngọ, tháng kỷ tị, năm giáp thân. Dương độn cục tám, sao thiên nhũ là trực phù, cửa tử là trực sử, cách cục như sau:

Địa [○] Đỗ Quý Phụ Quý	Thiên Cảnh Kỷ Anh Kỷ	Phù Tử Đĩnh Tân Nhũ Đĩnh Tân
Vũ Thương Nhâm Xung Nhâm	Đĩnh	Xà Kinh Ất Trụ Ất
Hổ Sinh Mậu Nhậm Mậu	Hợp Hưu Canh Bồng Canh	Âm  Khai Bính Tâm Bính

Phân tích:

Vì sao nói cô ta muốn đoán chuyện công việc, hơn nữa là đi Bắc Kinh, đi không thành?

Can ngày bính ở cung càn gặp cửa khai đại biểu công việc, gặp sao ngựa cho thấy sắp biến động, trên gặp thái âm lại gặp phục ngâm, cho thấy âm thầm lên kế hoạch trong thời gian dài, nhưng phục ngâm

chủ bất động, can ngày lại nhập mộ cũng chủ động không nổi, đến tháng mười sao ngựa động mới có thời cơ.

Vì sao nói cô ta thân thể có bệnh, đã từng làm phẫu thuật?

Can giờ đinh ở cung khôn gặp sao bệnh sao thiên nhuế chủ bệnh, can giờ đại biểu chuyện xảy ra, đinh đại biểu phẫu thuật, phục ngâm chủ chậm thời gian dài, năm 1991 năm tân mùi là cung can giờ chủ năm xảy ra việc, can giờ đinh dưới gặp tân là thời gian ứng nghiệm. Khôn là phần bụng (đoán con gái đa phần đại biểu phần bụng, con trai thì đa phần đại biểu thực quản), cửa tử là vết sẹo. Tử + tử thiên nhuế rơi vào bản cung bệnh nặng, nhưng trên gặp trực phù có đinh kỳ nên không nguy hiểm đến tính mạng.

Vì sao nói cô ta có bạn khác giới còn là bạn học, nhưng sẽ không ly hôn?

Can ngày bính dưới gặp bính, bính là người nam thứ ba, trên gặp thái âm chủ chuyện thầm kín, phục ngâm chủ thời gian dài, cửa khai chủ công khai nhưng bính ở cung càn nhập mộ, lại gặp thái âm cho thấy nửa công khai, chính là chỉ có một số người biết chuyện mà thôi. Ất canh tuy tương sinh, nhưng ất gặp cửa kinh có đặng xà chủ bên nữ trong tâm có quỷ, canh gặp cửa hưu chồng là công vụ viên.

Vì sao nói cô ta sắp đảm nhiệm ngành nghề mới là sản phẩm y dược, nhưng mà sản phẩm kim loại, tương lai không tốt?

Can giờ đại biểu sự thể gặp sao bệnh thiên nhuế chắc chắn có liên quan đến y dược, can giờ gặp tân là đồ dùng từ kim loại, không gặp thiên tâm ất kỳ có lẽ không phải là thuốc tây, thuốc trung y, phục ngâm chủ bất động, lợi chủ không lợi khách, lại có can giờ gặp cửa tử, can ngày nhập mộ đều là tượng không thành.

(13) Ví tiền mất rồi lại tìm được

Buổi tối tháng năm năm 2004, đang đọc sách trong nhà, nhận được điện thoại của một khách hàng cũ gọi tới, nói lúc đi học ở bên ngoài không cẩn thận làm mất túi da, hỏi xem liệu có thể tìm được? Tôi ngay lập tức khởi cục xem một chút, thời gian: giờ canh Tuất, ngày đinh mùi, tháng kỷ tị, năm giáp thân. Dương độn cục tám, cách cục như sau:

Kỳ môn độn giáp dự đoán học

Hợp Sinh Đinh Tân Nhuế Quý	Hổ Thương Ất Trụ Kỷ	Vũ Đỗ Bính Tâm Đinh Tân
Âm [○] Hưu Kỷ Anh Nhâm	Đinh	Địa Cảnh Canh Bồng Ất
Xà [○] Khai Quý Phụ Mậu	Phù Kinh Nhâm Xung Canh	Thiên Tử Mậu Nhậm Bính

Phân tích:

Tôi nhìn cách cục vừa phân tích vừa nói với cô ta, trong túi da mà cô làm mất có tiền nhưng không nhiều, quan trọng là bên trong có các thứ dạng như giấy tờ hợp đồng (sao thiên phụ là túi da, rơi vào cung cần dưới gặp mậu không vong, can giờ canh là thái tuế là vật phẩm quan trọng, cửa cảnh là vật phẩm như giấy tờ hợp đồng văn thư).

Cô ta nói, trong túi da có mấy trăm tệ không quan tâm lắm, nhưng hợp đồng, chứng minh nhân dân, hóa đơn mua sắm của tôi với người ta đều ở trong đó, mất rồi thì đúng thật hỏng chuyện. Việc mất túi da này trách bản thân cô quản lý không tốt, bị người ta trộm đi, có khả năng là người nữ tuổi tác đã cao (can ngày đinh gặp tân chủ bản thân phạm lỗi lầm, can giờ gặp sao thiên bồng chủ đạo tặc, canh chủ kẻ thù, khắc cung tổn của can ngày, sao thiên bồng rơi vào cung đoài ở vào đất phế, đoài là người nữ, canh dưới gặp ất là người nữ). Cô ta nói, cùng ở ký túc xá có một người nữ, sau khi xảy ra chuyện không lâu thì bỏ chạy rồi, hiện tại đều hoài nghi do cô ta trộm đi.

Túi da này mất có tượng lấy lại được, nhưng mà tiền có khả năng không lấy lại được, văn thư giấy tờ bên trong có lẽ không thể mất được. Cô báo án trước, rồi sẽ có âm tín. Chuyện này phải nhờ cảnh sát giúp đỡ (can giờ tuy khắc can ngày, nhưng gặp canh + ất hóa hợp có ý ở chung, thiên bàn giáp tý mậu nhập mộ, địa bàn giáp tý mậu gặp không là tượng tiền tài bị mất. Cửa cảnh đại biểu âm tín, đinh kỳ là giấy tờ trên gặp lục hợp cùng cung với can ngày gặp cửa sinh có tượng không mất, canh là cảnh sát).

Qua khoảng hai tháng, cô ta đến chỗ tôi, nói sau khi báo án, qua một khoảng thời gian, nhận được thông báo của công an khu vực nói rằng cần cô ta đến nhận lại vật bị mất, sau khi đến đó cô ta biết được một người ở bên đường phát hiện ra túi da, giao cho cục công an, nhìn thấy chứng minh thư mới thông báo cho cô ta, nhưng tiền bên trong mất sạch rồi, những thứ khác vẫn còn đủ.

(14) Thi không tốt muốn đổi trường học

Một người mẹ dẫn theo con trai đến dự đoán tình hình học tập thi cử, tôi dựa vào thời gian lúc đó khởi cục dự đoán cho họ. Thời gian: giờ mậu thân, ngày nhâm tuất, tháng canh ngọ, năm giáp thân. Dương độn cục chín, cách cục như sau:

Thiên Tử Tân Xung Nhâm	Phù Kinh Nhâm Phụ Mậu	Xà Khai Mậu Anh Quý Canh
Địa Cảnh Ất Nhâm Tân	Quý	Âm Hưu Quý Canh Nhuế Bính
Vũ Đỗ Kỷ Bồng Ất	Hổ Thương Đinh Tâm Kỷ	Hợp Sinh Bính Trụ Đinh

Phân tích:

Nhìn cách cục tôi nói với mẹ của cậu ta, đứa con này của cô học tập không tệ, giáo viên rất xem trọng cậu ta, nhưng lần cao khảo này không ổn, sẽ không thi đậu vào trường như mong muốn, phải đổi trường và ngành, nhưng có thể đậu đại học (thiên địa bàn can giờ mậu đều gặp sao vượng, địa bàn can giờ trên gặp trực phù cho thấy giáo viên khá xem trọng, nhưng thiên bàn gặp đằng xà chủ học tập có biến hóa, mậu + canh phi cung cách phải đổi địa điểm đi học, trực phù sao thiên phụ rơi cùng cung sinh can giờ cho thấy có thể thi đậu).

Người mẹ nói, trường con tôi đăng ký là Đại học Thượng Hải. Thượng Hải ở phương đông nam gặp cửa tử lại gặp tân + nhâm cách hung, tân chủ sai sót, cửa thiên ở đây là chỉ mơ tưởng xa vời, cho thấy phương vị đăng ký thi là sai lầm, không thể thành, phải đổi thành phương hướng ngược lại. Chính là học ở trường nằm phương tây bắc, đồng thời phải tốn tiền tài (can ngày nhâm dưới gặp mậu, can

giờ là mậu).

Không lâu sau đó, nhận được thông tin phản hồi, con trai của cô ta đến học một trường đại học ở phương tây bắc.

(15) Đi nước ngoài không thành, còn rước bệnh vào người

Một nữ thanh niên, đến đoán vận khí dạo gần đây. Căn cứ cách cục lúc đó, tôi nói với cô ta, có phải cô muốn ra nước ngoài khởi nghiệp. Cô ta nói, trước tết đã làm thủ tục ra nước ngoài, gần đây công ty trung gian đại diện thông báo cho cô ta, thị thực đi Australia đã gửi đến đại sứ quán, bảo cô ta chuẩn bị sẵn sàng ra nước ngoài, trong lòng không chắc chắn, nên chạy đến chỗ tôi muốn dự đoán một chút. Tôi nói, đi cùng cô còn có tới sáu, bảy người gì nữa, nhưng cô không thể đi, chủ yếu là thị thực của cô làm không được, hơn nữa gần đây còn bị trận bệnh. Hôn nhân của cô cũng không tốt, chỉ sợ là đã ly hôn từ lâu rồi, chủ yếu là chồng cô ở bên ngoài có người phụ nữ khác.

Cô ta nói, tôi ly hôn rồi, chồng tôi có người phụ nữ khác bên ngoài. Hiện tại tôi không muốn ở trong nước một ngày nào nữa, công ty trung gian đó nói, đảm bảo tôi có thể đi được, hơn nữa còn thu rất nhiều lệ phí. Tôi nói, cô ra nước ngoài không thành, đến khi đó có kết quả, cô gọi điện thoại báo cho tôi nhé. Không lâu sau đó, cô ta thật sự đã gọi điện thoại, nói thị thực không xin được, đi tìm công ty trung gian đó đòi lại tiền, nhưng công ty đó không chịu trả, nói thử làm thêm thủ tục cho cô ta, bản thân gấp quá sinh bệnh, bệnh thần kinh rối loạn đầu đầu, không biết phải làm thế nào mới ổn. Dưới đây phân tích một chút cách cục kỳ môn lúc đó, thời gian: giờ đinh tị, ngày quý hợi, tháng canh ngọ, năm giáp thân. Dương độn cục chín, cách cục như sau:

Hổ Khai Ất Nhậm Nhâm	Vũ Hưu Tân Xung Mậu	Địa Sinh Nhâm Phụ Quý Canh
Hợp Kinh Kỷ Bồng Tân	Quý	Thiên Thương Mậu Anh Bính

Âm ○	Xà ○	Phù 
Tử Đinh	Cảnh Bính	Đỗ Quý Canh
Tâm Ất	Trụ Kỷ	Nhuế Đinh

Phân tích:

Vì sao nói cô ta muốn ra nước ngoài khởi nghiệp?

Can ngày quý rơi vào cung càn gặp sao ngựa chủ đi xa, rơi bàn ngoài đến khu vực bên ngoài, nước ngoài, can giờ là sự thể, can giờ đinh rơi vào cung cấn gặp không, đối xung gặp cửa sinh chủ khởi nghiệp.

Vì sao nói đi không thành, chủ yếu là thị thực làm không xong, còn bị bệnh?

Can giờ đinh kỳ là giấy tờ rơi vào cung cấn gặp không lại nhập mộ chắc chắn là không xin được thị thực, can ngày quý ở cung càn gặp sao bệnh thiên nhuế gặp sao ngựa chủ bệnh đi ra ngoài, quý + đinh đằng xà yêu kiều chủ quan ti khẩu thiệt khó thoát, cho thấy cô ta vì chuyện này mà thừa kiện gây thị phi.

Vì sao nói cô ta ly hôn, chồng cô ta có tình nhân bên ngoài?

Can ngày quý gặp canh, canh là chồng, dưới canh là đinh, đinh là người thứ ba, thiên địa bàn ất canh đối xung, lục hợp gặp kỷ + tân cho thấy hôn nhân có sai lầm, mậu quý hợp, thiên bàn mậu dưới gặp bính là làm người nam thứ ba, địa bàn mậu trên gặp tân, huyền vũ cho thấy có chuyện vụng trộm.

(16) Cha của người bạn khi nào qua đời

Chiều ngày 17 tháng tám năm 2004, tôi vừa từ bên ngoài trở về, liền nghe được tiếng reo của điện thoại, cầm điện thoại lên là một người quen, trong điện thoại nói một cách sốt ruột, anh mau tới nhà tôi nhanh đi, cha tôi sắp không xong rồi, tôi nói, anh lại nói vớ vẩn rồi, hôm qua tôi còn gặp cha anh, tinh thần còn tươi tỉnh hơn cả tôi! Anh ta nói, chuyện này tôi có thể nói đùa được sao, chẳng phải anh biết dự đoán sao, anh đoán xem có thật hay không? Anh ta nhắc mới nhớ, thể là tôi vội vàng khởi cục trên tay xem một chút, ai da! Đúng là có vấn đề thật. Tôi nói, mạch máu não cha anh bị tắc, rất nguy hiểm. Anh ta nói, tôi vừa từ bệnh viện trở về, kết quả chẩn đoán là động mạch chủ phía dưới não sau bị tắc, trị không được nữa rồi, bệnh viện không giữ lại, bác sỹ nói nhiều nhất cũng chỉ còn ba ngày, chúng tôi

chỉ đành trở về nhà. Tôi phân tích cách cục nói với anh ta, sợ là hôm nay không qua khỏi rồi, tôi đoán khoảng tám giờ tối nay sẽ qua đời, anh hay là chuẩn bị sớm hậu sự đi. Dập điện thoại, tôi đi đến nhà anh ta, thấy cha anh ta quả nhiên bất tỉnh nhân sự nằm ở đó, kết quả dự đoán của tôi truyền khắp bà con bạn bè nhà anh ta, mọi người đều im lặng chờ đợi. Bấy giờ 56 phút người đã cha trút hơi thở cuối cùng, mãi mãi vĩnh biệt trần thế. Giờ tân dậu, ngày mậu thìn, tháng nhâm thân, năm giáp thân. Âm độn cục hai, sao thiên tâm là trực phù, cửa khai là trực sử, cách cục như sau:

Địa Sinh Tân Nhậm Bính	Vũ Thương Ất Xung Canh	Hổ Đỗ Bính Phụ Đinh Mậu
Thiên Hưu Kỷ Bồng Ất	Đinh	Hợp Cảnh Canh Anh Nhâm
Phù [○] Khai Quý Tâm Tân	Xà [○] Kinh Nhâm Trụ Kỷ	Âm Tử Đinh Mậu Nhuế Quý

Phân tích:

Vì sao cha anh ta thực sự bất ổn, là mạch máu não bị tắc nghẽn?

Can năm trực phù là cha, hiện trực phù ở cung cần gặp không vong, sách xưa nói: “trực phù gặp không mệnh năm khó giữ”. Can ngày mậu đang gặp sao bệnh thiên nhuế ở cung sáu cần nhập đất mộ, sao thiên nhuế gặp cửa tử có tượng người bệnh hung tử, thái âm chủ nhập âm phủ, đinh + quý chu tước đầu giang đại hung chắc chắn chết. Sao thiên nhuế rơi vào cung cần chủ phần đầu có bệnh, địa bàn quý là mạch máu, gặp mậu quý hợp chủ tắc nghẽn, tổng hợp thông tin có lẽ là mạch máu não tắc nghẽn.

Vì sao nói không quá tám giờ đúng tối thì qua đời?

Thời gian dự đoán là giờ dậu, giờ tiếp theo là giờ tuất, hiện ngày, giờ đều nhập mộ, khi can ngày nhập mộ, đúng là lúc can giờ gặp xung, ngày giờ đều gặp xung nhập mộ ở giờ tuất, giờ dậu là giờ tứ chính, giờ tuất tức 19 – 21 giờ, ở giữa là tám giờ tối là lúc chính giờ tuất, vì vậy đoán có lẽ vào khoảng tám giờ tối.

Phụ lục

(1) Cách an sao ngạ

Địa chi giờ	Vị trí sao ngạ
Thân Tý Thìn	Dần
Dần Ngọ Tuất	Thân
Tị Dậu Sửu	Hợi
Hợi Mão Mùi	Tị

(2) Cách an không vong

Tuần thủ của giờ	Vị trí không vong
Giáp tý	Tuất Hợi
Giáp dần	Tý Sửu
Giáp thìn	Dần Mão
Giáp ngọ	Thìn Tị
Giáp thân	Ngọ Mùi
Giáp tuất	Thân Dậu

(3) Cách tính giờ tý theo ngày

Thiên can ngày	Giờ tý
Giáp Kỷ	Giáp tý
Ất Canh	Bính tý
Bính Tân	Mậu tý
Đinh Nhâm	Canh tý
Mậu Quý	Nhâm tý